

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ
QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

BAN NỘI CHÍNH
TRUNG ƯƠNG

BAN TUYÊN GIÁO
TRUNG ƯƠNG

NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA TÁC PHẨM

“KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC
GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA
NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”

KỶ YẾU TỌA ĐÀM KHOA HỌC

Hà Nội, Ngày 06 tháng 3 năm 2023

GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
CỦA TÁC PHẨM
“KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC
GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA
NGÀY Càng TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”

KỶ YẾU TỌA ĐÀM KHOA HỌC

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ
QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

BAN NỘI CHÍNH
TRUNG ƯƠNG

BAN TUYÊN GIÁO
TRUNG ƯƠNG

NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

**GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
CỦA TÁC PHẨM
“KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC
GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA
NGÀY Càng TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”**

KỶ YẾU TỌA ĐÀM KHOA HỌC

Hà Nội, Ngày 06 tháng 3 năm 2023

Phần thứ nhất

**QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC
VỀ CUỘC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC
TRONG TÁC PHẨM “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ
ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC,
GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG
TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”**

QUÁN TRIỆT QUAN ĐIỂM “LẤY DÂN LÀM GỐC” TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

GS.TS. LÊ VĂN LỢI*

Cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được công bố đúng vào dịp kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và 10 năm thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Cuốn sách bao gồm nhiều bài viết, bài nói chuyện, bài phát biểu của Tổng Bí thư về những vấn đề liên quan đến công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam. Một trong những vấn đề quan trọng được Tổng Bí thư luôn nhấn mạnh là cần phải quán triệt quan điểm “lấy dân làm gốc” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

1. “Lấy dân làm gốc” - quan điểm chủ đạo xuyên suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình lãnh đạo cách mạng

Theo chủ nghĩa Mác - Lênin, quần chúng nhân dân vừa là chủ thể sáng tạo ra lịch sử, vừa là lực lượng chủ chốt đảm bảo thắng lợi của cách mạng, đúng như V.I. Lênin đã khẳng định: “Không có sự đồng tình ủng hộ của đại đa số nhân dân lao động đối với đội tiền phong của mình, tức là đối với giai cấp vô sản, thì cách mạng vô sản không thể thực hiện được”¹. Giai cấp nào có thể huy động được nhân dân đứng về phía mình, sẽ chiến thắng mọi thế lực để vươn lên lãnh đạo xã hội.

* Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1979, t.39, tr.251.

Kế thừa quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ “Nước lấy dân làm gốc... Gốc có vững cây mới bền. Xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân”¹. Người khẳng định: “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải là sự nghiệp của cá nhân anh hùng nào. Thành công của Đảng ta là ở nơi Đảng ta đã tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của nhân dân...”². Bởi vậy, Đảng cần phải tập hợp được nhân dân tạo thành khối đoàn kết thống nhất, đấu tranh theo cùng một mục tiêu, lý tưởng thì sự nghiệp cách mạng mới thành công.

Vững vàng trên nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã kế thừa và phát huy đúng đắn, sáng tạo quan điểm “lấy dân làm gốc”, coi đó như một quan điểm chủ đạo trong mọi chủ trương, đường lối quan trọng và quán triệt, triển khai trong mọi nhiệm vụ cụ thể. Trong suốt quá trình đấu tranh giành độc lập, thống nhất đất nước cho đến thời kỳ đổi mới, từng bước đi lên chủ nghĩa xã hội, Đảng ta luôn dựa vào nhân dân, huy động tối đa sức mạnh của nhân dân. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (1986) đã tổng kết: “trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động”³. Đến Đại hội VII của Đảng (1991), trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Chính nhân dân là người làm nên thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chân chính của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu, mệnh lệnh, xa rời nhân dân sẽ đưa đến những tổn thất không lường được đối với vận mệnh của đất nước”⁴. Nhân dân chính là lực lượng đông đảo, quyết định vận mệnh của lịch sử dân tộc. Đảng ra đời từ phong trào của nhân dân, lớn lên trong lòng quần chúng nhân dân và được nhân dân bảo vệ, đồng thời Đảng dẫn dắt quần chúng tiến lên để giải phóng chính mình. Đảng ta đã nhận thức sâu sắc về vai trò của quần chúng nhân dân, không ngừng liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân và đấu tranh vì lợi ích của nhân dân, lấy hạnh phúc của đông đảo quần chúng nhân dân là mục tiêu phấn đấu.

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.501-502; t.10, tr.197.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, t.47, tr.362.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, t.51, tr.130.

Quan điểm “lấy dân làm gốc” thể hiện ở tính thống nhất về mục tiêu và lợi ích trong mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân. Mọi thành quả trong đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội đều thuộc về toàn dân. Đại hội XIII của Đảng xác định, bổ sung thêm quyền “dân giám sát, dân thụ hưởng” vào phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra...” được đề ra từ nhiệm kỳ khóa VII như một sự khẳng định sâu sắc hơn về vai trò của nhân dân trong mọi hoạt động của Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị.

Những năm qua, đất nước ta đã đạt được những thành tựu nổi bật về kinh tế, văn hóa, xã hội, nâng cao đáng kể đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, ngày càng củng cố vững chắc cái “gốc” của đất nước. Từ đó, nhân dân càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước, đồng thời ngày càng trở thành chỗ dựa vững chắc cho Đảng và Nhà nước trong công cuộc xây dựng đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Tuy nhiên, mối quan hệ thống nhất giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân vẫn phải đối mặt với không ít thách thức, đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, nạn tham nhũng, tiêu cực đang diễn biến phức tạp, “làm giảm lòng tin của quần chúng đối với sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của các cơ quan nhà nước”¹, đe dọa trực tiếp tới cái “gốc” của đất nước. “Lấy dân làm gốc” một lần nữa lại trở thành quan điểm chủ đạo cần phải quán triệt trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiện nay.

2. Vai trò của nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân và Chính phủ: là “giặc ở trong lòng”, “giặc nội xâm”². Nạn tham nhũng, tiêu cực không những gây nên những bức xúc cho nhân dân, tác động xấu đến sự phát triển của đất nước mà còn tạo ra những nguy cơ lớn đe dọa sự tồn vong của chế độ. Tham nhũng, tiêu cực đã được coi là một loại “giặc”, thì muốn tiêu diệt nó, không có cách nào khác ngoài việc phải huy động sức mạnh của toàn thể nhân dân.

Trong cuốn sách *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ: “Sức mạnh và động lực to lớn của cuộc đấu tranh

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, t.47, tr.353.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.362.

phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là sự đồng tình, ủng hộ, hưởng ứng, tham gia tích cực của nhân dân (...). Nếu không dựa vào dân thì cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực khó có thể thành công. Dựa vào dân, lắng nghe dân, lắng nghe dư luận để chọn lọc tiếp thu cái đúng...”¹.

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, nhân dân đã thể hiện vai trò rất lớn trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thể hiện qua việc phản ánh, tố giác những hiện tượng vi phạm pháp luật trong thời gian qua. Theo báo cáo của Chính phủ, trong năm 2022, có 284.309 lượt người đến cơ quan hành chính nhà nước khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh... Cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã giải quyết 19.975/23.526 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 84,9% (tăng 8,6% so với năm 2021). Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị thu hồi cho Nhà nước 25,2 tỷ đồng, 1,9ha đất; trả lại cho tổ chức, cá nhân 319,0 tỷ đồng, 8ha đất; khôi phục, đảm bảo quyền lợi cho 61 tổ chức, 702 cá nhân; kiến nghị xử lý 466 người (trong đó có 408 cán bộ, công chức); chuyển cơ quan điều tra xử lý 32 vụ, 35 đối tượng (có 13 cán bộ, công chức)². Nhân dân chính là mạng lưới rộng khắp để phát giác và cung cấp thông tin cho các cơ quan có thẩm quyền để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý những hành vi tham nhũng, tiêu cực. Khi thực hiện tối đa quyền giám sát của mình, nhân dân sẽ trở thành “tai mắt” của Đảng, Nhà nước, đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “nhân dân trăm tai nghìn mắt vẫn có nhiều ý kiến thông minh... công tác gì muốn làm tốt đều phải coi trọng ý kiến của nhân dân”³. Những thông tin, ý kiến của nhân dân góp phần quan trọng để đưa những hành vi sai phạm của cán bộ, đảng viên ra ánh sáng.

Bên cạnh vai trò giám sát, nhân dân cũng đại diện cho nguồn lực trí tuệ tổng hợp trong phản biện, góp phần xây dựng, hoàn thiện thể chế, đóng góp ý kiến vào dự thảo Cương lĩnh, văn kiện Đại hội Đảng, dự thảo sửa đổi Hiến pháp, dự thảo các đạo luật nhằm xây dựng, hoàn thiện các văn kiện quan trọng của Đảng và Nhà nước về những vấn đề phát triển kinh tế - xã hội cũng như vấn đề có liên quan đến tham nhũng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng thông qua các cơ quan dân cử. Từ vai trò làm chủ trong các hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, nhân dân đóng góp ý kiến trong công tác phòng, chống

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.21.

2. <https://dangcongsan.vn/phap-luat/tang-cuong-giam-sat-nhung-linh-vuc-dia-phuong-co-tinh-hinh-khieu-nai-to-cao-phuc-tap-ton-dong-622229.html>.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.668.

tham nhũng của các cơ quan nhà nước từ Trung ương tới địa phương, chỉ ra những ưu, khuyết điểm của cán bộ, đảng viên trong thực thi nhiệm vụ, đồng thời thông qua Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hỗ trợ hoạt động của các Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng. Ngoài việc đóng góp ý kiến trực tiếp với cán bộ, đảng viên ở các cấp, các ngành, người dân còn thông qua việc gửi đơn thư đến các cơ quan chức năng, cơ quan thông tin báo chí ở Trung ương và địa phương để bày tỏ nguyện vọng, góp ý, phát hiện những sai phạm về kinh tế, tham nhũng, tiêu cực.

Nhân dân bày tỏ quan điểm, cách nhìn nhận, đánh giá về hiện tượng tham nhũng, tiêu cực và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị, từ đó hình thành nên dư luận xã hội có vai trò tác động tới ý thức pháp luật, thúc đẩy việc điều chỉnh hành vi theo các chuẩn mực xã hội của cán bộ, đảng viên, đồng thời cổ vũ tinh thần đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm, khích lệ sự tham gia của đông đảo người dân. Dư luận của nhân dân cũng thúc đẩy quá trình vào cuộc của cơ quan có thẩm quyền để nhanh chóng xem xét, xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực gây bức xúc trong xã hội, đồng thời tạo áp lực phải minh bạch hóa việc cung cấp thông tin, giải trình các hoạt động thực thi quyền lực mà nhân dân được quyền giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Một số giải pháp phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Quán triệt quan điểm “lấy dân làm gốc”, mục tiêu của việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cũng là nhằm phục vụ lợi ích của nhân dân, đấu tranh đẩy lùi những nguy cơ xấu làm ảnh hưởng tới quyền lợi của nhân dân. Điều này cũng phù hợp với nguyện vọng chính đáng của đông đảo quần chúng, thể hiện sự lắng nghe, cầu thị, gần bó mật thiết với nhân dân của Đảng ta. Do đó, Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định chủ trương “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, nhấn mạnh tới vai trò làm chủ của nhân dân ở mọi khâu trong công việc của Đảng và Nhà nước.

Tuy nhiên, cũng cần thẳng thắn thừa nhận những hạn chế trong việc phát huy vai trò của nhân dân. Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “Có nơi vẫn còn tình trạng dân chủ hình thức, ý kiến của nhân dân chưa thực sự được lắng nghe, quyền làm chủ của nhân dân còn bị vi phạm, tệ quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu, gây phiền hà cho dân nhiều nơi chưa được ngăn chặn, đẩy lùi”. Hiện trạng này đã gây nhiều cản trở cho việc nhân dân tham gia đóng góp vào công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

hiện nay. Bởi vậy, để phát huy hơn nữa vai trò của nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường ý thức làm chủ của nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Muốn huy động sự tham gia rộng rãi của quần chúng nhân dân vào công cuộc đấu tranh cam go và quyết liệt ấy, trước hết cần phải tập trung đảm bảo các quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, quan tâm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, xây dựng và ban hành những chủ trương, đường lối, chính sách phù hợp với các đối tượng nhân dân, lắng nghe nguyện vọng, ý kiến của nhân dân, giải quyết kịp thời những vấn đề cấp bách trong dân, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, làm cho nhân dân thấy được tôn trọng, được bảo vệ, được khuyến khích thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, đoàn kết mọi thành phần trong xã hội, khơi dậy nguồn lực trong dân để thúc đẩy việc hiện thực hóa chủ trương, chính sách.

Tăng cường cung cấp, minh bạch hóa thông tin để người dân được biết một cách rộng rãi, nâng cao tính chủ động trong tiếp cận thông tin, giúp nhân dân có thêm cơ sở để tham gia giám sát, phản biện, đóng góp ý kiến, nâng cao khả năng phát giác hành vi tham nhũng, tiêu cực. Đồng thời, nhân dân phải được khuyến khích trực tiếp tham gia vào các công việc theo đúng quyền hạn và trách nhiệm, trước hết là việc áp dụng chủ trương, chính sách, pháp luật vào thực tiễn cuộc sống. Bên cạnh đó, bằng nhiều hình thức và phương thức khác nhau, nhân dân cũng là người giám sát, đánh giá hiệu quả của việc thực hiện các chủ trương, chính sách, xem xét các hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn hay không.

Trong các hoạt động liên quan tới lợi ích của nhân dân, cần minh bạch một cách tối đa ở mọi khâu, mọi quy trình để nhân dân thực sự thấy được quyền thụ hưởng của mình, để người dân thấy được việc bảo vệ chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước cũng chính là bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của từng người dân, từ đó mà càng nâng cao hơn nữa ý thức trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế, hành lang pháp lý để tạo điều kiện cho nhân dân tham gia sâu rộng vào các hoạt động đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Trước hết là xây dựng, hoàn thiện cơ chế thực hiện dân chủ hóa đời sống xã hội, đảm bảo và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Thúc đẩy mạnh mẽ việc phổ biến và thi hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở nhằm phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò tự quản của nhân dân, từ đó nâng cao tối đa vai trò

chủ đạo của nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Song song với đó, cần hoàn thiện và triển khai một cách chặt chẽ những quy định về bảo vệ người tố cáo tham nhũng, tiêu cực, đồng thời tập trung giải quyết, xử lý triệt để và nghiêm minh những vụ án tham nhũng, tiêu cực, đặc biệt là những vụ án thu hút sự quan tâm, chú ý của dư luận để tạo niềm tin trong nhân dân, để nhân dân có được sự hỗ trợ mạnh mẽ về pháp lý và tinh thần, tham gia tích cực hơn trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Bên cạnh đó, cần đổi mới hoạt động và phát huy tốt hơn vai trò của những tổ chức chuyên trách công việc giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước mang tính thực chất, tránh kiểu hình thức. Ban Thanh tra nhân dân cần thể hiện rõ vai trò là nơi tập hợp quần chúng ở cơ sở trực tiếp và thường xuyên tham gia vào hoạt động giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật ở địa phương và các đơn vị hành chính sự nghiệp. Cần tăng cường hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể nhân dân và các cơ quan thông tin đại chúng, để thông qua đó, nhân dân tham gia vào quá trình “hoạch định chiến lược, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và trong việc phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí”¹.

Tiếp tục hoàn thiện pháp luật về quyền giám sát trực tiếp của nhân dân, góp phần thực hiện có hiệu quả cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước, làm sâu sắc hơn nữa quan điểm “dân làm chủ”, tiếp tục thực hiện đúng đắn, hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở.

Thứ ba, tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quần chúng nhân dân.

Trước hết cần tuyên truyền về tác hại của tham nhũng đến sự phát triển của xã hội để mọi người dân hiểu rõ, từ đó nâng cao nhận thức, thói quen chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, coi việc phòng, chống tham nhũng là việc làm thường xuyên, tất yếu của toàn xã hội, lấy đó làm cơ sở để phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Bên cạnh đó, hiểu biết pháp luật về phòng, chống tham nhũng sẽ giúp nhân dân tăng cường khả năng phân tích tính chất pháp lý trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, từ đó đánh giá được hành vi tham nhũng, tiêu cực một cách chính xác nhất, đặc biệt là nâng cao năng lực phát hiện được những hoạt động lợi dụng “kẽ hở” pháp luật, lợi dụng những sơ hở của các văn bản pháp quy,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.I, tr. 289.

lợi dụng sự yếu kém trong quản lý nhà nước để trục lợi. Thông qua hoạt động đấu tranh với những hiện tượng tham nhũng, tiêu cực, những thiếu sót, bất cập trong hệ thống pháp luật sẽ được nhân dân phát hiện, phản ánh và kiến nghị để hoàn thiện, từ đó công cụ pháp lý để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực sẽ càng được củng cố.

Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực góp phần xây dựng văn hóa liêm chính trong toàn xã hội, phù hợp với nền tảng văn hóa toàn dân. Việc chú trọng giáo dục đạo đức, lương tâm và danh dự, ngăn chặn những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên cũng chính là lấy cái “gốc” văn hóa của dân tộc để điều chỉnh hành vi xã hội, kết hợp với việc hoàn thiện thể chế sẽ bảo đảm “không thể”, “không dám”, “không muốn”, “không cần” tham nhũng, tiêu cực.

Có thể khẳng định, “lấy dân làm gốc” vừa là phương châm hoạt động, vừa là quan điểm chỉ đạo xuyên suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình lãnh đạo cách mạng. Đó vừa là sự kế thừa quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân trong lịch sử; vừa là sự vận dụng sáng tạo, phát triển những quan điểm đó vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Thông qua cuốn sách *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Tổng Bí thư tiếp tục khẳng định vai trò to lớn của nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay. Cuộc đấu tranh này tuy còn nhiều cam go, thách thức nhưng với sự đồng tình ủng hộ, chung tay góp sức của nhân dân, nhiệm vụ này chắc chắn sẽ tiếp tục đạt được những thành quả to lớn đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định:

“Dễ mười lần không dân cũng chịu,
Khó trăm lần dân liệu cũng xong”¹.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.280.

ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC Ở VIỆT NAM CÓ PHẢI LÀ CUỘC ĐẤU GIỮA CÁC “PHE CÁNH” HAY “ĐẤU ĐÁ NỘI BỘ”? MỘT SỐ LUẬN CỨ PHẢN BÁC

PGS.TS. PHẠM MINH TUẤN*

Mười năm kể từ Hội nghị Trung ương V khóa XI (tháng 6/2012), Đảng ta thông qua chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (đến nay kiện toàn thêm chức năng phòng, chống tiêu cực), đẩy mạnh cuộc chiến chống tham nhũng thì cũng là chừng ấy thời gian luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch được tung ra, đặc biệt trên không gian mạng với mục đích không gì hơn là nhằm tách rời ý Đảng với lòng dân và ngay trong nội bộ những cán bộ, đảng viên của Đảng về mục đích của cuộc chiến chống tham nhũng, tiêu cực.

Vậy thực chất cuộc chiến chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam là gì? Có phải đó là cuộc đấu giữa các “phe cánh”, “đấu đá nội bộ” bởi sự dằn dặt của Đảng nhằm “che mắt thế gian theo kiểu đánh ai và ai đánh?”, “ta đánh mình, mình đánh ta”, hay “cộng sản chỉ nói chứ không dám làm”... Hoặc cũng có những người cho rằng “nếu quá tập trung vào chống tham nhũng sẽ làm “nhụt chí”, “chùn bước” những người dám nghĩ, dám làm và làm “chậm” sự phát triển đất nước”... Lý giải cho những câu hỏi trên, xin đưa ra một số luận cứ sau:

* Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

1. Tham nhũng “là hiện tượng xã hội tiêu cực, xấu xa mà thời nào, chế độ nào, quốc gia nào cũng có”; đó là “*khuyết tật bẩm sinh*” của quyền lực”¹. Bởi vậy, “các quốc gia tồn tại và phát triển vững mạnh đều quan tâm và tiến hành đấu tranh phòng, chống tham nhũng có hiệu quả” và có nhiều cách hiểu khác nhau về tham nhũng².

Sinh thời, khi diễn đạt “bệnh tham nhũng”, Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng thuật ngữ chung nhất là tham ô. Người cho rằng: “*Tham ô* là hành động xấu xa nhất, tội lỗi, đê tiện nhất trong xã hội. Tham ô là trộm cắp của công, chiếm của công làm của tư. Nó làm hại đến sự nghiệp xây dựng nước nhà; hại đến công việc cải thiện đời sống của nhân dân; hại đến đạo đức cách mạng của người cán bộ và công nhân”³. Đó là “giặc nội xâm”, là loại giặc “vô hình, vô ảnh, không dàn ra thành trận, luôn luôn lẫn lút trong mình”⁴, là “kẻ địch trong người, trong nội bộ”⁵ vô cùng nguy hiểm. Do đó, “Đảng cách mạng cần phê bình và tự phê bình cũng như người ta cần không khí”⁶ để xây dựng Đảng trở thành “một đảng to lớn, mạnh mẽ, chắc chắn, trong sạch, cách mạng triệt để”⁷. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.15.

2. Theo Ngân hàng Thế giới (WB), “Tham nhũng là sự lạm dụng cơ quan nhà nước để thu lợi riêng”; Tổ chức Minh bạch thế giới (TI) cho rằng, “Tham nhũng là sự lạm dụng quyền lực được tin cậy giao phó cho lợi ích cá nhân”. Hội đồng Châu Âu và Tổ chức Hợp tác Kinh tế phát triển (OECD) nhấn mạnh, “Tham nhũng là hành vi của những người tin cậy giao phó nhiệm vụ công hoặc tư nhưng không tôn trọng trách nhiệm và nghĩa vụ của mình nhằm đạt được các lợi ích chính đáng”. Luật pháp ở nhiều nước châu Âu quy định “Tham nhũng là hành vi lạm quyền lực, không tôn trọng các chuẩn mực đạo đức, chuẩn mực hành vi, trách nhiệm công chức và pháp luật mà tư lợi cho cá nhân”. Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng năm 2003 thì cho rằng, “Tham nhũng là sự lợi dụng quyền lực của nhà nước để trục lợi riêng”... Ở Việt Nam, tham nhũng được quy định tại khoản 1, Điều 3, Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, “là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi”.

3, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.14, tr.141.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.98-99.

6, 7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.34, 41.

Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”¹. Để Đảng tiếp tục làm tròn sứ mệnh tiên phong của mình, nhất định phải thường xuyên, hằng ngày, mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hiện tốt tự phê bình và phê bình.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã sớm nhận thức và ngày càng xác định rõ hơn về nguy cơ, tác hại của tệ tham nhũng, quan liêu đối với Đảng, chế độ và sự nghiệp xây dựng đất nước. Từ những ngày đầu mới giành được chính quyền cho đến hiện nay, “chúng ta chưa bao giờ chủ quan; trái lại, luôn luôn đặt cảnh báo về nguy cơ và sự tác hại của tệ tham nhũng ở mức độ cao nhất”. Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ khóa VII (năm 1994), Đảng ta xác định tham nhũng và tệ quan liêu là một trong “bốn nguy cơ”², thách thức lớn, cản trở công cuộc đổi mới đất nước. Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII khẳng định: “Tình trạng tham nhũng, quan liêu, lãng phí của một bộ phận cán bộ, đảng viên có chiều hướng phát triển nghiêm trọng hơn”³; Đại hội IX của Đảng nhấn mạnh: “Nạn tham nhũng diễn ra nghiêm trọng, kéo dài gây bất bình trong nhân dân và là một nguy cơ đe dọa sự sống còn của chế độ ta”⁴. Đại hội X của Đảng tiếp tục khẳng định: “Tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu dân trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên diễn ra nghiêm trọng, kéo dài chưa được ngăn chặn, đẩy lùi... Đó là một nguy cơ lớn liên quan đến sự sống còn của Đảng, của chế độ”⁵. Đại hội XI của Đảng chỉ rõ: “Tham nhũng, lãng phí, quan liêu, những tiêu cực và tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn, đẩy lùi mà còn tiếp tục diễn biến phức tạp... làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, đe dọa sự

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.301.

2. Gồm: nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới do điểm xuất phát thấp, nhịp độ tăng trưởng chưa cao và chưa vững chắc, lại phải đi lên trong môi trường cạnh tranh gay gắt; nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa nếu không khắc phục được những lệch lạc trong chủ trương, chính sách và chỉ đạo thực hiện; nguy cơ về nạn tham nhũng và tệ quan liêu; nguy cơ “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch”. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII*, Hà Nội, tháng 01/1994, tr.25.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, t.58, tr.57-58.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.50.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.263-264.

ổn định, phát triển của đất nước”¹; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khoá XI “*Một số vấn đề cấp bách về công tác xây dựng Đảng hiện nay*” xác định, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là một trong chín biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống. Đại hội lần thứ XII của Đảng nhận định: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; sự tồn tại và những diễn biến phức tạp của tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí”². Đại hội XIII của Đảng đánh giá: “Tham nhũng, lãng phí trên một số lĩnh vực, địa bàn vẫn còn nghiêm trọng, phức tạp với những biểu hiện ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa của Đảng và chế độ ta”³.

Có thể thấy, việc kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là quan điểm nhất quán, xuyên suốt của Đảng ta, xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng đặt ra; từ vị thế, uy tín của Đảng trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng; từ đó đòi hỏi Đảng ta phải không ngừng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền để ngang tầm nhiệm vụ. Chính vì vậy, việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không làm cho nội bộ mất đoàn kết, không phải cuộc đấu giữa các “phe cánh” hay “đấu đá nội bộ”.

2. Mục tiêu của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực “là nhằm làm trong sạch Đảng và bộ máy nhà nước, để phát triển đất nước”. Mục đích của việc xử lý tham nhũng, tiêu cực là để “trị bệnh cứu người”, “kỷ luật một vài người để cứu muôn người, truy tố một vụ để cảnh tỉnh cả một vùng, một lĩnh vực; từ đó để cảnh báo, răn đe, giáo dục, phòng ngừa là chính”. Với tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật”, Đảng ta xác định phòng, chống tham nhũng là một trong những nội dung cốt lõi, trọng yếu của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; vị trí, vai trò của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngày càng

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.173.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.10.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.93.

được coi trọng và nhận thức sâu sắc hơn, toàn diện hơn. “Chúng ta *quan tâm hơn, nhìn rõ hơn tác hại tiềm ẩn, khôn lường của tham nhũng, tiêu cực*, làm hư hỏng, mất cán bộ, mất niềm tin của nhân dân đối với Đảng”.

Trong 10 năm qua (2012 - 2022), Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành hơn 250 văn bản về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và phòng, chống tham nhũng; Quốc hội sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hơn 300 luật, pháp lệnh, nghị quyết; Chính phủ, Thủ tướng chính phủ đã ban hành hơn 2.000 nghị định, quyết định. Các bộ, ngành ban hành hàng nghìn văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời thể chế hóa và triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng về quản lý kinh tế - xã hội, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực¹. Theo đó, đã xử lý kỷ luật 2.740 tổ chức đảng và hơn 167.700 cán bộ, đảng viên, trong đó có hơn 190 cán bộ diện Trung ương quản lý (có 4 ủy viên Bộ Chính trị, nguyên ủy viên Bộ Chính trị; 36 ủy viên Trung ương, nguyên ủy viên Trung ương; hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang)... Có thể thấy, những kết quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực mà chúng ta đạt được thời gian qua đã khẳng định quyết tâm rất cao, nỗ lực rất lớn, nói đi đôi với làm của Đảng và Nhà nước trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không chỉ là tuyên ngôn mà đã trở thành quyết tâm chính trị và hành động thực tế. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực “*được tiến hành một cách kiên quyết, kiên trì, không khoan nhượng, không nương nhẹ, không làm oan, sai, không bỏ lọt tội phạm; rất nghiêm minh, nhưng cũng rất nhân văn, nhân ái, có lý, có tình*”. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Có thể nói, chưa bao giờ chúng ta xử lý nghiêm khắc nhiều cán bộ, kể cả cán bộ cấp cao sai phạm như vừa qua. Đây là điều không ai mong muốn, thậm chí rất đau xót, rất đau lòng; nhưng vì sự nghiệp chung; vì sự nghiêm minh của kỷ luật Đảng, thượng tôn pháp luật của Nhà nước, sự trong sạch, vững mạnh và uy tín của Đảng, Nhà nước và ý nguyện của nhân dân, chúng ta phải làm và kiên quyết làm, làm quyết liệt, mạnh mẽ hơn nữa trong thời gian tới”, theo đúng quan điểm “*không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó*

1. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sdd, tr.29.

là ai và không chịu sức ép của bất kỳ cá nhân nào”. Chính vì vậy, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian qua đã để lại dấu ấn tốt, tạo hiệu ứng tích cực, lan toả mạnh mẽ trong toàn xã hội, và thực sự “*đã trở thành phong trào, xu thế không thể đảo ngược*”, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, ủng hộ, ghi nhận, được bạn bè quốc tế đánh giá cao. Vì thế, những luận điệu phủ nhận nỗ lực của Đảng và Nhà nước ta trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng hay cố tình xuyên tạc công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Việt Nam đều bắt nguồn từ những dã tâm thâm độc của những kẻ phản động, thù địch, cơ hội chính trị.

3. Đảng và Nhà nước ta đã khẳng định quan điểm rõ ràng và mạnh mẽ trong cuộc chiến chống tham nhũng, tiêu cực là, “những đối tượng tham nhũng thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật”; “*đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không làm nản chí, chùn bước, sợ sai không dám làm của cán bộ, đảng viên, mà chỉ làm chùn bước những ai có động cơ không trong sáng, đã trót “nhúng chàm” và những người không nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng, thiếu bản lĩnh, thiếu kiến thức và kinh nghiệm*”. Đồng thời, Nhà nước tạo điều kiện, khuyến khích mọi cá nhân, tổ chức trong xã hội tích cực thúc đẩy các hoạt động sản xuất, kinh doanh, thu hút đầu tư, tạo môi trường lành mạnh, trong sạch trong cả đầu tư công và môi trường đầu tư tư nhân. Do đó, không thể cho rằng, vì lý do chống tham nhũng nên nhiều cá nhân sợ không dám làm, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, tác động đến các chuỗi cung ứng trong kinh tế.

Mặt khác, tham nhũng gây ra những hậu quả, tác hại to lớn trên các lĩnh vực như chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội; gây thất thoát nghiêm trọng tài sản công, bào mòn ngân sách Nhà nước để làm lợi cho một cá nhân, nhóm người tham nhũng. Tham nhũng còn đe dọa sự ổn định, an ninh xã hội, xâm phạm các giá trị đạo đức tốt đẹp... Nếu không kịp thời ngăn chặn, tham nhũng sẽ trở thành mối đe dọa đặc biệt nghiêm trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, đe dọa đến tồn vong của chế độ.

Thực tế chứng minh, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không chỉ nhằm làm trong sạch đội ngũ, bảo vệ Đảng, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo vệ sự lành mạnh trong quan hệ xã hội, mà còn góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội trên nhiều mặt. Theo Tổ chức Minh bạch quốc tế, Chỉ số cảm nhận tham nhũng

(CPI) của Việt Nam năm 2021 đứng thứ 87/180, tăng 46 bậc so với năm 2012, cũng là năm Việt Nam có chỉ số CPI cao nhất trong 10 năm (2012 - 2021). Với sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt trong cuộc chiến chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước ta, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, trong đó “*sức mạnh và động lực to lớn*” của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là sự đồng tình, ủng hộ, hưởng ứng, tham gia tích cực của nhân dân, đã tạo ra những chuyển biến tích cực, rõ rệt và mang lại những thành quả quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội. Năm 2022, GDP Việt Nam tăng hơn 8% - mức cao nhất trong vòng 12 năm qua. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo. Môi trường đầu tư kinh doanh cải thiện góp phần tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tạo được sự tin tưởng, ủng hộ của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Thu ngân sách Nhà nước năm 2022 tăng 13,8% so với năm trước. Chi ngân sách Nhà nước ước tăng 8,1% so với năm 2021, bảo đảm nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý nhà nước, thanh toán các khoản nợ đến hạn, hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh. Công tác an sinh xã hội định kỳ và công tác giảm nghèo bền vững tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo, các địa phương đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, chăm lo cho hộ nghèo. Đời sống của nhân dân được cải thiện, nâng cao.

4. Sự phát triển trong nhận thức của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và kết quả quan trọng của công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian qua đã phản bác một cách thuyết phục những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động về cuộc chiến phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước ta. Có thể thấy, chưa bao giờ cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta lại được thực hiện một cách mạnh mẽ, đồng bộ, quyết liệt, bài bản như hiện nay. Những kết quả đạt được trong cuộc chiến này là rất to lớn, góp phần quan trọng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, thực hiện thắng lợi Cương lĩnh, Điều lệ của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; tăng cường đoàn kết, gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng, phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về mục tiêu của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực,

từ đó giữ vững, củng cố niềm tin vững chắc của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý, điều hành của Nhà nước. Tuy nhiên, như nhiều lần Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng căn dặn: Phòng, chống tham nhũng là công việc khó khăn, phức tạp, lâu dài, chúng ta “tuyệt đối không được chủ quan, thỏa mãn, không được bằng lòng với những kết quả đã đạt được, mà phải kiên quyết, kiên trì đẩy mạnh, tiếp tục làm với một quyết tâm cao hơn, mạnh mẽ hơn và hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới”.

Từ những kết quả và bài học kinh nghiệm đạt được trong thời gian qua, chúng ta tin tưởng rằng, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới ở nước ta sẽ có những bước tiến mới, mạnh mẽ hơn nữa, quyết liệt hơn nữa và đạt hiệu quả cao hơn nữa. Tham nhũng, tiêu cực nhất định sẽ bị ngăn chặn, đẩy lùi, Đảng và Nhà nước ta sẽ ngày càng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong tình hình mới.

MỐI QUAN HỆ GIỮA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC VỚI XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

GS.TSKH. PHAN XUÂN SƠN*

Cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, do Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản năm 2023, là một tác phẩm đồ sộ chứa đựng trong đó các bài viết, bài phát biểu chỉ đạo, tổng kết thực tiễn về cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở Việt Nam của người đứng đầu Đảng ta và là Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Cuốn sách phân tích sâu sắc, toàn diện những vấn đề lý luận, thực tiễn và kinh nghiệm về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam; trong đó nổi bật là mối quan hệ, vai trò của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

1. Tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đe dọa vai trò lãnh đạo của Đảng, sự vững mạnh của hệ thống chính trị và nguy cơ đối với sự phát triển đất nước

Tác hại của tham nhũng, tiêu cực đã được Hồ Chí Minh, từ những ngày đầu của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, chỉ rõ là thứ “giặc nội xâm”, “giặc ở trong lòng”, thứ giặc cực kỳ nguy hiểm, không gươm, không giáo, nhưng có thể phá hỏng sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Tham nhũng, tiêu cực luôn là bệnh của quyền lực, của nhà nước. Nhận diện, phòng, chống tham nhũng là công việc cực kỳ khó khăn, lâu dài, không chỉ riêng đối với Việt Nam,

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

mà còn đối với các quốc gia khác nữa. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định rằng, tham nhũng, tiêu cực ở nước ta đã xuất hiện ngay sau khi nước nhà giành được độc lập. Nhưng “bước vào thời kỳ đổi mới, trước tình trạng tham nhũng, tiêu cực ngày càng bộc lộ rõ nét, diễn biến phức tạp, Đảng ta đã nhiều lần chỉ rõ: Tham nhũng “làm giảm lòng tin của quần chúng đối với sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của các cơ quan nhà nước” (Đại hội VI); “đe dọa sự ổn định, phát triển của đất nước” (Đại hội XI); “là thách thức nghiêm trọng đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý của Nhà nước” (Đại hội XII). Đặc biệt, từ Hội nghị giữa nhiệm kỳ Đại hội VII (tháng 01/1994), tham nhũng được Đảng ta nhận diện là một trong bốn nguy cơ đối với Đảng và cách mạng Việt Nam, đến Đại hội IX đã trở thành “một nguy cơ lớn đe dọa sự sống còn của chế độ ta” và đến nay “vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ” (Đại hội XIII). Điều đó cho thấy, chúng ta chưa bao giờ chủ quan; trái lại, luôn luôn đặt cảnh báo về nguy cơ và sự tác hại của tệ tham nhũng ở mức độ cao nhất”¹.

Vị trí, vai trò của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngày càng được coi trọng và nhận thức sâu sắc hơn, toàn diện hơn. Tuy vậy, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng gặp khó khăn từ nhiều phía, thậm chí bị xuyên tạc. Tổng Bí thư khẳng định: “Chúng ta cần thống nhất quan điểm: Mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhằm làm trong sạch Đảng và bộ máy nhà nước, để phát triển đất nước. Đây là cuộc đấu tranh chống “giặc nội xâm”, không phải là cuộc đấu giữa các “phe cánh” hay “đấu đá nội bộ”, như có người không hiểu hoặc cố tình xuyên tạc với động cơ sai, dụng ý xấu”².

Vị trí, vai trò của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, cũng không phải được các tổ chức đảng, đảng viên, nhân dân nhận thức được ngay từ đầu mà là một quá trình. Tổng Bí thư viết: “Sau hơn 35 năm đổi mới, chúng ta càng nhận rõ đây là “một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc”³.

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.17, 14, 18.

Cũng chính vì thế mà trong các nhiệm kỳ Đại hội, Đảng ta đều ra chủ trương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đặc biệt là Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa X (tháng 8/2006), được coi là một nghị quyết thể hiện quyết tâm chính trị rất cao, với nhiều chủ trương, quan điểm, giải pháp mới, quyết liệt, đồng bộ của Đảng ta trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tổng Bí thư cho rằng, “Đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Từ đó, đề ra mục tiêu tổng quát, định hướng toàn bộ phương châm, tư tưởng hành động và các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đó là: “Ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí; tạo bước chuyển biến rõ rệt để giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; củng cố lòng tin của nhân dân; xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; đội ngũ cán bộ, công chức kỷ cương, liêm chính”¹. Nhân tố quyết định việc thực hiện thành công mục tiêu đó là sự lãnh đạo trực tiếp, chặt chẽ, toàn diện, thường xuyên của Đảng.

2. Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hoạch định đường lối, chính sách, pháp luật, củng cố sức mạnh của đất nước, niềm tin của nhân dân - cơ sở chính trị của Đảng

Trước hết nói về phòng, chống tham nhũng trong hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật, theo Tổng Bí thư thì “Xây dựng Đảng phải luôn luôn đi đôi với chấn chỉnh, củng cố Đảng; để làm tròn vai trò lãnh tụ chính trị, bộ tham mưu chiến đấu và đội tiên phong của cách mạng, Đảng phải luôn luôn trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức”². Chỉ tính riêng 10 năm gần đây, ngay từ đầu mỗi nhiệm kỳ, các Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng đều bàn và ban hành những nghị quyết, kết luận, quy định hết sức quan trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; lần sau sâu sắc, toàn diện và cụ thể, rõ ràng hơn so với lần trước.

Với một khối lượng nghị quyết, chỉ thị, chính sách, luật... nhiều và liên quan đến toàn diện các vấn đề trong đời sống chính trị của đất nước, để chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật, theo Tổng Bí thư:

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.20-21, 444.

“Phải có cơ chế kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng chính sách, pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội để hạn chế sự tác động tiêu cực của “nhóm lợi ích”, “sân sau”, “tư duy nhiệm kỳ”; ngăn chặn nguy cơ nảy sinh tham nhũng, tiêu cực ngay từ khi xây dựng chính sách, luật pháp”¹.

Tổng Bí thư yêu cầu: “Các đồng chí cần tập trung tham mưu kiểm tra, giám sát việc xây dựng, ban hành và thi hành pháp luật có đúng đường lối, quan điểm của Đảng không? Có bị tác động, hướng lái chính sách theo âm mưu “tự do, dân chủ” của các thế lực thù địch, chống đối không?... Các đồng chí phải là “tai mắt” của Đảng, phải “gác gôn” cho Đảng trên lĩnh vực này, không cho phép ai làm trái Cương lĩnh, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng”².

Tại Hội nghị toàn quốc về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022, Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của chúng ta đã thu được nhiều kết quả quan trọng, góp phần củng cố, nâng cao ý chí, niềm tin của nhân dân vào công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, làm cho đất nước ta ngày càng giàu mạnh, ngày càng phát triển, có vị thế xứng đáng trên trường quốc tế (...) Chính nhờ làm tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại, đặc biệt là góp phần lấy lại và củng cố niềm tin của nhân dân, bác bỏ luận điệu sai trái của các thế lực xấu, thù địch, chống đối cho rằng đấu tranh phòng, chống tham nhũng, xử lý cán bộ, đảng viên sai phạm là “đấu đá nội bộ”, “phe cánh”. Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng và xây dựng, làm trong sạch Đảng và bộ máy nhà nước chỉ làm “chùn bước” những ai có động cơ không trong sáng, đã trót “nhúng chàm” và những người không nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng, thiếu bản lĩnh, thiếu kiến thức và kinh nghiệm”³.

Tổng Bí thư cho rằng, “trong lúc còn nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn phải tiếp tục đi sâu nghiên cứu, làm sáng tỏ, nhất là những vấn đề cụ thể hóa Cương lĩnh, làm rõ định hướng xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Nhưng công tác lý luận của ta còn nhiều mặt bất cập. Một số vấn đề chậm được tổng kết,

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.137, 433, 126.

không ít vấn đề mới nảy sinh chưa được cắt nghĩa và trả lời thấu đáo. Các thế lực thù địch chống phá quyết liệt chia rẽ trong nội bộ ta, chia rẽ Đảng với Nhà nước; chia rẽ Đảng, Nhà nước với nhân dân, kích động mặt này, mặt khác, nguy hiểm vô cùng. Người ta muốn xen ngay vào đường lối, vào chính sách, vào luật pháp, vào công tác tổ chức cán bộ. Để không chủ quan, mất cảnh giác, lời là xây dựng Đảng, kể cả hiện tại và lâu dài, Tổng Bí thư nhắc lại chủ trương tập trung vào công tác xây dựng Đảng: “về nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; phát động Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, không chỉ bằng chủ trương, bằng luật pháp, bằng cả hệ thống tổ chức nữa”¹.

3. Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác tư tưởng

Trong khi phân tích tầm quan trọng của việc gắn cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng với lãng phí, tiêu cực, mở rộng ra cả khu vực ngoài nhà nước, Tổng Bí thư coi chống tham nhũng trong lĩnh vực tư tưởng là một nhiệm vụ hàng đầu, căn bản và trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Tổng Bí thư chỉ rõ: “Đảng ta đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngày càng đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, với bước đi, lộ trình phù hợp cho từng giai đoạn phát triển của đất nước, từ tuyên truyền, giáo dục; hoàn thiện thể chế”².

Đánh giá về công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, Tổng Bí thư cho rằng, công tác này “được tăng cường và có nhiều đổi mới; sự giám sát của các cơ quan dân cử, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, nhân dân và báo chí, truyền thông trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được phát huy tốt hơn”. Nhờ vậy mà “nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được nâng lên. Việc công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế; chủ động cung cấp thông tin về những vấn đề nhạy cảm, dư luận quan tâm, cũng đã góp phần định hướng tốt dư luận xã hội và thể hiện sự công khai, minh bạch trong xử lý tham nhũng. Các cơ quan thông tấn, báo chí đã tích cực vào cuộc, đồng hành

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.291, 25.

cùng Đảng, Nhà nước và các cơ quan chức năng trong phòng, chống tham nhũng; vừa tuyên truyền, vừa tích cực đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực xấu, thù địch về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”¹.

Trên cơ sở những thành tựu của phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác tư tưởng, Tổng Bí thư chỉ đạo cần có các giải pháp tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác giáo dục, tuyên truyền, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đây là nhiệm vụ không mới, nhưng rất quan trọng. Bởi tuyên truyền, giáo dục là một trong những biện pháp căn bản để nâng cao nhận thức, tinh thần, ý thức, đạo đức, xây dựng liêm chính, chống tha hóa, biến chất. Phải quán triệt, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; về sự nguy hại của tham nhũng, tiêu cực,... tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

Công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, theo Tổng Bí thư là một trong những công cụ không những cung cấp thông tin đúng đắn về cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các chủ trương, quan điểm về phòng, chống tham nhũng của Đảng, chấn chỉnh, loại bỏ tư tưởng lo ngại việc đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, mà còn tạo sức mạnh, áp lực xã hội trong đấu tranh chống tham nhũng, chỉ đạo định hướng thông tin, tuyên truyền về công tác phòng, chống tham nhũng. Tổng Bí thư cũng đã giao cho các cơ quan chức năng của công tác tư tưởng, như Ban Tuyên giáo Trung ương, Đài Tiếng nói Việt Nam về đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là xây dựng liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân.

4. Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác tổ chức - cán bộ

Công tác tổ chức, cán bộ của Đảng là then chốt, trong đội ngũ cán bộ, cán bộ cấp chiến lược và người đứng đầu có vai trò “then chốt của then chốt”. Trên thực tế, nhiều cán bộ tham nhũng, là những người “có chức, có quyền”. Trong cuốn sách, Tổng Bí thư

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.123.

khẳng định bởi nguyên nhân sâu xa của tham nhũng là do chủ nghĩa cá nhân, do sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo cấp cao.

Cuốn sách cũng công bố số liệu tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý trong 10 năm, từ năm 2012 - 2022, như sau: xử lý kỷ luật 2.740 tổ chức đảng và hơn 167.700 cán bộ, đảng viên, trong đó có hơn 190 cán bộ diện Trung ương quản lý (có 4 ủy viên Bộ Chính trị, nguyên ủy viên Bộ Chính trị; 36 ủy viên Trung ương, nguyên ủy viên Trung ương; hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang); qua thanh tra, kiểm toán kiến nghị xử lý trách nhiệm gần 44.700 tập thể, cá nhân, chuyển cơ quan điều tra, xử lý gần 1.200 vụ việc có dấu hiệu tội phạm¹.

Tổng Bí thư thẳng thắn chỉ ra rằng: “Thực tế thời gian qua cho thấy, đằng sau những vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực, nhất là những vụ án đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, kéo dài đều có bóng dáng của một số cán bộ, công chức làm ngơ, dung túng, tiếp tay, bao che, đồng phạm, thậm chí là chủ mưu”².

Giải pháp mà Tổng Bí thư nêu lên là: “Phải đặc biệt quan tâm, chú trọng công tác cán bộ; gắn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phải đánh giá, lựa chọn, bố trí đúng cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý; tăng cường quản lý, giáo dục, phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Tổng Bí thư luôn nhấn mạnh việc kiểm soát quyền lực. Vì tính chất tha hóa của nó. Tổng Bí thư cho rằng: “Phải “nhốt” quyền lực vào trong “lồng” cơ chế”.

Trong công tác tổ chức - cán bộ, Tổng Bí thư coi các cơ quan kiểm tra giám sát các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có vị trí đặc biệt. Ban Chỉ đạo, đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hơn ai hết, phải có bản lĩnh vững vàng, có dũng khí đấu tranh; phải trung thực, liêm chính, “chí công vô tư”, thực sự là “thanh bảo kiếm” sắc bén của Đảng và Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Kiểm soát quyền lực và thực hành liêm chính trước hết phải được tiến hành có hiệu quả trong các cơ quan này; phải chống tham nhũng, tiêu cực ngay trong các cơ quan làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.26-27, 38.

Đặt câu hỏi: Hàng loạt cán bộ cấp cao, sĩ quan cấp tướng, tá bị khởi tố trong các vụ án vừa qua là tại ai, tại cái gì? Tại cơ chế hay tại mình không chịu tu dưỡng, rèn luyện? Mặc dù trong cuốn sách, Tổng Bí thư khẳng định nguyên nhân thứ hai là chủ yếu, nhưng cũng không xem nhẹ vai trò của cơ chế. Vì vậy, Tổng Bí thư nhấn mạnh phải kiên quyết thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế, gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đổi mới chính sách tiền lương; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, Trung ương 7 khóa XII. Vì vậy, đi đôi với việc tập trung chỉ đạo công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, công tác xây dựng, hoàn thiện cơ chế, thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cũng được chú trọng đẩy mạnh, từng bước hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể”, “không dám”, “không muốn”, “không cần” tham nhũng. Đó tất nhiên là những việc không hề dễ dàng và có thể thực hiện trong một sớm một chiều. Phương hướng tới, theo Tổng Bí thư là: “Vừa qua chúng ta đã làm tốt, nhưng vẫn còn nhiều việc phải làm và phải làm tốt hơn nữa trong thời gian tới”¹.

5. Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong xây dựng đảng về đạo đức

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đặt những câu hỏi, mà có lẽ nhiều cán bộ đảng viên, nhân dân, những ai quan tâm đến vận mệnh của Đảng, của đất nước đều cùng có câu hỏi đó: Tại sao chúng ta chống tham nhũng, tiêu cực quyết liệt, xử lý nghiêm khắc nhiều cán bộ, đảng viên vi phạm như vậy mà sai phạm vẫn cứ tiếp diễn. Có phải do cơ chế, chính sách, pháp luật của chúng ta còn lỏng lẻo; do công tác tổ chức thực hiện chưa nghiêm? Do công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý của chúng ta chưa kịp thời, kiên quyết; cơ chế kiểm soát quyền lực đối với người có chức vụ, quyền hạn không hiệu quả? Hay do công tác quản lý, giáo dục đạo đức, liêm chính cho cán bộ, đảng viên của chúng ta làm chưa tốt, chưa đến nơi đến chốn?... Điều này đòi hỏi chúng ta hãy nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật để chỉ ra các nguyên nhân và tìm ra những giải pháp khắc phục hữu hiệu.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.96.

Trong nhiều nguyên nhân dẫn đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mà cuốn sách nêu lên, thì Tổng Bí thư cho rằng nguyên nhân cơ bản, trực tiếp của tham nhũng là do suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tiêu cực là môi trường làm nảy sinh tham nhũng; tham nhũng tác động trở lại làm trầm trọng hơn tình trạng tiêu cực. Nếu chỉ phòng, chống tham nhũng về tiền bạc, tài sản thôi thì chưa đủ, mà nguy hại hơn là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Đây mới là cái gốc của tham nhũng; không suy thoái, hư hỏng thì làm gì dẫn đến tham nhũng? Tiền bạc, tài sản có thể còn thu hồi được, nhưng nếu suy thoái về đạo đức, tư tưởng là mất tất cả. Vì vậy, phòng, chống tiêu cực, mà trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tức là trị tận gốc của tham nhũng.

Tổng Bí thư cho rằng: Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu, bắt nguồn từ việc bản thân cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện; lập trường tư tưởng không vững vàng; sa vào chủ nghĩa cá nhân, quên mất trách nhiệm, bổn phận trước Đảng, trước dân.

Vì vậy trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng về mặt đạo đức, Tổng Bí thư nhấn mạnh một số giải pháp như: “Tạo bước phát triển mới của Đảng về trí tuệ, bản lĩnh chính trị, thực sự là đạo đức, là văn minh, gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tin yêu”¹. “Mọi cán bộ, đảng viên phải ghi nhớ sâu sắc lời căn dặn của Bác Hồ rằng: Đảng ta là đảng cầm quyền; Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là *người đầy tớ thật trung thành của nhân dân*. Đảng phải luôn luôn dựa vào nhân dân, lắng nghe nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân; việc gì có lợi cho dân thì phải hết sức làm và làm cho bằng được; ngược lại, việc gì có hại cho dân thì phải hết sức tránh. Việc gì nhân dân không đồng tình, thậm chí căm ghét, phản đối thì phải cương quyết ngăn ngừa, uốn nắn và xử lý nghiêm các sai phạm. Cán bộ, đảng viên, trước hết là người lãnh đạo phải biết trọng liêm sỉ, giữ danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân có hành vi tham nhũng, tiêu cực”².

“Phải tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.452-453, 135.

trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”¹.

Văn hóa “thân dân” là một giá trị truyền thống của Việt Nam, nếu được kết hợp với “văn hóa liêm chính” mà Tổng Bí thư nêu lên trong cuốn sách, rất có thể là giải pháp hữu hiệu để xây dựng Đảng về đạo đức trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

6. Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong xây dựng hệ thống chính trị

Trong hệ thống chính trị nước ta, Đảng Cộng sản Việt Nam có vị trí là hạt nhân lãnh đạo của hệ thống chính trị. Do tính hệ thống của hệ thống chính trị quy định, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị có mối quan hệ và tác động lẫn nhau. Chỉ chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong xây dựng Đảng mà coi nhẹ công tác này trong các bộ phận khác của hệ thống chính trị, thì không mang đến thành công. Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hệ thống chính trị, có nghĩa là phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong các tổ chức khác, ngoài bộ máy Đảng, như Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Nhưng quan trọng nhất là phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ chế tổng thể của hệ thống.

Tổng Bí thư cho rằng, phải gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị tư tưởng, tổ chức hành chính, kinh tế, hình sự; kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, tiêu cực. Quá trình xử lý được tiến hành đồng bộ giữa xử lý kỷ luật của Đảng với kỷ luật hành chính của Nhà nước, kỷ luật của đoàn thể và xử lý hình sự; kỷ luật của Đảng thực hiện trước, tạo tiền đề để xử lý kỷ luật hành chính, đoàn thể và xử lý hình sự; kỷ luật của Đảng nghiêm hơn xử lý theo pháp luật.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.43.

Cụ thể hơn, Tổng Bí thư yêu cầu các cấp, các ngành phải thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Từ thể chế hóa các chủ trương của Đảng, hoàn thiện, ban hành các luật liên quan đến phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thể chế hóa các chủ trương, định hướng của Đảng về phòng, chống tham nhũng. Phải đẩy nhanh hơn nữa tiến độ xây dựng, hoàn thiện thể chế, khắc phục bằng được những sơ hở, bất cập, những khó khăn, vướng mắc trong quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước để phòng, chống tham nhũng hiệu quả.

Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, nhất là những nội dung liên quan đến phòng, chống tham nhũng (...) Chỉ đạo sửa đổi Luật giám định tư pháp, Luật đất đai, Luật đầu tư công, Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp, Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức, Luật kiểm toán nhà nước; khẩn trương ban hành các quy định hướng dẫn thi hành Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất một số chủ trương, định hướng lớn về công tác phòng, chống tham nhũng để phục vụ xây dựng dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Đảng ta là Đảng lãnh đạo Nhà nước và xã hội và là đảng duy nhất cầm quyền, vì vậy trình tự, thủ tục trong xử lý các vụ tham nhũng, tiêu cực phải có trình tự: kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính, xét xử trước pháp luật. Tổng Bí thư rất chú ý đến không chỉ sự nghiêm minh mà còn là đồng bộ các vụ án tham nhũng, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đồng bộ cả về kỷ luật Đảng, hành chính, kinh tế và hình sự các vụ việc, vụ án tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

Đối với các cấp của hệ thống chính trị, Tổng Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và người đứng đầu phải xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, khó khăn, phức tạp, nhưng hết sức quan trọng. Chúng ta phải kiên quyết, kiên trì và làm ngày càng bài bản, nhuần nhuyễn hơn. Phải thấy rõ tính quan trọng và trách nhiệm trực tiếp của các cấp ủy và các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống tham nhũng. Yêu cầu các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương phải ý thức rõ trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương mình. Chỉ đạo quyết liệt, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ,

hiệu quả hơn nữa trong công tác phòng, chống tham nhũng ở địa phương, cơ sở; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc (“tham nhũng vặt”), kiên quyết loại khỏi bộ máy của Đảng và Nhà nước (nhất là trong cơ quan phòng, chống tham nhũng) những cán bộ hư hỏng, tham nhũng. Kịp thời biểu dương những cán bộ, đảng viên gương mẫu, đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm minh những người hư hỏng, bất kể họ là ai, ở cương vị công tác nào.

Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, vậy nên Tổng Bí thư yêu cầu phải huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự; từng bước đẩy lùi các loại tội phạm, nhất là tội phạm về tham nhũng, kinh tế, ma túy, môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm có tính xã hội đen...

Phát biểu kết luận tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022 (ngày 30/6/2022), Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã trở thành phong trào, thành xu thế không thể đảo ngược, được đông đảo cán bộ, đảng viên, nhân dân đánh giá cao, bạn bè quốc tế ghi nhận”¹. Sự thành công của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực do Đảng lãnh đạo phụ thuộc nhiều vào sự phối hợp giữa đấu tranh phòng, chống tham nhũng lãng phí, tiêu cực trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, với nhiều biện pháp. Tổng Bí thư chỉ ra rằng: “Hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để không thể tham nhũng, tiêu cực; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực để không dám tham nhũng, tiêu cực; đẩy mạnh cải cách chính sách tiền lương, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng văn hóa liêm chính, tiết kiệm để không cần, không muốn tham nhũng, tiêu cực”².

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.13, 11.

MỐI QUAN HỆ GIỮA “XÂY” VÀ “CHỐNG” TRONG ĐẤU TRANH VỚI THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

PGS.TS. ĐẶNG QUANG ĐỊNH*

Trong quá trình phát triển của các sự vật, hiện tượng, “xây” và “chống” là hai mặt của một vấn đề. Nếu “xây” là quá trình củng cố, tăng cường, nâng cao tính ổn định, vững chắc cho sự phát triển của các sự vật, hiện tượng, thì “chống” là quá trình loại bỏ những yếu tố không tích cực, cản trở sự phát triển, phá hoại sự ổn định của các sự vật, hiện tượng. Bởi lẽ, trong sự vận động và phát triển của các sự vật, hiện tượng, bên cạnh những yếu tố mới, tiến bộ thì luôn nảy sinh những yếu tố cũ, lỗi thời, lạc hậu, cản trở sự phát triển.

Đối với quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa thì việc “xây” và “chống” luôn được thực hiện nhằm bảo đảm tính hệ thống, tính vững chắc của chế độ, tăng cường sức mạnh của sự đoàn kết, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, tăng cường niềm tin của nhân dân vào chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa, đồng thời loại bỏ những yếu tố không phù hợp, cản trở sự phát triển, sự thống nhất của Đảng, sự ổn định của chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa.

Nhiệm vụ trọng tâm hiện nay chính là đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực để xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng, chính trị, tổ chức; củng cố niềm tin của nhân dân đối với chế độ xã hội chủ nghĩa. Như vậy, cần xác định nguyên tắc là “chống” để “xây”, để tăng cường sự trong sạch, tính đoàn kết của Đảng, tăng cường đồng thuận xã hội; “xây” để nâng cao “sức đề kháng”, để phủ định những nhân tố cản trở sự tiến bộ, tích cực.

Ph. Ăngghen đã sớm chỉ ra nguồn gốc, bản chất và tác hại do tham nhũng gây ra. Đó là xuất phát từ tính ích kỷ, từ lòng tham của con người. Trong tác phẩm *Nguồn gốc*

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước, Ph. Ăngghen viết: “Chính những lợi ích thấp hèn nhất - tính tham lam tầm thường, lòng khao khát hưởng lạc thô bạo, tính bủn xỉn bần thủ, nguyện vọng ích kỷ muốn ăn cắp của công... đã làm suy yếu xã hội thì tộc không có giai cấp và đưa xã hội đó đến chỗ diệt vong”¹. V.I. Lênin cho rằng, nguyên nhân của tham nhũng là do chủ nghĩa quan liêu gây ra, do tư tưởng lạm dụng quyền lực của những người có chức, có quyền và do bệnh đặc quyền, đặc lợi mà có. V.I. Lênin xem quan liêu, tham nhũng là kẻ thù trực tiếp của chủ nghĩa cộng sản. Do vậy, nếu các đảng cộng sản và nhà nước chuyên chính vô sản không đấu tranh một cách kiên quyết để loại bỏ tệ quan liêu, tham nhũng, thì sớm muộn, tệ quan liêu, tham nhũng sẽ làm tiêu vong sự nghiệp xây dựng xã hội mới của những người cộng sản.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “**Tham ô là gì?** Đứng về phía *cán bộ* mà nói, tham ô là: Ăn cắp của công làm của tư; Đục khoét của nhân dân; Ăn bớt của bộ đội; Tiêu ít mà khai nhiều, lợi dụng của chung của Chính phủ để làm quỹ riêng cho địa phương mình, đơn vị mình, cũng là tham ô. Đứng về phía *nhân dân* mà nói, tham ô là: Ăn cắp của công, khai gian, lậu thuế”². Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng cho rằng: “Nạn lãng phí, tham ô là do bệnh quan liêu, mệnh lệnh trong công tác của các cấp lãnh đạo ở các cơ quan Nhà nước gây ra”³. “Những kẻ tham ô, lãng phí và quan liêu thì phá hoại tinh thần, phí phạm sức lực, tiêu hao của cải của Chính phủ và của nhân dân”⁴. “Vì những lẽ đó, chống tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu cũng quan trọng và cần kíp như việc đánh giặc trên mặt trận. *Đây là mặt trận tư tưởng và chính trị*”⁵.

Tham nhũng là “căn bệnh” của mọi nhà nước, mọi chế độ có giai cấp. Do vậy, từ khi Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, từ năm 1945, nguy cơ tham nhũng đã xuất hiện. Và từ đó đến nay, tham nhũng đã trở thành một hiện tượng rất phức tạp trong đời sống chính trị - xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú trọng đến việc xử lý các hành vi tham ô, kiên quyết trừng trị bọn tham ô cho dù những kẻ đó ở vị trí nào trong xã hội. Ngay sau khi giành được chính quyền hơn 80 ngày, ngày 23/11/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 64/SL về việc thành lập Ban thanh tra đặc biệt và Tòa án đặc biệt; ngày 18/01/1949, ký Sắc lệnh số 138/SL về tổ chức thanh tra Chính phủ nhằm xử lý những cán bộ sai phạm, trong đó có tham ô, tham nhũng.

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.21, tr.150.

2, 3, 4, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.7, tr.355-356; t.12, tr.503; t.7, tr.358; t.7, tr.358.

Thể hiện quyết tâm đấu tranh phòng, chống tham nhũng, trong từng nhiệm kỳ đại hội thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã có một hệ quan điểm, chủ trương và giải pháp cơ bản, cấp bách, có tính chiến lược về phòng, chống tham nhũng, và đã được cụ thể hóa trong các văn bản pháp luật của Nhà nước. Tại Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (năm 1994), Đảng ta chỉ rõ: tham nhũng, quan liêu cùng với nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế, lệch hướng xã hội chủ nghĩa, “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch là bốn nguy cơ, thách thức đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta.

Tại Đại hội Đảng lần thứ VIII, IX, X, XI và nhiều Hội nghị Trung ương các khóa, Đảng ta đã xác định quan điểm, chủ trương và những giải pháp cơ bản, có tính chiến lược về phòng, chống tham nhũng. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ Đại hội XII, *“Công tác phòng, chống tham nhũng được lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện quyết liệt, toàn diện, đi vào chiều sâu, với quyết tâm chính trị rất cao, không có vùng cấm, không có ngoại lệ”*¹. Vì vậy, Đại hội XIII thể hiện quyết tâm mạnh mẽ hơn khi xác định, một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội lần này là: *“Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”*², đồng thời khẳng định: *“Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc”*³; *“Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí...”*⁴ là một trong những định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030, **“đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”**⁵ là một trong những phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030.

Đặc biệt, ngày 06/4/2022, Bộ Chính trị khóa XIII đã ban hành Thông báo kết luận về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nêu rõ: Ban Nội chính Trung ương phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan liên quan nghiên cứu, trình Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng xem xét, quyết định thành lập Ban Chỉ đạo

1, 2, 3, 4, 5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.76, 200, 193, 118, 284.

phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh, nhằm tăng cường hiệu quả của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Trên cơ sở các quan điểm, định hướng phòng, chống tham nhũng, Nhà nước ta đã thể chế hóa trong xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp luật, như: Pháp lệnh phòng, chống tham nhũng năm 1998; Luật phòng, chống tham nhũng năm 2005; tháng 5/2009 đã thông qua Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng do Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban; lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng ở địa phương theo Quyết định số 138/2009/QĐ-TTg, ngày 09/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ,... “Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí được chỉ đạo quyết liệt, chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả”, “hoàn thiện các luật, quy định về phòng, chống lãng phí”, “tăng cường hoạt động giám sát việc thực thi pháp luật, tiến hành nhiều cuộc giám sát chuyên đề, tập trung vào các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và những vấn đề liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mà nhân dân bức xúc, dư luận quan tâm”¹, v.v.. Bên cạnh đó, hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng của Việt Nam nhận được sự quan tâm, ủng hộ mạnh mẽ của cộng đồng quốc tế, trở thành một yếu tố quan trọng để Đảng và Nhà nước Việt Nam nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo cuộc đấu tranh này.

Năm 2006, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng đã được thành lập và được xác định là cơ quan trực thuộc Chính phủ, do Thủ tướng Chính phủ đứng đầu, có chức năng chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống tham nhũng trong phạm vi cả nước. Năm 2007, các ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh được thành lập theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2007 và Nghị quyết số 294A/2007/UBTVQH12, ngày 27/9/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuy nhiên, hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trong giai đoạn này còn một số hạn chế, chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh còn lúng túng trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ; chưa phát huy tốt vai trò phối hợp hoạt động của các cơ quan Thanh tra, Điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án ở địa phương trong phòng, chống tham nhũng; chưa kịp

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.II, tr.212.

thời chỉ đạo cơ chế xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp hoặc dư luận xã hội đặc biệt quan tâm.

Do vậy, Hội nghị Trung ương 5 khóa XI (năm 2012), đã quyết định tổ chức lại Ban Chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị, do Tổng Bí thư làm Trưởng ban, chuyển đổi mô hình Ban Chỉ đạo trực thuộc Chính phủ do Thủ tướng Chính phủ đứng đầu sang mô hình Ban Chỉ đạo trực thuộc Bộ Chính trị do Tổng Bí thư đứng đầu. Hội nghị cũng quyết định không tổ chức ban chỉ đạo tỉnh, thành phố về phòng, chống tham nhũng. Tỉnh ủy, thành ủy trực tiếp lãnh đạo công tác phòng, chống tham nhũng và có trách nhiệm phối hợp với Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng khi có vụ việc tham nhũng nghiêm trọng xảy ra ở địa phương. Mục đích của sự thay đổi này nhằm tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tăng cường tính độc lập tương đối của Ban Chỉ đạo với các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Ngày 16/9/2021, đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, thay mặt Bộ Chính trị ký ban hành Quy định số 32-QĐ/TW về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thay thế Quy định số 211-QĐ/TW, ngày 25/12/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng. Quy định này đã bổ sung chức năng của Ban Chỉ đạo là phòng, chống cả tham nhũng, tiêu cực, thay vì chỉ phòng, chống tham nhũng như trước đây.

Từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến nay, công tác phòng, chống tham nhũng đã có bước tiến mạnh, đột phá, đạt được nhiều kết quả rất quan trọng, toàn diện, rõ rệt, là dấu ấn nổi bật, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, đánh giá cao, cộng đồng quốc tế ghi nhận, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, giữ vững ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Từ khi thành lập đến nay (2012 - 2022), Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã đưa 977 vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp được dư luận quan tâm. Trong đó Ban Chỉ đạo trực tiếp theo dõi

313 vụ án trọng điểm. Nhiều vụ án tham nhũng, tiêu cực đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, kể cả những vụ án tồn đọng nhiều năm trước. Qua đó khẳng định, việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trực thuộc Bộ Chính trị, do đồng chí Tổng Bí thư làm Trưởng ban là hoàn toàn đúng đắn và phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Nhờ đó, “Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí có bước tiến mạnh, đạt được nhiều kết quả tích cực, rõ rệt, tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, được nhân dân đồng tình, đánh giá cao, các tổ chức quốc tế ghi nhận”¹. “Đấu tranh phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh, có bước đột phá, đạt nhiều kết quả rất quan trọng, rõ rệt; tham nhũng từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, có chiều hướng thuyên giảm”². “Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí chuyển biến mạnh mẽ, có bước đột phá, quyết liệt, có hiệu quả, ngày càng đi vào chiều sâu”, “góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa”³, “nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm đã được xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật, có tác dụng cảnh báo, răn đe, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và bộ máy nhà nước, khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng”⁴.

Tuy vậy, những năm gần đây, tình hình tham nhũng, tiêu cực có diễn biến phức tạp. “Những hiện tượng cán bộ, đảng viên sa sút phẩm chất, thoái hóa, hư hỏng có chiều hướng tăng lên và ngày càng nghiêm trọng. Qua những vụ kỷ luật công bố gần đây trên báo chí cũng thấy rõ điều đó. Không ít đảng viên vào Đảng không phải để phấn đấu hy sinh cho lý tưởng của Đảng, cho hạnh phúc của nhân dân, mà là để mưu cầu danh lợi. Một số người chẳng những không gương mẫu trước quần chúng, mà còn nêu gương xấu trước quần chúng. Một số người vô tổ chức, vô kỷ luật, kéo bè kéo cánh, nịnh bợ cấp trên, chèn ép quần chúng và cấp dưới, cơ hội chủ nghĩa, thực dụng chủ nghĩa, gây mất đoàn kết nội bộ. Nhiều người có quan hệ trực tiếp với vật tư, hàng, tiền, đã lợi dụng chức quyền và điều kiện công tác để tham ô, buôn lậu, ăn cắp của công, ăn hối lộ, thông đồng với bọn gian thương, tư sản để làm giàu. Điều nghiêm trọng là có không ít cán bộ, đảng viên, kể cả một số

1, 2, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd*, t.II, tr.54, 220, 209.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd*, t.I, tr.78.

cán bộ cao cấp, đảng viên lâu năm bị những ham muốn vật chất cám dỗ, cũng chạy theo tiền tài, địa vị, sống ích kỷ, buông thả, tự do chủ nghĩa. Có những phần tử đã hoàn toàn biến chất, sống xa hoa, trụy lạc như những tên tư sản mới, cường hào mới, không còn một chút gì là tư cách đảng viên. Đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng chân chính hết sức bất bình trước những hiện tượng đó và lo ngại về sự xói mòn bản chất giai cấp công nhân và truyền thống tốt đẹp của Đảng”¹.

“Trong 10 năm qua (2012 - 2022), đã xử lý kỷ luật 2.740 tổ chức đảng và hơn 167.700 cán bộ, đảng viên, trong đó có hơn 190 cán bộ diện Trung ương quản lý (có 4 ủy viên Bộ Chính trị, nguyên ủy viên Bộ Chính trị; 36 ủy viên Trung ương, nguyên ủy viên Trung ương; hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang); qua thanh tra, kiểm toán kiến nghị xử lý trách nhiệm gần 44.700 tập thể, cá nhân, chuyển cơ quan điều tra, xử lý gần 1.200 vụ việc có dấu hiệu tội phạm”².

“Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII đến nay, đã khởi tố, điều tra gần 4.200 vụ/7.572 bị can về các tội tham nhũng, chức vụ, kinh tế (trong đó, các tội về tham nhũng đã khởi tố, điều tra 455 vụ/1.054 bị can). Riêng Ban Chỉ đạo đã đưa 977 vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm vào diện theo dõi, chỉ đạo ở 3 cấp độ; trong đó Ban Chỉ đạo trực tiếp theo dõi, chỉ đạo 180 vụ án, 133 vụ việc; các cơ quan chức năng đã kết thúc điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm 120 vụ án/1.083 bị cáo, có 37 bị cáo nguyên là cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý. Đặc biệt thời gian gần đây, đã tập trung điều tra, xử lý nghiêm nhiều vụ án tham nhũng, tiêu cực đặc biệt nghiêm trọng, gây thiệt hại lớn, xảy ra trong lĩnh vực y tế, quản lý, sử dụng đất đai, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp... Công tác thu hồi tài sản tham nhũng có chuyển biến tích cực; cơ quan thi hành án dân sự các cấp đã thu hồi 61.000 tỉ đồng, đạt tỷ lệ 34,7% (năm 2013, tỷ lệ này chỉ đạt dưới 10%). Riêng các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo đã thu hồi được gần 50.000 tỉ đồng, đạt tỷ lệ 41,3%”³.

Đại hội XIII nhấn mạnh: “Tham nhũng, lãng phí trên một số lĩnh vực, địa bàn vẫn còn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, gây bức xúc

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.234-235, 26-27.

3. <https://dangcongsan.vn/xay-dung-dang/nhieu-ket-qua-noi-bat-sau-10-nam-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-614088.html>.

trong xã hội. Tham nhũng vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta”¹. Trước đó, Đảng ta đã nhận định: “Tệ quan liêu, tham nhũng, suy thoái về phẩm chất đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên làm cho bộ máy đảng và nhà nước suy yếu, lòng tin của nhân dân với Đảng, đối với chế độ bị xói mòn, các chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước bị thi hành sai lệch dẫn tới chệch hướng”².

Tiếp tục thực hiện đấu tranh chống tham nhũng, Đại hội XIII chỉ rõ, hơn lúc nào hết, chúng ta cần phải: “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, triệt để hơn, hiệu quả hơn. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, lãng phí, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng, lãng phí, không có vùng cấm, không có ngoại lệ”³.

Mới đây, trong cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*”, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Hiện nay, vấn đề có ý nghĩa quyết định tăng cường mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng là Đảng phải chăm lo đầy đủ và sâu sắc đến đời sống, lợi ích của quần chúng; thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của quần chúng; củng cố và xây dựng tổ chức đảng thật trong sạch, khắc phục những hiện tượng tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, làm cho Đảng thật sự xứng đáng là người lãnh đạo và người đầy tớ trung thành của nhân dân”⁴. “Một vấn đề hết sức quan trọng là phải khẩn trương làm trong sạch đội ngũ của Đảng, khắc phục các hiện tượng sa sút, thoái hóa về phẩm chất, lối sống của cán bộ, đảng viên. Phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên là vấn đề có ảnh hưởng quyết định đến uy tín, danh dự của Đảng, tác động trực tiếp đến mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng. Quần chúng nhìn nhận, đánh giá Đảng nhiều

1, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd*, t.I, tr.93, 193-194.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.79.

4. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, Sđd*, tr.228.

khi thông qua phẩm chất, tư cách, lối sống của cán bộ, đảng viên. Nói quần chúng giảm sút lòng tin đối với Đảng không phải là giảm sút lòng tin đối với lý tưởng, sự nghiệp của Đảng, mà là đối với những cán bộ, đảng viên đã hư hỏng, sa đọa, đối với những tổ chức đảng đã rệu rã, không còn sức chiến đấu”¹.

Như vậy, bên cạnh việc xây dựng Đảng vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, tổ chức, mở rộng việc tập hợp, đoàn kết nhân dân, thì việc chống tham nhũng, tiêu cực hiệu quả là cơ sở để xây dựng, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, đối với chế độ. Đây là điều có ý nghĩa quyết định trong sự nghiệp xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.234.

**VẬN DỤNG NHỮNG GIÁ TRỊ CỐT LÕI CỦA CUỐN SÁCH
“KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG,
TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG
TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH” VÀO THỰC TIỄN CÔNG TÁC ĐẤU TRANH
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

ThS. NGUYỄN HOÀI ANH*

HÀN ANH TUẤN**

Từ thực tiễn khách quan của công cuộc đổi mới đất nước hơn 35 năm qua, với những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử đã đạt được, chúng ta có cơ sở vững chắc để khẳng định rằng: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”¹. Sức mạnh tổng hợp của quốc gia - dân tộc không ngừng được nâng cao; tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đã có những chuyển biến rõ rệt, khởi sắc và tích cực hơn; tiềm lực quốc phòng, an ninh được củng cố và duy trì; đời sống nhân dân được cải thiện, nhiều vấn đề được giải quyết; đối ngoại và hội nhập quốc tế ngày càng được mở rộng; thể và lực của quốc gia được nâng lên ở một tầng cao mới. Bên cạnh đó, chế độ xã hội chủ nghĩa được giữ vững và ngày càng phát huy tính ưu việt; sự đoàn kết, thống nhất, phối hợp đồng bộ giữa Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được tăng cường; vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng

* Phó Giám đốc - Phó Tổng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

** Công an huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.II, tr.322.

được giữ vững; niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa được củng cố, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của nhân dân được phát huy, tạo thành sức mạnh tổng hợp để đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách... Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, chúng ta cũng còn phải đối mặt với không ít những khó khăn, thách thức mới đang trong quá trình phát triển đất nước, trong đó có vấn nạn về tham nhũng, tiêu cực - một trong những nguy cơ chính đe dọa trực tiếp đến sự tồn vong của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa.

1. Nội dung và những giá trị cốt lõi được đề cập trong cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*”

Nhân kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023) và 10 năm thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (01/02/2013 - 01/02/2023), Ban Nội chính Trung ương phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật tuyển chọn, xuất bản và ra mắt cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Gói gọn trong 612 trang sách, gần 100 hình ảnh minh họa, được trình bày theo phong cách báo chí hiện đại, chuẩn bị một cách công phu, nghiêm túc và kỹ lưỡng, cuốn sách đã trả lời một cách đầy đủ, toàn diện và sâu sắc về các câu hỏi: Tham nhũng, tiêu cực là gì? Vì sao chúng ta phải đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực? Phải làm gì và làm như thế nào để ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới? Với bố cục ba phần, cuốn sách đã tổng hợp, phân tích sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời, quyết liệt, kiên trì của đồng chí Tổng Bí thư: “Chống tham nhũng không chỉ kêu gọi suông mà phải bằng luật pháp”; “Lò nóng lên rồi, củi tươi cũng phải cháy”; “Chống tham nhũng không thể bỏ dờ giữa chừng”; “Ai nhụt chí thì dẹp sang một bên cho người khác làm”; “Không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai”; “Suy thoái tư tưởng chính trị là gốc của tham nhũng”. Cụ thể:

Phần thứ nhất: Một số vấn đề rút ra từ thực tiễn công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam

Ở phần này, cuốn sách tập trung phân tích, làm rõ nhận định: “Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là việc làm cần thiết, tất yếu, một xu thế không thể đảo ngược”; đánh giá, phản ánh và tổng quan lại một cách chi tiết, toàn diện và khoa học

chặng đường 10 năm đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến nay; khẳng định những bước tiến quan trọng trong “cuộc chiến” chống “giặc nội xâm” dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, ráo riết, quyết liệt của Đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự ủng hộ tuyệt đối của quần chúng nhân dân.

Xác định phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, tức là trị tận “gốc” của tham nhũng, vì thế, sau hơn 35 năm đổi mới, trong các nhiệm kỳ đại hội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư cũng bàn và ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, kết luận để cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ngoài ra, để làm rõ quan điểm chỉ đạo nhất quán của Tổng Bí thư đối với “xu thế” đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, cuốn sách đã đề cập đến 4 phát biểu kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại các Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng các năm 2014, 2018, 2020, 2022; và kết luận tại 36 phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo, cho thấy rất rõ những bước tiến, bước chuyển mình quan trọng của “cuộc chiến” chống “giặc nội xâm” qua từng giai đoạn cách mạng. Cuốn sách đã chứng minh: Nếu như năm 2014, công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng vẫn còn nhiều hạn chế so với yêu cầu và kỳ vọng của nhân dân¹ thì đến năm 2022, tham nhũng đã từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã được Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, bài bản, ngày càng đi vào chiều sâu, có bước tiến mạnh, đạt nhiều kết quả cụ thể, rất quan trọng và toàn diện². Đồng chí Tổng Bí thư đã khẳng định: “Chúng ta cần thống nhất quan điểm: Mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhằm làm trong sạch Đảng và bộ máy nhà nước, để phát triển đất nước. Đây không phải là cuộc đấu tranh giữa các “phe cánh” hay “đấu đá nội bộ”, như có người không hiểu hoặc cố tình xuyên tạc với động cơ sai, dụng ý xấu”. Suy cho cùng, mỗi phát biểu và kết luận chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư đã trở thành “mệnh lệnh” của người đứng đầu trong cuộc chiến không khoan nhượng với “giặc nội xâm”. Số vụ việc, vụ án tham nhũng, nhất là các vụ án tham nhũng lớn, nghiêm trọng, phức tạp được phát hiện, xét xử công khai, đúng quy định của pháp luật, đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm, không qua loa,

1, 2. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sdd, tr.55, 116.

đại khái, “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, tạo sức răn đe, cảnh tỉnh và ngăn chặn kịp thời.

Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ và nói đúng sự thật, bên cạnh đánh giá những kết quả đạt được, trong phát biểu kết luận tại các Hội nghị toàn quốc, đồng chí Tổng Bí thư đã đúc kết, rút ra 8 bài học kinh nghiệm có hàm lượng giá trị cao để củng cố thêm bản lĩnh và niềm tin từ thực tiễn phong phú của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian qua, đó là: biến quyết tâm chính trị thành hành động thực tế; tiến hành kiên quyết, kiên trì, không nghỉ, không ngừng; chú trọng công tác cán bộ; tích cực phòng ngừa chủ động phát hiện, kịp thời xử lý; tăng cường kiểm soát quyền lực; phát huy vai trò nòng cốt và sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; gắn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phải phù hợp với đặc điểm tình hình của nước ta. Trên cơ sở đó, cuốn sách đã đề ra một hệ thống gồm 5 nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, đề ra yêu cầu giai đoạn sau phải có bước tiến mới, quyết liệt hơn, mạnh mẽ hơn và hiệu quả cao hơn giai đoạn trước. Điểm nổi bật ở phần này, trên cơ sở những bài phát biểu kết luận của Tổng Bí thư tại các phiên họp, cuộc họp, cuốn sách đã đúc kết và nhấn mạnh về 5 nội dung quan trọng: (1) Ban Chỉ đạo và từng thành viên phải “đúng vai, thuộc bài”, nghĩa là phải thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, không làm thay, làm “trèo” sang việc của cơ quan khác; phải nắm vững, nắm chắc nguyên tắc, luật pháp, cơ chế, chính sách, quy chế, quy định... (2) Hoàn thiện thể chế để “không thể” tham nhũng, tiêu cực, nhất là thể chế về quản lý kinh tế - xã hội để phòng, chống tham nhũng. (3) Thi hành đồng bộ giữa kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và xử lý hình sự, trong đó cần tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, tập trung vào các lĩnh vực có nhiều dư luận tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức đảng, đảng viên có sai phạm. (4) Tập trung xử lý những khâu yếu, việc khó, đặc biệt là trong giám định, định giá tài sản phục vụ điều tra, truy tố, xét xử tội phạm về tham nhũng, trong thu hồi tài sản tham nhũng, sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng, khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”, “tham nhũng vặt”. (5) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Phần thứ hai: Nhất quán phương châm: “Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc”, gồm 22 bài viết, bài phát biểu được tuyển chọn từ hơn

500 bài viết, bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Phú Trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và về việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, trong đó có bài được viết từ năm 1973. Điều này cho thấy, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã dành sự quan tâm, trăn trở, tâm huyết và tinh thần trách nhiệm cao đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngay từ rất sớm. Xuyên suốt các bài viết trong phần này cho thấy sự trăn trở trong suy nghĩ, tư duy sắc bén, nhãn quan chính trị vượt thời đại của Tổng Bí thư về “vấn đề căn cơ trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là phòng ngừa từ xa, từ sớm mà trọng tâm là xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đặc biệt là phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, tức là trị tận gốc tham nhũng, tiêu cực”. Tổng Bí thư luôn nhất quán quan điểm: “Một trong những bài học lớn của công cuộc đổi mới ở Việt Nam là phải giữ vững và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng, coi xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt”.

Bằng những lập luận đầy tính thuyết phục, 14 bài viết trong tổng số 22 bài viết của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng từ khi đổi mới đến nay đã được đồng chí quán triệt sâu sắc trên cơ sở đề cập những yêu cầu nhiệm vụ cụ thể, gắn với thực tiễn phát triển đất nước trong mỗi giai đoạn cách mạng. Đồng thời, cuốn sách đã tuyển chọn 8 bài viết của Tổng Bí thư về rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, trong đó có 04 bài được viết từ những năm 70 thế kỷ XX (1 bài viết năm 1973, 2 bài viết năm 1978 và 1 bài viết năm 1979). Đến thời điểm hiện tại, nhiều bài viết vẫn vẹn nguyên tính thời sự, mang nhiều ý nghĩa sâu sắc. Các bài viết này thể hiện tư duy sắc bén của đồng chí trong việc đề cập đến các nội dung về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, các “căn bệnh” mà đảng viên thường mắc phải, như “sợ trách nhiệm”, “thiếu ý thức bảo vệ của công”, “bòn vét của công”, “lợi dụng cương vị, quyền hạn”... và những chỉ dẫn, nhắc nhở cán bộ, đảng viên như “rèn luyện suốt đời, thường xuyên tự soi, tự sửa, tự răn mình”, trong đó, có bài về chủ đề này được đồng chí viết từ 50 năm trước, khi là biên tập viên trẻ tuổi của Tạp chí *Cộng sản* như bài “Bệnh sợ trách nhiệm” (năm 1973); hay bài “Của công, của riêng” (số 6/1978); “Móc ngoặc” (số 8/1978), “Làm xiếc” (năm 1985)... Tất cả những bài viết trên đều thể hiện rất rõ cái “tâm”, “tầm” và “tài” của người đảng viên cộng sản suốt đời “vì nước, vì dân”.

Phần thứ ba: Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt. Tập hợp, chọn lọc 62 ý kiến đánh giá của các tầng lớp nhân dân, 10 ý kiến của đại biểu Quốc hội và 24 ý kiến của các chính khách, học giả, bạn bè quốc tế. Những ý kiến tâm huyết này thể hiện

sự ghi nhận, ủng hộ, niềm tin sâu sắc của người dân thuộc mọi tầng lớp, ở mọi vùng miền, lãnh thổ đối với cuộc chiến chống “giặc nội xâm” được tiến hành thường xuyên, liên tục, kiên quyết, kiên trì, bền bỉ dưới sự lãnh đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Đây không chỉ là nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan chuyên trách mà đã trở thành mối quan tâm chung của toàn xã hội, của mọi tầng lớp nhân dân và đông đảo cán bộ, đảng viên. Từ đó cho thấy tinh thần đoàn kết, thống nhất, “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” trong ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực của cả hệ thống chính trị trong thời gian qua. Đặc biệt, với quyết tâm đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phải “là một phong trào, một xu thế không thể đảo ngược”, công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta đã tạo được tiếng vang, ghi dấu ấn rõ nét, được bạn bè quốc tế ghi nhận, ủng hộ và đánh giá cao. Sự ủng hộ, đồng tình đó chính là sức mạnh to lớn trong cuộc chiến “không khoan nhượng”, không được phép “chùn chân”, “mỏi gối”, chỉ có tiến không có lùi, không thể đảo ngược, không thể “chững lại”, “tuyệt đối không được chủ quan, thỏa mãn, không được bằng lòng với những kết quả đã đạt được, mà phải kiên quyết, kiên trì đẩy mạnh, tiếp tục làm với một quyết tâm cao hơn, mạnh mẽ hơn và hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới” như đồng chí Tổng Bí thư đã nhiều lần nhắc nhở.

Trên cơ sở nghiên cứu về những nội dung được đề cập trong cuốn sách, phải thừa nhận rằng, cuốn sách có ý nghĩa đặc biệt quan trọng không chỉ có giá trị về mặt lý luận mà còn có những chỉ đạo, bài học kinh nghiệm tâm huyết về mặt thực tiễn trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện nay. Có thể khái quát về những ý nghĩa, giá trị đó ở một số điểm nổi bật sau đây:

Thứ nhất, cuốn sách trở thành “cẩm nang” giúp các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, các cấp, các ngành, địa phương và nhân dân nắm vững, quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Bên cạnh đó, cuốn sách còn được ví như là “bức tranh” toàn cảnh phản ánh hết sức sinh động về cuộc đời hoạt động cách mạng vô tư, trong sáng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từ khi còn trẻ cho đến khi giữ cương vị là người đứng đầu Đảng ta, tấm gương mẫu mực, giản dị, “nói đi đôi với làm”, hết lòng “vì nước, vì dân”. Qua đó, giúp mỗi cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân, bạn bè quốc tế hiểu rõ hơn về bản chất, chủ trương, đường lối và quyết tâm đấu tranh chống “giặc nội xâm”, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý

nghiên tham những, tiêu cực của Đảng và Nhà nước ta - một cuộc chiến không tiếng súng nhưng vô cùng quyết liệt, cam go.

Thứ hai, cuốn sách là công trình logic về mặt đề cương, khoa học về mặt nghiên cứu, chặt chẽ về lập luận, chuẩn tắc về chính trị và truyền cảm hứng qua ngôn ngữ giản dị, dễ hiểu và đầy tâm huyết¹; là sự đúc kết từ thực tiễn phong phú, chân thực với sự kế thừa, chất lọc những giá trị khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thể hiện sự chỉ đạo sâu sát, trách nhiệm, quyết liệt, toàn diện và tầm nhìn chiến lược của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần làm sáng rõ bước phát triển mới trong tổng kết thực tiễn, rút ra những vấn đề mang tính tư duy lý luận của Đảng về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ ba, cuốn sách là sự kết tinh những giá trị cao quý về trí tuệ và nhân cách, sự trăn trở của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, rèn luyện, giáo dục cán bộ, đảng viên, chống sự suy thoái trong Đảng. Đồng thời, với tư duy lý luận sâu sắc, sự uyên thâm về tri thức với vốn thực tiễn phong phú song lại gần gũi, cuốn sách còn là cơ sở, nền tảng vững chắc để đấu tranh, phản bác có hiệu quả với các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động; củng cố niềm tin, sự đồng tình ủng hộ của các tầng lớp nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ tư, cuốn sách đã phân tích một cách thuyết phục thông qua tư duy của một nhà nghiên cứu lý luận cùng với kinh nghiệm thực tiễn phong phú suốt nhiều năm trực tiếp lãnh đạo Đảng; là sự lý giải rõ nhất, thuyết phục nhất cho câu hỏi tại sao Đảng ta luôn coi đấu tranh phòng, chống tham nhũng là một cuộc chiến không ngừng, không nghỉ, không có ngoại lệ, không có vùng cấm; là sự nhất quán giữa “nói và làm”, sự “kiên trì đấu tranh không ngừng nghỉ”, sự “thống nhất giữa những nung nấu nhiều năm và hành động quyết liệt” trong đấu tranh với tham nhũng, tiêu cực của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Từ đó, nêu lên những vấn đề gợi mở, định hướng và đưa ra nhiều giải pháp thiết thực, có giá trị quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiện nay, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh.

1. <https://noichinh.vn/tin-tuc-su-kien/tin-trung-uong/202302/le-ra-mat-cuon-sach-cua-dong-chi-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-dien-ra-ngay-02022023-312121/>.

2. Vận dụng những giá trị của cuốn sách vào thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng và Nhà nước ta trong tình hình mới

Với sự vào cuộc mạnh mẽ của toàn bộ hệ thống chính trị và sự lãnh đạo, chỉ đạo bài bản, quyết liệt và hiệu quả của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện quyết liệt, đồng bộ, toàn diện, đi vào thực chất, có bước đột phá chiến lược với quyết tâm chính trị rất cao, đạt nhiều kết quả tích cực. Từ thực tiễn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian gần đây cho thấy, trong 10 năm (2012 - 2022), Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương đã ban hành hơn 250 văn bản về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó có nhiều chủ trương, quy định mạnh mẽ, quyết liệt, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, đánh giá cao, triển khai thực hiện nghiêm túc, đi vào cuộc sống, tạo chuyển biến rõ rệt. Cho đến nay, các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã tương đối đầy đủ; cái cần nhất lúc này là sự tự giác, sự thống nhất cao về ý chí và hành động, là tổ chức thực hiện¹. Cũng trong giai đoạn này, đã xử lý kỷ luật 2.740 tổ chức đảng và hơn 167.700 cán bộ, đảng viên, trong đó có hơn 190 cán bộ diện Trung ương quản lý (có 4 ủy viên Bộ Chính trị, nguyên ủy viên Bộ Chính trị; 36 ủy viên Trung ương, nguyên ủy viên Trung ương; hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang); qua thanh tra, kiểm toán kiến nghị xử lý trách nhiệm gần 44.700 tập thể, cá nhân, chuyển cơ quan điều tra, xử lý gần 1.200 vụ việc có dấu hiệu tội phạm. Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế cũng đã được tiến hành một cách kiên quyết, kiên trì, không khoan nhượng, không nương nhẹ, không làm oan, sai, không bỏ lọt tội phạm; rất nghiêm minh, nhưng cũng rất nhân văn, nhân ái, có lý, có tình².

Có thể nói, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thời gian qua đã thực sự đi vào thực chất, rất quyết liệt và nghiêm minh với phương châm “không có vùng cấm, vùng trống, không có ngoại lệ, không có đặc quyền, bất kể người đó là ai và không chịu sức ép của bất kỳ cá nhân nào”; đồng thời, đã từng bước hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để bảo đảm bốn “không”, đó là: “không thể”, “không dám”, “không muốn”,

1, 2. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.31, 26-27.

“không cần” tham nhũng, tiêu cực; từ đó, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, giữ vững ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; khôi phục, củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với Đảng, với chế độ, làm thất bại mọi sự xuyên tạc, âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được là chủ yếu, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vẫn còn một số tồn tại, hạn chế nhất định: Cơ chế kiểm soát quyền lực trong Đảng và Nhà nước chưa đầy đủ, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả chưa cao¹. Công tác phòng, chống tham nhũng ở một số địa phương, bộ, ngành chuyên môn chưa rõ nét; trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác phòng, chống tham nhũng chưa được đề cao; việc phát hiện, xử lý tham nhũng còn hạn chế. Từ năm 2013 đến năm 2020, tỷ lệ các vụ án tham nhũng qua xét xử chỉ chiếm 16,17% trong tổng số vụ án kinh tế chức vụ, tham nhũng (1.899 vụ/11.740 vụ)². Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ một số cơ quan, đơn vị vẫn là khâu yếu. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng chưa đủ sức răn đe, ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực. Hoạt động thanh tra, kiểm toán phát hiện nhiều sai phạm về kinh tế, nhưng việc phát hiện tham nhũng để chuyển cơ quan điều tra xử lý theo quy định của pháp luật còn ít; việc phát hiện tham nhũng, tiêu cực chủ yếu qua dư luận xã hội, đơn thư tố cáo, báo chí phản ánh hoặc khi có cơ quan chức năng kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra mới phát hiện sai phạm. Tiến độ điều tra, truy tố, xét xử một số vụ án tham nhũng, kinh tế, nhất là các vụ án đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp còn kéo dài. Tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng vẫn còn rất thấp so với số tài sản thực sự bị chiếm đoạt, thiệt hại. Cơ chế, thể chế, chính sách, pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng trên một số lĩnh vực chưa thật đầy đủ, đồng bộ, thậm chí còn bất cập, thiếu chặt chẽ, chưa phù hợp với thực tiễn; cơ chế kiểm soát quyền lực đối với tổ chức có thẩm quyền và người có chức vụ, quyền hạn chưa đủ mạnh; việc kiểm soát tài sản, thu nhập chưa chặt chẽ, hiệu quả. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, giáo dục liêm chính, đạo đức công vụ, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng chưa được quan tâm đúng mức. Tình trạng những nhiều, tiêu cực

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.II, tr.217.

2. Ban Chỉ đạo Đề án Trung ương 6: *Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa X về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị*, ngày 31/8/2022, tr.45.

trong khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được ngăn chặn hiệu quả. Tham nhũng trên một số lĩnh vực vẫn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, xảo trá, gây bức xúc trong dư luận xã hội...

Từ thực trạng nêu trên, cùng với việc nghiên cứu nội dung, vận dụng những giá trị của cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”*, thời gian tới, để nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các cấp ủy đảng cần tập trung thực hiện có hiệu quả một số giải pháp trọng tâm sau đây:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của các cấp ủy đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tại Hội nghị tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (ngày 30/6/2022), đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: “Phải biến quyết tâm chính trị thành hành động thực tế của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các ngành, các cấp trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”¹. Do vậy, các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cần phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đối với vận mệnh của Đảng, của chế độ, phải biến những quan điểm, tư tưởng chỉ đạo thành hành động thực tiễn và phải có lộ trình, mục tiêu, cách làm cụ thể. Cấp ủy đảng, người đứng đầu phải là người trực tiếp chịu trách nhiệm về những yếu kém, sai phạm về tham nhũng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương mình; “phải tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục, “không ngừng”, “không nghỉ” ở tất cả các cấp, các ngành, các lĩnh vực; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự; với những bước đi vững chắc, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm”² trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Người được giao chức vụ, quyền hạn phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, thường xuyên tự soi, tự sửa; đồng thời phải tăng cường giám sát, kiểm soát có hiệu quả việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, gắn kết chặt chẽ

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.36, 104.

giữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; gắn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; có biện pháp, hình thức phù hợp, hiệu quả để kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh kịp thời những cán bộ, đảng viên xuất hiện biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Hai là, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tập trung nghiên cứu, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của đảng viên, đạo đức công vụ, chuẩn mực, văn hóa liêm chính trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế của Đảng và Nhà nước, trọng tâm là hoàn thiện thể chế kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các lĩnh vực “nhạy cảm” dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; khẩn trương rà soát, khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật liên quan đến ngân hàng, tài chính, tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, quy hoạch xây dựng, đấu thầu, đấu giá, định giá... và các vấn đề cụ thể mà các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đã kiến nghị, đề xuất. Tập trung đánh giá chính xác, cụ thể đặc điểm của tổ chức, bộ phận, vị trí công tác dễ xảy ra những vi phạm để có sự phân công, bố trí, có biện pháp kiểm tra, đánh giá kịp thời, ngăn chặn từ khi mới manh nha dấu hiệu vi phạm. Đồng thời, quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, bắt buộc định kỳ giải trình; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý; hoàn thiện cơ chế khuyến khích, bảo vệ, khen thưởng người phát hiện, tố giác tham nhũng, tiêu cực. Kịp thời xử lý dứt điểm, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có biểu hiện lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi, tham nhũng, tiêu cực. Quan tâm hoàn thiện thể chế và hệ thống kết cấu hạ tầng để thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt... Từ đó, hình thành cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để tiến tới “không thể tham nhũng”.

Ba là, nâng cao hiệu quả công tác điều tra, xử lý tội phạm về tham nhũng.

Thực hiện nghiêm túc các phương châm, nguyên tắc chỉ đạo của Đảng, của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm tham nhũng, nhất là phương châm “ngăn chặn từ gốc, phát hiện từ sớm, xử lý từ đầu, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn”; chọn đúng

khâu đột phá, “xử lý một vụ, cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực” trên nguyên tắc thượng tôn pháp luật, làm rõ bản chất của tội phạm... Tiến hành đồng bộ giữa kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính của Nhà nước, đoàn thể và xử lý hình sự. Kỷ luật của Đảng phải được thực hiện trước, là tiền đề, nền tảng để xử lý kỷ luật hành chính của Nhà nước, của đoàn thể và xử lý hình sự. Kịp thời chỉ đạo giải quyết các vụ việc phát sinh mới, những vi phạm, sai phạm và các vụ án tham nhũng, tập trung vào những nhóm vi phạm, tội phạm tham nhũng: Do các cán bộ thực hiện công vụ những nhiều, “cò quay gây khó khăn để lấy tiền của người dân, của doanh nghiệp”; nhóm tội phạm tham nhũng trong công tác quản lý, điều hành, thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ đã tham ô, chiếm đoạt tài sản của Nhà nước với quyết tâm “tích cực, khẩn trương, rõ đến đâu xử lý đến đó”, “rất nghiêm minh nhưng cũng rất nhân văn”, bảo đảm “thấu tình, đạt lý”, “tâm phục, khẩu phục”, nhằm “giáo dục cảnh tỉnh”, “răn đe, phòng ngừa sai phạm”. Kiên quyết xử lý nghiêm những người bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc xử lý hành vi tham nhũng. Qua điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc về tham nhũng, kịp thời kiến nghị, đề xuất với Đảng, Nhà nước chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương liên quan chấn chỉnh, rà soát, thanh tra, kiểm tra để khắc phục các sơ hở, bất cập, góp phần vừa xử lý nghiêm minh hành vi tham nhũng, vừa hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường phối hợp với Ban Nội chính Trung ương, các ngành trong khối nội chính trong quá trình điều tra, xử lý các vụ án tham nhũng không để kéo dài; thống nhất đưa xét xử điểm một số vụ án tham nhũng lớn để răn đe tội phạm.

Bốn là, phát huy vai trò của nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thực hiện cơ chế giám sát của quần chúng nhân dân và dư luận xã hội đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thời gian tới, các cấp ủy đảng cần nghiên cứu để có những hình thức phù hợp mở rộng phạm vi tham gia, tăng cường sự giám sát của nhân dân đối với việc thực thi quyền lực của các cơ quan bảo vệ pháp luật trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Chủ động, kịp thời tham mưu giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc trong nhân dân trên cơ sở tôn trọng những quy định của pháp luật và đáp ứng nguyện vọng chính đáng của nhân dân; khắc phục tình trạng mệnh lệnh hóa, hành chính hóa, quan liêu, xa rời quần chúng nhân dân. Đặc biệt, khi tiến hành đấu tranh phòng, chống tham nhũng “Phải biết dựa

vào dân, lắng nghe dân, cái gì mà quần chúng nhân dân hoan nghênh, ủng hộ thì chúng ta phải quyết tâm làm và làm cho bằng được; ngược lại, cái gì nhân dân không đồng tình, thậm chí căm ghét, phản đối thì chúng ta phải cương quyết ngăn ngừa, uốn nắn và xử lý nghiêm các sai phạm”¹.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, nhân dân tham gia công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và lợi dụng chức quyền để trục lợi. Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng xác định: “Tham nhũng trên một số lĩnh vực, địa bàn vẫn còn nghiêm trọng, phức tạp, với biểu hiện ngày càng tinh vi”², gây bức xúc trong xã hội, tạo dư luận xấu làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng và niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Vì vậy, cần có sự tham gia phối hợp với quyết tâm, trách nhiệm và hiệu quả cao nhất của cả hệ thống chính trị; đồng thời, cần phát huy tốt vai trò giám sát của nhân dân, có cơ chế thích hợp để quần chúng nhân dân giám sát được cán bộ, đảng viên, “biến hàng ức, hàng triệu con mắt, lỗ tai cảnh giác của quần chúng thành những ngọn đèn pha soi sáng khắp mọi nơi, không để cho tệ tham ô, lãng phí, quan liêu còn chỗ ẩn nấp”³.

Năm là, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vừa hồng, vừa chuyên, vừa có đức, vừa có tài, có bản lĩnh vững vàng, có dũng khí đấu tranh; phải “đúng vai, thuộc bài”; phải trung thực, liêm chính, “chí công vô tư” thực sự là “thanh bảo kiếm” sắc bén của Đảng và Nhà nước. Đồng thời, phải “nêu cao tinh thần trách nhiệm và dũng khí trước Đảng, trước nhân dân và đất nước, gương mẫu, đi đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực,...”. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao đạo đức cách mạng; kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa đào tạo với rèn luyện trong thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng. Kịp thời thay thế, đưa ra khỏi cơ quan phòng, chống tham nhũng những cán bộ không đủ tiêu chuẩn, năng lực yếu kém, uy tín giảm sút, vi phạm kỷ luật, quy trình công tác...

1, 4. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.78, 141.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.II, tr.213.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.419.

Thực hiện nghiêm quy định của Đảng về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền, trước hết phải được tiến hành trong các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Bên cạnh đó, cần xây dựng chính sách đãi ngộ hợp lý, tạo động lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nỗ lực phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc.

Sáu là, tăng cường các biện pháp thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Quán triệt quan điểm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng và xây dựng, làm trong sạch Đảng và bộ máy nhà nước chỉ làm “chùn bước” những ai có động cơ không trong sáng, đã trót “nhúng chàm” và những người không nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng, thiếu bản lĩnh, thiếu kiến thức và kinh nghiệm”¹. Vì vậy, trong những năm tới, các cơ quan chức năng cần chủ động nắm chắc tình hình, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả các cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán và giải quyết tố cáo tham nhũng, chú ý công tác thanh tra đột xuất, tập trung thanh tra những lĩnh vực, khâu công tác nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề nổi cộm, bức xúc trong xã hội, những lĩnh vực chuyên môn sâu, hoạt động có tính khép kín, bí mật; tiếp tục thực hiện nghiêm cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý sai phạm trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án... Đồng thời, công bố công khai các kết luận và kết quả kiểm tra, thanh tra có liên quan đến tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, công chức. Cụ thể hóa và tăng cường kiểm tra nhằm đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở và trong các lĩnh vực, nhất là việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với cán bộ, công chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực, sai phạm về chuyên môn để trở thành tiếng chuông cảnh tỉnh cán bộ, công chức, đảng viên tự soi, tự sửa, tự tu dưỡng, rèn luyện. Tăng cường kiểm tra giám sát hoạt động của các đoàn thanh tra, đảm bảo sự liên chính trong hoạt động thanh tra.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.126.

MỞ RỘNG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG RA KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC: CHỦ TRƯỞNG ĐÚNG ĐẮN CỦA ĐẢNG

TS. ĐỖ THU HUYỀN*

PGS.TS. VŨ CÔNG GIAO**

Dẫn nhập

Do bản chất phức tạp, đa dạng và không ngừng biến đổi của hành vi tham nhũng, hiện vẫn chưa có một khái niệm thống nhất về tham nhũng được thừa nhận chung trên toàn thế giới. Đến nay, các quốc gia và tổ chức quốc tế có những cách tiếp cận khác nhau khi định nghĩa về tham nhũng. Từ quan điểm cho rằng căn nguyên của tham nhũng là sự lạm dụng quyền lực công, Ngân hàng Thế giới định nghĩa: “*Tham nhũng là sự lạm dụng chức vụ công để tư lợi*”¹. Tương tự, cơ quan phòng, chống ma túy và tội phạm Liên hợp quốc xác định: “*Tham nhũng là việc lạm dụng vị trí công hay tư để tư lợi một cách trực tiếp hoặc gián tiếp*”². Tuy nhiên, từ quan điểm cho rằng cần mở rộng khái niệm tham nhũng tới khu vực tư nhân, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) định nghĩa: “*Tham nhũng là sự lợi dụng chức vụ công hoặc*

* Thanh tra Chính phủ.

**Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.

1. Xem World Bank, Dr.Vinay Bhargava: *The Cancer of Corruption* (Căn bệnh tham nhũng), 2005, tr.1.

2. Xem UNODC: *United Nations Handbook on Practical Anti-Corruption measures for prosecutors and investigators* (Cẩm nang của Liên hợp quốc về các biện pháp chống tham nhũng hữu hiệu dành cho công tố viên và điều tra viên), 2004, tr.23.

tư để tư lợi”¹. Cũng theo hướng này, Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) định nghĩa: *“Tham nhũng là hành vi lạm dụng thẩm quyền được giao để tư lợi”*. Như vậy, có thể thấy phạm vi của các định nghĩa về tham nhũng của các tổ chức đã nêu có sự khác biệt, trong đó có định nghĩa chỉ giới hạn vấn đề tham nhũng ở khu vực công (khu vực nhà nước), còn một số định nghĩa khác mở rộng khái niệm tham nhũng sang cả khu vực tư (khu vực ngoài nhà nước).

Những cách hiểu trên cũng gây ra những tranh luận nhất định ở Việt Nam, khi Đảng và Nhà nước chủ trương mở rộng cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng sang khu vực ngoài nhà nước, sau một thời kỳ chỉ giới hạn trong khu vực công. Trong tác phẩm *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng đã khẳng định sự cần thiết phải mở rộng cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nước, xem đó là một trong những bước tiến mới về nhận thức của Đảng trong lĩnh vực này². Vậy, cơ sở lý luận, thực tiễn của chủ trương quan trọng này là gì? Bài viết này góp phần trả lời câu hỏi đó. Với mục đích như vậy, phần đầu của bài viết tập trung làm rõ khái niệm, các biểu hiện và hậu quả của tham nhũng trong khu vực tư. Phần thứ hai của bài viết phân tích những quy định trong pháp luật quốc tế, pháp luật của một số quốc gia liên quan đến phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư. Phần tiếp theo khảo sát thực trạng và khung pháp luật Việt Nam về phòng, chống tham nhũng trong hoạt động của các doanh nghiệp. Phần cuối cùng của bài viết gợi mở một số vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu để hoàn thiện cơ chế phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư ở Việt Nam trong những năm tới.

1. Khái niệm, các biểu hiện và hậu quả của tham nhũng trong khu vực tư

1.1. Khái niệm tham nhũng trong khu vực tư

Trong những thập niên gần đây, nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế của những quốc gia đang chuyển đổi nói riêng đã và đang chứng kiến sự vươn lên và phát triển ngày càng mạnh mẽ của khu vực tư nhân, đặc biệt là những doanh nghiệp, tập đoàn tư nhân lớn. Cùng với sự gia tăng về quy mô phát triển của khu vực tư nhân,

1. Xem ADB: *Anti-Corruption and Integrity (Chống tham nhũng và sự liêm chính)*, 2010, tr.31.

2. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.19.

sự điều tiết của nhà nước có xu hướng ngày càng thu hẹp lại, tất cả đang đặt ra những thách thức lớn đối với việc bảo đảm tính liên chính của khu vực tư nhân, và rộng hơn là của nền kinh tế quốc gia.

Tuy nhiên, khác với việc phòng, chống tham nhũng trong khu vực công, nhận thức về phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư có phần hạn chế và thường được pháp luật của các quốc gia điều chỉnh muộn hơn so với khu vực công, vì một số nguyên nhân sau đây:

Thứ nhất, do quan niệm phổ biến cho rằng, tham nhũng chủ yếu gắn liền với việc lạm dụng quyền lực nhà nước, vì thế, tham nhũng trong khu vực tư dù có xảy ra nhưng thường không nhức nhối, gây bức xúc trong dư luận. Bên cạnh đó, vì lợi nhuận, các doanh nghiệp luôn chú ý áp dụng các biện pháp cần thiết để giữ gìn uy tín của doanh nghiệp mình, nên ngay cả khi phát hiện tham nhũng, các doanh nghiệp có xu hướng chỉ xử lý nội bộ hoặc tự thỏa thuận, dàn xếp mà không qua con đường tư pháp để đảm bảo uy tín cho doanh nghiệp trước công chúng¹. Điều này khác với tâm lý phổ biến “cha chung không ai khóc” trong điều hành, quản lý ở khu vực công.

Thứ hai, ngay trong nội bộ khu vực tư nhân, chi phí không chính thức được doanh nghiệp chi trả để dành được những ưu thế không chính đáng được coi như một sự đầu tư cần thiết vì mục đích tối đa hóa lợi nhuận. Trong khi chức năng của khu vực công là đem lại các giá trị công, dịch vụ công và đại diện cho lợi ích công thì khu vực tư nhân thường cho rằng họ chỉ phải chịu trách nhiệm với các cổ đông của mình.

Thứ ba, quan niệm truyền thống thường cho rằng, tham nhũng chủ yếu được khởi xướng bởi “bên cầu” (*demand-side*), tức là cán bộ, công chức và trong quan hệ này, doanh nghiệp tư nhân chỉ đóng vai trò là “bên cung” (*supply-side*). Trong bối cảnh có sự giao thoa, gắn kết và dịch chuyển giữa hai khu vực công và khu vực tư khiến việc xác định nội hàm và ngoại diện của hai khu vực này ngày càng khó xác định, các quốc gia thường ưu tiên tập trung chống tham nhũng có trọng tâm, trọng điểm, trước hết kiểm soát tham nhũng trong khu vực công để phù hợp với những nguồn lực trước mắt.

Tuy nhiên, cần thấy rằng, tính chất, mức độ nguy hiểm và mục đích của hành vi tham nhũng ở cả khu vực công và tư cơ bản là giống nhau, dù có một số khác biệt về:

1. Xem Antonio Argandoña: *Private-to-Private Corruption (Tham nhũng trong khu vực tư nhân)*, Tài liệu của IESE, 2003, tr.3.

(i) *Chủ thể thực hiện hành vi*: trong khi chủ thể thực hiện hành vi tham nhũng trong khu vực công thường được quy định là người có chức vụ, quyền hạn nhất định thì chủ thể này trong khu vực tư lại là những cá nhân không mang quyền lực nhà nước; (ii) *Bản chất quyền hạn, thẩm quyền bị lạm dụng*: quyền hạn, thẩm quyền trong hành vi tham nhũng ở khu vực tư không mang tính quyền lực nhà nước mà chỉ là một số quyền và trách nhiệm cụ thể để thực hiện công việc được giao phụ trách; (iii) *Phạm vi, quy mô của quyền lực và quyền hạn mà chủ thể nắm giữ và lạm dụng*: hành vi tham nhũng trong khu vực tư thường giới hạn trong các hoạt động kinh tế, tài chính, thương mại và hoạt động kinh doanh, tức là có phạm vi hẹp hơn rất nhiều so với ở khu vực công.

Thêm vào đó, như đã đề cập, trong bối cảnh sự điều tiết của nhà nước đối với nền kinh tế có xu hướng ngày càng thu hẹp lại, trong vấn đề tham nhũng, đôi khi vai trò cung - cầu được hoán đổi cho nhau giữa công chức và doanh nghiệp tư nhân. Đó là khi doanh nghiệp không phải là nạn nhân mà chủ động là tác nhân cho tham nhũng để trục lợi. Vì vậy, xử lý tham nhũng trong khu vực tư cũng góp phần chống tham nhũng trong khu vực công.

Đặc biệt, việc hàng loạt vụ bê bối tham nhũng có liên quan đến khu vực tư bị phanh phui trong những năm gần đây ở nhiều nước¹ đã khiến cộng đồng quốc tế nhận thấy “mảng tối” ẩn giấu của quyền lực, và thực tế là tham nhũng trong khu vực tư gây ra những hậu quả cho nền kinh tế nặng nề không kém tham nhũng trong khu vực công². Theo PriceWaterhouseCoopers, một trong 04 công ty kiểm toán lớn nhất trên thế giới, bắt đầu có sự thay đổi rõ rệt trong cách thế giới nhìn nhận về hành vi gian lận và tham nhũng. Khảo sát về Tội phạm Kinh tế và Gian lận Toàn cầu

1. Điển hình là vụ bê bối của Siemens - một trong những tập đoàn lớn nhất Châu Âu, bị phanh phui vào năm 2007 với những cáo buộc về các giao dịch đáng ngờ lên tới 1,3 tỷ USD (từ năm 2000 - 2006) có được từ hành vi hối lộ để dành những hợp đồng viễn thông béo bở ở Nigeria, Libya và Nga. Vụ bê bối buộc Chủ tịch và CEO của Siemens phải từ chức. Vào cuối năm 2015, Liên đoàn bóng đá thế giới (FIFA) cũng vướng vào bê bối lịch sử do bị cáo buộc về những khoản hối lộ xuyên quốc gia được chi trả cho quan chức cấp cao của FIFA để giành được quyền đăng cai World Cup và độc quyền truyền hình. Tiếp đó là vụ bê bối bị phanh phui từ sự kiện Hồ sơ Panama, đã hé lộ đường dây rửa tiền giúp nhiều doanh nghiệp và cá nhân trên thế giới trốn thuế, rửa tiền, tài trợ khủng bố...

2. Xem JenKins, M.: *The relationship between business integrity and commercial success (Mối quan hệ giữa liêm chính kinh doanh và thành công thương mại)*, 2018; Transparency International: *Bribe Payers Index 2011 (Chỉ số Người đưa hối lộ năm 2011)*.

năm 2018 của tổ chức này cho thấy “*nhu cầu mạnh mẽ về trách nhiệm giải trình từ cả công chúng lẫn chính phủ, trong cả khu vực công và khu vực tư*”¹.

Giống như khái niệm tham nhũng, hiện tại trên thế giới cũng chưa có định nghĩa thống nhất về tham nhũng trong khu vực tư, nhưng qua những phân tích trên, có thể hiểu tham nhũng trong khu vực tư là: “... *hành vi tham nhũng xảy ra khi một người quản lý hoặc nhân viên của một tổ chức hoặc doanh nghiệp ngoài nhà nước thực hiện thẩm quyền hay sử dụng vị thế trái với quy định, vì lợi ích của chính mình hoặc của người hoặc tổ chức khác, gây hại trực tiếp hoặc gián tiếp cho doanh nghiệp hoặc tổ chức mà họ đang làm việc*”².

1.2. Các dạng tham nhũng trong khu vực tư

Theo một nghiên cứu của Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) công bố vào năm 2018, tham nhũng trong khu vực tư thường biểu hiện dưới những hình thức sau:

Hối lộ: Hối lộ trong khu vực tư có thể được thực hiện bởi một người điều hành doanh nghiệp hoặc nhân viên doanh nghiệp đối với một cá nhân hoặc pháp nhân đối tác⁴. Thực chất đó là các khoản thanh toán bí mật cho người quản lý hoặc nhân viên của công ty đối tác để những người đó giúp công ty đưa hối lộ loại trừ các đối thủ cạnh tranh khác. Người quản lý và nhân viên các công ty có thể lợi dụng ảnh hưởng và thẩm quyền của mình để yêu cầu được hối lộ hoặc nhận các khoản “lại quả” từ các đối tác tiềm năng.

Tham ô: Tham ô tài sản (hay còn gọi là biển thủ) xảy ra khi một doanh nghiệp ủy quyền cho một cá nhân nào đó quản lý tài sản hoặc tài chính và người này đã lợi dụng niềm tin của công ty để chuyển tiền hoặc tài sản đang quản lý cho chính họ để trục lợi cá nhân mà không được sự đồng ý của công ty.

Thông đồng: Thông đồng (hay câu kết) được hiểu là một thỏa thuận giữa các đối thủ cạnh tranh để điều chỉnh về giá và phân chia thị trường để đôi bên cùng có lợi. Ví dụ,

1. Xem Pricewaterhouse Coopers: *Pulling Fraud Out of the Shadows, Global Economic Crime and Fraud Survey* (Đưa gian lận ra khỏi bóng tối, tội phạm kinh tế toàn cầu và khảo sát về gian lận), 2018.

2, 3. Về vấn đề này, xem thêm: Antonio Argandoña: *Private-to-Private Corruption* (Tham nhũng trong khu vực tư nhân), *Sđđ*, tr.4, 3.

4. Xem Boles JR: *The two faces of bribery: International Corruption Pathways Meet Conflicting Legislative Regimes*, Michigan Journal of International Law, 35:4, 2014.

quan chức và doanh nghiệp có thể thỏa thuận tăng giá trị đầu tư, cắt xén nguyên liệu, rút ruột công trình...

Mua bán thông tin nội bộ: Mua bán thông tin nội bộ là việc nhân viên của công ty nhận tiền và trao thông tin mật của công ty mình cho công ty khác¹. Việc có được những thông tin nội bộ của doanh nghiệp khác sẽ tạo lợi thế cho các đối thủ cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt là khi tham gia đấu thầu.

Tặng quà: Việc nhận quà tặng trong quá trình làm việc có thể được coi là nhận hối lộ hoặc nhận tiền hoa hồng bí mật khi mà sau đó người nhận quà tặng chủ ý gây ảnh hưởng hoặc tác động không chính đáng đến quá trình ra quyết định của công ty mình theo hướng có lợi cho tổ chức, cá nhân tặng quà².

Xung đột lợi ích: Là tình huống mà trong đó tồn tại mâu thuẫn giữa trách nhiệm với công việc và lợi ích cá nhân của người quản lý hoặc nhân viên trong doanh nghiệp, mà có thể dẫn đến hành động bỏ qua trách nhiệm công việc để đạt được lợi ích cá nhân của người quản lý hoặc nhân viên đó.

1.3. Hậu quả của tham nhũng trong khu vực tư

Tham nhũng trong khu vực tư cũng gây ra những hậu quả về nhiều mặt:

Thứ nhất, ở tầm vĩ mô, tham nhũng trong khu vực tư cũng là một trở ngại lớn cho sự phát triển bền vững của nền kinh tế quốc gia, do nó có tác động tiêu cực đến tính cạnh tranh lành mạnh, công bằng của thị trường. Tham nhũng trong khu vực tư cũng cản trở việc thu hút đầu tư nước ngoài vì các nhà đầu tư không thể dự báo được những chi phí không chính thức có thể phát sinh trong hoạt động kinh doanh của họ ở quốc gia đó.

Thứ hai, tham nhũng trong khu vực tư gây ảnh hưởng đến chính sự phát triển của những doanh nghiệp có liên quan. Nhiều nghiên cứu cho thấy những doanh nghiệp tư nhân dính líu đến tham nhũng có mức độ tăng trưởng chậm hơn so với những doanh nghiệp kinh doanh liêm chính³. Điều này là bởi tham nhũng đã tàn phá

1. Xem Maira Martini, TI: *Regulating Private-to-Private Corruption (Điều chỉnh tham nhũng trong khu vực tư)*, 2014, tr.3.

2. Xem Krista Lee-Jones, TI: *Regulating Private-to-Private Corruption (Điều chỉnh tham nhũng trong khu vực tư)*, 2018, tr.3.

3. Xem Ronald E. Berenbeim: *Chống tham nhũng ở Đông Á - Giải pháp từ khu vực kinh tế tư nhân*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.23.

hình ảnh, uy tín của các doanh nghiệp, và khiến các doanh nghiệp, đặc biệt là những doanh nghiệp vừa và nhỏ, phải chịu áp lực lớn từ các chi phí không chính thức trong hoạt động kinh doanh.

Thứ ba, tham nhũng trong khu vực tư ảnh hưởng đến hiệu quả phòng, chống tham nhũng trong khu vực công, bởi nó làm đảo lộn công vụ xuống cấp và hệ thống hành chính trở nên bất công khi hối lộ trở thành thói quen và được mặc nhiên chấp nhận. Khi tình trạng tham nhũng hoành hành trong khu vực tư, các doanh nghiệp sẽ dần biến đổi, từ chỗ chỉ là nạn nhân của nạn tham nhũng sẽ chủ động trở thành “tác nhân” của tham nhũng khi móc nối với những chủ thể trong khu vực công để cùng nhau trục lợi bất chính. Ở mức độ nghiêm trọng nhất, sẽ xuất hiện tình trạng doanh nghiệp tư nhân “lũng đoạn” chính sách công (*state capture*)¹ và chủ nghĩa tư bản thân hữu (*crony capitalism*)², từ đó gây hỗn loạn nền kinh tế và hệ thống chính trị, đồng thời gây thất thoát phần lớn nguồn thu nhập và tài sản quốc gia.

Thứ tư, đối tượng chịu thiệt hại nặng nề nhất của tham nhũng trong khu vực tư chính là người dân đóng thuế vì phải bỏ tiền ra nhiều hơn để nhận lại những sản phẩm, dịch vụ chất lượng thấp hơn, thậm chí là không bảo đảm độ an toàn³. Về lâu dài, điều này ảnh hưởng tiêu cực tới nhận thức của người dân về giá trị, chuẩn mực xã hội nói chung. Khi văn hóa “muốn gian lận, hãy chi đậm” trở thành “luật chơi” ăn sâu vào tiềm thức của doanh nghiệp tư nhân thì thay vì nỗ lực đem đến những sản phẩm, dịch vụ chất lượng tốt với giá thành phải chăng nhất cho xã hội, các doanh nghiệp sẽ chỉ quan tâm đến việc hối lộ, gian lận để giành lợi thế cạnh tranh trong kinh doanh mà không quan tâm đến lợi ích của người tiêu dùng và của xã hội.

1. Xem Joel Hellman and Daniel Kaufmann: *Confronting the Challenge of State Capture in Transition Economies*, tại <https://www.imf.org/external/pubs/ft/fandd/2001/09/hellman.htm>, truy cập ngày 25/02/2023.

2. Xem Stephen Haber: *Introduction: The Political Economy of Crony Capitalism*, tại https://www.hoover.org/sites/default/files/uploads/documents/0817999620_xi.pdf, truy cập ngày 25/02/2023.

3. Xem Vito Tai & Hamid Davoodi: *Roads to Nowhere: How Corruption in Public Investment Hurts Growth (Những con đường không dẫn tới đâu: Tham nhũng trong đầu tư công gây tổn hại đến sự tăng trưởng như thế nào?)*, 1998, tr.5.

2. Phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư theo pháp luật quốc tế và pháp luật của một số quốc gia

2.1. Phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư theo pháp luật quốc tế

Trong thực tế, vấn đề phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư đã được thể chế hóa trong pháp luật quốc tế (bao gồm pháp luật khu vực) từ khá sớm.

Ở cấp độ toàn cầu, pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư được quy định trong một số công ước, thỏa ước quốc tế tiêu biểu như:

- *Công ước về chống hối lộ công chức nước ngoài trong các giao dịch kinh doanh quốc tế của OECD (1997)*¹: Với nỗ lực thiết lập một sân chơi bình đẳng cho các doanh nghiệp cũng như đề cao các giá trị đạo đức trong kinh doanh, Công ước này tập trung vào các quy định cấm các doanh nghiệp chi trả bất hợp pháp cho các công chức nước ngoài trong các giao dịch kinh doanh quốc tế. Dù vậy, Công ước chưa có quy định cụ thể về tham nhũng trong nội bộ khu vực tư và mới chỉ đề cập đến “tham nhũng chủ động”, tức là hành vi đưa hối lộ, mà chưa quy định về “tham nhũng bị động”, tức là hành vi giành lấy hay duy trì việc kinh doanh hay lợi thế không hợp pháp trong kinh doanh.

- *Thỏa ước toàn cầu của Liên hợp quốc (1999)*²: Thỏa ước này là một sáng kiến tự nguyện dựa trên cam kết của các doanh nghiệp về áp dụng các chính sách kinh doanh bền vững và có trách nhiệm với xã hội. Thỏa ước đề ra một loạt nguyên tắc về bảo đảm quyền con người, quyền lao động, bảo vệ môi trường và phòng, chống tham nhũng. Nguyên tắc thứ 10 của Thỏa ước thể hiện cam kết về trách nhiệm của khu vực tư nhân với phòng, chống tham nhũng: “Các doanh nghiệp phải chống lại tham nhũng dưới bất cứ hình thức nào, bao gồm các hành vi vôi vĩnh và hối lộ”.

- *Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC, 2003)*³: UNCAC là điều ước toàn cầu về phòng, chống tham nhũng có sự tham gia của đa số quốc gia trên

1. OECD Convention on Combating Bribery of Foreign Public Officials in International Business Transactions, tại <https://www.oecd.org/corruption/oecdantibriberyconvention.htm>, truy cập ngày 25/02/2023.

2. The UN Global Compact, <https://widgets.weforum.org/history/1999.html>, truy cập ngày 25/02/2023.

3. United Nations Convention against Corruption, tại <https://www.unodc.org/unodc/en/treaties/CAC/>, truy cập ngày 25/02/2023.

thế giới. So với các điều ước quốc tế trước đó, UNCAC đề cập sâu và toàn diện hơn đến vấn đề phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư nhân. Cụ thể, UNCAC khuyến nghị các quốc gia thành viên, trên cơ sở phù hợp với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật nước mình, cần “... *thực thi các biện pháp để phòng ngừa tham nhũng liên quan đến khu vực tư, tăng cường các tiêu chuẩn kế toán và kiểm toán trong khu vực tư và khi thích hợp, ban hành những chế tài dân sự, hành chính hoặc hình sự hiệu quả tương xứng và có tính răn đe đối với những hành vi không tuân thủ các biện pháp này*” (Điều 12). Bên cạnh đó, vấn đề phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư còn được đề cập trong một số điều khoản khác của UNCAC như: mua sắm công (Điều 9), trách nhiệm hình sự của pháp nhân (Điều 26), bảo vệ người tố cáo (Điều 33), hợp tác với các cơ quan thực thi pháp luật (Điều 33), hợp tác giữa các cơ quan quốc gia và khu vực tư nhân (Điều 39), bí mật ngân hàng (Điều 40). Tuy nhiên, những hành vi tham nhũng cụ thể trong khu vực tư được quy định trong UNCAC hiện mới chỉ bao gồm: hối lộ trong khu vực tư (Điều 21) và tham ô tài sản trong khu vực tư (Điều 22).

Ở cấp độ khu vực: Vấn đề phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư cũng được đề cập trong một số điều ước, thỏa thuận khu vực, điển hình như: Công ước Luật hình sự về chống tham nhũng của châu Âu (2003), Công ước liên Châu Phi về phòng ngừa và chống tham nhũng (2003)...

Bên cạnh những điều ước quốc tế và khu vực, cũng cần kể đến những bộ tiêu chuẩn do các tổ chức quốc tế xây dựng để hỗ trợ hoạt động phòng, chống tham nhũng trong nội bộ của các doanh nghiệp, tiêu biểu như: hướng dẫn liên chính doanh nghiệp của Văn phòng thương mại quốc tế (ICC)¹; hệ thống quản lý chống hối lộ ISO 37001² của Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO); nguyên tắc kinh doanh để chống hối lộ của Tổ chức Minh bạch Quốc tế (2013)³; GRI 205 về Chống tham nhũng của Tổ chức Sáng kiến báo cáo toàn cầu (GRI)...⁴.

1. Xem ICC Business Integrity Compendium (2017), truy cập tại: <https://cdn.iccwbo.org/content/uploads/sites/3/2017/12/icc-business-integrity-compendium2017-web.pdf>, truy cập ngày 25/02/2023.

2. <https://www.iso.org/iso-37001-anti-bribery-management.html>, truy cập ngày 25/02/2023.

3. Xem TI: *Business Principles for Countering Bribery* (Nguyên tắc kinh doanh để chống hối lộ), 2013.

4. Nguồn GRI 205, <https://www.globalreporting.org/standards/gri-standards-download-center/gri-205-anti-corruption/>, truy cập ngày 25/02/2023.

2.2. Phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư theo pháp luật của một số quốc gia

Ngày càng có nhiều nước trên thế giới ban hành những quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư, trong đó đề cập đến những vấn đề cụ thể như:

(i) Hình sự hóa hành vi hối lộ trong khu vực tư

Luật chống hối lộ của Vương quốc Anh năm 2010 hình sự hóa cả hành vi hối lộ chủ động và bị động mà không phân biệt chủ thể của hành vi là công chức hay là công ty tư nhân. Theo đó, khái niệm về “tiền hoặc các lợi ích khác” có nội hàm rất rộng, có thể là quà tặng hoặc việc giao thực hiện một hợp đồng với một doanh nghiệp cụ thể. Hành vi đưa và nhận hối lộ có thể phải chịu mức án 10 năm tù hoặc phạt tiền hoặc cả hai hình phạt này.

Bộ luật hình sự Hàn Quốc quy định cấm các hành vi tham nhũng trong khu vực tư, ví dụ như hối lộ để được giao thầu¹. Người đưa hối lộ có thể đối mặt với mức án 02 năm tù hoặc phạt tiền khoảng 4.800 đôla Mỹ, còn người nhận hối lộ có thể phải chịu hình phạt lên tới 05 năm tù hoặc phạt tiền khoảng 9.500 đôla Mỹ.

Ở Trung Quốc, Luật chống cạnh tranh không bình đẳng (sửa đổi năm 2017) có quy định về hối lộ trong hoạt động thương mại. Điều 7 của Luật này quy định: “các chủ doanh nghiệp không được sử dụng các biện pháp tài chính hoặc các biện pháp khác để hối lộ những pháp nhân và thể nhân sau đây nhằm tìm kiếm các cơ hội kinh doanh hoặc các lợi thế cạnh tranh: (i) nhân viên của các đối tác; (ii) các pháp nhân hoặc thể nhân được ủy quyền bởi các đối tác để xử lý công việc; (iii) các pháp nhân hoặc thể nhân có khả năng lợi dụng vị trí công tác hoặc sự ảnh hưởng của mình để tác động lên các giao dịch”. Chế tài cho hành vi hối lộ lên tới 480.000 đôla Mỹ, ngoài ra còn bị tịch thu các lợi ích bất hợp pháp khác có được từ hành vi hối lộ. Doanh nghiệp hối lộ còn có thể bị rút giấy phép kinh doanh tùy thuộc vào tính chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi hối lộ.

Luật phòng ngừa tham nhũng của Singapore (PCA) cũng quy định về hành vi nhận và đưa một cách bất hợp pháp một khoản tiền để khích lệ hay thưởng cho một người thực hiện hoặc không thực hiện một công việc nào đó. Hình phạt tối đa cho hành vi này theo quy định của PCA là 76.000 đôla Mỹ.

1. Xem Moon, HW, Nam, S, & Lee SH., <https://gettingthedealthrough.com/area/2/jurisdiction/35/anti-corruption-regulation-korea/>, truy cập ngày 25/02/2023.

(ii) *Hình sự hóa trách nhiệm của pháp nhân*: Luật phòng ngừa tham nhũng của Singapore quy định, “người” thực hiện hành vi tham nhũng được coi là tội phạm và giải thích rằng, “người” ở đây được hiểu là thể nhân hoặc pháp nhân. Pháp luật Thụy Sĩ quy định trách nhiệm hình sự của pháp nhân nếu pháp nhân không chứng minh được là đã “*thực hiện tất cả các biện pháp cần thiết và thỏa đáng về mặt tổ chức*” để phòng ngừa hành vi tội phạm...

(iii) *Tăng cường hợp tác công - tư*: Ở Pháp, Cơ quan phòng, chống tham nhũng đã thực hiện một chương trình chung với khu vực tư nhân nhằm xác định những thực tiễn tốt cho các doanh nghiệp và người lao động, qua đó giúp họ tránh những hành vi sai trái và có những ứng xử chuyên nghiệp phù hợp với pháp luật và quy định về phòng, chống tham nhũng¹. Để huy động sự tham gia của khu vực tư nhân vào phòng, chống tham nhũng, Ủy ban chống tham nhũng độc lập (ICAC) của Hồng Kông đã thành lập *Bộ phận Tư vấn phòng ngừa tham nhũng* (CPAS) để tư vấn cho các doanh nghiệp về các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, bao gồm: kỹ năng xây dựng bộ quy tắc ứng xử, thủ tục mua sắm, đấu thầu, các vấn đề liên quan đến tiêu chuẩn kế toán, kiểm toán, quản trị nhân sự, năng lực đào tạo, xây dựng các công cụ để tự kiểm soát và phòng ngừa tham nhũng²...

3. Thực trạng, ý nghĩa của việc mở rộng hoạt động phòng, chống tham nhũng sang khu vực tư ở Việt Nam

3.1. Thực trạng tham nhũng trong khu vực tư ở Việt Nam

Trong vài năm gần đây đã có một số nghiên cứu về thực trạng tham nhũng trong khu vực tư ở Việt Nam. Có thể tóm tắt một số kết quả chính như sau³:

1. Xem UNODC: *Legislative guide for the implementation of the UNCAC (Hướng dẫn lập pháp về việc thực hiện UNCAC)*, 2006, tr.41.

2. Xem Hong Kong Independent Commission Against Corruption (ICAC), Corruption Prevention Department, <http://www.icac.org.hk/en/cpd/work/bs/index.html>.

3. Xem Viện Khoa học thanh tra - Thanh tra Chính phủ: *Báo cáo tổng thuật Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ: Tham nhũng và phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư ở Việt Nam*, Chủ nhiệm: TS. Đinh Văn Minh, tr.30-70.

Tham nhũng trong quan hệ giữa doanh nghiệp và khu vực công

Báo cáo khảo sát của Thanh tra Chính phủ năm 2013 về “*Tham nhũng, hối lộ trong hoạt động của doanh nghiệp: Thực trạng và giải pháp*”¹ cho thấy, tham nhũng trong mối quan hệ giữa doanh nghiệp và nhà nước thường được biểu hiện ở hai nhóm hành vi cơ bản, đó là “*chi phí không chính thức*” và “*quan hệ nhóm lợi ích*”.

Chi phí không chính thức: Theo kết quả khảo sát kể trên, 80% số doanh nghiệp được phỏng vấn cho rằng đây là thực trạng “*rất phổ biến*” (37%) và “*phổ biến*” (43%). Chi phí không chính thức gây ra áp lực lớn trong hoạt động kinh doanh của nhiều doanh nghiệp (“*khá tốn kém cho doanh nghiệp*” (60%) và “*tạo ra môi trường kinh doanh không công bằng giữa các doanh nghiệp*” (57%)). Tuy nhiên, đáng chú ý là chỉ 30% số trường hợp doanh nghiệp đưa hối lộ là do công chức gợi ý, những nhiều; 70% số trường hợp là do doanh nghiệp chủ động thực hiện. Lý do là bởi 32% doanh nghiệp cho rằng chi trả chi phí không chính thức là cách nhanh nhất để được việc; 26% tin rằng chi phí này nhỏ hơn so với lợi ích mang lại và 18% cho rằng không có những khoản chi trả này thì không giải quyết được công việc². Nghiên cứu của Trung tâm Nghiên cứu quản trị xã hội và Đại sứ quán Anh (2017) cho thấy, các doanh nghiệp cho biết tỷ lệ chi trả chi phí không chính thức không có chiều hướng giảm mà tăng đều qua các năm: 50% (2013), 64,5% (2014) và 66% (2015)³. Khảo sát gần đây nhất của VCCI cho thấy 59% doanh nghiệp tự hiểu “*luật bất thành văn*” khi đấu thầu mua sắm công phải chi “*hoa hồng*”, với mức phổ biến là 3-7% giá trị gói thầu⁴.

Quan hệ nhóm lợi ích: Kết quả nghiên cứu của Thanh tra Chính phủ năm 2012 cho thấy⁵, gần 40% doanh nghiệp cho rằng mục tiêu của nhóm lợi ích là dùng quan hệ để trục lợi; 80% số doanh nghiệp cho rằng “*nhóm lợi ích*” đem lại “*lợi thế kinh doanh không chính đáng*” cho một hoặc một số ít doanh nghiệp, tạo nên môi trường

1, 2. Xem Thanh tra Chính phủ: *Tham nhũng, hối lộ trong hoạt động của doanh nghiệp: Thực trạng và giải pháp*, tr.11, 40.

3. Xem CENSOGOR & British Embassy Hanoi: *Phòng ngừa tham nhũng trong kinh doanh: Đánh giá dưới góc nhìn thực tiễn của doanh nghiệp*, 2017, tr.30.

4. Xem Thanh Lam: “*Cảnh nang thông thầu tại ba vụ tham nhũng trong đầu tư công*”, VnExpress, 01/3/2023, <https://vnexpress.net/cam-nang-thong-thau-tai-ba-vu-tham-nhung-trong-dau-tu-cong-4575684.html>, truy cập ngày 02/3/2023.

5. Xem Thanh tra Chính phủ & Ngân hàng thế giới: *Tham nhũng từ góc nhìn của người dân, doanh nghiệp và cán bộ, công chức*, tr.42.

kinh doanh bất bình đẳng, không minh bạch, tăng mức độ rủi ro của thị trường. Đáng chú ý là có tới 54,6% doanh nghiệp đồng ý với nhận định là: trong mối quan hệ “nhóm lợi ích”, doanh nghiệp thường có vai trò “chủ động” và là tác nhân gây ra tham nhũng, chỉ có 20,3% không đồng ý về nhận định này.

Đánh giá của các cơ quan chức năng cho thấy những năm gần đây tội phạm về kinh tế, tham nhũng gắn với “lợi ích nhóm” (móc ngoặc giữa doanh nghiệp tư nhân và quan chức nhà nước) có chiều hướng gia tăng (theo báo cáo của Chính phủ, loại án này tăng 33,33% vào năm 2022); nhiều vụ án tham nhũng gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, nhất là trong các lĩnh vực y tế, đất đai, đấu thầu, đấu giá, chứng khoán... xảy ra ở cả khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước, tiêu biểu như các vụ án xảy ra tại Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao), Công ty Cổ phần tiến bộ Quốc tế (AIC), Công ty Cổ phần công nghệ Việt Á, Tập đoàn FLC, Tập đoàn Tân Hoàng Minh¹...

Tham nhũng trong quan hệ giữa các doanh nghiệp trong khu vực tư

Hình thức biểu hiện phổ biến của tham nhũng trong hoạt động kinh doanh giữa các doanh nghiệp trong khu vực tư nhân ở nước ta hiện nay đó là: (i) Hối lộ thương mại; (ii) Trả tiền “hoa hồng” cho các hợp đồng kinh doanh; và (iii) Gửi giá trong đàm phán kinh doanh².

Hối lộ: Theo kết quả báo cáo của ITBI, phần “lại quả” mà các doanh nghiệp thường trích lại cho đối tác phần lớn là dưới 5% giá trị hợp đồng; trong một số trường hợp là trên 10%, trong đó, mức “lại quả” trong ngành dịch vụ được cho là cao hơn sản xuất và thương mại.

Trả tiền hoa hồng: Cũng theo kết quả khảo sát trên, 61,6% doanh nghiệp được hỏi cho rằng hình thức trả tiền “hoa hồng” trong các giao dịch với đối tác kinh doanh là phổ biến; gần 40,5% doanh nghiệp được hỏi trả lời là có chính sách hoa hồng cho các đối tác.

1. Xem Lê Hiệp: *Tỷ lệ tội phạm tham nhũng gắn với “lợi ích nhóm” gia tăng*, Thanh niên online, 09/9/2023, tại <https://thanhnien.vn/ty-le-toi-pham-tham-nhung-gan-voi-loi-ich-nhom-gia-tang-1851498122.htm>, truy cập ngày 01/3/2023.

2. Xem VCCI & DEPOCEN: *Hiện trạng tham nhũng trong khu vực doanh nghiệp*. Nghiên cứu được thực hiện trong khuôn khổ “Sáng kiến xây dựng tính nhất quán và minh bạch trong hoạt động kinh doanh (ITBI)”, 2011.

Gửi giá: Khảo sát của Thanh tra Chính phủ cho thấy¹, hành vi gửi giá trong các hoạt động mua, bán tài sản thuộc doanh nghiệp có vốn nhà nước là phổ biến (55,3%) và rất phổ biến (72,1%).

Tham nhũng trong nội bộ doanh nghiệp

Báo cáo của Thanh tra Chính phủ (2012)² chỉ ra rằng, tham nhũng trong nội bộ doanh nghiệp được biểu hiện dưới 07 hình thức sau: (i) Tình trạng ăn chia, hối lộ trong quan hệ giữa công ty mẹ với công ty con, chi nhánh; (ii) Tình trạng các cấp quản lý trong doanh nghiệp lạm dụng quyền hạn, sử dụng phương tiện, tài sản vào mục đích cá nhân; (iii) Tình trạng các cấp quản lý lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gian lận, tham ô tiền bạc, tài sản; (iv) Tình trạng người điều hành không phải là chủ sở hữu của doanh nghiệp thì thường lạm quyền, gây thiệt hại cho lợi ích của doanh nghiệp; (v) Bố trí người thân tín vào các vị trí quản lý quan trọng để vô hiệu hóa các cơ chế kiểm soát nội bộ, che đậy hành vi lạm quyền của người điều hành; (vi) Giao dịch với các doanh nghiệp “sân sau” để thỏa thuận gửi giá, “lại quả” làm thiệt hại tới lợi ích của doanh nghiệp; (vii) Tình trạng người phụ trách nhân sự của doanh nghiệp nhận hối lộ khi tuyển dụng, bổ nhiệm, nâng lương cho người lao động trong các doanh nghiệp quy mô lớn. Điều đáng chú ý là, Báo cáo chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) do VCCI công bố hằng năm cho thấy, trong khi doanh nghiệp không gặp khó khăn trong việc nhận diện các hình thức tham nhũng giữa khu vực tư và khu vực công nhưng lại chưa nhận diện được tham nhũng trong chính nội bộ doanh nghiệp của mình.

Những nghiên cứu trên đã cho thấy nạn tham nhũng diễn ra nghiêm trọng trong khu vực tư ở nước ta trong mấy năm vừa qua. Đáng lo ngại là tình trạng tham nhũng trong khu vực tư ở nước ta đến thời điểm này vẫn chưa được cải thiện rõ rệt, thậm chí có mặt còn diễn biến phức tạp hơn, Đảng và Nhà nước ta đã có những hành động kiên quyết trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Minh chứng đó là việc hàng loạt doanh nghiệp tư nhân lớn, cụ thể như Công ty Việt Á, Tập đoàn FLC, Tập đoàn Tân Hoàng Minh, Tập đoàn Vạn Thịnh Phát,

1. Xem Thanh tra Chính phủ & Ngân hàng thế giới: *Tham nhũng từ góc nhìn của người dân, doanh nghiệp và cán bộ, công chức*, tr.42.

2. Xem Thanh tra Chính phủ: *Báo cáo nghiên cứu về “Vai trò của doanh nghiệp và khu vực tư nhân trong công tác phòng, chống tham nhũng”*, 2012.

Công ty Cổ phần tiên bộ quốc tế (AIC Group)... đã bị điều tra và cáo buộc về hành vi đưa hối lộ và nhiều hành vi tham nhũng khác.

3.2. Ý nghĩa của việc mở rộng hoạt động phòng, chống tham nhũng sang khu vực tư ở Việt Nam

Từ thực trạng trên cho thấy chủ trương mở rộng phòng, chống tham nhũng sang khu vực tư của Đảng và Nhà nước là rất đúng đắn. Việc này không trái với chủ trương phát triển kinh tế tư nhân của Đảng, mà nhằm mục đích để kiểm soát, ngăn ngừa việc lợi dụng chủ trương đó làm những điều bất minh, bất chính.

Đi sâu hơn nữa trong vấn đề này, có thể thấy việc mở rộng phòng, chống tham nhũng sang khu vực tư ở Việt Nam có những ý nghĩa sau đây:

Thứ nhất, đáp ứng yêu cầu hoàn thiện môi trường kinh doanh minh bạch, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước với khu vực tư.

Trong những năm qua, nhất là từ khi thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX “Về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân”¹, kinh tế tư nhân ở nước ta đã không ngừng phát triển, đóng góp ngày càng lớn vào sự nghiệp đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Ở thời điểm năm 2017, kinh tế tư nhân chiếm tỷ trọng 39 - 40% GDP; thu hút khoảng 85% lực lượng lao động của nền kinh tế, góp phần quan trọng trong huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng thu ngân sách nhà nước, tạo việc làm, cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội².

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết số 14-NQ/TW, ngày 18/3/2002, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) “Về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân”*, tại <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-ix/nghi-quyet-so-14-nqtw-ngay-1832002-hoi-nghi-lan-thu-nam-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-ix-ve-tiep-tuc-doi-moi-co-650>, truy cập ngày 22/02/2023.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”*, tại <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/nghi-quyet-so-10-nqtw-ngay-362017-hoi-nghi-lan-thu-nam-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xii-ve-phat-trien-kinh-te-tu-3222>, truy cập ngày 22/02/2023.

Mặc dù vậy, sự phát triển của khu vực tư nhân ở nước ta trong thời gian qua cũng bộc lộ những hạn chế lớn, trong đó có tình trạng tham nhũng trong khu vực tư diễn biến phức tạp: “Vi phạm pháp luật và cạnh tranh không lành mạnh trong kinh tế tư nhân còn khá phổ biến... Xuất hiện những quan hệ không lành mạnh giữa các doanh nghiệp của tư nhân và cơ quan quản lý nhà nước, can thiệp vào quá trình xây dựng, thực thi chính sách để có đặc quyền, đặc lợi, hình thành “lợi ích nhóm”, gây hậu quả xấu về kinh tế - xã hội, làm suy giảm lòng tin của nhân dân”¹. Tình trạng tham nhũng có thể xem là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến việc: “Kinh tế tư nhân chưa đáp ứng được vai trò là một động lực quan trọng của nền kinh tế. Tốc độ tăng trưởng của kinh tế tư nhân có xu hướng giảm trong những năm gần đây. Kinh tế tư nhân có quy mô nhỏ,... trình độ công nghệ, trình độ quản trị, năng lực tài chính, chất lượng sản phẩm và sức cạnh tranh thấp;... năng lực hội nhập kinh tế quốc tế còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu của các chuỗi giá trị sản xuất khu vực và toàn cầu...”².

Trong bối cảnh trên, việc mở rộng phòng, chống tiêu cực sang khu vực tư sẽ đáp ứng được yêu cầu hoàn thiện môi trường kinh doanh minh bạch, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước theo hướng tạo điều kiện cho mọi thành phần kinh tế được tự do kinh doanh theo pháp luật, bình đẳng, cùng có lợi, đồng thời phòng ngừa hiệu quả những hành vi hối lộ và tham nhũng khác xảy ra trong khu vực tư.

Thứ hai, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, xử lý những hành vi tham nhũng trong khu vực tư.

Sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân trong thời gian qua đã đóng góp quan trọng vào sự phát triển chung của nền kinh tế - xã hội. Dù vậy, như đã đề cập, tình trạng tham ô, nhận hối lộ, đưa hối lộ, môi giới hối lộ, biển thủ công quỹ, chạy dự án, doanh nghiệp “sân sau”... vẫn diễn ra khá phổ biến ở khu vực kinh tế tư nhân, gây ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển của nền kinh tế và an ninh, trật tự xã hội. Việc mở rộng phòng, chống tham nhũng sang khu vực tư sẽ giúp ngăn ngừa, xử lý hiệu quả những hành vi tham nhũng, tiêu cực trong khu vực này, từ đó góp phần bảo đảm sự phát triển ổn định, bền vững của đất nước trong thời gian tới.

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”*, tại <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngphi-quyet-so-10-nqtw-ngay-362017-hoi-nghi-lan-thu-nam-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xii-ve-phat-trien-kinh-te-tu-3222>, truy cập ngày 22/02/2023.

Thứ ba, đáp ứng yêu cầu thực hiện cam kết quốc tế của Việt Nam về phòng, chống tham nhũng.

Như đã đề cập, vấn đề phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư đã được nêu rõ trong UNCAC và nhiều điều ước, thỏa ước quốc tế khác. Là một thành viên của UNCAC (từ năm 2009), Việt Nam có nghĩa vụ thực hiện công ước, trong đó bao gồm các điều khoản của công ước về phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư nhân mà đã nêu ở mục trên (các Điều 9, 12, 31, 22, 26, 33, 39, 40).

4. Những yêu cầu tiếp tục đặt ra với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư ở Việt Nam

Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã chủ trương mở rộng phòng, chống tham nhũng sang khu vực tư nhân, khi xác định rõ, cần xóa bỏ mọi rào cản, định kiến, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh và đúng định hướng; phát huy mặt tích cực có lợi cho đất nước của kinh tế tư nhân, đồng thời tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm soát, thực hiện công khai, minh bạch, ngăn chặn, hạn chế mặt tiêu cực, nhất là phòng, chống mọi biểu hiện của “chủ nghĩa tư bản thân hữu”, quan hệ “lợi ích nhóm”, thao túng chính sách, cạnh tranh không lành mạnh để trục lợi bất chính”¹.

Để thực hiện chủ trương nêu trên của Đảng, Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017) đã bổ sung nhiều quy định về phòng, chống tham nhũng trong các tổ chức, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Cụ thể, Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 đã bổ sung một chương riêng (Chương VI) với 5 Điều khoản (từ Điều 78-82) quy định về phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư, chia thành hai nhóm quy phạm đó là: (i) Nhóm quy phạm về xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng (Mục 1 Chương VI, gồm các Điều 78 và 79, trong đó quy định về việc xây dựng quy tắc

1. Ban Tuyên giáo Trung ương - Ban Kinh tế Trung ương: *Một số điểm mới của Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”*, mục 2 đoạn 3, tại Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 11/8/2017, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/gioi-thieu-van-kien-dang/mot-so-diem-moi-cua-nghi-quyet-so-10-nqtw-ngay-0362017-hoi-nghi-lan-thu-nam-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xii-ve-849>, truy cập ngày 01/2/2023.

đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa tham nhũng trong các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác); (ii) Nhóm quy phạm về áp dụng Luật phòng, chống tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước (Mục 2) gồm các Điều 80, 81, 82, trong đó quy định về việc áp dụng các biện pháp phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước, việc thanh tra và phát hiện vi phạm.

Bộ luật hình sự năm 2015 đã mở rộng chủ thể thực hiện tội phạm tham nhũng sang khu vực ngoài nhà nước, theo đó chủ thể thực hiện tội phạm tham nhũng không chỉ là người có chức vụ trong khi thực hiện “công vụ” mà còn là người có chức vụ trong khi thực hiện “nhiệm vụ” tại các doanh nghiệp, tổ chức ngoài nhà nước (Điều 352 - Khái niệm tội phạm về chức vụ). Điều 353 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định phạm vi các tội phạm tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước bao gồm: Tội tham ô tài sản (Điều 353), Tội nhận hối lộ (Điều 354), Tội môi giới hối lộ (Điều 365), và Tội đưa hối lộ (Điều 364).

Ngoài Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Bộ luật hình sự năm 2015, vấn đề phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư còn được quy định rải rác và gián tiếp ở một số văn bản pháp luật khác, cụ thể như Luật doanh nghiệp, Luật tiếp cận thông tin...

Các quy định nêu trên thể hiện một bước tiến lớn trong việc mở rộng phòng, chống tham nhũng sang khu vực tư trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Mặc dù vậy, trong bối cảnh hiện nay, vẫn cần tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện pháp luật nói riêng, và các hoạt động phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư nói chung. Đối chiếu với những khuyến nghị chung của một số tổ chức quốc tế về kiểm soát tham nhũng trong khu vực tư¹, có thể nêu một số gợi ý như sau:

Thứ nhất, về các biện pháp phòng ngừa: Hướng dẫn lập pháp thực hiện UNCAC khẳng định, việc tăng cường tính công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp được coi là những biện pháp hiệu quả để phòng ngừa tham nhũng trong khu vực tư². Vì vậy, Nhà nước nên có các biện pháp để triển khai thực hiện hiệu quả các Điều 78 và 79 của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 để bảo đảm

1. Xem Krista Lee-Jones, TI: *Regulating Private-to-Private Corruption* (Điều chỉnh tham nhũng trong khu vực tư, 2018, tr.4.

2. Xem UNODC: *Legislative guide for the implementation of the UNCAC* (Hướng dẫn lập pháp thực thi UNCAC), 2006, tr.38.

tất cả các doanh nghiệp tư nhân đều phải xây dựng và áp dụng cơ chế kiểm soát nội bộ, đặc biệt là các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc ứng xử. Bên cạnh đó, cũng cần tăng cường các chuẩn mực kế toán và kiểm toán trong khu vực tư và khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân công khai các cơ chế, quy tắc, chuẩn mực về phòng, chống tham nhũng của mình nhằm tạo thêm kênh giám sát, đảm bảo doanh nghiệp hoạt động minh bạch và có trách nhiệm giải trình¹.

Thứ hai, về phạm vi điều chỉnh của pháp luật phòng, chống tham nhũng đối với khu vực tư. Theo UNODC, phạm vi điều chỉnh của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với khu vực tư cần đủ rộng và có tính bao quát, do tham nhũng ngày càng phức tạp, đa dạng và biến đổi không ngừng. Pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với khu vực tư phải cùng lúc điều chỉnh cả hành vi hối lộ chủ động (đưa hối lộ) và hối lộ bị động (nhận hối lộ), được thực hiện trực tiếp hay gián tiếp, gắn với bất cứ lợi ích không chính đáng nào mà có thể hữu hình hoặc vô hình, là vật chất hay phi vật chất, cho người đó hoặc một bên thứ ba². Chủ thể thực hiện hành vi tham nhũng trong khu vực tư cũng cần được quy định đủ rộng để điều chỉnh hành vi của tất cả các cá nhân đã chỉ đạo, quản lý hoặc làm việc cho khu vực tư dưới bất cứ tư cách nào, bao gồm cả tư cách những người trung gian³. Đây cũng là quy định trong các điều khoản có liên quan của UNCAC.

Đối chiếu với những khuyến nghị trên, có thể thấy Nhà nước nên tiếp tục nghiên cứu mở rộng hơn nữa phạm vi điều chỉnh của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư, đặc biệt là quy định về chủ thể thực hiện hành vi tham nhũng mà hiện cơ bản vẫn còn bó hẹp trong những người có chức vụ, quyền hạn.

Thứ ba, về trách nhiệm hình sự của pháp nhân: Theo các tổ chức quốc tế, quy định về trách nhiệm hình sự của pháp nhân là cần thiết đối với những loại tội phạm phức tạp như tham nhũng. Pháp luật sẽ đảm bảo tính răn đe cao khi đồng thời cho phép truy cứu trách nhiệm hình sự của cả pháp nhân và cả thể nhân. Hiện tại, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) của Việt Nam đã quy định

1. Xem TI: *Transparency in Corporate Reporting: Assessing the World's Largest Companies* (Minh bạch trong báo cáo doanh nghiệp: Đánh giá những doanh nghiệp lớn nhất thế giới), 2014, tr.6.

2. Xem UNODC: *Legislative guide for the implementation of the UNCAC* (Hướng dẫn lập pháp thực thi UNCAC), Tlđđ.

3. Maira Martini, TI: *Regulating Private-to-Private Corruption* (Điều chỉnh tham nhũng trong khu vực tư).

trách nhiệm hình sự của pháp nhân (Điều 2), nhưng mới chỉ giới hạn với pháp nhân thương mại. Điều này chưa phù hợp với thực tiễn và làm giảm hiệu quả phòng, chống tham nhũng trong những cơ quan, tổ chức ở khu vực tư mà không phải là pháp nhân thương mại. Vì vậy, Nhà nước nên nghiên cứu quy định trách nhiệm hình sự của mọi pháp nhân trong khu vực tư.

Thứ tư, về chế tài. Theo các tổ chức quốc tế, những chế tài đối với hành vi tham nhũng trong khu vực tư cần hiệu quả, tương xứng và nghiêm khắc bởi những thiệt hại mà hành vi tham nhũng do các chủ thể tư nhân gây ra cũng rất lớn. Việc quy định chế tài tương xứng và nghiêm khắc sẽ là cơ sở để trừng trị và nâng cao hiệu quả răn đe của pháp luật với những hành vi tham nhũng trong khu vực tư nhân. Vì vậy, Nhà nước nên nghiên cứu tiếp tục hoàn thiện các quy định về chế tài đối với hành vi tham nhũng trong khu vực tư cho phù hợp với đặc thù của các doanh nghiệp, đặc biệt là chế tài hành chính và dân sự.

Thứ năm, về phạm vi tài phán: Theo các tổ chức quốc tế, trong bối cảnh thương mại quốc tế phát triển ngày càng mạnh mẽ, pháp luật về phòng, chống tham nhũng cần mở rộng phạm vi điều chỉnh ra ngoài lãnh thổ quốc gia. Hiện tại, Bộ luật hình sự năm 2015 của Việt Nam đã quy định (lần đầu tiên, tại Điều 364) về hành vi và xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi đưa hối lộ cho công chức nước ngoài. Tuy nhiên, Nhà nước nên bổ sung cơ chế phòng ngừa, phát hiện và ban hành các văn bản pháp luật giải thích và hướng dẫn áp dụng quy định mới này¹.

Thứ sáu, về bảo vệ người tố cáo trong khu vực tư: Bảo vệ người tố cáo tham nhũng có ý nghĩa rất quan trọng trong việc phát hiện, phòng ngừa và xử lý tham nhũng, vì vậy, đây là vấn đề được UNCAC và các tổ chức quốc tế nhấn mạnh đặc biệt. Tuy nhiên, hiện tại pháp luật của nhiều quốc gia mới chủ yếu hướng vào việc bảo vệ người tố cáo tham nhũng trong khu vực công mà ít chú ý đến bảo vệ người tố cáo tham nhũng trong khu vực tư². Ở Việt Nam, Điều 49 Luật tố cáo năm 2018 quy định khá đầy đủ về các biện pháp bảo vệ người tố cáo, không phân biệt người tố cáo

1. Xem H.Thư: *Thực thi quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 về hành vi đưa hối lộ cho công chức nước ngoài*, Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, ngày 01/3/2018, tại <https://moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/thong-tin-khac.aspx?ItemID=2635>, truy cập ngày 01/3/2023.

2. Xem Nguyễn Mai Trang: *Pháp luật về bảo vệ người tố cáo của một số nước trên thế giới*, <http://noichinh.vn/nguyen-cuu-trao-doi/201711/phap-luat-ve-bao-ve-nguoi-to-cao-cua-mot-so-nuoc-tren-the-gioi-303202/>, truy cập ngày 01/3/2023.

trong khu vực công hay khu vực tư. Dù vậy, cần thấy rằng do tính chất đặc thù của khu vực tư, nếu chỉ có những quy định chung thì người tố cáo tham nhũng trong khu vực tư có thể không được bảo vệ hiệu quả bằng người tố cáo tham nhũng trong khu vực công. Vì vậy, Nhà nước nên tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện khung pháp luật để bảo vệ hiệu quả người tố cáo tham nhũng trong khu vực tư.

Kết luận

Phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư là việc làm rất cần thiết, góp phần quan trọng trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng nói chung ở các quốc gia. Không chỉ vậy, đấu tranh phòng, chống tham nhũng cũng là một trong những điều kiện bảo đảm cho sự phát triển thành công, lành mạnh, bền vững của khu vực kinh tế tư nhân cũng như của toàn bộ nền kinh tế của quốc gia. Chính vì vậy, việc mở rộng phòng, chống tham nhũng ra khu vực tư đã được thực hiện ở nhiều quốc gia và đã được quy định trong Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng. Đây cũng là một vấn đề được nhiều tổ chức liên chính phủ, phi chính phủ quốc tế khuyến khích.

Ở Việt Nam, chủ trương mở rộng cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước được Đảng nêu ra trong Nghị quyết số 10-NQ/TW (năm 2017), sau đó được thể chế hóa trong Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Thực tế ở nước ta từ khi đổi mới đến nay, đặc biệt là trong mấy năm gần đây, đã chứng minh chủ trương này là hoàn toàn đúng đắn.

Tương tự như ở khu vực công, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở khu vực tư cũng rất quyết liệt, khó khăn, phức tạp, đòi hỏi sự kiên trì, nỗ lực, quyết tâm không chỉ của nhà nước, mà còn của cả khu vực tư nhân, đặc biệt là các doanh nghiệp. Thêm vào đó, cần phải có một hệ thống pháp luật hợp lý, hoàn chỉnh. Đây chính là những yêu cầu đặt ra trong thời gian tới nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư ở nước ta.

VAI TRÒ CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ TOÀN XÃ HỘI TRONG PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TS. TĂNG THỊ THU TRANG*

Tham nhũng, tiêu cực diễn ra ở mọi thời kỳ, mọi đất nước và mọi lĩnh vực, kể cả những lĩnh vực mang tính nhân văn nhất như y tế, giáo dục,... “Phòng, chống tiêu cực, mà trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tức là trị tận gốc của tham nhũng”¹. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thời gian qua, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã ban hành hệ thống các văn bản tạo cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý vững chắc, đồng thời, sử dụng nhiều biện pháp, với sự tham gia, vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đến nay đã đạt nhiều kết quả cụ thể, rất quan trọng, toàn diện, để lại dấu ấn tốt, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, và thực sự “đã trở thành phong trào, xu thế không thể đảo ngược”, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao, được bạn bè quốc tế ghi nhận. Tham nhũng, tiêu cực từng bước đã được kiềm chế, ngăn chặn, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố thêm niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vai trò của hệ thống chính trị và toàn xã hội trong công tác phòng,

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.16.

chống tham nhũng, tiêu cực vẫn còn những bất cập, hạn chế. Bài viết đánh giá toàn diện và luận giải các định hướng, giải pháp phát huy vai trò của hệ thống chính trị và toàn xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay.

1. Vai trò của hệ thống chính trị và toàn xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của các ngành, các cấp, nhân mạnh trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đề cao vai trò của xã hội, các tổ chức đoàn thể và quần chúng nhân dân. Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phải gắn liền và phục vụ cho kiến tạo sự phát triển, đổi mới kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, tăng cường đại đoàn kết toàn dân và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.

“*Sức mạnh và động lực to lớn của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là sự đồng tình, ủng hộ, hưởng ứng, tham gia tích cực của nhân dân và cả hệ thống chính trị, báo chí, mà nòng cốt là các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, như nội chính, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Nếu không dựa vào dân thì cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực khó có thể thành công. Dựa vào dân, lắng nghe dân, lắng nghe dư luận để chọn lọc tiếp thu cái đúng; phải “động viên quần chúng, phải thực hành dân chủ, phải làm cho quần chúng hiểu rõ, làm cho quần chúng hăng hái tham gia mới chắc chắn thành công”*”¹².

Nghiên cứu về vai trò của hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam là nói đến vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, nhân dân, phương tiện truyền thông, báo chí; vai trò và trách nhiệm của doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề và ban thanh tra nhân dân...

Hệ thống chính trị tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.362.

2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, Sđd*, tr.23.

Khác với hệ thống chính trị, với vai trò của toàn xã hội tham gia vào phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thì ngoài vai trò của hệ thống chính trị còn có vai trò của người dân và các phương tiện truyền thông, báo chí; vai trò và trách nhiệm của doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề và ban thanh tra nhân dân. Như vậy, có thể khẳng định rằng, hệ thống chính trị và toàn xã hội đều có trách nhiệm tham gia tích cực để ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới xóa bỏ các điều kiện tồn tại của tham nhũng, tiêu cực ra khỏi đời sống xã hội.

Thứ nhất, Đảng Cộng sản Việt Nam là bộ phận hợp thành hệ thống chính trị, đóng vai trò quan trọng trong việc lãnh đạo, ban hành các chủ trương, đường lối của Đảng, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đồng thời, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Để thực hiện chức năng, nhiệm vụ trên, Đảng Cộng sản Việt Nam đã thành lập các cơ quan, bộ máy giúp việc trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từ Trung ương đến địa phương. Các cơ quan được giao nhiệm vụ chính trong Đảng Cộng sản Việt Nam tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực bao gồm Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực các cấp; Ban Nội chính các cấp; Ủy ban kiểm tra các cấp. Trong đó, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực “là “tổng chỉ huy”, là “nhạc trưởng” của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”¹. “Ban Nội chính Trung ương là Cơ quan tham mưu cho Ban Chấp hành Trung ương, mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương, chính sách lớn thuộc lĩnh vực nội chính và phòng, chống tham nhũng, đồng thời là *Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng*”².

Kết luận số 12-KL/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị “*Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực*” đã yêu cầu: “Tăng cường công tác giám sát. Tập trung giám sát ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nơi có nhiều tố cáo, khiếu nại, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc”; “Phát huy hơn nữa vai trò của đại biểu dân cử trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”. Đây là cơ sở chính trị vững chắc để Đảng Cộng sản Việt Nam thực hiện vai trò lãnh đạo của mình trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong tình hình mới.

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.22, 24.

Thứ hai, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bộ phận hợp thành hệ thống chính trị, giữ vai trò quản lý mọi hoạt động liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Để thực hiện chức năng quản lý, nhà nước ban hành pháp luật, tổ chức thực hiện pháp luật và thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nhà nước thành lập các cơ quan vừa có chức năng phòng ngừa, vừa có chức năng chống và cũng có những cơ quan chỉ có chức năng chống tham nhũng bao gồm: Quốc hội; Cơ quan điều tra; Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cơ quan thi hành án, Thanh tra; Kiểm toán nhà nước.

Quốc hội, thực hiện quyền giám sát tối cao, Quốc hội thảo luận, xem xét các báo cáo của các cơ quan trong bộ máy nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó, xem xét việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan chuyên trách phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các cơ quan của Quốc hội, các đại biểu Quốc hội đã chủ động, tích cực tham gia hoạt động giám sát công tác phòng, chống tham nhũng; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và giám sát các vụ án cụ thể cũng được Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội tiến hành thường xuyên, qua đó phát hiện những hạn chế trong việc phát hiện và xử lý vụ, việc tham nhũng của các cơ quan có thẩm quyền, trên cơ sở đó có căn cứ để xem xét, tiến hành giám sát chuyên đề và giám sát việc giải quyết các vụ án cụ thể,...

Cơ quan điều tra, là cơ quan chuyên trách chống tham nhũng của Bộ Công an, Bộ Quốc Phòng và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, có thẩm quyền điều tra các vụ án về tham nhũng. Chẳng hạn, Điều 20 Luật Tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân năm 2014 quy định Cơ quan điều tra Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Cơ quan điều tra Viện Kiểm sát quân sự Trung ương điều tra tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp, tội phạm về tham nhũng, chức vụ xảy ra trong hoạt động tư pháp theo quy định của luật mà người phạm tội là cán bộ, công chức thuộc cơ quan điều tra, tòa án, viện kiểm sát, cơ quan thi hành án, người có thẩm quyền tiến hành hoạt động tư pháp. Trước đây, theo quy định tại Điều 3 Luật tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân năm 2002; Điều 18 Pháp lệnh tổ chức điều tra hình sự năm 2004; Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003, Cơ quan điều tra Viện Kiểm sát nhân dân tối cao chỉ điều tra một số loại tội xâm phạm hoạt động tư pháp thì nay theo quy định của các đạo luật mới, Cơ quan điều tra Viện Kiểm sát nhân dân tối cao có thẩm quyền điều tra đối với 38 tội, gồm: Các tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp (24 tội quy định tại Chương XXIV

Bộ luật hình sự năm 2015); Các tội phạm tham nhũng, chức vụ xảy ra trong hoạt động tư pháp (14 tội quy định tại Chương XXIII Bộ luật hình sự năm 2015). Trước đây, phạm vi và địa bàn điều tra của Cơ quan điều tra Viện Kiểm sát nhân dân tối cao thường chỉ diễn ra ở cấp Trung ương, cấp tỉnh, huyện, thì nay, theo quy định mới của pháp luật, phạm vi và địa bàn điều tra được mở rộng đến công an các xã, phường, thị trấn, đồn công an và các cơ quan, cá nhân, tổ chức khác có thẩm quyền tham gia vào hoạt động tố tụng - theo quy định tại Điều 44 Luật tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015.

Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Vụ Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra án tham nhũng, chức vụ (Vụ 5) là cơ quan chuyên trách chống tham nhũng của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, làm nhiệm vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử án tham nhũng, chức vụ.

Tòa án nhân dân tối cao không có cơ quan chuyên trách chống tham nhũng nhưng có chức năng giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ án tham nhũng thuộc thẩm quyền, giám đốc việc xét xử các vụ án tham nhũng của các tòa án khác, tổng kết thực tiễn xét xử, bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử các vụ án tham nhũng.

Thanh tra Chính phủ, theo quy định của Luật Thanh tra năm 2022, Cục phòng, chống tham nhũng (Cục IV) của Thanh tra Chính phủ chủ yếu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tổng hợp, hướng dẫn, tham mưu xây dựng thể chế; chỉ có thẩm quyền thanh tra các vụ việc khi có dấu hiệu tham nhũng hoặc khi được Tổng Thanh tra Chính phủ giao; không có thẩm quyền duyệt chương trình, kế hoạch thanh tra, ra quyết định, kết luận thanh tra hoặc trực tiếp thực hiện các kiến nghị, xử lý tham nhũng; chỉ được xử lý thông tin, phản ánh về các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng qua điện thoại, hộp thư điện tử,...

Kiểm toán Nhà nước, với địa vị pháp lý là cơ quan kiểm tra tài chính nhà nước do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, Kiểm toán nhà nước là một trong những cơ quan có vai trò quan trọng trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Kiểm toán nhà nước với 3 chức năng được quy định cụ thể trong Luật Kiểm toán nhà nước là: kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán hoạt động. Kiểm toán nhà nước đã góp phần đảm bảo, thúc đẩy tính minh bạch và trách nhiệm của bộ máy hành pháp trong hoạt động quản lý nhà nước. Vì vậy, vai trò phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Kiểm toán nhà nước được thể hiện thông qua việc ngăn ngừa, phát hiện các hành vi gian lận, tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động kiểm toán.

Thứ ba, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên là một bộ phận hợp thành hệ thống chính trị, có chức năng giám sát và phản biện xã hội. Trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tiến hành hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phản biện xã hội, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kiến nghị việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; động viên nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về các hành vi tham nhũng, tiêu cực; cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực; thực hiện giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền áp dụng các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, xác minh vụ việc tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng, kiến nghị việc bảo vệ, khen thưởng người có công phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng.

Bên cạnh hệ thống chính trị, toàn xã hội tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nói đến vai trò của các phương tiện truyền thông, báo chí; vai trò và trách nhiệm của doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề và Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và đặc biệt là người dân.

Thứ nhất, cơ quan báo chí, nhà báo trong việc phòng, chống tham nhũng, Trung ương đã ban hành Kết luận số 23-KL/TW của Ban Bí thư “Về tăng cường chỉ đạo, quản lý, phát huy vai trò của báo chí, xuất bản trong việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Từ đó có thể thấy, cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm trong việc đưa các thông tin về hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và vụ việc tham nhũng đang xảy ra trên thực tế; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền cung cấp thông tin liên quan đến hành vi tham nhũng. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được yêu cầu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin theo quy định của pháp luật về báo chí và quy định khác của pháp luật có liên quan; có trách nhiệm phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định khác của pháp luật về báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và vụ việc tham nhũng.

Thứ hai, trách nhiệm của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 lần đầu tiên bổ sung quy định phòng, chống tham nhũng trong khu vực tư và các cơ quan; trong đó quy định trách nhiệm của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đó là: Doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề có trách nhiệm tuyên truyền, động viên người lao động, thành viên, hội viên của mình thực hiện đúng quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng; kịp thời thông báo đến các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực; có trách nhiệm kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền phối hợp với hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề tổ chức diễn đàn để trao đổi, cung cấp thông tin, phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ ba, trách nhiệm của công dân, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. *Trước hết*, công dân tự mình hoặc thông qua Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng hoặc thông qua tổ chức mà mình là thành viên tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Khi phát hiện có dấu hiệu của hành vi tham nhũng, tiêu cực thực hiện ngay việc thông báo đến các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền xử lý kịp thời nhằm ngăn chặn hậu quả xảy ra của hành vi tham nhũng, tiêu cực. Đây vừa là trách nhiệm vừa là quyền của công dân, điều này được Đảng ta xác định tại Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”. Khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực, người dân có trách nhiệm thông báo tới cơ quan có thẩm quyền bằng việc thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo của mình và ngược lại, Đảng và Nhà nước cần có trách nhiệm bảo vệ người khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực.

Bên cạnh đó, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2. Các giải pháp phát huy vai trò của hệ thống chính trị và toàn xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc trách nhiệm của nhiều chủ thể khác nhau, từ các cơ quan trong Đảng, các cơ quan trong bộ máy nhà nước tới các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương. Do vậy, trong thời gian tới cần phải thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, phải không ngừng “nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong giai đoạn hiện nay có nghĩa là phải làm cho Đảng trưởng thành hơn nữa trong việc xây dựng, phát triển và cụ thể hóa đường lối, đề ra được những giải pháp đúng đắn thực hiện các mục tiêu đã định, nâng cao trình độ và năng lực tổ chức thực tiễn của các tổ chức đảng, năng lực quản lý và điều hành của bộ máy nhà nước. Muốn thế, Đảng phải đổi mới công tác của mình, nhất là đổi mới quan niệm và tư duy, đổi mới bộ máy và hình thức tổ chức, đổi mới công tác cán bộ, đổi mới phong cách và lề lối làm việc. Các cấp ủy đảng cần nhận thức đầy đủ và quan tâm hơn nữa đến công tác xây dựng Đảng, nhìn thẳng vào tình hình, thấy rõ ưu điểm để phát huy, thấy hết khuyết điểm, sai lầm để sửa chữa, chăm lo củng cố và xây dựng Đảng về mọi mặt nhằm làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, đủ sức đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc”¹.

Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn hóa liêm chính, tiết kiệm trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và toàn xã hội; xây dựng ý thức tự giác chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước; chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích; xây dựng và thực hiện các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; trọng liêm sỉ, danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân tham nhũng, tiêu cực. Quan tâm xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của đảng viên, đạo đức công vụ, chuẩn mực, giá trị con người Việt Nam phù hợp với truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức sâu sắc hơn trách nhiệm của mình trước Đảng và nhân dân².

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.210, 34.

Thứ hai, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đòi hỏi cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan, tổ chức. Vì vậy, vấn đề then chốt là phải xác định vai trò và trách nhiệm cũng như cơ chế phối hợp hiệu quả cho các cơ quan liên quan cùng hợp tác. “Chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phát huy vai trò nòng cốt và sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nhịp nhàng, kịp thời, hiệu quả của các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ban Chỉ đạo phải thực sự là trung tâm chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động, là chỗ dựa vững chắc để các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực thi nhiệm vụ được giao. Đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hơn ai hết, phải có bản lĩnh vững vàng, có dũng khí đấu tranh; phải trung thực, liêm chính, “chí công vô tư”, thực sự là “*thanh bảo kiếm*” sắc bén của Đảng và Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Kiểm soát quyền lực và thực hành liêm chính trước hết phải được tiến hành có hiệu quả trong các cơ quan này; phải chống tham nhũng, tiêu cực ngay trong các cơ quan làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”¹.

Thứ ba, tăng cường nguồn lực cho các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trước hết, cần có nguồn lực tài chính đầy đủ và tin cậy cho các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Việt Nam. Đây là ưu tiên hàng đầu và cũng là yếu tố quan trọng giúp các cơ quan này không những có thể tự chủ về tài chính mà còn có thể độc lập trong các hoạt động của mình (độc lập về chức năng, nhiệm vụ). Các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có quyền được phân bổ nguồn lực đúng hạn, theo kế hoạch, tin cậy và đầy đủ để tăng cường năng lực từng bước và cải thiện hoạt động cũng như hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan này.

Thứ tư, “phát huy vai trò của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên phải vào cuộc mạnh mẽ hơn, tăng cường giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, động viên nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; cung cấp thông tin cho các cơ quan có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng”².

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.39-40, 204.

“Nghiên cứu xây dựng kênh hoặc chương trình truyền hình thường xuyên trên Đài Truyền hình Việt Nam về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là xây dựng liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân”¹.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng; tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị².

Thứ năm, Luật phòng, chống tham nhũng không quy định rõ ràng về quyền hạn, sự độc lập, nguồn lực, vai trò và trách nhiệm của các cơ quan chống tham nhũng quan trọng và chỉ có một số cơ sở pháp lý hạn chế trong việc phối hợp, hợp tác và chia sẻ thông tin³. Theo một số báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng cho thấy⁴, mô hình, tổ chức các cơ quan chuyên trách chống tham nhũng của Việt Nam chưa ổn định, thiếu tính hệ thống, chưa đủ mạnh; các đơn vị này vẫn thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ chung mà chưa có thẩm quyền, công cụ đặc thù; phạm vi trách nhiệm chưa rõ ràng; địa vị pháp lý không tương xứng với nhiệm vụ được giao.

Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta hiện nay chưa có một cơ quan chuyên trách, độc lập đảm nhiệm, mà do nhiều cơ quan, tổ chức phối hợp thực hiện. Cách tổ chức này có ưu điểm là có thể huy động, sử dụng tối đa các cơ quan thanh tra, điều tra, giám sát, kiểm toán với vai trò là lực lượng nòng cốt trong việc phát hiện, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tuy nhiên, cách tổ chức này cũng có nhiều bất cập, vì nhiều chủ thể tham gia nhưng không có chủ thể làm đầu mỗi chịu trách nhiệm chính, dẫn đến quá trình thực thi phòng, chống tham nhũng, tiêu cực còn nhiều trường hợp khó khăn, bất cập, hiệu quả chưa cao.

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.205, 203.

3. Painter, M., Đào, L.T., Chiên, H.M., Ngọc, N.Q.: *Phân tích so sánh pháp luật phòng, chống tham nhũng quốc tế: Bài học về những cơ chế xử lý và thực thi cho Việt Nam*, Hà Nội: UNDP-DFID, 2012, tr.18.

4. Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2014, 2015, 2016; Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

Hiện nay, khi mà nhiều vụ việc tham nhũng, tiêu cực vẫn còn xảy ra, ngày càng phức tạp, tinh vi, khó kiểm soát; kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chưa được như mong muốn; tổ chức, hoạt động của các cơ quan chuyên trách phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chưa được quy định rõ ràng, cụ thể, chưa đủ mạnh. Do đó, việc nghiên cứu thành lập một cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với mô hình tổ chức tối ưu hơn, hiệu quả hơn là cần thiết. Theo đó, cơ quan này phải gồm những người có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh, trình độ, năng lực, có chuyên môn, nghiệp vụ cao trong lĩnh vực tư pháp và một số lĩnh vực liên quan khác, có uy tín, kinh nghiệm trong hoạt động phát hiện, điều tra, truy tố và xử lý hành vi tham nhũng. Để đáp ứng yêu cầu đó, cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó nghiên cứu lựa chọn, xác định rõ mô hình tổ chức, hoạt động, quy định cụ thể đầy đủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, vị trí pháp lý và vai trò của cơ quan chuyên trách phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong bộ máy nhà nước ta.

NHẤT QUẢN PHƯƠNG CHÂM “PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TỪ SỚM, TỪ XA, CẢ NGỌN LẤN GỐC” TRONG CUỐN SÁCH “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH” CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

TS. ĐẶNG VIỆT ĐẠT*

1. Tính tất yếu phải “Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc”

● Tham nhũng, tiêu cực gắn liền với sự hình thành và phát triển của nhà nước, làm suy yếu nhà nước và là căn bệnh nguy hiểm của các quốc gia. Chính sự phát sinh chủ yếu trên cơ sở quyền lực nhà nước nên tham nhũng, tiêu cực gắn chặt với quá trình vận hành và sử dụng quyền lực công. Tác hại của tham nhũng, tiêu cực là vô cùng to lớn và gây hậu quả nghiêm trọng nên đấu tranh phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực là một yêu cầu tất yếu, một nhiệm vụ sống còn để làm lành mạnh bộ máy nhà nước. Ở nước ta hiện nay, tham nhũng, tiêu cực đã được nhận diện là một căn bệnh nguy hiểm, là mối đe dọa đối với toàn xã hội, đối với sự nghiệp cách mạng mà toàn Đảng, toàn dân đã và đang quyết tâm xây dựng. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, IX, X, XI, XII và XIII đều khẳng định nạn tham nhũng, tiêu cực là một trong “bốn nguy cơ”¹

* Học viện Chính trị khu vực IV, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1. “Bốn nguy cơ” gồm: nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế; nguy cơ lệch hướng xã hội chủ nghĩa; nguy cơ về nạn tham nhũng và tệ quan liêu; nguy cơ “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. (Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII*, Hà Nội, tháng 01/1994, tr.25).

cản trở công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta, đe dọa sự sống còn của chế độ.

Với hệ lụy nghiêm trọng của tham nhũng, tiêu cực đối với xã hội và sự phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng ta thì phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực cần được xác định là nhiệm vụ rất hệ trọng để triệt tiêu các nguy cơ tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, cũng như kiểm soát tận gốc của tình trạng tham nhũng, tiêu cực. Vì thế, trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đặc biệt nhấn mạnh: “Vấn đề căn cơ trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là phòng ngừa từ xa, từ sớm mà trọng tâm là xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đặc biệt là phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, tức là trị tận gốc tham nhũng, tiêu cực”¹.

Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực là tổng thể những biện pháp pháp lý và xã hội nhằm triệt tiêu các nguy cơ tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, cũng như kiểm soát tận gốc tình trạng tham nhũng, tiêu cực, nhằm bảo vệ lợi ích hợp pháp của Nhà nước, các tổ chức và của công dân, góp phần vào việc giữ ổn định và phát triển của toàn xã hội.

Chủ thể thực hiện những biện pháp, cách thức phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực gồm Đảng, Nhà nước, xã hội và công dân thực hiện nhằm ngăn chặn mầm mống phát sinh tham nhũng, loại bỏ cơ hội phát sinh tham nhũng và hạn chế tác hại do hành vi tham nhũng gây nên.

Mục đích của phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực là “bắt mạch, trị bệnh, cứu người”, từ đó cảnh báo, răn đe, giáo dục, phòng ngừa là chính, nên cần phát hiện từ sớm, xử lý từ đầu, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn.

2. Cơ sở lý luận thực hiện phương châm “Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc”

Tham nhũng, tiêu cực là một hiện tượng xã hội, luôn được nhìn nhận như là một tệ nạn, hiện diện trong tất cả các lĩnh vực khác nhau của đời sống nhà nước và

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.207.

xã hội. Nó tồn tại ở mọi quốc gia không phân biệt chế độ chính trị - xã hội, không phân biệt trình độ phát triển. Hiện nay có nhiều cách hiểu khác nhau về tham nhũng, như theo Ngân hàng Thế giới (WB): “Tham nhũng là sự lạm dụng cơ quan nhà nước để thu lợi riêng”; theo Tổ chức Minh bạch thế giới (TI): “Tham nhũng là sự lạm dụng quyền lực được tin cậy giao phó cho lợi ích cá nhân”. Theo Hội đồng châu Âu và Tổ chức Hợp tác Kinh tế phát triển (OECD): “Tham nhũng là hành vi của những người tin cậy giao phó nhiệm vụ công hoặc tư nhưng không tôn trọng trách nhiệm và nghĩa vụ của mình nhằm đạt được các lợi ích chính đáng”. Luật pháp ở nhiều nước châu Âu quy định: “Tham nhũng là hành vi lạm quyền lực, không tôn trọng các chuẩn mực đạo đức, chuẩn mực hành vi, trách nhiệm công chức và pháp luật mà tư lợi cho cá nhân”¹. Theo Luật phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện hành quy định: “Tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi”. Nguyên nhân của tham nhũng, tiêu cực chính là sự “tha hóa” quyền lực công. Khi nắm giữ được quyền lực, đặc biệt là quyền lực nhà nước, con người luôn mong muốn mở rộng quyền lực và sử dụng nó một cách triệt để nhằm biến nó trở thành công cụ hữu hiệu để đạt được những lợi ích cụ thể trong xã hội, trong đó có lợi ích cá nhân². Cho nên, “tham nhũng (...) căn bệnh chung của mọi xã hội có nhà nước, có nhiều nguyên nhân, trong đó có sự tùy tiện của con người nắm giữ quyền lực nhà nước”³. Tuy nhiên, “trong mỗi chế độ nhà nước khác nhau, thì tính chất và mức độ tham nhũng cũng khác nhau, phụ thuộc vào bản chất giai cấp, phương thức tổ chức và thực thi quyền lực nhà nước, vào năng lực và đạo đức của đội ngũ công chức của nhà nước đó”⁴. Việc phân loại tham nhũng tùy thuộc vào tính chất, mức độ và những biểu hiện của nó, cụ thể là:

1. Đinh Công Tuấn: “Mô hình phòng, chống tham nhũng ở các quốc gia châu Âu và một số vấn đề rút ra đối với Việt Nam”, <http://vanhoanghean.com.vn/van-hoa-va-doi-song27/cuoc-song-quanh-ta46/mo-hinh-phong-chong-tham-nhung-o-cac-quoc-gia-chau-au-va-mot-so-van-de-rut-ra-doi-voi-viet-nam>, ngày 10/7/2017.

2. Xem Đặng Việt Đạt: “Kiểm soát quyền hành pháp trong phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam”, tạp chí *Nội chính*, số 20 (tháng 3/2015), tr.26.

3. Nguyễn Đăng Dung: *Hạn chế sự tùy tiện của cơ quan nhà nước*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2010, tr.17.

4. Phan Xuân Sơn và Phạm Tiên Lực: *Nhận diện tham nhũng và các giải pháp phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.17.

(1) Căn cứ vào chủ thể và mức độ của tham nhũng, có thể phân loại thành: Tham nhũng lớn và tham nhũng nhỏ, trong đó tham nhũng lớn thường do người có chức vụ cao thực hiện, với số lượng lớn tiền và tài sản bị chiếm đoạt, gây hậu quả lớn về chính trị, kinh tế và xã hội. *Tham nhũng lớn* là loại tham nhũng “xâm nhập đến tận những cấp bậc cao nhất của Chính phủ quốc gia, làm xói mòn lòng tin vào sự quản lý đúng đắn, nguyên tắc nhà nước pháp quyền và sự ổn định của nền kinh tế”¹. Ở Việt Nam, “đại án” dùng để chỉ loại tham nhũng này; ở Trung Quốc, tham nhũng lớn được gọi là “hồ”; ở các nước phương Tây, “bê bối chính trị” là từ thường được dùng để chỉ sai phạm của các chính khách trong bộ máy công quyền, trong đó có hành vi tham nhũng. Còn *tham nhũng nhỏ* thường do người có chức vụ, quyền hạn ở cấp thấp hơn thực hiện, quyền lực tuy không lớn, lượng tiền, tài sản chiếm đoạt tuy không nhiều, nhưng hành vi thực hiện thường có quy mô lớn, thực hiện nhiều lần và liên quan đến nhiều người; trực tiếp gây tổn hại đến lợi ích của người dân, làm rạn nứt mối quan hệ giữa chính quyền và người dân. Ở Trung Quốc, “diệt ruồi” là từ được dùng để đấu tranh với tham nhũng nhỏ. Ở Việt Nam, dạng tham nhũng này còn được gọi là “tham nhũng vặt”; khoản tiền do tham nhũng mà có thường được gọi là “phí bôi trơn”...

(2) Căn cứ vào lĩnh vực xảy ra tham nhũng, có thể phân loại thành: Tham nhũng chính sách, tham nhũng hành chính, tham nhũng kinh tế, tham nhũng chính trị, trong đó *tham nhũng chính sách* là “việc lạm dụng quyền ban hành chính sách, thực thi và đánh giá chính sách để phục vụ lợi ích của cá nhân hoặc phe nhóm”². *Tham nhũng kinh tế* là dạng tham nhũng xảy ra trong hoạt động quản lý kinh tế, như: sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, mua sắm tài sản công, quản lý tài sản..., được thực hiện bởi những người có thẩm quyền trong quản lý nhà nước về kinh tế, trong doanh nghiệp nhà nước, với những biểu hiện là ra các quyết định kinh tế trái pháp luật hoặc thiên vị nhằm trục lợi cá nhân; lợi dụng sơ hở của pháp luật hoặc vi phạm pháp luật để tiến hành sản xuất, kinh doanh, trục lợi, gây thiệt hại cho xã hội³... *Tham nhũng chính trị* là dạng tham nhũng

1. Phan Xuân Sơn, Phạm Thế Lực: *Nhận diện tham nhũng và các giải pháp phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay*, Sđd.

2. Bùi Huy Khiên: “Phòng, chống tham nhũng trong thực hiện chính sách công”, <https://www.quanlynhanuoc.vn/2021/02/02/phong-chong-tham-nhung-trong-hoach-dinh-chinh-sach-cong>.

3. Xem Phạm Ngọc Hiền, Phạm Anh Tuấn (Đồng chủ biên): *Hỏi đáp về phòng, chống tham nhũng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

được hình thành do sự cầu kết giữa những người có ảnh hưởng trong hệ thống chính trị, chủ yếu là những quan chức cấp cao trong bộ máy cầm quyền, nhằm tạo ra những quyết định, hay tìm cách tác động thiên lệch vào những quyết sách của Nhà nước có lợi cho một cá nhân, doanh nghiệp hoặc những nhóm lợi ích nào đó. Biểu hiện của dạng tham nhũng này là: dùng vị trí chính trị, ảnh hưởng chính trị của mình để can thiệp vào việc có hoặc không đưa ra một quyết định mang tính chính trị (chính sách, đạo luật, thỏa thuận...) một cách thiên vị nhằm mục đích vụ lợi; mua bán, trao đổi các chức vụ chính trị, vị trí có quyền lực, chạy chức, chạy quyền, sau đó dùng vị trí của mình để trục lợi cá nhân...

Ngoài ra, tham nhũng còn được phân biệt tham nhũng công với tham nhũng tư; tham nhũng cá nhân với tham nhũng tập thể; tham nhũng xuyên quốc gia với tham nhũng trong nội bộ quốc gia; tham nhũng trực tiếp với tham nhũng gián tiếp; tham nhũng chủ động (đưa hối lộ) với tham nhũng bị động (nhận hối lộ)...

Tất cả các biểu hiện của tham nhũng, tiêu cực trên cho thấy nguyên nhân sâu xa của tham nhũng, tiêu cực là chủ nghĩa cá nhân, suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, vì thế phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực suy cho cùng là phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Nội dung chủ yếu của phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực là thực hiện các giải pháp nhằm hạn chế, tiến tới xóa bỏ các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tham nhũng, tiêu cực, trong đó tập trung vào các nội dung chính sau:

Một là, công khai về tuyển dụng cán bộ, công chức và chuyển đổi vị trí công tác.

Nhiều quốc gia đã thực hiện các biện pháp công khai trong quá trình tuyển dụng cán bộ, công chức, nhất là về quy trình, thời gian và nội dung tuyển dụng. Người được tuyển dụng phải có phẩm chất đạo đức, đủ tiêu chuẩn và thông qua thi tuyển, Hội đồng thi tuyển hoạt động dựa trên nguyên tắc công khai, minh bạch.

Việc chuyển đổi vị trí công tác bao gồm quy trình thích hợp cho việc thực hiện việc định kỳ chuyển đổi cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại một số vị trí liên quan đến việc quản lý ngân sách, tài sản của Nhà nước, trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân nhằm chủ động phòng ngừa tham nhũng. Đây được coi là một giải pháp quan trọng nhằm ngăn ngừa hiện tượng cầu kết, móc nối hình thành “êkíp”, “đường dây” tiêu cực, tham nhũng.

Hai là, công khai, minh bạch trong hoạt động của các tổ chức, cơ quan, đơn vị.

Đây là điều kiện cần thiết để người dân, xã hội giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, làm cho công chức nhà nước có ý thức hơn trong thực hiện chức trách, công vụ của mình nên nhiều quốc gia quy định rõ các hình thức công khai, nội dung công khai, minh bạch, nhất là trong mua sắm công và xây dựng cơ bản, tài chính và ngân sách nhà nước; việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; đồng thời, quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân về quyết định, hành vi của mình trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

Ba là, xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong các lĩnh vực quản lý liên quan đến việc sử dụng tài sản, vốn và ngân sách nhà nước. Việc thực hiện một cách tùy tiện và trái phép các tiêu chuẩn, chế độ, định mức đó sẽ dẫn đến việc tài sản của Nhà nước bị thất thoát. Thông thường, có hai loại tiêu chuẩn, chế độ, định mức bị vi phạm liên quan đến tham nhũng: (1) Các chế độ, định mức, tiêu chuẩn về lợi ích vi phạm trong trường hợp này thường là sử dụng vượt mức quy định hoặc tự ý mở rộng đối tượng được hưởng không theo quy định; (2) Các chế độ, định mức, tiêu chuẩn có tính chất chuyên môn - kỹ thuật. Biểu hiện tham nhũng là tự ý thay đổi, hạ thấp tiêu chuẩn, chi phí, điển hình là hiện tượng “rút ruột” công trình để chia nhau hưởng lợi.

Bốn là, xây dựng và thực hiện bộ quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động công vụ.

Thiết lập quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức là một biện pháp để tăng cường kiểm soát việc thực hiện quyền lực nhà nước. Quy tắc ứng xử là các chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm, phù hợp với đặc thù công việc và từng lĩnh vực hoạt động công vụ, nhằm bảo đảm sự liêm chính của cán bộ, công chức, viên chức. Tùy pháp luật của mỗi quốc gia quy định nhưng thông thường nội dung quy tắc ứng xử của cán bộ làm việc trong các cơ quan công quyền thường bao gồm: Những điều cán bộ, công chức không được làm: nghĩa vụ báo cáo và xử lý báo cáo về dấu hiệu tham nhũng xảy ra trong cơ quan; quy định về tặng quà và nhận quà tặng; quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

Thực hiện nghiêm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi dễ xảy ra tham nhũng. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu là một yếu tố quan trọng trong quản lý nhà nước nói chung và chống tham nhũng nói riêng.

Năm là, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức.

Minh bạch tài sản, thu nhập sẽ tạo cơ sở để phát hiện một số trường hợp có dấu hiệu bất minh về tài sản, thông qua kiểm soát chặt chẽ, tổng thể về các nguồn tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn như giám sát những hoạt động tiêu dùng lớn thông qua tài khoản ngân hàng, theo dõi việc kê khai nộp thuế thu nhập cá nhân, kiểm soát việc nhận quà, tặng quà... từ đó có hướng điều tra, giám sát, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng và thu hồi tài sản khi cần thiết.

Sáu là, đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt nhằm phòng ngừa tham nhũng.

Cải cách hành chính bao gồm rất nhiều nội dung phong phú và toàn diện, từ cải cách thể chế, tổ chức bộ máy, quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, quản lý tài chính công... Việc ứng dụng công nghệ 4.0 cho phép phòng ngừa những hành vi tham nhũng thông qua việc phát triển các dịch vụ công phục vụ cho thương mại điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt và theo dõi tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn...

3. Cơ sở thực tiễn thực hiện phương châm “Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc”

Thứ nhất, Trung ương và địa phương đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách về “phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực”.

Từ năm 2012 đến năm 2022, các tỉnh ủy, thành ủy đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, kết luận để lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tăng cường triển khai, thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XIII và Quy định số 67-QĐ/TW, ngày 02/6/2022 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh đã được thành lập, nhanh chóng đi vào hoạt động, đạt những kết quả bước đầu.

Trong 10 năm qua, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành hơn 250 văn bản về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Quốc hội đã đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng xây dựng, hoàn thiện pháp luật, thể chế hóa kịp thời, đúng đắn các chủ trương, chính sách của Đảng về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; từng bước khắc phục những sơ hở, bất cập trong các quy định của pháp luật. Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua, ban hành, sửa đổi, bổ sung 165 luật, 10 pháp lệnh và 130 nghị quyết về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó có nhiều đạo luật quan trọng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hoặc liên quan đến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018¹, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017), Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật giám định tư pháp năm 2020, Luật tố cáo năm 2018, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kiểm toán nhà nước năm 2019, Luật thanh tra năm 2022.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 1.478 nghị định, 966 nghị quyết, 545 quyết định, trong đó có nhiều văn bản quan trọng liên quan đến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Điển hình là Nghị quyết số 126/NQ-CP, ngày 29/11/2017 về

1. Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 có nhiều nội dung mới, đã xây dựng được cơ chế phòng ngừa tham nhũng toàn diện và sâu rộng hơn; cơ chế phát hiện, xử lý tham nhũng cụ thể, rõ ràng, với hình thức xử lý nghiêm khắc hơn; mở rộng áp dụng một số biện pháp phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước.

Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2020; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Công văn số 890/TTg-V.1, ngày 03/10/2022 triển khai nhiệm vụ, giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới; Thủ tướng Chính phủ đang chỉ đạo khẩn trương ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2030,... Theo tổng kết của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022, các bộ, ngành, địa phương đã ban hành hơn 100.000 văn bản liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để triển khai thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực¹. Đáng chú ý là Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Tư pháp xây dựng, ban hành 4 thông tư liên tịch; Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐTP, ngày 24/5/2019 hướng dẫn áp dụng Điều 324 của Bộ luật hình sự về tội rửa tiền; Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐTP, ngày 30/12/2020 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự trong xét xử tội phạm tham nhũng và tội phạm khác về chức vụ...

Nhìn chung, các cơ quan có thẩm quyền đã tích cực, chủ động tham mưu xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tạo ra hệ thống thể chế phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cơ bản đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi, tạo hành lang pháp lý ngày càng hoàn thiện, từng bước hình thành cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể tham nhũng”.

1. Theo Báo cáo tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022, nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới của Bộ Chính trị.

Thứ hai, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trở thành một trong những giải pháp phòng ngừa hết sức quan trọng.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X đã yêu cầu “Đưa nội dung Luật phòng, chống tham nhũng... vào chương trình giáo dục”¹, xác định đây là nội dung quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tham nhũng; Điều 6 Luật phòng, chống tham nhũng quy định về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: “Cơ quan thông tin, truyền thông và cơ quan, tổ chức, đơn vị khác, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm nâng cao nhận thức cho công dân và người có chức vụ, quyền hạn”; “Cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng có trách nhiệm đưa nội dung giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống nhằm phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng đối với học sinh trung học phổ thông, sinh viên, học viên và người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật”.

Đây là nhiệm vụ không mới, nhưng rất quan trọng, bởi tuyên truyền, giáo dục là một trong những biện pháp căn bản để nâng cao đạo đức, xây dựng liêm chính, chống tha hóa, biến chất. Phải quán triệt, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; về sự nguy hại của tham nhũng, lãng phí, tiêu cực... tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

(i) Nội dung giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho cán bộ, viên chức bao gồm: khái niệm, nội dung tham nhũng, tiêu cực; nguyên nhân, hậu quả của tham nhũng, tiêu cực; ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; trách nhiệm của cán bộ, viên chức trong việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(ii) Phương thức giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho cán bộ, viên chức bao gồm: giáo dục tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thông qua các lớp

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.12.

đào tạo, bồi dưỡng, các lớp tập huấn; giáo dục thông qua hoạt động truyền thông, báo chí (phim, ảnh, tin, bài); giáo dục thông qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; v.v.. Phương pháp giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tùy thuộc vào loại hình giáo dục thực tế, nếu giáo dục tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì phương pháp áp dụng chủ yếu là thuyết trình, kết hợp với minh họa bằng hình ảnh, số liệu và hỏi đáp, nêu ý kiến ghi lên bảng, thảo luận, làm việc nhóm; v.v..

Trên tinh thần đó, Quyết định số 861/QĐ-TTg, ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”, với mục tiêu “Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức chấp hành, học tập, tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính; xây dựng lối sống liêm chính và tuân thủ pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; đưa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả; góp phần tích cực cải thiện tình hình tham nhũng và công tác phòng, chống tham nhũng”; Nghị quyết số 02/NQ-CP, ngày 10/01/2022 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 do Chính phủ ban hành.

Trong 10 năm qua, các bộ, ngành, địa phương đã mở 722.000 lớp tập huấn, hội nghị, cuộc họp, tuyên truyền, phổ biến cho 32.000.000 cán bộ, đảng viên và nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xuất bản 8.000.000 đầu sách, tài liệu tuyên truyền pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực¹. Nhiều hình thức tuyên truyền phong phú được triển khai, ví dụ: Bộ Tư pháp đã biên soạn và phát hành tài liệu có nội dung pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tổ chức hội thảo, tọa đàm, diễn đàn đối thoại giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp về pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống

1. Xem Báo cáo tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022, nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới của Bộ Chính trị, *Tlđđ*.

tham nhũng, tiêu cực gắn với triển khai thực hiện “Ngày pháp luật” tại bộ, ngành, địa phương... Vấn đề lợi ích cá nhân, vụ lợi, thiếu minh bạch trong công tác cán bộ... được báo chí đề cập giúp các cơ quan chức năng, các bộ, ngành địa phương nhanh chóng vào cuộc xác minh, điều tra, xử lý nghiêm...

Những kết quả đạt được trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay thông qua việc thực hiện công tác giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã xác định: “Phải tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân”¹.

Thứ ba, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Tại các Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII, Đảng ta đã nêu nhiệm vụ chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Trong đó, Trung ương Đảng xác định các nhiệm vụ quan trọng cần phải thực hiện ngay, đó là: (1) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, tạo sự thống nhất cao hơn nữa trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân; (2) Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc tự phê bình và phê bình; khẩn trương rà soát đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc quyền và xử lý nghiêm những trường hợp suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; (3) Xây dựng và thực hiện có hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức, đẩy mạnh rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân trong cán bộ, đảng viên; (4) Đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, làm trong sạch bộ máy Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị, làm lành mạnh các quan hệ trong Đảng và xã hội; (5) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; v.v..

Thứ tư, thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập. Đây là một trong những giải pháp phòng ngừa tham nhũng quan trọng được Đảng và Nhà nước quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo.

Thời gian qua, các cấp ủy đảng, bộ, ngành, địa phương tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị

1. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.392.

về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 23/5/2017 của Bộ Chính trị về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập của Luật phòng, chống tham nhũng sửa đổi năm 2012, năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đến nay, việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn được chú trọng, việc kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện đúng thời hạn, đúng đối tượng, số lượng người thực hiện kê khai đạt 99,6%. Từ năm 2020 đến nay, việc kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Ngoài ra, theo Báo cáo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong giai đoạn 2013 - 2020, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiến hành chuyển đổi hơn 142.000 vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng. Riêng năm 2020, các ngành đã tiến hành chuyển đổi vị trí công tác đối với 17.905 cán bộ, công chức, viên chức (tăng 50,8% so với năm 2019)¹.

Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là công việc hệ trọng, lâu dài, phải kiên trì, bền bỉ, “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ”, vì thế thực hiện phương châm “Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc” trong cuốn sách của Tổng Bí thư được coi là một trong những giải pháp “căn cơ”, bền vững và quan trọng nhằm từng bước đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, giữ vững “thanh danh của Đảng”, củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

1. Xem Hương Giang: “Chuyển đổi vị trí công tác 17.900 cán bộ, công chức, viên chức để ngừa tham nhũng”, <https://thanhtra.com.vn/phong-chong-tham-nhung/tin-tuc/chuyen-doi-vi-tri-cong-tac-17-900-can-bo-cong-chuc-vien-chuc-de-ngua-tham-nhung-172773.html>, ngày 15/02/2023.

PHƯƠNG CHÂM “TRÊN DƯỚI ĐỒNG LÒNG, DỌC NGANG THÔNG SUỐT” TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC HIỆN NAY

PGS.TS. NGUYỄN VIỆT THẢO*

Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã sớm nêu ra yêu cầu về sự thống nhất, đồng thuận, quyết tâm trong toàn Đảng, toàn dân, các cấp, các ngành. Qua thực tiễn cuộc đấu tranh, trong tác phẩm mới đây nhất *“Kiên quyết, kiên trì cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”*¹, yêu cầu này đã được chính đồng chí Tổng Bí thư tổng kết thành phương châm “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”.

Với cách sử dụng từ ngữ dung dị mà khái quát, dân dã mà chặt chẽ, người lãnh đạo cao nhất của Đảng ta nêu lên yêu cầu từ trên xuống dưới, từ Trung ương đến cơ sở, từ cán bộ lãnh đạo, quản lý đến cán bộ, đảng viên, người lao động, công dân... phải muôn người một ý chí, quyết tâm đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đồng thời, cả hệ thống chính trị với tổ chức bộ máy theo ngành dọc và mỗi thiết chế cũng như từng người dân trong các mối quan hệ đa chiều phải thông suốt trong nhận thức về yêu cầu cấp bách của cuộc đấu tranh, về nội dung và phương thức tiến hành, về kết quả đấu tranh và những nhiệm vụ, giải pháp cần tiếp tục đẩy mạnh...

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023.

Phương châm “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” không chỉ có giá trị định hướng, chỉ đạo mà còn như một lời hiệu triệu toàn Đảng, toàn dân ủng hộ, tham gia cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tại sao đồng chí Tổng Bí thư phải đặt vấn đề ở tầm cao nhất như vậy? Chính thực tiễn xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong thời kỳ đổi mới và những bài học kinh nghiệm quý báu của sự nghiệp cách mạng Việt Nam cũng như của phong trào cộng sản quốc tế là căn cứ, cơ sở hàng đầu:

Một là, tuy đạt một số kết quả bước đầu, nhưng “bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra còn tồn tại, có mặt còn gay gắt hơn. Tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ cũng như những mâu thuẫn xã hội còn diễn biến phức tạp”¹.

Hai là, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là cuộc đấu tranh chống “nội xâm”, rất phức tạp, khó khăn và có nhiều điểm khác so với đấu tranh chống ngoại xâm. Đối tượng đấu tranh không phải là lực lượng đối lập hiện hình, hiện hữu, mà là những thực thể tồn tại hữu cơ trong chúng ta. Đó là những mặt, những điểm chưa chuẩn chỉ, chưa thật đúng đắn trong mỗi chúng ta; là những hành vi sai trái, vi phạm Điều lệ Đảng, vi phạm pháp luật của đồng chí, đồng đội, đồng nghiệp..., thậm chí thủ trưởng, cấp trên của mình; là những cơ chế, chính sách chưa thật phù hợp, còn nhiều kẽ hở có thể lợi dụng; là những giọng điệu, hành động gây cản trở, xuyên tạc, công kích cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực... Tuy không khói súng, nhưng trong nhiều trường hợp, cuộc đấu tranh mang tính đối kháng “một mất, một còn” giữa một bên là những phần tử tha hóa, biến chất, tham nhũng, tiêu cực sẵn sàng đạp đổ tất cả và một bên là kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước, toàn Đảng, toàn dân kiên quyết, kiên trì quét sạch “nội xâm”, bảo vệ công lý, bảo vệ sự nghiệp cách mạng.

Ba là, thực tế cho thấy, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không phải lúc nào cũng suôn sẻ, thuận lợi; trái lại, thường xuyên gặp nhiều loại khó khăn, cản trở. Ngay từ rất sớm, Đảng ta chính thức phát động cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực bằng Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 02/02/1999 của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu (lần 2) khóa VIII “Về một số

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.108.

vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”, trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ tham nhũng, lãng phí. Gần 25 năm đã trôi qua, nhưng cũng phải đến những năm gần đây, chúng ta mới có đủ điều kiện để kiên quyết, kiên trì triển khai cuộc đấu tranh này theo tinh thần “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ”, “nhốt mọi quyền lực trong chiếc lồng thép”...

Bốn là, kế thừa di sản quý báu của tư tưởng Hồ Chí Minh “khó vạn lần dân liệu cũng xong” và quán triệt quan điểm Đại hội XIII “dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng”, phương châm “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” yêu cầu huy động, tổ chức, phát huy sức mạnh không chỉ của các cơ quan chức năng, mà phải là của toàn dân, cả hệ thống chính trị vào cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Không ít phần tử tham nhũng, tiêu cực là những người có quyền lực lớn, tinh vi, xảo quyệt và được tổ chức thành những nhóm lợi ích vô cùng lợi hại. Bởi vậy, mặc dù chúng ta đã thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương và các ban chỉ đạo tỉnh, thành phố để trực tiếp chỉ đạo các chuyên án lớn, phức tạp, nhưng vẫn có những vụ việc còn kéo dài. Trong bối cảnh này, nhất định phải dựa vào các tầng lớp nhân dân với đội ngũ trên dưới, dọc ngang cung cấp thông tin, phát hiện, tố giác và đấu tranh, kiên quyết đôn bò khỏi cơ thể Đảng và hệ thống chính trị những gì đã bị tha hóa, mục ruỗng.

Năm là, trong triển khai công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cần chú ý đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận, xuyên tạc, công kích các chủ trương, quan điểm và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đây không phải là chiến dịch “thanh trừng” phe nhóm, mà là một nhiệm vụ chính trị cấp thiết của toàn Đảng, toàn dân; không phải là hành động nhất thời, mang tính nhiệm kỳ mà là công việc thường xuyên trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng; không phải là kịch bản sao chép từ bên ngoài mà là chủ trương của Đảng ta, do các cấp ủy từ Trung ương đến cơ sở chủ động lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; không phải là biểu hiện của “một đảng hổng” mà là hình ảnh của “một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính” vì “có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó”¹ - chính Đảng tiền phong đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, tổ chức, giáo dục và rèn luyện.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.5, tr.301.

Nhân dịp nghiên cứu, quán triệt nội dung tác phẩm quan trọng của đồng chí Tổng Bí thư, chúng ta nên nhớ lại nhận định mang tính cảnh báo nghiêm khắc của lãnh tụ V.I. Lênin nêu ra năm 1921 khi triển khai công tác chỉnh đốn Đảng rằng, Đảng Cộng sản (b) Nga ngày ấy có ba kẻ thù bên trong phá hoại gồm: tính kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa, nạn thất học và nạn hối lộ; nếu không được khắc phục thì đây sẽ là những lực lượng làm sự nghiệp của những người Bôn-sê-vích thất bại¹. Cũng nhân dịp này, chúng ta nhớ lại bi kịch ở Liên Xô tháng 12/1991 là sự tự thất bại, tự tan rã từ bên trong của một sự nghiệp cộng sản vĩ đại, trước hết là do công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng cầm quyền không thành công, để Đảng phân hóa, phân rã và phân liệt nặng nề.

Để bảo đảm cho Đảng ta có sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo, cầm quyền trước yêu cầu, nhiệm vụ mới, thật sự “*là đạo đức, là văn minh*”²; để xây dựng Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, một trong những nhân tố không thể thiếu là toàn Đảng, toàn dân, các cấp, các ngành đồng thuận, thống nhất nhận thức và hành động, vững vàng ý chí và bản lĩnh, “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” trong triển khai cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

1. Xem V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2005, t.4.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.12, tr.403.

QUẢN TRIỆT PHƯƠNG CHÂM KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

PGS.TS. NGUYỄN MINH HOÀN*

Xây dựng một Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, để từ đó tạo nên một sức mạnh tổng hợp nâng tầm trí tuệ và năng lực lãnh đạo cầm quyền của Đảng để đưa con thuyền cách mạng Việt Nam đi đến bến bờ thắng lợi, đó là quan điểm chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”*, khi đồng chí Tổng Bí thư nhấn mạnh: ““Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”, kiên quyết, kiên trì, tích cực phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi tệ tham nhũng, tiêu cực, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành việc làm thường xuyên, nhu cầu văn hóa tinh thần trong Đảng, tạo dấu ấn rõ rệt về xây dựng văn hóa đảng, để Đảng ta thật sự “là đạo đức, là văn minh””¹. Đây cũng chính là một thước đo về trình độ trưởng thành cũng như là nhân tố quan trọng quyết định năng lực lãnh đạo cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam.

* Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.410.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân và xây dựng văn hóa Đảng - cơ sở lý luận của việc quán triệt phương châm “kiên quyết, kiên trì” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Biện chứng giữa văn hóa với đạo đức và văn hóa Đảng với đạo đức cách mạng.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đạo đức và văn hóa là hai nội dung quan trọng nhất quyết định cho sự hoàn thiện nhân cách đối với con người nói chung và người làm cách mạng nói riêng. Trong đó, đạo đức luôn đóng vai trò là hạt nhân của văn hóa, bởi vậy phát triển văn hóa trước hết phải được xây dựng trên cơ sở đạo đức. Như vậy, đạo đức trong tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn được nhấn mạnh là nội dung tạo nên giá trị nhân văn của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Với những giá trị không tách rời giữa văn hóa với đạo đức, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát, Đảng cách mạng phải “là đạo đức, là văn minh”¹. Điều này đòi hỏi người cán bộ, đảng viên với vai trò tiên phong, gương mẫu luôn phải trau dồi đạo đức cách mạng.

Nhấn mạnh đến phẩm chất đạo đức cho việc xác định vai trò chủ thể của người làm cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có con người thấm nhuần đạo đức xã hội chủ nghĩa”². Bên cạnh việc nhấn mạnh tầm quan trọng của phẩm chất đạo đức quyết định cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của người cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Việc nước lấy Đoàn thể làm cốt cán. Việc Đoàn thể lấy cán bộ làm cốt cán. Cán bộ lấy đạo đức làm cốt cán. Người cán bộ phải chú ý chớ tham sặc, chớ tham tài, chớ sợ khó nhọc, nguy hiểm”³. Đây chính là đạo đức làm người, là sự hoàn thiện con người, nói cách khác đó cũng chính là đạo đức làm nên giá trị văn hóa, định hướng cho sự thắng lợi của sự nghiệp vĩ đại giải phóng con người và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, đem lại tự do, hạnh phúc cho con người.

Với mục tiêu vĩ đại đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi đạo đức là gốc cho mọi hành động. Qua những nội dung trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quan hệ giữa đạo đức và văn hóa cho thấy, Người đã không chỉ để lại một hệ thống quan điểm về đạo đức cho việc học tập, mà cao hơn là ở chính tấm gương đạo đức của Người, một kiểu mẫu về thực hành đạo đức cách mạng, cũng như về sự nhất quán giữa tư tưởng và hành động, sự thống nhất giữa đạo đức với chính trị, đạo đức với tài năng, giữa nói

1, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.12, tr.403; t.13, tr.293; t.5, tr.265.

và làm, giữa đạo đức cách mạng và đạo đức cuộc sống. Những yêu cầu đạo đức mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra cho cán bộ, đảng viên không chỉ có ý nghĩa khi Người còn sinh thời, mà đến nay tư tưởng này vẫn luôn trở thành hệ chuẩn mực đạo đức cơ bản của con người Việt Nam nói chung, như: “Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng”¹; “trung với nước, hiếu với dân”, “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta”², phải “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”³, biết yêu thương con người, có tình cảm quốc tế trong sáng...

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa và đạo đức luôn thể hiện ở chức năng quan trọng nhất trong thực hiện sự nghiệp cách mạng, Người nhấn mạnh: “Trong sự nghiệp vĩ đại kháng chiến kiến quốc của dân tộc ta, văn hóa gánh một phần rất quan trọng”⁴; đồng thời, để thực hiện được chức năng này thì phải thấy được: “Văn hóa cũng như chính trị và kinh tế, tín ngưỡng, đạo đức đều được phát triển tự do”⁵. Nhấn mạnh chức năng của văn hóa nói chung và của văn hóa Đảng trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát một mệnh đề rất quan trọng, đó là: “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”.

Để nhấn mạnh hơn đến chức năng của văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ rõ tính chất dân tộc, khoa học và đại chúng (nhân dân) của văn hoá, lấy đó làm điều kiện đảm bảo cho yêu cầu thực hiện thắng lợi mục tiêu cách mạng. Người viết: “Để phục vụ sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa thì văn hóa phải xã hội chủ nghĩa về nội dung và dân tộc về hình thức”⁶; hay là “Cái văn hóa mới này cần phải có tính khoa học, tính đại chúng, thì mới thuận với trào lưu tiến hóa của tư tưởng hiện đại. Nay nước ta đã được độc lập, tinh thần được giải phóng, cần phải có một nền văn hóa hợp với khoa học và hợp với cả nguyện vọng của nhân dân”⁷.

Với mục tiêu cách mạng đặt trong bối cảnh thực tiễn vừa phải thực hiện thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam và xây dựng chủ nghĩa ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đồng thời chỉ ra việc phải phát triển tầm nhận thức sáng tạo,

1, 2, 3, 4, 5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.603; t.4, tr.65; t.11, tr.603; t.5, tr.577; t.5, tr.157; t.11, tr.92; t.11, tr.92.

7. Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương: *Lịch sử biên niên công tác tư tưởng - văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam (1925 - 1954)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.303-304.

dựa vào hai tiền đề chủ yếu, một là: “Chúng ta phải nâng cao sự tu dưỡng về chủ nghĩa Mác - Lênin để dùng lập trường, quan điểm, phương pháp chủ nghĩa Mác - Lênin mà tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta. Có như thế, chúng ta mới có thể dần dần hiểu được quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam, định ra được những đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng xã hội chủ nghĩa thích hợp với tình hình nước ta”¹; hai là: “Muốn giải quyết tốt những vấn đề đó, muốn đỡ bớt mò mẫm, muốn đỡ phạm sai lầm, thì chúng ta phải học tập kinh nghiệm các nước anh em và áp dụng những kinh nghiệm ấy một cách sáng tạo”².

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng chống chủ nghĩa cá nhân nhằm kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng là sự khái quát những quan điểm về tư cách và đạo đức người cách mạng của người cán bộ, đảng viên, hay còn được gọi chung là *Đạo đức của người cộng sản; Đạo đức xã hội chủ nghĩa và Đạo đức vô sản*. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nội dung của việc *nâng cao đạo đức cách mạng* luôn tập trung nhấn mạnh đến sự trau dồi, phát huy phẩm chất đạo đức của người cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng đề ra.

Căn cứ vào phẩm chất đạo đức truyền thống dân tộc và căn cứ vào yêu cầu về phẩm chất đạo đức của người làm cách mạng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, *đạo đức cách mạng* hay *đạo đức của người cộng sản và đạo đức vô sản* luôn đặt ra yêu cầu: “Cán bộ và đảng viên càng phải nâng cao tinh thần phụ trách trước Đảng và trước quần chúng, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. *Phải* yêu kính nhân dân. *Phải* thật sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân. Tuyệt đối không được lên mặt “quan cách mạng” ra lệnh ra oai. *Phải* nắm vững quan điểm giai cấp, đi đúng đường lối quần chúng, thành tâm học hỏi quần chúng, kiên quyết dựa vào quần chúng, giáo dục và phát động quần chúng tiến hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng và của Nhà nước. *Phải* thật thà, ngay thẳng; không được giấu dốt, giấu khuyết điểm, sai lầm. *Phải* khiêm tốn, gần gũi quần chúng, không được kiêu ngạo; phải thực sự cầu thị, không được chủ quan. *Phải* luôn luôn chăm lo đến đời sống của quần chúng. *Phải* “chí công vô tư” và có tinh thần “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ””³.

1, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.92; t.11, tr.92; t.13, tr.67.

Để xác định tư cách và đạo đức của người cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Một người cách mạng bao giờ cũng phải trung thành, hăng hái, xem lợi ích của Đảng và dân tộc quý hơn tính mệnh của mình. Bao giờ cũng quang minh chính trực, ham cách sinh hoạt tập thể, luôn luôn săn sóc dân chúng, giữ gìn kỷ luật, kiên quyết chống lại “bệnh cá nhân”¹. Tư cách và đạo đức người cách mạng, theo luận giải của Chủ tịch Hồ Chí Minh thì đó chính là *cơ sở đạo đức quy định tư cách của người cách mạng*. Người chỉ rõ: “Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát, mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình đã hủ hoá, xấu xa thì còn làm nổi việc gì?”². Như vậy, “người đảng viên, người cán bộ tốt muốn trở nên người cách mạng chân chính, không có gì là khó cả. Điều đó hoàn toàn do lòng mình mà ra. Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ chí công vô tư. Mình đã chí công vô tư thì khuyết điểm sẽ càng ngày càng ít, mà những tính tốt... ấy gồm có năm điều: nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm”³.

Khẳng định đạo đức cách mạng là tiêu chí đánh giá tư cách người cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng. Phải giữ vững đạo đức cách mạng mới là người cán bộ cách mạng chân chính. Đạo đức cách mạng có thể nói tóm tắt là: *Nhận rõ phải, trái. Giữ vững lập trường. Tận trung với nước. Tận hiếu với dân*. Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng, hay là không”⁴.

Điều đó cho thấy, nguyên nhân dẫn đến suy thoái đạo đức cách mạng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, là do một số cán bộ và đảng viên “quên mất tác phong gian khổ phấn đấu, lạt lẽo với công việc cách mạng, xa rời Đảng, xa rời quần chúng. Dần dần, họ mất cả tư cách và đạo đức người cách mạng, sa vào tham ô, hủ bại và biến thành người có tội với Đảng, với Chính phủ, với nhân dân”⁵. Vì vậy, để nâng cao đạo đức người cách mạng, đòi hỏi cán bộ, đảng viên luôn phải chống bệnh cá nhân chủ nghĩa, thực hành tự phê bình và phê bình, không ngừng trau dồi đạo đức cách mạng. Những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng vẫn giữ nguyên giá trị đối với sự rèn luyện và trau dồi đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong điều kiện hiện nay.

1, 2, 3, 4, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.299; t.5, tr.292-293; t.5, tr.291; t.9, tr.354; t.9, tr.509.

Như vậy, đồng thời với làm rõ nội hàm đạo đức cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã “chỉ mặt” một kẻ thù nguy hiểm nhất, trực tiếp nhất làm suy thoái đạo đức cách mạng đó là chủ nghĩa cá nhân. Bởi vì, “chủ nghĩa cá nhân là một trở ngại lớn cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cho nên *thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân*... Chủ nghĩa cá nhân là một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội. Người cách mạng phải tiêu diệt nó”¹. Nói cách khác: “muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có người xã hội chủ nghĩa... Muốn thành người xã hội chủ nghĩa, phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa, phải chống chủ nghĩa cá nhân”².

Về tác hại của chủ nghĩa cá nhân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ví nó như một trong *ba kẻ địch* nguy hiểm nhất đồng minh với nhau chống lại cách mạng, trong đó kẻ thù thứ nhất là chủ nghĩa tư bản và bọn đế quốc; kẻ thù thứ hai là thói quen và truyền thống lạc hậu; và kẻ thù thứ ba chính là chủ nghĩa cá nhân và tư tưởng tiểu tư sản còn ẩn nấp trong mình mỗi người chúng ta, nó chỉ chờ dịp là ngóc đầu dậy³.

Ngoài ra, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ rõ về hệ quả mà chủ nghĩa cá nhân để ra với muôn hình vạn trạng trong sự biểu hiện của nó. Người nhấn mạnh: “*Do cá nhân chủ nghĩa* mà ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa. Họ tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền. Họ xa rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ”⁴. Hơn nữa, “*Cũng do cá nhân chủ nghĩa* mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân. Tóm lại, *do cá nhân chủ nghĩa* mà phạm nhiều sai lầm”⁵.

Một đặc điểm căn bản của chủ nghĩa cá nhân được Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra còn ở chỗ: “Chủ nghĩa cá nhân là trái với chủ nghĩa tập thể. Do chủ nghĩa cá nhân mà để ra các tư tưởng sai lệch khác”⁶. Vì vậy, “*Chủ nghĩa cá nhân*... Nó là mẹ đẻ ra tất cả mọi tính hư nết xấu như: lười biếng, suy bì, kiêu căng, kèn cựa, nhút nhát, lãng phí, tham ô, v.v.. Nó là kẻ thù hung ác của đạo đức cách mạng, của chủ nghĩa xã hội”⁷.

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.11, tr.609-611; t.12, tr.123; t.11, tr.605-606; t.15, tr.547; t.15, tr.547; t.10, tr.588; t.13, tr.90.

Về nguồn gốc của chủ nghĩa cá nhân, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính là do những “vết tích xấu xa” của xã hội cũ về tư tưởng, trong đó “vết tích xấu nhất và nguy hiểm nhất của xã hội cũ là *chủ nghĩa cá nhân*. Chủ nghĩa cá nhân trái ngược với đạo đức cách mạng, nếu nó còn lại trong mình, dù là ít thôi, thì nó sẽ chờ dịp để phát triển, để che lấp đạo đức cách mạng, để ngăn trở ta một lòng một dạ đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng”¹. Để chống tận gốc chủ nghĩa cá nhân, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra điều kiện: “Muốn gột rửa sạch những vết tích xấu xa của xã hội cũ, muốn rèn luyện đạo đức cách mạng, thì chúng ta phải ra sức học tập, tu dưỡng, tự cải tạo để tiến bộ mãi. Nếu không cố gắng để tiến bộ, thì tức là thoái bộ, là lạc hậu”². Và do đó, chủ nghĩa xã hội nhất định thắng, chủ nghĩa cá nhân nhất định phải tiêu diệt.

Quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa Đảng trên cơ sở không ngừng giáo dục đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, đến nay trong sự nghiệp cách mạng của Việt Nam, việc chống chủ nghĩa cá nhân, đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng vẫn luôn được nhấn mạnh, đặc biệt còn được xem như một nội dung liên quan trực tiếp tới vận mệnh của Đảng và quyết định đến thành công của sự nghiệp cách mạng trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Do vậy, vấn đề đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân là nhiệm vụ quan trọng vừa cơ bản, lâu dài, vừa cấp bách của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân.

2. Quan điểm của Đảng về quán triệt phương châm “kiên quyết, kiên trì” đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên cơ sở tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng, xây dựng văn hóa Đảng

Định hướng của Đảng về quán triệt phương châm “kiên quyết, kiên trì” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên cơ sở tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng, xây dựng văn hóa Đảng.

Trong suốt chặng đường hơn 35 năm tiến hành đổi mới, tiếp tục nhiệm vụ xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, Đảng Cộng sản Việt Nam không ngừng phát huy những thành quả và những giá trị đạt được trong quá trình xây dựng văn hóa Đảng, luôn được xác định là một nội dung của công tác xây dựng Đảng mà cốt lõi ở việc không ngừng tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng. Nhận thức được tầm quan trọng của văn hóa Đảng, trong thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.601-602, 602.

Việt Nam kiên trì nhấn mạnh xây dựng văn hóa Đảng là một nội dung quan trọng không chỉ đối với công tác xây dựng Đảng, mà hơn nữa còn là cơ sở cho sự quán triệt phương châm “kiên quyết, kiên trì” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đã nêu rõ về việc “phải xây dựng văn hóa từ trong Đảng, trong bộ máy nhà nước... Văn hóa đạo đức và lối sống lành mạnh phải được thể hiện trước hết trong mọi tổ chức đảng, nhà nước, đoàn thể, trong cán bộ, viên chức nhà nước, trong từng đảng viên”. Như vậy, thực chất của xây dựng văn hóa Đảng vừa được xác định là trọng tâm của công tác xây dựng Đảng, vừa được xác định là trọng tâm của trong công tác xây dựng Đảng, trong đó việc nhấn mạnh xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên với phẩm chất đạo đức của người cách mạng.

Trên tinh thần đó, Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI với nội dung về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, một lần nữa nhấn mạnh: “Chú trọng chăm lo xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước và các đoàn thể; coi đây là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”. Nhất quán quan điểm nêu trên, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII tiếp tục khẳng định: “Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế. Chú trọng chăm lo xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước và các đoàn thể, coi đây là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”¹. Như vậy, việc tập trung xây dựng văn hóa trong lãnh đạo quản lý của các tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, trong hệ thống chính trị, tiếp tục được Đại hội XIII nhấn mạnh coi đó là nội dung của “Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong lãnh đạo, quản lý”². Khái quát từ những nội dung về xây dựng văn hóa Đảng của các kỳ Đại hội từ đổi mới đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam tục nhấn mạnh việc đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng; xây dựng phong cách làm việc khoa học, tập thể, dân chủ, gần dân, trọng dân, vì dân, bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm; xây dựng và thực hiện tốt các quy định để phát huy vai trò

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.128.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.I, tr.144.

gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Với tầm nhìn và định hướng phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam đã được nêu cụ thể trong Văn kiện Đại hội XIII, với nội dung bổ sung về “xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện”¹, cũng thể hiện trong đó nội dung xây dựng văn hóa Đảng hiện nay. Khái quát từ toàn bộ tinh thần của các kỳ Đại hội trước đó về xây dựng văn hóa Đảng, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng tiếp tục đặt ra yêu cầu: “Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các giá trị đạo đức cách mạng theo tinh thần “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” cho phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Xây dựng các chuẩn mực đạo đức làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hằng ngày. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên thấy rõ bổn phận và trách nhiệm của mình, luôn vững vàng trước khó khăn, thách thức và không bị cám dỗ bởi vật chất, tiền tài, danh vọng. Nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng. Tăng cường đấu tranh chống các quan điểm, hành vi phản đạo đức, phi đạo đức. Cổ vũ, biểu dương các gương sáng đạo đức, tạo ảnh hưởng sâu rộng trong Đảng và ngoài xã hội”². Có thể thấy đây chính là những quan điểm mang tính chỉ đạo cho công tác xây dựng văn hóa Đảng luôn được gắn với nội dung về đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, đồng thời là nội dung cho việc quán triệt phương châm “kiên quyết, kiên trì” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Quan điểm của Đảng về quán triệt phương châm “kiên quyết, kiên trì” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên cơ sở tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng, xây dựng văn hóa Đảng.

Như trên đã cho thấy, nội dung xây dựng văn hóa Đảng của Đảng Cộng sản Việt Nam luôn gắn liền với đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng. Còn với bản thân công tác xây dựng Đảng về đạo đức, đã luôn được Trung ương và các cấp ủy, tổ chức đảng đề cao, đến nay nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý đã có chuyển biến tích cực. Có được kết quả tích cực như vậy là bởi, ngay từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XII (2016), Ban Chấp hành

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.I, tr.111, 184.

Trung ương đã ban hành Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII (tháng 10/2016) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đã nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tiếp đến, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 55-QĐ/TW (tháng 12/2016) về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, kịp thời chấn chỉnh tác phong công tác, lối sống xa hoa, lãng phí gây phản cảm trong xã hội và gương mẫu thực hiện nếp sống văn minh, giản dị, tiết kiệm. Đặc biệt, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Quy định số 08-QĐi/TW về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương (tháng 10/2018), chỉ rõ 8 nội dung các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương phải gương mẫu đi đầu thực hiện và 8 nội dung phải nghiêm khắc với bản thân và kiên quyết chống; đồng thời, yêu cầu cán bộ giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chỉ đạo xây dựng và ban hành quy định về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm cụ thể của ngành, cơ quan, đơn vị, làm cơ sở để cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu trong công tác và sinh hoạt.

Tuy nhiên, qua thời gian thực hiện, công tác giáo dục đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên còn bộc lộ nhiều hạn chế. Trong *Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng* tại Đại hội XIII (tháng 01/2021) đã thẳng thắn chỉ rõ, hiện nay: “Một bộ phận cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng”¹. Chỉ rõ nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, Báo cáo đồng thời nhấn mạnh những yếu kém trên là do: “Công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên chưa được quan tâm đúng mức; việc rà soát, sàng lọc đảng viên chưa thường xuyên, thiếu cương quyết. Tính tiên phong, gương mẫu và phẩm chất đạo đức của một bộ phận đảng viên giảm sút; số đảng viên bỏ sinh hoạt đảng phải xóa tên có xu hướng tăng”².

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.I, tr.168, 190.

Như vậy, để khắc phục những tình trạng trên nhằm bảo đảm “xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện”, Báo cáo đã tập trung vào một số nội dung quan trọng, trong đó nổi bật gồm:

Thứ nhất, tập trung xây dựng Đảng về đạo đức, trong đó kiên quyết, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ để ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức cách mạng phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc để làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện, tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hằng ngày. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên thấy rõ bổn phận và trách nhiệm của mình, luôn vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức và không bị cám dỗ bởi vật chất, tiền tài, danh vọng; đấu tranh có hiệu quả với mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, bệnh quan liêu, cơ hội, cục bộ, bè phái, mất đoàn kết nội bộ. Nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng suốt đời, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa” và nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên. Kịp thời biểu dương những điển hình tiên tiến, những tấm gương sáng về đạo đức, lối sống; đấu tranh mạnh mẽ với các biểu hiện lệch lạc và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm đạo đức, lối sống.

Thứ hai, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu, trong đó, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ. Nâng cao bản lĩnh chính trị, trí tuệ, sự gương mẫu, tinh thần vì nhân dân phục vụ của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt và người đứng đầu các cấp. Coi trọng đánh giá chất lượng, hiệu quả, sản phẩm thực tế theo chức trách, nhiệm vụ được giao và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Chú trọng cơ cấu hợp lý, sớm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, nữ, người dân tộc thiểu số ở các cấp, nhất là ở cơ sở. Giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; đồng thời, có cơ chế khuyến khích, bảo vệ những cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung.

Thứ ba, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, trong đó nhấn mạnh việc tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận. Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan đảng, nhà nước và cả hệ thống chính trị; phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới. Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ thật sự “trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân”; thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Tăng cường phối hợp, thực hiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; hoàn thiện cơ chế và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Tóm lại, xây dựng và phát huy bản chất “đạo đức và văn hóa của Đảng” làm cơ sở cho quán triệt phương châm “kiên quyết, kiên trì” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực luôn được xác định là một nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng Đảng, gắn với toàn bộ 5 nội dung của công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, trong đó cốt lõi từ xây dựng Đảng về đạo đức. Tiếp tục kế thừa và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng nói chung và xây dựng văn hóa Đảng nói riêng, đồng thời với việc triển khai tinh thần của Đại hội XIII, trong đó nhấn mạnh việc tăng cường giáo dục đạo đức cách mạng vào thực tiễn cuộc sống trong thời gian tới đây, sẽ là điều kiện bảo đảm vững chắc cho việc nâng cao xây dựng văn hóa Đảng - một trong những nội dung cốt lõi của việc “xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện”, nhằm bảo đảm những yêu cầu của quá trình lãnh đạo đất nước xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, đồng thời đóng góp vào sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa của thế giới.

**Ý NGHĨA THÔNGIỆP CHỈ ĐẠO CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG:
“TRÊN DƯỚI ĐỒNG LÒNG, DỌC NGANG THÔNG SUỐT” TRONG CUỐN SÁCH
“KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG,
TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA
NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”**

NGUYỄN THỊ HỒNG QUÝ*

1. Ý nghĩa thông điệp chỉ đạo “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” trong cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

Cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” được coi là cẩm nang về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta giai đoạn hiện nay. Những chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư thể hiện trong cuốn sách được đúc rút từ kinh nghiệm thực tiễn phong phú, sinh động, thể hiện sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, toàn diện và đầy sức thuyết phục của người đứng đầu Đảng, góp phần làm sáng rõ bước phát triển mới trong tư duy lý luận của Đảng về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Nhìn tổng thể cuốn sách, tuy là tập hợp các bài viết và ý kiến phát biểu nhưng được sắp xếp một cách khoa học và logic mang đến cho độc giả một cái nhìn sâu sắc, toàn diện về cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Xuất phát từ những vấn đề có tính chất lý luận và thực tiễn của công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam như: vì sao chúng ta phải quyết tâm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đặc biệt là phải kiên quyết,

* Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

kiên trì phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn hiện nay; nhận diện rõ những biểu hiện tinh vi, phức tạp của tham nhũng, tiêu cực trong các tổ chức đảng, các cơ quan nhà nước, cũng như trong mỗi cán bộ, đảng viên...; đồng thời nêu ra những quan điểm chỉ đạo mang tính định hướng chiến lược trong cuộc chiến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc; Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt... Những thông điệp của Tổng Bí thư với tư cách là người đứng đầu Đảng đã trở thành mệnh lệnh chỉ đạo của Đảng đối với các cấp, các ngành, mọi cán bộ, đảng viên và nhân dân trong cuộc chiến đấu không khoan nhượng với “giặc nội xâm”.

Một trong những thông điệp chỉ đạo quan trọng mà Tổng Bí thư gửi gắm trong toàn bộ nội dung cuốn sách là quyết tâm của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch - thông điệp chỉ đạo này cũng là tiêu đề của phần thứ ba - phần kết của cuốn sách.

Trên dưới đồng lòng là sự chung sức, đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; là sự đồng thuận vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ trung ương đến địa phương, từ người đứng đầu cao nhất của Đảng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân kiên quyết, kiên trì, không nghỉ, không ngừng đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Dọc ngang thông suốt là sự thông suốt, nhất quán về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự tin tưởng, ủng hộ của người dân quyết tâm kiên quyết, kiên trì diệt tận gốc “giặc nội xâm”, để cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trở thành một “phong trào, thành xu thế không ai có thể đứng ngoài cuộc”.

2. Cơ sở lý luận và thực tiễn của phương châm “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực

a) Cơ sở lý luận

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến vấn đề chống bệnh tham ô, lãng phí, quan liêu và chủ nghĩa cá nhân. Người cho rằng: “Tham ô là hành động xấu xa nhất, tội lỗi, đê tiện nhất trong xã hội”; “Lãng phí tuy khác với tham ô ở chỗ người gây ra lãng phí không trực tiếp trộm cắp của công làm của riêng. Nhưng kết quả

thì làm tổn hại rất nghiêm trọng cho Nhà nước, cho nhân dân”; “Bệnh quan liêu là nguồn gốc sinh ra lãng phí, tham ô. Kinh nghiệm chứng tỏ rằng: Ở đâu có bệnh quan liêu thì ở đó chắc chắn có tham ô, lãng phí”... Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu, việc chống tham ô, lãng phí, quan liêu vừa phải chủ động phòng ngừa, vừa phải kiên quyết tiến công, phải có chuẩn bị, có kế hoạch, có tổ chức thực hiện và có lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, tiến hành thường xuyên, liên tục, không đánh trống, bỏ dùi; có sự quyết tâm cao của người đứng đầu, sự cố gắng của cán bộ, phải thông qua các cuộc vận động nhằm tổ chức và động viên toàn bộ cán bộ, đảng viên và nhân dân; phải dựa vào dân, lắng nghe dân, lắng nghe dư luận để chọn lọc tiếp thu cái đúng; “phải động viên quần chúng, phải thực hành dân chủ, phải làm cho quần chúng hiểu rõ, làm cho quần chúng hăng hái tham gia mới chắc chắn thành công”¹.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đề ra chủ trương về phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các cơ quan báo chí, đài truyền hình, các doanh nghiệp và nhân dân tham gia vào công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Đảng ta xem đấu tranh phòng, chống tham nhũng là sự nghiệp của toàn dân. Quan điểm này được thể hiện rất rõ trong Văn kiện Đại hội XIII: “Nâng cao vai trò phát huy tính tích cực, chủ động và phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, nhân dân, doanh nghiệp, báo chí trong phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng”².

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc các cơ quan nội chính triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, ngày 15/9/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “với tinh thần như tôi đã nói là: “Tiền hô hậu ủng”, “Nhất hô bá ứng”, “Trên dưới đồng lòng” và “Dọc ngang thông suốt”, nhất định chúng ta sẽ vượt qua mọi khó khăn, thử thách, giành nhiều thắng lợi mới” trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn hiện nay.

b) Cơ sở thực tiễn

Trong những năm qua, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta đã đạt được nhiều kết quả có ý nghĩa quan trọng: chưa bao giờ công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta lại được thực hiện một cách mạnh mẽ, đồng bộ, quyết liệt, bài bản và hiệu quả như thời gian gần đây; để lại dấu ấn

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.7, tr.362.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.2, tr.146.

nổi bật, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội và củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

“Trong những năm qua, Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương kỷ luật hơn 170 cán bộ cấp cao diện Trung ương quản lý, trong đó có 33 ủy viên, nguyên ủy viên Trung ương Đảng, hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đến nay, đã kỷ luật 50 cán bộ diện Trung ương quản lý, trong đó có 8 ủy viên, nguyên ủy viên Trung ương Đảng, 20 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Những con số này cho thấy công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được lãnh đạo Đảng, Nhà nước quan tâm chỉ đạo quyết liệt, bài bản, đi vào chiều sâu, có bước tiến mạnh, đạt nhiều kết quả cụ thể rất quan trọng, toàn diện, rõ rệt, xử lý nghiêm sai phạm của từng cá nhân, cho dù người đó là ai. Đặc biệt, các vụ việc đưa vào diện Trung ương theo dõi được xử lý nghiêm minh, công khai, minh bạch đã để lại dấu ấn tốt, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao”¹. Công tác phát hiện và xử lý tham nhũng đã được chỉ đạo và thực hiện một cách bài bản, đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả, tạo bước đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng, khẳng định quyết tâm rất cao của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng với tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai và không chịu sức ép của bất kỳ cá nhân nào”.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta vẫn còn những hạn chế, tồn tại như: Một số bộ, ban, ngành, địa phương chưa có quyết tâm cao, chưa có sự chuyển biến mạnh. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng vẫn còn hạn chế; tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng, thất thoát còn thấp; việc tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị còn là khâu yếu. Tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực trong khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được ngăn chặn có hiệu quả. Tham nhũng trên một số lĩnh vực vẫn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng, tiêu cực vẫn là một trong những “kẻ thù hung ác”, nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta.

Yêu cầu thực tiễn đặt ra cho cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong giai đoạn hiện nay ở nước ta là phải tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.567-568.

sâu sát, quyết liệt, với nhiều quyết sách đúng đắn, kịp thời của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, trực tiếp nhất là của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; sự nỗ lực, cố gắng, quyết tâm của các cơ quan tham mưu và cấp ủy, tổ chức đảng, các ban, bộ, ngành, địa phương, nhất là sự nỗ lực rất cao của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng và các cơ quan tiến hành tố tụng ở Trung ương và địa phương; và đặc biệt là sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; sự đồng lòng, ủng hộ, khích lệ của nhân dân; sự chủ động vào cuộc rất tích cực của các cơ quan thông tấn, báo chí, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

3. Một số giải pháp thực hiện phương châm “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Một là, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực dưới sự lãnh đạo của Đảng trên cơ sở phát huy mạnh mẽ vai trò của các cơ quan nội chính, đặc biệt là Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Sức mạnh và động lực to lớn của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiện nay là sự đồng tình, ủng hộ, hưởng ứng, tham gia tích cực của nhân dân và cả hệ thống chính trị, báo chí, mà nòng cốt là các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, như nội chính, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Nếu không dựa vào dân thì cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực khó có thể thành công.

Trên cơ sở các phương thức lãnh đạo được xác định trong Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng, từ tổng kết thực tiễn hoạt động của mô hình Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo cấp tỉnh do Ủy ban Thường vụ Quốc hội thành lập theo Luật phòng, chống tham nhũng năm 2005, Hội nghị Trung ương 5 khóa XI đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị do đồng chí Tổng Bí thư làm Trưởng Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Nội chính Trung ương làm Phó Trưởng ban Thường trực; lập lại Ban Nội chính Trung ương là cơ quan tham mưu cho Ban Chấp hành Trung ương, mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương, chính sách lớn thuộc lĩnh vực nội chính và phòng, chống tham nhũng, đồng thời là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh là “cánh tay nối dài” của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh vừa chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, vừa chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong việc chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đối với việc thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở các tỉnh, thành phố hiện nay, cần xem xét cơ cấu người dân tiêu biểu vào Ban Chỉ đạo để tăng thêm tính khách quan, công bằng, cũng như phát huy tốt vai trò kiểm tra, giám sát, phát hiện các vụ việc từ người dân.

Nghiên cứu thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở các bộ, ngành Trung ương, để mang tính xuyên suốt, thống nhất, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; cùng với việc thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh, công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta sẽ được tiến hành toàn diện, đồng bộ với hiệu quả, chất lượng cao hơn, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Hai là, tập trung xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; phải xây dựng và hoàn thiện cho được một cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để bảo đảm “không thể”, “không dám”, “không muốn”, “không cần” tham nhũng.

Từ năm 2013 đến nay, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương đã ban hành nhiều chủ trương, giải pháp, quy định mới, mạnh mẽ, quyết liệt về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hoàn thiện thể chế về kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng. Nhiều quy định, nghị quyết được quán triệt và thực hiện nghiêm túc, đi vào cuộc sống, khắc phục một bước những sơ hở, bất cập làm phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Trong đó, Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cơ quan tham mưu của Đảng đã ban hành hơn 200 văn bản về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phòng, chống tham nhũng; Quốc hội ban hành hơn 250 luật, pháp lệnh, nghị quyết; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hơn 2.600 nghị định, quyết định, chỉ thị; cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương ban hành hơn 45.000 văn bản; các bộ, ngành, địa phương ban hành gần 88.000 văn bản để cụ thể hóa, hướng dẫn thi hành, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

Có thể khẳng định, cho đến nay các chủ trương, quy định của Đảng, các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng của chúng ta cơ bản đã tương đối đầy đủ; cái cần nhất lúc này là sự tự giác, sự thống nhất cao về ý chí và hành động, là tổ chức thực hiện. Thời gian qua chúng ta đã làm tốt, nhưng vẫn còn nhiều việc phải làm và phải làm tốt hơn nữa trong thời gian tới.

Ba là, tôn trọng nhân dân, gắn bó mật thiết với nhân dân, học hỏi nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân; phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh, trật tự, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Trong mọi công việc, phải luôn luôn quán triệt sâu sắc quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh “dân là gốc”, “phải gần dân, giúp dân, học dân”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Các cơ quan nội chính phải luôn luôn đề cao tinh thần phục vụ nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi nhất để giải quyết yêu cầu công việc của dân; thắt chặt mối quan hệ mật thiết với nhân dân, biết lắng nghe ý kiến của nhân dân, dựa vào nhân dân.

Phải kiên quyết loại bỏ thái độ bàng quan, vô cảm trước những bức xúc của nhân dân; kiên quyết loại bỏ mọi hành vi lạm dụng, lợi dụng quyền lực để xâm phạm lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Việc gì lợi cho dân ta phải hết sức làm, việc gì hại đến dân ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta.

Cần có cơ chế, điều kiện, công cụ để người dân tham gia rộng rãi vào công cuộc phòng, chống tham nhũng. Người dân khi thấy hiện tượng tiêu cực phải biết phản ánh với cơ quan, tổ chức và bằng cách nào, với hình thức nào. Đồng thời, cần có quy định khen thưởng, nêu gương và bảo vệ những người dám tố cáo hành vi tham nhũng.

Bốn là, tăng cường và đổi mới mạnh mẽ công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử; của Mặt trận Tổ quốc, của nhân dân và báo chí, truyền thông trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Cấp ủy, tổ chức đảng ở Trung ương và địa phương tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

Qua đó, nhận thức trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được nâng lên.

Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp tăng cường giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; không chỉ giám sát thường xuyên tại các kỳ họp, mà tần suất giám sát chuyên đề cũng được tăng lên. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tập trung giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, gây nhiều bức xúc trong nhân dân; giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức của cán bộ, đảng viên; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các thông tin do báo chí phản ánh về tham nhũng, tiêu cực; tích cực tham gia phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Các cơ quan truyền thông cần đăng tin, bài định hướng đúng đắn dư luận xã hội để thấy rõ những kết quả tích cực của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, cũng như những hạn chế, yếu kém, những khó khăn, phức tạp; khẳng định rõ quyết tâm của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị trong việc ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng. Khắc phục tình trạng thông tin một chiều, thông tin không chính xác, mang tính kích động, gây hoang mang hoặc quy kết về tội danh, mức án trước khi xét xử. Bảo vệ, khen thưởng, động viên những người làm báo tích cực, dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng; xử lý nghiêm khắc việc đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt, gây hậu quả xấu. Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các cơ quan chức năng phải chủ động cung cấp một cách kịp thời, đúng pháp luật cho các cơ quan báo chí những thông tin có liên quan đến tham nhũng.

*

* *

Chống tham nhũng, tiêu cực là cuộc đấu tranh lâu dài, cam go và vô cùng phức tạp. Thành bại của cuộc đấu tranh này phụ thuộc vào bản lĩnh của Đảng cầm quyền, hiệu lực của hệ thống pháp luật và đặc biệt là sự đồng lòng, ủng hộ của nhân dân. Muốn chiến thắng trong cuộc đấu tranh lâu dài, cam go và vô cùng phức tạp này chúng ta phải làm sao phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân với quyết tâm “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”. Đó chính là sức mạnh nội lực to lớn trong cuộc chiến “không khoan nhượng”, không được phép “chùn chân”, “mỏi gối”, chỉ có tiến không có lùi, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh.

XÂY DỰNG “THỂ TRẬN LÒNG DÂN” TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC Ở VIỆT NAM

TS. LÊ THANH BÌNH*

I- GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CUỐN SÁCH “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH” CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

Ở Việt Nam hiện nay, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là giải pháp quan trọng giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; củng cố lòng tin của nhân dân; xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; đội ngũ cán bộ, công chức kỷ cương, liêm chính. Chính vì vậy, việc đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng một cách quyết liệt, song cần kiên trì, bền bỉ, không nóng vội là yêu cầu cấp thiết của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.

Cuốn sách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng dày hơn 600 trang với tựa đề “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” là tài liệu nghiên cứu có giá trị, tư liệu bổ ích đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Cuốn sách hệ thống quan điểm chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng, chỉnh đốn Đảng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, do Ban Nội chính Trung ương và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật phối hợp xuất bản.

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Cuốn sách là tài liệu có ý nghĩa cả về mặt lý luận và thực tiễn, có thể coi là cuốn “cẩm nang” về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta. Qua cuốn sách này, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân hiểu rõ hơn về quan điểm, đường lối và quyết tâm đấu tranh chống “giặc nội xâm”, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm tham nhũng, tiêu cực của Đảng, Nhà nước ta.

Cuốn sách cho thấy sự nhất quán giữa nói và làm; sự kiên trì, không ngừng nghỉ trong đấu tranh với tham nhũng, tiêu cực của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng với tư cách là người đứng đầu Đảng ta để xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Nội dung những bài viết của đồng chí Tổng Bí thư trong cuốn sách này được rút ra từ thực tiễn phong phú, thể hiện tầm nhìn, trí tuệ sáng suốt, sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, toàn diện, kiên quyết của đồng chí Tổng Bí thư, là cơ sở để Đảng ta nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Cuốn sách gồm ba phần: Phần thứ nhất có tiêu đề *“Một số vấn đề rút ra từ thực tiễn công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam”* gồm bài viết của Tổng Bí thư đánh giá tổng quan công tác phòng, chống tham nhũng từ khi lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (năm 2013) đến nay; bốn phát biểu kết luận của Tổng Bí thư tại các Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kết luận tại 36 phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo.

Phần thứ hai có tiêu đề *“Nhất quán phương châm: Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc”*, gồm 22 bài viết tiêu biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, trong đó có 14 bài viết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng từ trước đổi mới đến nay, như *Bệnh sợ trách nhiệm* (năm 1973); *Của công, của riêng* (năm 1978); *Móc ngoặc* (năm 1978); *Làm xiếc* (năm 1985)... Tám bài viết còn lại về rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Phần thứ ba với thông điệp *“Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”*, giới thiệu 62 ý kiến đánh giá của các tầng lớp nhân dân, 10 ý kiến đại biểu Quốc hội, 24 ý kiến chính khách, học giả, bạn bè quốc tế về phòng, chống tham nhũng của Việt Nam.

Với việc giới thiệu các đánh giá của các tầng lớp nhân dân, đại biểu Quốc hội và bạn bè quốc tế, nội dung phần thứ ba cuốn sách thể hiện sự đồng tình, ủng hộ, cổ vũ

của các tầng lớp nhân dân, đại biểu Quốc hội, chính khách, học giả nước ngoài đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam.

Cuốn sách đã truyền cảm hứng mạnh mẽ, là cơ sở để xây dựng “thế trận lòng dân” trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam. Nội dung cuốn sách đã đáp ứng đúng, trúng những trăn trở về các vấn đề tham nhũng, tiêu cực - là lực cản trên con đường đổi mới, phát triển của đất nước.

Cuốn sách của Tổng Bí thư đã được đón nhận với niềm tin tưởng sâu sắc, có tác động to lớn đến tư tưởng, tình cảm, hành động của mỗi người dân, tiếp thêm động lực, củng cố niềm tin vững chắc vào con đường đấu tranh phòng, chống “giặc nội xâm” đầy cam go, phức tạp.

Sự ủng hộ, lòng tin tưởng của các tầng lớp nhân dân đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam một lần nữa khẳng định những thành tựu của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng với sự lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện quyết liệt, toàn diện, đi vào chiều sâu, quyết tâm chính trị cao, không có vùng cấm, không có ngoại lệ và đạt nhiều kết quả rất quan trọng. Tham nhũng từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, có chiều hướng thuyên giảm.

II- MỘT SỐ KIẾN NGHỊ NHẪM LAN TỎA NỘI DUNG CUỐN SÁCH “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH” CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG, GÓP PHẦN TẠO DỰNG “THẾ TRẬN LÒNG DÂN” TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Tăng cường phổ biến, tuyên truyền nội dung cuốn sách về phòng, chống tham nhũng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đến nhân dân

Thực tế trong những năm qua, nhân dân ngày càng nhận thức rõ hơn trách nhiệm của mình đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Để tạo được niềm tin của nhân dân, thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, cần phải tuyên truyền, giới thiệu về nội dung cuốn sách đến đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân với các hình thức phong phú và phù hợp.

Hoạt động phổ biến, tuyên truyền nội dung cuốn sách về phòng, chống tham nhũng của Tổng Bí thư phải được triển khai rộng rãi, hiệu quả trong các tổ chức đảng. Theo đó, sớm tổ chức cho cán bộ, đảng viên đọc, nghiên cứu, quán triệt sâu sắc nội dung cuốn sách; đưa vào nội dung sinh hoạt chi bộ; liên hệ với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của địa phương, đơn vị mình.

Hệ thống giáo dục quốc dân, nhất là các học viện, trường chính trị, trường đại học, cao đẳng, trên cơ sở nội dung cuốn sách, xây dựng thành tài liệu học tập, nghiên cứu về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trong đó, cần quán triệt quan điểm của Tổng Bí thư về sự phát triển nhận thức, lý luận của Đảng ta về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; mục tiêu tổng quát, phương châm, tư tưởng, hành động và các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; gắn nhiệm vụ này với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên; nhận thức rõ các yếu tố quyết định, tạo động lực to lớn trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là xây dựng được lòng tin của nhân dân, huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị và thu hút được sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân vào cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Lòng tin của nhân dân đối với cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chỉ có thể được xây dựng và duy trì trên cơ sở Đảng và Nhà nước thực hiện các biện pháp quyết liệt và đạt được những kết quả quan trọng, đột phá, giải quyết tận gốc rễ các hiện tượng tham nhũng, tiêu cực.

Trong những năm qua, để đạt được những kết quả đáng ghi nhận trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, Đảng và Nhà nước đã thực hiện các biện pháp quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả trong kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng. Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng đến nay, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 2.209 cán bộ, đảng viên có liên quan đến tham nhũng; trong đó có 113 cán bộ diện Trung ương quản lý đương chức và đã nghỉ hưu. Trong đó, có 3 Ủy viên Bộ Chính trị, 1 nguyên Ủy viên Bộ Chính trị; 7 Ủy viên Trung ương Đảng, 16 nguyên Ủy viên Trung ương Đảng; 1 bộ trưởng và 4 nguyên bộ trưởng; 22 thứ trưởng và nguyên thứ trưởng; 12 bí thư và nguyên bí thư tỉnh, thành ủy; 3 phó bí thư và nguyên phó

bí thư tỉnh ủy; 15 chủ tịch và nguyên chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố; 26 sĩ quan cấp tướng trong Quân đội, Công an¹.

Nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm đã được xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật, có tác dụng cảnh báo, răn đe, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và bộ máy nhà nước, khẳng định quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Theo đó, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã tiến hành điều tra, truy tố, xét xử 126 vụ án (637 bị cáo) nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; với 3 án tử hình, 13 án chung thân, 8 bị cáo bị phạt tù với mức án 30 năm, 20 bị cáo bị phạt tù từ 20 năm đến dưới 30 năm, 546 bị cáo bị phạt tù từ 12 tháng đến dưới 20 năm, cải tạo không giam giữ 16 bị cáo. Điển hình như các vụ án xảy ra tại Tổng Công ty Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam (Vinashin); Công ty Cổ phần VN Pharma; Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam; vụ án Phan Văn Anh Vũ; vụ án Đinh Ngọc Hệ; vụ án Nguyễn Văn Dương, Phan Sào Nam; vụ án Phạm Công Danh và đồng phạm; vụ án AVG; vụ án tại Ngân hàng Phương Nam; vụ án tại Công ty Hải Thành, Quân chủng Hải quân; vụ án liên quan đến dự án 8/12 Lê Duẩn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; vụ án tại Ngân hàng BIDV...².

Đề đấu tranh phòng, chống tiêu cực trở thành ý thức trách nhiệm của mỗi chủ thể trong xã hội, tạo dư luận xã hội để ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực, Đảng và Nhà nước cần phải tiếp tục thực hiện các biện pháp quyết liệt hơn nữa để giải quyết tận gốc rễ những nguyên nhân của tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng

Nâng cao hiệu quả hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng là điều kiện tiên quyết xây dựng lòng tin của nhân dân đối với đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Mục đích cuối cùng của hoạt động đấu tranh phòng, chống tham nhũng là thu hồi tối đa tài sản tham nhũng, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước nói chung và hoạt động phòng, chống tham nhũng nói riêng. Theo kết quả điều tra dư luận xã hội do Ban Tuyên giáo Trung ương tiến hành mới đây, tuyệt đại đa số ý kiến

1, 2. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.II, tr.209, 209-210.

người dân (93%) bày tỏ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng¹.

Trong những năm qua, cùng với thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, công tác thu hồi tài sản tham nhũng đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần hiện thực hóa các nguyên tắc của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 như: tài sản tham nhũng phải được thu hồi, trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp hoặc tịch thu theo quy định của pháp luật; thiệt hại do hành vi tham nhũng gây ra phải được khắc phục; người có hành vi tham nhũng gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Việc kê biên, thu giữ tài sản trong nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng đạt khá cao. Tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế được nâng lên rõ rệt. Nếu như năm 2013, tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng trong giai đoạn thi hành án chỉ đạt dưới 10%, thì bình quân giai đoạn 2013 - 2020, đạt tỷ lệ 32,04%².

Việc thu hồi tài sản tham nhũng có kết quả tích cực. Năm 2016, tỷ lệ thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng đạt 26%. Năm 2017, đạt 29,4%. Năm 2018, đạt 19%. Năm 2019, đạt 47,32%. Năm 2020, đạt 38,43%. Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng đến nay, riêng các vụ việc, vụ án tham nhũng kinh tế nghiêm trọng, phức tạp thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi chỉ đạo đã tạm giữ, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản hơn 84.000 tỷ đồng³. Với những kết quả đạt được trong thu hồi tài sản tham nhũng đã góp phần giữ vững ổn định chính trị, kinh tế - xã hội phát triển, bộ máy nhà nước được trong sạch và niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước được củng cố thêm.

Cần phải tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, quán triệt về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác thu hồi tài sản tham nhũng. Theo đó, các yêu cầu, biện pháp và ý nghĩa của công tác thu hồi tài sản tham nhũng cần phải được các cơ quan truyền thông, báo chí quan tâm và thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng từ Trung ương đến địa phương, từ đó góp phần chuyển biến tích cực về mặt giáo dục nhận thức đến cán bộ, công chức cũng như người dân trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng nói chung và thu hồi tài sản tham nhũng nói riêng.

1. Xem <https://quochoi.vn/uybantuphap/giamsat/Pages/giam-sat.aspx?ItemID=224>.

2. Xem http://mod.gov.vn/wps/portal!/ut/p/b1/vZPJbqNAEEC_JR9g0ez42ICBZt-.

3. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.II, tr.210.

Cần phải xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập bao gồm thông tin về bản kê khai, kết luận xác minh tài sản, thu nhập và các dữ liệu khác có liên quan đến việc kiểm soát tài sản, thu nhập. Theo đó, Chính phủ khẩn trương hoàn thành việc xây dựng Đề án về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập này để bảo đảm hiệu quả công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung pháp luật về thu hồi tài sản bị tham nhũng như: các quy định về trình tự, thủ tục thu hồi tài sản bị tham nhũng; quy trình kê biên, phong tỏa, xử lý tài sản bị kê biên, phong tỏa; quy trình thẩm định giá, bán đấu giá tài sản, thành lập, giải thể, phá sản doanh nghiệp. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung pháp luật về thanh tra, kiểm toán, tố tụng hình sự, thi hành án dân sự và các quy định pháp luật liên quan theo hướng bổ sung cho thanh tra viên, kiểm toán viên thẩm quyền áp dụng các biện pháp ngăn chặn việc tẩu tán tài sản khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm tham nhũng; xác định rõ trách nhiệm của từng chủ thể trong việc truy nguyên, truy tìm, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản ngay từ giai đoạn thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử.

Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tư pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức tư pháp trong các hoạt động, điều tra, xác minh, truy tố, xét xử, kê biên, phong tỏa tài sản tham nhũng, góp phần bảo đảm hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng.

Thực hiện tốt công tác phối hợp của các cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền trong công tác thu hồi tài sản bị tham nhũng. Chú trọng công tác phối hợp trong xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, thanh tra công vụ đối với các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng.

Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong thu hồi tài sản tham nhũng. Tăng cường phối hợp với các tổ chức quốc tế và các cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài để xác minh, truy tìm và xử lý tài sản tham nhũng. Tích cực tham gia, ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp hình sự giữa Việt Nam với các nước, tạo cơ sở pháp lý, cơ chế phối hợp trong phòng, chống tham nhũng có yếu tố nước ngoài.

Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của Nhà nước trên các lĩnh vực, tiến tới thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt. Đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý về đất đai, ngân hàng, chuyển nhượng vốn góp, cổ phần để kiểm soát tài sản chặt chẽ, hạn chế việc tẩu tán, che giấu, hợp thức hóa tài sản tham nhũng, tạo thuận lợi cho công tác thu hồi tài sản tham nhũng.

CƠ SỞ LÝ LUẬN, THỰC TIỄN CỦA VIỆC THI HÀNH ĐỒNG BỘ GIỮA KỶ LUẬT ĐẢNG VỚI KỶ LUẬT HÀNH CHÍNH VÀ XỬ LÝ HÌNH SỰ TRONG PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC

TS. TRẦN DUY HÙNG*

Cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được ra mắt vào đúng dịp kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng ta. Cuốn sách gồm hơn 600 trang, được chia thành 3 phần:

Phần thứ nhất: *Một số vấn đề rút ra từ thực tiễn công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam.*

Phần thứ hai: *Nhất quán phương châm - Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc*, tuyển chọn 20 bài viết tiêu biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong đó, 14 bài viết về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng từ những năm đầu tiến hành đổi mới đất nước đến nay; 8 bài viết về rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, trong đó có 4 bài được viết từ những năm 70 của thế kỷ XX (1 bài viết năm 1973, 2 bài viết năm 1978 và 1 bài viết năm 1979).

Phần thứ ba: *Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt*, tập hợp, chọn lọc 62 ý kiến đánh giá của các tầng lớp nhân dân, 10 ý kiến của đại biểu Quốc hội và 24 ý kiến của các chính khách, học giả, bạn bè quốc tế, thể hiện sự ghi nhận, ủng hộ, niềm tin

* Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

tưởng sâu sắc của người dân thuộc mọi tầng lớp, ở mọi vùng miền, lãnh thổ đối với cuộc chiến chống “giặc nội xâm” được tiến hành dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Trong giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2022, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã chủ trì, kết luận 36 phiên họp Ban Chỉ đạo, cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo. Vấn đề: “*Thi hành đồng bộ giữa kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và xử lý hình sự*”¹ là vấn đề thứ ba trong năm vấn đề được nêu trong *Nội dung phát biểu kết luận tại các phiên họp Ban Chỉ đạo, cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo*, bên cạnh các vấn đề nóng bỏng như: Ban Chỉ đạo và từng thành viên phải “đúng vai, thuộc bài”; Hoàn thiện thể chế để không thể tham nhũng, tiêu cực; Tập trung xử lý những khâu yếu, việc khó; Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Trong khuôn khổ bài viết này, người nghiên cứu xin đi vào phân tích cơ sở lý luận, thực tiễn của việc thi hành đồng bộ giữa kỷ luật đảng với kỷ luật hành chính và xử lý hình sự trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

1. Cơ sở lý luận: Tư tưởng Hồ Chí Minh về kỷ luật của Đảng cầm quyền

Như chúng ta đã biết, là đội tiên phong chiến đấu, lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng phải là một tổ chức trong sạch, vững mạnh. Là người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi: “Sức mạnh vô địch của Đảng là ở *tinh thần kỷ luật tự giác, ý thức tổ chức* nghiêm chỉnh của cán bộ đảng viên”². Người cho rằng, nếu kỷ luật của Đảng lỏng lẻo thì những kẻ cơ hội, những phần tử phản động dễ dàng chui vào hàng ngũ để phá hoại Đảng. Kỷ luật đảng rõ ràng, chặt chẽ, nghiêm minh là điều kiện quan trọng bảo đảm cho Đảng thật sự là một khối đoàn kết, thống nhất trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức; bảo đảm cho đường lối, chủ trương của Đảng được chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện thắng lợi.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.168.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.13, tr.67.

Kỷ luật của Đảng là kỷ luật dựa trên tình đồng chí, kỷ luật của những người cùng chung một lý tưởng, tự nguyện đứng trong hàng ngũ Đảng, sẵn sàng hy sinh vì lợi ích của giai cấp công nhân, của dân tộc. Mọi đảng viên và tổ chức đảng liên kết với nhau theo một kỷ luật chung dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, sự thống nhất chặt chẽ về chính trị, tư tưởng và tổ chức, được thể hiện tập trung trong các điều khoản của Điều lệ Đảng. Kỷ luật của Đảng là tổng thể những điều đã được quy định trong Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng; những quy định cụ thể trong Đảng, có tính chất bắt buộc đối với hoạt động của mọi tổ chức đảng và đảng viên nhằm bảo đảm sự thống nhất về chính trị, tư tưởng, tổ chức trong toàn Đảng. Kỷ luật đó xuất phát từ ý chí của toàn Đảng nhằm bảo đảm cho sự thống nhất, tập trung cao trong Đảng, đồng thời để phát huy dân chủ, phát huy tính tích cực và sáng tạo của toàn thể đảng viên và các tổ chức đảng. Vì vậy, Hồ Chí Minh luôn khẳng định: Kỷ luật của Đảng là “kỷ luật sắt, nghĩa là nghiêm túc và tự giác”¹.

Kỷ luật của Đảng không chỉ đòi hỏi tính tự giác mà còn mang tính bắt buộc đối với những cá nhân, những bộ phận chưa ý thức đầy đủ nhiệm vụ của người đảng viên. Bắt buộc là một nội dung tất yếu của mọi hình thức kỷ luật. Sự giác ngộ càng cao thì tính bắt buộc càng ít và càng mang tính tự giác cao. Đảng viên tự giác chấp hành những điều khoản trong Điều lệ đã được họ thảo luận dân chủ và thống nhất ý kiến trước khi được chính thức thông qua tại các kỳ Đại hội Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi mọi cán bộ, đảng viên càng có công thì càng phải khiêm tốn, không được “tự đặt mình cao hơn tổ chức, tự cho phép mình đứng ngoài kỷ luật”². Người yêu cầu đảng viên chẳng những phải giữ gìn kỷ luật của Đảng mà còn phải giữ gìn kỷ luật của chính quyền, của cơ quan, đoàn thể cách mạng, của nhân dân. Các đảng viên, cán bộ đó “không biết kỷ luật của chính quyền, của đoàn thể, nhân dân và Đảng cũng là một”³. “Mỗi đảng viên cần phải làm kiểu mẫu phục tùng kỷ luật, chẳng những kỷ luật của Đảng mà cả kỷ luật của các đoàn thể nhân dân và của cơ quan chính quyền cách mạng”⁴.

Một cách nhìn khác, *kỷ luật đảng là hình thức trách nhiệm chính trị nội bộ được áp dụng đối với các đảng viên trong tổ chức đảng khi họ có hành vi vi phạm đến mức*

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.17; t.13, tr.367; t.8, tr.51; t.7, tr.33.

phải thi hành kỷ luật. Nói cách khác, kỷ luật đảng chỉ áp dụng đối với đảng viên không tuân theo hoặc làm trái Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, quy định của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội mà đảng viên là thành viên. *Kỷ luật đoàn thể chính trị - xã hội chính là kỷ luật hành chính đồng thời cũng là trách nhiệm pháp lý được thực hiện trong quan hệ nội bộ của các cơ quan hay hệ thống cơ quan nhà nước.* Đối tượng áp dụng kỷ luật hành chính là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, trong số này có thể là đảng viên hoặc không là đảng viên.

Ở nước ta hiện nay, trong điều kiện Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước nên phần lớn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là đảng viên. Do đó, bảo đảm sự tương thích, đồng bộ trong các quy định về kỷ luật đảng và kỷ luật hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là tất yếu khách quan. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đối với mọi đảng viên cộng sản, khi nào và ở đâu cũng phải chịu sự phân công, quản lý của tổ chức đảng, phải hành động theo phạm vi kỷ luật của tổ chức, phải báo cáo, phải chấp hành nghị quyết, chỉ thị một cách nghiêm túc, đúng đắn, sáng tạo. Đó là tính Đảng, không có ngoại lệ. Đây là điều cực kỳ quan trọng trong những bước ngoặt của cách mạng, khi những biến cố chính trị đang làm thay đổi tình hình một cách mau lẹ, khôn lường. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu những đảng viên giữ vị trí càng cao, trách nhiệm càng lớn, càng phải gương mẫu và nếu mắc sai phạm càng phải chịu kỷ luật nghiêm khắc, không được chây chước, bao che cho nhau. Trong bất kỳ trường hợp nào, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đòi hỏi mọi đảng viên đều bình đẳng trước kỷ luật của Đảng và bình đẳng về mặt công dân trước pháp luật.

2. Cơ sở thực tiễn: Ưu điểm, khuyết điểm của việc thực hiện đồng bộ giữa kỷ luật đảng với kỷ luật hành chính và xử lý hình sự trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và những vấn đề đặt ra

- Trong điều kiện chính trị cụ thể của Việt Nam chỉ có duy nhất một chính đảng cầm quyền là Đảng Cộng sản Việt Nam thì mối quan hệ giữa kỷ luật đảng với kỷ luật hành chính cần được xem xét một cách tường minh. Điều 4 Hiến pháp năm 2013 quy định: “Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”. Vai trò

lãnh đạo của Đảng trong quản lý nhà nước thể hiện thông qua công tác cán bộ. Điều 5 Luật cán bộ, công chức năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) quy định: “Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam” là một nguyên tắc quan trọng trong hoạt động của cán bộ, công chức. Đảng lãnh đạo bằng công tác cán bộ thông qua việc phát hiện, bồi dưỡng, lựa chọn những đảng viên ưu tú và những người ngoài Đảng có phẩm chất, năng lực giới thiệu với các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội thông qua cơ chế bầu cử, tuyển chọn để bổ trí vào làm việc trong các cơ quan này. Tổ chức đảng lãnh đạo việc sắp xếp, phân bổ cán bộ, có ý kiến về việc bổ trí cán bộ phụ trách những vị trí quan trọng trong cơ quan nhà nước. Theo đó, có thể hiểu, cán bộ, công chức đa phần phải là đảng viên (đặc biệt là cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý). Do đó, khi có hành vi vi phạm thì cán bộ, công chức có thể vừa bị xử lý kỷ luật đảng, vừa bị xử lý kỷ luật hành chính.

Như trên đã nói, kỷ luật đảng là hình thức trách nhiệm chính trị nội bộ được áp dụng đối với các đảng viên trong tổ chức đảng khi họ có hành vi vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật. Trong khi đó, kỷ luật hành chính là các biện pháp chế tài của Nhà nước mang tính chất bắt lợi, được áp dụng đối với cán bộ, công chức vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ công vụ. Các hình thức kỷ luật đảng không thay thế xử lý kỷ luật hành chính, bởi tính chất, ý nghĩa của những loại trách nhiệm này khác nhau. Kỷ luật đảng là sự cưỡng chế mang tính chính trị, được áp dụng trong khuôn khổ của Đảng. Trong khi đó, kỷ luật hành chính là dạng trách nhiệm pháp lý, bởi đây là hậu quả bắt lợi mà cán bộ, công chức phải gánh chịu trước cơ quan, tổ chức khi vi phạm.

Tại khoản 10, Điều 2, Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị quy định: “Kỷ luật đảng không thay thế kỷ luật hành chính, kỷ luật đoàn thể và các hình thức xử phạt của pháp luật. Đảng viên bị kỷ luật về đảng thì cấp ủy quản lý đảng viên đó phải kịp thời chỉ đạo hoặc đề nghị cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội có thẩm quyền, trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày công bố quyết định kỷ luật về Đảng, phải kỷ luật về hành chính, đoàn thể (nếu có) theo quy định của cơ quan nhà nước, đoàn thể”. Tại Điểm 1.1.5, Mục 5, Chương II, Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư quy định: “Sau khi xem xét, xử lý hoặc chỉ đạo việc xem xét xử lý về kỷ luật đảng, chậm nhất 5 ngày, tổ chức đảng phải có văn bản chỉ đạo hoặc đề nghị với các tổ chức có thẩm quyền xử lý kỷ luật về hành chính, đoàn thể hoặc xử lý hình sự. Chậm nhất 30 ngày, khi nhận được văn bản chỉ đạo hoặc đề nghị của tổ chức đảng có thẩm quyền, các tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức

chính trị - xã hội phải xem xét, xử lý kỷ luật về hành chính, đoàn thể đối với cán bộ, hội viên, đoàn viên là đảng viên; nếu quá thời hạn trên phải báo cáo rõ lý do với tổ chức đảng đã chỉ đạo hoặc đề nghị”.

Tại khoản 5, 6, Điều 2, Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, ngày 18/9/2020 của Chính phủ quy định: “Không áp dụng hình thức xử phạt hành chính hoặc hình thức kỷ luật đảng thay cho hình thức kỷ luật hành chính; xử lý kỷ luật hành chính không thay cho truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu hành vi vi phạm đến mức bị xử lý hình sự. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã bị xử lý kỷ luật đảng thì hình thức kỷ luật hành chính phải bảo đảm ở mức độ tương xứng với kỷ luật đảng. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày công bố quyết định kỷ luật đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị phải xem xét, quyết định việc xử lý kỷ luật hành chính”.

- Sự tương thích giữa kỷ luật đảng với kỷ luật hành chính.

Một là, việc thống nhất điều chỉnh vấn đề kỷ luật hành chính đối với cán bộ, công chức trong một văn bản quy phạm pháp luật tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình áp dụng pháp luật¹.

1. Trước khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019 có hiệu lực, việc xử lý kỷ luật công chức được điều chỉnh bởi Nghị định số 34/2011/NĐ-CP, ngày 17/5/2011 quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức. Trong khi đó, các quy định về xử lý kỷ luật cán bộ không rõ ràng. Ngoài các quy định chung trong Luật cán bộ, công chức năm 2008 về các hình thức kỷ luật đối với cán bộ (Điều 78), thời hiệu, thời hạn xử lý kỷ luật (Điều 80), tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ, công chức (Điều 81), các quy định khác liên quan đến cán bộ, công chức bị kỷ luật (Điều 82)... thì không có văn bản cụ thể hướng dẫn về vấn đề này. Trên thực tế, việc xử lý kỷ luật cán bộ vẫn căn cứ vào Nghị định số 35/2005/NĐ-CP, ngày 17/3/2005 của Chính phủ về việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức. Tuy nhiên, việc duy trì quá lâu Nghị định số 35/2005/NĐ-CP không đáp ứng yêu cầu điều chỉnh hiệu quả các quan hệ xã hội. Khắc phục nhược điểm này, khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019 có hiệu lực, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Như vậy, với sự ra đời của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP thì việc xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức đều được điều chỉnh chung trong cùng một nghị định. Điều này khắc phục tình trạng tản mạn về quy phạm pháp luật trong việc kỷ luật hành chính đối với cán bộ, công chức. Như vậy, nếu cán bộ, công chức là đảng viên mà vi phạm thì việc kỷ luật đảng sẽ căn cứ theo Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, còn kỷ luật hành chính sẽ căn cứ vào Nghị định số 112/2020/NĐ-CP.

Hai là, vấn đề thời hiệu xử lý kỷ luật được điều chỉnh tương thích giữa kỷ luật đảng và kỷ luật hành chính¹.

1. Theo Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm thời hiệu xử lý kỷ luật đối với đảng viên vi phạm được áp dụng là 5 năm đối với những hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khiển trách; 10 năm đối với những hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức. Ngoài ra, không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật đảng đối với những hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khai trừ; vi phạm về chính trị nội bộ; về an ninh, quốc phòng, đối ngoại có xâm hại đến lợi ích quốc gia và việc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không hợp pháp. Trong khi đó, theo Luật cán bộ, công chức năm 2008 thì thời hiệu xử lý kỷ luật cán bộ, công chức là 24 tháng kể từ thời điểm có hành vi vi phạm đến khi phát hiện vi phạm kỷ luật. Quy định về thời hiệu như vậy là quá ngắn, không bảo đảm tính nghiêm khắc đối với việc xử lý công chức vi phạm pháp luật.

Trên cơ sở nhận diện được các bất cập này, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức đã quy định thời hiệu xử lý kỷ luật công chức dài hơn so với quy định tương ứng trong Luật cán bộ, công chức năm 2008. Theo đó, thời hiệu xử lý kỷ luật công chức sẽ là hai (2) năm đối với hành vi vi phạm ít nghiêm trọng mà có thể bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách. Đối với các vi phạm mà có thể bị xử lý kỷ luật bằng hình thức từ cảnh cáo trở lên thì thời hiệu xử lý kỷ luật công chức sẽ là năm (5) năm. Ngoài ra, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức còn quy định không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật cán bộ, công chức trong các trường hợp: 1) Công chức là đảng viên có hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khai trừ; 2) Có hành vi vi phạm quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; 3) Có hành vi xâm hại đến lợi ích quốc gia trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại; 4) Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận, xác nhận giả hoặc không hợp pháp. Như vậy, thời hiệu xử lý kỷ luật cán bộ, công chức đã được sửa đổi theo hướng hài hòa với thời hiệu kỷ luật đảng viên được quy định trong Quy định số 69-QĐ/TW. Thậm chí, các điều khoản về không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức cũng có những nét tương đồng với các quy định không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật đảng viên.

Ba là, quy định về các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trong xử lý kỷ luật hành chính đối với cán bộ, công chức đã có sự phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trong kỷ luật đảng¹.

- Thực tiễn cho thấy:

Những năm qua, việc phối hợp đồng bộ giữa kỷ luật đảng và kỷ luật hành chính được áp dụng hiệu quả, nhịp nhàng, cụ thể như:

+ Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thanh tra, khởi tố, điều tra, truy tố xét xử để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; xét xử kịp thời, nghiêm minh những vụ việc, vụ án tham nhũng, trước hết là những vụ nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

+ Ban Nội chính Trung ương - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông qua Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng nhà nước tiến hành rà soát, nắm tình hình hoạt động tín dụng.

1. Về mặt lý luận, khi xử lý kỷ luật đối với chủ thể vi phạm thì người có thẩm quyền cần có sự phân hóa cụ thể về tính chất, mức độ, để từ đó quyết định áp dụng hình thức kỷ luật cho phù hợp. Yêu cầu cá biệt hóa trách nhiệm kỷ luật đòi hỏi trong quá trình xử lý kỷ luật, chủ thể có thẩm quyền không chỉ căn cứ vào hậu quả của hành vi, mà còn phải xác định các yếu tố liên quan đến nhận thức, động cơ, mục đích, nhân thân, hoàn cảnh xảy ra vi phạm... để định lượng chính xác mức độ nguy hiểm, mức độ nghiêm trọng của hành vi vi phạm. Lời giải cho “bài toán” này là sự vận dụng các tình tiết giảm nhẹ và các tình tiết tăng nặng khi áp dụng các hình thức kỷ luật. Trước đây, khoản 4 Điều 2 Nghị định số 34/2011/NĐ-CP quy định nguyên tắc: “Thái độ tiếp thu, sửa chữa và chủ động khắc phục hậu quả của công chức có vi phạm pháp luật là yếu tố xem xét tăng nặng hoặc giảm nhẹ khi áp dụng hình thức kỷ luật”. Tuy nhiên, Nghị định số 34/2011/NĐ-CP không quy định thể nào là tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng. Văn bản này cũng không có bất kỳ quy định nào đề cập vấn đề ghi nhận và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng khi xử lý kỷ luật công chức. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP đã cụ thể hóa về các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng. Theo đó, khoản 4 Điều 2 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP quy định: “Khi xem xét xử lý kỷ luật phải căn cứ vào nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm, các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ, thái độ tiếp thu và sửa chữa, việc khắc phục khuyết điểm, vi phạm, hậu quả đã gây ra”. Sự tiến bộ của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP so với Nghị định số 34/2011/NĐ-CP thể hiện qua việc bổ sung các tình tiết được xem là tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng, đó là “thái độ tiếp thu và sửa chữa”, “việc khắc phục khuyết điểm, vi phạm, hậu quả đã gây ra”. Ngoài ra, Nghị định số 112/2020/NĐ-CP cũng đã quy định cụ thể việc xem xét tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng là một nội dung bắt buộc trong quá trình xử lý kỷ luật cán bộ, công chức.

+ Giao Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Trung ương và Ban cán sự đảng Bộ Tài chính tiến hành kiểm tra chuyên đề công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng trong lĩnh vực thuế, hải quan.

+ Khẩn trương hoàn thành kết luận thanh tra các dự án, vụ việc theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

+ Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, tập trung vào các lĩnh vực có nhiều dư luận tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

+ Các Đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo phải mẫu mực, liêm khiết, phát hiện được vấn đề, tránh hình thức; qua kiểm tra phải tạo ra được những chuyển biến tích cực cho địa phương, cơ sở.

+ Yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan chức năng phải chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời, không có vùng cấm, không có ngoại lệ những hành vi tham nhũng và bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, nhất là xử lý nghiêm những người đứng đầu vi phạm, theo đúng nguyên tắc: *Có vụ việc thì phải xác minh, làm rõ; tích cực, khẩn trương, rõ đến đâu xử lý đến đó. Có dấu hiệu tội phạm thì phải khởi tố, điều tra, kết luận có tội thì phải truy tố, xét xử; vụ việc chưa đến mức xử lý hình sự thì phải xử lý kỷ luật nghiêm theo quy định của Đảng, Nhà nước, đoàn thể.*

+ Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương và Văn phòng Chính phủ tổ chức kiểm tra chuyên đề công tác giám định, đánh giá tài sản trong tố tụng hình sự tại các bộ, ngành và một số địa phương liên quan; xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm đối với các hành vi tiêu cực, né tránh, từ chối kết luận giám định, định giá tài sản, từ chối cung cấp tài liệu mà không có lý do chính đáng, cố tình ban hành kết luận không đúng.

+ Ban Chỉ đạo xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng theo nguyên tắc Đảng lãnh đạo, chỉ đạo chứ không làm thay công việc của các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

+ Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đồng bộ cả về kỷ luật đảng, hành chính, kinh tế và hình sự các vụ việc, vụ án tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan

thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

+ Người đứng đầu các cơ quan chức năng phải chịu trách nhiệm trực tiếp về tiến độ, kết quả xử lý các vụ việc, vụ án theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo.

+ Tiếp tục phát huy hiệu quả cơ chế chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc của Ban Chỉ đạo, nếu còn ý kiến khác nhau thì quán triệt và thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thiểu số phục tùng đa số, những vấn đề đã được thảo luận thống nhất thì phải được các cơ quan, tổ chức, cá nhân chấp hành thực hiện; *phải đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc, của Đảng lên trên hết; cán bộ cố ý làm trái, dính líu, bao che cho sai phạm, cản trở quá trình điều tra, xử lý thì phải kịp thời thay thế, xử lý nghiêm, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả rõ rệt.*

Tuy nhiên, việc thi hành kỷ luật của Đảng thời gian qua chưa đồng bộ hóa với kỷ luật của chính quyền và pháp luật, cụ thể như sau: Qua công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng vẫn phát hiện một số trường hợp thực hiện không đầy đủ, nghiêm túc quy định của Đảng và quy định của pháp luật về vấn đề này. Một số trường hợp cán bộ là đảng viên đã bị xử lý hình sự, có bản án của tòa án và đang thi hành án phạt tù nhưng tổ chức đảng có thẩm quyền chưa ra quyết định khai trừ ra khỏi Đảng; không kịp thời trao đổi với tổ chức đảng hoặc cơ quan về vi phạm của đảng viên, công chức; một số trường hợp bị xử lý kỷ luật về Đảng nhưng không tiến hành xử lý kỷ luật về hành chính hoặc chậm xử lý, xử lý không tương xứng với kỷ luật đảng dẫn đến việc thực hiện không nghiêm minh, vi phạm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước...

+ *Về nguyên tắc xử lý kỷ luật:* Tại khoản 6, Điều 2, Nghị định số 112/2020/NĐ-CP quy định: “Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã bị xử lý kỷ luật đảng thì hình thức kỷ luật hành chính phải bảo đảm ở mức độ tương xứng với kỷ luật đảng”. Tuy nhiên, thế nào là “bảo đảm ở mức độ tương xứng” giữa kỷ luật hành chính với kỷ luật đảng thì không có chuẩn mực cụ thể. Nói cách khác, pháp luật hiện hành không đưa ra giải thích hay hướng dẫn cụ thể để giúp chủ thể có thẩm quyền xác định yếu tố “tương xứng” giữa kỷ luật hành chính với kỷ luật đảng.

Hiện nay, theo Quy định số 69-QĐ/TW đảng viên chính thức có hành vi vi phạm sẽ bị áp dụng một trong bốn hình thức kỷ luật là: Khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ ra khỏi Đảng. Về kỷ luật hành chính theo Nghị định số 112/2020/NĐ-CP: Có 4 hình thức kỷ luật đối với cán bộ (khiển trách, cảnh cáo, cách chức, bãi nhiệm); 4 hình thức kỷ luật đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương, buộc thôi việc); 5 hình thức kỷ luật đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức, buộc thôi việc). Như vậy, hiện nay đang có nhiều cách áp dụng khác nhau về vấn đề này. Có ý kiến cho rằng, hình thức “khiển trách” trong kỷ luật đảng sẽ tương xứng với hình thức kỷ luật hành chính “khiển trách” đối với cán bộ, công chức; hình thức “cảnh cáo” trong kỷ luật đảng sẽ tương xứng với hình thức kỷ luật hành chính “cảnh cáo” đối với cán bộ, công chức. Tương tự, hình thức “cách chức” trong kỷ luật đảng sẽ tương xứng với hình thức kỷ luật hành chính “cách chức” đối với cán bộ, công chức. Trong khi đó, hình thức “khai trừ ra khỏi Đảng” trong kỷ luật đảng sẽ tương xứng với hình thức kỷ luật hành chính “bãi nhiệm” đối với cán bộ và “buộc thôi việc” đối với công chức. Nếu vậy, hình thức kỷ luật “giáng chức” đối với công chức sẽ không thể được áp dụng nếu căn cứ vào nguyên tắc “bảo đảm ở mức độ tương xứng” giữa kỷ luật hành chính với kỷ luật đảng, bởi không có hình thức kỷ luật đảng nào tương xứng với hình thức kỷ luật giáng chức.

+ *Về việc áp dụng các hình thức kỷ luật:* Điều 32, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định các hình phạt chính đối với người phạm tội gồm: Cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ, trục xuất, tù có thời hạn, tù chung thân, tử hình. Theo Khoản 3, Điều 17, Quy định số 22-QĐ/TW khi đảng viên có vi phạm bị truy nã hoặc bị tòa án tuyên phạt tù hình phạt cải tạo không giam giữ trở lên thì tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định khai trừ hoặc xóa tên trong danh sách đảng viên (đối với đảng viên dự bị), không phải theo quy trình thi hành kỷ luật. Như vậy, nếu “bảo đảm ở mức độ tương xứng” giữa kỷ luật hành chính với kỷ luật đảng thì trong trường hợp này, công chức sẽ bị “buộc thôi việc”. Tuy nhiên, theo Khoản 2, Điều 30, Nghị định số 112/2020/NĐ-CP chỉ trong trường hợp công chức bị Tòa án kết án phạt tù mà không được hưởng án treo thì mới đương nhiên bị buộc thôi việc. Như vậy, nếu công chức bị Tòa án tuyên hình phạt cải tạo không giam giữ hay bị phạt tù nhưng được hưởng án treo thì không phải

trong mọi trường hợp đều có thể áp dụng được hình thức kỷ luật buộc thôi việc. Nếu một công chức đã bị khai trừ Đảng mà không thể áp dụng hình thức kỷ luật buộc thôi việc thì không bảo đảm mức độ tương xứng giữa kỷ luật hành chính với kỷ luật đảng. Ngược lại, nếu bắt chấp áp dụng hình thức kỷ luật buộc thôi việc thì lại không đúng với các quy định về hình thức kỷ luật công chức. Do đó, cần xác định nguyên tắc tương đối trong việc bảo đảm ở mức độ tương xứng giữa kỷ luật hành chính với kỷ luật đảng trên tinh thần ưu tiên áp dụng các quy định trong Nghị định số 112/2020/NĐ-CP. Nói cách khác, khi xử lý kỷ luật hành chính đối với cán bộ, công chức cần căn cứ vào Nghị định số 112/2020/NĐ-CP để quyết định các hình thức kỷ luật cho phù hợp.

+ *Về thời hiệu xử lý kỷ luật*: Thời hiệu xử lý kỷ luật còn nội dung chưa thống nhất giữa quy định của Đảng và Nhà nước, cụ thể: Theo Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị thì thời hiệu 5 năm đối với vi phạm đến mức phải áp dụng hình thức khiển trách và 10 năm đối với vi phạm đến mức phải áp dụng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức. Trong khi Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019 quy định thời hiệu 2 năm đối với hành vi vi phạm ít nghiêm trọng đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khiển trách; 5 năm đối với hành vi vi phạm còn lại (trừ trường hợp các hành vi vi phạm không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật). Như vậy, thực tế có thể xảy ra trường hợp đảng viên sau 2 năm mới bị tổ chức đảng có thẩm quyền kết luận vi phạm đến mức khiển trách, sau 5 năm mới bị kết luận vi phạm đến mức cảnh cáo thì hết thời hiệu xử lý về mặt hành chính. Việc này vô tình tạo ra sự mất công bằng và “khe cửa” để không bị xử lý kỷ luật về hành chính. Điều này dẫn đến gây khó khăn cho công tác xử lý kỷ luật; không bảo đảm nguyên tắc kỷ luật đảng phải đồng bộ, tương xứng với kỷ luật hành chính. Mặt khác, hiện nay nhiều cơ quan, đơn vị còn chưa thống nhất, lúng túng về xử lý kỷ luật hành chính sau khi bị xử lý về kỷ luật đảng đối với cán bộ có chức danh như trưởng các ban chuyên trách của hội đồng nhân dân các cấp; cán bộ công tác trong các ban đảng, văn phòng cấp ủy, chức danh như bí thư, phó bí thư cấp ủy các cấp, các vị trí không có chức danh bên chính quyền mà chỉ có chức danh Đảng...

Nguyên nhân của việc áp dụng hình thức kỷ luật chưa đồng bộ là do những lý do sau: Nhận thức của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị về thi hành kỷ luật cán bộ,

công chức, viên chức và thi hành kỷ luật đảng chưa đúng, chưa đầy đủ. Một số nơi có tình trạng sợ mất thành tích chung, che giấu khuyết điểm vi phạm hoặc động cơ cá nhân... Bên cạnh đó, quy định về xử lý cán bộ, công chức, viên chức của pháp luật, chính quyền và quy định về xử lý kỷ luật đảng viên thiếu đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất và phù hợp với điều kiện thực tiễn. Các kiến nghị xử lý cán bộ, đảng viên không kịp thời chuyển cho cấp ủy, ủy ban kiểm tra và ngược lại. Việc thực hiện quy chế phối hợp với các cơ quan có liên quan chưa tốt, chưa thường xuyên...

Những trình bày trên nhằm làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của việc thi hành đồng bộ giữa kỷ luật đảng với kỷ luật hành chính và xử lý hình sự trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực mà cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nêu lên, thể hiện tầm nhìn của người lãnh đạo suốt đời vì nước, vì dân, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; thể hiện sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, toàn diện và đầy sức thuyết phục của đồng chí Tổng Bí thư, được rút ra từ kinh nghiệm thực tiễn lãnh đạo, góp phần làm sáng rõ bước phát triển trong tư duy lý luận của Đảng về công tác xây dựng Đảng nói chung, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nói riêng.

QUẢN TRIỆT VÀ VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG VỀ TỔNG KẾT CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG BÀI VIẾT “CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG: NÊN ĐÁNH GIÁ THẾ NÀO CHO ĐÚNG?”

PGS.TS. NGUYỄN MINH TUẤN*

Mỗi nhiệm kỳ Đại hội Đảng là dịp để toàn Đảng nhìn lại hoạt động lãnh đạo của mình trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và công tác xây dựng Đảng. Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ghi nhận Đảng là lực lượng lãnh đạo đối với Nhà nước và xã hội, và lịch sử cách mạng Việt Nam trong hơn 93 năm qua đã minh chứng sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Ý thức được điều đó, nên trong dịp chuẩn bị Đại hội VIII của Đảng, cùng với đông đảo đội ngũ đảng viên và nhân dân cả nước đang hăng hái, tâm huyết đóng góp ý kiến cho Đảng để xây dựng văn kiện trình Đại hội, đồng chí Nguyễn Phú Trọng không chỉ với tư cách là một nhà khoa học, mà còn là một nhà lãnh đạo Trung ương Đảng đã viết bài “*Công tác xây dựng Đảng: Nên đánh giá thế nào cho đúng?*”.

Đây là bài viết quan trọng đăng trên tạp chí *Cộng sản* số 2/1996, đúng vào dịp đóng góp ý kiến cho dự thảo văn kiện Đảng, kịp thời định hướng tư tưởng cho đội ngũ đảng viên và nhân dân bằng những quan điểm đúng đắn, khoa học và những minh chứng thuyết phục. Không chỉ vậy, dựa vào những quan điểm đó, đồng chí Nguyễn Phú Trọng còn đánh giá khách quan những ưu, khuyết điểm căn bản của công tác xây dựng Đảng không chỉ ở nhiệm kỳ Đại hội này, mà còn cả quá trình sau

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

10 năm Đảng khởi xướng và lãnh đạo công cuộc đổi mới toàn diện đất nước. Bài viết được giới thiệu toàn văn trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Những quan điểm cần quán triệt trong việc đánh giá công tác xây dựng Đảng được thể hiện qua bài viết của tác giả khá rõ:

Thứ nhất, phải căn cứ vào chủ trương, đường lối của Đảng đã đề ra để đánh giá.

Đó chính là yêu cầu bảo đảm tính đảng trong hoạt động lãnh đạo và xây dựng nội bộ của Đảng đối với một Đảng cách mạng. Với văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, việc đánh giá những ưu, khuyết điểm, tìm ra nguyên nhân của những ưu, khuyết điểm là quan trọng, không chỉ để kiểm điểm những việc đã làm được, rút ra những bài học kinh nghiệm (kể cả từ thành công hay thất bại) để đề ra những giải pháp đúng đắn cho nhiệm kỳ tiếp theo.

Trong bài viết, tác giả căn cứ vào những chủ trương của Đảng không chỉ ở nhiệm kỳ Đại hội VII của Đảng mà tính cả 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI: “Đại hội có nhiệm vụ tổng kết 10 năm đổi mới ở nước ta, vạch ra phương hướng nhiệm vụ của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”¹. Theo đó, tác giả cũng khái quát rất cao những vấn đề lớn, quan trọng, bao trùm để đánh giá như: “1- Thành tựu nổi bật và quan trọng nhất là Đảng đã đề ra và từng bước bổ sung, hoàn thiện dần đường lối đổi mới một cách đúng đắn, sáng tạo, hình thành ngày càng rõ hơn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta... 2- Đảng ta đã khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động... 3 - Đảng giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách... 4- Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, chúng ta đã sắp xếp kiện toàn một bước hệ thống tổ chức của Đảng và các cơ quan nhà nước, bảo đảm sự lãnh đạo thông suốt, toàn diện trên các lĩnh vực”².

Tác giả đã minh chứng cụ thể về mỗi nhận định, đánh giá kết quả. Ví dụ, trên lĩnh vực phát triển lý luận và thành tựu của thực tiễn trên các lĩnh vực như phát triển

1, 2. Nguyễn Phú Trọng *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.237, 249.

lý luận, nhất là lý luận về đường lối kinh tế - xã hội đã trải qua những kỳ Đại hội, các hội nghị Trung ương như: “Từ Hội nghị Trung ương 6 khóa IV (tháng 8/1979) đến Đại hội V (tháng 3/1982), Hội nghị Trung ương 8 khóa V (tháng 6/1985), Kết luận của Hội nghị Bộ Chính trị khóa V về ba quan điểm kinh tế (tháng 8/1986), Đại hội VI (tháng 12/1986), Hội nghị Trung ương 6 khóa VI (tháng 3/1989), Đại hội VII (tháng 6/1991), Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (tháng 01/1994)...”. Với sự phân tích sắc sảo những vấn đề lý luận được phát triển qua các giai đoạn và ngày càng được hoàn thiện đã làm cho bài viết có tính thuyết phục cao.

Thứ hai, phải bảo đảm tính khách quan, toàn diện, cụ thể, quan điểm lịch sử và phương pháp biện chứng.

Đây là đòi hỏi của một Đảng chính trị mang bản chất khoa học. Tính toàn diện là sự lãnh đạo của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại, lãnh đạo cả Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội và lãnh đạo công tác xây dựng nội bộ Đảng. Tính khách quan là đánh giá đúng đắn, đầy đủ cả ưu điểm và khuyết điểm với phương pháp luận khoa học, đánh giá đúng sự thật với những căn cứ khoa học thuyết phục, lập luận rõ ràng, với những số liệu chính xác, tin cậy, không tô hồng và cũng không bôi đen sự kiện.

Tác giả phân tích: “Chúng ta đều đã biết, đánh giá một sự vật, hiện tượng thường rất khó, có nhiều ý kiến khác nhau, nhất là đối với các sự vật, hiện tượng đang vận động. Việc đánh giá Đảng và công tác xây dựng Đảng lại càng khó. Bởi vì đây là lĩnh vực đặc thù, rất tế nhị và nhạy cảm, nó không chỉ phụ thuộc vào việc nắm thông tin, vào phạm vi hiểu biết, mà còn bị chi phối bởi tình cảm, tâm tư, lợi ích, cách nhìn... Cùng một sự việc, có khi có người khen hết lời, trái lại, có người chê hết mức. Thiết nghĩ đó cũng là điều dễ hiểu. Kinh nghiệm thực tế cho thấy, muốn đánh giá đúng, điều quan trọng là phải thật công tâm, bình tĩnh, khách quan, xem xét một cách toàn diện, cụ thể, với một quan điểm lịch sử và phương pháp biện chứng”¹.

Để đánh giá khách quan, đòi hỏi tổ chức đảng phải nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật, nói rõ sự thật, không giấu giếm khuyết điểm. Với lập luận trên, tác giả đã thực hiện ngay trong bài viết của mình trong đánh giá về những ưu, khuyết điểm. Những ưu điểm và khuyết điểm đều được minh chứng bằng những số liệu cụ thể,

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.138-140.

thuyết phục với phương pháp khoa học như lịch sử - lôgic, so sánh. Ví dụ, khi đánh giá về công tác sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tác giả viết: “So với thời kỳ trước đổi mới, chúng ta đã thu gọn khoảng 30% đầu mối và hơn 10% biên chế cơ quan nhà nước các cấp. Ở Trung ương chỉ còn 11 ban đảng và 5 cơ quan sự nghiệp. Ở cấp tỉnh và huyện cũng thu gọn đầu mối các ban và giảm khoảng 30% biên chế”¹. Với những con số “biết nói”, lập luận rõ ràng, khúc chiết và sự thật được đông đảo nhân dân ghi nhận, tác giả đã thẳng thắn phê phán những tư tưởng tiêu cực, thiếu khách quan trong đánh giá, không thấy ưu điểm mà chỉ nhìn thấy khuyết điểm, tiêu cực: “Rõ ràng, Nghị quyết Trung ương 3 đã đi vào cuộc sống và thực sự phát huy tác dụng; công tác xây dựng Đảng từng bước trưởng thành; chứ không phải như có ý kiến đánh giá Đảng và công tác xây dựng Đảng quá đen tối”².

Trong bài viết của tác giả, phần khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng được tác giả thẳng thắn đánh giá khá toàn diện và chính xác: “Trình độ kiến thức, năng lực lãnh đạo của Đảng tuy vừa qua có được nâng lên, nhưng có mặt vẫn chưa theo kịp yêu cầu của sự nghiệp đổi mới... Tình trạng một bộ phận cán bộ, đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, thoái hóa, tham nhũng, sống xa dân, hư hỏng về đạo đức và lối sống đang là vấn đề nhức nhối và làm giảm sút uy tín của Đảng... Tổ chức bộ máy nặng nề, chồng chéo; phương thức lãnh đạo và sinh hoạt, hoạt động vẫn lúng túng. Trong Đảng có tình trạng vừa kém dân chủ, vừa thiếu kỷ luật kỷ cương, chưa thực hiện đúng tập trung dân chủ; một số nơi nội bộ mất đoàn kết nghiêm trọng”³.

Với trách nhiệm trước toàn Đảng và nhân dân, tác giả một lần nữa rút ra kết luận vấn đề có tính quy luật là: “Toàn bộ thành tựu và thiếu sót của công cuộc đổi mới gắn liền với trách nhiệm lãnh đạo và hoạt động của Đảng. Sự lãnh đạo và hoạt động của Đảng là một nhân tố quyết định tạo ra những thành tựu đổi mới. Đồng thời, chính trong quá trình lãnh đạo đổi mới mà Đảng ngày càng trưởng thành, nhận rõ hơn những mặt yếu kém của mình để có biện pháp khắc phục”⁴.

Thứ ba, phân tích cả nguyên nhân khách quan, chủ quan.

Mỗi ưu điểm hay khuyết điểm cũng đều có nguyên nhân khách quan và chủ quan. Nếu đánh giá đầy đủ cả nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan thì mới kiểm điểm được từng đối tượng và tìm được giải pháp để khắc phục.

1, 2, 3, 4. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.246, 247, 247-248, 240.

Về nguyên nhân khách quan, tác giả phân tích: “Chúng ta hiểu rằng, đổi mới là một sự nghiệp mới mẻ, chưa có tiền lệ, chưa có mẫu hình, do đó chưa thể ngay một lúc có được những kết luận hoàn chỉnh. Và trong quá trình tìm tòi, có những ý kiến khác nhau, có những suy nghĩ và việc làm chưa thật trúng, thậm chí trật, cũng là điều bình thường. Điều quan trọng là phải thực sự cầu thị, phát huy trí tuệ tập thể, đi vào thực tiễn, tổng kết để tìm ra chân lý”¹. “Trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, mở cửa giao lưu với các nước, nhiệm vụ chính trị mới mẻ, môi trường xã hội có nhiều phức tạp, cán bộ, đảng viên của Đảng giữ nhiều trọng trách, hằng ngày, hằng giờ tiếp xúc với hàng và tiền, đối mặt với chủ nghĩa tư bản, phải làm sao giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong của Đảng. Nếu không có biện pháp tích cực đổi mới, chỉnh đốn Đảng thì Đảng rất dễ bị biến chất”².

Về nguyên nhân chủ quan, tác giả chỉ rõ do chính tổ chức đảng về trách nhiệm chưa làm tròn và mỗi đảng viên chưa thực sự ý thức được yêu cầu làm gương, nêu gương. Trong các nguyên nhân thì nguyên nhân chủ quan là chủ yếu, xuất phát từ các tổ chức đảng, đảng viên và rất cần được đánh giá khách quan, thực chất và cũng rất khó khăn, phức tạp, không dễ để nêu ra. Tác giả đã thẳng thắn chỉ ra nguyên nhân chủ quan đó là: “Sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng ở nhiều nơi yếu kém, thậm chí có nơi rệu rã, tê liệt. Trong khi đó nhiều cấp ủy đảng chưa quan tâm đầy đủ và có biện pháp kiên quyết tích cực để đổi mới, chỉnh đốn Đảng...”³.

Không thể đổ lỗi cho nguyên nhân khách quan nhưng cũng không thể phân tích thấu đáo nguyên nhân này để có những dự báo khoa học và những giải pháp tình huống trong nhiệm kỳ tới. Đây là nội dung quan trọng trong Báo cáo chính trị của mỗi văn kiện Đảng đòi hỏi sự nghiêm túc, chân thành của mỗi cấp ủy đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn kiện Đảng trình Đại hội. Đây cũng là chủ đề mà các đại biểu dự đại hội Đảng cần quan tâm thảo luận, tranh luận để có giải pháp hữu hiệu nhất khắc phục trong thời gian tới.

1, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.241-242, 248.

2. Hiện nay, hiện tượng phân hóa giàu nghèo, chạy theo lợi nhuận đơn thuần, nhụt Đảng... diễn ra không chỉ trong xã hội mà ngay trong Đảng. Có khoảng 10% số đảng viên giàu lên, 5 - 10% số đảng viên nghèo đói. Hàng vạn cán bộ, công chức vừa làm việc cho cơ quan nhà nước, vừa liên doanh với tư nhân nước ngoài. Không ít đảng viên đã bị đồng tiền cám dỗ làm biến chất. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.247.

Thứ tư, vận động được đông đảo đội ngũ đảng viên và nhân dân tham gia góp ý và thực sự cầu thị, tiếp thu đầy đủ ý kiến đóng góp.

Đảng ta là Đảng duy nhất cầm quyền. Đảng luôn ý thức được việc phục vụ nhân dân, vì lợi ích của nhân dân là mục tiêu, sứ mệnh của Đảng. Đường lối, chính sách của Đảng tác động trực tiếp, toàn diện đến cả nước, tất cả các thành phần kinh tế - xã hội, đến lợi ích trực tiếp của các giai cấp, tầng lớp xã hội. Hơn nữa, việc huy động trí tuệ của đông đảo nhân dân tham gia góp ý vào văn kiện Đảng, không chỉ tiếp thu những ý kiến đóng góp quý báu của nhân dân mà còn tạo nên sức mạnh tinh thần, ý chí để thực hiện đường lối, chủ trương đó.

“Do ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt, vấn đề Đảng và công tác xây dựng Đảng thường được rất nhiều người quan tâm. Chỉ tính riêng trong đợt góp ý kiến cho bản *Dự thảo báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng*, Tiểu ban văn kiện đã nhận được gần 200 bản góp ý kiến của các đơn vị tập thể (các cấp ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Trung ương), gần 100 bản của các cá nhân”¹. Như vậy, mỗi lần Đại hội Đảng phải thực sự là dịp sinh hoạt chính trị trọng đại của đất nước, của toàn Đảng, toàn dân nên việc chuẩn bị văn kiện tốt nhất là nhân tố quan trọng góp phần vào thành công chung của Đại hội.

Cuối bài viết, như là một kết luận được rút ra từ thực tiễn cách mạng Việt Nam, tác giả khẳng định vấn đề mang tính quy luật là: “Đương nhiên, để có đủ khả năng và điều kiện lãnh đạo cách mạng đúng đắn và có hiệu quả, Đảng phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn. Là đảng duy nhất cầm quyền lãnh đạo nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân, lại hoạt động trong điều kiện kinh tế thị trường và mở cửa, thế giới đang có những diễn biến phức tạp, có cả thời cơ và nguy cơ, Đảng cần có ý thức sâu sắc và sự tự đổi mới, tự chỉnh đốn, không ngừng nâng cao trình độ trí tuệ và phẩm chất mọi mặt của mình. Chăm lo xây dựng Đảng, thường xuyên củng cố nâng cao sức mạnh của Đảng là một bảo đảm cơ bản quyết định con đường đi đúng đắn của dân tộc”². Đó cũng là chỉ dẫn về công tác xây dựng Đảng không chỉ cho nhiệm kỳ này mà còn có giá trị cho các nhiệm kỳ tiếp theo.

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.237, 249.

Bài viết của tác giả đã gần 25 năm trôi qua nhưng đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Những quan điểm khi dự thảo Báo cáo đánh giá công tác xây dựng Đảng trình Đại hội được tác giả tổng kết, phân tích, chứng minh và trực tiếp đánh giá khái quát nhất những ưu, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trong cả nhiệm kỳ có sức thuyết phục cao và trở thành kim chỉ nam cho công tác chuẩn bị văn kiện đại hội sau này.

Nhìn lại hơn 35 năm đổi mới, Đảng ta đã và đang tiếp tục quán triệt những quan điểm nêu trên không chỉ trong các đại hội Đảng mà trong tất cả các hoạt động lãnh đạo, tổng kết thực tiễn của các cấp ủy, tổ chức đảng và góp phần vào những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của cách mạng Việt Nam.

Những quan điểm khi dự thảo Báo cáo đánh giá công tác xây dựng Đảng trình Đại hội mà tác giả viết trong bài viết này thực sự là sự kết tinh của trí tuệ, kinh nghiệm và sự tâm huyết của một lãnh đạo xuất sắc của Đảng, thể hiện năng lực tư duy, tầm nhìn, năng lực tổng kết thực tiễn, hoàn thiện, phát triển lý luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA PHƯƠNG CHÂM XÂY DỰNG ĐẢNG CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG TRONG BÀI VIẾT “QUYẾT TÂM CAO, BIỆN PHÁP QUYẾT LIỆT, TẠO BƯỚC CHUYỂN BIẾN RÕ RỆT TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG”

TS. BUI THI LONG*

Cách đây hơn một thập niên, bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong Hội nghị cán bộ toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” ngày 27/02/2012, sau đó đăng trên Tạp chí *Cộng sản*, số 833, tháng 3/2012 với tiêu đề bài viết “*Quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng*”.

Đầu tháng 01/2023, bài viết có độ dài hơn 25 trang với vẹn nguyên tính thời sự, có ý nghĩa to lớn đối với công tác xây dựng Đảng được tập hợp trong phần thứ hai cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của Tổng Bí thư.

Cuốn sách gồm 3 phần: Phần thứ nhất: “*Một số vấn đề rút ra từ thực tiễn công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam*”, gồm bài viết tổng quan; 4 bài phát biểu kết luận tại các Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực các năm 2014, 2018, 2020, 2022 và trích kết luận chỉ đạo của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại 36 phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo từ năm 2013 đến năm 2022. Phần thứ hai: “*Nhất quán phương châm: Phòng ngừa tham nhũng,*

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

tiêu cực từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc”, gồm 22 bài viết, bài phát biểu được tuyển chọn từ hơn 500 bài viết, bài phát biểu của Tổng Bí thư về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và về việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Phần thứ ba: *“Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”*, tuyển chọn 96 trên tổng số hàng vạn ý kiến của các tầng lớp nhân dân, đại biểu Quốc hội và của chính khách, học giả nước ngoài bày tỏ sự tin tưởng, ủng hộ, đánh giá cao đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư.

Bài viết dưới đây sẽ tập trung phân tích, làm rõ giá trị lý luận và thực tiễn trong nội dung bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhằm khẳng định: *“Quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng”* là phương châm xây dựng Đảng do Tổng Bí thư nêu ra.

1. Vì sao cần thực hiện phương châm “Quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng”

Thứ nhất, về cơ sở lý luận của phương châm “Quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng”.

- Tính từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đến nay, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành 8 nghị quyết, Bộ Chính trị ban hành 6 nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng. Ban Bí thư khóa VII đã chỉ đạo tiến hành tổng kết 20 năm xây dựng Đảng thời kỳ 1975 - 1995; Ban Bí thư khóa IX chỉ đạo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn 20 năm đổi mới (1986 - 2006), trong đó có phần về xây dựng Đảng. Trong hai khóa XII và XIII gần đây, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Chấp hành Trung ương ban hành nhiều kết luận, chỉ thị, quy định thể hiện sự quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt để tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết quan trọng, như: Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị *“Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 *“Về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược,*

đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết quan trọng, như: Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị *“Về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền”*; Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư *“Về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng”*, đặc biệt mới đây Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng *“Về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”* nhấn mạnh: Mọi quyền lực phải được kiểm soát chặt chẽ bằng cơ chế, phải được ràng buộc bằng trách nhiệm, quyền lực đến đâu, trách nhiệm đến đó, quyền lực càng cao, trách nhiệm càng lớn; lạm dụng, lợi dụng quyền lực phải bị truy cứu trách nhiệm và xử lý. Kiểm soát quyền lực gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức.

Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị *“Về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung”*, nhiều chỉ thị, quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên; quy định về người đứng đầu cấp ủy tiếp và đối thoại với dân; quy định những điều đảng viên không được làm; quy định đảng viên làm kinh tế tư nhân; quy định đảng viên sinh hoạt hai chiều... đều nhằm thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Ngày 06/7/2022, ban hành Quy định số 69-QĐ/TW *“Về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm”*. Ngày 02/02/2023, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 96-QĐ/TW *“Về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị”*.

- Vai trò lãnh đạo của Đảng và công tác xây dựng Đảng luôn luôn có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng nước ta.

Tổng Bí thư khẳng định, trong thời đại ngày nay có lẽ không có nước nào trên thế giới lại không có đảng (dù một đảng hay nhiều đảng) hoặc một tổ chức chính trị

tương tự như đảng lãnh đạo. Hiến pháp năm 2013 khẳng định Đảng là lực lượng lãnh đạo toàn xã hội. Càng đi vào đổi mới, đi vào phát triển kinh tế thị trường, mở cửa, hội nhập lại càng cần phải có sự lãnh đạo của Đảng và coi trọng công tác xây dựng Đảng. Đây là nhân tố bảo đảm thực hiện thắng lợi Cương lĩnh chính trị, mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, nền độc lập, tự chủ của Tổ quốc ta. Vào thời điểm này, chúng ta càng cần phải khẳng định mạnh mẽ sự lãnh đạo của Đảng, vai trò lãnh đạo của Đảng và ý nghĩa quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Cần có biện pháp quyết liệt khắc phục hiện tượng nơi này, nơi khác, lúc này, lúc khác chưa nhận thức đúng vai trò lãnh đạo của Đảng, còn coi nhẹ công tác Đảng, còn cho rằng, phát triển kinh tế thị trường, nhiều thành phần, mở cửa, hội nhập quốc tế, liên doanh, liên kết với nước ngoài thì cần gì phải có sự lãnh đạo của Đảng, thậm chí còn coi sự lãnh đạo của tổ chức đảng chỉ gây rắc rối thêm, ngáng trở sự phát triển của kinh tế¹,...

Thứ hai, về giá trị thực tiễn của phương châm “Quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng”.

- Yêu cầu nhiệm vụ chính trị của nước ta hiện nay rất to lớn, nặng nề, khó khăn, đòi hỏi Đảng phải nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu. Cách mạng muốn thắng lợi phải có Đảng lãnh đạo, nhưng điều đó không có nghĩa cứ có Đảng là cách mạng thắng lợi, vấn đề là “Đảng có vững cách mệnh mới thành công”², một trong những điều kiện tiên quyết giữ cho Đảng vững là mỗi cán bộ, đảng viên phải có bản lĩnh, phải đứng vững và vượt qua mọi cám dỗ để thực hiện nhiệm vụ chính trị. Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ đó là sức mạnh lãnh đạo của Đảng.

- Tổng Bí thư khẳng định: Bên cạnh mặt tích cực, bản chất và truyền thống tốt đẹp được phát huy, bản thân Đảng đang đứng trước nhiều yêu cầu mới và xuất hiện những hiện tượng tiêu cực, phức tạp mới. Những yêu cầu mới và những hiện tượng tiêu cực, phức tạp mới đòi hỏi các đảng viên không được chủ quan, cần kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện mới của chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội. Đây là hiểm họa trong Đảng, là nguy cơ làm suy yếu sức chiến đấu của Đảng.

1. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.299.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.2, tr.298.

- Sự chống phá điên cuồng và quyết liệt của các thế lực thù địch, phản động. Có thể nói, bài học Liên Xô vô cùng sâu sắc và đắt giá mà mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta cần phải thấm thía, luôn luôn khắc sâu, ghi nhớ, đừng để đi vào “vết xe đổ” đau xót, đó là Đảng đông (21 triệu đảng viên) nhưng không mạnh, mất sức chiến đấu nghiêm trọng. Đảng Cộng sản Liên Xô lúc đó đã suy thoái, biến chất do quan liêu, tham nhũng, đặc quyền, đặc lợi; một số người lãnh đạo cấp cao của Đảng rơi vào chủ nghĩa xét lại, cơ hội hữu khuynh, mắc sai lầm về đường lối, thậm chí phản bội lại lý tưởng xã hội chủ nghĩa¹.

2. Nội dung của phương châm “Quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng”

Vậy quyết tâm cao là thế nào?

Là nhận thức chủ trương, đường lối của Đảng là đúng đắn.

Là thấy được xây dựng mô hình Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân là phù hợp.

Là không chùn bước trước bất kỳ khó khăn, thách thức nào. Chúng ta không sợ sai lầm, chỉ sợ mắc sai lầm mà không quyết tâm sửa chữa.

Thấy khó khăn, thách thức thì quyết tâm tìm cách khắc phục, tháo gỡ, vượt qua. Việc quyết tâm không ngừng rèn luyện, tu dưỡng của cán bộ, đảng viên cũng giống như việc tạo ra những kháng thể tốt nhằm ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện tham nhũng, tiêu cực, từ đó làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động đang ra sức quyết liệt chống phá Đảng và Nhà nước ta.

Biện pháp quyết liệt là thế nào?

Trên cơ sở chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước khẩn trương thể chế hóa, đề ra biện pháp cụ thể, làm tốt công tác tuyên truyền để thống nhất nhận thức và hành động trong thực tiễn.

Trong quá trình thực hiện, có thất bại không được chùn bước, phải coi đó là tạm thời, trấn trở tìm biện pháp tối ưu và thực hiện quyết liệt để kiên định mục tiêu với quyết tâm cao nhất.

1. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.298.

Kiên quyết thực hiện nói đi đôi với làm, lan tỏa những tấm gương làm việc hiệu quả, đó là những minh chứng sống động để dân ngày càng thêm tin yêu Đảng. Cán bộ, đảng viên không phải chỉ đi tuyên truyền suông mà cần thật sự đi đầu, tạo sức lan tỏa trong nhân dân về việc nghiêm túc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”¹.

Tạo bước chuyển biến rõ rệt là thế nào?

Việc cụ thể hóa phương châm “*Quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng*”, cán bộ, đảng viên khi ở cương vị người đứng đầu cần thấm nhuần hơn nữa quan điểm của Tổng Bí thư, thể hiện sự quyết liệt, mạnh mẽ hơn trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Các vụ việc phát hiện gần đây cho thấy, nếu cán bộ, đảng viên luôn trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng, biết nói không trước những cám dỗ vật chất tầm thường, biết vì lợi ích cao quý của Đảng, của quốc gia - dân tộc, đó chính là sự chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng. Hơn 90 năm kể từ ngày Đảng thành lập, lịch sử vẻ vang ấy không thể chấp nhận và kiên quyết loại bỏ những đảng viên đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng.

Trung ương xác định đây là những nhiệm vụ cần thực hiện cấp bách và thường xuyên của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, các địa phương, đơn vị, từng đảng viên theo phương châm xây dựng Đảng của Tổng Bí thư.

3. Phương châm “Quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng” đòi hỏi công tác xây dựng Đảng sắp tới phải làm những gì và làm như thế nào?

Trước hết, cần không ngừng học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là học tập tinh thần xử trí mọi việc, là học tập chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin, học để làm việc, lý luận đi đôi với thực tiễn, tránh học tập một cách giáo điều, xơ cứng, máy móc. Đồng thời, quán triệt việc học tập chủ trương, đường lối của Đảng với sự quyết tâm, biện pháp quyết liệt đã được Tổng Bí thư nêu ra trong phương châm xây dựng Đảng, nghiên cứu, vận dụng vào cơ quan, đơn vị, lĩnh vực công tác cho phù hợp.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.1, tr.284.

Hai là, phải thể chế hóa phương châm “Quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng” thành các văn bản pháp luật của Nhà nước. Đảng ta là đảng lãnh đạo, Đảng cầm quyền, thể chế Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân ngày càng được khẳng định và không ngừng được mở rộng. Vì thế, các chủ trương, đường lối của Đảng phải được thể chế hóa thông qua chính sách, pháp luật của Nhà nước. Có thể thấy, gần đây quan điểm phòng, chống tham nhũng của Đảng đã được thể chế hóa trong Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Luật cán bộ, công chức sửa đổi, bổ sung năm 2019, trong đó quy định xử lý cả những trường hợp đảng viên có chức vụ phạm tội tham nhũng đã nghỉ hưu, dứt khoát không có chuyện đảng viên phạm tội lại có thể “hạ cánh an toàn”. Đó là quan điểm trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng một cách kiên quyết, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

Đẩy mạnh việc thực hiện nghiêm chỉnh những nội dung trong phương châm của Đảng đã được cụ thể hóa, thể chế hóa thành các quy chế, quy định, nghị định, quyết định của các cấp có thẩm quyền. Thực trạng tham nhũng nghiêm trọng trong thời gian qua có một phần nguyên nhân từ một bộ phận cán bộ, đảng viên có chức vụ chưa gương mẫu thực hiện, thực hiện chưa nghiêm các quy định, quyết định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Cần tuyên truyền kết hợp gia đình, họ hàng, người thân của đảng viên có chức vụ tham gia giám sát, phản biện, góp ý xây dựng tổ chức đảng, xây dựng chính quyền; cán bộ, đảng viên phải có ý thức giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong ngay cả ở nơi cư trú.

Ba là, khi đã tự nguyện đứng trong hàng ngũ của Đảng, mỗi đảng viên phải nhận thức rõ trách nhiệm của bản thân là tự nguyện cống hiến hy sinh, quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng, tuyệt đối trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng và của dân tộc. Cán bộ, đảng viên phải tự hoàn thiện mình, tự giác tu dưỡng phẩm chất đạo đức và nâng cao trình độ, năng lực, phải coi trọng trách nhiệm giác ngộ người khác, lan tỏa tấm gương tốt.

Phương châm xây dựng Đảng của Tổng Bí thư: “*Quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng*” còn thể hiện sự gìn giữ và phát huy giá trị lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định

hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”¹.

*

* *

Phương châm “*Quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là chỉ dẫn quý báu, là “vũ khí” sắc bén và “công cụ” hữu hiệu góp phần xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh. Điều quan trọng có ý nghĩa quyết định là: tất cả chúng ta, từ trên xuống dưới, đều là đảng viên, trước cờ Đảng đã giơ tay xin thề thì phải có quyết tâm rất lớn, có sự thống nhất rất cao, có biện pháp thực hiện quyết liệt, khả thi, chỉ đạo chặt chẽ với một phương pháp tư duy đúng đắn, tỉnh táo, bình tĩnh, không cực đoan, không để các thế lực xấu lợi dụng, xuyên tạc, kích động, phá hoại. Có những việc không thể chỉ làm một lần là xong. Ngược lại, phải làm rất kiên trì, bền bỉ; làm thường xuyên, liên tục; làm đi làm lại nhiều lần như đánh răng, rửa mặt hằng ngày. Có khi giải quyết xong vấn đề này lại nảy sinh vấn đề khác, làm được việc này lại xuất hiện việc khác. Nếu không xác định như vậy thì mỗi khi thấy có sự việc tiêu cực trong Đảng dễ mất bình tĩnh, nảy sinh tư tưởng bi quan, hoài nghi hoặc mất niềm tin, phủ nhận mọi sự cố gắng và kết quả chung.

Toàn Đảng thấm nhuần và đẩy mạnh thực hiện phương châm “*Quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng*” là nâng cao đạo đức cách mạng, thực hiện chiến lược lâu dài của Đảng, là yếu tố làm nên thắng lợi bền vững cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta để thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.672.

**CUỐN SÁCH “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG, TIÊU CỤC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA
NGÀY Càng TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH” CỦA TỔNG BÍ THƯ
NGUYỄN PHÚ TRỌNG LÀM RÕ NỘI DUNG GẮN ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG, TIÊU CỤC VỚI NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG**

PGS.TS. LÊ VĂN CƯỜNG*

Cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được ra mắt vào đúng dịp kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng và 10 năm thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Cuốn sách được rút ra từ trải nghiệm thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 50 năm qua đã chỉ rõ nguyên nhân sâu xa dẫn đến tham nhũng, tiêu cực là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống nên muốn đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cần trước hết phải nâng cao đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Nhận thức về tham nhũng, Tổng Bí thư đã lý giải rất ngắn gọn và súc tích về tham nhũng như sau: “tham nhũng (tham ô, nhũng nhiễu) là hiện tượng xã hội tiêu cực, xấu xa mà thời nào, chế độ nào, quốc gia nào cũng có; đó là “*khuyết tật bẩm sinh*” của quyền lực. Các quốc gia tồn tại và phát triển vững mạnh đều quan tâm và tiến hành đấu tranh phòng, chống tham nhũng có hiệu quả”¹.

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.15.

Không những chỉ rõ tham nhũng là gì, Tổng Bí thư còn chỉ rõ phạm vi đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam cần phải mở rộng ra thành đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vì: “So với “*tham nhũng*” thì “*tiêu cực*” có nghĩa rộng hơn, do đó, phải xác định phạm vi của tiêu cực mà chúng ta cần tập trung phòng, chống là những hành vi có liên quan đến tham nhũng; đó là *sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống*. Tham nhũng là một loại hành vi tiêu cực do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện, là loại biểu hiện cụ thể của suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Tham nhũng và tiêu cực, nhất là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống có mối quan hệ gắn bó mật thiết, chặt chẽ với nhau; nguyên nhân cơ bản, trực tiếp của tham nhũng là do suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tiêu cực là môi trường làm nảy sinh tham nhũng; tham nhũng tác động trở lại làm trầm trọng hơn tình trạng tiêu cực. Nếu chỉ phòng, chống tham nhũng về tiền bạc, tài sản thì chưa đủ, mà nguy hại hơn là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Đây mới là cái gốc của tham nhũng; không suy thoái, hư hỏng thì làm gì dẫn đến tham nhũng? Tiền bạc, tài sản có thể còn thu hồi được, nhưng nếu suy thoái về đạo đức, tư tưởng là mất tất cả. Vì vậy, phòng, chống tiêu cực, mà trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tức là trị tận gốc của tham nhũng”¹.

Nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về tham nhũng

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân và Chính phủ; là “*giặc ở trong lòng*”, “*giặc nội xâm*”². Bước vào thời kỳ đổi mới, trước tình trạng tham nhũng, tiêu cực ngày càng bộc lộ rõ nét, diễn biến phức tạp, Đảng ta đã nhiều lần chỉ rõ: “Tham nhũng “*làm giảm lòng tin của quần chúng đối với sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của các cơ quan nhà nước*”³ (Đại hội VI); “*đe dọa sự ổn định, phát triển của đất nước*”⁴ (Đại hội XI); “*là thách thức nghiêm trọng đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý của Nhà nước*”⁵ (Đại hội XII). Đặc biệt,

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.16.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.362.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, t.47, tr.353.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sđd., tr.173.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.196.

từ Hội nghị giữa nhiệm kỳ Đại hội VII (tháng 01/1994), tham nhũng được Đảng ta nhận diện là một trong bốn nguy cơ đối với Đảng và cách mạng Việt Nam, đến Đại hội IX đã trở thành “*một nguy cơ lớn đe dọa sự sống còn của chế độ ta*”¹ và đến nay “*vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ*”² (Đại hội XIII). Điều đó cho thấy, chúng ta chưa bao giờ chủ quan; trái lại, luôn luôn đặt cảnh báo về nguy cơ và sự tác hại của tệ tham nhũng ở mức độ cao nhất³.

Tác hại của tham nhũng

“Trước đây, chúng ta chủ yếu quan tâm đến tác hại trước mắt, về vật chất (kinh tế, tiền bạc), nay chúng ta *quan tâm nhiều hơn, nhìn rõ hơn tác hại tiềm ẩn, khôn lường của tham nhũng, tiêu cực*, làm hư hỏng, mất cán bộ, mất niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ và cuối cùng là mất chế độ như đã từng xảy ra trong thực tiễn lịch sử trên thế giới. *Vị trí, vai trò của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngày càng được coi trọng và nhận thức sâu sắc hơn, toàn diện hơn*”⁴.

“Trước đây, chống tham nhũng, lãng phí chủ yếu chỉ tập trung vào các hành vi: tham ô, chiếm đoạt, nhận hối lộ, đưa hối lộ, làm thất thoát tài sản nhà nước. Nay không chỉ trong khu vực nhà nước mà còn mở rộng ra cả khu vực ngoài nhà nước. Đặc biệt, không chỉ phòng, chống tham nhũng, lãng phí mà còn gắn phòng, chống tham nhũng với phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên”⁵.

Nguyên nhân sâu xa dẫn đến tham nhũng

“Nguyên nhân sâu xa của tham nhũng là do chủ nghĩa cá nhân, do sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo cấp cao. Vì vậy, phải chấn chỉnh, uốn nắn từ suy nghĩ, nhận thức mới có thể phòng, chống từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc tình trạng tham nhũng. Đây là lý do vì sao Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng được bổ sung thêm chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để chỉ đạo cả công tác phòng, chống tham nhũng và phòng, chống tiêu cực. Từ đây, cuộc đấu tranh phòng,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, t.60, tr.72.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.I, tr.93.

3, 4, 5. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.17, 18, 19.

chống tham nhũng, tiêu cực bước sang một giai đoạn mới, đi vào chiều sâu, gắn kết chặt chẽ hơn giữa *phòng* và *chống* theo đúng tư tưởng chỉ đạo của Đảng đã được đề ra từ Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa X”¹.

Chỉ rõ nguyên nhân của tham nhũng là sự suy thoái về đạo đức, lối sống chính là sự kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh của Tổng Bí thư vì Bác dạy: “một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính. Đảng cần phải biết những ưu điểm và khuyết điểm của mình để dạy dỗ đảng viên, dạy dỗ quần chúng”².

Như vậy, để đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do Đảng ta phát động cần phải nâng cao đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Có nhiều phương thức điều chỉnh hành vi con người như: phong tục, tập quán, tôn giáo, pháp luật, trong đó có đạo đức. Đối với đạo đức, sự điều chỉnh hành vi con người theo chuẩn mực và quy tắc đạo đức được thực hiện bằng dư luận xã hội và lương tâm mỗi người. Chức năng điều chỉnh hành vi của đạo đức bằng dư luận xã hội và lương tâm đã trở thành đặc trưng để phân biệt đạo đức với các hình thái ý thức khác, các hiện tượng xã hội khác.

Vai trò của đạo đức còn thể hiện ở chức năng giáo dục. Con người là sản phẩm của lịch sử, đồng thời là chủ thể của lịch sử. Hệ thống đạo đức do con người tạo ra, nhưng sau khi ra đời hệ thống đạo đức tồn tại như là cái khách quan hóa, tác động, chi phối con người. Chức năng giáo dục của đạo đức cần được hiểu một mặt là sự “giáo dục lẫn nhau trong cộng đồng”, giữa cá nhân và cộng đồng; mặt khác, là sự “tự giáo dục” ở cả cấp độ cá nhân lẫn cấp độ cộng đồng.

Với tư cách là một hình thái ý thức xã hội, đạo đức có chức năng nhận thức thông qua sự phản ánh tồn tại xã hội. Nhận thức của đạo đức là quá trình vừa hướng ngoại vừa hướng nội. Nhận thức hướng ngoại lấy chuẩn mực, giá trị, đời sống đạo đức

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.19.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.301.

của xã hội làm đối tượng. Đó là hệ thống giá trị thiện và ác, trách nhiệm và nghĩa vụ, hạnh phúc và ý nghĩa cuộc sống... Nhận thức hướng nội (tự nhận thức) lấy bản thân mình - chủ thể đạo đức - làm đối tượng nhận thức. Đây là quá trình tự đánh giá, tự thẩm định, tự đối chiếu những nhận thức, hành vi, đạo đức của mình với những chuẩn mực giá trị chung của cộng đồng. Từ cách nhận thức này mà chủ thể hình thành, phát triển thành các quan điểm và nguyên tắc sống: sáng tạo hay thụ động, hy sinh hay hưởng thụ, vị tha hay vị kỷ, hướng thiện hay sa vào cái ác...

Trong tự nhận thức, vai trò của dư luận xã hội và lương tâm là rất lớn. Dư luận xã hội là sự bình phẩm, đánh giá từ phía xã hội đối với chủ thể, còn lương tâm là sự tự phê bình. Cả hai đều giúp chủ thể tái tạo lại giá trị đạo đức của mình - giá trị mà xã hội mong muốn. Tự nhận thức giúp chủ thể ý thức được trách nhiệm của mình và sẵn sàng để hoàn thành trách nhiệm đó.

Trong thời đại toàn cầu hóa hiện nay, quan niệm về đạo đức cho dù vẫn có tính khác biệt về vùng, miền, tôn giáo, tín ngưỡng nhưng những giá trị chung và phổ quát thì vẫn là thang giá trị để loài người hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Từ hoạt động thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Có những người miệng thì nói: Phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, nhưng bị vật chất dễ dàng mà phạm vào tham ô, lãng phí, hại đến Tổ quốc, nhân dân. Chúng ta phải giáo dục họ, đưa họ vào con đường cách mạng”¹.

Thực tế có nhiều người nói một đằng, làm một nẻo. Nói thì cứ nói, nhưng làm thì cứ làm. Như vậy thì tất yếu không thể nêu gương tốt được. Người nói: “Nói cái gì phải cho tin - nói và làm cho nhất trí - làm thế nào cho dân tin - cho bộ đội tin ở mình”². Nhưng điều cốt lõi nhất mà Hồ Chí Minh muốn nhấn mạnh là nêu gương: Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, từ đó “nói phải đi đôi với làm”.

Tiếp thu tư tưởng Hồ Chí Minh, trong cuốn sách này, Tổng Bí thư chỉ rõ: “Phòng, chống tiêu cực, mà trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tức là trị tận gốc của tham nhũng”³.

Tổng Bí thư khẳng định: “nguyên nhân sâu xa của tham nhũng là do chủ nghĩa cá nhân, do sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ,

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr. 361; t.5, tr.260.

3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, Sđd*, tr.16.

đảng viên, công chức, viên chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo cấp cao. Vì vậy, phải chấn chỉnh, uốn nắn từ suy nghĩ, nhận thức mới có thể phòng, chống từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc tình trạng tham nhũng”¹.

Về mặt thể chế: “Từ năm 2012 đến nay, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương đã ban hành hơn 250 văn bản về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó có nhiều chủ trương, quy định mạnh mẽ, quyết liệt, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, đánh giá cao, triển khai thực hiện nghiêm túc, đi vào cuộc sống, tạo chuyển biến rõ rệt. Nhất là các quy định về phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là ủy viên Trung ương, ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, người đứng đầu các cấp, các ngành...”².

Về tổ chức thực hiện: “Có thể khẳng định, cho đến nay, các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã tương đối đầy đủ; cái cần nhất lúc này là sự tự giác, sự thống nhất cao về ý chí và hành động, là tổ chức thực hiện. Chúng ta phải khắc phục bằng được tình trạng mà Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã chỉ ra và tại nhiều Hội nghị quán triệt, triển khai các nghị quyết, quy định của Đảng, đó là tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu, “răng hay thì thật là hay, xem ra thực hiện còn gay trăm bề”³.

Để khắc phục và đẩy lùi căn bệnh này, Tổng Bí thư yêu cầu cần phải có những biện pháp mạnh mẽ và quyết liệt, trong đó có nội dung đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng bằng hành động nêu gương theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh mà Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII đã chỉ ra.

Nêu gương thông qua giáo dục đạo đức cách mạng có vai trò rất lớn trong đời sống xã hội, trong đời sống cá nhân của mỗi con người. Đạo đức là vấn đề thường xuyên được đặt ra và giải quyết nhằm bảo đảm cho các cá nhân và cộng đồng tồn tại, phát triển. Sống trong xã hội, mỗi người phải suy nghĩ về những vấn đề đạo đức để tìm ra những con đường, cách thức và phương tiện hoạt động nhằm kết hợp lợi ích của mình và cộng đồng, từ đó bảo đảm cho sự tồn tại, phát triển của chính mình và cộng đồng. Đạo đức đã trở thành mục tiêu, đồng thời cũng là động lực để phát triển xã hội.

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.19, 30-31, 31.

Đánh giá về giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thời gian qua, Tổng Bí thư nêu: “Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn hóa liêm chính, tiết kiệm trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và toàn xã hội; xây dựng ý thức tự giác chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước; chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích; xây dựng và thực hiện các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; trọng liêm sỉ, danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân tham nhũng, tiêu cực. Quan tâm xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của đảng viên, đạo đức công vụ, chuẩn mực, giá trị con người Việt Nam phù hợp với truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức sâu sắc hơn trách nhiệm của mình trước Đảng và nhân dân. Chỉ đạo tổng kết việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, làm cơ sở để đề xuất các giải pháp đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và toàn xã hội”¹.

Nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên chính là góp phần tích cực vào công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Tổng Bí thư chỉ rõ: “cán bộ là cái gốc của mọi công việc, là “then chốt của then chốt”, là “nguyên nhân của mọi nguyên nhân”. Thực tế thời gian qua cho thấy, đằng sau những vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực, nhất là những vụ án đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, kéo dài đều có bóng dáng của một số cán bộ, công chức làm ngơ, dung túng, tiếp tay, bao che, đồng phạm, thậm chí là chủ mưu. Do đó, phải đặc biệt quan tâm, chú trọng công tác cán bộ; gắn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là phải đánh giá, lựa chọn, bố trí đúng cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý; tăng cường quản lý, giáo dục, phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Hàng loạt cán bộ cấp cao, sĩ quan cấp tướng, tá bị khởi tố trong các vụ án vừa qua là tại ai, tại cái gì? Tại cơ chế hay

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.34.

tại mình không chịu tu dưỡng, rèn luyện? Đây là bài học rất đau xót, cho nên mọi cán bộ, đảng viên phải luôn luôn tự soi, tự sửa, giữ gìn phẩm chất đạo đức, đừng vướng vào những chuyện tiêu cực, bất luận hoàn cảnh nào cũng không động lòng tham, không ham hố vật chất, quyền lực; danh dự mới là điều thiêng liêng cao quý nhất, tiền bạc làm gì, chết có mang theo được đâu. Nếu ai chẳng may đã “nhúng chàm” thì cần tự giác báo cáo với tổ chức, chủ động khắc phục hậu quả gây ra để được khoan hồng”¹.

Ngay từ năm 1986, trong bài viết *“Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng”* với bút danh Phan Chính, Tổng Bí thư đã chỉ rõ: “Chúng ta cần quan tâm làm tốt công tác giáo dục, rèn luyện phẩm chất cách mạng cho cán bộ, đảng viên, kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực trong Đảng. Mỗi cán bộ, đảng viên phải học tập và noi gương đạo đức, tác phong của Bác Hồ, giữ gìn và nêu cao danh hiệu cao quý của người đảng viên cộng sản, nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, xứng đáng là người lãnh đạo và người đầy tớ trung thành của nhân dân. Phải suy nghĩ và hành động vì lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, vì lợi ích của cách mạng, chứ không phải vì địa vị và danh lợi cá nhân; trung thực, không giả dối, nói ít làm nhiều, lời nói đi đôi với việc làm, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, luôn luôn gắn bó với nhân dân”².

Biện pháp giáo dục đạo đức cách mạng đi kèm với xử lý nghiêm khắc những hành vi sai phạm cũng được Tổng Bí thư chỉ rõ và ngày nay khi đọc lại chúng ta càng hiểu rõ hơn tính nhất quán giữa lời nói đi đôi việc làm của Tổng Bí thư: “Đối với những đảng viên phạm sai lầm nặng về phẩm chất, đạo đức, cần xử lý kiên quyết và nghiêm minh. Phải tiếp tục làm trong sạch đội ngũ đảng viên bằng cách loại bỏ ngay những phần tử thoái hóa, biến chất, những kẻ tham ô, buôn lậu, chuyên quyền, độc đoán, vô tổ chức, vô kỷ luật... Đưa công khai lên báo chí hoặc đưa ra các cuộc sinh hoạt của các tổ chức đảng và đoàn thể quần chúng một số vụ cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ cao cấp, phạm sai lầm nghiêm trọng về phẩm chất sẽ có tác dụng giáo dục đảng viên, ngăn ngừa sai phạm, làm tăng sự tin cậy của nhân dân đối với Đảng”³.

Tổng Bí thư yêu cầu: “Phải kiên trì giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về đức tính liêm khiết, chính trực; xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực. Mọi cán bộ, đảng viên phải ghi nhớ sâu sắc lời căn dặn của Bác Hồ rằng: “Đảng ta là một đảng cầm quyền”⁴; “phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁵. Đảng phải luôn luôn dựa vào dân,

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.38, 216, 217.

4, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.15, tr.611; t.15, tr.612.

lắng nghe dân, gắn bó máu thịt với nhân dân; “việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm”¹ và làm cho bằng được; ngược lại, “việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”². “Việc gì nhân dân không đồng tình, thậm chí căm ghét, phản đối thì phải cương quyết ngăn ngừa, uốn nắn và xử lý nghiêm các sai phạm”³.

Cuốn sách của Tổng Bí thư đã chỉ cho chúng ta thông suốt về lý luận và hiểu rõ cái gốc của tham nhũng, tiêu cực là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống nhưng từ sự thông suốt về lý luận cần phải tích cực áp dụng vào thực tế vì Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở rằng, có lý luận rồi thì phải kết hợp chặt chẽ với kinh nghiệm thực tế, liên hệ với thực tiễn nếu không lại mắc phải bệnh lý luận suông, bệnh giáo điều. Người khẳng định: “Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên. Lý luận cốt để áp dụng vào thực tế. Chỉ học thuộc lòng, để đem *lòe* thiên hạ thì lý luận ấy cũng vô ích”⁴.

Muốn vậy, Tổng Bí thư kêu gọi: “Cán bộ, đảng viên, trước hết là người lãnh đạo, phải gương mẫu chấp hành, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích; xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; biết trọng liêm sỉ, giữ danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân có hành vi tham nhũng, tiêu cực. Cha ông ta đã dạy: “Thiện căn ở tại lòng ta/Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài”; “Có tài mà cậy chi tài/Chữ tài liền với chữ tai một vần!”⁵. Tránh tình trạng: “Chân mình còn lấm bê bê/Lại cầm bó đuốc đi rê chân người”; “Thượng bất chính, hạ tắc loạn!”; “Cấp trên ở chẳng chính ngôi/Cho nên ở dưới chúng tôi hỗn hào!”⁶.

Đọc cuốn sách của Tổng Bí thư và hiểu rõ cái gốc của tham nhũng, tiêu cực là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, chúng ta càng thấm nhuần hơn lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong. Có gì sung sướng vẻ vang hơn là trau dồi đạo đức cách mạng để góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và giải phóng loài người”.

1, 2, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.51; t.4, tr.51; t.5, tr.275.

3, 6. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, Sđd*, tr.44-45.

5. Các câu thơ trên của nhà thơ Nguyễn Du (*B.T*).

GẮN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC VỚI XÂY DỰNG CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

TS.GVCC. LÊ ĐÌNH MÙI*

Cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được ra mắt vào đúng dịp kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam có ý nghĩa hết sức quan trọng trong bối cảnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã có bước tiến mạnh mẽ, đạt được nhiều kết quả quan trọng, đã thực sự “trở thành phong trào, xu thế không thể đảo ngược”, được cán bộ, đảng viên, nhân dân ghi nhận, đồng tình, ủng hộ, bạn bè quốc tế đánh giá cao. Nhằm góp phần lan tỏa giá trị lý luận và thực tiễn được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đúc rút trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với quan điểm nhất quán: “Mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhằm làm trong sạch Đảng và bộ máy nhà nước, để phát triển đất nước”, bài viết tập trung nghiên cứu nội dung cơ bản, giá trị lý luận và thực tiễn gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

Mở đầu cuốn sách, sau khi nêu vấn đề: “Vì sao chúng ta phải kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực?”. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã giúp người đọc nhận thức rõ: “Vấn đề căn cơ trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là phòng ngừa từ xa, từ sớm mà trọng tâm là xây dựng, chỉnh đốn

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Đảng và đặc biệt là phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, tức là trị tận gốc tham nhũng, tiêu cực”¹. Tổng Bí thư khẳng định về mặt lý luận: “Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã sớm nhận thức và ngày càng xác định rõ hơn về nguy cơ, tác hại của tệ tham nhũng, tiêu cực đối với Đảng, chế độ và sự nghiệp xây dựng đất nước. Ngay từ những ngày đầu mới giành được chính quyền... và đến nay... chúng ta chưa bao giờ chủ quan; trái lại, luôn luôn đặt cảnh báo về nguy cơ và sự tác hại của tệ tham nhũng ở mức độ cao nhất”². Có thể thấy việc gắn công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên luôn được Đảng ta đặc biệt coi trọng và là một trong những nội dung quan trọng, xuyên suốt được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ ra trong các bài viết được tập hợp trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”*.

Từ thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong những năm qua, nhất là hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đúc kết: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc, là “then chốt của then chốt”, là “nguyên nhân của mọi nguyên nhân”. Thực tế thời gian qua cho thấy, đằng sau những vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực, nhất là những vụ án đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, kéo dài đều có bóng dáng của một số cán bộ, công chức làm ngơ, dung túng, tiếp tay, bao che, đồng phạm, thậm chí là chủ mưu. Do đó, phải đặc biệt quan tâm, chú trọng công tác cán bộ; gắn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là phải đánh giá, lựa chọn, bố trí đúng cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý; tăng cường quản lý, giáo dục, phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Hàng loạt cán bộ cấp cao, sĩ quan cấp tướng, tá bị khởi tố trong các vụ án vừa qua là tại ai, tại cái gì? Tại cơ chế hay tại mình không chịu tu dưỡng, rèn luyện? Đây là bài học rất đau xót, cho nên mọi cán bộ, đảng viên phải luôn luôn tự soi, tự sửa, giữ gìn phẩm chất đạo đức, đừng vướng vào những chuyện tiêu cực, bất luận hoàn cảnh

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.207, 16-17.

nào cũng không động lòng tham, không ham hố vật chất, quyền lực; danh dự mới là điều thiêng liêng cao quý nhất, tiền bạc làm gì, chết có mang theo được đâu. Nếu ai chẳng may đã “nhúng chàm” thì cần tự giác báo cáo với tổ chức, chủ động khắc phục hậu quả gây ra để được khoan hồng”¹.

Tổng Bí thư chỉ rõ những bước tiến về nhận thức trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đó là chuyển trọng tâm khắc phục những vi phạm về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên, nhất là những cán bộ, đảng viên lãnh đạo cấp cao: “Trước đây, chống tham nhũng, lãng phí chủ yếu chỉ tập trung vào các hành vi: tham ô, chiếm đoạt, nhận hối lộ, đưa hối lộ, làm thất thoát tài sản nhà nước. Nay không chỉ trong khu vực nhà nước mà còn mở rộng ra cả khu vực ngoài nhà nước. Đặc biệt, không chỉ phòng, chống tham nhũng, lãng phí mà còn gắn phòng, chống tham nhũng với phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Bởi nguyên nhân sâu xa của tham nhũng là do chủ nghĩa cá nhân, do sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo cấp cao. Vì vậy, phải chấn chỉnh, uốn nắn từ suy nghĩ, nhận thức mới có thể phòng, chống từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc tình trạng tham nhũng”². Tổng Bí thư cũng đã chỉ ra những vấn đề “rất đáng phải suy ngẫm, tại sao chúng ta chống tham nhũng, tiêu cực quyết liệt, xử lý nghiêm khắc nhiều cán bộ, đảng viên vi phạm như vậy mà sai phạm vẫn cứ tiếp diễn. Có phải do cơ chế, chính sách, pháp luật của chúng ta còn lỏng lẻo; do công tác tổ chức thực hiện chưa nghiêm? Do công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý của chúng ta chưa kịp thời, kiên quyết; cơ chế kiểm soát quyền lực đối với người có chức vụ, quyền hạn không hiệu quả? Hay do công tác quản lý, giáo dục đạo đức, liêm chính cho cán bộ, đảng viên của chúng ta làm chưa tốt, chưa đến nơi đến chốn?... Điều này đòi hỏi chúng ta hãy nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật để chỉ ra các nguyên nhân và tìm ra những giải pháp khắc phục hữu hiệu”³.

Thực tiễn trong những năm qua, “cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn hóa liêm chính, tiết kiệm trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và toàn xã hội; xây dựng ý thức tự giác chấp hành

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.38, 19, 42-43.

ng nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước; chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích; xây dựng và thực hiện các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; trọng liêm sỉ, danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân tham nhũng, tiêu cực. Quan tâm xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của đảng viên, đạo đức công vụ, chuẩn mực, giá trị con người Việt Nam phù hợp với truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức sâu sắc hơn trách nhiệm của mình trước Đảng và nhân dân”¹.

Khẳng định những kết quả đạt được trong “xây dựng đạo đức cách mạng, cùng với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, chúng ta đã có: Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 và Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng... Để chống chủ nghĩa cá nhân, cùng với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Kết luận của Hội nghị Trung ương lần này, chúng ta có thêm Quy định mới về những điều đảng viên không được làm - một căn cứ, cơ sở quan trọng để xem xét, xử lý các vi phạm của cán bộ, đảng viên và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tập trung vào hai nhóm vấn đề: (1) Nhóm quy định về những hành vi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, như: Xuyên tạc, phủ nhận, phản bác chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; không chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; không thực hiện trách nhiệm nêu gương; sa vào chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, vụ lợi; “tư duy nhiệm kỳ”, đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa rời quần chúng. (2) Nhóm quy định về những việc làm sai trái trong công tác cán bộ, như: chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động đến tổ chức, cá nhân để bản thân hoặc “người thân”, “cánh hẩu” được tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển,

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.34.

bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, phong tặng danh hiệu, đi học, đi nước ngoài; thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định; can thiệp, tác động vào các hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác; lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí công tác để vụ lợi, tham ô, hối lộ, lãng phí, tiêu cực (cụ thể là can thiệp, tác động để vợ (chồng) và người khác lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để chạy chọt, được làm dự án, công trình, mua sắm thiết bị...); bao che cho các hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, bè phái, cục bộ,... Ngoài ra, còn bỏ sung những quy định mới về công tác giám sát việc chứng nhận, công nhận bằng cấp, quốc tịch, thu nhập, chuyển tiền, mua tài sản ở nước ngoài,... Đây là những quy định được ví như những “biệt dược” giúp chúng ta phòng, chống, ngăn ngừa và đặc trị các loại bệnh tật phát sinh trong cơ thể của Đảng và hệ thống chính trị, giúp cho cán bộ, đảng viên tăng cường sức đề kháng, không bị tha hóa, biến chất về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, tư cách, lối sống, góp phần ngăn ngừa và khắc phục một cách mạnh mẽ hơn và quyết liệt hơn những biểu hiện suy thoái, tiêu cực; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Đặc biệt là, ngày 03/11/2021, Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 41-QĐ/TW về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ, trong đó quy định nguyên tắc, thẩm quyền, căn cứ, quy trình xem xét việc miễn nhiệm, từ chức đối với những người có sai phạm, không còn đủ uy tín, năng lực làm việc; không cần đợi đến hết nhiệm kỳ hoặc đến thời hạn bổ nhiệm lại. Với việc mở rộng nội dung và phạm vi ra toàn hệ thống chính trị, thể chế về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh cũng trở nên toàn diện và đồng bộ hơn. Cùng với các quy định của Đảng, chúng ta còn có hệ thống pháp luật của Nhà nước đang từng bước được hoàn thiện, nhất là pháp luật về cán bộ, công chức; về thi đua khen thưởng; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; khuyến khích, bảo vệ những người dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm với động cơ trong sáng, vì lợi ích chung...”¹.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.457-458.

Thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tiến hành theo phương châm “kiên quyết, kiên trì, không khoan nhượng, không nương nhẹ, không làm oan, sai, không bỏ lọt tội phạm; rất nghiêm minh, nhưng cũng rất nhân văn, nhân ái, có lý, có tình. Hầu hết các đối tượng bị xử lý đều đã nhận thức rõ sai phạm của mình và tâm phục, khẩu phục, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải, xin lỗi Đảng, Nhà nước và nhân dân; có tác dụng cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, giáo dục, phòng ngừa mạnh mẽ, được dư luận, nhân dân rất đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao”¹.

Đánh giá về kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong những năm qua, Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Chúng ta tuyệt nhiên không được tự thỏa mãn với những kết quả đã đạt được, cũng không được chủ quan, nóng vội, mà phải tiến hành thường xuyên, liên tục, kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, làm cho Đảng ta và hệ thống chính trị thật trong sạch, vững mạnh, củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng”. Tổng Bí thư cũng chỉ rõ một trong những giải pháp cần tập trung thực hiện tốt đó là: “Phải tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”².

Xây dựng và thực thi chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên có ý nghĩa quyết định đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, phải quán triệt phương châm kiên trì, tự soi, tự sửa được Tổng Bí thư nhấn mạnh trong nhiều bài viết, thể hiện tính nhất quán trong tư tưởng chỉ đạo và tổ chức thực thi của Đảng ta trong giai đoạn hiện nay. “Phải kiên trì giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về đức tính liêm khiết, chính trực; xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực. Mọi cán bộ, đảng viên phải ghi nhớ sâu sắc lời căn dặn của Bác Hồ rằng: “Đảng ta là một đảng cầm quyền”; “phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” . Đảng phải

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.28, 43.

luôn luôn dựa vào dân, lắng nghe dân, gắn bó máu thịt với nhân dân; “việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm” và làm cho bằng được; ngược lại, “việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”. Việc gì nhân dân không đồng tình, thậm chí căm ghét, phản đối thì phải cương quyết ngăn ngừa, uốn nắn và xử lý nghiêm các sai phạm. Cán bộ, đảng viên, trước hết là người lãnh đạo, phải gương mẫu chấp hành, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích; xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; biết trọng liêm sỉ, giữ danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân có hành vi tham nhũng, tiêu cực”¹. “Kiên trì rèn luyện đức tính liêm khiết của người cán bộ, công chức, xây dựng và tuân thủ nghiêm túc quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức công vụ. Phải đẩy lên trong dư luận xã hội phê phán nghiêm khắc đối với hành vi tham nhũng, giáo dục tinh thần biết trọng liêm sỉ, danh dự; biết xấu hổ, đau khổ vì tham nhũng”². “Phòng, chống tham nhũng là cuộc đấu tranh ngay trong chính bản thân mỗi con người, trong mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình; liên quan đến lợi ích, chức vụ, danh vọng, uy tín của tổ chức, cá nhân. Vì vậy, phải có thái độ thật kiên quyết, không khoan nhượng và hành động thật quyết liệt, cụ thể, hiệu quả. Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về những yếu kém, sai phạm về tham nhũng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Người được giao chức vụ, quyền hạn phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, thường xuyên tự soi, tự sửa”³. “Phải kiên trì giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về đức tính liêm khiết, chính trực; xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực. Mọi cán bộ, đảng viên phải ghi nhớ sâu sắc lời căn dặn của Bác Hồ rằng: Đảng ta là đảng cầm quyền; Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân. Đảng phải luôn luôn dựa vào nhân dân, lắng nghe nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân; việc gì có lợi cho dân thì phải hết sức làm và làm cho bằng được; ngược lại, việc gì có hại cho dân thì phải hết sức tránh. Việc gì nhân dân không đồng tình, thậm chí căm ghét, phản đối thì phải cương quyết ngăn ngừa, uốn nắn và xử lý nghiêm các sai phạm. Cán bộ, đảng viên, trước hết là người lãnh đạo phải biết trọng

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr. 45, 60, 129.

liêm sỉ, giữ danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân có hành vi tham nhũng, tiêu cực”¹.

Nghiên cứu, quán triệt, vận dụng sâu sắc tư tưởng chỉ đạo gắn công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng tiêu cực với xây dựng đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhằm “trị tận gốc tham nhũng, tiêu cực” chính là góp phần hiện thực hóa mục tiêu: “Tham nhũng, tiêu cực nhất định sẽ bị ngăn chặn, đẩy lùi; góp phần xây dựng Đảng ta, Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng và xứng đáng với niềm tin yêu, sự mong đợi của nhân dân. Điều quan trọng có ý nghĩa quyết định là: Nhận thức phải chín; tư tưởng phải thông; quyết tâm phải lớn, và phương pháp phải đúng; góp phần từng bước làm chuyển biến tình hình, thực sự có kết quả rõ ràng, cụ thể”².

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.136.

2. Trích Bài phát biểu kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022, ngày 30/6/2022.

**QUẢN TRIỆT VÀ VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM
CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG
VỀ YÊU CẦU TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG BÀI VIẾT
“TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG - YẾU TỐ QUAN TRỌNG
TRONG VIỆC XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN
VÀ NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA”**

TRẦN VĂN PHÒNG*

Bài viết “Tăng cường xây dựng Đảng - yếu tố quan trọng trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền và nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” là bài viết của đồng chí Nguyễn Phú Trọng khi đảm nhận chức vụ Chủ tịch Quốc hội khóa XII. Bài này sau đăng trên tạp chí *Nghiên cứu lập pháp*, số tháng 3/2008 và được giới thiệu toàn văn trong cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Trong bài viết, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã đưa ra ba vấn đề có tính nguyên tắc đối với Đảng bộ Văn phòng Quốc hội trong việc tăng cường xây dựng Đảng bộ Văn phòng Quốc hội. Đó là:

Thứ nhất, đồng chí Nguyễn Phú Trọng khi ấy là Chủ tịch Quốc hội, đảng viên trong Đảng bộ Cơ quan Văn phòng kiến nghị Đảng ủy, Đảng bộ “*cần dành nhiều công sức, thời gian hơn nữa chăm lo cho công tác xây dựng Đảng*”¹. Bởi lẽ, theo

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.287.

đồng chí Nguyễn Phú Trọng, xây dựng Đảng lúc nào cũng quan trọng và lúc này lại càng đặc biệt quan trọng. Xây dựng Đảng có ý nghĩa như một nhiệm vụ then chốt, một nhiệm vụ chính trị sống còn trong giai đoạn hiện nay. Trên cơ sở trả lời câu hỏi: “Đảng là gì? *Đảng là tổ chức chính trị của những người cùng chung một chí hướng, thuộc cùng một giai cấp, tầng lớp hoặc liên minh giai cấp, tầng lớp đấu tranh thực hiện lý tưởng, mục tiêu của mình.* Xây dựng Đảng là gì? *Xây dựng Đảng là xây dựng tổ chức và con người để bảo đảm thực hiện thắng lợi sự nghiệp và mục tiêu lý tưởng của Đảng đó*”¹. Đồng chí Nguyễn Phú Trọng khẳng định xây dựng Đảng là vô cùng quan trọng cả về lý luận và thực tiễn bởi ba lý do sau: “*Một là, nhiệm vụ chính trị của chúng ta rất nặng nề, có nhiều vấn đề mới đặt ra chưa có tiền lệ, hết sức phức tạp và khó khăn. Đó là phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa như thế nào? Kinh tế thị trường vận hành theo quy luật của thị trường nhưng phải đảm bảo công bằng xã hội, không xa rời định hướng xã hội chủ nghĩa. Chúng ta tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, làm sao vừa hội nhập kinh tế quốc tế lại vừa giữ được độc lập, tự chủ?*”². Những mối quan hệ này rất phức tạp, trong khi đó tình hình thế giới đang thay đổi, trước đây có hai phe, bạn - thù rõ rệt, bây giờ đan xen nhau khó nhận biết. Hiện nay chúng ta còn là ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, v.v.. Với vị thế ấy, chúng ta có những cái khó mới. Trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa chúng ta “không tam quyền phân lập nhưng có sự phân công rành mạch và bảo đảm tính độc lập tương đối. Chỉ một Đảng lãnh đạo, dứt khoát không đa nguyên đa đảng, phải xử lý như thế nào?... Ở đây đòi hỏi bản lĩnh chính trị, sự trung thành tuyệt đối, không được dao động, đồng thời phải có trí tuệ, xử lý khôn khéo, thông minh”³. *Như vậy, ở đây đòi hỏi một mặt chúng ta phải kiên định có nguyên tắc không đa nguyên đa đảng, không tam quyền phân lập; mặt khác phải xử lý khôn khéo, thông minh.*

“*Hai là, Đảng ta đã nhiều lần phân tích, đánh giá là hiện nay tình hình Đảng ta và công tác xây dựng Đảng bên cạnh những mặt tốt, cũng còn không ít yếu kém, khuyết điểm. Trình độ đã đáp ứng được yêu cầu chưa? Phẩm chất đạo đức thế nào? Tham nhũng, tiêu cực hình như càng nói chống thì càng phình ra; quan hệ với dân thì hình như có chiều xa cách, uy tín giảm sút, nhận định như vậy có đúng không? Và nếu thế*

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.288, 288, 289.

thì làm sao đủ sức chiến đấu, làm sao có đủ niềm tin, lại cộng thêm những dao động về lý tưởng nữa! Có người nói bây giờ có tình trạng “chán Đảng, khô Đoàn, nhạt chính trị”, chỉ có chuyên môn và làm kinh tế thôi, có đúng không?”¹. *Nghĩa là yêu cầu về xây dựng Đảng đặt ra rất lớn, rất nặng nề, sức ta chưa đáp ứng được nhiều, dù đã cố gắng.*

“*Ba là, sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch*”². Các thế lực thù địch không từ một thủ đoạn nào chống phá chúng ta, công khai mục tiêu chống chúng ta. “Người ta tìm mọi cách để “diễn biến” và làm cho chúng ta “tự diễn biến”, thông qua ngoại giao, thông qua kinh tế, thông qua hợp tác, v.v..”³. Họ “nói thẳng ra là phải làm “xanh hóa những cái đầu đỏ”, phải “dùng cộng sản con để diệt cộng sản bố”, chia rẽ từ trong nội bộ ta. Rêu rao trong Trung ương, trong Bộ Chính trị có phe này, phái khác, chia rẽ Đảng với Nhà nước; chia rẽ Đảng, Nhà nước với dân, kích động mặt này, mặt khác, nguy hiểm vô cùng. Người ta muốn xen ngay vào đường lối, vào chính sách, vào luật pháp, vào công tác tổ chức cán bộ”⁴. Hơn nữa, chúng ta thực hiện mở cửa, hợp tác kinh tế với nước ngoài, tác động tích cực, tiêu cực đan xen nhau. Trong bối cảnh ấy phải tăng cường xây dựng Đảng. Đó là “ba lý do như vậy để nhấn mạnh rằng, lúc này càng không được chủ quan, mất cảnh giác, lơ là xây dựng Đảng, kể cả hiện tại và lâu dài. Không phải ngẫu nhiên mà từ Đại hội X đến nay, mấy Hội nghị Trung ương đều tập trung rất nhiều vào nội dung xây dựng Đảng”⁵. Đó là những vấn đề về công tác tư tưởng lý luận, về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, về nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; phát động Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, không chỉ bằng chủ trương, bằng luật pháp, bằng cả hệ thống tổ chức nữa. *Tình hình này đặt ra nguyên tắc, một mặt phải phát huy dân chủ, mặt khác phải đúng về dân chủ để không chệch hướng.*

Thứ hai, đồng chí Nguyễn Phú Trọng kiến nghị “Đảng bộ chú ý hơn nữa việc nâng cao tính chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và công tác cán bộ, đảng viên”⁶. Xuất phát từ thực tế vẫn còn có những ý kiến chưa hiểu thấu đáo về sức chiến đấu của Đảng, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Chiến đấu ở đây không phải chỉ hiểu đơn thuần là chiến đấu với kẻ thù, mà chiến đấu với tình trạng trì trệ,

1, 2, 3, 4, 5, 6. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.290, 290, 290, 290-291, 291, 292.

không phát triển; chiến đấu với việc làm sai trái; chiến đấu với chính bản thân mình để vượt lên những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân; chiến đấu chống lại những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Không phải chỉ từng cá nhân cán bộ, đảng viên chiến đấu mà cả tổ chức cũng phải nâng cao tính chiến đấu”¹. Cũng xuất phát từ tình hình thực tế, đồng chí Nguyễn Phú Trọng yêu cầu: “đòi hỏi một phẩm chất chính trị, năng lực lãnh đạo nhưng phải có dũng khí chiến đấu, tính đảng cao”². Nếu liên hệ trong từng chi bộ, từng con người xem tính chiến đấu đã đủ mức chưa. Nói là tự phê bình và phê bình chứ vẫn ca ngợi nhau là chính, chưa nhìn thẳng vào sự thật, chưa dám nói thẳng, cũng e dè, nể nang với trăm thứ lý do, nhất là sợ bị trù dập, v.v.. Do vậy, đồng chí Nguyễn Phú Trọng “kiến nghị phải chú ý thêm tính chiến đấu với nhiều biện pháp và nhất là mỗi con người phải chiến đấu với chính mình”³. Đấu tranh với chính mình là vô cùng gian khổ. Đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã liên hệ với bài thơ *Con cá, chột nưa* của nhà thơ, nhà cách mạng Tố Hữu. Từ đó, đồng chí Nguyễn Phú Trọng kiến nghị mỗi tổ chức đảng, mỗi đảng viên phải có “tính chiến đấu, chiến thắng mọi thứ cám dỗ trong từng công việc một”⁴.

“*Thứ ba, xây dựng Đảng là vấn đề rất khó, vì vừa phải xây dựng tổ chức, vừa phải xây dựng con người*”⁵. Đồng chí Nguyễn Phú Trọng phân tích, xuất phát từ bản tính con người thường “Nhìn người khác thấy khuyết điểm thì rất rõ, nhìn khuyết điểm của chính mình thì rất khó; nhìn mình bao giờ cũng thấy hay hơn, giỏi hơn người khác, nhưng lại bị thiệt hơn người khác; còn người khác thì kém mình mà lại được hưởng hơn mình, cho nên mới có những tâm tư này khác, mặc dù cũng có tâm tư chính đáng, nguyện vọng chính đáng”⁶. Từ đó, đồng chí Nguyễn Phú Trọng khẳng định nguyên tắc: “*muốn xây dựng Đảng tốt, từng tổ chức tốt thì từng con người phải tốt*”⁷. Tốt trước hết đòi hỏi cán bộ, đảng viên trước hết phải tự giác; “sự tự giác của mỗi người chúng ta là rất quan trọng”⁸. Thứ hai, cán bộ, đảng viên phải gương mẫu: “Đảng viên phải tiên phong, gương mẫu thì nói người khác mới nghe, chứ nói đấu tranh rất mạnh nhưng bản thân “chân mình còn lấm bê bê, lại cầm bó đuốc đi rê chân người” thì người ta không chịu”⁹.

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.293, 293, 294, 294, 294, 295, 295, 295, 295.

Từ những phân tích trên cho thấy một số quan điểm mà đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã nêu: i) Xây dựng Đảng là then chốt (tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng); ii) Nâng cao tính chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; iii) Muốn xây dựng Đảng tốt, từng tổ chức tốt thì từng đảng viên phải tốt. Những quan điểm này vô cùng quan trọng và có ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn to lớn. Để quán triệt và vận dụng hiệu quả các quan điểm này vào tăng cường xây dựng Đảng cần thực hiện tốt các giải pháp cơ bản sau:

Một là, nhận thức đúng đắn, sâu sắc các quan điểm trên, đặc biệt là quan điểm của Đảng và của đồng chí Tổng Bí thư “Xây dựng Đảng là then chốt”. Chúng ta đều rõ, trong tiếng Việt “then chốt là cái quan trọng nhất, có vai trò và tác dụng quyết định đối với toàn bộ”. Do vậy, khi nói “xây dựng Đảng là then chốt” nghĩa là công tác xây dựng Đảng là quan trọng nhất, cơ bản, quyết định toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng ta. Điều này vừa đúng cả về mặt lý luận, vừa đúng cả về mặt thực tiễn. Chúng ta đều rõ, Đảng ta là đảng cầm quyền, mục tiêu của Đảng là gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội để xây dựng nước ta trở thành một quốc gia “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Để hoàn thành vai trò, sứ mạng lịch sử này thì Đảng ta phải thực sự trong sạch, vững mạnh “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”¹. Nếu Đảng không đủ tâm, không đủ tầm, không đủ trí tuệ, không đủ bản lĩnh thì Đảng không thể xứng đáng là người lãnh đạo, cầm quyền của con thuyền cách mạng Việt Nam. Trong khi ấy, từ thực tiễn hơn 93 năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam đã chứng tỏ “Ở Việt Nam, không có một lực lượng chính trị nào khác, ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam có đủ bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín và khả năng lãnh đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”². Vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng không phải tự nhiên mà có mà do sự rèn luyện, phấn đấu gian khổ, bền bỉ của từng đảng viên và toàn Đảng. Do vậy, xây dựng Đảng để Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng nước ta, là nhiệm vụ vô cùng quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng nước ta. Ngay trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã ban hành nhiều nghị quyết

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.15, tr.622.

2. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.220.

về xây dựng Đảng. Chẳng hạn như, ngoài nghị quyết trong các Đại hội, Đảng còn ban hành nhiều nghị quyết chuyên đề về công tác xây dựng Đảng như Nghị quyết Trung ương 3 khóa VII năm 1992 “*Về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng*”; Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII năm 1999 “*Một số vấn đề cơ bản và cấp bách về công tác xây dựng Đảng hiện nay*”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI (tháng 01/2012) về “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng*”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII (tháng 10/2016) “*Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”. Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 về những điều đảng viên không được làm; Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã ban hành Kết luận về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; và Quy định mới về những điều đảng viên không được làm. Như vậy, mỗi đảng viên và toàn Đảng phải nhận thức tốt quan điểm “xây dựng Đảng là then chốt”. Trên cơ sở nhận thức đúng đắn này mới vận dụng được vào công tác xây dựng Đảng.

Hai là, xuất phát từ chức năng, vai trò, vị trí của từng cấp ủy mà mỗi cấp ủy, mỗi đảng viên phải nâng cao sức chiến đấu của Đảng. Nghĩa là phải kiên quyết đấu tranh chống lại cái sai trái, cái xấu xa, cái đi ngược lại chân, thiện, mỹ cũng như đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phải kiên quyết, kiên trì chống những quan điểm sai trái, thù địch; chống tham nhũng, tiêu cực trong Đảng và trong bộ máy nhà nước. Cùng với đấu tranh chống lại những cái xấu xa này thì phải khẳng định những cái mới, cái tiến bộ, phù hợp quy luật; bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ, nhân dân. Mỗi cấp ủy đảng, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, mỗi đảng viên phải gương mẫu đấu tranh chống chính những tư tưởng cá nhân chủ nghĩa trong bản thân mình. Đây là cuộc đấu tranh gay go, phức tạp, gian khổ chứ không đơn giản. Kẻ thù trong mỗi con người là kẻ thù tàng hình, không phải

khi nào chúng ta cũng nhận diện được. Đã vậy kẻ thù này còn bủa vây, lôi kéo những người thân của chúng ta mắc vào những sai lầm cá nhân chủ nghĩa. Do vậy, đòi hỏi mỗi chúng ta phải có lòng tự trọng, có nghị lực, có quyết tâm cao trong chống chính chủ nghĩa cá nhân bên trong mỗi chúng ta. Các cấp ủy đảng phải học tập và thực hành lời căn dặn trong *Di chúc* thiêng liêng của Bác: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình* là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng”¹. Thực hiện tốt những điều này chính là nâng cao sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

Ba là, mỗi đảng viên phải là một người tốt. Trước khi là đảng viên, mỗi cán bộ phải là một người tốt đã. Không phải ngẫu nhiên mà Bác Hồ lại căn dặn cán bộ khi học tập rằng “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”². Để trở thành người tốt, mỗi đảng viên phải học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để có thái độ đúng với mình, với người và với công việc. Đối với mình, không được tự kiêu, tự đại; luôn luôn cầu tiến bộ; luôn luôn tự kiểm điểm, tự phê bình; “*Tự mình phải chính trước, mới giúp được người khác chính. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý*”³. “Nếu chính mình tham ô bảo người ta liêm khiết có được không? Không được. Mình trước hết phải siêng năng, trong sạch thì mới bảo người ta trong sạch, siêng năng được”⁴.

Đối với người, “Chớ nịnh hót người trên. Chớ xem khinh người dưới. Thái độ phải chân thành, khiêm tốn, phải thật thà đoàn kết. Phải học người và giúp người tiến tới. Phải thực hành chữ Bác - Ái”⁵.

Đối với việc, “Phải để công việc nước lên trên, trước việc tư, việc nhà.

Đã phụ trách việc gì, thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi đến chốn, không sợ khó nhọc, không sợ nguy hiểm.

Bất kỳ việc to, việc nhỏ, phải có sáng kiến, phải có kế hoạch, phải cẩn thận, phải quyết làm cho thành công.

1, 3, 4, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.622; t.6, tr.130; t.8, tr.98; t.6, tr.130-131.

2. Trích Sổ vàng truyền thống của Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc (nay là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh), lưu giữ tại Viện Bảo tàng Cách mạng Việt Nam thuộc Bảo tàng Quốc gia Việt Nam. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.208.

Việc *thiện* thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc *ác* thì dù nhỏ mấy cũng tránh.

Việc gì dù lợi cho mình, phải xét nó có lợi cho nước không? Nếu không có lợi, mà có hại cho nước thì quyết không làm.

Mỗi ngày cố làm một việc lợi cho nước (lợi cho nước tức là lợi cho mình), dù là việc nhỏ”¹. Như vậy, người cán bộ luôn phải đặt lợi ích của Tổ quốc, dân tộc, của Đảng lên trên hết. Đồng thời, mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hiện tốt tự phê bình và phê bình. “Mục đích phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ”². Do đó, phương pháp tự phê bình và phê bình “phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt. Phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm. Đồng thời, chớ dùng những lời mĩ mai, chua cay, đâm thọc. Phê bình việc làm, chứ không phải phê bình người”³. Còn đối với cá nhân người được phê bình “thì phải vui lòng nhận xét để sửa đổi, không nên vì bị phê bình mà nản chí, hoặc oán ghét”⁴. Qua thực hiện tự phê bình và phê bình, các cán bộ, đảng viên, cấp ủy và tổ chức đảng các cấp đã nâng cao nhận thức, củng cố sự kiên định với mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Làm được như vậy là nâng cao sức chiến đấu của cấp ủy đảng và của đảng viên. Để đạt mục tiêu này thì người đứng đầu cấp ủy phải gương mẫu, nêu gương thực hiện trước.

Ba giải pháp này phải được thực hiện đồng bộ trên thực tế thì việc quán triệt và vận dụng những quan điểm của đồng chí Tổng Bí thư về tăng cường xây dựng Đảng mới hiệu quả, thiết thực.

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.130-131; t.5, tr.272; t.5, tr.272; t.5, tr.272.

Ý NGHĨA LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA BÀI VIẾT “XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH - ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM, TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG”

GS.TS. DƯƠNG XUÂN NGỌC*

“**X**ây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh - Điều kiện bảo đảm, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng” là bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Phú Trọng nhân kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Đảng (3/2/1930 - 3/2/2000), được đăng trên Tạp chí *Cộng sản*, số 3, tháng 02/2000 và giới thiệu toàn văn trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của đồng chí Tổng Bí thư.

Bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Phú Trọng diễn ra trong bối cảnh tình hình quốc tế và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, nhiều thời cơ lớn đan xen với nhiều thách thức lớn. Khả năng duy trì hòa bình, ổn định trên thế giới và khu vực cho phép chúng ta tập trung sức vào nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế; đồng thời đòi hỏi phải đề cao cảnh giác, chủ động đối phó với những tình huống bất ngờ, phức tạp có thể xảy ra; khoa học và công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin và công nghệ sinh học, tiếp tục có những bước nhảy vọt, ngày càng trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, thúc đẩy sự phát triển kinh tế tri thức, làm chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế và biến đổi sâu sắc các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Toàn cầu hóa kinh tế là xu thế khách quan lôi cuốn các nước, bao trùm hầu hết các lĩnh vực, vừa thúc đẩy hợp tác, vừa tăng sức ép cạnh tranh và tính tùy thuộc lẫn nhau

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

giữa các nền kinh tế. Quan hệ song phương, đa phương giữa các quốc gia ngày càng sâu rộng cả trong kinh tế, văn hóa, bảo vệ môi trường, phòng, chống tội phạm, thiên tai và các dịch bệnh... Các công ty xuyên quốc gia tiếp tục cấu trúc lại, hình thành những tập đoàn khổng lồ chi phối nhiều lĩnh vực kinh tế. Sự cách biệt giàu nghèo giữa các quốc gia ngày càng tăng.

Tình hình trong nước, sau gần 25 năm đổi mới, nước ta đã chuyển sang thời kỳ mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nền kinh tế đang có một số chuyển biến tích cực, hội nhập kinh tế đã mở ra nhiều triển vọng cho phát triển. Tuy nhiên, nước ta phải đối mặt với nhiều thách thức. “Bốn nguy cơ” mà Đảng ta từng chỉ ra đến nay vẫn tồn tại và diễn biến phức tạp, đan xen, tác động lẫn nhau, đặc biệt là tình trạng tham nhũng và sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đang cản trở việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, gây bất bình và làm giảm lòng tin trong nhân dân. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được chú trọng; hệ thống chính trị được củng cố. Nhiều nghị quyết Trung ương đã đề ra những chủ trương, giải pháp củng cố Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, cán bộ, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng. Toàn Đảng tiến hành cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII đã đạt được nhiều kết quả, tuy nhiên, cũng còn những khó khăn, bất cập cần phải sớm được nhận thức và giải quyết. Trong bối cảnh đó, nhân dịp kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Đảng, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã có bài viết *“Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh - Điều kiện bảo đảm, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng”*. Bài viết có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, thiết thực.

Bài viết có độ dài 20 trang được kết cấu thành bốn phần chính:

1) Khái quát về sự ra đời của Đảng và khẳng định vị thế, vai trò lãnh đạo của Đảng, nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng nước ta, đồng chí Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ: Toàn bộ thực tiễn cách mạng Việt Nam trong 70 năm qua chứng minh rằng, sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng là nhân tố hàng đầu mang lại những thắng lợi của cách mạng nước ta; đồng thời chính trong quá trình lãnh đạo cách mạng mà Đảng được tôi luyện và ngày càng trưởng thành. Trong những năm đổi mới gần đây, với bản lĩnh chính trị vững vàng, tính kiên định cách mạng, tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo, Đảng đã tiếp tục giữ vững và phát huy truyền thống vẻ vang, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nắm bắt và tổng kết thực tiễn sáng tạo của nhân dân, kịp thời đề ra các chủ trương đúng đắn, khơi dậy và phát huy được tiềm năng to lớn của dân tộc.

2) Khái quát quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng về công tác xây dựng Đảng vững mạnh, trong sạch từ Đại hội IV đến Đại hội IX. Đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã hệ thống một cách khái quát những nội dung các nghị quyết của các kỳ Đại hội và Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong đó nhấn mạnh Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) và Hội nghị Trung ương 7 bàn về một số vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và quyết định mở cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong hai năm (từ ngày 19/5/1999 đến ngày 19/5/2001). Đây là một quyết định có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, được toàn Đảng, toàn dân hoan nghênh; các cấp, các ngành đang triển khai thực hiện tích cực; kết quả bước đầu đang tạo ra khí thế mới, kinh nghiệm mới và nhất là niềm tin mới trong toàn xã hội. Có lẽ chưa có thời kỳ nào cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm đến công tác xây dựng Đảng thường xuyên và sâu sắc như thời kỳ này, rất nhiều ý kiến đóng góp tâm huyết vào các văn kiện Hội nghị Trung ương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Rất nhiều ý kiến bàn luận về tổ chức nhân sự mỗi kỳ Đại hội Đảng và Hội nghị Trung ương.

3) Yêu cầu, phương hướng chung về công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng.

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ, trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, công tác xây dựng Đảng vẫn là lĩnh vực phải được tiếp tục thực hiện một cách kiên quyết, tích cực, bền bỉ và hiệu quả. Điều đó xuất phát từ chính yêu cầu nhiệm vụ chính trị của thời kỳ mới: Chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc trong một bối cảnh rất phức tạp. Cuộc đấu tranh dân tộc, đấu tranh giai cấp trên phạm vi toàn thế giới đang tiếp tục diễn ra sâu sắc, quyết liệt. Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ phát triển với tốc độ và những đột phá mới, đặc biệt với việc phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trí thông minh nhân tạo. Đảng ta đứng trước nhiều vấn đề mới, phải xử lý nhiều việc hết sức phức tạp, tưởng như mâu thuẫn, nghịch lý. Trong khi đó, trình độ nhận thức, trình độ trí tuệ của chúng ta còn hạn chế. Không ít vấn đề lý luận và thực tiễn chưa tổng kết được hoặc chưa đủ sáng tỏ, cho nên còn có ý kiến khác nhau, cả trên vấn đề cụ thể cũng như trên một số vấn đề cơ bản. Bản thân Đảng ta, bên cạnh mặt mạnh và thành tựu, cũng có những yếu kém, tiêu cực, nhất là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tình trạng quan liêu, xa dân; tổ chức không chặt chẽ, một số nơi mất đoàn kết nghiêm trọng. Trong khi đó, các thế lực thù địch tìm mọi cách tiến công, phá hoại sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Chúng ra sức xuyên tạc, vu cáo Đảng ta, Nhà nước ta, đánh thẳng vào hệ tư tưởng, Cương lĩnh,

đường lối chính trị của Đảng, kích động, chia rẽ nội bộ Đảng, chia rẽ Đảng, Nhà nước với nhân dân, hòng làm tan rã Đảng ta, chế độ ta từ bên trong, hết sức thâm độc và nguy hiểm. Trong tình hình ấy, nếu Đảng ta không vững vàng về chính trị, tư tưởng; không thống nhất về ý chí, hành động; không trong sạch về đạo đức, lối sống; không chặt chẽ về tổ chức, cán bộ; không được nhân dân đồng tình, ủng hộ, thì khó có thể hoàn thành vai trò lãnh đạo của mình. Chính vì vậy, đồng chí Nguyễn Phú Trọng xác định phương hướng chung của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là: *“Tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong của Đảng, xây dựng Đảng thực sự trong sạch và vững mạnh về cả chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, tổ chức, cán bộ, đổi mới phương thức lãnh đạo; tăng cường mối liên hệ giữa Đảng với nhân dân, bảo đảm cho Đảng làm tròn trách nhiệm là đội tiên phong lãnh đạo sự nghiệp cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới”*¹.

Củng cố và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng càng đặc biệt quan trọng đối với Đảng ta - một đảng ra đời và trưởng thành ở một nước nông nghiệp lạc hậu, công nghiệp chưa phát triển, giai cấp công nhân còn nhỏ bé, đảng viên xuất thân từ công nhân không nhiều; Đảng ta lại đang hoạt động trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, mở cửa, hội nhập, môi trường xã hội có nhiều phức tạp; cán bộ, đảng viên giữ nhiều trọng trách, hằng ngày, hằng giờ tiếp xúc với hàng và tiền, đối mặt với sự cám dỗ về lợi ích vật chất.

Ở Việt Nam, giai cấp công nhân có quan hệ máu thịt với giai cấp nông dân và toàn thể dân tộc; lợi ích giai cấp công nhân thống nhất với lợi ích của nhân dân lao động và của toàn dân tộc; sự nghiệp của Đảng cũng là sự nghiệp của dân tộc, cho nên tính giai cấp gắn bó chặt chẽ với tính nhân dân, tính dân tộc. Đảng chẳng những đại biểu cho lợi ích của giai cấp mà còn đại biểu cho lợi ích của nhân dân lao động và của cả dân tộc. Và trên thực tế Đảng đã phấn đấu hy sinh vì lợi ích của giai cấp, của nhân dân và dân tộc. Đảng chẳng những thường xuyên giữ vững và nâng cao bản chất giai cấp công nhân mà còn chú ý học tập, tiếp thu, phát triển tinh hoa và truyền thống dân tộc, giữ gìn và phát huy bản sắc Việt Nam. Chính truyền thống dân tộc đã nâng lên sức mạnh của Đảng. Đảng thực tế đã trở thành lãnh tụ của cả dân tộc. Sức mạnh của Đảng là ở sự kết hợp nhuần nhuyễn hệ tư tưởng tiên tiến của giai cấp công nhân với khí phách, bản lĩnh, tinh hoa truyền thống dân tộc.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.271-272.

Trên cơ sở nắm vững những quan điểm về bản chất của Đảng, trong công tác xây dựng Đảng, từ việc hoạch định chủ trương, đường lối đến việc giáo dục, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên; từ việc thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng đến việc thực hiện đường lối, chính sách đoàn kết dân tộc, mở rộng và tăng cường quan hệ quốc tế... Tất cả đều phải thấm nhuần và quán triệt sâu sắc quan điểm giai cấp công nhân và truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Là người lãnh đạo, là đội tiên phong chiến đấu của giai cấp, đồng thời là lãnh tụ chính trị của cả dân tộc, hơn ai hết, Đảng phải có bản lĩnh chính trị kiên cường, có trí tuệ và có năng lực lãnh đạo.

4) Nội dung công tác xây dựng Đảng vững mạnh, trong sạch trong thời kỳ mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đổi mới, hội nhập, phát triển.

Trong thời kỳ phát triển mới của đất nước, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đổi mới, hội nhập, phát triển, Đảng cần đặc biệt chú trọng làm tốt các mặt sau đây:

1. Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ và năng lực lãnh đạo

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng khẳng định: Là người lãnh đạo, là đội tiên phong chiến đấu của giai cấp, đồng thời là lãnh tụ chính trị của cả dân tộc, hơn ai hết, Đảng phải có bản lĩnh chính trị kiên cường, có trí tuệ và có năng lực lãnh đạo. Chiến thắng được các kẻ thù xâm lược, giải phóng được đất nước là nhờ Đảng ta có bản lĩnh chính trị kiên cường, và có trí tuệ tiên phong. Lúc này, muốn chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, càng cần phải có bản lĩnh và có trí tuệ tiên phong. Việc nâng cao trình độ trí tuệ, tính tiên phong có quan hệ hữu cơ với việc củng cố, nâng cao niềm tin, bản lĩnh, ý chí kiên định lý tưởng cách mạng, đang được đặt ra rất cấp bách. Mọi cán bộ, đảng viên, trước hết là các cán bộ lãnh đạo chủ chốt, phải nhận thức đầy đủ và sâu sắc vấn đề này để có kế hoạch thường xuyên học tập, nâng cao trình độ hiểu biết về mọi mặt, nhất là trình độ tư duy lý luận; trình độ nhận thức, nắm bắt quy luật; trình độ tiếp cận, phân tích, tổng kết thực tiễn; năng lực đề ra quyết sách đúng và tổ chức thực hiện có kết quả đường lối, chủ trương của Đảng. Trong kiên định mục tiêu lý tưởng, kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc, Đảng ta đồng thời nhấn mạnh phải có ý thức sáng tạo, luôn luôn sáng tạo, dám từ bỏ những cái cũ không còn thích hợp, cả trên lĩnh vực kinh tế cũng như trên lĩnh vực văn hóa, xã hội; cả đối nội và đối ngoại; giải quyết tốt mối quan hệ giữa giai cấp và dân tộc, quốc gia và quốc tế, mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, thêm bạn bớt thù, tập trung sức cho công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.

2. Rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân

Hoạt động trong điều kiện mới, môi trường xã hội có nhiều yếu tố phức tạp hơn trước, bối cảnh trong nước và thế giới có những diễn biến rất nhanh, các thế lực thù địch lại giăng ra đủ thứ mưu mô và cạm bẫy, việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng và lối sống lành mạnh cho cán bộ, đảng viên có ý nghĩa rất quan trọng.

Thực tế vừa qua trong đội ngũ cán bộ, đảng viên đã có biểu hiện suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống. Không ít người dao động, giảm sút niềm tin và ý chí chiến đấu, phai nhạt lý tưởng. Tình trạng lợi dụng chức quyền và cương vị công tác để tham nhũng, ăn hối lộ, buôn lậu, làm giàu bất chính có chiều hướng tăng nhanh. Lối sống cá nhân thực dụng, cơ hội, chạy theo danh vị, chức quyền, quan liêu, xa dân diễn ra khá phổ biến. Thậm chí có những người sống quay lưng lại với dân, ăn chơi hưởng lạc sa đọa. Trong khi đó, nhiều cấp ủy và tổ chức đảng không chú ý giáo dục, quản lý, kiểm tra đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nếu không kiên quyết khắc phục tình trạng này thì rất dễ làm thoái hóa, biến chất Đảng và Nhà nước, làm xói mòn nghiêm trọng lòng tin của nhân dân.

3. Củng cố Đảng về tổ chức, đoàn kết thống nhất, có sức chiến đấu cao

Củng cố Đảng về tổ chức bao gồm nhiều việc. Từ xây dựng cơ cấu bộ máy đến xác định chức năng, nhiệm vụ, cơ chế vận hành; từ bố trí cán bộ đến xây dựng phương thức, lề lối làm việc; từ việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức đến việc quản lý, kiểm tra hoạt động của các thành viên trong tổ chức. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ là vấn đề trọng yếu bảo đảm cho Đảng thật sự chặt chẽ về tổ chức, đoàn kết thống nhất và có sức chiến đấu cao. Các cấp ủy và tổ chức đảng phải bảo đảm thực hiện đầy đủ các quyền dân chủ của đảng viên. Xây dựng quy chế, quy trình để các đảng viên tham gia trực tiếp vào quá trình hoạch định và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng. Cán bộ lãnh đạo, nhất là người đứng đầu cấp ủy phải tôn trọng lắng nghe ý kiến cũng như những việc làm sáng tạo của đảng viên, của cấp dưới; lắng nghe các ý kiến khác nhau trước khi quyết định; thực hiện dân chủ tập thể trong công tác cán bộ. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình. Chăm lo củng cố sự đoàn kết thống nhất trong Đảng trên cơ sở đường lối chính trị, nguyên tắc tổ chức và tình thương yêu đồng chí.

Trong việc xây dựng, kiện toàn hệ thống tổ chức, bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị, cần quán triệt tư tưởng tích cực, khoa học, đồng bộ, bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Việc xây dựng hệ thống tổ chức không chỉ là việc sắp xếp cơ cấu bộ máy mà còn phải xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và quy chế hoạt động của mỗi tổ chức cũng như

của toàn hệ thống. Khắc phục tình trạng chồng chéo, chức năng không rõ, trùng lặp công việc; kiên quyết cắt giảm những bộ phận thừa, những khâu trung gian không cần thiết.

4. Tăng cường mối liên hệ giữa Đảng với nhân dân

Liên hệ với nhân dân là quy luật tồn tại, phát triển và hoạt động của Đảng, là nhân tố quyết định tạo ra sức mạnh của Đảng. Đây là mối quan hệ “tin cậy lẫn nhau”, “tín nhiệm lẫn nhau” như V.I.Lênin nói. Nhân dân tin ở Đảng, ủng hộ Đảng, theo Đảng làm cách mạng. Còn Đảng làm hết sức mình để phục vụ nhân dân, phát huy vai trò và khả năng sáng tạo không bao giờ cạn của nhân dân.

Ngày nay, trong điều kiện mới, với quy mô, tầm vóc to lớn của cách mạng, với vai trò và trình độ ngày càng cao của nhân dân, với vị thế mới của mình, Đảng ta có thêm điều kiện thuận lợi để mở rộng và tăng cường mối liên hệ với nhân dân. Để đổi mới công tác quản chúng của Đảng, củng cố và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và nhân dân, Đảng và Nhà nước ta phải làm rất nhiều việc cụ thể và thiết thực: Chăm lo đầy đủ và sâu sắc đến đời sống của nhân dân; đề ra chủ trương, chính sách hợp lòng dân, bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân; thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; xây dựng và chỉnh đốn Đảng, cơ quan nhà nước thật sự trong sạch, vững mạnh; làm tốt công tác tư tưởng chính trị trong nhân dân; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; khắc phục những hiện tượng thoái hóa, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, làm lành mạnh các quan hệ xã hội... Điều quan trọng quyết định là phải thấm nhuần và quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về quan điểm quản chúng, đi đúng đường lối quản chúng và làm tốt công tác dân vận.

5. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, bảo đảm sự phát triển liên tục của cách mạng và sự bền vững của chế độ, của đất nước

Thực tiễn những năm gần đây càng chứng minh sâu sắc chân lý: cán bộ đóng vai trò quyết định; công tác cán bộ là công tác đặc biệt quan trọng, nhưng cũng rất phức tạp, khó khăn; cả thành tựu và yếu kém, tồn tại đều phản ánh chất lượng của đội ngũ cán bộ. Là đảng cầm quyền, trong điều kiện phức tạp hiện nay, Đảng càng phải đặc biệt chăm lo công tác cán bộ; chăm lo cán bộ cho cả hệ thống chính trị, cho toàn xã hội, trên tất cả các lĩnh vực.

Phải đổi mới quan niệm và phương pháp tiến hành công tác cán bộ theo hướng thật sự dân chủ, tập thể, kết hợp với tập trung thống nhất theo một quy trình chặt chẽ.

Thực hiện trẻ hóa đội ngũ cán bộ, đồng thời kết hợp tốt ba độ tuổi, bảo đảm tính liên tục, tính kế thừa và phát triển trong đội ngũ cán bộ, biết khai thác mặt mạnh của

mỗi loại cán bộ để bổ sung cho nhau. Việc sử dụng, bố trí cán bộ cần theo đúng tiêu chuẩn, đúng sở trường cán bộ. Đề bạt, bổ nhiệm đúng lúc, giao việc đúng tầm, có cơ chế, chính sách khuyến khích cán bộ không ngừng phấn đấu vươn lên đảm nhiệm các công việc cao hơn, công hiến được nhiều hơn. Đồng thời kiên quyết xử lý những cán bộ vi phạm kỷ luật, pháp luật; thay thế kịp thời những người yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ. Phát huy tốt đội ngũ cán bộ hiện có; bồi dưỡng, đào tạo cán bộ theo yêu cầu mới; tạo nguồn cán bộ cho lâu dài.

Bài viết của đồng chí Nguyễn Phú Trọng nhân kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Đảng thật sâu sắc, có lý, có tình, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc và thiết thực. Có thể khái quát một số ý nghĩa lý luận và thực tiễn như sau:

Một là, trên cơ sở phương pháp tiếp cận lịch sử - lôgic, bài viết đã tổng kết thực tiễn cách mạng khái quát về quy luật hình thành, phát triển lý luận khoa học và cách mạng về cách mạng Việt Nam, lý luận về công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, phản ánh năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng ta.

Trên cơ sở nhận thức rằng: sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là vấn đề có tính nguyên tắc, là quy luật của cách mạng xã hội chủ nghĩa, là nhân tố bảo đảm sự phát triển đúng đắn của đất nước. Không có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản thì không thể có độc lập dân tộc vững chắc, không có quyền làm chủ thật sự của nhân dân, không có Nhà nước của dân, do dân và vì dân theo đúng nghĩa của nó và càng không thể có chủ nghĩa xã hội, Đảng ta luôn trau dồi và nâng cao năng lực phát triển lý luận cách mạng. Hơn nữa, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng đã có nhiều thành công, song công tác lý luận của Đảng ở nhiều thời kỳ còn chưa theo kịp sự phát triển của thực tiễn và yêu cầu của cách mạng, chưa làm sáng tỏ nhiều vấn đề quan trọng trong công cuộc đổi mới để phục vụ việc hoạch định chiến lược, chủ trương, chính sách của Đảng, tăng cường sự nhất trí về chính trị, tư tưởng trong xã hội. Chính vì, trên cơ sở tổng kết thực tiễn 70 năm lãnh đạo cách mạng, nhất là những năm đổi mới, từng bước Đảng ta đã có sự bổ sung, phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, đặc biệt lý luận về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh. Quy luật của sự phát triển lý luận là trên cơ sở tổng kết thực tiễn, rút ra những bài học kinh nghiệm từ đó phát triển lý luận, trực tiếp và quan trọng nhất là lý luận về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Đảng ta cũng nhận thức sâu sắc, để có thể phát triển lý luận cách mạng, nâng cao năng lực cầm quyền, đảng cầm quyền phải thật sự tiêu biểu cho trí tuệ của dân tộc và vươn lên ngang tầm

thời đại, do đó, bản thân Đảng ta và mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn. Từ đó, trong công việc hoạch định đường lối, chính sách và tổ chức thực hiện khẳng định bản thân Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên là “hiện thân của trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc”.

Hai là, bài viết đã phản ánh về yêu cầu, nội dung giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng.

Yêu cầu giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân là vấn đề cơ bản, bao trùm, có tính nguyên tắc đối với tất cả các đảng mácxít - lêninnít chân chính, đặc biệt đối với Đảng Cộng sản cầm quyền. Điều đó càng đặc biệt quan trọng đối với Đảng Cộng sản Việt Nam - một đảng ra đời và trưởng thành ở một nước nông nghiệp lạc hậu, công nghiệp chưa phát triển, giai cấp công nhân còn nhỏ bé, đảng viên xuất thân từ công nhân không nhiều; Đảng ta lại đang hoạt động trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, mở cửa, hội nhập, môi trường xã hội có nhiều phức tạp; cán bộ, đảng viên giữ nhiều trọng trách, hằng ngày, hằng giờ tiếp xúc với hàng và tiền, đối mặt với sự cám dỗ về lợi ích vật chất. Bởi vậy, vấn đề có tính nguyên tắc, yêu cầu giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân là vấn đề có tính quy luật, tất yếu khách quan.

Theo đồng chí Nguyễn Phú Trọng, bản chất giai cấp công nhân là bản chất cách mạng và khoa học, ý chí kiên định và trí tuệ tiên phong, đạo đức cách mạng trong sáng, vị tha và ý thức tổ chức kỷ luật chặt chẽ,... của giai cấp công nhân hiện đại, giai cấp công nhân đang được trí thức hóa. Bản chất giai cấp công nhân của Đảng thấm sâu vào tất cả các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, tức là cả trong đường lối chính trị, nền tảng tư tưởng, nguyên tắc tổ chức và mọi hoạt động của Đảng. Giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng trước hết có nghĩa là Đảng phải kiên định quan điểm, lập trường của giai cấp công nhân, tuyệt đối trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc. Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động. Trong tình hình mới, Đảng phải kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể nước ta để hoàn chỉnh và hiện thực hóa Cương lĩnh, đường lối; và từ thực tiễn mà tổng kết, khái quát, bổ sung, phát triển, làm phong phú thêm học thuyết cách mạng và khoa học đó - vũ khí tinh thần của giai cấp công nhân có giác ngộ lý tưởng cách mạng.

Bản chất giai cấp công nhân đòi hỏi Đảng phải được tổ chức chặt chẽ và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thường xuyên

tự phê bình, gắn bó mật thiết với nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân. Bản chất giai cấp công nhân không tương dung với chủ nghĩa phùng hội, cục bộ, bản vị, phân tán. Trái lại, nó đòi hỏi phải có tư tưởng thống nhất, hành động thống nhất, kết hợp hài hòa các lợi ích cá nhân và tập thể, bộ phận và toàn cục. Đảng kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân; kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại.

Ba là, ý nghĩa về việc xác định nội dung công tác xây dựng Đảng phù hợp với yêu cầu của cách mạng trong mỗi thời kỳ cách mạng.

Xuất phát từ lý luận xây dựng Đảng kiểu mới của V.I. Lênin, xuất phát từ yêu cầu của thời kỳ phát triển mới của đất nước, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đổi mới, hội nhập, phát triển, đồng chí Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh 5 nội dung cũng là 5 nội dung của quy luật xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh:

1) Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ và năng lực lãnh đạo; 2) Rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân; 3) củng cố Đảng về tổ chức, đoàn kết thống nhất, có sức chiến đấu cao; 4) Tăng cường mối liên hệ giữa Đảng với nhân dân; 5) Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, bảo đảm sự phát triển liên tục của cách mạng và sự bền vững của chế độ, của đất nước. Đây là 5 nội dung của quy luật xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Bốn là, về điều kiện bảo đảm, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng là không ngừng củng cố, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng - ý nghĩa lý luận và thực tiễn của bài viết.

Toàn bộ thực tiễn cách mạng Việt Nam trong 70 năm qua chứng minh rằng, sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng là nhân tố hàng đầu mang lại những thắng lợi của cách mạng nước ta; đồng thời chính trong quá trình lãnh đạo cách mạng mà Đảng được tôi luyện và ngày càng trưởng thành. Trên thực tế, sự trưởng thành của Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, về bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ và năng lực lãnh đạo, sự trưởng thành của Đảng về rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân; về củng cố khối đoàn kết thống nhất trong Đảng và toàn xã hội; về tăng cường mối liên hệ giữa Đảng với nhân dân và về xây dựng đội ngũ cán bộ, bảo đảm sự phát triển liên tục của cách mạng và sự bền vững của chế độ, của đất nước là điều kiện bảo đảm củng cố và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng.

**MỘT VÀI SUY NGHĨ VỀ CÔNG CUỘC ĐẤU TRANH
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC Ở VIỆT NAM QUA CUỐN SÁCH
“KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC,
GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH,
VỮNG MẠNH” CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG**

BÙI THỊ ÁNH HỒNG*

TRẦN MINH NGỌC**

Việc thực hiện đường lối đổi mới ở nước ta đã đem lại những chuyển biến rõ rệt, sâu sắc và tích cực: Kinh tế phát triển, lực lượng sản xuất được tăng cường; nghèo đói giảm nhanh và liên tục; đời sống nhân dân được cải thiện, nhiều vấn đề xã hội được giải quyết; chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được bảo đảm; đối ngoại và hội nhập quốc tế ngày càng được mở rộng; thế và lực của quốc gia được tăng cường; niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng được củng cố. Đến Đại hội XIII, nhìn lại 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Đảng ta khẳng định: “Chúng ta đã đạt được *những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử*, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới... Đất nước ta *chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*”¹. Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam ngày càng được sáng tỏ và minh chứng rõ nét hơn cả về lý luận và thực tiễn.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, cũng còn tồn tại không ít khuyết điểm,

*, ** Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.25.

hạn chế và những thách thức trong quá trình phát triển, trong đó có vấn đề tham nhũng, tiêu cực. Ngay từ Hội nghị Đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (tháng 01/1994), Đảng ta đã xác định 4 nguy cơ cản trở thực hiện mục tiêu chủ nghĩa xã hội ở nước ta, đó là: nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới; nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa; nạn tham nhũng và các tệ nạn xã hội; âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Các nguy cơ đó có liên quan mật thiết với nhau, tác động lẫn nhau. Đến Đại hội IX, Đảng nhấn mạnh: “Nạn tham nhũng diễn ra nghiêm trọng, kéo dài gây bất bình trong nhân dân và là một nguy cơ lớn đe dọa sự sống còn của chế độ ta”¹. Đại hội X cũng khẳng định: “*Tích cực phòng ngừa và kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí* là đòi hỏi bức xúc của xã hội, là quyết tâm chính trị của Đảng ta, nhằm xây dựng một bộ máy lãnh đạo và quản lý trong sạch, vững mạnh, khắc phục một trong những nguy cơ lớn đe dọa sự sống còn của chế độ ta”². Tại Đại hội lần thứ XII - tổng kết 30 năm đổi mới đất nước, Đảng ta tiếp tục nhận định: “Bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra vẫn tồn tại, nhất là nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước trong khu vực và trên thế giới; nguy cơ “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch nhằm chống phá nước ta; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; sự tồn tại và những diễn biến phức tạp của tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí”³. Đại hội XIII thêm một lần nữa chỉ rõ: “Sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức: Bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra vẫn còn tồn tại, có mặt gay gắt hơn...”⁴, “tham nhũng, lãng phí vẫn còn diễn biến phức tạp”⁵.

Tham nhũng, tiêu cực là vấn nạn nhức nhối đối với mỗi quốc gia. Tham nhũng làm xói mòn nghiêm trọng lợi ích cơ bản của đất nước, của nhân dân, gây nguy hại đến an ninh chính trị, ảnh hưởng đến ổn định xã hội, và cuối cùng dẫn đến suy yếu, làm sụp đổ một

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, t.60, tr.152.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2018, t.65, tr.160.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.19.

4, 5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.II, tr.228, 224.

thể chế. Để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, chúng ta cần hiểu về tham nhũng, tiêu cực, thấy được các động cơ, biểu hiện và những “mánh khóe” của tham nhũng, tiêu cực. Đây là những vấn đề đã được đặt ra và từng bước được lý giải bằng lập luận khoa học, thuyết phục, minh chứng bằng thực tiễn phong phú trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

1. Nhận diện tham nhũng

Tham nhũng, tiêu cực gắn liền với quyền lực, là hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn hưởng lợi ích vật chất trái pháp luật, gây thiệt hại cho tài sản của Nhà nước, tập thể, xâm phạm hoạt động đúng đắn của các cơ quan, tổ chức. Tham nhũng không chỉ xảy ra trong khu vực nhà nước mà còn mở rộng sang cả khu vực ngoài nhà nước. Tham nhũng, tiêu cực có thể tồn tại trong mọi lĩnh vực của xã hội, bởi nó thường gắn chặt với lợi ích kinh tế. Các phần tử tham nhũng sử dụng chức vụ của mình để thực hiện các cách thức, phương tiện bất hợp pháp nhằm thu lợi riêng.

Bộ luật hình sự Việt Nam năm 2015 quy định các tội phạm về tham nhũng gồm: Tội tham ô tài sản (Điều 353); tội nhận hối lộ (Điều 354); tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản (Điều 355); tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ (Điều 356); tội lạm quyền trong khi thi hành công vụ (Điều 357); tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi (Điều 358); tội giả mạo trong công tác (Điều 359). Theo Điều 2, Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 có các hành vi tham nhũng sau: 1) Các hành vi tham nhũng trong khu vực nhà nước do người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước thực hiện bao gồm: Tham ô tài sản; nhận hối lộ; lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản; lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; lạm quyền trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi; giả mạo trong công tác vì vụ lợi; đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc địa phương vì vụ lợi; lợi dụng chức vụ, quyền hạn sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi; những nhiễu vì vụ lợi; không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật vì vụ lợi; cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án vì vụ lợi. 2) Các hành vi tham nhũng trong khu

vực ngoài nhà nước do người có chức vụ, quyền hạn trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thực hiện bao gồm: Tham ô tài sản; nhận hối lộ; đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của doanh nghiệp, tổ chức mình vì vụ lợi.

Như vậy, tham nhũng gắn với những người có chức quyền, lợi dụng chức quyền để tiến hành các hoạt động với mục đích vụ lợi. Từ các hành vi cụ thể có thể khái quát về nội dung và hình thức biểu hiện của tham nhũng thông qua các lĩnh vực: *tham nhũng, tiêu cực dựa trên quyền lực* là hoạt động lợi dụng quyền lực cá nhân để đưa những người thân tín vào bộ máy công quyền cũng như vào các tổ chức chính trị, xã hội, đơn vị kinh tế, tài chính... vì động cơ vụ lợi; *tham nhũng, tiêu cực trên lĩnh vực chính trị* được hình thành do sự câu kết giữa những người có ảnh hưởng trong hệ thống chính trị nhằm tạo ra những quyết định, hay tìm cách tác động thiên lệch vào những quyết sách của Nhà nước nhằm có lợi cho một cá nhân, doanh nghiệp hoặc những nhóm lợi ích; *tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực hành chính* xảy ra phổ biến trong các hoạt động quản lý hành chính của đội ngũ công chức hành chính, những người được giao quyền đã sử dụng quyền lực hành chính, trình tự, thủ tục hành chính để gây khó khăn cho công dân hoặc tổ chức nhằm trục lợi; *tham nhũng, tiêu cực trên lĩnh vực kinh tế* xảy ra trong hoạt động quản lý kinh tế, nhằm chiếm đoạt trái phép các tài sản của Nhà nước, công dân...; *tham nhũng, tiêu cực tiền chính sách, tham nhũng pháp luật* là việc can dự vào luật, chính sách từ khi còn phôi thai với việc đưa, cài cắm những nội dung nhằm phục vụ lợi ích riêng của ngành, nhóm...

Tham nhũng, tiêu cực là hành vi bị lên án ở nhiều quốc gia, nhiều nền văn hóa khác nhau. Cùng với sự phát triển của xã hội loài người, tham nhũng, tiêu cực ngày càng trở nên phức tạp, làm suy yếu một chính thể, tác động tới cuộc sống của đa số nhân dân lao động, thậm chí ảnh hưởng tới sự tồn vong của chế độ chính trị.

Ở góc độ chính trị, cá nhân, tổ chức khi tham nhũng, tiêu cực luôn tìm cách thu lợi nhiều nhất có thể, thường được thực hiện bằng cách chuyển các khoản đầu tư công của Nhà nước dành cho xây dựng kết cấu hạ tầng, y tế, giáo dục, phúc lợi xã hội,... hay bất cứ khoản đầu tư công nào, vào các công ty, doanh nghiệp “sân sau” hay có tiền “lót tay”, “hoa hồng”, thu lợi bất chính bằng tiền hối lộ, khiến cho tiền bạc của Nhà nước bị thất thoát, cuộc sống của nhân dân bị ảnh hưởng nghiêm trọng, kéo theo đó là sự giảm sút niềm tin, tín nhiệm đối với sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ; người dân mất đi sự tôn trọng và tin tưởng đối với cán

bộ, đảng viên. Tham nhũng, tiêu cực cũng khiến cho người dân suy giảm lòng tin vào Đảng, Nhà nước. Bên cạnh đó, tệ tham nhũng, tiêu cực cũng là rào cản đối với những người trung thực, có tài năng tham gia vào hệ thống chính trị, điều này làm ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng công việc điều hành, quản lý đất nước.

Ở góc độ kinh tế, tham nhũng, tiêu cực ngoài việc gây thất thoát tài sản quốc gia còn gây bất lợi cho môi trường đầu tư, đặc biệt là vốn đầu tư nước ngoài. Một quốc gia có tỷ lệ tham nhũng cao còn dẫn tới tình trạng sụt giảm đầu tư của khu vực tư nhân, các công ty không đầu tư vào những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng hoặc bị thao túng; điều này gây ảnh hưởng lớn đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Ở góc độ văn hóa - xã hội, tham nhũng, tiêu cực làm gia tăng mâu thuẫn xã hội, chênh lệch giàu nghèo, nảy sinh tội phạm và các vấn đề xã hội, chủ nghĩa bè phái, cục bộ, cánh hẩu; xâm phạm đến lợi ích cơ bản nhất của các nhóm dễ bị tổn thương trong xã hội là người nghèo, người lao động và những người yếu thế; gia tăng tình trạng vi phạm pháp luật, lợi dụng kẽ hở của luật pháp, thậm chí bẻ cong luật pháp vì lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm; hoặc thao túng quá trình thực thi pháp luật, dẫn đến sự xuất hiện các loại tội phạm khác... Tham nhũng, tiêu cực làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia... Bên cạnh đó, tham nhũng, tiêu cực còn làm gia tăng các vấn đề xã hội như bất ổn và xung đột bạo lực. Đây là nguyên nhân sâu xa dẫn đến các cuộc khủng hoảng về an ninh tại nhiều quốc gia trên thế giới. Tham nhũng, tiêu cực làm xói mòn các giá trị đạo đức, phá hoại truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

Ở góc độ quan hệ quốc tế, đối ngoại, tham nhũng, tiêu cực ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, mức độ tin nhiệm của quốc gia trên trường quốc tế, gây bất lợi rất lớn đối với nguồn đầu tư nước ngoài, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia. Đồng thời, đây còn là “kẽ hở” dễ bị các đối tác bên ngoài lợi dụng để móc ngoặc, thao túng chính sách, lũng đoạn nền kinh tế đất nước.

Ở góc độ an ninh, quốc phòng, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí xảy ra làm thiệt hại đến tài sản của quân đội; là trở lực lớn cản trở sự phát triển dẫn đến sự suy yếu của quân đội; làm ảnh hưởng lớn đến hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ”, làm mất lòng tin của Đảng, Nhà nước, nhân dân đối với quân đội. Đồng thời là cơ sở để các thế lực thù địch lợi dụng chống phá và thực hiện âm mưu “phi chính trị hóa quân đội”; ảnh hưởng lớn đến công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...

2. Nhận thức về tham nhũng, tiêu cực và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Việt Nam thời gian qua

Có thể thấy, tham ô, lãng phí, tham nhũng, tiêu cực là vấn nạn đối với tất cả các quốc gia trên thế giới. Ở Việt Nam, việc phòng, chống tham ô, lãng phí được thực hiện từ rất sớm. Hiểu rõ được mối quan hệ bản chất giữa quyền lực và tham ô, tham nhũng theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, ngay sau khi giành chính quyền về tay nhân dân, ngày 23/11/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 64-SL thành lập Ban Thanh tra đặc biệt. Đây được xem là văn kiện pháp lý đầu tiên quy định về công tác phòng, chống tham ô, lãng phí, tiêu cực của nước ta.

Trong thời kỳ tiến hành đồng thời nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, công tác phòng, chống tham ô, lãng phí vẫn luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm. Ngày 06/12/1962, Hội đồng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 207/CP về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương cuộc vận động “*Nâng cao ý thức trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế, tài chính, chống tham ô, lãng phí, quan liêu*”; Chỉ thị số 84-TTg/3X, ngày 09/9/1964 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổng hợp tình hình tham ô, lãng phí, quan liêu; Pháp lệnh số 149-LCT, ngày 21/10/1970 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trừng trị các tội xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa.

Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, Đảng đã lãnh đạo nhân dân vừa ra sức khôi phục kinh tế, vừa bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia; đồng thời tập trung lãnh đạo xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, việc duy trì lâu dài mô hình kinh tế tập trung bao cấp đã bộc lộ những hạn chế, nhược điểm; việc hoạch định và thực hiện đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa có lúc, có nơi đã mắc sai lầm, khuyết điểm. Đó cũng là cơ hội cho tham nhũng, tiêu cực nảy sinh. Để kịp thời hạn chế nạn tham nhũng, đưa và nhận hối lộ, ngày 20/5/1981, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh trừng trị tội hối lộ, nêu rõ: “*Để góp phần bảo đảm chấp hành nghiêm chỉnh các chính sách và pháp luật, tăng cường quản lý nhà nước; khuyến khích cán bộ, nhân viên nêu cao đức tính liêm khiết; động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ tập thể, tích cực đấu tranh chống tệ hối lộ*”.

Sau Đại hội Đảng lần thứ VI (tháng 12/1986), cả nước thực hiện đường lối đổi mới toàn diện, bắt đầu từ đổi mới tư duy, mà đổi mới “trước hết là tư duy kinh tế”. Trong mấy năm đầu, đời sống kinh tế - xã hội diễn biến phức tạp, khó khăn, tham nhũng, tiêu cực lại có cơ hội để diễn biến phức tạp. Trước tình hình đó, hàng loạt các

quyết định, chỉ thị được ban hành như: Quyết định số 240/HĐBT, ngày 26/6/1990 của Hội đồng Bộ trưởng về đấu tranh chống tham nhũng; Chỉ thị số 416-CT, ngày 03/12/1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc tăng cường các công tác điều tra, thanh tra, xử lý các việc tham nhũng và buôn lậu; Công văn số 08/CT-TATC, ngày 06/12/1990 của Tòa án nhân dân tối cao về đường lối xử lý một số tội phạm phục vụ Chỉ thị số 416/CT, ngày 03/12/1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc tăng cường công tác thanh tra, xử lý các việc tham nhũng, buôn lậu; Chỉ thị số 171/TTg, ngày 16/12/1992 của Thủ tướng Chính phủ về việc chống tham nhũng, lãng phí, thất thoát trong xây dựng cơ bản; Quyết định số 114-TTg, ngày 21/11/1992 của Thủ tướng Chính phủ về những biện pháp cấp bách nhằm ngăn chặn và bài trừ tệ tham nhũng và buôn lậu. Ngày 26/02/1998, Pháp lệnh chống tham nhũng được ban hành. Đây là văn bản pháp lý chuyên biệt đầu tiên về chống tham nhũng. Ngày 21/12/1999, Quốc hội thông qua Bộ luật hình sự năm 1999, trong đó quy định một nhóm tội tham nhũng bao gồm 7 tội danh. Ngày 28/4/2000, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh số 22/2000/PL-UBTVQH10 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh chống tham nhũng để phù hợp với Bộ luật hình sự năm 1999. Đến ngày 29/11/2005, Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 8 đã thông qua Luật phòng, chống tham nhũng năm 2005. Ngày 21/8/2006, Ban Chấp hành Trung ương khóa X ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Ngày 04/8/2007, Quốc hội khóa XII đã ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng. Ngày 30/6/2009, Chủ tịch nước ký Quyết định số 950/2009/QĐ-CTN về việc phê chuẩn Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng. Theo đó, Việt Nam chính thức trở thành thành viên của Công ước kể từ ngày 19/8/2009. Ngày 16/01/2012, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI ban hành Nghị quyết số 12-NQ/TW *“Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”*. Ngày 25/5/2012, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI ra Kết luận số 21-KL/TW về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Ngày 23/11/2012, Quốc hội đã ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng nhằm cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng cũng như phù hợp với yêu cầu của Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng...

Việc ban hành các nghị quyết, kết luận, văn bản pháp luật cho thấy sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước đối với vấn đề tham nhũng, tiêu cực. Nhiều nội dung đã được sửa đổi, bổ sung nhằm tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của tổ chức Đảng, Nhà nước với nhiều nội dung cụ thể, đảm bảo tính chặt chẽ, nghiêm minh. Các văn bản đã từng bước làm rõ nội hàm, nhận thức rõ hơn về tham nhũng, tiêu cực, đề ra các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý; trên cơ sở đó nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức; hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội; hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế, chính sách về công tác tổ chức, cán bộ; hoàn thiện thể chế và tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử; tăng cường vai trò giám sát của nhân dân... trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Với quyết tâm ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI khẳng định: “Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Sớm tổng kết toàn diện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; bổ sung, sửa đổi Luật phòng, chống tham nhũng. Kiện toàn và tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan phòng, chống tham nhũng. Xét xử nghiêm những vụ án tham nhũng, trước hết là những vụ nghiêm trọng, phức tạp, được nhân dân quan tâm”¹. Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XI tiếp tục nhấn mạnh: “Phòng, chống tham nhũng, lãng phí là công việc khó khăn, phức tạp, là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”².

Đặc biệt, ngày 01/02/2013, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng được thành lập theo Quyết định số 162-QĐ/TW của Bộ Chính trị, do Tổng Bí thư làm Trưởng ban với mục tiêu “từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng” là dấu ấn đặc biệt quan trọng nhằm nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.32-33.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2012, tr.153.

Để cụ thể hóa hơn nữa những yêu cầu đối với công tác ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong bộ máy nhà nước, trong Đảng, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII (tháng 10/2016) ban hành Nghị quyết về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Ngày 20/11/2018, Quốc hội thông qua Luật phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 với nhiều quy định mới, từ những thay đổi về cách tiếp cận trong việc xác định khu vực tập trung phòng, chống tham nhũng cho đến thiết lập các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng. Tính từ năm 2013, Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cơ quan tham mưu của Đảng đã ban hành hơn 200 văn bản về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phòng, chống tham nhũng; Quốc hội ban hành hơn 250 luật, pháp lệnh, nghị quyết; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hơn 2.600 nghị định, quyết định, chỉ thị; cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương ban hành hơn 4.500 văn bản; các bộ, ngành, địa phương ban hành gần 88.000 văn bản để cụ thể hóa, hướng dẫn thi hành, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng¹. Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng dần được hoàn thiện, trong đó lần đầu tiên đã mở rộng việc phòng, chống tham nhũng sang cả khu vực tư nhân. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí có bước tiến mạnh, đạt được nhiều kết quả tích cực, rõ rệt, tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, được nhân dân đồng tình, đánh giá cao, các tổ chức quốc tế ghi nhận”².

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2013 - 2020, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nêu rõ: “Từ sau khi thành lập Ban Chỉ đạo đến nay, nhất là trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã được lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, bài bản, đi vào chiều sâu, có bước tiến mạnh, đạt nhiều kết quả cụ thể rất quan trọng, toàn diện, rõ rệt, để lại dấu ấn tốt, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội và thực sự “*đã trở thành phong trào, xu thế*”, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao, được quốc tế ghi nhận.

1. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.95.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd*, t.II, tr.54.

Tham nhũng từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước”¹. Đến Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (ngày 30/6/2022), Tổng Bí thư tiếp tục khẳng định: “Chưa bao giờ công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực lại được thực hiện một cách mạnh mẽ, đồng bộ, quyết liệt, bài bản và hiệu quả như thời gian gần đây; để lại dấu ấn nổi bật, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội và củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước”². Bên cạnh những kết quả quan trọng, tích cực đã đạt được, Tổng Bí thư cũng thẳng thắn nhìn nhận: “Tham nhũng trên một số lĩnh vực vẫn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng, tiêu cực vẫn là một trong những “kẻ thù hung ác”, nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta”³. Do vậy, trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, phải nhất quán phương châm: không dừng, không nghỉ, phải làm lâu dài, quyết liệt, kiên trì, bền bỉ và đồng bộ; phòng, chống từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc, gắn kết chặt chẽ giữa “phòng” và “chống”, giữa phòng, chống tham nhũng với phòng, chống tiêu cực, trong đó “phòng” là cơ bản, lâu dài, “chống” là quan trọng, cấp bách.

Nhìn lại công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian qua, đặc biệt kể từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (năm 2013) cho thấy nhận thức của Đảng ta đã được nâng lên một tầm mới; chủ trương, chính sách được bổ sung, hoàn thiện; phương pháp, cách thức, biện pháp được đổi mới, phù hợp với thực tiễn. Điều đó thể hiện sự quyết tâm, kiên trì, kiên định, liên tục không ngừng nghỉ, không chùng, không khoan nhượng với tham nhũng, tiêu cực của Đảng và Nhà nước ta.

3. Những thách thức trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (ngày 30/6/2022), Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ: “Tham nhũng trên

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sổd*, tr.90-91, 126-127, 128.

một số lĩnh vực vẫn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng, tiêu cực vẫn là một trong những “kẻ thù hung ác”, nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta”¹. Do vậy, trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, phải nhất quán phương châm: không dừng, không nghỉ, phải làm lâu dài, quyết liệt, kiên trì, bền bỉ và đồng bộ; phòng, chống từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc, gắn kết chặt chẽ giữa “phòng” và “chống”, giữa phòng, chống tham nhũng với phòng, chống tiêu cực, trong đó “phòng” là cơ bản, lâu dài, “chống” là quan trọng, cấp bách.

Có thể thấy một số thách thức trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiện nay là:

Thách thức từ bản chất của sự tha hóa quyền lực và từ quá trình xây dựng thể chế.

Việc kiểm soát quyền lực luôn là vấn đề nan giải đối với mỗi quốc gia. Quyền lực của nhà nước khi được trao cho những con người cụ thể, những người đại diện cho nhà nước thực thi quyền lực công, nếu không có cơ chế kiểm soát để dẫn tới sự lợi dụng hoặc lạm dụng quyền lực để mưu cầu lợi ích cá nhân. Sự tha hóa quyền lực luôn diễn ra cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội. Nếu cơ chế quản lý thiếu sự chặt chẽ, minh bạch, quyền lực dễ bị lạm dụng, thao túng, trong đó dễ xảy ra tình trạng quyền lực chính trị cấu kết chặt chẽ với quyền lực kinh tế.

Chúng ta đang từng bước xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Đây là hướng đi chưa có tiền lệ trong lịch sử, vì vậy hệ thống quản trị quốc gia còn nhiều kẽ hở, thiếu sót. Việc hiện đại hóa hệ thống quản trị quốc gia cần phải có quá trình chuyển đổi những ưu điểm của hệ thống xã hội chủ nghĩa góp phần nâng cao hiệu lực quản lý đất nước, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng một cách hiệu quả. Thực tế cho thấy, hệ thống kiểm soát tham nhũng, các cơ chế, luật lệ và các quy định luôn chậm hơn so với thực tiễn, vì thế cần luôn được nghiên cứu, bổ sung để tăng cường tính đồng bộ, chặt chẽ. Việc xây dựng hệ thống đấu tranh phòng, chống tham nhũng vẫn còn nhiều khiếm khuyết do hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện và đồng bộ hoặc thực thi pháp luật yếu kém cũng là nguyên nhân nảy sinh tham nhũng.

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2013 - 2020, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.128.

về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã chỉ ra một trong những hạn chế, bất cập dẫn đến tham nhũng hiện nay là thể chế về quản lý kinh tế - xã hội, thể chế về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực còn nhiều khiếm khuyết, tạo kẽ hở, điều kiện thuận lợi cho một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái, biến chất lợi dụng để thực hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực, làm thất thoát tài sản công. Vì vậy, cùng với ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng được bổ sung chức năng, nhiệm vụ chống tiêu cực chính là nhằm chống tham nhũng từ gốc.

Thách thức từ thủ đoạn ngày càng tinh vi của đối tượng, chủ thể thực hiện hành vi tham nhũng.

Các hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi, phức tạp và không ngừng thay đổi, len lỏi vào mọi lĩnh vực, mọi cơ quan, tổ chức, ở mọi vị trí, diễn ra trong cả khu vực công lẫn khu vực tư, với sự cấu kết ngày càng chặt chẽ, phạm vi rộng, mức độ lớn và hậu quả ngày càng nặng nề. Mục đích của các đối tượng tham nhũng tham gia vào các hoạt động tham nhũng đã phát triển từ việc chiếm giữ tư liệu tiêu dùng sang chiếm dụng tư liệu sản xuất và các yếu tố sản xuất, từ tích lũy tài sản sang tích lũy tư bản, và từ chiếm dụng tư bản sang chiếm hữu quyền lực, tài nguyên... Các hoạt động của “lợi ích nhóm” ngày càng chặt chẽ, khép kín, có sức mạnh “lũng đoạn” các quyết sách của cả tập thể, tổ chức.

Chủ thể của hành vi tham nhũng thường là những người có chức vụ, quyền hạn. Khi phẩm chất chính trị, đạo đức của đội ngũ có chức, có quyền bị suy thoái đặc biệt là suy thoái về tư tưởng chính trị, họ sẵn sàng bỏ qua lợi ích chung, lợi ích tập thể để trục lợi, làm giàu bất chính cho bản thân, gia đình. Xuất phát từ vị trí, chức vụ, quyền hạn của mình, chủ thể thực hiện hành vi tham nhũng thường có nhiều quyền lực, quan hệ, kinh nghiệm, hiểu biết, nắm bắt được những “kẽ hở” của cơ chế, luật pháp. Họ lợi dụng những điều đó để “lách luật”, làm trái quy định, thực hiện tham nhũng, đồng thời biết “ăn mình”, “bọc lột”, che chắn cho những hành vi vi phạm của mình một cách rất chắc chắn, kỹ lưỡng, thậm chí tác động ngược trở lại các công cụ chống tham nhũng để làm giảm hoặc vô hiệu hóa khả năng chống tham nhũng của các công cụ này.

Thách thức từ chế độ chính sách, tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Nước ta đã trải qua 4 lần cải cách chính sách tiền lương vào các năm 1960, năm 1985, năm 1993 và năm 2003. Tuy nhiên, chính sách tiền lương vẫn còn nhiều

bất cập, chưa đáp ứng được nhu cầu của người lao động và tạo được động lực cho sự phát triển. Trong các loại hình doanh nghiệp, hệ thống lương tối thiểu chưa thực sự phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động, mức lương tối thiểu chưa đạt mức sống tối thiểu, độ bao phủ còn thấp; thang lương, bảng lương, cơ chế trả lương chưa hoàn toàn theo nguyên tắc thị trường, trả lương chưa thực sự gắn với năng suất lao động và hiệu quả công việc; chưa có sự tách bạch giữa chức năng quản lý nhà nước với chức năng đại diện chủ sở hữu (vốn) về lao động, tiền lương trong doanh nghiệp nhà nước,... Trong khu vực công, chính sách tiền lương cũng còn phức tạp, một mặt, thiết kế hệ thống bảng lương chưa phù hợp với vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo còn mang nặng tính bình quân, không bảo đảm được cuộc sống, chưa phát huy được nhân tài, chưa tạo được động lực để nâng cao chất lượng và hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; mặt khác, lại có quá nhiều loại phụ cấp, nhiều khoản thu nhập ngoài lương do nhiều cơ quan, nhiều cấp quyết định bằng các văn bản quy định khác nhau, làm phát sinh những bất hợp lý, thiếu công bằng.

Những hạn chế, bất cập nêu trên một phần do nền kinh tế nước ta còn yếu kém, chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, hiệu quả và sức cạnh tranh còn thấp; tích lũy còn ít, nguồn lực nhà nước còn hạn chế... Tuy nhiên, cũng cần thấy rõ việc thể chế hóa các chủ trương của Đảng về chính sách tiền lương còn chậm, chưa có nghiên cứu căn bản và toàn diện về chính sách tiền lương trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thách thức từ yếu tố văn hóa, lịch sử.

Nền văn minh nông nghiệp lúa nước với phương thức canh tác nhỏ lẻ, manh mún, thời vụ hình thành nên tâm lý tiểu nông, tự tư tự lợi, lo vun vén lợi ích cá nhân, đồng thời là thói tùy tiện, vô nguyên tắc, thiếu tôn trọng pháp luật, “phép vua thua lệ làng”, không có thói quen sử dụng pháp luật để đấu tranh với cái sai, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của mình khi bị xâm phạm. Bên cạnh đó, trình độ dân trí thấp, ý thức pháp luật của người dân chưa cao tạo điều kiện cho những người có chức quyền có thể nhũng nhiễu, hạch sách dân chúng, vòi vĩnh nhận quà biếu, tặng hay nói cách khác là nhận hối lộ. Nhiều cán bộ, công chức khi giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp còn có tư tưởng “làm ơn”, “ban phát”, “có qua, có lại”, “muốn ăn chân giò phải thò chai rượu”, từ đó đã góp phần thúc đẩy hành vi tham nhũng phổ biến.

Ngoài ra, tâm lý “trọng tình hơn trọng lý”, “im lặng là vàng”, “dĩ hòa vi quý” khiến cho một bộ phận cán bộ, đảng viên còn nể nang, né tránh, ngại va chạm khi phê bình và tự phê bình, không mạnh dạn, quyết liệt trong phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, thậm chí còn tìm mọi cách né tránh trách nhiệm, đùn đẩy trách nhiệm cho người khác.

Thách thức từ những mặt trái trong xu thế hội nhập.

Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng cùng tác động từ mặt trái của nền kinh tế thị trường, sự chênh lệch về trình độ, nhu cầu và khả năng đáp ứng về mặt xã hội, việc phân bổ không cân đối, chênh lệch giàu nghèo lớn, cán bộ có thu nhập tương đối thấp... đã tạo ra môi trường dễ tham nhũng, tiêu cực nảy sinh. Sự thể hiện mâu thuẫn xã hội này từ một phía chứng tỏ vấn đề công bằng nói chung và công bằng trong điều chỉnh cơ cấu lợi ích xã hội ở nước ta chưa được giải quyết thỏa đáng, thực tế xã hội tạo điều kiện làm nảy sinh tham nhũng.

Ngoài ra, lối sống coi trọng vật chất và giá trị của đồng tiền cũng ảnh hưởng, tác động đến đội ngũ cán bộ, đảng viên. Bên cạnh đó, hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án đối với tội phạm tham nhũng cũng ngày càng khó khăn, phức tạp hơn khi có yếu tố nước ngoài (việc chuyển tài sản, tiền tham nhũng, tẩu tán tài sản, thậm chí là trốn ra nước ngoài hoặc hành vi tiếp tay cho hoạt động rửa tiền của các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài vào Việt Nam...).

4. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay

Hoàn thiện về mặt thể chế hướng tới tiệm cận “không thể tham nhũng”.

Đẩy mạnh hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực trong Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị theo hướng đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát, đồng bộ kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước. Từng bước xây dựng, hoàn thiện hệ thống các quy định chặt chẽ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; cơ chế, luật pháp về quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; hệ thống các nguyên tắc và chuẩn mực đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế quản lý về kinh tế - xã hội, bịt kín các “kẽ hở”, không để tình trạng “lách luật” có thể xảy ra. Cần có chiến lược nghiên cứu dự báo để kịp thời bổ sung dự thảo các bộ luật, đáp ứng được sự thay đổi nhanh chóng của thực tiễn.

Phát huy vai trò giám sát phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội, báo chí, truyền thông theo hướng “Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, phòng, chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí trong đầu tư công. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tin học hóa trong công tác giám sát, đánh giá đầu tư”¹.

Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh và hệ thống các cơ quan nội chính cần làm tốt công tác tham mưu giúp cấp ủy kiểm tra, giám sát trong các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao, dễ xảy ra sai phạm. Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các ban cán sự đảng, các tổ chức đảng và đảng viên ở các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang, tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước, các ngân hàng thương mại cổ phần nhà nước. Cơ quan kiểm tra của Đảng phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng của Nhà nước để kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý kịp thời và công khai kết quả xử lý tổ chức, cán bộ, đảng viên có vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Chú trọng các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những người ở vị trí và lĩnh vực công tác có nguy cơ tham nhũng cao. Áp dụng công nghệ số, chính sách tài khóa điện tử, tập trung vào các lĩnh vực rủi ro cao hơn (như mua sắm, thu ngân sách, quản lý tài nguyên thiên nhiên) và thực hiện các biện pháp kiểm soát nội bộ hữu hiệu. Đầu tư vào việc thúc đẩy mức độ minh bạch cao và giám sát độc lập từ bên ngoài. Điều này cho phép kiểm toán viên và công chúng giám sát hiệu quả. Các bộ, ngành có trách nhiệm đẩy mạnh xây dựng và vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu quốc gia phục vụ cho việc quản lý ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

Tăng cường phối hợp các hình thức kiểm soát, xử lý tham nhũng với chế tài mạnh, đủ sức răn đe để “không dám tham nhũng”.

Tăng cường biện pháp xử lý trong Đảng với tính răn đe mạnh hơn nữa. Đề cao “có lên, có xuống”, nghiêm trị tình trạng “chạy chức, chạy quyền”, thực hiện công tác đánh giá, thưởng, phạt nghiêm minh, gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải chịu trách nhiệm trực tiếp khi người do mình trực tiếp quản lý, giao nhiệm vụ có hành vi tham nhũng. Cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.II, tr.111.

tham nhũng trong lĩnh vực công tác và trong đơn vị do mình được giao trực tiếp phụ trách; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải chịu trách nhiệm liên đới.

Tăng cường công tác tranh tra, kiểm toán, kiểm soát tài sản, thu nhập theo Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018. Đối với tài sản tham nhũng, phải áp dụng các biện pháp cần thiết để thu hồi, tịch thu tài sản tham nhũng.

Cơ quan, tổ chức, đơn vị phải công khai, minh bạch thông tin về tổ chức, hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật. Việc công khai, minh bạch phải bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời theo trình tự, thủ tục do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quy định và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã quy định nhóm tội tham nhũng gồm 7 tội danh: Tội tham ô tài sản (Điều 353) với mức hình phạt thấp nhất từ 2 đến 7 năm tù, cao nhất là tù chung thân hoặc tử hình; Tội nhận hối lộ (Điều 354) với mức hình phạt thấp nhất từ 2 đến 7 năm tù, cao nhất là tử hình; Tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản (Điều 355) với mức hình phạt thấp nhất từ 1 đến 6 năm tù, cao nhất là 20 năm tù hoặc tù chung thân. Tuy nhiên, thực tế cho thấy một số tội danh quy định tình tiết định khung vẫn còn khó khăn để áp dụng; yếu tố xác định chủ thể của tội phạm tham nhũng, chức vụ vẫn còn sự thiếu thống nhất; đối với các tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ vẫn áp dụng quy định mang tính định tính, vì vậy việc đánh giá, xác định động cơ vụ lợi phi vật chất phụ thuộc vào sự đánh giá mang tính chủ quan của các cơ quan tiến hành tố tụng; việc xác định thiệt hại trong các vụ án tham nhũng, chức vụ hiện nay cũng là một vấn đề còn nhiều vướng mắc, đặc biệt là trong các vụ án liên quan đến đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản; công tác thu hồi tài sản do tội phạm tham nhũng gây ra hiện đang gặp nhiều khó khăn, khó thu hồi... Vì vậy, cần nghiên cứu hoàn thiện khung khổ và quy trình tố tụng chặt chẽ hơn nữa để đảm bảo xử lý nghiêm minh, đúng người, đúng tội, tăng tính giáo dục, răn đe.

Xây dựng cơ chế về thu nhập, tiền lương bảo đảm mức sống cho cán bộ, công chức, viên chức để “không cần tham nhũng”.

Hoàn thiện chế độ, chính sách về tiền lương, chính sách đãi ngộ cho cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ, công chức làm trong các cơ quan có chức năng chống tham nhũng, tiêu cực là một trong những giải pháp nhằm ngăn ngừa hành vi tiêu cực, tham nhũng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Để làm được điều này, cần tiến hành đồng bộ các giải pháp như: Tinh giản biên chế để tăng quỹ lương;

đẩy mạnh thực hiện quy chế tự chủ về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; hoàn thiện bảng mô tả công việc; bố trí sắp xếp việc làm và trả lương theo đúng chuyên môn, năng lực, phù hợp với vị trí việc làm...

Tiền lương và tiền thưởng phải được điều chỉnh theo định hướng thị trường, có lộ trình phù hợp. Mặc dù với một đất nước còn nhiều khó khăn như nước ta thì việc tăng lương và thu nhập cho cán bộ, công chức không phải là điều dễ dàng; tuy nhiên, rõ ràng là cần đảm bảo mức thu nhập hợp lý cho cán bộ, công chức và tạo điều kiện sống tương đối thuận lợi cho họ.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, động viên, khuyến khích, hình thành lý tưởng cao đẹp, động cơ trong sáng, “không muốn tham nhũng”.

Giáo dục là yếu tố quan trọng hàng đầu đối với việc xây dựng con người, ở đây bao gồm cả giáo dục đạo đức và giáo dục nghề nghiệp. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”¹, “là cái dây chuyền của bộ máy”², “muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”³. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp trên cơ sở chế độ tuyển dụng và đãi ngộ minh bạch, dựa vào thành tích giúp giảm thiểu nguy cơ tham nhũng. Người đứng đầu các cơ quan, bộ, ngành và doanh nghiệp công phải đặt ra yêu cầu rõ ràng lên hàng đầu để thúc đẩy hành vi đạo đức. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nhu cầu cá nhân để phân loại, sắp xếp vị trí công tác. Có thể thấy rằng các ưu đãi dành cho cán bộ công chức không chỉ nên hướng tới toàn bộ nhóm mà còn phải xem xét đầy đủ đến sự khác biệt và khả năng thay đổi của từng cá nhân. Cần tìm kiếm sự thật từ thực tế, xác định vị trí chính xác, phân biệt cẩn thận và xem xét đầy đủ nhu cầu cá nhân của cán bộ, công chức thuộc các giới tính, lứa tuổi, trình độ học vấn, lĩnh vực, trình độ, chức vụ, cấp bậc, vùng, miền và thực hiện các biện pháp khuyến khích cá nhân hóa cho các đối tượng khác nhau.

Theo tháp nhu cầu Maslow, con người ta ngoài các nhu cầu cơ bản như ăn, mặc, ở, nhu cầu về sự an toàn, quan hệ tình cảm,... còn có nhu cầu được tôn trọng và thể hiện bản thân. Bởi vậy, cần tăng cường các định hướng, khuyến khích phát triển nghề nghiệp và tạo động lực làm việc cho cán bộ, công chức, người lao động;

1, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.5, tr.309, 68, 280.

thôi thúc họ thể hiện năng lực toàn diện về phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đồng thời, lợi ích vật chất như tiền lương, phụ cấp, trợ cấp cũng liên quan mật thiết đến chức vụ; mục đích nâng cao lợi ích vật chất cũng có thể đạt được thông qua thăng chức, điều đó đóng một vai trò khuyến khích đặc biệt đối với các công chức nhà nước, và đó cũng là một trong những động cơ phấn đấu trong sáng, khiến người ta không còn muốn tham nhũng.

Để tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên cần tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII *“Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tạo sự thống nhất, tự giác, quyết tâm cao trong hành động. Giáo dục là biện pháp căn bản để nâng cao đạo đức, xây dựng liêm chính; chống tha hóa, biến chất. Cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ, đảng viên giữ vai trò người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, phải gương mẫu đi đầu “tự soi, tự sửa” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nêu cao đạo đức cách mạng, tính tiên phong, gương mẫu, liêm khiết của người cán bộ, công chức, xây dựng và tuân thủ nghiêm túc quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức công vụ. Phải tuyên truyền, phê phán nghiêm khắc các hành vi tham nhũng, chú trọng giáo dục văn hóa, biết trọng liêm sỉ, danh dự; biết xấu hổ vì tham nhũng.

Phòng, chống tham nhũng là sự nghiệp lâu dài, cam go, liên tục, đòi hỏi sự nỗ lực, quyết tâm cao độ, sự phối hợp đồng bộ các giải pháp và giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân... Nhận thức sâu sắc về sự phức tạp và vô cùng khó khăn của công tác phòng, chống tham nhũng, trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII đã có nhiều điểm mới về phòng, chống tham nhũng, bên cạnh yêu cầu phải kiên quyết, kiên trì và sử dụng tổng hợp nhiều phương thức, biện pháp, nâng cao vai trò phát huy tính tích cực,

chủ động và phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, nhân dân, doanh nghiệp, báo chí trong phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, Đảng chỉ ra một số biện pháp về thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát để phòng, chống tham nhũng và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời phải có cơ chế khuyến khích và bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng, lãng phí, nâng cao hiệu quả công tác giám sát thanh tra, kiểm tra, làm tốt chức năng hỗ trợ thúc đẩy phát triển. Cuối cùng, với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ và hiệu quả hơn nữa trên tinh thần “sai phạm đến đâu thì xử lý đến đó và không có “vùng cấm” trong phòng, chống tham nhũng”, chúng ta tin tưởng rằng, công cuộc phòng, chống tham nhũng của đất nước sẽ thu được những thắng lợi to lớn, góp phần cho sự ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, xứng đáng với niềm mong đợi của nhân dân.

PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. LÊ THỊ CHIÊN*

Nhân dịp 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được công bố. Cuốn sách không chỉ cho thấy quyết tâm chính trị rất lớn của người đứng đầu Đảng ta với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, mà còn cung cấp những luận cứ xác đáng, thuyết phục để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về nhiệm vụ rất quan trọng này của nước ta trong giai đoạn hiện nay.

1. Nhận diện những quan điểm sai trái, thù địch về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay

Cuốn sách là tập hợp nhiều bài viết, bài phát biểu, bài nói chuyện của đồng chí Tổng Bí thư trong những năm qua, trong đó tư tưởng xuyên suốt, nhất quán của người đứng đầu Đảng ta là tinh thần chỉ đạo quyết liệt với quyết tâm rất lớn để kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Trong cuốn sách, đồng chí Tổng Bí thư cũng nói đến những quan điểm sai trái, thù địch về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực xuất hiện thời gian qua. Những quan điểm sai trái, thù địch đó biểu hiện ở những khía cạnh cơ bản như sau:

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Một là, quan điểm cho rằng nếu quá tập trung vào chống tham nhũng sẽ làm “nhụt chí”, “chùn bước” những người dám nghĩ, dám làm và làm “cản trở” quá trình phát triển của đất nước. Thời gian qua, trong khi toàn Đảng, toàn dân ta luôn nêu cao tinh thần quyết tâm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thì có một số người tỏ ra hoang mang, lo lắng về điều này. Một phần vì thấy nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có cả những lãnh đạo, quản lý cấp cao bị xử lý liên quan đến vi phạm về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực khiến họ mất niềm tin nhưng mặt khác, có người cho rằng nếu tình trạng này kéo dài sẽ làm “cản trở” sự phát triển của đất nước vì không ai còn dám làm việc nữa! Trước mỗi kỳ họp của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, có không ít ý kiến dạng “tâm thư” gửi đến Ban Chỉ đạo đề nghị công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cần phải có “trọng tâm”, “trọng điểm”, tránh tình trạng làm tràn lan, ồ ạt kiểu “phong trào”. Đây là những quan điểm sai trái, phiến diện do chưa nhận thức đúng được mục đích, bản chất của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

Hai là, quan điểm cho rằng tham nhũng là “quốc nạn” của Việt Nam hiện nay, bắt nguồn từ chế độ “tập quyền”, “một đảng”. Luận điểm kiểu này thực ra không mới nhưng gần đây lại xuất hiện khá nhiều và được các thế lực thù địch, cơ hội chính trị tuyên truyền trên khắp các trang mạng xã hội. Trên nhiều diễn đàn, các thế lực thù địch cho rằng tình trạng tham nhũng ở Việt Nam là một “quốc nạn không có thuốc chữa”. Họ cho rằng tình trạng đó bắt nguồn từ nguyên nhân tất yếu là chế độ một đảng duy nhất ở Việt Nam và cáo buộc tham nhũng là “căn bệnh nan y, kinh niên của chế độ độc Đảng cầm quyền”¹. Từ đó, họ lên tiếng rêu rao rằng: “Đảng không còn là Đảng do Hồ Chí Minh sáng lập, Đảng không còn mang bản chất cách mạng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, của dân tộc”². Vì thế, các thế lực thù địch quy chụp rằng “Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh chống tham nhũng, suy thoái thành công vì Đảng cũng suy thoái, tham nhũng”³. Đây là những luận điệu lộ rõ ý đồ chống phá Đảng, chống phá chế độ ta nhằm hướng lái sự phát triển của Việt Nam đi chệch hướng chế độ xã hội chủ nghĩa.

1. Võ Văn Hải: “Lại là những luận điệu lạc lõng của RSF”, báo *Quân đội nhân dân*, ngày 06/12/2022.

2. Cục Tuyên huấn: *Phòng, chống âm mưu, thủ đoạn mới trong “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch thời gian gần đây*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.27.

3. Vũ Văn Hiền (Chủ biên): *Một số luận cứ phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đại hội XIII của Đảng, tập 1*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2020, tr.300.

Ba là, quan điểm đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay thực chất là “thanh trừng bè phái”, “đấu đá cục bộ”. Từ một số vụ, việc tham nhũng trong thời gian gần đây, nhất là những vụ liên quan đến một số lãnh đạo cấp cao, các thế lực thù địch, cơ hội chính trị trong và ngoài nước đã lấy hiện tượng làm bản chất, quy chụp, cường điệu hóa, suy diễn một cách vô căn cứ, đồng nhất toàn bộ Đảng Cộng sản Việt Nam với một số đảng viên, cán bộ tham nhũng, thoái hóa, biến chất. Nguy hiểm hơn, các phần tử phản động, cơ hội chính trị còn cho rằng thực chất của việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay là “đấu đá nội bộ”, “thanh trừng bè phái” để xử lý những người không cùng phe nhóm, lợi ích với nhau.

Bốn là, quan điểm cho rằng việc thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh cho thấy công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Việt Nam hiện nay “không hiệu quả”, “không có chuyển biến”... Khi chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được đưa ra tại Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII, trên nhiều trang mạng xã hội, các thế lực thù địch đã lên tiếng công kích, xuyên tạc chủ trương này. Một số đối tượng đặt ra những câu hỏi theo kiểu “lập lò đánh lộn con đen” như: “Thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh liệu có giúp xóa được tham nhũng?” hay mỉa mai rằng việc thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chỉ khiến cho công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Việt Nam càng giống kiểu “con kiến mà leo cành đa”, ngày càng rơi vào “vòng luẩn quẩn”, “bế tắc”!...

Những quan điểm trên hoặc là chưa hiểu đúng bản chất, mục đích của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Việt Nam hiện nay; hoặc cố tình bóp méo, xuyên tạc, phủ nhận hiện thực bằng mưu đồ chống phá. Do đó, cần phải có những luận cứ xác đáng, thuyết phục để đấu tranh phản bác.

2. Luận cứ đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay

Thời gian qua, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tiến hành ngày càng bài bản, đồng bộ, theo quy trình ngày càng chặt chẽ hơn, thực chất hơn với phương châm “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ”. Do đó, cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã cung cấp nhiều luận cứ xác đáng, giàu sức thuyết phục để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay.

Một là, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay không những không làm cản trở sự phát triển của đất nước, mà còn tạo thêm nhiều xung lực mới cho đất nước phát triển. Ngay từ đầu cuốn sách, để trả lời cho câu hỏi: Vì sao chúng ta phải kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực?, đồng chí Tổng Bí thư đã khẳng định: “Cuộc chiến chống tham nhũng, tiêu cực đã góp phần rất quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, đặc biệt là đã từng bước lấy lại và củng cố niềm tin của nhân dân”¹. Thực tiễn thời gian qua cho thấy, nhờ đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực mà nhiều sai phạm của không ít cán bộ, đảng viên bị xử lý. Nhờ đó mà nhiều vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp được giải quyết, tháo gỡ những “điểm nghẽn” tồn đọng trong thời gian dài. Điều đó không chỉ ngăn chặn tình trạng thất thoát nguồn tài sản lớn của Nhà nước mà quan trọng hơn cả là góp phần đáng kể trong việc củng cố niềm tin của nhân dân, tạo thêm xung lực mới góp phần cổ vũ, động viên khích lệ nhân dân. Do đó, đúng như đồng chí Tổng Bí thư khẳng định, đấu tranh phòng, chống tham nhũng giờ đây đã trở thành phong trào, nhận được sự hưởng ứng của toàn xã hội và đang là một động lực to lớn để Việt Nam thực hiện thành công khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Hai là, tham nhũng, tiêu cực là “khuyết tật bẩm sinh” của quyền lực, có thể xảy ra ở bất cứ quốc gia nào khi quyền lực chính trị bị tha hóa. Thực tiễn cho thấy, thời gian qua, nhiều nguyên thủ quốc gia ở các nước tư bản phát triển cũng vướng vào vòng lao lý vì phạm tội tham nhũng. Điều này đã từng được đồng chí Tổng Bí thư chỉ rõ: “Chúng ta đều biết, tham nhũng (tham ô, nhũng nhiễu) là một hiện tượng xã hội tiêu cực, xấu xa mà thời nào, chế độ nào, quốc gia nào cũng có; đó là “khuyết tật bẩm sinh” của quyền lực”². Vì thế, những luận điệu cho rằng tham nhũng ở Việt Nam bắt nguồn từ “căn bệnh nan y của chế độ độc Đảng cầm quyền” là phiến diện, lộ rõ ý đồ quy chụp. Hơn nữa, Việt Nam là một quốc gia đang phát triển, nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường, trình độ quản lý kinh tế - xã hội còn nhiều hạn chế, hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện tạo nên nhiều “kẽ hở” để một bộ phận cán bộ, đảng viên có chức, có quyền lợi dụng. Do đó, tình trạng tham nhũng của một

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.14, 15.

bộ phận cán bộ, đảng viên có chức, có quyền là khó tránh khỏi và được Đảng ta chỉ rõ đây là một loại “giặc nội xâm”, là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng. Điều đó cho thấy nhận thức đúng đắn, rõ ràng của Đảng ta về bản chất, tác hại của tình trạng tham nhũng, tiêu cực.

Ba là, thực chất của đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam là “trị bệnh cứu người”, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh toàn diện. Trong cuốn sách, đồng chí Tổng Bí thư đã chỉ rõ: “Mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhằm làm trong sạch Đảng và bộ máy nhà nước, để phát triển đất nước. Đây là cuộc đấu tranh chống “giặc nội xâm”, không phải là cuộc đấu tranh giữa các “phe cánh”, hay “đấu đá nội bộ” như có người không hiểu hoặc cố tình xuyên tạc với động cơ sai, dụng ý xấu”¹. Với tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật”, Đảng ta đã khẳng định tham nhũng là “quốc nạn”, là “giặc nội xâm”. Đảng xác định phòng, chống tham nhũng là một trong những nội dung cốt lõi, trọng yếu của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Những kết quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực mà Việt Nam đạt được thời gian qua đã cho thấy rõ quyết tâm rất cao, nỗ lực rất lớn, nói đi đôi với làm của Đảng, Nhà nước trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không chỉ là tuyên ngôn mà đã trở thành quyết tâm chính trị và hành động thực tế. Đã không ít lần người đứng đầu Đảng ta khẳng định: “Có thể nói, chưa bao giờ chúng ta xử lý nghiêm khắc nhiều cán bộ, kể cả cán bộ cấp cao sai phạm như vừa qua. Đây là điều không ai mong muốn, thậm chí rất đau xót, rất đau lòng; nhưng vì sự nghiệp chung, vì sự nghiêm minh của kỷ luật Đảng, thượng tôn pháp luật của Nhà nước, sự trong sạch, vững mạnh và uy tín của Đảng, Nhà nước và ý nguyện của nhân dân, chúng ta phải làm và kiên quyết làm, làm quyết liệt, mạnh mẽ hơn nữa trong thời gian tới”².

Với tinh thần chỉ đạo quyết liệt của Trung ương, sự vào cuộc đồng bộ của các cấp, các ngành, từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII đến nay, nhiều vụ án tham nhũng nghiêm trọng đã được đưa ra xét xử nhanh chóng, khắc phục đáng kể tình trạng án đọng kéo dài gây bức xúc trong dư luận xã hội. Điều đó cho thấy quyết tâm rất lớn

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.14, 28.

của Đảng và Nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; đồng thời cũng chứng tỏ năng lực, bản lĩnh của Đảng, Nhà nước trong việc phát hiện, xử lý tình trạng tham nhũng của cán bộ, đảng viên, kể cả những người đã và đang giữ chức vụ quan trọng trong bộ máy lãnh đạo của Đảng, Nhà nước nói riêng và cả hệ thống chính trị nói chung. Nhiều vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm đã được xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật, vừa có tác dụng cảnh báo, răn đe; vừa siết chặt kỷ luật, kỷ cương của Đảng; được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, ủng hộ; được dư luận quốc tế đánh giá cao. Vì thế, những luận điệu phủ nhận nỗ lực của Đảng Cộng sản Việt Nam trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng hay cố tình xuyên tạc công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Việt Nam là kiểu “che mắt thế gian”, “thanh trừng bè phái”... đều bắt nguồn từ những dã tâm thâm độc của những kẻ phản động, thù địch, cơ hội chính trị.

Bốn là, việc thành lập Ban Chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh là một bước tiến mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng. Trong bối cảnh tình trạng tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ vẫn chưa bị đẩy lùi và còn có chiều hướng diễn biến phức tạp, chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng là hoàn toàn đúng đắn và cần thiết vào lúc này, thể hiện quyết tâm cao độ của toàn Đảng trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thực tiễn cho thấy, tình trạng tham nhũng không chỉ xảy ra ở cấp Trung ương mà còn xuất hiện ở cả cấp tỉnh, cấp huyện, cơ sở. Do đó, việc thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không chỉ thể hiện phương châm “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”, mà còn khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cũng có thể được xem như là “cánh tay nối dài của Trung ương” nhằm giải quyết một cách kịp thời những vấn đề còn bức xúc, tồn đọng, kéo dài gây bức xúc dư luận ở địa phương. Chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã nhận được sự đồng thuận rất cao ở Trung ương và sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân. Đây là việc làm cần thiết, đúng đắn, phù hợp với tình hình thực tế và chắc chắn sẽ góp phần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ hơn nữa trong

công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta theo đúng tinh thần “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”.

Có thể khẳng định, cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là những kết tinh cả những vấn đề lý luận và thực tiễn công tác lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu Đảng ta đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam thời gian qua. Cuốn sách đã cung cấp những luận cứ xác đáng, thuyết phục nhằm đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam. Mặc dù cuộc đấu tranh này còn nhiều cam go, thách thức nhưng những quan điểm chỉ đạo cùng quyết tâm cao, nỗ lực lớn của đồng chí Tổng Bí thư chính là lời hiệu triệu, là sự cổ vũ, động viên, củng cố thêm niềm tin, gia tăng thêm sức mạnh cho toàn Đảng, toàn dân ta tiếp tục tham gia tích cực vào nhiệm vụ chính trị quan trọng này.

VẤN ĐỀ PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG Ở VIỆT NAM VÀ TRUNG QUỐC QUA MỘT SỐ TÁC PHẨM TIÊU BIỂU CỦA NHÀ LÃNH ĐẠO ĐỨNG ĐẦU ĐẢNG CẨM QUYỀN Ở HAI NƯỚC

HUỲNH THANH MỘNG*

Đặt vấn đề: Sau 10 năm đầu của thế kỷ XXI, Việt Nam và Trung Quốc có những chủ trương, chính sách tích cực, chủ động trong công tác phòng, chống tham nhũng, gắn liền với quyết tâm của nhà lãnh đạo đứng đầu đảng cầm quyền ở hai nước - Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng (sau đây gọi tắt là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng) và Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc Tập Cận Bình (sau đây gọi tắt là Tổng Bí thư Tập Cận Bình). Trong đó, kết hợp hài hòa giữa “phòng” và “chống”, lấy “phòng” làm cơ sở, nhiệm vụ trung tâm. Những chủ trương, chính sách phòng, chống tham nhũng của đảng cầm quyền ở hai nước giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra, góp phần đưa thực lực của mỗi nước ngày càng vững mạnh. Ở Việt Nam, trong thời gian đương nhiệm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, “*đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*”¹. Ở Trung Quốc, “*với Mao, Trung Quốc đã đứng lên, với Đặng, họ trở nên giàu có và bây giờ với Tập, trở nên hùng mạnh*”². Điều đó đặt ra câu hỏi, nội dung đầu

* Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.25.

2. Đánh giá vai trò của Thủ tướng Xingapo Lý Hiên Long về một số lãnh tụ tối cao của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Xem “PM Lee Hsien Loong’s Speech and Dialogue at the Council on Foreign Relations on 25 October 2017. The dialogue was moderated by New Yorker Staff Writer, Evan Osnos”, *Prime Minister’s Office of Singapore*, October 25, 2017, <https://www.pmo.gov.sg/Newsroom/pm-lee-hsien-loongs-speech-and-dialogue-council-foreign-relations>.

tranh phòng, chống tham nhũng ở hai nước có những điểm nổi bật gì đã giúp mỗi nước đạt được những thành công về phát triển kinh tế - xã hội? Nhằm góp phần làm rõ vấn đề lý luận trong công tác phòng, chống tham nhũng, thông qua một số tác phẩm của nhà lãnh đạo cầm quyền ở Trung Quốc và Việt Nam, bài viết sẽ cố gắng trình bày công tác phòng ngừa tham nhũng của mỗi nước, từ đó soi chiếu, đưa ra một số đánh giá tham gia góp ý vào công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam.

1. Vấn đề phòng ngừa tham nhũng ở Trung Quốc

Tháng 11/2012, Tập Cận Bình được bầu làm Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc. Sau khi đắc cử, Tổng Bí thư Tập Cận Bình đã xác định vấn đề phòng, chống tham nhũng, giữ gìn liêm chính là một nhiệm vụ chính trị hàng đầu của cách mạng, từ đó đã đề ra nhiều quan điểm, chủ trương mới về công tác phòng, chống tham nhũng. Thực tiễn đấu tranh phong phú và quyết liệt về phòng, chống tham nhũng của Đảng Cộng sản Trung Quốc, bên cạnh việc kiên quyết, không khoan nhượng với các đối tượng tham nhũng, Tổng Bí thư Tập Cận Bình còn quan tâm chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện về công tác phòng ngừa tham nhũng, được thể hiện ở một số nội dung lớn sau:

Một là, chấn chỉnh, đẩy lùi “tứ phong” (chủ nghĩa hình thức, quan liêu, khoái lạc, xu hướng xa hoa). Phát biểu tại Hội nghị công tác thực hành giáo dục đường lối đại chúng của Đảng Cộng sản Trung Quốc ngày 18/6/2013, Tổng Bí thư Tập Cận Bình chỉ rõ nguy cơ buông lỏng, kém năng lực, xa quần chúng, tham nhũng của Đảng Cộng sản Trung Quốc một cách nghiêm trọng, thể hiện tập trung ở “tứ phong”, đó là chủ nghĩa hình thức, quan liêu, khoái lạc và xu hướng xa hoa. Ông chỉ ra nguyên nhân và biểu hiện của “tứ phong” là: “Về chủ nghĩa hình thức, chủ yếu do nhận thức và hành động không thống nhất, thiếu hiệu quả thiết thực, văn sơn huệ hải, khoa chân múa tay, ham muốn hư danh, giở trò dối trá... Về chủ nghĩa quan liêu, chủ yếu là xa rời thực tế và quần chúng, trịch thượng, coi thường thực tế, tự cao, tự đại... Về chủ nghĩa khoái lạc, chủ yếu là do tinh thần buông thả, không nghĩ tiến bộ, chạy theo danh lợi, ham hưởng thụ, coi trọng phô trương, ăn chơi trác táng... Về xu hướng xa hoa, chủ yếu là phô trương lãng phí, tiêu xài phung phí, khánh tiết tràn lan, lối sống xa hoa, kiêu xa đậm đặc, thậm chí dựa vào quyền lực mưu đồ tư lợi, biến chất...”¹. Tại Đại hội XX của Đảng Cộng sản Trung Quốc (tháng 10/2022),

1. 中共中央文献研究室：十八大以来重要文献选编，中央文献出版社，北京，2015，上，第310-312页。

Tổng Bí thư Tập Cận Bình nêu rõ quyết tâm dựa vào nhân dân, kiên trì chấn chỉnh “tứ phong”, các hiện tượng đặc quyền, xu hướng không lành mạnh¹.

Hai là, kiểm soát quyền lực, xây dựng và hoàn thiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Tổng Bí thư Tập Cận Bình cho rằng, chìa khóa để cai trị một quốc gia, một xã hội là thiết lập và tuân thủ các quy tắc. Ông chỉ rõ: “Tiểu trí trị sự, trung trí trị nhân, đại trí lập pháp. Để cai quản một quốc gia và một xã hội, điều quan trọng là thiết lập các quy tắc, nói ra các quy tắc và tuân theo các quy tắc. Pháp luật là quy tắc lớn nhất và quan trọng nhất trong việc điều hành đất nước. Để thúc đẩy hiện đại hóa hệ thống quản trị quốc gia và năng lực quản trị, chúng ta phải tuân thủ pháp quyền và cung cấp các bảo đảm thể chế cơ bản, tổng thể và lâu dài cho sự phát triển của đảng và đất nước”². Do đó, để phòng ngừa tham nhũng, Tập Cận Bình nhấn mạnh cần phải có cơ chế, pháp luật để phòng, chống tham nhũng. Tại Phiên họp toàn thể lần thứ hai của Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương khóa XVIII, ngày 22/01/2013, Tập Cận Bình nhấn mạnh: “Chúng ta phải làm tốt việc chống tham nhũng bằng tư duy và phương pháp pháp quyền, củng cố pháp luật quốc gia về chống tham nhũng, tăng cường xây dựng các quy định và hệ thống chống tham nhũng và trong sạch của đảng, và để hệ thống pháp luật vận hành chặt chẽ. Tốt hơn là rút lửa từ đáy nồi để ngăn canh sôi. Cần phòng ngừa và kiểm soát tham nhũng từ nguồn hiệu quả, tăng cường phân tích các vụ việc điển hình, tìm ra các quy luật, cải cách sâu sắc các lĩnh vực và các mắt xích thường xảy ra tham nhũng, hạn chế tối đa các vướng mắc về thể chế và các kẽ hở của hệ thống”³. Ông chỉ rõ hai nội dung trong công tác xây dựng cơ chế, chính sách phòng, chống tham nhũng: 1) Cơ chế kiểm soát và giám sát thực thi quyền lực; 2) Cơ chế nhân dân giám sát; trong đó đưa ra quan điểm “ba không” (*không dám, không thể, không dễ*) tham nhũng sau: “Cần tăng cường kiểm soát và giám sát việc thực thi quyền lực, nhốt quyền lực trong lồng hệ thống, hình thành cơ chế trừng phạt không dám tham nhũng, cơ chế phòng ngừa không thể tham nhũng, cơ chế bảo đảm không dễ tham nhũng”⁴.

1. Xem 许建文: “习近平: 高举中国特色社会主义伟大旗帜 为全面建设社会主义现代化国家而团结奋斗 - 在中国共产党第二十次全国代表大会上的报告”, 共产党员网, <https://www.12371.cn/2022/10/25/ARTI1666705047474465.shtml>.

2. 中共中央纪律检查委员会、中共中央文献研究室编: 习近平关于党风廉政建设和反腐败斗争论述摘编, 中央文献出版社 - 中国方正出版社, 北京, 2015, 第132页.

3. 中共中央文献研究室: 十八大以来重要文献选编, 同上, 上, 第135-136页.

4. 中共中央文献研究室: 十八大以来重要文献选编, 同上, 上, 第135-136页.

Quan điểm xây dựng cơ chế “ba không” tham nhũng của Tập Cận Bình từng bước được bổ sung và phát triển, trở thành chủ trương chung của toàn Đảng Cộng sản Trung Quốc tại Hội nghị toàn thể Trung ương 3 khóa XVIII và thể hiện qua Kế hoạch công tác giai đoạn 2013 - 2017 về “Xây dựng và hoàn thiện hệ thống trừng phạt và phòng, chống tham nhũng” ngày 20/12/2013. Theo đó, việc phòng ngừa tham nhũng được tiến hành một cách khoa học, hiệu quả gắn với chủ trương: “Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tăng cường giáo dục lý tưởng và niềm tin, nâng cao ý thức mục đích để cán bộ lãnh đạo không muốn tham nhũng; tăng cường đổi mới hệ thống, cơ chế và xây dựng hệ thống, tăng cường giám sát quản lý, thực hiện kỷ luật nghiêm minh, để cán bộ lãnh đạo không thể tham nhũng; phải trấn áp tham nhũng, để cán bộ lãnh đạo không dám tham nhũng”¹. Nhận thức xây dựng cơ chế phòng ngừa tham nhũng của Đảng Cộng sản Trung Quốc có sự chuyển biến, từ “không dám, không thể, không dễ” chuyển sang “không dám, không thể, không muốn” tham nhũng, và từng bước được xác lập, phát triển về nội dung thể chế. Ngày 05/9/2014, phát biểu tại Lễ kỷ niệm 60 năm Quốc khánh Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc, Tập Cận Bình nhấn mạnh: “Phải kiên quyết dùng thể chế để quản lý quyền lực, quản lý công việc và quản lý con người, nhanh chóng hình thành một cơ chế hữu hiệu không muốn tham nhũng, không thể tham nhũng và không dám tham nhũng, để nhân dân giám sát quyền lực, để quyền lực hoạt động dưới ánh mặt trời và nhốt quyền lực trong lồng của hệ thống”².

Phát biểu tại Phiên họp toàn thể lần thứ tư của Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương khóa XIX, ngày 13/01/2020, Tổng Bí thư Tập Cận Bình nêu rõ cơ chế “ba không” tham nhũng và đặt nó trong một chỉnh thể thống nhất. Tập Cận Bình khẳng định quyết tâm: “Đẩy mạnh toàn diện không dám tham nhũng, không thể tham nhũng và không muốn tham nhũng không chỉ là chủ trương cơ bản của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng mà còn là sách lược quan trọng để Đảng quản lý toàn diện, nghiêm minh trong kỷ nguyên mới. Không dám tham nhũng, không thể tham nhũng và không muốn tham nhũng là một chỉnh thể hữu cơ phụ thuộc lẫn nhau và tác động lẫn nhau, phải phối hợp nhịp nhàng với nhau để nâng cao hiệu quả chung”³.

1. 中共中央文献研究室：十八大以来重要文献选编，同上，上，第135-136页。

2. 中共中央纪律检查委员会、中共中央文献研究室编：习近平关于党风廉政建设和反腐败斗争论述摘编，同上，第130页。

3. 中共中央党史和文献研究院：十九大以来重要文献选编，中央文献出版社，北京，2021，中，第388页。

Trong đó, “không dám” là tiền đề, phải tăng cường sự cứng rắn của hệ thống bằng kỷ cương, pháp luật nghiêm minh, để đảng viên, cán bộ chuyển từ “không dám” sợ bị điều tra, truy tố sang “không dám” sợ Đảng, sợ nhân dân, kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước. “Không thể” là mấu chốt, phải phân bổ quyền lực một cách khoa học, tăng cường cải cách cơ chế giám sát và xây dựng hệ thống ở những lĩnh vực then chốt, thúc đẩy hình thành hệ thống thể chế không ngừng hoàn thiện và hệ thống giám sát chặt chẽ, hiệu quả; “Không muốn” là nền tảng, cần tăng cường giáo dục lý tưởng, niềm tin, nâng cao nhận thức về tinh thần đảng, rèn luyện văn hóa liêm khiết, để củng cố nền tảng tư tưởng không quên ý định ban đầu và giữ vững sứ mệnh. Điều cần thiết không chỉ là phù hợp với ý chí của người dân, mà còn phải khuyến khích cán bộ hành động, sử dụng đầy đủ các sách lược do “tứ thức”¹ cung cấp, thông qua xử lý hiệu quả để giải quyết tồn đọng, tăng cường giám sát, kiểm chế gia tăng, thực hiện sự thống nhất hữu cơ giữa hiệu quả chính trị, hiệu quả kỷ luật, pháp luật và hiệu quả xã hội².

Từ sau Đại hội XVIII Đảng Cộng sản Trung Quốc, chất lượng đội ngũ cán bộ không ngừng được nâng cao, cơ cấu được cải thiện rõ rệt, cơ bản đáp ứng được nhu cầu phát triển sự nghiệp. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của nhiều yếu tố khác nhau như kinh nghiệm trưởng thành, môi trường xã hội, tình hình chính trị, đội ngũ cán bộ cũng có những tình huống phức tạp khác nhau, vấn đề nổi cộm là một số cán bộ có tư tưởng hoang mang, ý thức kém về cải cách, đổi mới. Một số cán bộ tính tiên phong, mạnh dạn cải cách tác động vào lối tư duy cũ, song khi mắc phải một số khuyết điểm, hạn chế thì tính tiên phong, mạnh dạn cải cách lại bị chùn bước, do đó một số cán bộ, đảng viên Trung Quốc nghĩ rằng: “không làm thì sẽ không mắc lỗi, càng làm thì càng mắc nhiều lỗi”, “để tránh tai nạn, thà không làm”. Trong một chừng mực nhất định,

1. Điều 7 “Quy định về Giám sát nội bộ của Đảng Cộng sản Trung Quốc” của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Trung Quốc (thông qua tại Hội nghị toàn thể Trung ương 6 khóa XVIII, ngày 27/10/2016) quy định: “Giám sát nội bộ đảng phải đặt kỷ luật lên hàng đầu, sử dụng “tứ thức” giám sát và thi hành kỷ luật, thường xuyên thực hiện phê bình và tự phê bình, phỏng vấn và chất vấn, không để “đỏ mặt, toát mồ hôi” trở thành thông lệ; xử phạt nhẹ kỷ luật đảng và điều chỉnh tổ chức chiếm đa số trong các vi phạm kỷ luật; xử phạt nặng kỷ luật đảng và điều chỉnh công việc lớn trở thành thiểu số; vi phạm kỷ luật nghiêm trọng và liên quan vi phạm pháp luật trở thành thiểu số rất nhỏ”. Xem 中共中央文献研究室: 十八大以来重要文献选编, 同上, 下, 第442页.

2. Xem 中共中央党史和文献研究院: 十九大以来重要文献选编, 同上, 中, 第388页.

một số cán bộ, đảng viên lâm vào tình trạng “làm quan mà không làm quan”. Nhằm khắc phục tư tưởng cán bộ, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám tìm tòi cái mới vì mục đích chung, tháng 01/2016, tại Hội nghị chuyên đề học tập và triển khai tinh thần Hội nghị toàn thể Trung ương khóa XVIII, Tổng Bí thư Tập Cận Bình đưa ra quan điểm “tam phân”: 1) Phân biệt khuyết điểm, sai lầm của cán bộ do thiếu kinh nghiệm, thiếu thử thách trong đẩy mạnh cải cách với vi phạm kỷ luật, pháp luật mà mình cố ý phạm phải; 2) Phân biệt sai lầm, sai phạm trong thí nghiệm thăm dò chưa được cấp trên hạn chế rõ ràng với vi phạm kỷ luật, pháp luật vẫn tiếp tục đi theo con đường riêng của mình mặc dù đã bị cấp trên ngăn cấm rõ ràng; 3) Phân biệt giữa vô ý cẩu thả để thúc đẩy sự phát triển và vi phạm kỷ luật, pháp luật để trục lợi¹. Luận điểm quan trọng về “tam phân” đã giúp cán bộ, đảng viên yên tâm công tác, rèn chí tiến thủ, đẩy lùi hiện tượng “làm quan mà không làm quan” và thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần làm việc chăm chỉ, hiệu quả trong đội ngũ cán bộ.

Ba là, xây dựng tuyến phòng thủ về tư tưởng chính trị và đạo đức vững chắc ngăn ngừa tham nhũng. Phát biểu tại Hội nghị học tập và triển khai tinh thần Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVIII Đảng Cộng sản Trung Quốc dành cho các ủy viên mới và ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương, ngày 05/01/2013, Tổng Bí thư Tập Cận Bình nhấn mạnh một trong những công tác trọng tâm của Đảng Cộng sản Trung Quốc là củng cố lý tưởng, bồi dưỡng, nâng cao tư tưởng chính trị đảng viên và yêu cầu: “Cần giáo dục, hướng dẫn đại bộ phận đảng viên và cán bộ thống nhất lý tưởng chung thực hành chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc và lý tưởng cao cả kiên định chủ nghĩa cộng sản, để họ tận tụy, kiên định, tin cậy và sâu sắc. Có lý tưởng và niềm tin vững vàng thì đứng cao hơn, tầm nhìn rộng hơn, trí tuệ rộng mở hơn, kiên định đường lối chính trị đúng đắn, lúc thắng, lúc thịnh, không kiêu ngạo, không nóng vội, không nản lòng, dao động trước khó khăn, nghịch cảnh, chịu đựng thử thách của muôn vàn khó khăn rủi ro, có ý thức chống lại sự xói mòn của các tư tưởng suy đồi, luôn giữ vững phẩm chất chính trị của người cộng sản”².

Tại Phiên họp toàn thể lần thứ hai của Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương khóa XVIII, ngày 22/01/2013, Tổng Bí thư Tập Cận Bình cho rằng, muốn xây dựng lề lối làm việc của đảng, chính quyền trong sạch và phòng, chống tham nhũng thì cần

1. 王世洋: ““三个区分开来”为干事创业划定“三条底线””, <http://www.hnswxcb.com/2019/01-11/38822.html>.

2. 中共中央文献研究室: 十八大以来重要文献选编, 同上, 上, 第116-117页.

thực hiện “tam thanh” (đội ngũ cán bộ thanh chính, chính quyền thanh liêm và chính trị thanh minh)¹. Ông còn chỉ rõ: “Mấu chốt của sự liêm khiết và kỷ luật tự giác của cán bộ là giữ vững đường lối. Chừng nào còn giữ được đạo làm người, làm việc, dùng quyền, kết bạn, thì mới giữ được trọng trách chính trị mà đảng và nhân dân giao phó, giữ được huyết mạch chính trị, giữ được những giá trị đúng đắn của cuộc sống. Mọi cán bộ lãnh đạo phải nghiêm túc coi việc chống tham nhũng và giữ gìn liêm chính là một yêu cầu chính trị bắt buộc, tuyệt đối không được biến quyền lực thành công cụ để tư lợi cá nhân, thiếu sót và luôn giữ vững phẩm chất chính trị của người cộng sản”².

Theo Tổng Bí thư Tập Cận Bình, trong công tác phòng, chống tham nhũng cần quan tâm giải quyết mối quan hệ giữa pháp trị và đức trị, lấy đức làm nền tảng, nhằm vừa trừng trị, ngăn ngừa tham nhũng, vừa tạo ra yếu tố danh dự, liêm sỉ, thu phục nhân tâm. Phát biểu tại Hội nghị tập thể lần thứ năm Bộ Chính trị Trung ương khóa XVIII, ngày 19/4/2013, Tổng Bí thư Tập Cận Bình nhấn mạnh: “Đẩy mạnh xây dựng chống tham nhũng, giữ gìn liêm chính phải tuân thủ sự kết hợp giữa trị quốc bằng pháp luật và trị quốc bằng đạo đức. Để chuẩn hóa hành vi của con người và trật tự xã hội, không chỉ cần thiết lập một hệ thống pháp luật tương ứng, mà còn phải hình thành một hệ thống tư tưởng và đạo đức tương ứng. Sự kết hợp giữa Nho giáo và Pháp gia là phương thức quản trị xã hội thường được sử dụng trong lịch sử nước ta, chỉ khi phương pháp giáo dục tư tưởng và phương pháp pháp luật được sử dụng đồng thời thì chúng mới có thể bổ sung cho nhau. Điều này là do pháp luật là dị biệt, đạo đức là kỷ luật tự giác, và sự kết hợp giữa kỷ luật tự giác và dị chính trị có thể đạt được kết quả tốt nhất. Tục ngữ có câu: “Dắt dẫn bằng chính pháp, sửa trị bằng hình phạt, thì chỉ tạm tránh khỏi được tội lỗi, chứ không có lòng hổ thẹn. Nếu dắt dẫn bằng đạo đức, sửa trị bằng lễ giáo, thì không những có lòng hổ thẹn mà còn cảm hóa quy phục”. Chống tham nhũng và thúc đẩy liêm chính là một quá trình phức tạp có hệ thống, đòi hỏi cách tiếp cận đa hướng và toàn diện, nhưng bắt đầu từ tư tưởng và đạo đức đóng vai trò nền tảng”³.

1. Xem 中共中央纪律检查委员会、中共中央文献研究室编：习近平关于党风廉政建设和反腐败斗争论述摘编，同上，第138-139页。

2. 中共中央纪律检查委员会、中共中央文献研究室编：习近平关于党风廉政建设和反腐败斗争论述摘编，同上，第139页。

3. 中共中央纪律检查委员会、中共中央文献研究室编：习近平关于党风廉政建设和反腐败斗争论述摘编，同上，第140页。

Lý tưởng và cống hiến đi liền với nhau và vì mục tiêu chung. Do đó, người cộng sản cần xác định đúng đắn và theo đuổi lý tưởng sống để cống hiến cho đời, cho cách mạng. Tại Buổi trao đổi với Tổ Văn phòng Trung ương và đại diện cán bộ, công nhân viên, ngày 08/5/2014, Tổng Bí thư Tập Cận Bình nêu rõ: “Không có lý tưởng, không có niềm tin thì không thể hy sinh cho đảng, cho nước, cho dân, người cộng sản phải chiến đấu, đấu tranh, hy sinh vì lý tưởng của mình. Tương tự như vậy, có những sự tận hiến nhỏ và những sự tận hiến lớn. Hiện nay, có người cảm thấy làm công chức lương thấp, nhiều gò bó, so với làm ở doanh nghiệp, đi kinh doanh, có người lại cho rằng đó là sự cống hiến. Khách quan mà nói, đây cũng là sự cống hiến, nhưng kiểu cống hiến này chỉ được hiểu ở góc độ cá nhân. Người cộng sản chúng ta nói đến cống hiến thì phải có một lòng vì đảng, vì dân mà đấu tranh, với tâm lòng này, thì “đau cũng có sướng”, dù khó khăn đến đâu cũng đẹp đẽ, dù trả giá bao nhiêu cũng ngọt ngào, không lo được mất. Đây là cống hiến to lớn, đáp ứng yêu cầu của Đảng và nhân dân”¹.

Phát biểu tại Phiên thảo luận của Đoàn đại biểu tỉnh An Huy tại Kỳ họp thứ hai Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc khóa XII, ngày 09/3/2014, Tổng Bí thư Tập Cận Bình nhấn mạnh và giải thích sáng rõ chủ trương “tam nghiêm, tam thực”. Theo đó, đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp cần xây dựng và thực hiện tốt phong cách làm việc, không chỉ nghiêm khắc với tự tu dưỡng, sử dụng quyền lực và kỷ luật tự giác, mà còn phải thiết thực trong hoạch định, lập nghiệp và làm người. Nghiêm khắc tự tu dưỡng có nghĩa là tăng cường tu dưỡng tinh thần đảng, củng cố lý tưởng và niềm tin, nâng cao phẩm chất đạo đức, theo đuổi những tình cảm cao thượng, có ý thức tránh xa những thị hiếu thô tục và có ý thức chống lại những khuynh hướng không lành mạnh. Nghiêm minh sử dụng quyền lực có nghĩa là kiên định sử dụng quyền lực vì nhân dân, thực thi quyền lực theo quy tắc và thể chế, nhốt quyền lực trong lòng của hệ thống và không bao giờ được tham lợi ích cá nhân, bất cứ lúc nào bằng quyền lực. Nghiêm khắc kỷ luật có nghĩa là kính sợ, cầm quyền trong tay, thận trọng trong độc lập, chuyên cần tự kiểm điểm, chấp hành kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước, liêm khiết trong chính quyền. Hoạch định mọi việc một cách sát thực là hoạch định nguyên nhân và xuất phát từ thực tế, sao cho các tư tưởng, chủ trương, kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế, các quy luật khách quan và tinh thần khoa học, không đi chệch tình thế, không đi

1. 中共中央纪律检查委员会、中共中央文献研究室编：习近平关于党风廉政建设和反腐败斗争论述摘编，同上，第144-145页。

chệch thực tế. Lập nghiệp thực tế có nghĩa là thực tế, làm việc chăm chỉ, dám chịu trách nhiệm, đối mặt với mâu thuẫn, giải quyết vấn đề và phấn đấu để tạo ra thành quả, chịu được sự thử thách của thực tiễn, con người và lịch sử. Làm người trung thực là trung thành và trung thực với đảng, tổ chức, nhân dân và đồng chí, nói thật, làm điều trung thực, công tâm, công bằng và ngay thẳng¹.

Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Tổng Bí thư Tập Cận Bình “cán bộ lãnh đạo các cấp phải nghiêm khắc tu thân, nghiêm khắc dụng quyền, nghiêm khắc kỷ luật, mưu sự yêu thực, sang nghiệp yêu thực, tổ nhân yêu thực”², để thực hiện yêu cầu quản lý đảng toàn diện, chặt chẽ, củng cố và nhân rộng những kết quả đạt được trong công tác giáo dục, rèn luyện đường lối quản chúng của đảng, tiếp tục đẩy mạnh sâu rộng công tác xây dựng đảng về tư tưởng, chính trị và phong cách công tác, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc quyết định tổ chức giáo dục đặc biệt “tam nghiêm, tam thực” trong năm 2015 đối với lãnh đạo từ cấp huyện trở lên. Ngày 10/4/2015, Văn phòng Trung ương Đảng ban hành Thông báo về việc thực hiện Chương trình giáo dục đặc biệt “tam nghiêm, tam thực” đối với cán bộ lãnh đạo cấp huyện trở lên. Đây là biện pháp quan trọng để tiếp tục đi sâu vào xây dựng chính trị tư tưởng và xây dựng tác phong công tác của Đảng Cộng sản Trung Quốc; đồng thời là điểm khởi đầu quan trọng cho sinh hoạt chính trị nghiêm túc trong đảng, giữ nghiêm kỷ luật chính trị và điều lệ của đảng, có ý nghĩa to lớn trong việc trị quốc và quản lý đảng chặt chẽ một cách toàn diện.

Công tác phòng ngừa tham nhũng ở Trung Quốc được phát triển trở thành phong trào dưới thời Tổng Bí thư Tập Cận Bình với những nội dung cơ bản là: chấn chỉnh, đẩy lùi “tứ phong”, xây dựng cơ chế, chính sách bảo đảm “ba không” tham nhũng, xây dựng đạo đức bảo đảm “tam thanh”, giáo dục đặc biệt “tam nghiêm, tam thực”, đề cao sự cống hiến, sống có lý tưởng, hoài bão, liêm sỉ...

2. Vấn đề phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam

Năm 2011, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng chí Nguyễn Phú Trọng được bầu làm Tổng Bí thư. Với quyết tâm chính trị cao của người đứng đầu Đảng, đồng chí Nguyễn Phú Trọng nhận thức được thực trạng và

1. Xem 中共中央纪律检查委员会、中共中央文献研究室编：习近平关于党风廉政建设和反腐败斗争论述摘编，同上，第143-144页。

2. 中共中央文献研究室：十八大以来重要文献选编，同上，中，第466页。

chú trọng đến vấn đề xây dựng Đảng, nhất là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Từ khóa XI, Ban Chấp hành Trung ương Đảng quan tâm và dành riêng một hội nghị bàn về xây dựng Đảng, tái lập Ban Nội chính Trung ương, thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị,... Đến Hội nghị Trung ương 3 khóa XIII (tháng 7/2021), thuật ngữ “phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”¹ chính thức được sử dụng thống nhất trong toàn Đảng. “So với “*tham nhũng*” thì “*tiêu cực*” có nghĩa rộng hơn, do đó, phải xác định phạm vi của tiêu cực mà chúng ta cần tập trung phòng, chống là những hành vi có liên quan đến tham nhũng; đó là *sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống*”².

Qua hơn 10 năm đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, dưới sự chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Việt Nam đã đạt được nhiều thành công to lớn, không những kịp thời điều tra, phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên mà còn có những phát triển lớn về nhận thức, tư duy phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đặc biệt là vấn đề phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Những thành quả trong phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam từ năm 2012 đến năm 2022, được thể hiện tập trung ở một số nội dung quan trọng sau:

Thứ nhất, xây dựng cơ chế, chính sách bảo đảm ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Tại Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng, ngày 05/5/2014, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng lần đầu tiên đưa ra quan điểm “ba không” (*không thể, không dám, không cần*) tham nhũng và nhấn mạnh: “Kiên quyết, kiên trì xây dựng cho được một cơ chế phòng ngừa để không thể tham nhũng; một cơ chế trừng trị, răn đe để không dám tham nhũng; và một cơ chế bảo đảm để không cần tham nhũng”³. Tiếp đó, ngày 22/01/2019, tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019 của ngành nội chính Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Các đồng chí cần tập trung nghiên cứu, tham mưu cho Ban Chấp hành Trung ương,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.41.

2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.16.

3. Nguyễn Phú Trọng: *Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.38-39.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, thể chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bịt kín những “khoảng trống”, “kẽ hở” để “không thể tham nhũng, không dám tham nhũng và không muốn tham nhũng”¹. Đến Đại hội XIII của Đảng (năm 2021), quan điểm “ba không” tham nhũng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được nghiên cứu và thống nhất thành quan điểm chung: “không tham nhũng”, “không dám tham nhũng”, “không thể tham nhũng”².

Tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022, ngày 30/6/2022, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ đạo: “Phải xây dựng cho được một *cơ chế phòng ngừa chặt chẽ* để “không thể” tham nhũng, tiêu cực; một *cơ chế răn đe, trừng trị nghiêm khắc* để “không dám” tham nhũng, tiêu cực; xây dựng *văn hóa liêm chính* để “không muốn” tham nhũng, tiêu cực; và một *cơ chế bảo đảm* để “không cần” tham nhũng, tiêu cực”³. Từ đây, quan điểm “ba không” tham nhũng của đồng chí Nguyễn Phú Trọng được bổ sung và phát triển thành “bốn không” (*không thể, không dám, không muốn, không cần*) tham nhũng. Đến Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII (tháng 10/2022), quan điểm “bốn không” tham nhũng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được xác lập trở thành chủ trương thống nhất trong toàn Đảng: “Hình thành cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để không thể tham nhũng, tiêu cực; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực để không dám tham nhũng, tiêu cực; đẩy mạnh cải cách chính sách tiền lương, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng văn hóa liêm chính, tiết kiệm để không cần, không muốn tham nhũng, tiêu cực”⁴.

Trong quá trình xác lập và thực hiện quan điểm “bốn không” tham nhũng, một số cán bộ lãnh đạo, quản lý dao động, chưa bắt kịp với tình hình thực tiễn, sợ sai phạm, không dám thực hiện hoặc thực hiện cầm chừng. Trước tình hình đó,

1. Nguyễn Phú Trọng: *Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng*, *Sđd*, tr.183.

2. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.II, tr.251-253.

3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.37.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.67.

ngày 05/8/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu kết luận tại Phiên họp thứ 20 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng nêu rõ: “Chỉ đạo khắc phục tình trạng sợ sai, không dám làm, làm việc cầm chừng, phòng thủ trong một bộ phận cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”¹. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Bộ Chính trị đã nghiên cứu và ban hành Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 “Về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung”, tạo ra một bầu không khí mới giúp cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám làm, tiên phong, gương mẫu năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

Thứ hai, tăng cường công khai, minh bạch, giám sát, kiểm soát quyền lực.

Phát biểu kết luận tại Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng, ngày 05/5/2014, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng xác định rõ: “tham nhũng là “khuyết tật bẩm sinh” của quyền lực, nó diễn ra trong nội bộ chúng ta, liên quan đến lợi ích vật chất, tiền tài, danh vọng của tổ chức và cá nhân con người; đụng chạm đến những người có chức, có quyền”². Từ đó, đồng chí Nguyễn Phú Trọng chỉ đạo: “Thiết lập cho bằng được một cơ chế giám sát, kiểm soát quyền lực thật sự có hiệu lực, hiệu quả, tránh để quyền lực quá lớn, tập trung và không được giám sát, dễ dẫn đến quan liêu, lạm quyền, phạm các sai lầm nghiêm trọng. Nếu không dựa vào dân thì cuộc chiến chống tham nhũng khó có thể thành công”³.

Bổ sung quan điểm kiểm soát quyền lực, ngày 11/10/2017, phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Tăng cường phân cấp, phân quyền hợp lý giữa cấp trên với cấp dưới, giữa Trung ương và địa phương. Xây dựng cơ chế kiểm soát chặt chẽ quyền lực bằng các quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và thường xuyên kiểm tra, giám sát, đề cao trách nhiệm giải trình; xây dựng chế tài và xử lý nghiêm những cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu có vi phạm”⁴; đồng thời, “tăng cường phân cấp, phân quyền hợp lý đi đôi với xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực và kiểm tra, giám sát chặt chẽ”⁵.

Để kiểm soát quyền lực hiệu quả, tại Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng, ngày 25/6/2018, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ đạo cấp ủy, tổ chức

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.205.

2, 3, 4, 5. Nguyễn Phú Trọng: *Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng*, Sđd, tr.47, 47, 76, 77.

đảng, bộ, ngành, chính quyền các cấp và cán bộ, đảng viên phải nhận diện rõ, đấu tranh quyết liệt, có hiệu quả với hai hiện tượng: 1) Các việc làm sai trái, “lợi ích nhóm”, mưu lợi cá nhân. Đối với hiện tượng này, cần bảo vệ cái đúng, chỉ rõ cái sai, can ngăn những việc làm chưa đúng, phát hiện và xử lý kịp thời việc lạm dụng, lợi dụng quyền lực để thực hiện những hành vi sai trái trong công tác cán bộ hoặc tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền; 2) Các đối tượng có biểu hiện, hành vi chạy chức, chạy quyền. Đối với vấn đề này, cần kiên quyết hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ, đồng thời xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm, có hành vi tham nhũng trong công tác cán bộ; thực hiện có hiệu quả chủ trương bố trí một số chức danh cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh, cấp huyện không phải là người địa phương¹.

Nhằm tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chủ trương: “thiết lập cho được một cơ chế kiểm soát việc thực thi quyền lực đối với người có chức vụ, quyền hạn theo nguyên tắc mọi quyền lực đều phải được kiểm soát chặt chẽ bằng cơ chế; quyền hạn phải được ràng buộc với trách nhiệm, quyền hạn đến đâu trách nhiệm đến đó, quyền hạn càng cao, trách nhiệm càng lớn”² và làm rõ nội hàm “nhốt quyền lực vào trong lồng cơ chế” là: “tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát để bảo đảm quyền lực được vận hành công khai, minh bạch, đúng đắn, không bị “tha hóa”; phân công, phân cấp gắn với giao quyền, ràng buộc trách nhiệm, đồng thời thực hiện nghiêm việc xử lý, điều chuyển, miễn nhiệm, thay thế cán bộ có biểu hiện tham nhũng gây nhiều dư luận; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; và quan trọng hơn là phải ngăn ngừa tận gốc những sai phạm, khuyết điểm một cách căn cơ, bài bản bằng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước”³.

Bên cạnh việc kiểm soát quyền lực, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng còn nhấn mạnh: “tăng cường giám sát việc sử dụng quyền lực của cán bộ lãnh đạo, nhất là người đứng đầu, tăng cường giám sát trong nội bộ tập thể lãnh đạo; công khai quy trình sử dụng quyền lực theo pháp luật để cán bộ, Nhân dân giám sát”⁴. Đồng chí nhắc nhở cán bộ lãnh đạo các cấp ghi nhớ rằng, “bất cứ ai cũng không có quyền lực tuyệt đối ngoài pháp luật, bất kỳ ai sử dụng quyền lực đều phải phục vụ Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân và tự giác chịu sự giám sát của Nhân dân” và

1, 2, 3, 4. Nguyễn Phú Trọng: *Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng*, *Sđd*, tr.122, 123, 123, 124.

do đó, “phải thật sự chí công vô tư, công tư phân minh, công trước tư sau, vì công mà quên tư; mọi việc đều xuất phát từ dân, vì dân”¹.

Phát biểu kết luận tại Phiên họp thứ 14 Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, ngày 16/8/2018, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đề cập đến vấn đề xây dựng và thực hành liêm chính trong các cơ quan chống tham nhũng; đồng thời, chỉ đạo khẩn trương, tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động và sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phòng, chống tham nhũng; nghiên cứu xây dựng mô hình cơ quan chuyên trách chống tham nhũng theo hướng “tăng thẩm quyền, trách nhiệm và tính độc lập tương đối trong thực hiện nhiệm vụ”².

Bổ sung và phát triển quan điểm kiểm soát, giám sát quyền lực, tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022, ngày 30/6/2022, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “bất kể ai lạm dụng, lợi dụng quyền lực để trục lợi đều phải bị truy cứu trách nhiệm và xử lý vi phạm”³. Từ đó, đồng chí yêu cầu: “người được giao chức vụ, quyền hạn phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, thường xuyên tự soi, tự sửa; đồng thời phải tăng cường giám sát, kiểm soát có hiệu quả việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn; các lĩnh vực chuyên môn sâu, khép kín, bí mật càng phải chú trọng kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, nhất là kiểm tra, giám sát từ bên ngoài”⁴.

Xuất phát từ việc xác định thể chế, cơ chế kiểm soát quyền lực là yếu tố cơ bản, nền tảng, có tác dụng ngăn chặn từ gốc hành vi tham nhũng, tiêu cực, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ đạo: “xây dựng các quy chế quản lý nội bộ của Đảng; các nguyên tắc và chuẩn mực đạo đức áp dụng đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, liêm chính, gương mẫu đi đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”⁵. “Khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật liên quan đến đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, tài chính, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp,...; hoàn thiện các quy định về kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch”⁶. Trong đó, đồng chí Nguyễn Phú Trọng yêu cầu: “Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc kiểm tra, phát hiện, xử lý

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng*, *Sđd*, tr.124, 351.

3, 4, 5, 6. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.39, 39, 46, 47.

tham nhũng, tiêu cực; bảo vệ người tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; khuyến khích và bảo vệ cán bộ, đảng viên, người đứng đầu đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Nâng cao hơn nữa trách nhiệm người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong xây dựng và hoàn thiện thể chế thuộc lĩnh vực quản lý, phụ trách. Đồng thời, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi thể chế, xử lý kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy định của Đảng”¹. Đồng chí còn yêu cầu phải có cơ chế kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng chính sách, pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội để hạn chế sự tác động tiêu cực của “nhóm lợi ích”, “sân sau”, “tư duy nhiệm kỳ”; ngăn chặn nguy cơ nảy sinh tham nhũng, tiêu cực ngay từ khi xây dựng chính sách, luật pháp².

Để người dân thực hiện quyền kiểm tra, giám sát, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã quan tâm chỉ đạo đến việc hoàn thiện các quy định để người dân có thể thực hiện đầy đủ quyền tiếp cận thông tin và chỉ đạo: “Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp, đối thoại với công dân; tiếp nhận và kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề nhân dân phản ánh, khiếu nại, tố cáo, nhất là những vấn đề liên quan đến đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Đồng thời, phải đẩy mạnh cải cách hành chính, hoàn thiện các quy định về công chức, công vụ, kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn để ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực”³.

Sau khi có thể thực hiện đầy đủ quyền tiếp cận thông tin, Tổng Bí thư quan tâm đến việc phát huy vai trò của hai nhóm đối tượng: 1) Các cơ quan kiểm tra, giám sát của Đảng; thanh tra, kiểm toán của Nhà nước; giám sát của cơ quan dân cử và đại biểu dân cử, của cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, của báo chí, nhân dân và xã hội; 2) Báo chí, truyền thông, và nhấn mạnh: “phê phán các quan điểm sai trái, hành vi tham nhũng, tiêu cực; bảo vệ, khen thưởng, động viên những người làm báo dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực”⁴.

Thứ ba, tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Tiền bạc, tài sản có thể còn thu hồi được, nhưng nếu suy thoái về đạo đức, tư tưởng là mất tất cả”⁵. Từ đó, đồng chí xác định: “Nếu chỉ phòng, chống tham nhũng về tiền bạc, tài sản thôi thì chưa đủ, mà nguy hại

1, 2, 3, 4, 5. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.47, 47, 49, 50, 16.

hơn là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Đây mới là cái gốc của tham nhũng; không suy thoái, hư hỏng thì làm gì dẫn đến tham nhũng?... Vì vậy, phòng, chống tiêu cực, mà trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tức là trị tận gốc của tham nhũng”¹. Để phòng, chống sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, một yêu cầu tất yếu là phải xây dựng Đảng trong sạch, toàn diện về mọi mặt.

Trong xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và lý luận, trước tiên cần giữ vững giai cấp công nhân và tính tiên phong của Đảng; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, xem đây là tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Tiếp đó, để nâng cao công tác lý luận của Đảng, đồng chí Nguyễn Phú Trọng cho rằng, phải mở rộng và nâng cao chất lượng giáo dục những vấn đề lý luận và thực tiễn của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của các nghị quyết Đại hội Đảng, Hội nghị Trung ương, các chỉ thị và quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đổi mới tư duy cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ cách mạng; đồng thời, kịp thời tổng kết những kinh nghiệm và những vấn đề mới nảy sinh. Khi xuất hiện những ý kiến khác nhau trong quá trình thực hiện đường lối của Đảng, cần nêu ra thảo luận một cách dân chủ, đi đến kết luận rõ ràng, dứt khoát. Những vấn đề lý luận đã chín, đã rõ thì cần sớm ban hành chủ trương, kết luận để phát triển, hoàn thiện đường lối, chủ trương xây dựng và bảo vệ Tổ quốc... Để làm tốt công tác tư tưởng, đồng chí Nguyễn Phú Trọng yêu cầu: “Mỗi cấp ủy đảng cần nắm chắc tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, có kế hoạch công tác tư tưởng trước mắt và lâu dài, biết tổ chức, bồi dưỡng và sử dụng các lực lượng làm công tác tư tưởng như một đội quân có sức chiến đấu cao”².

Trong vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức, đồng chí Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh đến liêm sỉ, danh dự sống và nhấn mạnh: “danh dự mới là điều thiêng liêng cao quý nhất, tiền bạc làm gì, chết có mang theo được đâu”³. Muốn xây dựng Đảng thật sự “là đạo đức, là văn minh”, đồng chí Nguyễn Phú Trọng yêu cầu: “Mỗi cán bộ, đảng viên phải học tập và noi gương đạo đức, tác phong của Bác Hồ, giữ gìn và nêu cao danh hiệu cao quý của người đảng viên cộng sản, nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, xứng đáng là người lãnh đạo và người đầy tớ trung thành của nhân dân. Phải suy nghĩ và hành động vì lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, vì lợi ích của

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.16, 220, 38.

cách mạng, chứ không phải vì địa vị và danh lợi cá nhân; trung thực, không giả dối, nói ít làm nhiều, lời nói đi đôi với việc làm, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, luôn luôn gắn bó với nhân dân”¹. Ngoài ra, đồng chí yêu cầu: “phải tiếp tục làm trong sạch đội ngũ đảng viên bằng cách loại bỏ ngay những phần tử thoái hóa, biến chất, những kẻ tham ô, buôn lậu, chuyên quyền, độc đoán, vô tổ chức, vô kỷ luật...”².

Trong xây dựng Đảng về tổ chức, đồng chí Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Sức chiến đấu của toàn Đảng thể hiện ở sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và tùy thuộc vào sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng”³. Để làm tốt công tác xây dựng Đảng về tổ chức, đồng chí nhiều lần nhấn mạnh đến hai phương pháp giáo dục và thuyết phục trong công tác cơ bản của Đảng, từ đó nắm bắt kịp thời và hiểu rõ đời sống, tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, chăm lo giáo dục chính trị, tư tưởng cho quần chúng, và bằng hành động gương mẫu của đảng viên, động viên quần chúng phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ lao động sản xuất, chiến đấu, công tác. Động viên và tổ chức quần chúng tham gia xây dựng Đảng, góp ý kiến phê bình hoạt động của tổ chức cơ sở đảng, kiểm tra tư cách đảng viên, phát hiện những người không đủ tư cách đảng viên và giới thiệu những người lao động ưu tú để kết nạp vào Đảng. Đây cũng là một giải pháp cơ bản để phát hiện dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực cũng như suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Đối với xây dựng Đảng về cán bộ và công tác cán bộ, đồng chí Nguyễn Phú Trọng cho rằng: “Suy cho cùng mọi thành bại đều do con người và tất nhiên sự nghiệp cách mạng thành bại cũng chủ yếu do cán bộ, đảng viên”⁴. Vì vậy, cần đặc biệt quan tâm chú trọng công tác cán bộ; phải đánh giá, lựa chọn, bố trí đúng cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý; tăng cường quản lý, giáo dục, phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Bên cạnh việc chăm lo đào tạo, bồi dưỡng để có một đội ngũ cán bộ có đủ kiến thức và năng lực lãnh đạo, quản lý, có phong cách làm việc mới, có sức chiến đấu cao, đáp ứng được yêu cầu mới, đồng chí yêu cầu cần phải nắm vững tiêu chuẩn cán bộ và đổi mới quan điểm về đánh giá cán bộ, “lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm thước đo phẩm chất và năng lực cán bộ, xuất phát từ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị để bố trí cán bộ”⁵. Đồng chí quan tâm và chú ý phát triển “những cán bộ có tư duy kinh tế mới, nắm vững và biết vận dụng sáng tạo đường lối, chính sách

1, 2, 3, 4, 5. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.216, 217, 218, 465, 211.

của Đảng, giàu tính năng động, chủ động, nhạy bén với cái mới, mạnh bạo suy nghĩ, tìm tòi, dám thay đổi những phương pháp công tác và cách làm ăn cũ kỹ”¹. Ngoài ra, đồng chí yêu cầu: “bằng mọi biện pháp dứt khoát không đưa vào cơ quan lãnh đạo những người không xứng đáng, không đủ tiêu chuẩn, nhất là những người đã phạm sai lầm hoặc sa sút về phẩm chất đạo đức, vướng vào tham nhũng, chạy chức, chạy quyền. Đồng thời thường xuyên quản lý, giám sát cán bộ, đảng viên, kịp thời phát hiện, giải quyết từ sớm, ngăn chặn từ đầu sai phạm; thực hiện nghiêm quy định của Bộ Chính trị về bố trí công tác đối với cán bộ bị xử lý kỷ luật”².

3. Tạm kết

Vấn đề phòng ngừa tham nhũng ở Trung Quốc và Việt Nam đều tập trung vào việc kiểm soát và giám sát quyền lực, xây dựng Đảng và Nhà nước ngày càng trong sạch, liêm chính, gắn liền với việc xây dựng lý tưởng, tư tưởng chính trị, đạo đức cán bộ, đảng viên. Đây là một trong những điểm chung cơ bản nhất về công tác phòng, chống tham nhũng ở Trung Quốc và Việt Nam. Bên cạnh điểm chung cơ bản này, vấn đề phòng ngừa tham nhũng ở hai nước còn những điểm riêng, mang đậm nét riêng của mỗi quốc gia.

Về nội dung xây dựng Đảng và đạo đức cán bộ, Trung Quốc tập trung chấn chỉnh, đẩy lùi thực trạng “tứ phong”, giáo dục đặc biệt “tam nghiêm, tam thực”, thực hiện “tam thanh” gắn với giữ được đạo làm người, làm việc, thực thi quyền lực và kết giao bạn bè và nhận biết “tam phân”. Các nội dung này đều gắn liền hàm chứa cả “nội dung” và “hình thức” trong ngăn ngừa tham nhũng, song chưa tổng kết điểm cốt yếu và trọng tâm nhất của công tác phòng ngừa tham nhũng. Khác với Trung Quốc, Đảng Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhanh chóng tổng kết thực hiện, nghiên cứu lý luận, sớm nhận thức nguyên nhân cả “gốc” và “ngọn” tình trạng tham nhũng, trong đó “gốc” là sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên và “ngọn” là sự “khuyết tật bẩm sinh” của quyền lực. Từ đó, quan điểm “phòng, chống tham nhũng” của Việt Nam được củng cố và phát triển thành “phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”, có trọng tâm và trọng điểm, đánh đúng và trúng cả “gốc” lẫn “ngọn” tham nhũng. Đặc biệt, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng muốn nhấn mạnh đến cái quý giá nhất của con người là *cuộc sống và danh dự sống* và nhấn nhủ: *“Phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những năm tháng đã sống hoài, sống phí; để khỏi hổ thẹn vì những việc làm ty tiện, đón hèn, bị mọi người khinh bỉ;*

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.211, 49-50.

để đến khi nhắm mắt xuôi tay, ta có thể tự hào rằng: Tất cả đời ta, tất cả sức ta, ta đã hiến dâng cho sự nghiệp cao đẹp nhất trên đời - sự nghiệp đấu tranh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì sự trường tồn của Dân tộc, sự vẻ vang của Giống nòi và hạnh phúc của Nhân dân”¹. Đây là điểm khác và nổi bật của Việt Nam so với Trung Quốc trong vấn đề phòng ngừa tham nhũng và vấn đề đánh vào “gốc” của tham nhũng.

Về nội dung kiểm soát quyền lực, xây dựng cơ chế, chính sách ngăn ngừa tham nhũng. Nếu Trung Quốc chủ trương xây dựng cơ chế bảo đảm “ba không” (không dám, không thể, không muốn) tham nhũng thì Việt Nam chủ trương xây dựng cơ chế bảo đảm “bốn không” (không dám, không thể, không muốn, không cần) tham nhũng. Xét trên lát cắt đồng đại, đây là yếu tố phát triển, khác biệt cơ bản của Việt Nam với Trung Quốc về quan điểm phòng ngừa tham nhũng, đánh vào phần “ngọn” của tham nhũng. Xét trên lát cắt lịch đại, nếu quan điểm “ba không” của Tổng Bí thư Tập Cận Bình (nêu lần đầu tiên ngày 22/01/2013) nhanh chóng được Đảng Cộng sản Trung Quốc bổ sung, phát triển và xác lập thành quan điểm chung vào năm 2013 với Hội nghị toàn thể Trung ương 3 khóa XVIII (12/2013), thì quan điểm “bốn không” tham nhũng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có sự bổ sung và phát triển, đến Hội nghị Trung ương 3 khóa XIII (7/2021) mới được thống nhất trong toàn Đảng.

Do Tổng Bí thư Tập Cận Bình quan niệm: “Khi mới làm cán bộ, tôi nghiệm ra một chân lý, không thể có cả hai, muốn làm cán bộ thì đừng ham giàu, muốn giàu thì đừng làm cán bộ. Muốn làm giàu thì có thể làm giàu một cách hợp pháp, tự kinh doanh, làm giàu bằng sự chăm chỉ, năng lực và trí tuệ, chính trực và ngay thẳng, làm như vậy chẳng phải là tốt sao?”², nên làm cán bộ, thực thi quyền lực không có quan niệm giàu, mà làm vì lợi ích chung, vì lý tưởng thông qua công hiến cách mạng, nên vấn đề cơ chế “không cần” tham nhũng bị bỏ ngỏ. Ở Việt Nam, Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII xác định: “đẩy mạnh cải cách chính sách tiền lương, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức” để bảo đảm “không cần” tham nhũng³, phải chăng là vượt quá mức, quá sức của nền kinh tế? Trong sự vận động phát triển của xã hội, tất yếu phải xây dựng cơ chế bảo đảm “không cần” tham nhũng, tiêu cực, song thiết lập cơ chế này như thế nào

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.142.

2. 中共中央纪律检查委员会、中共中央文献研究室编：习近平关于党风廉政建设和反腐败斗争论述摘编，同上，第146页。

3. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.67.

để phù hợp với điều kiện cụ thể ở Việt Nam là một vấn đề không dễ dàng. Kinh nghiệm của Trung Quốc chỉ ra rằng, giải quyết mối quan hệ giữa lý tưởng và cống hiến, làm cán bộ, công chức nhà nước là vì lý tưởng mà cống hiến, không tự tư tự lợi, vì liêm chính, song cán bộ gắn liền với chủ thể bản thân (sức khỏe, tinh thần) và gia đình nếu không hài hòa trong việc giải quyết mối quan hệ vấn đề tài chính và lý tưởng cống hiến thì trong một trường hợp cụ thể xác định cán bộ bị đẩy vào tình thế “một mất, một còn” giữa cá nhân và gia đình, dễ nảy sinh hành động tham nhũng, dù rằng họ “không muốn” tham nhũng. Kinh nghiệm ở Việt Nam rút ra rằng, bên cạnh việc tuyên truyền, giáo dục danh dự sống, thì việc điều chỉnh chính sách tiền lương “nâng cao đời sống” cán bộ trong điều kiện về số lượng, chất lượng cán bộ, công chức và khả năng, tiềm lực kinh tế của Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường hiện nay là khó khả thi. Cái quý giá nhất của con người là cuộc sống và danh dự sống, do đó cơ chế bảo đảm “không cần” tham nhũng cần phải vừa bảo đảm được cuộc sống (tối thiểu) cho cán bộ, vừa xây dựng những giá trị sống, lý tưởng sống và cống hiến.

Hiện nay, phải chăng Việt Nam cần có cơ chế bảo đảm “không cần” tham nhũng bảo đảm cuộc sống (tối thiểu) của cán bộ và xây dựng được những giá trị sống, lý tưởng sống và cống hiến? Cuộc sống bảo đảm thông qua chính sách tiền lương, tiền thưởng thông qua thước đo hiệu quả, chất lượng làm việc và môi trường sống (hệ sinh thái sống); trong trường hợp khó khăn đột ngột xảy đến cho cá nhân và gia đình, thì được hỗ trợ, giúp đỡ tối đa bởi cơ quan, tổ chức và Nhà nước. Giá trị sống, lý tưởng sống và cống hiến xây dựng bằng truyền thống dân tộc, ý chí, hoài bão, ý chí tiến thủ của mỗi con người trong các lĩnh vực xác định, hướng đến phục vụ lợi ích chung, lợi ích quốc gia - dân tộc. Khi đó, cán bộ có lương (tối thiểu) đủ trang trải cuộc sống, làm việc vì lý tưởng cống hiến; danh dự sống cùng sống vì lý tưởng cống hiến cho phép sẽ an tâm, tận tâm, tận lực phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Phần thứ hai

**NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH CUỘC ĐẤU TRANH PHÒNG,
CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG TÁC PHẨM “KIÊN QUYẾT,
KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC,
GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG
TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”**

**GIÁ TRỊ CUỐN SÁCH “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG
VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”
CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG
ĐỐI VỚI CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI HIỆN NAY**

TS. LÊ HOÀI TRUNG*

Cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được ra mắt vào dịp Xuân Quý Mão năm 2023 nhân kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2023) và 10 năm thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (2013 - 2023). Cuốn sách đã tổng hợp, sắp xếp và nhấn mạnh kết quả công tác phòng, chống tham nhũng trong 10 năm qua của cả hệ thống chính trị; đồng thời đánh giá, rút kinh nghiệm quá trình lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, từ đó phát huy mặt mạnh, mặt tốt, khắc phục tồn tại, hạn chế, xác định đúng giải pháp.

Nội dung cuốn sách có giá trị sâu sắc cả về lý luận và thực tiễn, thể hiện sự vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tầm nhìn chiến lược, tư duy lý luận chính trị sắc sảo, nhạy bén của đồng chí Tổng Bí thư trên cơ sở hệ thống hóa, khái quát hóa các bài học kinh nghiệm về thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, phản ánh đúng tâm tư, nguyện vọng, ý Đảng - lòng dân.

* Ủy viên Trung ương Đảng, Trưởng Ban Đối ngoại Trung ương.

1. Ngay từ khi Đảng mới ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta đã sớm nhận thức và ngày càng xác định rõ hơn về nguy cơ, tác hại của tình trạng tham nhũng, tiêu cực đối với Đảng, chế độ và sự nghiệp xây dựng đất nước. Trong từng giai đoạn cách mạng với những nhiệm vụ trọng tâm khác nhau, song công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng luôn được Đảng ta coi là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên như lời dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền... Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”¹, bởi “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”².

Từ Hội nghị giữa nhiệm kỳ Đại hội VII (tháng 01/1994), tham nhũng đã được Đảng ta nhận diện là một trong “bốn nguy cơ” đối với Đảng và cách mạng Việt Nam; đến nay “*vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ*”³ và gần phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với bản chất, nguyên nhân sâu xa nhất của nó là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Đúng như nhận định của đồng chí Tổng Bí thư trong cuốn sách: “*Vị trí, vai trò của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngày càng được coi trọng và nhận thức sâu sắc hơn, toàn diện hơn*”⁴ xuất phát từ việc nhận diện đúng, đủ, thẳng thắn về hiện tượng này. Đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta tiếp tục khẳng định và nhấn mạnh: “Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc”⁵, xác định đây là một trong những nội dung quan trọng của nhiệm vụ trọng tâm thứ nhất trong suốt nhiệm kỳ Đại hội XIII.

2. Kể từ năm 2013, khi Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng làm Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (theo Quyết định số 162-QĐ/TW, ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị) đến nay, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngày càng được nâng tầm, đạt nhiều kết quả tích cực, phát hiện

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.15, tr.622; t.2, tr.289.

3, 5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.93, 193.

4. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.18.

và xử lý nhiều vụ việc, cá nhân vi phạm. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, trực tiếp là đồng chí Tổng Bí thư đã có bước tiến mạnh mẽ, đạt nhiều kết quả cụ thể quan trọng, toàn diện, ngày càng đi vào chiều sâu. Đồng chí Tổng Bí thư đã nhiều lần khẳng định phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là một quá trình thường xuyên, lâu dài; quan điểm nhất quán của Trung ương là kiên quyết, kiên trì, bài bản và thuyết phục, thực hiện chặt chẽ từ xử lý về mặt Đảng, đến xử lý hành chính và xử lý hình sự theo quy định của pháp luật. Từng bước đều được cân nhắc một cách dân chủ, công bằng, công khai theo nguyên tắc của Đảng và các quy định của pháp luật.

Với vai trò là nhà lãnh đạo đứng đầu hệ thống chính trị Việt Nam, là người trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên cả nước, đồng chí Tổng Bí thư đã phát huy trách nhiệm nêu gương, hình ảnh gương mẫu đi đầu, quyết liệt trong chỉ đạo đồng bộ và mạnh mẽ phương pháp thực hiện, dẫn dắt công cuộc đấu tranh chống “giặc nội xâm” đạt nhiều kết quả ấn tượng. Đồng chí đã thấm nhuần sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng, về phòng, chống tham nhũng. Chính những quan điểm chỉ đạo nhất quán, xuyên suốt, nói và làm, “không có ngoại lệ, không có vùng cấm” trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của đồng chí Tổng Bí thư đã nhận được sự ủng hộ, đồng tình của tuyệt đại đa số cử tri, nhân dân cả nước, ngày càng nâng cao vai trò, vị thế và uy tín của người đứng đầu Đảng cầm quyền trong hệ thống chính trị nước ta.

3. Qua hơn 35 năm đổi mới, đất nước có nhiều thay đổi, sức mạnh tổng hợp của quốc gia - dân tộc bao gồm sức mạnh vật chất và tinh thần, sức mạnh của truyền thống và hiện đại, sức mạnh cả về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại không ngừng được nâng cao, thế và lực của đất nước được nâng lên một tầm cao mới. Chế độ xã hội chủ nghĩa được giữ vững và tăng cường, ngày càng phát huy tính ưu việt, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố, vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng được giữ vững và phát huy.

Cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng, Nhà nước ta đang tiến hành hiện nay là sự nối tiếp của cuộc đấu tranh mà Đảng đã tiến hành kiên trì, bền bỉ, liên tục trong những năm qua. Dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư, trong 10 năm qua, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai thực hiện mạnh mẽ, đồng bộ, quyết liệt, bài bản và hiệu quả, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, đột phá, có sức răn đe, cảnh tỉnh lớn.

Ở trong nước, nhìn lại từ Đại hội XI đến nay, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta do Đảng ta lãnh đạo, chỉ đạo đã đạt được những kết quả hết sức tích cực: *“Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã được Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, bài bản, ngày càng đi vào chiều sâu, có bước tiến mạnh, đạt nhiều kết quả cụ thể, rất quan trọng, toàn diện, để lại dấu ấn tốt, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, và thực sự “đã trở thành phong trào, xu thế không thể đảo ngược”, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao, được bạn bè quốc tế ghi nhận”*¹. Những kết quả đạt được nêu trên góp phần khẳng định vai trò lãnh đạo, đường lối đúng đắn của Đảng, nâng cao vị thế và khẳng định tính chính danh của Đảng ta trong điều kiện một đảng cầm quyền, củng cố sức mạnh đoàn kết trong nhân dân; làm cho bộ máy trong sạch, kỷ luật, kỷ cương, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Thực tế đó bác bỏ, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch cho rằng đấu tranh phòng, chống tham nhũng, xử lý cán bộ, đảng viên sai phạm là “đấu đá nội bộ”, “phe cánh”, làm “nhụt chí” của những người khác, góp phần tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong công cuộc đổi mới và đi lên chủ nghĩa xã hội.

Với phương châm *“Nói đi đôi với làm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai, và không chịu sự tác động, sức ép của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào”*, công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã nhận được sự ủng hộ, tin tưởng ngày càng lớn của nhân dân nói chung và cán bộ, đảng viên nói riêng đối với vai trò lãnh đạo của Đảng, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội. Trong nhiệm kỳ Đại hội khóa XII và nửa đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng, nhiều vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm đã được điều tra, khởi tố, truy tố và xử lý công khai. Dù cán bộ đương chức hay về hưu, nếu có sai phạm đều bị xử lý, kỷ luật nghiêm minh, thể hiện sự nghiêm minh của Đảng, sự thượng tôn pháp luật, góp phần cảnh tỉnh, răn đe mạnh mẽ đối với những cán bộ, đảng viên có chức, có quyền trong hệ thống chính trị. Đó chính là điểm nhấn trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Thành tựu đó được đông đảo các tầng lớp nhân dân ghi nhận, *“tuyệt đại đa số ý kiến của*

1. Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, ngày 30/6/2022.

người dân (93%) bày tỏ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng; khiến cho mọi sự xuyên tạc, chống phá của các thế lực xấu, thù địch đều trở nên trơ trẽn, nực cười”¹.

4. Thực tế cho thấy, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là vấn đề quan tâm lớn của hầu hết các quốc gia trên thế giới. Vì vậy, những thành tựu phát triển của Việt Nam trong thời kỳ đổi mới một mặt đã thể hiện đường lối, quan điểm đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, mặt khác cũng cho thấy nỗ lực, hiệu quả của công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với mục tiêu xây dựng đất nước giàu mạnh theo con đường xã hội chủ nghĩa. Điều này đã góp phần quan trọng trong việc ngày càng nâng cao vị thế, uy tín chính trị của Đảng, Nhà nước ta trên trường quốc tế, thể hiện cụ thể như:

- Các đảng, các nước, các đối tác quốc tế đều tôn trọng thể chế chính trị của Việt Nam, nhận thức rõ về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; đồng thời, đánh giá cao đóng góp của Đảng ta trên nhiều mặt. Các chuyến thăm nước ngoài của Tổng Bí thư Đảng ta đều được các quốc gia coi trọng, tiếp đón với tư cách là người đứng đầu chính thể Việt Nam. Hiện nay, Đảng ta có quan hệ với 247 chính đảng ở 111 quốc gia²; nước ta đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 189/193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc, là thành viên tích cực và trách nhiệm của hơn 70 tổ chức, diễn đàn quốc tế quan trọng (Liên hợp quốc, ASEAN, APEC, ASEM, WTO...)³, trúng cử và đảm nhiệm vai trò thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2014 - 2016, 2023 - 2025, đảm nhiệm vị trí Chủ tịch ASEAN năm 2010, 2020...

- Việt Nam đã và đang dần trở thành một trong những nền kinh tế hội nhập toàn diện qua các cấp độ (song phương, đa phương, khu vực) và theo các hình thức, khung khổ khác nhau; môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện, năng lực cạnh

1. Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, ngày 30/6/2022.

2. Trong đó, khoảng 90 đảng cộng sản và công nhân quốc tế, các đảng cầm quyền và tham chính có vai trò quan trọng.

3. Trong đó có 3 nước có quan hệ đặc biệt, 17 đối tác chiến lược, 3 đối tác toàn diện (Xem Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị đối ngoại toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, ngày 14/12/2021).

tranh quốc gia và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực cũng được nâng cao, tạo điều kiện thúc đẩy hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư quốc tế. Năm 2022, Việt Nam đứng thứ 77/180 quốc gia về Chỉ số cảm nhận tham nhũng (CPI) (*tăng 10 bậc so với năm 2021, xếp hạng 87/180 quốc gia, tăng gần 40 bậc so với năm 2013 (hạng 116/177 quốc gia)*), đứng thứ 48/132 nền kinh tế về Chỉ số đổi mới sáng tạo quốc gia (GII) năm 2022; năm 2019, đứng thứ 67/141 nền kinh tế về Chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu (GCI)¹... Đã có 71 quốc gia công nhận nền kinh tế Việt Nam là một nền kinh tế thị trường.

- Việt Nam tiếp tục thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng; tích cực thực hiện các cam kết về phòng, chống tham nhũng trong APEC, ASEAN...

Để không ngừng hoàn thiện và làm sâu sắc hơn những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác xây dựng Đảng, công tác phòng, chống tham nhũng, Đảng ta tiếp tục học hỏi, tiếp thu kinh nghiệm hay của quốc tế thông qua nhiều diễn đàn, cơ chế hợp tác, trao đổi; kịp thời thông tin cho các đảng bạn về đường lối, chủ trương, những kết quả, thành tựu đạt được của Đảng ta về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong đó có công tác phòng, chống tham nhũng. Đồng thời, chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm với các đảng, các nước qua các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo cấp cao² (làm việc, tiếp xúc) cũng như các cấp làm việc (trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ giữa các cơ quan, đơn vị có chức năng về kiểm tra, giám sát, nội chính...), các cơ chế trao đổi lý luận với một số chính đảng³, các chương trình nghiên cứu, trao đổi chuyên đề, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về phòng, chống tham nhũng⁴... Qua đó, nhận được sự ghi nhận, đánh giá cao từ bạn bè quốc tế; có đảng còn coi kinh

1. Số liệu tham khảo tại các báo cáo thường niên về Chỉ số cảm nhận tham nhũng (Tổ chức Minh bạch quốc tế - TI), Chỉ số đổi mới sáng tạo quốc gia (Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới - WIPO) và Chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu (Diễn đàn Kinh tế thế giới - WEF).

2. Các cuộc làm việc cấp cao giữa Đảng ta và Đảng Nhân dân cách mạng Lào; một số đoàn đại biểu Đảng ta thăm, làm việc có nội dung về xây dựng Đảng, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Phần Lan và Vương quốc Anh (2018), Xingapo (2020), Ôxtrâylia và Niu Dilân (2022), Lào (2022)...

3. Hội thảo lý luận với Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 2013, với Đảng Cộng sản Nhật Bản năm 2016...

4. Các chương trình nghiên cứu, trao đổi chuyên đề đối với cán bộ lãnh đạo của Lào; Chương trình hợp tác đào tạo phòng, chống tham nhũng của Ôxtrâylia đối với cán bộ của Đảng ta (2009 - 2015)...

nghiệm của Việt Nam là bài học quý báu để tiếp thu chọn lọc và vận dụng phù hợp với tình hình thực tế của nước bạn.

Những kết quả tích cực mà Đảng và nhân dân ta đã đạt được tiếp tục “khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam”¹. Chúng ta tiếp tục từng bước bổ sung, đóng góp cả về lý luận và thực tiễn (kinh nghiệm, bài học...) về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, về công tác xây dựng Đảng nói chung cũng như về vấn đề phòng, chống tham nhũng nói riêng. Từ nhận định về yêu cầu của phòng, chống tham nhũng trong công tác xây dựng Đảng tại bài viết “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*”² của đồng chí Tổng Bí thư đến nội dung tập trung về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại cuốn sách này, chúng ta có thể thấy vấn đề phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam vừa là một yêu cầu nhiệm vụ, vừa là một biện pháp quan trọng nhằm giữ gìn sự trong sạch, vững mạnh của Đảng và hệ thống chính trị; đã được Đảng, Nhà nước ta nghiêm túc nhìn nhận, mạnh mẽ thúc đẩy, đạt được nhiều chuyển biến tích cực trong thời gian qua gắn liền với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Với sự quyết tâm, quyết liệt của toàn Đảng, toàn dân mà đứng đầu là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, đất nước chúng ta đã đạt được *những thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện, tạo nhiều dấu ấn nổi bật*³ với vị trí, uy tín cao trong cộng đồng quốc tế. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: *Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*”⁴, nhờ đó, tạo ra vận hội mới, tạo nên bộ phận vững chắc để đưa nước ta vươn lên những đỉnh cao mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

1, 3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.I, tr.104, 59, 25.

2. “*Ý thức được nguy cơ đối với đảng cầm quyền là tham nhũng, quan liêu, thoái hóa..., nhất là trong điều kiện kinh tế thị trường, Đảng Cộng sản Việt Nam đặt ra yêu cầu phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa cá nhân, chống tham nhũng, quan liêu... trong nội bộ Đảng và trong toàn bộ hệ thống chính trị*”.

5. Cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của đồng chí Tổng Bí thư đã giúp chúng ta có cái nhìn tổng quan, đúng đắn về nỗ lực dám nghĩ, dám làm, dám đấu tranh của toàn hệ thống chính trị và nhân dân ta, về cả những kết quả đạt được và những khó khăn phải vượt qua trong các giai đoạn, nhất là trong 10 năm trở lại đây. Chúng ta nhận thức được rằng, vấn đề tham nhũng, tiêu cực có thể xảy ra ở bất cứ lĩnh vực công tác nào.

Nhìn từ góc độ của ngành đối ngoại, những vụ án, những cán bộ, đảng viên đã và đang được đưa ra xét xử về tội tham nhũng là những bằng chứng đau xót, nhưng cũng là bài học thấm thía cho cán bộ làm công tác đối ngoại phải luôn ghi nhớ, nhất là khi soi chiếu với lời căn dặn của đồng chí Tổng Bí thư tại Hội nghị đối ngoại toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng: *“Chúng ta cần tiếp tục coi trọng hơn nữa công tác đào tạo cán bộ ngoại giao, cán bộ đối ngoại cả về trình độ, năng lực lẫn bản lĩnh chính trị, **đặc biệt là bản lĩnh chính trị**”*. Đồng chí nhấn mạnh: *“Các đồng chí phải không ngừng rèn luyện vững vàng về chính trị... chủ động tích cực phòng ngừa không để “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, vướng vào tham nhũng, tiêu cực. Càng hội nhập sâu với thế giới, chúng ta càng cần có các nhà ngoại giao có bản lĩnh chính trị; đủ trình độ, uy tín, phong cách...; toàn tâm, toàn ý vì sự nghiệp... Các nhà ngoại giao, các nhà hoạt động đối ngoại cần luôn luôn ghi nhớ rằng, phía sau mình là Đảng, là Đất nước, là Nhân dân”*.

Những lời phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư cũng là lời dặn dò, nhắc nhở đối với cán bộ đối ngoại phải giữ gìn *đạo đức cách mạng* như là một nhiệm vụ quan trọng bên cạnh nhiệm vụ chính trị mà Đảng, Nhà nước giao phó. Đó cũng là “kim chỉ nam” về hành động và tư tưởng để đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại quán triệt, nhận thức rõ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhằm ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực của mình. Cán bộ đối ngoại cần giữ vững bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng, không để dao động trước sự lôi kéo, dụ dỗ của các thế lực thù địch, nhất là thông qua cám dỗ vật chất. Cán bộ đối ngoại vừa phải “đấu tranh” chống lại các âm mưu và hoạt động “diễn biến hòa bình”, chống lại các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của thế lực thù địch, vừa phải “đấu tranh”, tự làm công tác tư tưởng với chính bản thân mình để tránh sa vào sự tha hóa, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống

(nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tham nhũng, tiêu cực) ngay trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, từ tham mưu, đề xuất về chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng đến việc triển khai nhiệm vụ cụ thể.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng viết: “Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, Đảng ta không có lợi ích gì khác”¹, đó là xây dựng một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ. Thấm nhuần tư tưởng và tiếp bước lời căn dặn của Người, Đảng ta, trực tiếp là đồng chí Tổng Bí thư đã và đang lãnh đạo công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đóng góp cho sự trong sạch, vững mạnh của Đảng và hệ thống chính trị, củng cố và nâng cao hơn nữa sự đoàn kết, niềm tin chính trị của nhân dân với Đảng, với chế độ. Với tinh thần “*Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt*” do đồng chí Tổng Bí thư khởi xướng, chúng ta tin tưởng rằng công cuộc đấu tranh chống “giặc nội xâm” sẽ đạt được hiệu quả cao và nhiều kết quả tích cực hơn nữa, đúng như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”².

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.31; t.15, tr.624.

**TRỊ TẬN GỐC THAM NHŨNG - VẤN ĐỀ ĐẶC BIỆT QUAN TÂM
TRONG CUỐN SÁCH “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG
VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”
CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG**

ThS. PHẠM THỊ THỊNH*

Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và 10 năm thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Ban Nội chính Trung ương và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật tổ chức biên soạn, xuất bản và ra mắt cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Trong bài viết mở đầu *“Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Một việc làm cần thiết, tất yếu, một xu thế không thể đảo ngược!”*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã viết: “Phòng, chống tiêu cực, mà trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tức là trị tận gốc của tham nhũng”. Trong phạm vi bài viết này, tôi xin làm rõ quyết tâm trị tận gốc tham nhũng thông qua nội dung cuốn sách của Tổng Bí thư. Thể hiện ở những điểm sau:

1. Suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống - cái gốc của tham nhũng

Đọc kỹ từng bài viết trong cuốn sách sẽ thấy rõ quan điểm của Tổng Bí thư về tham nhũng, tiêu cực ngày càng sâu sắc và có nhiều điểm mới, như mối quan hệ giữa

* Phó Giám đốc - Phó Tổng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

tham nhũng và tiêu cực, nhất là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Tổng Bí thư đã dẫn một cách nôm na, dễ hiểu lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Tham nhũng là hành vi “*ăn cắp của công làm của tư*”¹, “*là hành động trộm cắp*”², là “*giặc ở trong lòng*”, “*giặc nội xâm*”³. Tổng Bí thư cũng giải thích, so với “*tham nhũng*” thì “*tiêu cực*” có nghĩa rộng hơn, tham nhũng là một loại hành vi tiêu cực do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện, là biểu hiện cụ thể của suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Tham nhũng và tiêu cực, nhất là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống có mối quan hệ gắn bó mật thiết, chặt chẽ với nhau; nguyên nhân cơ bản, trực tiếp của tham nhũng là do suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tiêu cực là môi trường làm nảy sinh tham nhũng; tham nhũng tác động trở lại làm trầm trọng hơn tình trạng tiêu cực. Nếu chỉ phòng, chống tham nhũng về tiền bạc, tài sản thì chưa đủ, mà nguy hại hơn là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Đây mới là cái gốc của tham nhũng. Vì vậy, phòng, chống tiêu cực, mà trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tức là trị tận gốc của tham nhũng.

Trước đây, chống tham nhũng, lãng phí chủ yếu chỉ tập trung vào các hành vi: tham ô, chiếm đoạt, nhận hối lộ, đưa hối lộ, làm thất thoát tài sản nhà nước. Nay không chỉ trong khu vực nhà nước mà còn mở rộng ra cả khu vực ngoài nhà nước. Đặc biệt, không chỉ phòng, chống tham nhũng, lãng phí mà còn gắn phòng, chống tham nhũng với phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Bởi nguyên nhân sâu xa của tham nhũng là do chủ nghĩa cá nhân, do sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo cấp cao. Vì vậy, phải chấn chỉnh, uốn nắn từ suy nghĩ, nhận thức mới có thể phòng, chống từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc tình trạng tham nhũng. Đây là lý do vì sao Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng được bổ sung thêm chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để chỉ đạo cả công tác phòng, chống tham nhũng và phòng, chống tiêu cực. Từ đây, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực bước sang một giai đoạn mới, đi vào chiều sâu, gắn kết chặt chẽ hơn giữa *phòng* và *chống* theo đúng tư tưởng chỉ đạo của Đảng đã được đề ra từ Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa X.

1, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.7, tr.355; t.13, tr.70; t.7, tr.362.

2. Nhất quán phương châm: “Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc”

Đây là nội dung được đề cập xuyên suốt trong cuốn sách, được thể hiện rõ nhất trong bài viết tổng quan của Tổng Bí thư, 4 bài phát biểu tại Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2014, 2018, 2020, 2022; phát biểu kết luận tại 36 phiên họp, cuộc họp Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và trong 22 bài viết tiêu biểu về xây dựng, chỉnh đốn Đảng của Tổng Bí thư ở phần thứ nhất và thứ hai của cuốn sách.

Trong bài viết mở đầu *“Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Một việc làm cần thiết, tất yếu, một xu thế không thể đảo ngược!”*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định quyết tâm mạnh mẽ của người đứng đầu Đảng ta, cũng là quyết tâm của toàn Đảng, của cả hệ thống chính trị, của toàn dân trong cuộc chiến không khoan nhượng với tham nhũng, tiêu cực. Để trả lời câu hỏi: *Vì sao chúng ta phải kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực?* Tổng Bí thư đã luận giải rất ngắn gọn và cụ thể: “Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhằm làm trong sạch Đảng và bộ máy nhà nước, để phát triển đất nước”¹. Đây là một trong những bước tiến nhận thức về vai trò, vị trí của đấu tranh phòng, chống tham nhũng, từ “một bộ phận cấu thành quan trọng” trong toàn bộ sự nghiệp đấu tranh cách mạng, tiến tới trở thành “một nội dung quan trọng” của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và sau 35 năm đổi mới đất nước được nhận thức “là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tổng Bí thư cũng khẳng định: *“chưa bao giờ công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực lại được thực hiện một cách mạnh mẽ, đồng bộ, quyết liệt, bài bản và hiệu quả như thời gian gần đây; để lại dấu ấn nổi bật, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội và củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước”*². Bên cạnh những kết quả quan trọng, tích cực đã đạt được, Tổng Bí thư cũng thẳng thắn nhìn nhận: “Tham nhũng trên một số lĩnh vực vẫn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng, tiêu cực vẫn là một trong những “kẻ thù hung ác”, nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta”³. Do vậy, trong đấu tranh phòng,

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.14, 126, 128.

chống tham nhũng, tiêu cực, phải nhất quán phương châm: không dừng, không nghỉ, phải làm lâu dài, quyết liệt, kiên trì, bền bỉ và đồng bộ; phòng, chống từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc, gắn kết chặt chẽ giữa *phòng* và *chống*, giữa phòng, chống tham nhũng với phòng, chống tiêu cực, trong đó *phòng* là cơ bản, lâu dài, *chống* là quan trọng, cấp bách.

Trong cuộc chiến chống tham nhũng, tiêu cực, cùng với “chống” là “xây”, cùng với “đẩy lùi” là “ngăn chặn”, cùng với xử lý nghiêm minh, nghiêm khắc thì phải phòng ngừa, giáo dục, góp phần hạn chế tham nhũng, tiêu cực. Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Tổng Bí thư, công tác phòng, chống tham nhũng luôn quán triệt nguyên tắc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, đúng quy định của pháp luật và yêu cầu chính trị, xử lý nghiêm khắc với sai phạm nhưng phải có lý, có tình, nhân văn, làm quyết liệt, nghiêm minh, song vẫn giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Tham nhũng và suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đều là những biểu hiện tiêu cực, làm mất đi sự trong sạch của bộ máy Đảng, Nhà nước, ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, uy tín của cán bộ, đảng viên; làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Do đó, công tác phòng, chống tham nhũng phải gắn liền, đồng bộ với phòng, chống tiêu cực, với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, bởi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn đến tham nhũng; lợi ích về kinh tế thường gắn liền với quyền lợi chính trị, với chức vụ, với sự hư hỏng về đạo đức, lối sống. Tổng Bí thư chỉ rõ: “Trước đây, chống tham nhũng, lãng phí chủ yếu chỉ tập trung vào hai loại hành vi: tham ô, chiếm đoạt, nhận hối lộ, đưa hối lộ làm thất thoát tài sản nhà nước. Nay không chỉ trong khu vực nhà nước mà còn mở rộng ra cả khu vực ngoài nhà nước. Đặc biệt, không chỉ phòng, chống tham nhũng, lãng phí mà còn gắn phòng, chống tham nhũng với phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống”¹.

Xuyên suốt các bài viết của đồng chí Nguyễn Phú Trọng qua các thời kỳ, trên nhiều cương vị công tác, đảm nhiệm nhiều vị trí khác nhau cho thấy, đồng chí luôn dành sự quan tâm đặc biệt tới công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, làm trong sạch bộ máy Đảng, Nhà nước. Trong bài viết “*Bài học*

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.19.

lịch sử vô giá” (1987), đồng chí nêu rõ, để làm tốt xây dựng, chỉnh đốn Đảng, một vấn đề hết sức quan trọng, đó là: “*khẩn trương làm trong sạch đội ngũ của Đảng, khắc phục các hiện tượng sa sút, thoái hóa về phẩm chất, lối sống của cán bộ, đảng viên*”¹. Trước đó, trong nhiều bài viết đăng trên Tạp chí *Cộng sản*, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã nhận diện hàng loạt những hành vi tiêu cực trong cán bộ, đảng viên. Trong bài “*Của công, của riêng*” (đăng trên Tạp chí *Cộng sản* số 6/1978), đồng chí viết: “trong đội ngũ của chúng ta vẫn có những cán bộ, đảng viên... chưa nêu cao ý thức tôn trọng, giữ gìn và bảo vệ của công, thậm chí còn có những hành vi tham ô, chiếm dụng của công. Lợi dụng cương vị, quyền hạn của mình, họ tìm mọi “mưu ma chước quỷ” để sử dụng nhập nhằng, bừa bãi của công, xoay sở, bòn vét của công, chiếm của công làm của riêng”². Hay trong bài “*Móc ngoặc*” (đăng trên Tạp chí *Cộng sản* số 8/1978), đồng chí lý giải: ““móc ngoặc” để diễn tả một cách có hình ảnh hành động của một số người thông đồng, móc nối với nhau ăn cắp hoặc sử dụng nhập nhằng tài sản của Nhà nước, của tập thể, lợi dụng lẫn nhau làm sai phép nước để mưu lợi ích cá nhân”³; thậm chí trong bài “*Làm xiếc*”, đồng chí viết: “Gần đây trong dư luận xã hội ta, từ “làm xiếc” được dùng để ám chỉ và phê phán những việc làm có tính xảo thuật và mảnh khỏe vì lợi ích cá nhân, lợi ích cục bộ của một số người, một số cơ quan, đơn vị”⁴, “đang gây ra biết bao tai hại cho đời sống kinh tế, xã hội ta, cho thuần phong mỹ tục của nhân dân ta, cho nền đạo đức mới, văn hóa mới của chúng ta”⁵. Để khắc phục tình trạng này, đồng chí nhấn mạnh: “Chỉ cần mọi cấp, mọi ngành, mọi cán bộ, đảng viên, trước hết là những người lãnh đạo, thật sự bắt tay vào thực hiện, thực hiện nghiêm chỉnh, kiên quyết, triệt để; thực hiện không hề có chữ “nhưng” nào đi kèm, thì chúng ta sẽ chặn đứng được hiện tượng móc ngoặc, sẽ quét sạch được những con “sâu mọt” muốn đục khoét tài sản của Nhà nước, những “con sâu bọ rầu nòi canh” làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của đội ngũ chúng ta”⁶.

Thông thường, chức vụ càng cao thì uy tín càng lớn, tuy nhiên trong bài viết “*Chức vụ và uy tín*” (đăng trên Tạp chí *Cộng sản* số 2/1984), đồng chí Nguyễn Phú Trọng lại nêu một thực tế: “một số người bất chấp cả việc giữ gìn thanh danh, uy tín, lợi dụng chức quyền để ăn cắp của công, ăn hối lộ... Trên thực tế, họ đã thoái hóa

1, 2, 3, 4, 5, 6. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sổ đ*, tr.234, 474, 478, 498, 502, 482.

biến chất, sa sút nghiêm trọng về phẩm chất đạo đức, không còn một chút uy tín nào trước nhân dân”¹. Theo đồng chí, uy tín của người cộng sản giảm sút là do chính bản thân đội ngũ đảng viên “không giữ được vai trò tiên phong, gương mẫu của mình,... thậm chí có một số người thoái hóa, hư hỏng... lợi dụng uy tín của Đảng, lợi dụng lòng tin của nhân dân đối với Đảng để làm những điều xấu xa trái với đạo lý, làm hại uy tín của Đảng”².

Trên cương vị Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Hà Nội, trong bài viết *Vai trò lãnh đạo của Đảng trong công cuộc đổi mới đất nước* và nhiều bài viết khác, đồng chí luôn nhất quán quan điểm: “Một trong những bài học lớn của công cuộc đổi mới ở Việt Nam là phải giữ vững và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng, coi xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt”³; phải làm tốt công tác xây dựng Đảng, thường xuyên đổi mới, chỉnh đốn Đảng, chống chủ nghĩa cá nhân, chống sự suy thoái, hư hỏng trong Đảng.

Cùng với khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng, các bài viết của đồng chí Nguyễn Phú Trọng đều thẳng thắn nhìn nhận: “Đảng ta, bên cạnh mặt mạnh và thành tựu, cũng có những yếu kém, tiêu cực, nhất là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tình trạng quan liêu, xa dân; tổ chức không chặt chẽ, một số nơi mất đoàn kết nghiêm trọng”⁴. Cùng với sự phát triển của kinh tế thị trường, đội ngũ cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “Tình trạng lợi dụng chức quyền và cương vị công tác để tham nhũng, ăn hối lộ, buôn lậu, làm giàu bất chính có chiều hướng tăng nhanh”. Phát biểu tại Hội nghị cán bộ toàn quốc quán triệt, triển khai Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI (ngày 27/02/2012), với cương vị là Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí thẳng thắn vạch ra những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm có tính cấp bách về xây dựng Đảng, “*về tính chất*, là nghiêm trọng, kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ, chậm được khắc phục, *về phạm vi*, là tương đối phổ biến, có ở các cấp, các ngành,... *về xu hướng*, là diễn biến phức tạp, chưa ngăn chặn, đẩy lùi được, *về hậu quả*, là giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng; làm tổn hại tới uy tín, thanh danh của Đảng, Nhà nước”⁵. Đó là nguy cơ đe dọa sự tồn vong của chế độ ta. Đồng chí Tổng Bí thư cũng chỉ rõ những biểu hiện của sự suy thoái về đạo đức, lối sống, trong đó, vấn đề được quan tâm nhiều nhất, bức xúc nhất

1, 2, 3, 4, 5. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.496, 512, 340, 271, 307.

“là tình trạng tham nhũng, bè phái, cục bộ, lợi ích nhóm, ... ở một bộ phận đảng viên có chức, có quyền, cả trong một số cán bộ cao cấp của Đảng, Nhà nước, đương chức, hoặc thôi chức”¹. Tiếp theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và hàng loạt nghị quyết chuyên đề về xây dựng, chỉnh đốn Đảng cho thấy sự quan tâm đặc biệt, sự trăn trở của người đứng đầu Đảng ta nhằm tạo ra những bước chuyển thật sự trong xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai Kết luận và Quy định của Ban Chấp hành Trung ương về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng (ngày 09/12/2021), Tổng Bí thư khẳng định: “Có những việc không thể chỉ làm một lần là xong. Ngược lại, phải làm rất kiên quyết, kiên trì, bền bỉ; làm thường xuyên, liên tục; làm đi làm lại nhiều lần như đánh răng, rửa mặt hằng ngày. Có khi giải quyết xong vấn đề này lại nảy sinh vấn đề khác, làm được việc này lại xuất hiện việc khác”; song điều quan trọng có ý nghĩa quyết định là: “Tất cả chúng ta, từ trên xuống dưới, đều phải có quyết tâm rất lớn, có sự thống nhất rất cao, có biện pháp thực hiện quyết liệt, khả thi, chỉ đạo chặt chẽ với một phương pháp tư duy đúng đắn, tỉnh táo, bình tĩnh, không cực đoan, không để các thế lực xấu lợi dụng, xuyên tạc, kích động, phá hoại”; và “Nhận thức phải chín, tư tưởng phải thông; quyết tâm phải lớn, phương pháp phải đúng; góp phần từng bước làm chuyển biến tình hình, thực sự có kết quả rõ ràng, cụ thể”.

3. Làm gì để trị tận gốc của tham nhũng, tiêu cực?

Trong nhiều bài viết, Tổng Bí thư đã gợi mở những giải pháp để trị tận gốc của tham nhũng, tệ chung là:

Trước hết, phải nhận thức thật đầy đủ và sâu sắc về vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng đặc biệt của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để từ đó có quyết tâm, biện pháp, hành động đúng và hiệu quả. Phải biến quyết tâm chính trị thành hành động thực tế của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các ngành, các cấp trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Phòng, chống tham nhũng là cuộc đấu tranh ngay trong chính bản thân mỗi con người, trong mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.308.

Vì vậy, trước hết cán bộ lãnh đạo, quản lý phải gương mẫu, cán bộ giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu; phải có thái độ thật kiên quyết, không khoan nhượng và hành động thật quyết liệt, cụ thể, hiệu quả.

Thứ hai, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là chống những thói hư, tật xấu, nhất là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tệ ăn bớt, ăn cắp, ăn chặn của công dưới nhiều hình thức; lấy tiền tài, của cải, vật chất do người khác “biếu xén”, “cho, tặng”, hối lộ,... với động cơ không trong sáng. Nó diễn ra trong nội bộ, do những người có chức, có quyền thực hiện. Vì vậy, đây là nhiệm vụ rất quan trọng, đòi hỏi chúng ta phải tiến hành một cách kiên quyết, kiên trì, liên tục, bền bỉ, “không nghỉ”, “không ngừng” ở tất cả các cấp, các ngành, các lĩnh vực. Phải xây dựng cho được một *cơ chế phòng ngừa chặt chẽ* để “không thể” tham nhũng, tiêu cực; một *cơ chế răn đe, trừng trị nghiêm khắc* để “không dám” tham nhũng, tiêu cực; xây dựng *văn hóa liêm chính* để “không muốn” tham nhũng, tiêu cực; và một *cơ chế bảo đảm* để “không cần” tham nhũng, tiêu cực.

Thứ ba, cán bộ là cái gốc của mọi công việc, là “then chốt của then chốt”, là “nguyên nhân của mọi nguyên nhân”. Do đó, phải đặc biệt quan tâm, chú trọng công tác cán bộ; gắn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là phải đánh giá, lựa chọn, bố trí đúng cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý; tăng cường quản lý, giáo dục, phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Mọi cán bộ, đảng viên phải luôn luôn tự soi, tự sửa, giữ gìn phẩm chất đạo đức, đừng vướng vào những chuyện tiêu cực, bất luận hoàn cảnh nào cũng không động lòng tham, không ham hồ vật chất, quyền lực; phải vượt qua được cám dỗ về vật chất.

Thứ tư, phải kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa *tích cực phòng ngừa* với *chủ động phát hiện, kịp thời xử lý nghiêm minh* các hành vi tham nhũng, tiêu cực; trong đó, phòng ngừa là chính, là cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, đột phá. Phải quán triệt và thực hiện phương châm phòng ngừa, phát hiện từ sớm, xử lý từ đầu, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn; có bệnh phải chữa ngay, không nuôi ung thành họa. Phải tiến hành đồng bộ giữa thi hành kỷ luật của Đảng, kỷ luật hành chính, đoàn thể và xử lý hình sự; kỷ luật của Đảng phải thực hiện trước, tạo tiền đề để xử lý kỷ luật hành chính, đoàn thể và xử lý hình sự. Việc xử lý phải lấy giáo dục, răn đe, phòng ngừa làm chính, kết hợp giữa trừng trị với khoan hồng;

đồng thời bảo vệ, khuyến khích những người dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, sáng tạo vì sự nghiệp chung.

Thứ năm, phải kiểm soát cho được việc thực hiện quyền lực nhà nước. Quyền lực luôn luôn có nguy cơ bị “*tha hóa*”; tham nhũng, tiêu cực là “*khuyết tật bẩm sinh*” của quyền lực; do đó, phải tăng cường và nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực. Mọi quyền lực đều phải được kiểm soát chặt chẽ bằng cơ chế; quyền lực phải được ràng buộc bằng trách nhiệm; quyền lực đến đâu trách nhiệm đến đó, quyền lực càng cao trách nhiệm càng lớn; bất kể ai lạm dụng, lợi dụng quyền lực để trục lợi đều phải bị truy cứu trách nhiệm và xử lý vi phạm. Vì vậy, người được giao chức vụ, quyền hạn phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, thường xuyên tự soi, tự sửa; đồng thời phải tăng cường giám sát, kiểm soát có hiệu quả việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn; các lĩnh vực chuyên môn sâu, khép kín, bí mật càng phải chú trọng kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, nhất là kiểm tra, giám sát từ bên ngoài.

Thứ sáu, phải gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nhân dân và báo chí, doanh nghiệp, doanh nhân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Báo chí và các phương tiện thông tin đại chúng phải cổ vũ, động viên sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, huy động sức mạnh của toàn dân trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Cuối cùng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có viết ngắn gọn: “Xét đến ngọn ngành mọi sự trên đời này cũng đều là vấn đề con người, do con người, vì con người mà ra. Bởi vậy để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có hiệu quả, thì trước tiên mỗi cán bộ chúng ta hãy nêu cao tinh thần trách nhiệm và dũng khí trước Đảng, trước nhân dân; gương mẫu, đi đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện và chấp hành thật tốt các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”.

**QUAN ĐIỂM “HOÀN THIỆN CƠ CHẾ PHỐI HỢP LỰC LƯỢNG
TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC”
TRONG CUỐN SÁCH “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG
VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY Càng TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”
CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG**

TS. HOÀNG MINH HỘI*

Cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh đến nhiệm vụ hoàn thiện cơ chế phối hợp lực lượng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở những khía cạnh sau đây:

- Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định tầm quan trọng của việc thành lập Ban Chỉ đạo trung ương, địa phương về công tác phòng, chống tham nhũng. Năm 2005, Quốc hội ban hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Năm 2007, khi sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống tham nhũng, Đảng và Nhà nước có chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng thuộc Chính phủ do Thủ tướng là Trưởng Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy, nhiều vụ án tham nhũng phát sinh từ cơ quan thực hiện quyền hành pháp, cơ quan quản lý nhà nước nên mô hình Thủ tướng là Trưởng Ban Chỉ đạo trung

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

ương về phòng, chống tham nhũng thuộc Chính phủ đã không đạt hiệu quả¹. Do vậy, Hội nghị Trung ương 5, khóa XI của Đảng (tháng 5/2012) đã thống nhất chủ trương chuyển *Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Trung ương* thuộc Chính phủ do Thủ tướng là Trưởng ban sang Bộ Chính trị với tên gọi: *Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị*, do Tổng Bí thư đứng đầu; lập lại Ban Nội chính Trung ương, vừa thực hiện chức năng một ban Đảng, vừa là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng. Thực hiện chủ trương này, ngày 01/02/2013, Ban Chỉ đạo đã chính thức được thành lập và bắt đầu triển khai các hoạt động, với thành phần gồm những cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở các cơ quan có liên quan của Đảng và Nhà nước. Phát biểu kết luận tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2013 - 2020, ngày 12/12/2020 và phát biểu kết luận tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022, ngày 30/6/2022, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đánh giá: “Ban Chỉ đạo thực sự là “tổng chỉ huy”, là “nhạc trưởng” của công tác phòng, chống tham nhũng. Ban Nội chính Trung ương và ban nội chính các tỉnh ủy, thành ủy được tái lập đã có nhiều nỗ lực, cố gắng, nâng cao hiệu quả tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng”²... Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng đã tạo “quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng trong công tác phòng, chống tham nhũng được tăng cường, nhất là phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát, nội chính của Đảng với cơ quan thanh tra,

1. Trên thực tế, từ năm 2007 sau khi thành lập Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng thuộc Chính phủ do Thủ tướng là Trưởng Ban chỉ đạo, tham nhũng không được đẩy lùi. Trước đó, khi sửa đổi Hiến pháp năm 1992 (vào năm 2001) chuyển chức năng kiểm sát chung cho cơ quan dân cử và Thanh tra nhà nước. Việc bỏ chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật đối với các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương và các tập đoàn kinh tế nhà nước, của Viện kiểm sát nhân dân để chuyển cho các cơ quan dân cử và Thanh tra, kiểm tra trong bộ máy hành pháp sau khi sửa đổi Hiến pháp năm 1992 dường như làm cho việc kiểm soát quyền lực nhà nước không được tăng cường, nhiều biểu hiện tiêu cực, tham nhũng phát hiện và xử lý chậm, không kịp thời. Chính phủ thực hiện hành pháp, quản lý nhà nước. Những tiêu cực, tham nhũng chủ yếu phát sinh từ bộ máy hành pháp nhưng chưa có cơ chế kiểm soát quyền hành pháp. Nói cách khác, việc kiểm soát thực hiện quyền hành pháp đang tồn tại khoảng trống sau khi bỏ chức năng kiểm soát chung của Viện kiểm sát nhân dân. Như vậy, kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn là cơ quan phòng, chống tham nhũng phải độc lập.

2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.98.

kiểm toán, điều tra; giữa cơ quan thanh tra, kiểm toán với cơ quan điều tra; giữa các cơ quan tiến hành tố tụng Trung ương, địa phương và các bộ, ngành chức năng ngày càng chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả hơn”¹. Trong luận điểm *Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực dưới sự lãnh đạo của Đảng* của cuốn sách, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhận định: Nghị quyết Hội nghị Trung ương khóa XIII, tất cả 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và nhanh chóng đi vào hoạt động, đạt được những kết quả bước đầu... thực sự là “tổng chỉ huy”, là “nhạc trưởng” của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã, đang và sẽ triển khai hoạt động theo hướng này. Ban Nội chính Trung ương và ban nội chính các tỉnh ủy, thành ủy được tái lập đã có nhiều nỗ lực, cố gắng, nâng cao hiệu quả tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh yêu cầu tạo sự phối hợp giữa các cơ quan Đảng và Nhà nước trong việc hoàn thiện thể chế, thiết chế tạo ra sự phối hợp đồng bộ trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trong luận điểm *Hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể” tham nhũng, tiêu cực* của cuốn sách, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nêu: Từ năm 2012 đến nay, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương đã ban hành hơn 250 văn bản về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực... về cơ chế chỉ đạo phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án² Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành cũng đã tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành hàng nghìn văn bản quy phạm pháp luật... Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh “cho đến nay, các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã tương đối đầy đủ; cái cần nhất lúc này là sự tự giác, sự thống nhất cao về ý chí và hành động, là tổ chức thực hiện. Chúng ta phải khắc phục bằng được tình trạng mà Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã chỉ ra và tại nhiều Hội nghị quán triệt, triển khai các nghị quyết, quy định của Đảng, đó là tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu, “răng hay thì thật là hay, xem ra thực hiện còn gay trăm bề”³. Ban Chỉ đạo chỉ đạo xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng theo nguyên tắc

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.99, 31, 31.

Đảng lãnh đạo, chỉ đạo chứ không làm thay công việc của các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật. Ban Chỉ đạo có quyền đôn đốc, kiểm tra, chỉ đạo, phối hợp các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử đối với các vụ, việc tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp hoặc dư luận xã hội đặc biệt quan tâm¹.

- Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh cần tạo ra cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, thiết chế trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. *Phát biểu kết luận chỉ đạo tại Hội nghị toàn quốc về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực* (năm 2014), Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhận định “quan hệ phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng và giữa các cơ quan tiến hành tố tụng với cơ quan thanh tra, kiểm toán trong việc phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng nhiều lúc còn chưa chặt chẽ”². Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh phải có “cơ chế phối hợp giữa các cơ quan truy tố, xét xử Trung ương và địa phương trong ủy quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm các vụ án tham nhũng, kinh tế”³.

Trong luận điểm *Phải có những bước tiến mới, quyết liệt hơn, mạnh mẽ hơn và hiệu quả cao hơn trong thời gian tới* của cuốn sách, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhận định “thực hiện nghiêm cơ chế phối hợp xử lý sai phạm, tham nhũng, tiêu cực trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án”⁴... “Tăng cường và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan chức năng, tránh tình trạng “cua cày càng, cá cày vây”⁵. Quan điểm này được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: thời gian qua, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng “với quyết tâm chính trị rất cao, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, đạt nhiều kết quả rất quan trọng, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, ủng hộ. Tham nhũng từng bước được kiềm chế, ngăn chặn và có chiều hướng giảm”⁶; đồng thời, “tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, được nhân dân đồng tình, đánh giá cao, các tổ chức quốc tế ghi nhận”⁷... “sự phối hợp giữa kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, kiểm toán nhà nước và điều tra, truy tố, xét xử ngày càng

1, 2, 3, 4, 5. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.179, 56, 182, 48, 51.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.I, tr.76.

7. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.II, tr.54.

chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả hơn, hạn chế sự chồng chéo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kịp thời phát hiện những sơ hở, thiếu sót trong lãnh đạo, quản lý để đề xuất bổ sung, sửa đổi các văn bản có liên quan cho phù hợp”¹.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì còn nhiều bất cập, hạn chế. Đại hội Đảng lần thứ XIII nhận định việc điều tra, phát hiện, xử lý những vụ án tham nhũng “vẫn còn hạn chế, nhất là việc tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí trong nội bộ cơ quan, đơn vị còn yếu”². Trong luận điểm *Đúc kết, rút ra những bài học có giá trị để củng cố thêm bản lĩnh và niềm tin* của cuốn sách, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng yêu cầu cần “chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phát huy vai trò nòng cốt và sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nhịp nhàng, kịp thời, hiệu quả của các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ban Chỉ đạo phải thực sự là trung tâm chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động, là chỗ dựa vững chắc để các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực thi nhiệm vụ được giao”³.

- Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định tầm quan trọng của sự phối hợp, hợp tác quốc tế đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trong luận điểm *Từng bước mở rộng hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực khu vực ngoài nhà nước và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng* của cuốn sách, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh “tội phạm tham nhũng có tính quốc tế, là vấn nạn của các quốc gia; phải đẩy mạnh đàm phán, ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp, các thỏa thuận về hợp tác đấu tranh phòng, chống tội phạm với các nước; phối hợp chặt chẽ với cơ quan tư pháp của các nước, các tổ chức quốc tế để truy bắt, dẫn độ số đối tượng phạm tội tham nhũng lẫn trốn, chuyển giao tài liệu, chứng cứ và thu hồi tài sản tham nhũng tẩu tán ra nước ngoài. Tích cực tham gia các sáng kiến, diễn đàn quốc tế, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm với các quốc gia và các tổ chức quốc tế trong phòng, chống tham nhũng. Nội luật hóa và thực thi Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng theo đúng lộ trình, phù hợp với điều kiện và pháp luật của

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.II, tr.199.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.I, tr.92-93.

3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.39-40.

Việt Nam¹. Tổng Bí thư nhận định “việc phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội và hợp tác quốc tế trong phòng, chống tham nhũng còn hạn chế”². Ví dụ, từ thực tiễn Vụ án Trịnh Xuân Thanh và Hồ Thị Kim Thoa cho thấy, công tác phối hợp với các nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng rất quan trọng. Sau một thời gian thực hiện phương châm trên, kết quả hợp tác quốc tế giữa Việt Nam với các nước trong công tác phòng, chống tham nhũng đạt được kết quả tích cực. Phát biểu kết luận tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022, ngày 30/6/2022, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhận định hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng cũng đã được tăng cường³. Phát biểu kết luận tại Cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo, ngày 18/3/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng yêu cầu “Ban cán sự đảng Bộ Ngoại giao chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện các thủ tục tương trợ tư pháp để thu hồi triệt để các tài sản bị tẩu tán ra nước ngoài; chú trọng xây dựng đội ngũ chuyên gia đủ năng lực, trình độ để hợp tác với các cơ quan thực thi pháp luật quốc tế trong truy bắt tội phạm bỏ trốn và thu hồi tài sản tham nhũng”⁴.

- Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định tầm quan trọng, nhấn mạnh sự phối hợp trong công tác tuyên truyền, giáo dục đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cần được quan tâm. Trong luận điểm *Phải có những bước tiến mới, quyết liệt hơn, mạnh mẽ hơn và hiệu quả cao hơn trong thời gian tới* của cuốn sách, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhận định “phải tăng cường phối hợp, chủ động công khai, kịp thời cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Chú trọng thông tin tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt; khắc phục tình trạng thông tin một chiều, thông tin không chính xác, mang tính kích động, gây hoang mang. Bảo vệ, khen thưởng, động viên kịp thời những người làm báo tích cực, dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực”⁵. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng yêu cầu “Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu giúp Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân về việc tham gia phát hiện và tố giác tham nhũng gắn liền với việc biểu dương, vinh danh và khen thưởng thích đáng, kịp thời những người tố giác”⁶.

1, 2, 3, 4, 5, 6. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.35, 56, 125, 193, 45, 60.

- Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định tầm quan trọng của yêu cầu nâng cao năng lực tham mưu của Cơ quan kiểm tra, nội chính trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng, ngày 05/5/2014, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh “Các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu phải có quyết tâm chính trị cao, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, liên tục, tạo sự phối hợp chặt chẽ, huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng”¹. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng thể hiện qua vai trò của cơ quan kiểm tra, nội chính. Tổng Bí thư yêu cầu “Cơ quan kiểm tra, nội chính của Đảng phải phối hợp chặt chẽ hơn nữa với các cơ quan chức năng phòng, chống tham nhũng của Nhà nước để kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý kịp thời và công khai kết quả xử lý những tổ chức, cán bộ, đảng viên có vi phạm”². Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị toàn quốc các cơ quan nội chính triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, ngày 15/9/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng yêu cầu “phải có sự đoàn kết, phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, đồng bộ giữa các cơ quan nội chính với nhau và với các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở quy định của Đảng, Nhà nước; bảo đảm “đúng vai, thuộc bài”, tránh tình trạng “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”, “quyền anh, quyền tôi”, “cua cày càng, cá cày vây””³.

- Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định tầm quan trọng của yêu cầu phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân các cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng. Phát biểu kết luận tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022, ngày 30/6/2022, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh những kết quả đạt được trong đấu tranh chống tham nhũng có “sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; sự đồng lòng, ủng hộ, khích lệ của nhân dân; sự chủ động vào cuộc rất tích cực của các cơ quan thông tấn, báo chí, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng”⁴.

1, 2, 3, 4. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sổ*, tr.62, 65, 423, 127.

Nghiên cứu quan điểm “Hoàn thiện cơ chế phối hợp lực lượng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực” trong cuốn sách “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có thể vận dụng trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như sau:

Thứ nhất, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Trung ương và địa phương; phát huy vai trò và năng lực kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm tra các cấp, Ban Nội chính đối với đảng viên, nhất là các đảng viên là cán bộ lãnh đạo quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc trong thực hiện quy định Điều lệ Đảng, các quy chế, quy định của Đảng. Các tổ chức đảng có thẩm quyền phải xử lý nghiêm minh, kịp thời và công khai đối với những đảng viên, nhất là đảng viên giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý trong cơ quan nhà nước có hành vi vi phạm pháp luật.

Thứ hai, phải bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả giữa hoạt động kiểm tra, giám sát của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền với hoạt động giám sát của các cơ quan quyền lực nhà nước như Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ ba, tăng cường hoạt động kiểm tra của Đảng với hoạt động kiểm toán độc lập, hoạt động của Thanh tra Chính phủ và hoạt động của các cơ quan tổ tụng trong các vụ án về kinh tế, tham nhũng, chức vụ. Theo đó, cần phải rà soát những quy định chồng chéo, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật để “kết hợp chặt chẽ và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với giám sát, thanh tra, kiểm toán nhà nước và điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật”¹.

Thứ tư, tạo sự phối kết hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát của Đảng và hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với hoạt động của bộ máy nhà nước nhằm “tăng cường sức mạnh tổng hợp và nâng cao hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, tránh chồng chéo, trùng lặp, lãng phí nguồn lực, không hiệu quả”². Quán triệt và thực hiện phương châm “tăng cường

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.I, tr.190.

kiểm tra, giám sát công tác cán bộ, gắn với kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền”¹.

Thứ năm, cần bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ cơ chế giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội với cơ chế nhân dân trực tiếp giám sát quyền lực nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Do vậy, cần sớm hoàn thiện pháp luật để “thiết lập đồng bộ, gắn kết cơ chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân”² trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sdd, t.I, tr.190, 176.

HOÀN THIỆN CƠ CHẾ PHÒNG NGỪA CHẶT CHẼ ĐỂ “KHÔNG THỂ” THAM NHƯNG, TIÊU CỰC - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

PGS.TS. TRƯƠNG HỒ HẢI*

1. Tầm quan trọng của hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể” tham nhũng, tiêu cực

Tham nhũng là “giặc nội xâm”, đe dọa đến sự ổn định chính trị - xã hội vì nó “làm tổn hại thanh danh của Đảng”¹, làm suy giảm sức chiến đấu của Đảng và giảm năng lực quản lý nhà nước, tiềm ẩn các xung đột lợi ích, phản kháng về xã hội, làm tăng thêm khoảng cách giàu nghèo và “làm giảm sút lòng tin của nhân dân, là một trong những nguy cơ lớn đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta”². Chính vì thế, Đảng và Nhà nước ta cần thiết phải tiếp tục hoàn thiện cơ chế, biện pháp, cách thức để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực sự hiệu quả.

Cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể” tham nhũng, tiêu cực là tổng thể các thể chế và thiết chế do Đảng, Nhà nước và xã hội tiến hành nhằm hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật đầy đủ, chặt chẽ, “không có kẽ hở”, thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình đầy đủ, kiểm tra, giám sát, thanh tra chặt chẽ trong quá trình quản lý.

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.188.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.12.

Theo tinh thần nghị quyết của Đảng và Luật phòng, chống tham nhũng thì phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân mà trước hết và chủ yếu là của các cấp ủy đảng và người đứng đầu các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở. Đối với công tác phòng, chống tham nhũng, phương châm thực hiện là vừa tích cực chủ động phòng ngừa, vừa kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, trong đó phòng ngừa là cơ bản. Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 (ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-CP, ngày 12/5/2009 của Chính phủ) là văn bản quan trọng, xác định toàn diện các quan điểm, mục tiêu, các nhóm giải pháp, cũng như định rõ lộ trình để thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng: tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật; hoàn thiện chế độ công vụ, công chức, nâng cao chất lượng thực thi công vụ; hoàn thiện cơ chế quản lý kinh tế, xây dựng môi trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng, công bằng, minh bạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý tham nhũng; nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của toàn xã hội trong phòng, chống tham nhũng.

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong thời gian qua đã thực hiện quyết liệt tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, đứng đầu là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, đó là: “Nói đi đôi với làm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai, không chịu sức ép của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào”. Trong các giải pháp đưa ra nhằm tiếp tục nâng cao công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng xác định công tác giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng là giải pháp hàng đầu: “Phải tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân”¹.

2. Thực trạng hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể” tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam

Từ năm 2012 đến nay, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương đã ban hành hơn 250 văn bản về

1. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.392.

xây dựng, chinh đốn Đảng, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó nhiều chủ trương, quy định mạnh mẽ, quyết liệt, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, đánh giá cao, triển khai thực hiện nghiêm túc, đi vào cuộc sống, tạo chuyển biến rõ rệt¹, như: (1) Quy định về phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; (2) Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trước hết là ủy viên Trung ương, ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, người đứng đầu các cấp, các ngành; (3) Quy định về kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; (4) Quy định về công tác cán bộ, miễn nhiệm, từ chức; (5) Quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và một số lĩnh vực trọng yếu khác; (6) Quy định về trách nhiệm và thẩm quyền của Ban Chỉ đạo và các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (7) Quy định về cơ chế chỉ đạo phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; (8) Quy định về phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; (9) Quy định về bảo vệ người tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, v.v.. Ngoài ra, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017) đã bổ sung 4 tội danh về tham nhũng đối với khu vực ngoài nhà nước; Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 dành một chương riêng về hoạt động phòng, chống tham nhũng ở khu vực ngoài nhà nước; v.v..

Thực tiễn hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể” tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam nhằm cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo: “Mọi quyền lực đều phải được kiểm soát chặt chẽ bằng cơ chế; quyền lực phải được ràng buộc bằng trách nhiệm; quyền lực đến đâu trách nhiệm đến đó, quyền lực càng cao trách nhiệm càng lớn bất kể ai lạm dụng, lợi dụng quyền lực để trục lợi đều phải bị truy cứu trách nhiệm và xử lý vi phạm”². Vì thế, những năm qua, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, đó là:

Thứ nhất, sự nhận thức về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, đảng viên và nhân dân tiếp tục nâng cao; sự đồng thuận, ủng hộ công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, đảng viên và nhân dân tiếp tục được nâng lên.

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.30, 39.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng được tăng cường và có nhiều đổi mới”; “Theo kết quả điều tra dư luận xã hội của Viện Dư luận xã hội, tuyệt đại đa số ý kiến người dân (93%) bày tỏ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng; khiến cho mọi sự xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch đều trở nên trơ trẽn, nực cười. Đó là thành công lớn trong công tác phòng, chống tham nhũng của chúng ta”¹.

Thứ hai, Đảng và Nhà nước đã triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp quan trọng trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, như: (1) Công tác phát hiện và xử lý tham nhũng được chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, tạo bước đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng, khẳng định quyết tâm rất cao của Đảng, Nhà nước trong chống tham nhũng, “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai, không chịu sức ép của bất kỳ cá nhân nào”; (2) Đi đôi với tập trung chỉ đạo công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng cũng được đẩy mạnh, từng bước hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để bảo đảm “không thể”, “không dám”, “không muốn”, “không cần” tham nhũng; (3) Công tác cán bộ, cải cách hành chính, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và đạt kết quả tích cực; (4) Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng được tăng cường và có nhiều đổi mới; sự giám sát của các cơ quan dân cử, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, nhân dân và báo chí, truyền thông trong phòng, chống tham nhũng được phát huy tốt hơn; (5) Chú trọng kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng phòng, chống tham nhũng; tích cực hợp tác quốc tế và từng bước mở rộng hoạt động phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước².

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Sđd, tr.392.

Thứ ba, kết quả về phòng, chống tham nhũng tiếp tục được nâng cao¹: (i) Trong 10 năm qua, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 2.700 tổ chức đảng, gần 168.000 đảng viên, trong đó có hơn 7.390 đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban kiểm tra Trung ương đã kỷ luật hơn 170 cán bộ cấp cao diện Trung ương quản lý, trong đó có 33 ủy viên, nguyên ủy viên Trung ương Đảng, hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Riêng từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đến nay, đã kỷ luật 50 cán bộ diện Trung ương quản lý, trong đó có 8 ủy viên, nguyên ủy viên Trung ương Đảng, 20 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang; (ii) Công tác thu hồi tài sản tham nhũng có chuyển biến tích cực; cơ quan thi hành án dân sự các cấp đã thu hồi 61 nghìn tỷ đồng, đạt tỷ lệ 34,7% (năm 2013, tỷ lệ này chỉ đạt dưới 10%). Riêng các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo đã thu hồi được gần 50 nghìn tỷ đồng, đạt tỷ lệ 41,3%. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở được quan tâm hơn, từng bước khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”; (iii) Trong 10 năm qua, đã có 8.445.300 lượt người kê khai tài sản (đạt 99,5%); các bộ, ngành, địa phương đã tổ chức kiểm tra việc công khai, minh bạch tại 78.108 cơ quan, tổ chức, đơn vị; qua kiểm tra đã phát hiện, chấn chỉnh 1.068 đơn vị vi phạm; cả nước hiện có trên 80 tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán qua internet và 44 tổ chức triển khai thanh toán qua điện thoại di động; hơn 90% giao dịch nộp thuế của doanh nghiệp được thực hiện qua ngân hàng; 42% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có triển khai thanh toán dịch vụ y tế không dùng tiền mặt; 42% số người hưởng và 39% số tiền lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp trong toàn quốc chi trả qua tài khoản cá nhân; (iv) Cộng đồng quốc tế ngày càng đánh giá cao đối với Việt Nam trong công tác phòng, chống tham nhũng, cải thiện môi trường hành chính công, môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, đặc biệt thông qua việc tăng cường giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhận thức của người dân về tầm quan trọng của công tác phòng, chống tham nhũng, cũng như tác hại của tham nhũng đối với sự phát triển đất nước; một bộ phận người dân đã “không tiếp tay”

1. Xem “Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022”, <https://ubkttw.vn/danh-muc/tin-tuc-thoi-su/hoi-nghi-toan-quoc-tong-ket-10-nam-cong-tac-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-giai-doan-2012-2022.html>.

cho tham nhũng xảy ra. Thực tế này đã được minh chứng cụ thể bằng chỉ số nhận thức tham nhũng của Việt Nam trong giai đoạn 2006 - 2021 ngày càng được cải thiện rõ rệt.

***Bảng 1: Chỉ số nhận thức tham nhũng của Việt Nam
giai đoạn 2006 - 2021***

Năm	Điểm	Xếp hạng
2021	39/100	87/180
2020	36/100	104/180
2019	37/100	96/180
2018	33/100	117/180
2017	35/100	107/180
2016	33/100	113/176
2015	31/100	112/168
2014	31/100	119/175
2013	31/100	116/177
2012	31/100	123/176
2011	2.9	112/183
2010	2.7	116/178
2009	2.7	120/180
2008	2.7	121/180
2007	2.6	123/180
2006	2.6	11/163

Nguồn: Tổ chức Minh bạch quốc tế (năm 2022).

3. Giải pháp tiếp tục hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể” tham nhũng, tiêu cực

Để tiếp tục hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể” tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam trong thời gian tới cần tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện tốt tinh thần chỉ đạo của Trung ương Đảng, mà đứng đầu là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó bao gồm các nội dung về hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể” tham nhũng, tiêu cực, đó là:

Thứ nhất, cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, nêu gương, đi đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; cán bộ có chức vụ càng cao thì càng phải trong sạch, gương mẫu, tiên phong, đi đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ hai, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế và xây dựng, chỉnh đốn Đảng, quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, kịp thời khắc phục những bất cập, bịt kín những “khoảng trống”, “kẽ hở”, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện thể chế để “không thể” tham nhũng, tiêu cực¹, trong đó đặc biệt chú trọng hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai; quản lý sử dụng vốn nhà nước trong các doanh nghiệp nhà nước; quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản; quản lý, sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư hạ tầng kinh tế, xã hội; v.v..

Thứ ba, tiếp tục hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới và tăng cường giám sát việc thực thi quyền lực².

Thứ tư, tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từ Trung ương đến địa phương; mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, triển khai có hiệu quả hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở khu vực ngoài nhà nước.

Thứ năm, thi hành đồng bộ giữa kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính và xử lý hình sự; tập trung xử lý những khâu yếu, việc khó; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

1, 2. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sdd*, tr.46, 49.

HOÀN THIỆN THỂ CHẾ PHÁP LUẬT BẢO ĐẢM “KHÔNG THỂ”, “KHÔNG DÁM” THAM NHỮNG - NHIỆM VỤ ĐẶT RA TỪ CUỐN SÁCH “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHỮNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”

ThS. NGUYỄN HÀ GIANG*

1. “Không thể”, “không dám” tham nhũng - Thông điệp phòng, chống tham nhũng nhìn từ góc độ pháp lý

Ngày 02/02/2023, Ban Nội chính Trung ương phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật ra mắt cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Trong không khí hừng hực của “lò lửa” chống tham nhũng đang lan tỏa khắp đất nước, cuốn sách xác quyết “sự nhất quán giữa nói và làm, sự kiên trì, đấu tranh không ngừng nghỉ; sự thống nhất giữa những nung nấu nhiều năm và hành động quyết liệt trong đấu tranh với tham nhũng, tiêu cực của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, để xây dựng, chỉnh đốn Đảng ta ngày thêm trong sạch, vững mạnh” như phát biểu của Thường trực Ban Bí thư Võ Văn Thưởng tại Lễ ra mắt cuốn sách.

Trong Phần thứ nhất *“Một số vấn đề rút ra từ thực tiễn công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam”*, bài viết tổng quan của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở

* Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Việt Nam từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng đến nay và bài viết phân tích, đánh giá tập trung vào những vấn đề: “Tham nhũng, tiêu cực là gì?”, “Tác hại ra sao?”, “Nhận thức của Đảng và Nhà nước ta về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực?”, “Những kết quả đạt được và bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn” và “Đặc biệt là phải làm gì và làm như thế nào để tiếp tục ngăn chặn, đẩy lùi nạn tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới?”. Giải đáp cho vấn đề quan trọng nhất đồng thời cũng là câu hỏi đặt ra cho thực tiễn công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của đất nước, bài viết nhấn mạnh: “Hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để không thể tham nhũng, tiêu cực; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực để không dám tham nhũng, tiêu cực; đẩy mạnh cải cách chính sách tiền lương, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng văn hóa liêm chính, tiết kiệm để không cần, không muốn tham nhũng, tiêu cực” phản ánh mạnh mẽ mục tiêu mà công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hướng tới là tạo ra một cơ chế chặt chẽ, hiệu quả để “không thể”, “không dám”, “không muốn” và “không cần” tham nhũng. Thông điệp “bốn không” này là vấn đề cốt yếu được đúc kết từ kinh nghiệm quốc tế cũng như những bài học rút ra từ thực tiễn của nước ta, cụ thể là phải thiết lập bằng được cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể tham nhũng”, cơ chế răn đe, trừng trị nghiêm khắc để “không dám tham nhũng”, xây dựng văn hóa liêm chính để “không muốn” tham nhũng và có cơ chế bảo đảm để “không cần tham nhũng”. Bài viết chỉ rõ cuộc chiến chống tham nhũng cần tiến hành thường xuyên, kiên quyết, kiên trì, liên tục, “không ngừng”, “không nghỉ” ở tất cả các cấp, các ngành, các lĩnh vực; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế hình sự; với những bước đi vững chắc, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm.

Giải đáp cho thông điệp “không thể” là “Hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể” tham nhũng, tiêu cực”; Giải đáp cho thông điệp “không dám” là “Chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai để “không dám” tham nhũng, tiêu cực”. Để hình thành thái độ, ứng xử “không thể” và “không dám” tham nhũng thì việc trước hết phải làm là xây dựng và hoàn thiện thể chế, tức là các chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng phải được thể chế hóa thành pháp luật. Các quy định của pháp luật phải được rà soát, tổng kết, đánh giá, sửa đổi, bổ sung để ngày càng hoàn thiện, kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập, bịt kín những khoảng trống, kẽ hở để làm

nảy sinh, tạo điều kiện cho tham nhũng. Thông điệp “không dám”, “không thể” phản ánh việc tuân thủ, thi hành và áp dụng pháp luật trong công cuộc phòng, chống tham nhũng và phù hợp với sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời, kiên quyết, kiên trì của Tổng Bí thư: “Chống tham nhũng không chỉ kêu gọi suông mà phải bằng luật pháp”.

Hoàn thiện cơ chế phòng ngừa bằng pháp luật, chủ động phát hiện và xử lý nghiêm minh theo pháp luật để thực hiện thông điệp “không thể”, “không dám” bên cạnh việc xây dựng một hệ thống pháp luật về phòng, chống tham nhũng mà như Tổng Bí thư đã đánh giá: “cho đến nay, các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã tương đối đầy đủ”, rất cần công tác rà soát, phát hiện những quy định pháp luật bất cập, không phù hợp, gây khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng và thực thi pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đưa ra những giải pháp hoàn thiện.

Ở nước ta, hệ thống pháp luật về phòng, chống tham nhũng có đạo luật chuyên ngành là Luật phòng, chống tham nhũng quy định về phòng ngừa, phát hiện tham nhũng, xử lý tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng; các tội phạm tham nhũng và hình phạt được quy định trong Bộ luật hình sự gồm 9 tội thuộc nhóm các tội phạm tham nhũng và 7 tội thuộc nhóm các tội phạm khác về chức vụ. Bộ luật tố tụng hình sự quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và một số thủ tục thi hành án hình sự nói chung, án tham nhũng nói riêng; nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ giữa các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng, cơ quan, tổ chức, cá nhân; hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự có nhiệm vụ bảo đảm phát hiện chính xác và xử lý công minh, kịp thời mọi hành vi phạm tội, phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội; góp phần bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, giáo dục mọi người ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Ngoài ra, một số đạo luật như Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật tố cáo, Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước,... cũng có một số quy định liên quan đến chống tham nhũng. Phạm vi bài viết này phân tích những hạn chế, bất cập trong một số quy định pháp luật đã làm giảm hiệu quả của công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng từ cả các chủ thể tuân thủ, thi hành và

áp dụng, từ đó đặt ra vấn đề cần hoàn thiện các quy định pháp luật, qua đó nâng cao chất lượng công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, tạo một môi trường xã hội lành mạnh, một khung khổ pháp lý đầy đủ, toàn diện, nghiêm minh để “không thể” và “không dám” tham nhũng, tiêu cực.

2. Một số vấn đề bất cập trong các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Trong Luật phòng, chống tham nhũng

- *Quy định về phát hiện tham nhũng*: Theo quy định tại Điều 60 và Điều 62, quy trình phát hiện, xử lý tội phạm tham nhũng là các cơ quan kiểm toán, cơ quan thanh tra phải thực hiện toàn bộ quy trình thanh tra để đưa ra được kết luận rồi mới chuyển cho Cơ quan tiến hành tố tụng để khởi tố, điều tra, truy tố. Bất cập ở đây là thanh tra và kiểm toán không có thủ tục tố tụng tư pháp độc lập, khách quan, chỉ thực hiện các biện pháp hành chính, nghiệp vụ để đưa ra kết luận thanh tra, kiểm toán. Họ không có quyền áp dụng các biện pháp tư pháp như tạm giữ, tạm giam hay phong tỏa tài sản để tài sản tham nhũng không bị tẩu tán, thất thoát, tức là không có thẩm quyền thực hiện những biện pháp kịp thời hạn chế hậu quả, thiệt hại do hành vi tham nhũng gây ra và đây chính là “kẽ hở” của pháp luật mà người phạm tội tham nhũng có thể lợi dụng, làm giảm hiệu quả xử lý vi phạm.

- *Quy định không thống nhất về số hành vi phạm tội tham nhũng* tại Bộ luật hình sự và Luật phòng, chống tham nhũng gây khó khăn và kẽ hở trong vận dụng.

Cụ thể, Bộ luật hình sự năm 2015, chương các tội phạm về tham nhũng quy định 7 hành vi phạm tội, nhưng Điều 2 Luật phòng chống, tham nhũng, quy định 12 hành vi tham nhũng, nên 5 hành vi còn lại của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 (Đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc địa phương vì vụ lợi; Lợi dụng chức vụ, quyền hạn sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi; Nhường nhiều vì vụ lợi; Không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật vì vụ lợi; cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án vì vụ lợi) còn thiếu chế tài để xử lý, chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể nên gây khó khăn và là kẽ hở trong quá trình vận dụng vào thực tiễn điều tra, truy tố, xét xử tội phạm về tham nhũng.

- *Quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập*

+ *Về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập*

Điều 30 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định về các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. Theo đó cơ quan, đơn vị quản lý tập trung bản kê khai là cơ quan, đơn vị kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai thuộc thẩm quyền.

Trong bộ máy nhà nước hiện nay, có những người vừa giữ chức vụ trong bộ máy chính quyền địa phương, vừa giữ chức vụ trong tổ chức Đảng. Ví dụ, với một người vừa là Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, vừa là Bí thư Huyện ủy thì Thanh tra tỉnh và cơ quan có thẩm quyền của Đảng đều chịu trách nhiệm kiểm soát tài sản, thu nhập; thực tế này dẫn đến sự chồng chéo, trùng lặp, vừa lãng phí nguồn lực, vừa không hiệu quả trong công tác kiểm soát tài sản, thu nhập. Tương tự như vậy đối với những người giữ chức vụ quan trọng trong tổ chức chính trị - xã hội thuộc diện quản lý của tổ chức Đảng theo phân cấp quản lý cán bộ của Đảng.

Các quy định hiện hành chưa xác định rõ về cán bộ tương đương Giám đốc sở tại bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan, tổ chức do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, doanh nghiệp nhà nước. Hậu quả là một bộ phận người có nghĩa vụ kê khai lúng túng không biết do Thanh tra Chính phủ hay do Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh kiểm soát thu nhập. Mặt khác, những người phải kê khai tài sản, thu nhập trong đơn vị sự nghiệp do Thủ tướng Chính phủ thành lập nhưng đơn vị đó không thuộc các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thì chỉ những người giữ chức vụ tương đương Giám đốc sở và trở lên mới chịu sự kiểm soát của Thanh tra Chính phủ, những người khác không rõ cơ quan nào kiểm soát.

+ *Về tài sản, thu nhập phải kê khai*

Điều 35 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định người có nghĩa vụ kê khai phải kê khai tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai. Tuy nhiên, theo quy định về phương thức kê khai, có trường hợp cán bộ sau khi kê khai lần đầu thì nhiều năm sau, thậm chí là hàng chục năm sau mới phát sinh việc kê khai tài sản lần tiếp theo. Ví dụ, một người là công chức ngạch chuyên viên sẽ kê khai lần đầu khi được bổ nhiệm vào ngạch, sau đó không thuộc diện phải kê khai hằng năm, kê khai bổ sung tài sản, thu nhập; nếu như nhiều năm sau người đó được làm quy trình bổ nhiệm phó trưởng phòng thì sẽ phải kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ và khi đó, việc kê khai tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai là một khoảng thời gian. Điều này không bảo đảm cho việc theo dõi chính xác thu nhập của người đó.

+ Về lựa chọn người được xác minh ngẫu nhiên

Theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, tổ chức lựa chọn ngẫu nhiên người được xác minh bằng hình thức bốc thăm hoặc sử dụng phần mềm máy tính. Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được tiến hành xác minh tối thiểu bằng 20% số cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền kiểm soát và số lượng người được lựa chọn để xác minh ngẫu nhiên tối thiểu 10% số người có nghĩa vụ kê khai hằng năm tại mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Quy định này dẫn tới nhiều địa phương có số lượng người thuộc diện phải xác minh ngẫu nhiên lớn gây quá tải cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập trong bối cảnh hạn hẹp về tổ chức, biên chế, nguồn lực. Quy định này cũng làm cho việc xác minh kéo dài, hình thức, kém hiệu quả.

+ Về chế độ thông tin, báo cáo công tác kiểm soát tài sản, thu nhập và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia kiểm soát tài sản, thu nhập

Điều 52 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập được xây dựng và quản lý tập trung tại Thanh tra Chính phủ. Thanh tra Chính phủ có trách nhiệm xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi cả nước. Các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập khác cũng có trách nhiệm xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi quản lý của mình. Vấn đề đặt ra ở đây là nếu mỗi cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập lại xây dựng một phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu khác nhau thì rất tốn kém và không hiệu quả.

+ Về trách nhiệm giải trình

Các quy định của pháp luật về trách nhiệm giải trình còn thiếu sự đồng bộ trong các văn bản pháp luật (nếu Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định về trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước (có độ mở) thì đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 90/2013/NĐ-CP quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao lại hẹp hơn, do chỉ là trách nhiệm giải trình trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao); chưa đề cập nhiều đến giải trình chủ động mà chủ yếu hướng đến trách nhiệm giải trình bị động; chưa hướng đến “trách nhiệm” mà nghiêng về “giải trình”.

+ *Về kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ*

Thứ nhất, quy định về kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ nằm tản mát ở nhiều văn bản pháp luật, chưa tạo được cơ chế pháp lý hệ thống, đầy đủ, toàn diện. Thêm nữa, các quy định về nhận diện tình huống xung đột lợi ích có sự mâu thuẫn. Khoản 8 Điều 3 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định: “*Xung đột lợi ích là tình huống...*”. Nhưng, Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP lại nêu ra 9 trường hợp xung đột lợi ích trong đó có đến 8 trường hợp là mô tả lại *hành vi* của người có chức vụ, quyền hạn chủ động vi phạm quy định về những việc cán bộ, công chức không được làm (Điều 20 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018), chỉ có 1 trường hợp mô tả đúng *tình huống* (trường hợp: có vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột là người có quyền, lợi ích trực tiếp liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của mình). Điều đáng lưu ý là không ít trường hợp xung đột quy định tại Điều 29 này chính là hành vi tham nhũng như “*nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình*”; “*sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ, quyền hạn của mình để vụ lợi hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác*”; “*can thiệp hoặc tác động không đúng đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền vì vụ lợi*”. Quy định này gây ra sự không rõ ràng trong cách hiểu về tình huống xung đột lợi ích. Cần biết rằng, tính chất khách quan chính là dấu hiệu quan trọng giúp nhận biết và phân biệt xung đột lợi ích với tham nhũng. Nếu người có chức vụ, quyền hạn chủ động đưa mình vào tình huống xung đột lợi ích thì về bản chất đó chính là hành vi tham nhũng. Người đó cần bị xử lý về hành vi tham nhũng hoặc xử lý kỷ luật nghiêm khắc, không thể xử lý theo các quy định như đối với tình huống xung đột lợi ích thông thường.

Thứ hai, quy định về phòng ngừa xung đột lợi ích chưa đầy đủ, chưa bao quát được hết các trường hợp xung đột lợi ích phổ biến. Xung đột lợi ích đến từ 5 nhóm lợi ích cá nhân cơ bản của cán bộ, công chức như: (i) Công việc làm thêm và các lợi ích kinh doanh khác; (ii) Công việc làm thuê và các hoạt động kinh doanh sau khi nghỉ hưu; (iii) Công việc và lợi ích kinh doanh cá nhân của thành viên gia đình và bạn bè; (iv) Tư cách thành viên trong các tổ chức hoặc nhóm cộng đồng; (v) Các mối quan hệ cá nhân khác.

Thứ ba, quy định về phát hiện và xử lý xung đột lợi ích có điểm chưa hợp lý. Theo Điều 23 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, khi phát hiện có xung đột

lợi ích và có căn cứ cho rằng việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có xung đột lợi ích không bảo đảm khách quan thì người có thẩm quyền sẽ tiến hành giám sát. Trường hợp giám sát vẫn không bảo đảm khách quan thì tạm đình chỉ hoặc đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có xung đột lợi ích. Vấn đề đặt ra là nếu đã xác định được có xung đột lợi ích thì không cần thiết phải có căn cứ không bảo đảm khách quan mới có biện pháp xử lý mà có thể xử lý ngay bằng cách phân công công chức khác thực hiện nhiệm vụ, công vụ; trường hợp không thể phân công công chức khác vì lý do đặc biệt thì mới tiến hành giám sát, trong quá trình giám sát nếu thấy vẫn không bảo đảm khách quan thì áp dụng biện pháp tạm đình chỉ hoặc đình chỉ.

Thứ tư, chế tài đối với hành vi vi phạm quy định về kiểm soát xung đột lợi ích, vi phạm quy định về quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn còn chưa rõ ràng, chủ yếu dẫn chiếu đến các quy định chung về xử lý cán bộ, công chức. Quy trình xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức thường trải qua nhiều trình tự, thủ tục, mất thời gian và mang tính khép kín trong nội bộ cơ quan nhà nước. Kết quả xử lý thường không tương xứng với hành vi vi phạm. Vì vậy, có thể nói các quy định về chế tài đối với hành vi vi phạm quy định về kiểm soát xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn hiện nay là chưa đủ mạnh, chưa có sức răn đe.

- *Quy định xử lý hành vi vi phạm hành chính trong pháp luật phòng, chống tham nhũng ở 3 giác độ chủ thể: cá nhân, khu vực nhà nước, khu vực ngoài nhà nước.*

+ *Đối với vi phạm của cá nhân*

Khoản 2 Điều 92 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định: “Người có hành vi tham nhũng quy định tại Điều 2 của Luật này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, phải bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật”. Vậy, những người có một trong 12 hành vi tham nhũng bất kể giữ chức vụ, vị trí công tác nào đều phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, kể cả đã nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác. Tùy theo mức độ vi phạm mà người có hành vi tham nhũng sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính ở mức độ tương ứng. Đây là điều khoản duy nhất trong Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 đề cập việc xử phạt vi phạm hành chính đối với người có hành vi tham nhũng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, việc xác định mức độ xử phạt hành chính chưa cụ thể gây ra lúng túng trong việc áp dụng quy định pháp luật này. Đối với loại vi phạm cá nhân này, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP

quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng không có hướng dẫn cụ thể. Chỉ có một quy định về xử lý vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng (Điều 27) là cá nhân sử dụng tài chính công, tài sản công tặng quà không đúng thẩm quyền, không đúng quy định thì phải bồi hoàn giá trị quà tặng và tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Như vậy, trong trường hợp cá nhân có vi phạm quy định về tặng và nhận quà tặng thì bên cạnh việc bồi hoàn giá trị quà tặng còn phải xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm.

Tuy nhiên, điểm hạn chế trong quy định xử lý vi phạm hành chính này là: (i) khó xác định tính chất, mức độ vi phạm của cá nhân khi thực hiện các hành vi tham nhũng. Bởi không có công cụ xác định hoặc quy định phân tách các tính chất và mức độ vi phạm hành chính của cá nhân có hành vi tham nhũng. Điều này dẫn đến sự thiếu thống nhất, lúng túng trong việc áp dụng của cơ quan xử lý vi phạm. (ii) Luật phòng, chống tham nhũng chỉ quy định xử lý kỷ luật đối với trường hợp xác định trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Hình thức xử lý này là quá nhẹ, không đủ tính răn đe, phòng ngừa.

+ Đối với vi phạm trong khu vực nhà nước

Khoản 1 Điều 94 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định các hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước: “a) công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; (b) định mức, tiêu chuẩn, chế độ; (c) quy tắc ứng xử; (d) xung đột lợi ích; (đ) quy định về chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn; (e) nghĩa vụ báo cáo về hành vi tham nhũng và xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng; (g) nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm; (h) thời hạn kê khai tài sản, thu nhập hoặc vi phạm quy định khác về kiểm soát tài sản, thu nhập”. Để hướng dẫn Luật, các Điều 81 - 85 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP đề cập 5 quy định: (1) Trong thực hiện công khai, minh bạch; (2) Về chế độ định mức, tiêu chuẩn; (3) Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; (4) Về xung đột lợi ích; (5) Về báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng. Tuy nhiên, các quy định này chỉ đề cập hình thức xử lý kỷ luật chứ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, theo đó việc kỷ luật và áp dụng hình thức kỷ luật

cụ thể là tùy thuộc vào đối tượng vi phạm thuộc sự quản lý của cơ quan tổ chức nào. Bên cạnh đó, quy định về xử lý trong trường hợp vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn và thời hạn kê khai tài sản, thu nhập hoặc vi phạm quy định khác về kiểm soát tài sản, thu nhập không được đề cập. Điều này khiến các quy định trở nên khó theo dõi và chưa đầy đủ.

Điều 87 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP quy định riêng về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước. Theo đó, việc xử phạt thực hiện theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và pháp luật khác có liên quan. Tức 7 hành vi vi phạm khác tại khoản 1 Điều 94 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 sẽ bị xem xét xử lý theo quy định tại Chương II “*Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công*” Nghị định số 63/2019/NĐ-CP, có phân chia thành các loại hành vi vi phạm cụ thể và các mức phạt hành chính đối với từng mức độ vi phạm. Tuy nhiên, xét trong khu vực nhà nước, loại hình vi phạm và mức độ vi phạm này khó xác định.

+ *Đối với vi phạm trong khu vực ngoài nhà nước*

Theo khoản 10 Điều 3 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, “*doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước là doanh nghiệp, tổ chức không thuộc trường hợp quy định tại khoản 9 Điều này*”, dẫn chiếu đến khoản 9 Điều 3, các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước không phải là cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức, đơn vị khác do Nhà nước thành lập, đầu tư cơ sở vật chất, cấp phát toàn bộ hoặc một phần kinh phí hoạt động, do Nhà nước trực tiếp quản lý hoặc tham gia quản lý nhằm phục vụ nhu cầu phát triển chung, thiết yếu của Nhà nước và xã hội.

Việc xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước chỉ được quy định tại Điều 95 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và không có hướng dẫn cụ thể tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP. Vấn đề bất cập ở đây là quy định “Doanh nghiệp, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật” mang tính chung chung, không có nghị định hướng dẫn.

Như vậy, có thể thấy được sự lúng túng của pháp luật trong việc quy định xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước. Sự thiếu vắng của các quy định hướng dẫn chi tiết và sự không rõ ràng về mục đích phát triển quy định này dẫn tới những thiếu sót chung của khuôn khổ pháp luật về xử lý hành vi vi phạm hành chính trong pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

b) Trong Bộ luật hình sự

- Quy định về chủ thể phạm tội.

+ Khoản 2 Điều 352 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định người có chức vụ là người do bổ nhiệm, do bầu cử, do hợp đồng hoặc do một hình thức khác, có hưởng lương hoặc không hưởng lương, được giao thực hiện một nhiệm vụ nhất định và có quyền hạn nhất định *trong khi thực hiện công vụ, nhiệm vụ*.

Trên thực tế áp dụng pháp luật, có trường hợp Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn thực hiện hành vi giao đất, bán đất, cho thuê đất trái thẩm quyền bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử về tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ (Điều 356). Thôn là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư ở xã và không phải là một cấp chính quyền; do đó Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn tuy là người có chức vụ, quyền hạn của tổ chức tự quản nhưng để thực hiện nhiệm vụ mà *không có đủ điều kiện là người có chức vụ, quyền hạn để thực hiện công vụ*. Vì vậy, đối với 2 tội danh mà điều luật quy định rõ ràng là phải thực hiện trong khi thi hành công vụ (không quy định là nhiệm vụ) là: Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ (Điều 356) và tội lạm quyền trong khi thi hành công vụ (Điều 357) mà trên thực tế hiện nay đang áp dụng có sự bất cập, không thống nhất, cần phải xem xét để áp dụng cho chính xác, bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa Bộ luật hình sự và các đạo luật khác.

+ Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 (khoản 2 Điều 2) đã quy định các pháp nhân thương mại cũng là chủ thể phạm tội “Chỉ pháp nhân thương mại nào phạm một tội đã được quy định tại Điều 76 của Bộ luật này mới phải chịu trách nhiệm hình sự”. Tuy nhiên, Bộ luật hình sự năm 2015 lại không quy định xử lý đối với pháp nhân phạm các tội phạm về hối lộ, điều này gây lúng túng cho các cơ quan thực thi pháp luật khi không có cơ sở pháp lý nên không thể xử lý hình sự hành vi phạm tội tham nhũng của pháp nhân.

- Quy định tình tiết định khung tội danh.

+ Quy định tình tiết định khung “gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội” tại điểm c khoản 3 Điều 353 (Tội tham ô tài sản) và điểm d khoản 3 Điều 355 (Tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản) là hành vi phạm tội có khung hình phạt từ 13 năm đến 20 năm (là tội phạm đặc biệt nghiêm trọng). Việc xác định tính chất, mức độ gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội như thế nào là do nhận thức, đánh giá chủ quan của các cơ quan tiến hành tố tụng, dễ dẫn đến việc đánh giá áp dụng quy định này không thống nhất, không chính xác.

+ Đối với tội nhận hối lộ (điểm b khoản 1 Điều 354) quy định: Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn trực tiếp hoặc qua trung gian nhận hoặc sẽ nhận bất kỳ lợi ích phi vật chất nào cho chính bản thân người đó hoặc cho người hoặc tổ chức khác để làm hoặc không làm một việc vì lợi ích hoặc theo yêu cầu của người đưa hối lộ.

Việc quy định nhận hối lộ là lợi ích phi vật chất gây khó khăn khi xem xét trách nhiệm hình sự do không xác định được tính chất, mức độ của lợi ích phi vật chất, nhất là việc nhận diễn ra ở tương lai (sẽ nhận). Quy định này gây ra đánh giá chủ quan, không thống nhất giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

- Quy định về các tội nhận, đưa và môi giới hối lộ.

+ Điều 354 quy định nhận hối lộ là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn trực tiếp hoặc qua trung gian đã nhận hoặc sẽ nhận bất kỳ lợi ích nào cho chính bản thân người đó hoặc cho người hoặc tổ chức khác để làm hoặc không làm một việc vì lợi ích hoặc theo yêu cầu của người đưa hối lộ. Theo đó, giữa bên nhận và đưa hối lộ đã tồn tại một thỏa thuận trái pháp luật: bên nhận hối lộ nhận hoặc sẽ nhận bất kỳ một lợi ích nào đó từ người đưa hối lộ, còn người đưa hối lộ thì đưa lợi ích cho người nhận để đổi lấy việc làm hay không làm một việc nào đó của người nhận, tức đã có sự thỏa thuận, thống nhất về của hối lộ, phương thức, thời gian, thời điểm đưa và nhận hối lộ. Tuy nhiên, có trường hợp việc nhận hối lộ không phải do thỏa thuận giữa hai bên mà do sự áp đặt ý chí từ một bên, là hành vi “đòi hối lộ” của người nhận hối lộ. Đó là người nhận hối lộ chủ động đòi hỏi của hối lộ, áp đặt lên ý chí của người đưa hối lộ cả phương thức, thời gian, địa điểm để nhận của hối lộ. Tuy nhiên, Bộ luật hình sự năm 2015 chỉ quy định hành vi “đòi hối lộ” trong cấu thành tăng nặng của tội nhận hối lộ, còn cấu thành cơ bản của tội này chỉ có hai hành vi là đã nhận hoặc sẽ nhận. Tức là, một người muốn xem xét tình tiết tăng nặng là “đòi hối lộ” thì phải thỏa mãn các yếu tố đã nhận hoặc sẽ nhận, tức là cấu thành cơ bản trước. Điều này có bất cập là chưa đáp ứng được mục đích, yêu cầu về tính khái quát cao và rõ ràng

của cấu thành tội phạm cơ bản. Trong một số trường hợp, người có chức vụ, quyền hạn nhận của hối lộ trước rồi mới thực hiện yêu cầu của người đưa, tuy nhiên, cũng có trường hợp việc nhận hối lộ xảy ra sau khi người có chức vụ, quyền hạn đã hoàn thành xong công việc theo yêu cầu của người đưa. Do vậy, quy định này chưa phản ánh bản chất cũng như tính chất nguy hiểm của các hành vi.

+ Tội đưa hối lộ (Điều 364), việc sử dụng cụm từ “không có tội” tại khoản 7 “Người bị ép buộc đưa hối lộ mà chủ động khai báo trước khi bị phát giác, thì được coi là không có tội và được trả lại toàn bộ của đã dùng để đưa hối lộ. Người đưa hối lộ tuy không bị ép buộc nhưng đã chủ động khai báo trước khi bị phát giác, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự và được trả lại một phần hoặc toàn bộ của đã dùng để đưa hối lộ” là chưa chính xác vì hành vi của người đưa hối lộ đã cấu thành tội phạm, nhưng vì “bị ép buộc” và do chủ động khai báo, góp phần phát hiện và xử lý người nhận hối lộ, do đó, họ không bị xử lý về hình sự và được trả lại tài sản đã dùng để đưa hối lộ.

+ Tội môi giới hối lộ tại khoản 6 Điều 365 “Người môi giới hối lộ mà chủ động khai báo trước khi bị phát giác, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự”, trường hợp này tương tự trường hợp tại đoạn 2 khoản 7 Điều 364 “Người đưa hối lộ tuy không bị ép buộc nhưng đã chủ động khai báo trước khi bị phát giác, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự và được trả lại một phần hoặc toàn bộ của đã dùng để đưa hối lộ”. Trường hợp tương tự nhưng quy định ở tội môi giới hối lộ lại khác tội đưa hối lộ ở chỗ không ghi nhận “tuy không bị ép buộc”. Ở đây, cần bảo đảm tính thống nhất về điều kiện áp dụng pháp luật - miễn trách nhiệm hình sự cho người phạm tội đưa hối lộ và môi giới hối lộ bởi lẽ, phải là không bị ép buộc mới xứng đáng được hưởng khoan hồng, nhân đạo.

+ Một số bất cập khác đặt ra với các tội phạm về hối lộ: cần hiểu thế nào về yếu tố “của hối lộ” trong các tội phạm về hối lộ, ví dụ như quà biếu có giá trị trên 2.000.000 đồng thì khi nào được xác định là của hối lộ hoặc hối lộ trá hình qua quà biếu, trường hợp nào không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, hay “của hối lộ” là chất ma túy và không thuộc các trường hợp - tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt chất ma túy, hành vi đưa và nhận như hành vi trong các tội phạm này nhưng “của hối lộ” không định giá được là tài sản, gây khó khăn cho các cơ quan áp dụng pháp luật khi xác định tội danh; điểm e khoản 2 Điều 354, điểm c khoản 2 Điều 364 và điểm d khoản 2 Điều 365 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định tình tiết định khung hình phạt: “*Biết rõ của hối lộ là tài sản của Nhà nước* là chưa hợp lý, vì chưa có sự giải thích

thế nào là tài sản của Nhà nước và nếu tài sản hối lộ chỉ thuộc một phần của Nhà nước thì có xử lý được không?

- *Quy định với các tội phạm trong khi thi hành công vụ.*

Trong cấu thành Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ (Điều 356) và tội lạm quyền trong khi thi hành công vụ (Điều 357) đều quy định: “Người nào vì vụ lợi hoặc động cơ cá nhân khác... Động cơ, mục đích vì vụ lợi được hiểu là vụ lợi vật chất và vụ lợi phi vật chất”. Quy định này mang tính định tính, sẽ gây khó khăn, vướng mắc trong áp dụng. Hơn nữa, vụ lợi phi vật chất lại có tính trừu tượng. Việc đánh giá, xác định động cơ vụ lợi phi vật chất phụ thuộc vào sự chủ quan của các cơ quan tiến hành tố tụng.

c) *Trong Bộ luật tố tụng hình sự*

- *Quy định về xử lý vật chứng.*

Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quy định “vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành thì bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước hoặc tiêu hủy”, tuy nhiên có nhiều mặt hàng tuy xác định là hàng giả nhưng chỉ giả về nguồn gốc, tem nhãn, còn giá trị sử dụng trong thực tế vẫn bảo đảm. Theo quy định tại điều luật này thì số hàng giả phải cấm lưu hành, buộc phải tiêu hủy dẫn đến lãng phí, đồng thời phát sinh chi phí rất lớn cho việc tiêu hủy.

Điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quy định: “Vật chứng thuộc loại mau hỏng hoặc khó bảo quản thì có thể được bán theo quy định của pháp luật...” tuy nhiên, thực tế chưa có hướng dẫn cụ thể xác định vật chứng nào là hàng hóa mau hỏng. Có những vật chứng không được xử lý ngay tại giai đoạn điều tra nên khi Tòa xử ra quyết định xử lý vật chứng thì giá trị hàng hóa bị sụt giảm nghiêm trọng, thậm chí hết giá trị sử dụng, cộng thêm chi phí vận chuyển, thuê kho bãi bảo quản, gây thất thoát, lãng phí rất lớn cho Nhà nước.

- *Công tác thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng.*

+ Việc thu thập chứng cứ trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các vụ án tham nhũng kinh tế gặp nhiều khó khăn bởi các hành vi tham nhũng thường diễn ra sau nhiều tháng, nhiều năm mới bị phát hiện. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử án tham nhũng mất nhiều thời gian, bị gián đoạn do nhiều cơ quan có chức năng khác nhau thực hiện dẫn tới việc không kịp thời áp dụng các biện pháp thu giữ, kê biên tài sản của các đối tượng phạm tội. Điều này đã tạo ra những “kẽ hở” cho các đối tượng

phạm tội lợi dụng để tẩu tán tài sản tham nhũng dưới nhiều hình thức khác nhau như đầu tư mua cổ phiếu, bất động sản nhưng nhờ người khác đứng tên, chuyển dịch tài sản cho người khác thậm chí chuyển tiền ra nước ngoài.

Việc các đối tượng che giấu tài sản tham nhũng có giá trị lớn bằng hình thức nhờ người khác đứng tên thì không có căn cứ, bằng chứng để xác định, kết tội. Mặt khác, nhân dân ta vẫn quen sử dụng tiền mặt; cơ chế minh bạch hóa tài sản chưa được cụ thể hóa bằng các quy định pháp luật; khả năng kiểm soát dòng tiền mặt của ngân hàng chưa tốt... do vậy, việc chứng minh nguồn gốc các tài sản tham nhũng gây khó khăn cho việc thu hồi của các cơ quan chức năng.

+ Các biện pháp ngăn chặn, thu hồi tài sản do pháp luật quy định còn chậm trễ, không khả thi. Thời điểm áp dụng biện pháp kê biên tài sản chỉ được áp dụng đối với bị can, bị cáo; trong khi đó hành vi tham nhũng có thể đã được phát hiện từ hoạt động kiểm tra và tự kiểm tra của các cơ quan, hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán và phản ánh, tố cáo của cá nhân, tổ chức, do đó, tiềm ẩn nguy cơ cao việc tẩu tán tài sản của bản thân người phạm tội và những người thân thích của họ; theo khoản 3 Điều 128 và khoản 3 Điều 129 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 thì chỉ kê biên phần tài sản hoặc phong tỏa tài khoản tương ứng với mức có thể bị phạt tiền, bị tịch thu hoặc phải bồi thường thiệt hại. Pháp luật tố tụng hình sự chưa quy định các biện pháp điều tra, truy tìm tài sản bị tẩu tán, che giấu ngay từ giai đoạn điều tra. Tài sản bị tịch thu phải là tài sản liên quan trực tiếp đến tội phạm, trong khi trên thực tế, tài sản do tham nhũng mà có thường được cất giấu, che giấu, chuyển hình thức sở hữu ngay trong quá trình phạm tội, trước khi có quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can; chưa có quy định cụ thể về trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị với cơ quan tiến hành tố tụng phát hiện, thu hồi tài sản các vụ án tham nhũng, kinh tế trong các lĩnh vực như ngân hàng, tài chính, đất đai. Tuy nhiên, trong trường hợp áp dụng việc kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản từ giai đoạn điều tra thì việc xác định phần tài sản tương ứng với mức có thể bị phạt tiền hoặc bồi thường thiệt hại là rất khó khăn, do hoạt động điều tra ban đầu chưa thể xác định được chính xác mức độ thiệt hại.

- Vấn đề bắt cập khác chưa được pháp luật dự liệu là sau khi khởi tố, đang trong giai đoạn điều tra thì người thực hiện hành vi phạm tội về tham nhũng chết, hay chưa có quy định về việc thu hồi tài sản của người phạm tội nhưng chưa bị kết án bằng một bản án.

Theo khoản 7 Điều 157, Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khi người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội chết, các cơ quan tiến hành tố tụng ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, Quyết định đình chỉ điều tra bị can (nếu đã khởi tố) tức chấm dứt toàn bộ hoạt động tố tụng đối với vụ án. Vấn đề đặt ra là trong một số vụ án tham nhũng, kinh tế sau khi khởi tố, điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng chưa thu hồi được tài sản mà người thực hiện hành vi phạm tội chết thì việc thu hồi tài sản sẽ thực hiện theo quy định nào? Thực tế hiện nay ở Việt Nam mới có hình thức thu hồi tài sản tham nhũng, kinh tế từ bản án; mà không thể thu hồi tài sản khi không có bản án của Tòa án.

- Trong một số vụ án tham nhũng, kinh tế, đối tượng thực hiện hành vi phạm tội thường không chuyển trực tiếp tiền ra nước ngoài thông qua tài khoản ngân hàng vì rất dễ bị phát hiện mà có xu hướng sử dụng số tiền chiếm đoạt được để mua tiền ảo (như bitcoin) rồi mới chuyển ra nước ngoài do vậy rất khó để kiểm soát. Do pháp luật không có quy định cụ thể nên việc tạm giữ, thu giữ đồng tiền ảo do các đối tượng thực hiện hành vi tham nhũng, kinh tế sử dụng số tiền chiếm đoạt được mua đồng tiền ảo không có cơ sở pháp lý để thực hiện.

- Mặc dù Việt Nam đã ký nhiều hiệp định song phương và khu vực về tương trợ tư pháp hình sự, là thành viên của Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC), nhưng việc hoàn thiện cơ sở pháp lý để nội luật hóa nhiệm vụ này là chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra. Ví dụ, Luật tương trợ tư pháp năm 2007 thiếu quy định chi tiết về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, phối hợp yêu cầu cơ quan có thẩm quyền nước ngoài thực hiện tương trợ tư pháp thu hồi tài sản trong tố tụng hình sự, nhất là quy định liên quan đến phong tỏa, kê biên, thu giữ, tịch thu tài sản và xử lý tài sản do phạm tội mà có.

3. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật chống tham nhũng hiệu lực, hiệu quả là yêu cầu sống còn của công cuộc phòng, chống tham nhũng; là giải pháp hàng đầu thực hiện thắng lợi mục tiêu “không thể”, “không dám” tham nhũng

Đấu tranh phòng, chống tham nhũng đòi hỏi phải sử dụng rất nhiều công cụ và biện pháp khác nhau, trong đó pháp luật luôn là công cụ và biện pháp hiệu quả nhất, như đồng chí Tổng Bí thư đã chỉ rõ: “Chống tham nhũng không chỉ kêu gọi suông mà phải bằng luật pháp”. Nếu không có quy định pháp luật sẽ không có cơ sở pháp lý cho việc thực hiện các hoạt động phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng. Tuy nhiên,

nếu hệ thống pháp luật không đầy đủ, chặt chẽ, chồng chéo, mâu thuẫn hoặc xa rời thực tế sẽ cản trở, khiến cho hoạt động phòng, chống tham nhũng không hiệu quả, thậm chí tạo “sơ hở” cho tham nhũng phát sinh và tồn tại. Do vậy, chúng ta phải đẩy mạnh công tác xây dựng, hoàn thiện các quy định phòng, chống tham nhũng, để tạo ra những khung pháp lý chặt chẽ, đầy đủ và thống nhất trong tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, xây dựng được những hàng rào pháp lý đủ vững chắc, không có “kẽ hở”, và “khoảng trống” cho tham nhũng có thể phát sinh, để không ai “có thể tham nhũng”. Muốn vậy, toàn bộ hệ thống pháp luật trên nhiều lĩnh vực phải có những bước chuyển mình mang tính đột phá, từ khâu xây dựng cho đến quá trình thực thi pháp luật như:

Thứ nhất, phải có cơ chế, quy định chặt chẽ việc xây dựng chính sách, pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa các tác động tiêu cực của “nhóm lợi ích”, “sân sau”, “tư duy nhiệm kỳ”, ngăn chặn nguy cơ nảy sinh tham nhũng trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

Thứ hai, xây dựng, hoàn thiện các quy định pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội theo hướng tăng cường hơn nữa tính công khai, minh bạch, công bằng và bình đẳng, khắc phục triệt để nhất những “sơ hở”, khiếm khuyết có thể xảy ra tham nhũng. Hoàn thiện các quy định về việc minh bạch thu nhập, tài sản, phòng, chống rửa tiền, thanh toán không dùng tiền mặt, kiểm soát chặt chẽ các giao dịch về đất đai, bất động sản, góp vốn, mua bán cổ phần và các tài sản có giá trị khác, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia thống nhất về quản lý đất đai, bất động sản..., để ngăn ngừa việc che giấu, hợp pháp hóa, hoặc tẩu tán tài sản tham nhũng, tạo thuận lợi cho công tác thu hồi tài sản tham nhũng.

Thứ ba, tăng nặng các chế tài pháp lý, từ xử lý kỷ luật, xử lý hành chính cho đến xử lý hình sự, bảo đảm tính nghiêm khắc và đủ sức răn đe hơn nữa đối với các vi phạm.

Thứ tư, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, pháp luật về thu hồi tài sản tham nhũng, để có thể truy tìm, thu hồi triệt để các tài sản tham nhũng, phòng, chống, ngăn chặn có hiệu quả các thủ đoạn tẩu tán, che giấu, “hợp pháp hóa” tài sản tham nhũng, giảm thiểu các thiệt hại cho Nhà nước và xã hội, cũng như tăng tính răn đe, phòng ngừa vi phạm. Điều đó yêu cầu phải sớm xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật về thanh tra, kiểm toán, hình sự, tố tụng hình sự, thi hành án dân sự và các quy định pháp luật liên quan về căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục và biện pháp thu hồi tài sản tham nhũng. Bổ sung cho thanh tra viên, kiểm toán viên thẩm quyền áp dụng

các biện pháp ngăn chặn việc tẩu tán tài sản (kê biên, phong tỏa...) khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng.

Thứ năm, cần có những quy định về quyền hạn, nghĩa vụ và xử lý trách nhiệm của từng cá nhân, cơ quan đó trong việc thực hiện nhiệm vụ truy tìm, kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản... trong quá trình thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án.

Thứ sáu, tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng. Phải lựa chọn và rèn luyện được đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng có phẩm chất đạo đức, vững về chuyên môn nghiệp vụ, có bản lĩnh vững vàng, trong sáng và liêm chính, có thể chiến thắng bất kỳ cám dỗ hoặc sức ép không trong sáng nào. Cần có những cơ chế và quy định bảo vệ các cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng, để họ “không phải” và “không sợ hãi” trước bất cứ sức ép hoặc sự đe dọa trái pháp luật nào, giúp cho họ có thể yên tâm, vững vàng khi thực hiện công việc của mình. Phải phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, sai phạm ngay trong các cơ quan phòng, chống tham nhũng.

Thứ bảy, tăng cường hợp tác quốc tế, ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam với các nước, để có thể phát hiện, xử lý tài sản tham nhũng bị tẩu tán ra nước ngoài. Xây dựng những chế định pháp lý phù hợp để khuyến khích người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường, giao nộp tài sản tham nhũng.

Kết quả của công cuộc phòng, chống tham nhũng phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố nhưng có một yếu tố then chốt, mang tính quyết định, đó là phải xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách và quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng. Chỉ khi xây dựng được một hệ thống cơ chế, chính sách và pháp lý chặt chẽ, đầy đủ và đồng bộ, khoa học và phù hợp với thực tiễn, cùng với quá trình thực thi chúng một cách khách quan, minh bạch và nghiêm minh, trên nguyên tắc và mục tiêu bảo đảm “không thể”, “không dám” tham nhũng, thì công cuộc chống “giặc tham nhũng” mới có thể tiếp tục đạt được những thắng lợi to lớn hơn nữa.

GIẢI PHÁP CỐT LÕI ĐỂ “KHÔNG THỂ, KHÔNG DÁM, KHÔNG CẦN, KHÔNG MUỐN” THAM NHỮNG, TIÊU CỰC TRONG CUỐN SÁCH “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHỮNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH” CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

TS. ĐINH THỊ HƯƠNG GIANG*

Cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là “cẩm nang” gối đầu giường về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Cuốn sách thể hiện tư tưởng xuyên suốt, nhất quán, quyết tâm chính trị của người đứng đầu Đảng ta về công tác đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Giá trị cốt lõi của cuốn sách không dừng ở việc thống nhất về nhận thức phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, khẳng định những kết quả đạt được trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng..., mà quan trọng hơn, nội dung cuốn sách đã đề cập hệ thống giải pháp để “không thể, không dám, không cần, không muốn” tham nhũng, tiêu cực.

1. Giải pháp phòng ngừa chặt chẽ để “không thể” tham nhũng, tiêu cực

Thứ nhất, xây dựng, hoàn thiện thể chế của Đảng, Nhà nước về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, từng bước hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể” tham nhũng, tiêu cực.

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Đây là giải pháp xuyên suốt được đề cập trong các bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư tại cuộc họp Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và kết luận tại các Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng những năm 2014, 2018, 2020, 2022.

Thể chế chính là nền tảng, có tác dụng ngăn chặn từ gốc tham nhũng, tiêu cực. Thể chế chặt chẽ khắc phục những bất cập, không có sơ hở, không có “lỗ hổng” là điều kiện cần để “không thể” tham nhũng, tiêu cực. Phải ngăn ngừa tận gốc những sai phạm, khuyết điểm một cách căn cơ, bài bản bằng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nói một cách hình ảnh là phải “nhốt quyền lực vào trong lồng cơ chế”.

Trong 10 năm qua, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành hơn 250 văn bản về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua, ban hành, sửa đổi, bổ sung 165 luật, 10 pháp lệnh và 130 nghị quyết về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 1.478 nghị định, 545 quyết định và nhiều nghị quyết về quản lý kinh tế - xã hội, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các bộ, ngành, địa phương đã ban hành gần 100.000 văn bản để cụ thể hóa và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các lĩnh vực; góp phần khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách. Tổng Bí thư đánh giá “cho đến nay, các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã tương đối đầy đủ”¹.

Thứ hai, thực hiện tốt công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình.

Trong xã hội dân chủ, công khai, minh bạch là một trong những phương thức kiểm soát quyền lực nhà nước theo đó yêu cầu các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức phải công khai, minh bạch tổ chức và hoạt động của mình với xã hội, đồng thời tạo điều kiện cho xã hội và công chúng có quyền tiếp cận thông tin, tham gia vào giám sát hoạt động nhà nước. Trách nhiệm giải trình thể hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin một cách công khai, minh bạch của các chủ thể gắn liền với tính chịu trách nhiệm, đồng thời đây cũng là một phương thức để kiểm soát quyền lực, xem xét trách nhiệm của chủ thể giải trình.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.31.

Theo Tổng Bí thư, “cùng với “nhót” quyền lực vào trong “lòng” cơ chế, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình là điều kiện tiên quyết để kiểm soát quyền lực, bảo đảm quyền lực được vận hành đúng đắn, không bị “tha hóa”. Vì vậy, phải tiếp tục hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện đầy đủ quyền tiếp cận thông tin theo quy định của pháp luật”¹.

Thứ ba, kiểm soát có hiệu quả tài sản thu nhập.

Kiểm soát tài sản, thu nhập “là hoạt động do cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập thực hiện theo quy định của pháp luật để biết rõ về tài sản, thu nhập, biến động về tài sản, thu nhập, nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm của người có nghĩa vụ kê khai nhằm phòng ngừa tham nhũng, phục vụ công tác cán bộ, kịp thời phát hiện tham nhũng, ngăn chặn hành vi tẩu tán tài sản tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng”². Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nêu rõ: “Kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý; đẩy mạnh thực hiện chế độ thanh toán không dùng tiền mặt”³, “Tiếp tục thực hiện chặt chẽ có hiệu quả về kê khai, kiểm soát, kê khai tài sản, thu nhập của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp”⁴. Trong các bài phát biểu, chỉ đạo, đồng chí Tổng Bí thư cũng nêu rõ cần tiếp tục “kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn”⁵, chỉ có kiểm soát tốt tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn thì mới biết được tài sản, thu nhập, biến động và nguồn gốc của tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn nhằm phát hiện, ngăn chặn việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao để có tài sản, thu nhập trái với quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; là cơ sở để xem xét, xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm, xử lý hành vi vi phạm pháp luật và thu hồi tài sản tham nhũng, góp phần phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

1, 5. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.49, 149.

2. Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.I, tr.195.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.II, tr.146.

Thứ tư, công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán hiệu quả.

Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán cần phải “được chỉ đạo quyết liệt, chặt chẽ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, góp phần đắc lực nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng”¹. Theo Tổng Bí thư, quyền lực luôn có nguy cơ bị “tha hóa”, tham nhũng là khuyết tật bẩm sinh của quyền lực, cho nên cần phải có cơ chế kiểm soát việc thực thi quyền lực. Do vậy, “phải tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát để bảo đảm quyền lực được vận hành công khai, minh bạch, đúng đắn, không bị “tha hóa”². Đồng thời “công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện và công khai, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”³.

2. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để “không dám tham nhũng, tiêu cực”

Thứ nhất, các cơ quan chức năng được củng cố, kiện toàn, chuyên nghiệp.

Theo Tổng Bí thư, một trong các giải pháp để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các đối tượng “không dám” tham nhũng, tiêu cực là phải kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Nghiên cứu, hoàn thiện mô hình cơ quan, đơn vị chuyên trách phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan chức năng, tránh tình trạng “cua cây càng, cá cây vây”, khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”. Đổi mới phương thức hoạt động, ứng dụng khoa học công nghệ, tăng cường phương tiện làm việc, củng cố, nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ của các cơ quan chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thật sự có bản lĩnh, thật sự liêm chính, trong sạch; không chịu bất cứ sức ép không trong sáng của tổ chức, cá nhân nào; bất cứ sự cám dỗ, mua chuộc nào của những kẻ phạm tội. Có cơ chế ngăn ngừa, xử lý nghiêm các hành vi can thiệp, tác động không đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước vào hoạt động của các cơ quan này. Thực hiện chính sách đãi ngộ hợp lý cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan,

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.70, 84, 109.

đơn vị trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nỗ lực phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc. Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trước hết và ngay trong các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực¹.

Thứ hai, tài sản tham nhũng bị thu hồi, tịch thu, gây thiệt hại phải bồi thường.

Nguồn gốc của tham nhũng suy cho cùng là các động cơ lợi ích tài chính, do đó, thu hồi các tài sản có được từ hành vi tham nhũng sẽ là giải pháp hữu hiệu để ngăn chặn và góp phần xử lý triệt để tham nhũng. Thu hồi tài sản tham nhũng giúp khắc phục hậu quả nguy hiểm cho xã hội của hành vi tham nhũng, trả lại nguồn lực cho đất nước, khiến cho mục đích kinh tế của tội phạm tham nhũng không đạt được.

Thu hồi tài sản tham nhũng thể hiện hiệu quả việc thực hiện các chính sách về phòng, chống tham nhũng. Việc thu hồi tài sản tham nhũng hiệu quả phản ánh kết quả quản lý nhà nước, hiệu quả của việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng cũng như công tác xử lý các hành vi tham nhũng, thực hiện các biện pháp ngăn chặn, thu hồi tài sản của các cơ quan như thanh tra, kiểm toán, điều tra, viện kiểm sát, tòa án... Bên cạnh các ý nghĩa về hiệu quả của chính sách và việc thực thi chính sách, pháp luật, việc thu hồi tài sản tham nhũng còn có ý nghĩa ngăn ngừa các hành vi tham nhũng. Đây là một trong các ý nghĩa tích cực, ngoài việc xử lý về con người với các chế tài hình sự, thì việc xử lý về tài sản tham nhũng nhằm làm mất đi mục đích kinh tế của hành vi tham nhũng. Bằng cách tước đoạt khỏi người phạm tội các lợi ích từ các hoạt động tội phạm, thu hồi tài sản tham nhũng góp phần triệt tiêu động lực tham nhũng, xóa bỏ khả năng được hưởng thụ các tài sản bất hợp pháp. Các tài sản này được trả lại cho Nhà nước, chủ sở hữu hợp pháp để phát triển kinh tế - xã hội. Từ đó, có tác dụng răn đe, ngăn ngừa việc xảy ra các hiện tượng này. Thu hồi tài sản tham nhũng hiệu quả góp phần nâng cao tính liêm chính của cán bộ, công chức nhà nước, góp phần tạo niềm tin của người dân đối với Đảng, Nhà nước trong cuộc chiến chống tham nhũng.

Kết quả của thu hồi tài sản tham nhũng là thước đo đánh giá hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng. Thông qua đó củng cố niềm tin của người dân đối với hoạt động của bộ máy nhà nước, niềm tin vào công lý, vào quyết tâm chống tham nhũng của Đảng, Nhà nước.

1. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.51, 139-140.

Chính vì vậy, một trong những giải pháp đồng thời cũng là yêu cầu được đề cập nhiều lần trong cuốn sách đó là: nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng; chú trọng truy tìm, kịp thời áp dụng các biện pháp đồng bộ để thu hồi triệt để tài sản bị tham nhũng ngay từ giai đoạn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố xét xử và trong giai đoạn thi hành án; khuyến khích người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả trong các vụ án tham nhũng kinh tế¹.

Thực tế trước năm 2013, tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng trong giai đoạn thi hành án chỉ dưới 10% thì giai đoạn 2012 - 2022 cơ quan thi hành án dân sự các cấp trong 10 năm qua đã thu hồi 61.000 tỷ đồng, đạt 34,7%, trong đó chỉ riêng các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo đã thu hồi được gần 50.000 tỷ đồng, đạt 41,3%². Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Bộ luật hình sự năm 2015, đã bổ sung quy định thể hiện rõ quan điểm, chú trọng tới các chế tài phạt tiền nhằm tăng khả năng thu hồi tài sản tham nhũng “được nêu tại Nghị quyết Trung ương 3 khóa X. Khoản 4, Điều 92, Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định, người có hành vi tham nhũng đã chủ động khai báo trước khi bị phát giác, tích cực hợp tác với cơ quan có thẩm quyền, góp phần hạn chế thiệt hại, tự giác nộp lại tài sản tham nhũng, khắc phục hậu quả của hành vi tham nhũng thì được xem xét giảm hình thức kỷ luật, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hoặc miễn trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật”. Điểm c, khoản 3, Điều 40 của Bộ luật hình sự quy định không thi hành án tử hình đối với người bị kết án nếu thuộc trường hợp sau đây: Người bị kết án tử hình về tội tham ô tài sản, tội nhận hối lộ mà sau khi bị kết án đã chủ động nộp lại ít nhất 3/4 tài sản tham ô, nhận hối lộ và hợp tác tích cực với cơ quan chức năng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm hoặc lập công lớn.

Thứ ba, phát hiện sớm, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng và cả những người tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng, tiêu cực, qua đó cảnh tỉnh răn đe để không ai dám tham nhũng, tiêu cực.

Trong 10 năm (2012 - 2022) đã kỷ luật 2.740 tổ chức đảng, hơn 167.700 đảng viên, trong đó có hơn 190 cán bộ diện Trung ương quản lý (4 Ủy viên Bộ Chính trị,

1, 2. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, Sđd*, tr.48-49, 110 -138, 192-193, 120.

nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, 36 ủy viên, nguyên Ủy viên Trung ương; hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang); đã khởi tố, điều tra 19.546 vụ/33.868 bị can; truy tố 16.699 vụ/33.037 bị can; xét xử sơ thẩm 15.857 vụ/30.355 bị cáo; xử lý hình sự 37 cán bộ diện Trung ương quản lý¹.

Thứ tư, mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực đều phải bị xử lý kịp thời, nghiêm minh, công bằng, công khai, bất kể người đó là ai.

Khi phát hiện sai phạm thì phải xử lý kiên quyết, nghiêm minh, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng, kỷ luật hành chính của Nhà nước, kỷ luật của đoàn thể và xử lý hình sự, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai và không chịu sự tác động không trong sáng của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào². Việc xử lý nghiêm minh “chúng ta phải làm, kiên quyết làm. Kỷ luật một người để cứu muôn người và sẽ còn phải tiếp tục làm quyết liệt mạnh mẽ hơn nữa trong thời gian tới...”³. Quá trình xử lý phải xem xét, đánh giá thật khách quan, biện chứng, thận trọng, cân nhắc kỹ bối cảnh, động cơ, mục đích sai phạm để xử lý phù hợp; động viên, khuyến khích, bảo vệ những người dám nghĩ, dám làm, mạnh dạn đi đầu, đổi mới, sáng tạo vì sự nghiệp chung. Bên cạnh đó, chú ý phát hiện những sơ hở, bất cập để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật.

3. Xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực - Giải pháp để “không muốn” tham nhũng, tiêu cực

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn hóa liêm chính trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và toàn xã hội. Xây dựng cho được ý thức tự giác chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước; chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích; xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; trọng liêm sỉ, danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân tham nhũng, tiêu cực. Xây dựng quy định về xử lý xung đột lợi ích của cán bộ, đảng viên; nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của đảng viên, đạo đức công vụ, chuẩn mực, giá trị con người Việt Nam phù hợp với truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức sâu sắc hơn trách

1, 2, 3. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.26-27, 48, 120.

nhệm của mình trước Đảng và nhân dân. “Phải kiên trì giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về đức tính liêm khiết, chính trực, xây dựng văn hóa liêm chính không tham nhũng, tiêu cực”¹.

4. Thực hiện chính sách dưỡng liêm và đãi ngộ phù hợp với cống hiến, tài năng - Giải pháp để “không cần” tham nhũng, tiêu cực

Để có thể thu hút được người giỏi làm việc trong khu vực nhà nước cần có chế độ đãi ngộ phù hợp. Mặt khác, chế độ chính sách, tiền lương có vai trò rất quan trọng đối với việc bảo đảm cho cuộc sống, tạo động lực làm việc và giữ vững sự liêm chính của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Hiện nay, mức lương của cán bộ, công chức, viên chức còn thấp so với khu vực ngoài nhà nước, hệ thống thang bảng lương vẫn được thiết kế theo ngạch bậc, nặng tính bằng cấp, chưa theo vị trí việc làm. “Không đủ sống” dẫn đến hình thành hành vi tiêu cực, những nhiễu của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức khi thực thi nhiệm vụ, công vụ. Chính vì vậy, một trong những giải pháp để “không cần” tham nhũng, tiêu cực là thực hiện chính sách dưỡng liêm và trả lương đãi ngộ theo cống hiến và tài năng. “Cải cách chính sách tiền lương, thu nhập, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức... cũng góp phần tích cực vào công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng”².

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.44, 123.

XÂY DỰNG VĂN HÓA LIÊM CHÍNH ĐỂ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

PGS.TS. VŨ CÔNG GIAO*

1. **Đặt vấn đề**

Trong tác phẩm “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*”, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhiều lần nhắc đến và nhấn mạnh việc xây dựng văn hóa liêm chính như là một yếu tố nền tảng, có tác dụng cả trước mắt và lâu dài trong phòng, chống tham nhũng ở nước ta¹.

Luận điểm quan trọng này của đồng chí Tổng Bí thư cần được quán triệt và tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc, hiệu quả. Điều đó đòi hỏi cần phân tích chỉ rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, cũng như những yêu cầu đặt ra với việc xây dựng, củng cố văn hóa liêm chính để phòng, chống tham nhũng ở nước ta trong thời gian tới.

Bài viết này góp phần thực hiện mục tiêu nghiên cứu nêu trên. Phần mở đầu của bài viết phân tích làm rõ khái niệm và mối quan hệ giữa văn hóa liêm chính và phòng, chống tham nhũng. Hai phần tiếp theo của bài viết phân tích mối quan hệ giữa văn hóa liêm chính và phòng, chống tham nhũng thể hiện trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cũng như trong các văn kiện gần đây của Đảng về phòng, chống tham nhũng. Phần cuối cùng của bài viết xác định những chiều cạnh chính,

* Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.

1. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.31, 34, 43, 107.

hay những yêu cầu và giải pháp xây dựng văn hóa liêm chính để phòng, chống tham nhũng ở nước ta trong thời gian tới.

1. Khái niệm, mối quan hệ giữa văn hóa liêm chính và phòng, chống tham nhũng

1.1. Khái niệm văn hóa liêm chính

Thuật ngữ “văn hóa liêm chính” gồm hai cụm từ ghép lại là “văn hóa” và “liêm chính”.

Có nhiều định nghĩa về văn hóa, tuy nhiên một trong những định nghĩa có tính khái quát cao là của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên hợp quốc (UNESCO), trong đó xem văn hóa là “... tập hợp các đặc trưng tiêu biểu về tinh thần, vật chất, tri thức và xúc cảm của xã hội hoặc một nhóm người trong xã hội; không chỉ bao gồm văn học và nghệ thuật, mà còn cả phong cách sống, phương thức chung sống, các hệ giá trị, truyền thống và niềm tin”¹. Theo định nghĩa này, văn hóa là một phạm trù rất rộng lớn, phức tạp, song có thể định hướng và điều chỉnh, bởi đó là những giá trị do con người tạo ra.

Ở Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đưa ra định nghĩa ngắn gọn, trong đó nhấn mạnh ý nghĩa của văn hóa: “Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”². Không dừng lại ở đó, Người còn nêu lên 5 điểm lớn xây dựng nền văn hóa dân tộc: “1. Xây dựng tâm lý: tinh thần độc lập tự cường; 2. Xây dựng luân lý: biết hy sinh mình, làm lợi cho quần chúng; 3. Xây dựng xã hội: mọi sự nghiệp có liên quan đến phúc lợi của nhân dân trong xã hội; 4. Xây dựng chính trị: dân quyền; 5. Xây dựng kinh tế”³.

Tương tự khái niệm về văn hóa, cũng có nhiều định nghĩa về liêm chính. Theo *Từ điển tiếng Anh* thì liêm chính (*integrity*) là tập hợp các phẩm chất đạo đức như

1. UNESCO: *Tuyên ngôn thế giới về đa dạng văn hóa* (được thông qua tại phiên họp toàn thể, kỳ họp 31 của UNESCO, ngày 02/11/2001). Lời nói đầu.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.2, tr.455.

3. Xem Vũ Thị Kim Yên: “Tư tưởng Hồ Chí Minh: Chỉ dẫn để xây dựng và phát triển nền văn hóa mới”, <https://baochinhphu.vn/tu-tuong-ho-chi-minh-chi-dan-de-xay-dung-va-phat-trien-nen-van-hoa-moi-102304081.htm>, truy cập ngày 21/02/2023.

sự trung thực, ngay thẳng, trong sạch¹. Trong *Đại từ điển tiếng Việt*, thuật ngữ “liêm chính” được ghép bởi hai từ gốc là “Liêm” và “Chính”, trong đó “Liêm” là “không tham lam, trong sạch”², còn “Chính” là “ngay thẳng, đúng đắn, trái với tà”³. Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) định nghĩa liêm chính là “việc tuân thủ các quy tắc, chuẩn mực chung”⁴. Trong khi đó, Tổ chức Minh bạch quốc tế (TI) định nghĩa “liêm chính” trên cơ sở gắn kết với tham nhũng, theo đó, liêm chính là “... những ứng xử và hành động theo các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức hoặc đạo lý, được các cá nhân cũng như tổ chức chấp nhận nhằm ngăn chặn tham nhũng”⁵. Như vậy, tựu trung có thể hiểu “liêm chính” là *“sự trung thực, ngay thẳng, đúng đắn, trong sạch trong ứng xử của cá nhân, tổ chức, có vai trò như là những quy tắc, chuẩn mực chung giúp ngăn ngừa tham nhũng”*.

Tổng hợp lại, có thể hiểu “văn hóa liêm chính” là *“Tổng thể các giá trị vật chất và tinh thần mà một dân tộc, cộng đồng hay tập thể đã sản sinh ra, trong đó chứa đựng và thể hiện truyền thống và niềm tin của họ về sự trung thực, ngay thẳng, đúng đắn, trong sạch trong ứng xử của mọi cá nhân, tổ chức, có vai trò như là những quy tắc, chuẩn mực chung giúp ngăn ngừa tham nhũng”*.

1.2. Mối quan hệ giữa văn hóa liêm chính và phòng, chống tham nhũng

Hiểu theo nghĩa phổ quát, tham nhũng là hành vi của một cá nhân lạm dụng quyền hạn được giao để thu lợi riêng⁶. Do đó, phòng, chống tham nhũng là việc ngăn ngừa và xử lý những hành vi lạm dụng quyền hạn được giao để thu lợi riêng. Những hành vi này thông thường diễn ra (nhưng không chỉ giới hạn) ở khu vực công.

Văn hóa liêm chính và công tác phòng, chống tham nhũng có mối quan hệ gắn kết, bổ trợ cho nhau. Văn hóa liêm chính cổ vũ những đức tính trung thực, ngay thẳng, đúng đắn, trong sạch của con người khi tham gia các quan hệ xã hội, bởi vậy

1. <http://www.dictionary.com/browse/integrity>, truy cập ngày 21/02/2023.

2, 3. Xem *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999, tr.1018, 367.

4. OECD: “*Owads a sound integrity framework: instruments, processes, structures and conditions for implementation*”, <https://etico.iiep.unesco.org/en/towards-sound-integrity-framework-instruments-processes-structures-and-conditions-implementation>, truy cập ngày 21/12/2023.

5. Transparency International: “Integrity”, <https://www.transparency.org/en/corruptionary/integrity>, truy cập ngày 21/02/2023.

6. Transparency International: “What is corruption?”, <https://www.transparency.org/en/what-is-corruption>, truy cập ngày 20/2/2023.

giúp ngăn ngừa từ gốc những hành vi tham nhũng. Với tính chất là một giá trị đạo đức, văn hóa liêm chính là yếu tố cốt lõi để hiện thực hóa một trong bốn mục tiêu (“Bốn không”)¹ trong phòng, chống tham nhũng, đó là “Không muốn tham nhũng”.

Trong khi đó, với tính chất như là nỗ lực của các nhà nước và xã hội để ngăn ngừa và trừng trị những hành vi lạm dụng quyền hạn được giao nhằm thu lợi riêng, công tác phòng, chống tham nhũng góp phần quan trọng vào việc xây dựng, củng cố nền văn hóa liêm chính ở các quốc gia. Mức độ đóng góp vào văn hóa liêm chính tỷ lệ thuận với nỗ lực và kết quả của công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Văn hóa liêm chính và phòng, chống tham nhũng trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Sinh thời, trong tác phẩm “*Cần, Kiệm, Liêm, Chính*”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã coi “Liêm” và “Chính” là hai trong bốn phẩm chất đạo đức cơ bản của con người (tứ đức), thiếu một trong những phẩm chất đó thì sẽ “không thành người”². Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cán bộ cách mạng không chỉ cần “trung với nước, hiếu với dân”, mà còn cần phải có “gốc” đạo đức là “cần, kiệm, liêm, chính”. Đây là yêu cầu được Người đề cập xuyên suốt trong nhiều tác phẩm, từ “*Đường cách mệnh*” (1927), “*Đời sống mới*” (1947), “*Sửa đổi lối làm việc*” (1947), “*Lời kêu gọi Thi đua ái quốc*” (1948), “*Dân vận*” (1949), “*Cần kiệm liêm chính*” (1949), “*Đạo đức cách mạng*” (1958), “*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*” (1969) cho đến bản “*Di chúc*” (1969)³. Không chỉ vậy, trong bản “*Di chúc*”, Người chỉ rõ: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch”⁴. Điều đó có nghĩa là thực hiện “cần, kiệm, liêm, chính” cần phải được xem như là một yêu cầu có tính nguyên tắc trong hoạt động của Đảng, chứ không chỉ là phẩm chất cần có của mỗi đảng viên.

1. “Bốn không”: Không thể tham nhũng, Không dám tham nhũng, Không muốn tham nhũng, Không cần tham nhũng.

2, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.117; t.15, tr.622.

3. Xem Văn Thị Thanh Mai: “Di huấn Hồ Chí Minh về “cần kiệm liêm chính, chí công vô tư””, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/ho-chi-minh/nguyen-cuu-hoc-tap-tu-tuong/di-huan-ho-chi-minh-ve-can-kiem-liem-chinh-chi-cong-vo-tu-3485>, truy cập, ngày 20/02/2023; Hoàng Chí Bảo: “Bác Hồ nói về chữ “Liêm” của cán bộ”, <https://tcnn.vn/news/detail/56986/Bac-Ho-noi-ve-chu-%E2%80%9CLiem%E2%80%9D-cua-can-bo.html>, truy cập ngày 20/02/2023.

Suy rộng ra, văn hóa liêm chính cần phải được xây dựng và trở thành nền tảng cho tổ chức và hoạt động của Đảng.

Cũng trong những tác phẩm nêu trên, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đề cập nội hàm, cách tu dưỡng và giá trị của “Liêm” và “Chính”, cụ thể¹:

- “Liêm” nghĩa là ‘trong sạch, không tham lam’. Vì tham lam sẽ dẫn đến bất liêm, nên để giữ liêm, điều quan trọng là phải kiềm chế lòng tham. Giữ “liêm” là công việc của bản thân mỗi cán bộ, công chức, song người dân cũng có thể đóng góp vào việc đó thông qua việc không hối lộ (đút lót) cán bộ và “biết quyền hạn của mình, biết kiểm soát cán bộ, để giúp cán bộ thực hiện chữ liêm”². Bên cạnh đó, vai trò của pháp luật trong vấn đề này là rất lớn: “Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”³. Việc giữ “liêm” của đội ngũ cán bộ, công chức có ý nghĩa rất quan trọng, có tác động đến đại cục: “Cán bộ thi đua thực hành liêm khiết thì sẽ gây nên tính liêm khiết trong nhân dân. Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh, tiến bộ”⁴.

- “Chính” có nghĩa là “không tà, thẳng thắn, đứng đắn”, là phẩm chất cuối cùng trong “tứ đức”, tạo nên sự toàn vẹn của con người: “Cần, Kiệm, Liêm, là gốc của Chính. Nhưng một cây cần phải có gốc rễ, lại cần có nhánh, lá, hoa quả mới là hoàn toàn. Một người phải Cần, Kiệm, Liêm nhưng còn phải Chính mới là người hoàn toàn”⁵. “Chính” cũng là phẩm chất gắn với tính thiện của con người: “Làm việc Chính là người Thiện. Làm việc Tà là người Ác”⁶. Để có phẩm chất “Chính” đòi hỏi mỗi người phải tự rèn luyện cách ứng xử trong từng hoàn cảnh. Cụ thể, đối với bản thân mình, cần phải: “chớ tự kiêu, tự đại; luôn luôn cầu tiến bộ; luôn luôn tự kiểm điểm, tự phê bình,... đồng thời phải hoan nghênh người khác phê bình mình”⁷. Đối với người khác, cần phải: “... yêu quý, kính trọng, giúp đỡ”, “Chớ nịnh hót người trên. Chớ xem khinh người dưới. Thái độ phải chân thành, khiêm tốn, phải thật thà đoàn kết”, “Phải học người và giúp người tiến tới. Phải thực hành chữ Bác - Ái”⁸. Đối với công việc, phải “... để công việc nước lên trên, trước việc tư, việc nhà”, “đã phụ trách việc gì,

1. Xem Văn Thị Thanh Mai: “Di huấn Hồ Chí Minh về “cần kiệm liêm chính, chí công vô tư””, *Tlđđ*, Hoàng Chí Bảo: “Bác Hồ nói về chữ “Liêm” của cán bộ”, *Tlđđ*.

2, 3, 4, 5, 6, 7, 8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, t.6, tr.127; t.6, tr.127-128; t.6, tr.127-128; t.6, tr.129; t.6, tr.129; t.6, tr.129-130; t.6, tr.130-131.

thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi đến chốn, không sợ khó nhọc, không sợ nguy hiểm”; “Việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh”, “Việc gì dù lợi cho mình, phải xét nó có lợi cho nước không? Nếu không có lợi, mà có hại cho nước thì quyết không làm”¹.

Những lời dạy nêu trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “Liêm” và “Chính” (và rộng hơn là về cả “tứ đức”: “Cần”, “Kiệm”, “Liêm”, “Chính”) là để giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, công chức, song cũng có thể xem là những nội dung cơ bản để xây dựng văn hóa liêm chính ở nước ta hiện nay, bởi lẽ chúng có tác dụng hình thành và củng cố những phẩm chất trung thực, ngay thẳng, đúng đắn, trong sạch không chỉ trong đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước, mà còn trong nhân dân.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh chưa sử dụng khái niệm “tham nhũng” mà thường dùng một từ tương tự là “tham ô” (đôi khi kèm với các từ “lãng phí, quan liêu”). Người chỉ rõ biểu hiện của tham ô là hành vi “lấy của công làm của tư”² và gắn kết bản chất của hành vi tham ô với sự suy giảm phẩm chất liêm chính của cán bộ. Cụ thể, theo Người, tham ô là “gian lận, tham lam”, là “trộm cướp”, là “trái phép, cậy thế, hủ hóa, tư túng, kiêu ngạo”, là “lấy của công dùng vào việc tư, quên cả thanh liêm, đạo đức”³. Trong tác phẩm “*Cần, Kiệm, Liêm, Chính*”, Người viết: “Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có “dĩ công vi tư””⁴. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đề ra các biện pháp phòng, chống tham nhũng mà trong đó nhiều biện pháp gắn liền với việc xây dựng văn hóa liêm chính. Cụ thể, Người cho rằng tự phê bình và phê bình là “thang thuốc hay nhất” để phòng, chống tham nhũng⁵. Bên cạnh đó, Người nhấn mạnh vai trò của công tác giáo dục đạo đức: “Trong phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu, *giáo dục là chính, trừng phạt là phụ*”⁶ và công tác kiểm tra, giám sát cán bộ: “Chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra”⁷, “Một là việc kiểm soát phải có hệ thống, phải thường xuyên làm. Hai là, người đi kiểm soát phải là những người rất có uy tín”⁸. Ngoài ra, Người đặc biệt coi trọng việc phát huy sức mạnh quần chúng nhân dân trong phòng, chống tham nhũng: “Phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu ắt phải dựa vào lực lượng

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.131; t.4, tr.65; t.4, tr.65; t.5, tr.309; t.5, tr.302; t.5, tr.467; t.5, tr.637; t.5, tr.327.

quần chúng thì mới thành công” và phải “làm cho quần chúng khinh ghét tệ tham ô, lãng phí, quan liêu; biến hàng trăm, hàng triệu con mắt, lỗ tai cảnh giác của quần chúng thành những ngọn đèn pha soi sáng khắp mọi nơi, không để cho tệ tham ô, lãng phí, quan liêu còn chỗ ẩn nấp”¹.

Tóm lại, liêm chính và phòng, chống tham nhũng là những vấn đề được nhắc đến trong nhiều tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong tư tưởng của Người, liêm chính (và suy rộng ra là văn hóa liêm chính) có mối quan hệ gắn kết với công tác phòng, chống tham nhũng. Để phòng, chống tham nhũng hiệu quả, nhất thiết phải xây dựng văn hóa liêm chính, trước mắt là trong bộ máy Đảng, Nhà nước, sau đó là trong toàn xã hội. Chỉ khi xây dựng được văn hóa liêm chính thì mới có thể phòng ngừa hiệu quả tệ tham nhũng, bởi tham nhũng có gốc rễ từ việc thiếu liêm chính.

3. Quan điểm của Đảng về xây dựng văn hóa liêm chính để phòng, chống tham nhũng

Kể từ đổi mới (năm 1986), công tác phòng, chống tham nhũng được Đảng rất quan tâm, xem đó là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị và trách nhiệm chung của xã hội. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng đã đề ra mục tiêu “ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng” và “xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; đội ngũ cán bộ, công chức kỷ cương, liêm chính”. Tiếp theo đó, ngày 15/5/2015, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong đó yêu cầu tăng cường giáo dục lương tâm, danh dự, liêm sỉ trong Đảng, nhất là đối với các đảng viên có chức vụ, thẩm quyền lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “phải biết rằng tham lam là một điều rất đáng xấu hổ”; tham ô, tham nhũng là một tội ác với dân, với nước². Gần đây nhất, trong Báo cáo tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022, Bộ Chính trị đã xác định bảy bài học kinh nghiệm, trong đó bao gồm bài học: Phải xây dựng cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể tham nhũng, tiêu cực”,

1. Hồ Chí Minh. *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.362.

2. Xem Quỳnh Hoa: “Xây dựng văn hóa liêm chính, không cần tham nhũng trong đội ngũ cán bộ, công chức”, <https://noichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/202104/xay-dung-van-hoa-liem-chinh-khong-can-tham-nhung-trong-doi-ngu-can-bo-cong-chuc-309481/>, truy cập ngày 24/02/2023.

cơ chế răn đe, trừng trị nghiêm khắc để “không dám tham nhũng, tiêu cực”, xây dựng văn hóa liêm chính để “không muốn tham nhũng, tiêu cực” và cơ chế bảo đảm để “không cần tham nhũng, tiêu cực”¹.

Những phân tích ở trên cho thấy sự phát triển trong quan điểm của Đảng về mối quan hệ gắn kết giữa xây dựng văn hóa liêm chính và công tác phòng, chống tham nhũng. Quan điểm này có cơ sở cả về lý luận và thực tiễn. Về mặt thực tiễn, một trong những nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng tham nhũng ở nước ta là do sự tha hóa về tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên. Về vấn đề này, ngay tại Hội nghị Trung ương 3 khóa VII, Đảng đã nhận định: “Không ít cán bộ, đảng viên bị chủ nghĩa cá nhân thực dụng cuốn hút, trở nên thoái hóa, hư hỏng. Tệ nạn tham nhũng, hối lộ, buôn lậu, ăn chơi, phung phí tài sản của nhân dân rất nghiêm trọng và kéo dài”. Tại Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, Đảng tiếp tục khẳng định: “Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, tình trạng tham nhũng, quan liêu, lãng phí của một bộ phận cán bộ, đảng viên có chiều hướng phát triển nghiêm trọng”. Trong các Đại hội VIII, IX, X, XI, XII, Đảng tiếp tục cảnh báo và nêu ra những giải pháp để ngăn ngừa tình trạng suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong Đại hội XIII, Đảng khẳng định: “Một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”...”². Trong thực tế, quá trình suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống diễn ra âm thầm ở bên trong mỗi cán bộ, đảng viên, cho đến khi mức độ suy thoái đến “ngưỡng” thì tất yếu xảy ra hành vi tham nhũng. Do đó, theo quan điểm của Đảng, đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống sẽ góp phần ngăn ngừa, giảm thiểu tệ nạn tham nhũng ở nước ta hiện nay.

Nhìn từ góc độ lý luận, như đã phân tích ở phần trên, tham nhũng vừa là biểu hiện, vừa có nguồn gốc từ sự thiếu liêm chính trong xã hội, đặc biệt là trong đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước. Vì thế, để giải quyết tận gốc vấn đề tham nhũng, cần xây dựng văn hóa liêm chính. Đây chính là cơ sở lý luận của quan điểm gắn kết giữa xây dựng văn hóa liêm chính và công tác phòng, chống tham nhũng của Đảng. Đi sâu hơn về vấn đề này, có thể thấy những chuẩn mực về tư tưởng, đạo đức, lối sống

1. Xuân Trường: “7 bài học kinh nghiệm qua 10 năm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”, <https://bvhttdl.gov.vn/7-bai-hoc-kinh-nghiem-qua-10-nam-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-20221024164351944.htm>, truy cập ngày 24/02/2023.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.I, tr.92.

của cán bộ, đảng viên ở nước ta, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính là “trung với nước, hiếu với dân” (xét về mặt ý thức chính trị) và “cần, kiệm, liêm, chính” (xét về mặt đạo đức xã hội). Điều đó có nghĩa là việc xây dựng văn hóa liêm chính chính là một phần quan trọng trong cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay, và ở chiều ngược lại, việc chống suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên về bản chất cũng chính là quá trình xây dựng văn hóa liêm chính¹.

4. Xây dựng văn hóa liêm chính để phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam: Các chiều cạnh chính

Với tính chất là một dạng thức của văn hóa nói chung, văn hóa liêm chính là một khái niệm rộng, đa chiều, vì thế có nhiều cách tiếp cận. Nhìn từ góc độ nội dung, lý thuyết về “chu kỳ văn hóa” (*the culture cycle*) của UNESCO gợi ý 5 bước để phát triển các sản phẩm văn hóa liêm chính², đó là: (1) Sáng tạo: khởi nguồn và thực hiện ý tưởng và nội dung của sản phẩm văn hóa; (2) Sản xuất: tạo lập sản phẩm văn hóa trong thực tế; (3) Truyền bá: giới thiệu, phân phối sản phẩm văn hóa với công chúng; (4) Trưng bày/ Tiếp nhận/ Truyền tải: phổ biến sản phẩm văn hóa trong xã hội; (5) Tiêu thụ/Tham gia: Sử dụng sản phẩm văn hóa, tham gia vào các hoạt động, sự kiện văn hóa. Nhìn từ góc độ đối tượng tác động, Tổ chức Minh bạch quốc tế (TI) đã đề xuất một “hệ thống liêm chính quốc gia” (NIS) từ thập kỷ 1990 để đánh giá và thúc đẩy các giá trị liêm chính trong hoạt động của bộ máy nhà nước và nhiều chủ thể (trụ cột - *pillars*) khác trong xã hội, ví dụ như: Các cơ quan chủ chốt trong bộ máy nhà nước mà có liên quan mật thiết đến phòng, chống tham nhũng (Nghị viện, Chính phủ, Tòa án, Thanh tra, Kiểm toán...), các đảng chính trị (Political Parties), các cơ quan báo chí (Media), các tổ chức xã hội (Civil Society), Khu vực Doanh nghiệp (Business)³...

1. Xem Quỳnh Hoa: “Xây dựng văn hóa liêm chính, không cần tham nhũng trong đội ngũ cán bộ, công chức, *Tlđđ*.”

2. Xem UNESCO: “The 2009 UNESCO Framework for Cultural Statistics (FCS)”, http://uis.unesco.org/sites/default/files/documents/unesco-framework-for-cultural-statistics-2009-en_0.pdf, truy cập ngày 24/02/2023.

3. Transparency International: “National Integrity System Assessments”, <https://www.transparency.org/en/national-integrity-system-assessments>, truy cập ngày 25/02/2022.

Mặc dù vậy, xét trong tương quan với công tác phòng, chống tham nhũng và bối cảnh của Việt Nam, có thể tiếp cận từ góc độ những chủ thể chính tham gia vào quan hệ, qua đó xác định những chiều cạnh chính của văn hóa liêm chính ở nước ta hiện nay như sau:

Thứ nhất, xây dựng văn hóa liêm chính trong hoạt động công vụ.

Thuật ngữ “công vụ” có thể được hiểu một cách khái quát là “việc công”¹, hoặc hiểu từ góc độ chuyên môn là “... một loại lao động mang tính quyền lực và pháp lý được thực thi bởi đội ngũ công chức nhằm thực hiện các chính sách của nhà nước trong quá trình quản lý toàn diện các mặt của đời sống xã hội”². Hoạt động công vụ, theo quy định tại Điều 2, Luật cán bộ, công chức năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) là “... việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức theo quy định của Luật này và các quy định khác có liên quan”. Như vậy, chủ thể của hoạt động công vụ là những người được nhân danh quyền lực nhà nước, để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước³. Trong lý luận về quản trị nhà nước và phòng, chống tham nhũng, đây là nhóm chủ thể trọng tâm cần được giám sát và giáo dục, để phòng ngừa, giảm thiểu những hành vi lạm quyền, tham nhũng⁴. Điều đó cũng có nghĩa là việc xây dựng văn hóa liêm chính trong hoạt động công vụ cần được xem là một trụ cột cơ bản trong xây dựng văn hóa liêm chính nói chung.

Từ đặc thù của nhóm đối tượng tác động (cán bộ, công chức), việc xây dựng văn hóa liêm chính trong hoạt động công vụ cần hướng vào những giá trị, chuẩn mực như⁵: (i) Nhóm giá trị, chuẩn mực liên quan đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của cán bộ, công chức; (ii) Nhóm giá trị, chuẩn mực về đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; (iii) Nhóm giá trị, chuẩn mực về tiếp xúc với người dân.

1. Xem *Từ điển tiếng Việt*, Viện Ngôn ngữ học, Nxb. Đà Nẵng, 2004, tr.211.

2, 3. Xem Lê Thế Đức: *Xây dựng văn hóa liêm chính phòng, chống tham nhũng*, Tham luận tại Hội thảo “Văn hóa liêm chính trên thế giới và ở Việt Nam” do Viện Nghiên cứu Phát triển Xã hội (ISDS) phối hợp với Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức, ngày 18/11/2019.

4. Xem UNODC: “University Module Series: Anti-Corruption. Module 4: Public Sector Corruption”, <https://www.unodc.org/e4j/en/anti-corruption/module-4/key-issues/preventing-public-sector-corruption.html>, truy cập ngày 24/02/2023.

5. Xem Đinh Văn Minh: “Bàn về liêm chính trong hoạt động công vụ”, <https://noichinh.vn/nguyen-cuu-trao-doi/201802/ban-ve-liem-chinh-trong-hoat-dong-cong-vu-303611/>, truy cập ngày 24/02/2023.

Thứ hai, xây dựng văn hóa liêm chính trong hoạt động kinh doanh¹.

Liêm chính kinh doanh (*business integrity*) là sự trung thực, ngay thẳng và trong sạch trong hoạt động kinh doanh. Đây được xem là một dạng đạo đức nghề nghiệp, phản ánh các nguyên tắc và vấn đề có tính đạo đức nảy sinh trong môi trường kinh doanh, được áp dụng cho tất cả các khía cạnh của hoạt động kinh doanh và có liên quan đến hành vi của cá nhân và toàn bộ doanh nghiệp². Các nguyên tắc, tiêu chuẩn đạo đức kinh doanh có thể thể hiện qua tuyên bố của các doanh nhân, cơ sở kinh doanh hoặc trong hệ thống pháp luật quốc gia, song đều đóng vai trò là những giá trị định hướng cho hoạt động của một doanh nghiệp³.

Thực tế trên thế giới cho thấy liêm chính kinh doanh là yếu tố then chốt để tạo lập môi trường kinh doanh lành mạnh, không có hối lộ, tham nhũng. Môi trường kinh doanh lành mạnh làm giảm chi phí vận hành, giảm rủi ro cho doanh nghiệp, tạo sự cạnh tranh công bằng - vì thế có lợi cho cả doanh nghiệp và nền kinh tế. Chính vì vậy, liêm chính kinh doanh cũng được các nhà nước cổ vũ. Một trong những ví dụ trong việc này là Thỏa ước liêm chính (*Integrity Pact*) do Tổ chức Minh bạch quốc tế (TI) xây dựng⁴. Đây là những thỏa thuận bằng văn bản giữa chính phủ và các nhà thầu tư nhân trong đó cam kết không hối lộ và thông thầu trong quá trình đấu thầu và bảo đảm sự giám sát độc lập của các tổ chức xã hội trong suốt quá trình đấu thầu. Việc thực hiện Thỏa ước này ngoài việc phòng ngừa tham nhũng trong cung cấp dịch vụ công, còn góp phần thúc đẩy văn hóa liêm chính trong xã hội.

Xét cả trong ngắn hạn và dài hạn, khả năng phát triển bền vững của một doanh nghiệp phụ thuộc rất nhiều vào việc thực hiện liêm chính kinh doanh. Về vấn đề này, theo nghiên cứu của John Kotter và James Heskeu, trong khoảng một thập kỷ qua, những công ty chú trọng thực hành các chuẩn mực đạo đức kinh doanh đã nâng mức thu nhập lên 68,2% và nâng giá trị cổ phiếu lên 90% so với mức tương ứng 36% và 74% của các công ty không coi trọng thực hành các chuẩn

1, 3. Xem Vũ Công Giao, Nguyễn Quang Đức: “Liêm chính kinh doanh với tính chất là trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp: Pháp luật và thực tế ở Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học - Chuyên san Luật học*, Đại học Quốc gia Hà Nội, t.37, số 3, 2021.

2. Moriarty, Jeffrey: *Business Ethics: A Contemporary Introduction*, Routledge, 2021, p.35.

4. Transparency International: “Integrity Pacts”, <https://www.transparency.org/en/tool-integrity-pacts>, truy cập ngày 25/02/2022.

mục đó¹. Chính vì vậy, liên chính kinh doanh hiện đã được xem như là một bộ phận cấu thành quan trọng nhất của văn hóa kinh doanh/văn hóa doanh nghiệp trên thế giới².

Do đặc thù hoạt động của các doanh nghiệp, việc xây dựng văn hóa liên chính kinh doanh cần hướng vào những giá trị như mục đích kinh doanh chân chính, sự hài hòa giữa lợi ích của cá nhân, doanh nghiệp và cộng đồng, sự tôn trọng, tín nhiệm và quý mến của xã hội với doanh nghiệp, hoạt động và sản phẩm của doanh nghiệp. Cụ thể, văn hóa liên chính kinh doanh cần có tác dụng định hướng doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh hợp pháp, chính đáng và tổ chức sản xuất, kinh doanh đúng pháp luật; chia sẻ thuận lợi, khó khăn với người lao động, với nhà nước và cộng đồng; tuân thủ cam kết với các đối tác theo nguyên tắc cùng có lợi; cạnh tranh lành mạnh, trung thực, không nhằm triệt hạ đối thủ để độc quyền, độc chiếm thị trường...³.

Thứ ba, xây dựng văn hóa liên chính trong xã hội.

Việc xây dựng văn hóa liên chính trong xã hội nhằm vào toàn thể người dân. Đây là việc làm rất cần thiết bởi lẽ người dân có vai trò rất quan trọng trong phòng, chống tham nhũng. Với tư cách là chủ thể của mọi quyền lực trong xã hội, bao gồm quyền lực nhà nước, người dân có quyền giám sát, lên án, tố cáo những hành vi tham nhũng của đội ngũ cán bộ, công chức, qua đó giúp phòng, chống tham nhũng hiệu quả. Để thực hiện tốt vai trò quan trọng đó, trước hết người dân cũng cần có phẩm chất liên chính (không đưa hối lộ, không tiếp tay cho hối lộ...) và cần có kiến thức về sự liên chính, đặc biệt là về các yêu cầu gắn với tính liên chính của đội ngũ cán bộ, công chức. Nói tóm lại, người dân cũng cần phải được tiếp cận với văn hóa liên chính để hành xử theo các tiêu chuẩn về liên chính và để ủng hộ, cổ vũ, hỗ trợ các hành xử liên chính cũng như để tham gia, đóng góp vào việc giám sát, ngăn ngừa, xử lý những hành vi bất liên chính trong xã hội, đặc biệt là trong khu vực công quyền.

1. Kotter, J. P., and J. L. Heskett: *Corporate Culture and Performance*, New York: Free Press; Dẫn theo Trần Trọng Toàn: “Vai trò của đạo đức kinh doanh trong phát triển doanh nghiệp: Thực trạng và giải pháp”, <https://vanhoadoanhnghiepv.vn/vai-tro-cua-dao-duc-kinh-doanh-trong-phat-trien-doanh-nghiep-thuc-trang-va-giai-phap/>, truy cập ngày 25/02/2022.

2. Xem Nguyễn Mạnh Quân: *Đạo đức kinh doanh và văn hóa công ty*, Nxb. Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội, 2011, tr.19, 21.

3. Xem Lê Quý Đức: “Về sự liên chính trong kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp hiện nay”, https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/812802/ve-su-liem-chinh-trong-kinh-doanh-va-van-hoa-doanh-nghiep-hien-nay.aspx, truy cập ngày 22/02/2023.

Do tính chất đa dạng của dân chúng, việc xây dựng văn hóa liêm chính trong xã hội cần chú ý đến đặc thù của các nhóm dân cư khác nhau, sử dụng những cách tiếp cận khác nhau. Dù vậy, trong vấn đề này, có thể thấy một số cách tiếp cận phổ biến và hiệu quả đó là: (i) Lồng ghép những giá trị liêm chính vào các tác phẩm, sự kiện văn học, nghệ thuật, đặc biệt là phim ảnh. Theo cách này, các giá trị liêm chính dễ tiếp cận và dễ được tiếp nhận bởi đông đảo dân chúng; (ii) Lồng ghép những giá trị liêm chính vào chương trình đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân. Theo cách này, có thể phổ biến những giá trị liêm chính một cách có hệ thống và chuyên sâu cho học sinh, sinh viên - thế hệ tương lai của đất nước; (iii) Phổ biến những giá trị liêm chính qua các phương tiện thông tin đại chúng (báo chí, truyền thanh, truyền hình...). Theo cách này, có thể giúp đại đa số người dân hiểu về những giá trị liêm chính thông qua những sự kiện thời sự có liên quan diễn ra hằng ngày.

5. Kết luận

Văn hóa liêm chính có mối quan hệ gắn bó, vừa là cơ sở, vừa là một công cụ nền tảng cho công tác phòng, chống tham nhũng. Để thành công trong phòng, chống tham nhũng, nhất định phải xây dựng và thực hiện văn hóa liêm chính, cả trong khu vực công, khu vực tư và ngoài xã hội.

Xây dựng văn hóa liêm chính thực chất là quá trình hình thành nên thói quen, cách ứng xử của các chủ thể trong xã hội (cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp...) phù hợp với các giá trị, chuẩn mực đạo đức như sự trung thực, ngay thẳng, đúng đắn, trong sạch. Việc xây dựng văn hóa liêm chính phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của từng nước nên không có khuôn mẫu chung.

Ở nước ta hiện nay đã có đủ những tiền đề về chính trị, tư tưởng, văn hóa và pháp lý cho việc xây dựng một nền văn hóa liêm chính với nhiều chiều cạnh. Trong thực tế, văn hóa liêm chính đang được hình thành và đã có những đóng góp tích cực nhất định vào công tác phòng, chống tham nhũng. Dù vậy, giống như ở những quốc gia khác, xây dựng văn hóa liêm chính ở nước ta là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, nỗ lực, quyết tâm của toàn xã hội, trong đó nòng cốt là hệ thống chính trị. Xét về mặt chiến lược, để xây dựng thành công văn hóa liêm chính, cần áp dụng đồng thời nhiều giải pháp và gắn kết chặt chẽ với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Xét về mặt tổ chức, cần tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, huy động sự tham gia chủ động, tích cực của các tổ chức, doanh nghiệp và toàn thể nhân dân vào việc sáng tạo, cổ vũ, ủng hộ, phổ biến các giá trị liêm chính, lên án, phê phán, ngăn chặn những hành xử bất liêm trong xã hội.

**TỪ CUỐN SÁCH “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG
VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY Càng TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”
CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG SUY NGHĨ VỀ CĂN BỆNH
SỢ TRÁCH NHIỆM TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN**

NGUYỄN PHƯƠNG THÙY*

Nhân dịp kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2023) và 10 năm thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (01/02/2013 - 01/02/2023), cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” do Ban Nội chính Trung ương phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật tổ chức xuất bản đã ra mắt bạn đọc. Cuốn sách là tập hợp những bài viết, bài phát biểu, chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Những quan điểm này được đúc rút từ kinh nghiệm thực tiễn phong phú, sinh động, không chỉ thể hiện sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, toàn diện và đầy sức thuyết phục của đồng chí Tổng Bí thư, mà còn thể hiện quan điểm nhất quán, xuyên suốt của người đứng đầu Đảng ta về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng, chỉnh đốn Đảng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Nội dung cuốn sách gồm ba phần, được trình bày một cách khoa học theo đúng tiến trình phát triển của tư duy lý luận: *Phần thứ nhất: Một số vấn đề rút ra từ thực*

* Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

tiến công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam; Phần thứ hai: Nhất quán phương châm - Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc; Phần thứ ba: Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt. Nổi bật lên ở phần thứ hai của cuốn sách là 8 bài viết về rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, trong đó có 4 bài được viết từ những năm 70 của thế kỷ XX. “Bệnh sợ trách nhiệm” - một bài viết có “lịch sử” lâu đời nhất - bài đăng trên Tạp chí *Cộng sản*, số 11/1973 với bút danh “Người xây dựng” là bài viết để lại trong tôi nhiều suy nghĩ nhất.

1. Trách nhiệm và “bệnh sợ trách nhiệm”

Theo *Từ điển tiếng Việt*, “*Trách nhiệm*” có nghĩa là: “1- Phần việc được giao cho hoặc coi như được giao cho, phải bảo đảm làm tròn, nếu kết quả không tốt thì phải gánh chịu phần hậu quả; 2- Sự ràng buộc đối với lời nói, hành vi của mình, bảo đảm đúng đắn, nếu sai trái thì phải gánh chịu phần hậu quả”¹.

Nội hàm khái niệm “Trách nhiệm” trước hết là công việc hay nghĩa vụ của mỗi người phải thực hiện hoặc hoàn thành. Trách nhiệm là nghĩa vụ của bản thân với một công việc bất kỳ nào đó trong ngày hoặc với bất kỳ một hoạt động hay vấn đề nào diễn ra xung quanh. Trách nhiệm được nhiều người xem như là gánh nặng của cá nhân phải làm, nhưng nó lại là động lực quan trọng để bạn hoàn thiện và phát triển bản thân tốt hơn nữa trong công việc và cuộc sống. Trách nhiệm là tính tự giác của cá nhân những người sống có trách nhiệm trong xã hội luôn được mọi người coi trọng, cũng như có một lộ trình thăng tiến trong công việc nhanh nhất và gặt hái được nhiều thành công với bản thân mình.

Trách nhiệm của cá nhân không chỉ là với bản thân mình mà với công việc, với gia đình, người thân và với xã hội. Tính trách nhiệm của mỗi cá nhân là cần thiết đối với sự phát triển bền vững của một quốc gia và cả xã hội hiện nay. Khi một tập thể gồm các cá nhân có trách nhiệm với công việc thì tập thể ấy sẽ mạnh, phát triển nhanh và bền vững hơn. Với mỗi người, trách nhiệm là một điều thiết yếu và quan trọng cần phải có. Mỗi người sống có trách nhiệm tức là họ sẽ luôn chủ động trong các công việc dù bất kỳ hoàn cảnh nào, tích cực, tự nêu cao tinh thần trách nhiệm với bản thân mình, với gia đình, với cộng đồng, dám làm những điều mình thích làm và

1. Viện Ngôn ngữ học: *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học, Hà Nội - Đà Nẵng, 2004, tr.1020.

sẵn sàng đứng ra nhận trách nhiệm về những gì đã làm để bản thân không mắc sai lầm hoặc đùn đẩy cho bất kỳ ai. Một người sống có trách nhiệm sẽ được nhiều người yêu mến và sẽ được cấp trên quan tâm và trọng dụng.

Trách nhiệm cũng không chỉ gắn với “phần việc được giao” mà còn gắn liền với “lời nói, hành vi” của mỗi cá nhân. Sự ràng buộc đó đòi hỏi con người ở mọi nơi, mọi lúc đều phải cân trọng từng lời nói, hành động của mình, không xúc phạm, làm ảnh hưởng tới người khác, không gây ra những tổn hại cả về mặt vật chất lẫn tinh thần cho con người, cộng đồng, xã hội. Ở nghĩa này, khái niệm “trách nhiệm” trở nên “gay gắt” hơn, nhấn mạnh yếu tố tự nhận thức về nghĩa vụ và tự chịu hậu quả nếu sai trái, không có sự chi phối của yếu tố bên ngoài.

Trách nhiệm của từng cá nhân sẽ có sự khác nhau tùy thuộc vào hoàn cảnh và điều kiện thực tế. Trong đó có ba loại trách nhiệm chính, đó là: *Thứ nhất*, trách nhiệm chủ động. Đây có thể hiểu là việc thực hiện các trách nhiệm của cá nhân một cách tự giác và bắt nguồn từ nhận thức, tư duy bên trong bản thân. Thực hiện trách nhiệm chủ động nghĩa là tự ý thức được bản thân mình đã làm gì, nên làm gì, sẽ đưa ra quyết định thế nào và sẵn sàng đón nhận những hậu quả xảy ra; *Thứ hai*, trách nhiệm thụ động: là việc thực hiện trách nhiệm khi có những tác động từ bên ngoài chứ không phải do khả năng và nhận thức bên trong (chịu ảnh hưởng của những yếu tố: sự động viên, khích lệ hay phê phán, lên án...); *Thứ ba*, trách nhiệm thật thường là ở ngoài thực hiện trách nhiệm, nhưng bên trong thì hoàn toàn không có hoặc còn những khúc mắc nhưng buộc phải thực hiện với lý do nào đó.

Từ nội hàm khái niệm “trách nhiệm”, có thể thấy, trong xã hội, bất kỳ ai cũng có trách nhiệm, bởi mỗi người đều có một vị trí nhất định trong các mối quan hệ xã hội, như gia đình, dòng họ, địa phương, tập thể, tổ chức chính trị - xã hội, công dân của một nước, thành viên của cộng đồng dân tộc và rộng nhất là của nhân loại... Chiếu vào vị trí, vai trò của cán bộ, công chức, viên chức thì trách nhiệm trước hết là trách nhiệm công vụ được giao. Trách nhiệm công vụ đó đòi hỏi cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện nhiệm vụ được giao đến cùng, không được thoái thác hoặc giao lại cho ai khác; cán bộ, công chức, viên chức phải gắn mình với thực hiện công vụ cho đến khi có kết quả. Vì vậy, trong hoạt động thực thi nhiệm vụ không được né tránh, không được sợ trách nhiệm mà đổ lỗi cho người khác, cho cấp khác. Bởi vì, cán bộ né tránh, đùn đẩy trách nhiệm chắc chắn sẽ làm ảnh hưởng rất lớn tới đời sống, công việc làm ăn của người dân và doanh nghiệp,

kế hoạch phát triển của cộng đồng, khiến công việc chậm chạp, đình trệ, nhiều vấn đề xã hội bức xúc không được giải quyết kịp thời, nhiều cơ hội tăng trưởng không tận dụng được, nhiều công trình, dự án trọng điểm không triển khai đúng tiến độ kế hoạch.

Mở rộng ra, trách nhiệm không chỉ là trách nhiệm công vụ mà còn là vấn đề sống có trách nhiệm, nói có trách nhiệm, hành động có trách nhiệm. Trách nhiệm một khi đã gắn với lời nói và hành vi thì nó phải trở thành lối sống của con người. Sống vô trách nhiệm nghĩa là trái với lương tâm của con người. Việc sống có trách nhiệm với cộng đồng thể hiện ở việc cá nhân tích cực tham gia vào các phong trào, tôn trọng luật pháp và không làm điều gì tổn hại đến mọi người xung quanh. Khi cá nhân sống có trách nhiệm với bản thân là đã góp một phần vào việc xây dựng nên xã hội tươi đẹp và ý nghĩa hơn.

Bệnh sợ trách nhiệm là một trong những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị mà Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã nhận diện và chỉ rõ. Cho đến nay, căn bệnh này vẫn tồn tại một cách dai dẳng, không chỉ gây ra nhiều tác hại mà còn là trở lực của sự phát triển. Nguy hiểm hơn, căn bệnh này đã len lỏi vào đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh, trong cán bộ, đảng viên vẫn còn tình trạng bao biện, áp đặt, làm thay hoặc né tránh, sợ trách nhiệm.

Trong Bộ luật hình sự có quy định tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”. Và thực tế, thời gian vừa qua, trên cả nước đã xảy ra rất nhiều vụ án lớn làm thất thoát hàng nghìn tỷ đồng của Nhà nước, mà trong đó rất nhiều người giữ các trọng trách đã bị kết án vì tội này, thì tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm, đùn đẩy công việc, hay làm việc cầm chừng, thậm chí không dám làm, không dám quyết vì sợ sai, càng bộc lộ phổ biến hơn.

Từ việc không thể tự quyết định, sợ làm sai, sợ chịu trách nhiệm dẫn đến xu hướng “dồn việc lên trên”. Xu hướng này xuất hiện từ phạm vi nhỏ là mỗi cơ quan, bộ, ngành, địa phương đến phạm vi lớn là trên bình diện quốc gia. Nhiều cấp có thể ra quyết định quản lý theo đúng thẩm quyền thì lại có xu hướng trở thành cấp trung gian, trung chuyển trách nhiệm, chờ đợi cấp cao nhất ra quyết định quản lý thì mới thực thi được. “Đá bóng” lên cấp trên hoặc “chuyên sang” cho bộ phận khác là phương án nhanh nhất để không phải làm gì. Như vậy thì mình không phải chịu trách nhiệm nhưng nhiệm vụ thì bị chậm trễ, thậm chí còn nguyên.

2. Bệnh “sợ trách nhiệm” theo quan điểm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

Ngay từ năm 1973, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã có tư duy sắc bén, nhãn quan chính trị vượt trội về vấn đề căn cơ trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là phòng ngừa từ xa, từ sớm mà trọng tâm là xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đặc biệt là phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, tức là trị tận gốc tham nhũng, tiêu cực, cả ngọn lẫn gốc.

Mở đầu bài viết “*Bệnh sợ trách nhiệm*”, tác giả trích dẫn câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Ai sợ phụ trách và không có sáng kiến thì không phải người lãnh đạo”¹. Đây là tiêu chí hàng đầu trong việc phát hiện và lựa chọn cán bộ. Kế thừa tư tưởng của Người, đồng chí Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Mỗi cán bộ, đảng viên, dù hoạt động ở ngành nào, ở cương vị nào, đều phải là một chiến sĩ xung kích trong cuộc đấu tranh xây dựng nền kinh tế mới, chế độ mới, con người mới xã hội chủ nghĩa, suy nghĩ và hành động với tinh thần cách mạng tiến công, với ý thức làm chủ tập thể, luôn luôn nhạy bén trước cái mới, chủ động và sáng tạo trong công tác, kiên quyết đấu tranh chống những tư tưởng và hành động trái với quan điểm và đường lối của Đảng, chống những xu hướng tiêu cực, bảo thủ”².

Đồng chí đã thẳng thắn “*chỉ mặt, đặt tên*” một căn bệnh trầm kha của không ít cán bộ, đảng viên: “Nhiệm vụ trước mắt đòi hỏi mọi người phải có tinh thần trách nhiệm rất cao, nhưng hiện nay trong cán bộ, đảng viên ta còn có những đồng chí sợ trách nhiệm”³.

Thêm vào đó, tác giả chỉ ra “*những biểu hiện*” của bệnh sợ trách nhiệm là:

- Người sợ trách nhiệm thường làm việc một cách cầm chừng cho “đủ bản phận”, cốt sao không phạm phải khuyết điểm gì lớn.
- Người sợ trách nhiệm thường rụt rè, do dự trong khi giải quyết công việc, không phát biểu rõ ràng, dứt khoát ý kiến riêng của mình, không dám quyết đoán những việc thuộc phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.
- Người sợ trách nhiệm cũng thường lẩy lý do làm việc tập thể, tôn trọng tập thể để dựa dẫm vào tập thể.
- Người sợ trách nhiệm còn ngại “va chạm” trong quan hệ với các đồng chí trong đơn vị, với cấp trên và cả với cấp dưới⁴.

1, 2, 3, 4. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.465-466, 466-467, 467, 468.

Căn bệnh này trong thời đại ngày nay vẫn chưa được chữa một cách dứt điểm mà tồn tại dai dẳng như một thứ ung nhọt rất đáng lo ngại trong đội ngũ cán bộ (công chức, viên chức, đảng viên). Hậu quả của nó chính là: “một trở ngại cho công tác của Đảng và Nhà nước, làm cho công việc bị trì trệ, dậm chân tại chỗ, làm cho những nhân tố mới không phát huy được, những khuyết điểm và nhược điểm không được khắc phục kịp thời, và làm cho trình độ, năng lực công tác của cán bộ chậm được nâng cao”¹.

Tại kỳ họp thứ tư Quốc hội khóa XV, trong phiên thảo luận về tình hình kinh tế - xã hội năm 2022, ý kiến của các đại biểu bên cạnh đánh giá những thành tựu quan trọng đã đạt được, thì nhiều đại biểu đã đề cập tình trạng: “Một bộ phận cán bộ, trong đó có lãnh đạo, quản lý đang có tâm lý bất an, sợ sai, sợ trách nhiệm...”. Sợ trách nhiệm khi có đầy đủ các “triệu chứng” sẽ trở thành vấn nạn cho xã hội vì:

- Cán bộ biết sợ sai là tốt, một mặt, họ sẽ cố gắng dốc hết lòng, hết sức để hoàn thành công việc mà không để xảy ra sai sót, mặt khác sẽ tránh khỏi bị kỷ luật, bị khởi tố; nhưng sợ đến mức không dám làm, không dám hành động gì vì trốn tránh trách nhiệm và không biết làm như thế đúng hay sai là không thể chấp nhận được. Khi đó, cần phải xem xét lại trình độ năng lực, phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên. Thậm chí, có cán bộ còn cho rằng thà đứng trước hội đồng kỷ luật còn hơn đứng trước hội đồng xét xử - nghĩa là thà thừa nhận cái sai của mình là không làm gì để bị kỷ luật, xử lý nhẹ nhàng còn hơn bị phát hiện ra lỗi sai, bị khởi tố, nhận án. Và cũng chính vì thế nên hiện nay, nhiều lãnh đạo sợ sai, làm việc rất cầm chừng, không có sự đột phá. Thái độ sợ sai, không dám làm, hay im lặng đều là thiếu trách nhiệm.

Tình trạng lãnh đạo sợ sai không dám làm gì là rất đáng báo động. Điều đó sẽ làm mất đi động lực, cơ hội, kìm hãm sự phát triển, nhất là ở những cơ quan, đơn vị, địa phương có vị trí quan trọng chiến lược quốc gia. Thực tế cho thấy, không ít cán bộ khi đi luân chuyển về địa phương 2 - 3 năm không làm gì, không xử lý vi phạm, không đề xuất cái mới, cố gắng để không va chạm với ai, “dĩ hòa vi quý” để bảo toàn vị trí của mình.

Một nguyên nhân nữa, cán bộ không dám làm vì lo sợ. Lo sợ là mình không thể hoàn thành được công việc. Điều này cho thấy tiêu chuẩn về trình độ, năng lực,

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.468.

chuyên môn, nghiệp vụ của một bộ phận cán bộ không đáp ứng được vị trí việc làm, nhưng vì ham quyền lực, háo danh nên đã “chạy chọt” để đạt được chức danh đó. Đến khi được bổ nhiệm, đề bạt vào vị trí như mong muốn nhưng không biết làm gì, trở thành bức bình phong cho hàng loạt những hiện tượng tham nhũng, tiêu cực.

- Tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm cũng là một trong những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên được Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI nhận định: “Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị...”, và Văn kiện Đại hội XII của Đảng một lần nữa đề cập: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn”... Đây cũng là tình trạng còn tồn tại nhiều năm qua ở một số chi bộ: nể nang, ngại va chạm, sợ ảnh hưởng khi phát biểu, sợ nói mà không vừa ý lãnh đạo...

- Vì sợ trách nhiệm của cá nhân nên dựa dẫm vào tập thể cũng dễ dẫn đến thái độ đổ lỗi cho tập thể nếu có xảy ra vi phạm, sai trái. Điều này đi ngược lại nguyên tắc tập trung dân chủ - nguyên tắc số một trong xây dựng Đảng. Trong điều kiện Đảng cầm quyền ở nước ta, biểu hiện cụ thể của nguyên tắc đó chính là nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Đây vừa là một nguyên tắc trong hoạt động lãnh đạo của Đảng, vừa là một nội dung biểu hiện của nguyên tắc tập trung dân chủ. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Tập thể lãnh đạo là *dân chủ*. Cá nhân phụ trách là *tập trung*... Làm việc mà không theo đúng cách đó, tức là làm trái dân chủ tập trung”¹. Nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách góp phần xây dựng Đảng vững mạnh trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Do đó, phải hiểu và làm đúng, đầy đủ, toàn diện nguyên tắc này là yêu cầu cấp thiết đặt ra cho mọi cấp ủy đảng, nhất là trong bối cảnh hiện nay.

Vai trò của cá nhân là khi công việc của Đảng, của cấp ủy, của tập thể sau khi đã được bàn bạc thấu đáo đi đến ra nghị quyết hoặc quyết định thì phải được phân công cho từng người phụ trách thi hành. Việc gì một người không làm được thì phải giao cho một tập thể thực hiện. Nếu tập thể thực hiện thì cũng phải có người đứng đầu tập thể đó chịu trách nhiệm chính. Người phụ trách là người phải có đủ năng lực, tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Cá nhân phụ trách trên cơ sở tập thể lãnh đạo nghĩa là phải quyết tâm tổ chức thực hiện đúng việc tập thể đã bàn, đã quyết. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Người nào phụ trách

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.620.

thi hành, mà không làm đúng kế hoạch do đa số đã quyết định, là làm trái với nhiệm vụ của mình, và cũng không xứng đáng là một người lãnh đạo. Đó phải là: “Những người có thể phụ trách giải quyết các vấn đề, trong những hoàn cảnh khó khăn. Ai sợ phụ trách và không có sáng kiến thì không phải người lãnh đạo. Người lãnh đạo đúng đắn cần phải: Khi thất bại không hoang mang, khi thắng lợi không kiêu ngạo. Khi thi hành các nghị quyết kiên quyết, gan góc không sợ khó khăn. Những người luôn luôn giữ đúng kỷ luật”.

Kế thừa quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong công tác phòng, chống tham nhũng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từng tuyên bố rất kiên quyết: *“Ai cảm thấy cản trở, nhụt chí thì dẹp sang một bên cho người khác làm”*. *“Nếu anh nào làm không tốt thì thay luôn, chúng ta không thiếu người... Tiền bạc chết có mang theo được đâu, danh dự mới là điều thiêng liêng cao quý nhất”*. Như vậy đặt ra yêu cầu của công tác cán bộ và thực thi công vụ cần quán triệt sâu sắc quan điểm này của đồng chí Tổng Bí thư.

Trong bài viết, đồng chí Tổng Bí thư đã chỉ ra rất rõ gốc rễ của căn bệnh “sợ trách nhiệm”, bao gồm cả yếu tố chủ quan và khách quan:

- Yếu tố chủ quan là: “Sợ trách nhiệm là một khuyết điểm thuộc về ý thức tư tưởng, về phẩm chất cách mạng của người cán bộ, đảng viên... Sợ trách nhiệm, lẩn tránh trước khó khăn, làm việc cầm chừng, bàng quan trước mọi việc đúng, sai, đó chính là kiểu làm việc của người “công chức cũ”, chứ không phải tác phong của người cách mạng”¹.

Đồng chí trích dẫn câu nói của Đimitoróp: “Người cán bộ phải có khả năng độc lập quyết định phương hướng trong mọi hoàn cảnh và không sợ chịu trách nhiệm về những quyết định của mình. Người nào sợ trách nhiệm không phải là một người lãnh đạo”². Đồng chí Tổng Bí thư có tầm nhìn xa, trông rộng và đã được bộc lộ từ rất sớm, ngay từ năm 1973, tức là khi đồng chí mới 29 tuổi.

“Nguồn gốc chủ yếu của bệnh sợ trách nhiệm là chủ nghĩa cá nhân. Chính vì luôn luôn tính toán cho lợi ích cá nhân, bo bo “bảo vệ” lấy cái cá nhân của mình mà mất cả dũng khí đấu tranh, thiếu hẳn “tinh thần trách nhiệm nghiêm túc, tính kiên quyết, tính nguyên tắc trong khi giải quyết các vấn đề”, không dám đương đầu trước khó khăn, không dám nghĩ, không dám làm, chỉ tránh khó ngại phiền”³.

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.468-469, 470.

Ở đây, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã đề cập một vấn nạn không phải của riêng một tổ chức, cộng đồng, xã hội nào: chủ nghĩa cá nhân. Vấn nạn này được các nhà lãnh đạo, những người đứng đầu luôn đặc biệt quan tâm bởi những hậu quả khôn lường của nó. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải ra sức đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân. Người cho rằng, chủ nghĩa cá nhân như một thứ vi trùng độc hại, tồn tại dai dẳng trong mỗi người cán bộ, đảng viên, luôn chờ cơ hội để trỗi dậy; là nguy cơ làm suy yếu Đảng, giảm lòng tin của quần chúng đối với Đảng. Người coi chủ nghĩa cá nhân là giặc nội xâm, kẻ thù của những người cách mạng. Người nói: “Địch bên ngoài không đáng sợ. Địch bên trong đáng sợ hơn, vì nó phá từ trong phá ra”¹, “Muốn đánh thắng kẻ địch bên ngoài thì trước hết phải đánh thắng kẻ địch bên trong của mỗi chúng ta là chủ nghĩa cá nhân”².

Chống chủ nghĩa cá nhân nghĩa là đấu tranh để loại bỏ khỏi hàng ngũ của Đảng những phần tử tha hóa, biến chất, chỉ chăm lo vun vén cho lợi ích riêng, đặt lợi ích của cá nhân, của gia đình mình lên trên lợi ích chung của giai cấp, của dân tộc, “miễn là mình béo, mặc thiên hạ gầy”. Nó cũng là nguồn gốc của những căn bệnh khác: quan liêu, tham lam, lười biếng, kiêu ngạo, hiếu danh, “hữu danh vô thực”, cạnh thị, tị nạnh, xu nịnh, a dua, kéo bè, kéo cánh... Những căn bệnh này cùng với bệnh sợ trách nhiệm ẩn chứa mỗi nguy hiểm tiềm tàng, dễ làm cho Đảng mất dần tính cách mạng, trí tuệ, đạo đức và tính nhân dân.

- Yếu tố khách quan là: “Trong một số trường hợp, chính những khuyết điểm của tập thể hoặc của cấp trên trong sự tổ chức chỉ đạo và lề lối làm việc là chỗ dựa của bệnh sợ trách nhiệm... Cũng có trường hợp người lãnh đạo ở cấp trên không khách quan lắng nghe ý kiến của cán bộ cấp dưới, đã không chú ý đề cao, phát huy tính chủ động sáng tạo của cán bộ cấp dưới, rồi tự cho mình là đi sâu, đi sát, là có tác phong cụ thể. Cách làm việc như vậy thường khiến cho những cán bộ vốn ỷ lại, thụ động dễ dàng lẩn tránh trách nhiệm”³.

Việc lắng nghe, đánh giá cán bộ một cách khách quan đòi hỏi người lãnh đạo cấp trên không được lấy ý chí áp đặt cho thực tế; không được lấy ý muốn chủ quan,

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.235-236; t.10, tr.311-312.

3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.470.

nguyện vọng, tình cảm cá nhân bất chấp điều kiện thực tế để đưa ra quyết định; không rơi vào chủ quan duy ý chí. Nếu thực hiện không đúng hoặc đi ngược lại những yêu cầu này, sẽ rơi vào những sai lầm khác nhau, mà điển hình là chủ nghĩa chủ quan duy ý chí trong nhận thức và hành động, gây ra những hậu quả to lớn.

Trong việc lựa chọn, sử dụng, đánh giá cán bộ, vi phạm nguyên tắc khách quan sẽ gây ra những hệ lụy, những “căn bệnh” quái sinh. Mục đích của đánh giá đúng cán bộ không chỉ phát hiện cái hay của họ để khuyến khích tiếp tục phát huy, mà còn nhằm nhận thấy cái dở để góp ý, tìm cách giúp đỡ họ sửa chữa, khắc phục. Có một thực trạng đang mặc nhiên tồn tại trong công tác cán bộ hiện nay là thói ham dùng những kẻ khéo nịnh hót mà ghét những người chính trực. Đó là những kẻ cơ hội, nếu không tỉnh táo đề phòng thì những kẻ này sẽ tìm cách “chui” vào nắm giữ những chức vụ trong Đảng, chính quyền và các đoàn thể, gây tác hại rất lớn. Về vấn đề này, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng phê phán gay gắt, công khai trước hội nghị: “Có những đồng chí còn giữ thói “một người làm quan cả họ được nhờ”, đem bà con, bạn hữu đặt vào chức này việc kia, làm được hay không, mặc kệ. Hồng việc đoàn thể chịu, cốt cho bà con, bạn hữu có địa vị là được”¹.

Nhất quán với quan điểm của Người, đồng chí Nguyễn Phú Trọng phê phán những cán bộ lãnh đạo ham dùng những người hợp với mình và không dùng những người không hợp với mình, bất kể người đó có năng lực ra sao: “chỉ muốn nghe những lời khen và đồng tình với mình, không thích những cán bộ có ý kiến trái với mình... Thái độ đó của cấp trên thực tế là ủng hộ những cán bộ sợ trách nhiệm, những người “chỉ làm những việc mà người ta bảo làm””². Đây chính là không khách quan trong dùng người, đồng thời cũng là mầm mống dẫn đến tình trạng bè phái, phe nhóm, chia rẽ gây mất đoàn kết trong nội bộ Đảng và chính quyền.

Như vậy, từ việc nhận định và phân tích căn bệnh “sợ trách nhiệm”, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã “điểm danh” hầu hết những thói hư, tật xấu trong nội bộ Đảng, chính quyền. Những thói xấu này vừa là nguồn gốc, vừa là sự phát sinh và đi kèm chung của chúng là vô cùng nguy hại đối với công tác của Đảng và Nhà nước.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.90-91.

2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, Sđd*, tr.470.

3. Một số đề xuất để trị căn bệnh “sợ trách nhiệm”

Để khắc phục tình trạng “sợ trách nhiệm”, nhằm giải phóng sức ỳ, tạo động lực mới để tiếp tục thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trước mắt và những năm tiếp theo thì cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương cần có những giải pháp giải quyết có hiệu quả tình trạng bất an, sợ sai, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Trên hết, giải pháp đột phá quan trọng hàng đầu là thực hiện chủ trương của Đảng đề ra trong Văn kiện Đại hội XIII: “Có chính sách khuyến khích và cơ chế phù hợp bảo vệ những cán bộ, đảng viên có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện nguyên tắc của Đảng và pháp luật của Nhà nước, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung”¹.

Giải pháp này chỉ có thể thực hiện được khi Đảng, Nhà nước phải có chính sách khuyến khích, cơ chế phù hợp bảo vệ những cán bộ có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện nguyên tắc của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Trong đó, “dám nói” là yếu tố đầu tiên, liên quan nhiều đến những gì vừa đề cập. Với thực tế hiện nay cho thấy có cán bộ, đảng viên không dám nói mà ứng xử theo lối “dĩ hòa vi quý”, “gió chiều nào theo chiều ấy”, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, làm cho cái tốt không có điều kiện nảy nở, phát huy, ... thì “sáu dám”² chính là cơ sở pháp lý, chính trị để cán bộ, đảng viên không còn ngại va chạm, nhanh chóng thể hiện được trí tuệ, bản lĩnh của mình vì sự phát triển chung của quê hương, đất nước. Để cán bộ, đảng viên dám nói thì Đảng cũng phải có lực lượng dám lắng nghe, dám bảo vệ người nói lên sự thật; từ dám lắng nghe, dám ghi nhận, nhanh chóng sửa chữa hạn chế, khuyết điểm thì mới có nhiều người dám nói nữa.

Cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá đã được Bộ Chính trị khóa XIII ban hành qua Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 “Chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung”. Kết luận này đã khơi gợi những cải cách về thể chế để bảo đảm khuôn khổ cho tự do - cốt lõi cho

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.I, tr.42.

2. Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung.

sự đổi mới, sáng tạo. Tuy nhiên, chủ trương đúng đắn đó chưa được cụ thể hóa bằng các quy phạm pháp luật, nên vẫn còn tình trạng cán bộ ngại trong quá trình công tác, làm cầm chừng, không dám đột phá.

Trên cơ sở đó, Nhà nước cần hiện thực hóa các đường lối, chủ trương thành chính sách, pháp luật để tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách, khuyến khích cán bộ có tư duy sáng tạo, cách làm đột phá vì lợi ích chung. Các cơ quan có thẩm quyền cần thường xuyên rà soát hệ thống văn bản pháp luật để kịp thời sửa đổi những quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, bổ sung các quy định mới cho phù hợp với thực tiễn, cá thể hóa trách nhiệm của cá nhân, tạo cơ sở pháp lý bảo đảm đủ tin cậy cho cán bộ trong quá trình thực thi công vụ.

Tuy nhiên, mọi cơ chế thí điểm, thậm chí không gian thể chế cho tự do đổi mới, sáng tạo có rõ ràng, minh bạch và hoàn thiện đến đâu thì ý thức trách nhiệm, vì lợi ích chung trong mỗi cá nhân cán bộ vẫn là điều then chốt:

Đối với cán bộ lãnh đạo: Nếu như chỉ chăm chăm nghĩ đến chiếc ghế của bản thân thì sẽ thờ ơ, thậm chí ngó lơ trách nhiệm. Chỉ khi nào những người đứng đầu quyết liệt dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và những cán bộ thực thi dù không đủ thẩm quyền để chịu trách nhiệm nhưng xác quyết mục tiêu: cái gì tốt, có lợi cho dân thì làm, chúng ta mới có những câu chuyện “xé rào” thành công.

Đối với cán bộ, đảng viên: Ngay trong cùng một môi trường làm việc, có những cán bộ, đảng viên luôn có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung của nhân dân, đất nước, không vụ lợi. Nhưng ngược lại, vẫn còn tình trạng thờ ơ, thiếu trách nhiệm, sợ trách nhiệm, hoặc vờ như không biết, khiến cho công việc bị chậm trễ, cản trở. Né tránh trách nhiệm, không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của nhân dân là những biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị.

Như vậy, yếu tố con người là yếu tố quyết định. Việc lựa chọn đúng cán bộ mới là mấu chốt để phá bỏ sự trì trệ, tạo nên sức bật đổi mới, sáng tạo. Một khi làm đúng chức trách, phận sự của mình trong công việc, với tinh thần “việc gì có lợi cho dân thì ra sức làm, việc có hại cho dân thì ra sức tránh”¹ như Bác Hồ đã căn dặn thì không việc gì phải “sợ trách nhiệm”.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.51.

Tôi vô cùng tâm đắc với những câu nói của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Suy cho cùng mọi thành bại đều do con người và tất nhiên sự nghiệp cách mạng thành bại cũng chủ yếu do cán bộ, đảng viên”, “Ai cảm thấy cản trở, nhụt chí thì dẹp sang một bên cho người khác làm”.

Cuối cùng, để khép lại bài viết, cũng xin trích dẫn câu nói của đồng chí về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Cán bộ, đảng viên *“phải có trái tim sục sôi bầu nhiệt huyết cách mạng, sẵn sàng hành động vì nước, vì dân; có cái đầu đầy bản lĩnh và trí tuệ để khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng; có đôi chân vững chắc và bàn tay sạch để đứng vững, đứng thẳng và khước từ mọi sự cám dỗ tầm thường”*¹. Thiết nghĩ, nếu mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta không ngừng tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, tác phong công tác, lối sống... thì sẽ luôn tạo được nguồn “vắc xin” tự thân, đủ sức chống lại mọi thói hư, tật xấu chứ không riêng gì căn bệnh “sợ trách nhiệm”. Bài viết của Tổng Bí thư: “Bệnh sợ trách nhiệm” không chỉ là câu chuyện của 50 năm trước mà vẫn còn nóng hổi tính thời sự trong thời đại ngày nay!

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.439.

**MỘT SỐ SUY NGHĨ VỀ PHÁT HUY VAI TRÒ TIỀN PHONG, GƯƠNG MẪU
CỦA ĐẢNG VIÊN, CUNG CỐ UY TÍN CỦA ĐẢNG TRONG CUỐN SÁCH
“KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC,
GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH,
VỮNG MẠNH” CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG**

NGUYỄN ĐỨC HÀ*

1. Một vài cảm nhận bước đầu về cuốn sách

Sau khi nghiên cứu cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, có thể nói rằng: Đây là một công trình khoa học có tầm khái quát cao về lý luận và tổng kết thực tiễn phong phú, sâu sắc về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị của Đảng và Nhà nước ta. Nội dung cuốn sách thể hiện rõ, nhất quán quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và sự vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong điều kiện mới. Những bài viết, phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư trong cuốn sách là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý luận và thực tiễn; sự thống nhất cao giữa lý trí và tình cảm cách mạng; thực hiện nói đi đôi với làm và làm đi đôi với nói. Những vấn đề đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đặt ra trong Cuốn sách luôn bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn và giải đáp đúng, trúng những vấn đề thực tiễn đang đặt ra; đồng thời, vừa phản ánh sinh động, phong phú hơi thở của

* Ban Tổ chức Trung ương.

cuộc sống, vừa có tính dự báo, đáp ứng được tâm tư, tình cảm và nguyện vọng chính đáng của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân. Có thể nói, đây là một cuốn sách quý, là “Cẩm nang” và là ấn phẩm “gối đầu giường” của mỗi cán bộ, đảng viên trong việc “tự soi, tự sửa” tự tu dưỡng, rèn luyện để không ngừng nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống cách mạng, làm tròn trách nhiệm và bổn phận của mình trước Đảng, trước nhân dân. *Vì vậy*, ngay sau khi được ra mắt bạn đọc, cuốn sách của đồng chí Tổng Bí thư đã có sức lan tỏa nhanh, mạnh, sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhận được sự quan tâm đặc biệt của dư luận xã hội. Cuốn sách thực sự là một tài liệu vô giá về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, cũng như về cuộc đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”; kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay.

2. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ

Để phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên, củng cố uy tín của Đảng, cuốn sách của Tổng Bí thư đã thể hiện nhất quán quan điểm chỉ đạo của Đảng là: Phải kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ, giúp cho Đảng, Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn quan tâm chăm lo công tác xây dựng Đảng; đã có nhiều chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, ... và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả quan trọng đã đạt được, Đại hội XI của Đảng đã thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm và yếu kém của công tác xây dựng Đảng, trong đó có những khuyết điểm, yếu kém đã kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ nhưng chậm được khắc phục, đó là sự thoái hóa, biến chất trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Vì vậy, Hội nghị Trung ương 4 khóa XI đã thông nhất rất cao việc ban hành Nghị quyết “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”. Nghị quyết đã chỉ ra ba vấn đề cấp bách nhất của công tác xây dựng Đảng, trong đó nhấn mạnh: *Kiên quyết*

đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là lãnh đạo quản lý các cấp... là vấn đề trọng tâm, xuyên suốt và cấp bách nhất.

Trong bài phát biểu tại Hội nghị cán bộ toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI nêu trong cuốn sách, đồng chí Tổng Bí thư đã chỉ ra và phân tích sâu sắc thực trạng tình hình, nguyên nhân, trong đó nhấn mạnh những nguyên nhân chủ quan của sự suy thoái và những tác hại, hậu quả khôn lường của nó đối với Đảng là: làm suy giảm uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, làm xói mòn niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, nếu không được khắc phục kịp thời sẽ là nguy cơ trực tiếp dẫn đến sự tồn vong của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Nhằm thống nhất nhận thức trong Đảng và sự đồng thuận xã hội, đồng chí Tổng Bí thư đã cắt nghĩa, lý giải, làm rõ những băn khoăn, thắc mắc và trả lời các câu hỏi mà nhiều cán bộ, đảng viên đặt ra, như: (1) *Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái là bao nhiêu? Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái này đang nằm ở đâu và chủ yếu xảy ra ở cấp nào?* (2) *Những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị là gì?* (3) *Những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống là gì?* (4) *Gọi là suy thoái về chính trị, tư tưởng hay gọi là suy thoái về tư tưởng chính trị, hai cách gọi đó thì gọi thế nào là đúng?* (5) *Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình lần này có làm điểm không?* (6) *Khi kiểm điểm tự phê bình và phê bình thì tiến hành từ trên xuống hay từ dưới lên, hay tiến hành đồng thời ở các cấp?* (7) *Việc lấy ý kiến góp ý trước khi kiểm điểm nên tiến hành như thế nào?* (8) *Việc công bố kết quả và rút kinh nghiệm sau kiểm điểm ra sao? v.v..*

Những băn khoăn, thắc mắc, thậm chí có cả những sự hoài nghi về việc thực hiện Nghị quyết của cán bộ, đảng viên đã được đồng chí Tổng Bí thư giải thích cặn kẽ, rõ ràng và đầy sức thuyết phục trong 45 trang của cuốn sách (*từ trang 296 đến trang 339*). Đồng chí lý giải rằng: Ban Chấp hành Trung ương nhận định “*một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái*”, không có hàm ý nêu ra con số tuyệt đối cán bộ, đảng viên suy thoái là bao nhiêu? và cũng chưa thể xác định được chính xác số lượng tuyệt đối đó? mà là nói lên tính chất nghiêm trọng của sự suy thoái trong Đảng hiện nay. Đó là: *Về tính chất*, là nghiêm trọng, đã kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ, nhưng chậm được khắc phục; *Về phạm vi*, là nó xảy ra tương đối phổ biến ở các cấp, các ngành, các lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội, kể cả những lĩnh vực vốn được xã hội tôn vinh, kính trọng; *Về xu hướng*, là nó diễn ra ngày càng tinh vi, phức tạp

và chưa thể ngăn chặn, đẩy lùi được; *Về hậu quả*, là làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng, làm tổn hại uy tín, thanh danh của Đảng, Nhà nước và đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ. Trong những năm gần đây, các nghị quyết của Trung ương đã chỉ ra rằng, sự suy thoái trong đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng diễn biến nhanh, phức tạp, lan từ lĩnh vực này sang các lĩnh vực khác hết sức nguy hiểm, đe dọa đến vai trò lãnh đạo của Đảng, là: *Từ một số* cán bộ, đảng viên suy thoái phát triển thành *một bộ phận* cán bộ, đảng viên suy thoái; rồi từ *một bộ phận* cán bộ, đảng viên suy thoái lại tiếp tục lan rộng thành *một bộ phận không nhỏ* cán bộ, đảng viên suy thoái. Cùng với đó, là tình trạng quan liêu, tham nhũng, tiêu cực trong một số cán bộ có chức, có quyền diễn ra ngày càng nghiêm trọng, làm xói mòn niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Tuy nhiên, khi nói *một bộ phận không nhỏ* cán bộ, đảng viên suy thoái, chúng ta cần nhận thức rằng: Dù gọi là một bộ phận không nhỏ, nhưng nó vẫn là một số nhỏ, là thiểu số trong đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng ta, bởi Trung ương luôn khẳng định đại đa số cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức, lối sống cách mạng, giữ vững tư cách đảng viên và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, là nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng.

Sau khi kiểm điểm tự phê bình và phê bình, thực tiễn đã chứng minh những nhận định, đánh giá của Trung ương và phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư là khách quan, đúng đắn và chính xác. Trong hàng trăm tổ chức đảng và hàng vạn đảng viên vi phạm khuyết điểm, có biểu hiện suy thoái phải xử lý kỷ luật của Đảng, một số phải xử lý bằng pháp luật nhà nước, thì có ở tất cả các cấp, các ngành, các lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội; có từ cấp cơ sở đến cấp huyện, cấp tỉnh và cấp trung ương; có cả đảng viên không giữ chức vụ đến những đảng viên giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị ở các cấp, kể cả đảng viên là cán bộ cấp cao của Đảng, Nhà nước.

Qua thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng và việc xử lý kịp thời, nghiêm minh, công khai những cán bộ, đảng viên vi phạm theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, đã góp phần đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái trong Đảng, có tác dụng “*cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe và phòng ngừa sai phạm*” đối với cán bộ, đảng viên. Điều đó càng cho thấy, đồng chí Tổng Bí thư đã đặc biệt quan tâm, nhấn mạnh và giành nhiều bài, nhiều thời lượng trong cuốn sách để nói về cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện

“*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Đây là cái căn nguyên, cái cơ bản, gốc rễ cần phải phòng ngừa từ sớm, từ xa và kiên quyết đấu tranh khắc phục.

3. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ đảng viên, nhân tố có ý nghĩa quyết định củng cố uy tín, nâng cao vai trò lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng

Quán triệt và vận dụng sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về xây dựng Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh - người sáng lập, rèn luyện và lãnh đạo Đảng ta luôn khẳng định vai trò quan trọng của đội ngũ đảng viên đối với uy tín, vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Người thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ đảng viên trong sạch, vững mạnh và chỉ rõ: “*Để lãnh đạo cách mạng. Đảng phải mạnh, Đảng mạnh là do chi bộ tốt. Chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt*”¹. Người luôn căn dặn chúng ta phải đặc biệt coi trọng chất lượng đảng viên và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ đảng viên để khắc phục tình trạng “Đảng đông nhưng không mạnh”, với phương châm “*thà ít mà tốt*”; “*đảng viên đi trước, làng nước theo sau*”; “*Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền*”²...

Chúng ta đã biết, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam hiện hành quy định: “*Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam là chiến sĩ cách mạng trong đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam, suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng của Đảng, đặt lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động lên trên lợi ích cá nhân; chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh; gần bó mật thiết với nhân dân; phục tùng tổ chức, kỷ luật của Đảng, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng*”. Để thực hiện vai trò lãnh đạo và sứ mệnh lịch sử của Đảng đối với cách mạng Việt Nam, Cương lĩnh của Đảng (*bổ sung, phát triển năm 2011*) và Hiến pháp năm 2013 đều xác định: “*Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội, Đảng gần bó mật thiết với nhân dân, phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân và chịu trách nhiệm trước nhân dân về quyết định của mình*”. Một trong năm phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội, là: “*Đảng lãnh đạo bằng sự gương mẫu của đảng viên công tác trong cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội*”.

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.15, tr.113; t.1, tr.284.

Như vậy, vai trò tiên phong, gương mẫu của người đảng viên không chỉ là bổn phận, trách nhiệm của người đảng viên, mà còn là niềm vinh dự, tự hào đối với người đảng viên và là một trong 5 phương thức lãnh đạo quan trọng của Đảng.

Nhận thức nhuần nhuyễn, quán triệt sâu sắc quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng về vấn đề nêu trên, cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có nhiều bài viết, bài phát biểu về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong những năm qua, nhất là từ năm 1986 đến nay. Với trọng trách là người đứng đầu Đảng, Nhà nước, đồng chí Tổng Bí thư luôn trăn trở suy nghĩ, dành nhiều thời gian, công sức, trí tuệ và tâm huyết, cùng với tập thể Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Chấp hành Trung ương đề ra những chủ trương, giải pháp cụ thể, đồng bộ, mạnh mẽ, quyết liệt hơn để tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa “xây” và “chống”, trong đó lấy “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, “chống” là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên và cấp bách trước mắt; vừa chủ động, tích cực phòng ngừa từ sớm, từ xa, vừa kiên quyết, kiên trì đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, với tinh thần “*không có vùng cấm*”, “*không có ngoại lệ*”, “*không có đặc quyền*”,... đã đem lại nhiều kết quả, góp phần quan trọng để củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và việc thực hiện Nghị quyết.

Đồng chí Tổng Bí thư cũng nêu rõ: Nếu Hội nghị Trung ương 4 khóa XI mới chỉ bàn và ra Nghị quyết “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng”, thì đến Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã có sự bổ sung, phát triển và đổi mới rất căn bản về phạm vi, nội dung, phương châm, phương pháp tiến hành toàn diện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đây là lần đầu tiên Ban Chấp hành Trung ương chỉ ra và quy định cụ thể 27 biểu hiện của sự suy thoái, gồm 9 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị; 9 biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống; 9 biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ, làm cơ sở để mỗi cán bộ, đảng viên thường xuyên “tự soi”, “tự sửa”, tự tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của mình trong công tác và sinh hoạt hàng ngày. Đồng thời, làm căn cứ, cơ sở để các cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với những đảng viên suy thoái, có biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” nghiêm trọng.

Thực tế cho thấy, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII đã được chỉ đạo chặt chẽ, toàn diện, đồng bộ với quyết tâm chính trị cao; kết hợp chặt chẽ giữa chỉnh đốn Đảng với đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư khóa XI về vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, với phương châm “Đảng viên giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu”; Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 (*nay là Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021*) của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm và các quy định, quy chế khác của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, nhất là trong công tác cán bộ và công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

Đặc biệt, việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng là một ban trực thuộc Bộ Chính trị, do đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng làm Trưởng ban và việc tái lập lại Ban Nội chính Trung ương - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng,... đã tạo sự chuyển biến tích cực, rõ nét, có tính đột phá trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan, với tinh thần: “*Rõ đến đâu kết luận đến đó; kết luận đến đâu xử lý đến đó, bất kể người đó là ai? Làm gì và ở đâu*”. Do đó, vừa giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước; vừa xử lý đúng người, đúng tội; vừa nhân văn, thấu lý đạt tình và “tâm phục, khẩu phục”.

Có thể nói rằng: Những kết quả cụ thể của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong những năm qua, nhất là trong hơn 10 năm gần đây, đã góp phần quan trọng làm cho Đảng ta trong sạch, vững mạnh hơn; đoàn kết, thống nhất hơn; củng cố, tăng cường hơn niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; giữ vững quốc phòng, an ninh và

đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại, tạo nền tảng vững chắc để thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.

4. Rèn luyện suốt đời, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa”, tự phê bình và phê bình, không ngừng nâng cao bản lĩnh, trí tuệ, phẩm chất và năng lực công tác của đội ngũ đảng viên

Cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng bao gồm nhiều bài viết, nhiều bài phát biểu và ở nhiều hội nghị khác nhau, với nhiều đối tượng cán bộ công tác ở nhiều lĩnh vực khác nhau, như: *Phát biểu ở Quốc hội; Hội nghị của Chính phủ; ở Hội nghị toàn quốc về công tác tổ chức, kiểm tra, tuyên giáo, Dân vận, Nội chính; Hội nghị Đối ngoại toàn quốc; Hội nghị Văn hóa toàn quốc; Hội nghị Thanh tra; Hội nghị Ban Chỉ đạo và thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Đại hội Đảng bộ Quân đội và Hội nghị Quân ủy; Hội nghị Công an toàn quốc,...*, nhưng quan điểm, tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt, nhất quán là: Dù ở lĩnh vực và vị trí công tác nào, người đảng viên cũng phải làm “đúng vai, thuộc bài”, làm tròn trách nhiệm, bổn phận của mình trước Đảng, trước nhân dân; phải tích cực học tập, rèn luyện, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa”, tự phê bình và phê bình; không ngừng nâng cao phẩm chất, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống cách mạng, suốt đời phấn đấu, hy sinh cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng, như Nhà thơ Tố Hữu đã viết: “*Còn một giây, một phút tàn hơi; Là vẫn còn chiến đấu quyết không thôi*”.

Ví dụ: Tại Hội nghị cán bộ tổ chức toàn quốc về xây dựng Đảng, đồng chí yêu cầu đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức phải tích cực học tập, rèn luyện; phải công tâm, khách quan và trung thực, không được “yêu” nên tốt, “ghét” nên xấu; phải có con mắt tinh đời để: “*Không nhìn gà hóa cuốc*”, “*Đừng thấy đồ tướng chín*”; phải cộng tác, phối hợp với các cơ quan liên quan, không được “*Cua cày càng, cá cày vây*”. Khi nói với lực lượng Công an nhân dân, đồng chí yêu cầu phải thực hiện nghiêm 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân; phải thực hiện đúng phương châm “*Đâu dân cần, đâu dân khó, có Công an*”; v.v..

Khi nói về cuộc chiến chống tham nhũng, tiêu cực, đồng chí đặc biệt nhấn mạnh phải chống chủ nghĩa cá nhân, vì đây là kẻ thù hung ác, nó ở ngay trong mỗi con người, mặc dù nó không mang guơm, súng nhưng vô cùng nguy hiểm, nó sẽ “*lôi người ta xuống dốc không phanh*”. Đồng chí thường nhắc lại những lời dạy sâu sắc, thấm thía, vô giá của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Đảng và cán bộ, đảng viên, với tất cả

sự tâm huyết, đầy xúc động. Ở nhiều hội nghị, đồng chí luôn lan tỏa niềm tin, truyền cảm hứng và “ngọn lửa” cách mạng cho cán bộ, đảng viên bằng câu nói của Paven trong Tác phẩm Thép đã tôi thế đấy: “*Thép đã tôi trong lửa đỏ và nước lạnh, thép sẽ trở nên cứng rắn và không hề biết sợ*”; “Đời người chỉ sống có một lần, phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận bởi những năm tháng sống hoài, sống phí. Để khi nhắm mắt xuôi tay, ta có thể nói rằng, cả đời ta, sức ta đã cống hiến cho một sự nghiệp vĩ đại - Sự nghiệp giải phóng loài người”.

Vì vậy, sau khi đọc cuốn sách của Tổng Bí thư thì bất kỳ ai, dù hoạt động ở lĩnh vực nào và vị trí công tác nào, mỗi người chúng ta đều thu nhận cho mình những nhận thức mới và gặt hái được nhiều điều bổ ích. Đối với những người đã hiểu về Đảng và tin vào Đảng, thì sẽ hiểu Đảng sâu sắc hơn và tăng cường hơn niềm tin đối với Đảng. Đối với những người chưa hiểu sâu về Đảng và công tác xây dựng Đảng, sẽ có nhận thức sâu hơn về Đảng và công tác xây dựng Đảng; tin hơn vào đường lối đổi mới của Đảng và cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng ta hiện nay. Đối với những người còn hoang mang, dao động, hoài nghi về sự lãnh đạo của Đảng và cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng, Nhà nước ta hiện nay, thậm chí có người có nhận thức lệch lạc, không đúng do bị các thế lực thù địch, phần tử xấu tác động, lôi kéo, thì sẽ là cơ hội để họ có nhận thức đúng đắn, khách quan hơn và thay đổi quan điểm, tư tưởng, hành vi chưa đúng đắn của mình...

Đặc biệt, trong cuốn sách, có 8 bài viết về rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên mà đồng chí Tổng Bí thư đã viết cách đây hàng chục năm, trong đó có những bài đồng chí viết cách đây đúng 1/2 thế kỷ (1973), khi đồng chí 29 tuổi và đang làm Biên tập viên của Tạp chí Cộng sản, nhưng đến nay vẫn còn nguyên giá trị và nóng bỏng tính thời sự, như bài: Bệnh sợ trách nhiệm (1973); Của công, của riêng; Móc ngoặc (1978); Tình đồng chí (1979); Chức vụ và uy tín (1984); “Làm xiếc” (1985); Một sự thật nhức nhối (1987)... Ví dụ như:

- Trong bài “Chức vụ và uy tín”, có đoạn: “Có người muốn xây dựng cho mình một uy tín nào đó, nhưng không phải bằng nghị lực và sự gương mẫu của mình, mà lại bằng những thủ thuật riêng, đại loại như: Tranh thủ, lôi kéo người này, công kích nói xấu người khác, hạ uy tín người khác để đề cao mình; xum xoe nịnh bợ, lấy lòng cấp trên, làm ra vẻ mình là người gần gũi, tin cậy của cấp trên; cố giữ một khoảng cách nào đó với quần chúng và cấp dưới; vuốt ve, đe dọa cấp dưới, cố tỏ ra đây là “nhân vật quan trọng”; chỉ nhận làm và muốn làm những việc “ngon ăn”, để “nổi tiếng”; tô vẽ thành tích để được “nổi tiếng”, v.v..

- Trong bài *Làm xiếc*, có đoạn: “Xiếc là một môn nghệ thuật chân chính đầy hứng thú và hấp dẫn. Nó cuốn hút người xem bởi những tiết mục rất điêu luyện và tài hoa. Người xem xiếc nhiều khi bị chinh phục và mê mẩn bởi những trò tung hứng đến rối mắt, nhào lộn đến chóng mặt, uốn dẻo cực kỳ tinh vi và khéo léo. Trong tiếng nhạc xập xình lúc trầm lúc bổng, lúc dồn thúc, dưới ánh sáng xanh, đỏ, vàng, tím huyền ảo, lung linh, người xem càng cảm thấy như bị thôi miên đến mức khó mà phân biệt được đâu là thật, đâu là giả; tất cả đều như ảo thuật. Nhiều người chỉ còn biết gật đầu tán thưởng hoặc vỗ đùi đen đét mà reo lên: “*Thế thì “thánh” thật! Giỏi đến thế là cùng*”. Có lẽ vì thế mà nói đến xiếc, nhiều người nghĩ ngay đến ảo thuật, hoặc một cái gì đó giống như ảo thuật. Gần đây, trong dư luận xã hội ta, từ “*làm xiếc*” được dùng để ám chỉ và phê phán những việc làm có tính xảo thuật và mách khéo vì lợi ích cá nhân, lợi ích cục bộ của một số người, một số địa phương, cơ quan, đơn vị; Và cách dùng từ như vậy phải nói là rất “*đắt*”.v.v..

Bởi vậy, có người sau khi đọc cuốn sách của Tổng Bí thư đã cảm thấy “*gai gai*” người và nhận xét rằng: “*Đồng chí Nguyễn Phú Trọng là người sinh ra là để làm công tác xây dựng Đảng và đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*”. Tôi trộm nghĩ, ý kiến nhận xét như vậy chắc không sai, bởi chúng ta biết rằng: Năm nay, đồng chí gần 79 tuổi, thì có gần 56 năm tuổi Đảng và cũng gần 56 năm học và làm công tác xây dựng Đảng. Đồng chí đã tham gia Ban Chấp hành Trung ương 7 nhiệm kỳ, trong đó 6 nhiệm kỳ tham gia Bộ Chính trị; là lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước 4 nhiệm kỳ liên tiếp, trong đó 01 nhiệm kỳ là Chủ tịch Quốc hội, 3 nhiệm kỳ là Tổng Bí thư của Đảng, trong đó có hơn 1/2 nhiệm kỳ đồng thời giữ 2 chức danh: Tổng Bí thư và Chủ tịch nước; đồng chí cũng có nhiều năm làm Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương; sau khi tốt nghiệp đại học về làm phóng viên của Tạp chí Cộng sản rồi trở thành Tổng Biên tập - Người đứng đầu cơ quan Tạp chí Cộng sản.

5. Lời kết

Cuốn sách này cùng với cuốn sách “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng mới ra mắt gần đây, có sức lan tỏa nhanh, mạnh mẽ, có sức cảm hóa

và truyền động lực, niềm tin đối với người đọc, bởi vì: (1) Nội dung cuốn sách có giá trị to lớn cả về lý luận và thực tiễn, thể hiện tầm nhìn khái quát và trí tuệ cao với trình độ uyên thâm; (2) Là sự tổng kết thực tiễn sâu sắc, phong phú của một nhà hoạt động thực tế từng trải, dày dặn kinh nghiệm; (3) Những vấn đề đồng chí Tổng Bí thư đặt ra và lý giải trong cuốn sách là sự thống nhất cao giữa lý trí và tình cảm cách mạng; sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý luận và thực tiễn; giữa nói đi đôi với làm và làm đi đôi với nói; (4) Đồng chí Tổng Bí thư thực sự là một tấm gương sáng và hình mẫu cao đẹp về Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; là một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh để cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập, noi theo; (5) Trong các bài viết, bài phát biểu của mình, đồng chí luôn luôn bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn và giải đáp đúng, trúng những vấn đề thực tiễn đặt ra; đồng thời, phản ánh kịp thời, sinh động hơi thở của cuộc sống, đáp ứng được tâm tư, tình cảm, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; (6) Cuốn sách được diễn đạt bởi văn phong trong sáng, mộc mạc, phổ thông, rất gần gũi với cách hành văn và cách diễn đạt của Chủ tịch Hồ Chí Minh nên dễ hiểu, dễ nhớ và có sức cảm hóa, lôi cuốn người đọc.

**PHÁT HUY VAI TRÒ NÊU GƯƠNG, TỰ SOI, TỰ SỬA
CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY - MỘT NỘI DUNG QUAN TRỌNG
TRONG CUỐN SÁCH “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG
VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY Càng TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”
CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG**

PGS.TS. NGUYỄN THỊ BÁO*

Nêu gương là một phương thức lãnh đạo của Đảng; tự soi, tự sửa là biểu hiện cụ thể của nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, là nhiệm vụ, giải pháp quan trọng thường xuyên để xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Nêu gương, tự soi, tự sửa của cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ, giải pháp quan trọng để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam trong bối cảnh một bộ phận cán bộ, đảng viên bị suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống dẫn đến tham nhũng, tiêu cực, làm ảnh hưởng nghiêm trọng uy tín của Đảng. Đây cũng là một trong những nội dung quan trọng được thể hiện trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Xuyên suốt nội dung cuốn sách thể hiện rõ tầm nhìn, trí tuệ sáng suốt của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Tổng Bí thư đã tiếp cận từ tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng về nguyên nhân dẫn đến tham nhũng, tiêu cực; vai trò của nâng cao

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đồng thời tiếp cận từ thực tiễn chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, toàn diện, hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng thời gian qua với cương vị người đứng đầu Đảng ta, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để đúc rút ra những nội dung cơ bản, đầy sức thuyết phục về ý nghĩa, vai trò, thực trạng, kinh nghiệm, nhiệm vụ, giải pháp phát huy vai trò nêu gương, tự soi, tự sửa của cán bộ, đảng viên trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh. Đây là cuốn sách “gối đầu giường” của mỗi cán bộ, đảng viên, cần được nghiên cứu để lan tỏa, giúp cán bộ, đảng viên hiểu rõ trách nhiệm tự nhắc nhở mình phải gương mẫu rèn luyện, tự phê/tự soi nghiêm túc để tự sửa, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, tính tiền phong, gương mẫu, giữ gìn uy tín của mình, uy tín của Đảng trước nhân dân.

1. Tổng Bí thư đã khái quát tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm nhất quán của Đảng ta về nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tham nhũng, tiêu cực là do sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên nên cần phải nêu gương, tự soi, tự sửa để khắc phục

Trong cuốn sách, Tổng Bí thư phân tích nhận diện về tham nhũng, tiêu cực theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “về bản chất, nói một cách nôm na, dễ hiểu như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy thì tham nhũng là hành vi *“ăn cắp của công làm của tư”*¹ và khẳng định tác hại của: “Tham nhũng, tiêu cực vẫn là một trong những “kẻ thù hung ác”, nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta”². Từ đó, nhận diện đúng và nhấn mạnh nhiều lần về “nguyên nhân cơ bản, trực tiếp của tham nhũng là do suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống... Đây mới là cái gốc của tham nhũng; không suy thoái, hư hỏng thì làm gì dẫn đến tham nhũng?”³; “Nguyên nhân sâu xa của tham nhũng là do chủ nghĩa cá nhân, do sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo cấp cao”⁴. Do đó, “phòng, chống tiêu cực, mà trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tức là

1, 2, 3, 4. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.15, 128, 15, 19.

trị tận gốc của tham nhũng”¹; “Nguyên nhân cơ bản của những tồn tại, hạn chế nêu trên là do một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị... chưa thực sự gương mẫu, quyết liệt, nói chưa đi đôi với làm; thiếu bản lĩnh, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, thậm chí còn bao che cho người vi phạm. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ cấp cao, thiếu tu dưỡng, rèn luyện, sa vào chủ nghĩa cá nhân, thậm chí suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống”².

Nhận định trên của Tổng Bí thư là sự kế thừa, làm rõ thêm quan điểm của Đảng ta về nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tham nhũng, tiêu cực và hạn chế của phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã nêu trong các văn bản của Đảng, chẳng hạn *Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII của Đảng* nêu rõ: Một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu gương mẫu, phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí chiến đấu, đặc biệt là sa vào chủ nghĩa cá nhân, nói không đi đôi với làm, vi phạm kỷ luật Đảng, vi phạm pháp luật của Nhà nước; tự phê bình và phê bình của nhiều cán bộ, đảng viên còn hạn chế; không ít cán bộ, đảng viên, nhất là những người có chức vụ, quyền hạn, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, thiếu tu dưỡng và rèn luyện, sa vào chủ nghĩa cá nhân, vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bị xử lý kỷ luật của Đảng và xử lý hình sự. Đồng thời, Kết luận của Hội nghị Trung ương 4 khóa XII khẳng định: sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu, bắt nguồn từ việc bản thân cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện; lập trường tư tưởng không vững vàng; sa vào chủ nghĩa cá nhân, quên mất trách nhiệm, bản phận trước Đảng, trước dân. Nguyên tắc tập trung dân chủ bị buông lỏng, nguyên tắc tự phê bình và phê bình thực hiện không nghiêm.

2. Tổng Bí thư kế thừa, luận giải làm rõ thêm tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng ta về vai trò của nêu gương, tự soi, tự sửa của cán bộ, đảng viên trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Nội dung cuốn sách thể hiện: Tổng Bí thư đã kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng ta về: *Nêu gương* có vai trò đặc biệt quan trọng giúp cán bộ,

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.16, 128.

đảng viên vượt qua được sự suy thoái, biến chất, sự tác động của chủ nghĩa cá nhân, rèn luyện được phẩm chất của người cộng sản chân chính theo tiêu chí: Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, vì: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”¹.

Vai trò của nêu gương đã được Đảng ta nhận thức sâu sắc là phương thức lãnh đạo của Đảng, là giải pháp quan trọng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, được thể hiện trong các văn bản của Đảng, tiêu biểu như: Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 05/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Đặc biệt, để phát huy vai trò của nêu gương, Đảng ta đã chỉ đạo về cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo tinh thần: Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhằm “đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu”, quán triệt yêu cầu: “Đề cao trách nhiệm nêu gương, tự giác học trước, làm theo trước để nêu gương của người đứng đầu và cán bộ chủ chốt các cấp, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Phát huy vai trò nêu gương trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cũng tiếp tục được khẳng định trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng: thành tựu trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nhiệm kỳ qua là đã: “Triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW đồng bộ với các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.1, tr.284.

phương châm chức vụ càng cao càng phải gương mẫu”¹ là do đã “phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo phương châm chức vụ càng cao càng phải gương mẫu”².

Lý luận và thực tiễn đã chỉ ra: Nêu gương chỉ có được khi cán bộ, đảng viên tự ý thức về tính tiên phong gương mẫu, có quyết tâm tu dưỡng, rèn luyện; bên cạnh đó có vai trò của các thiết chế chính trị, văn hóa, xã hội, tạo môi trường lành mạnh để nuôi dưỡng, phát huy hành động tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên. Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu là do họ thiếu tính tiên phong gương mẫu, không tự soi, tự sửa dẫn đến không vượt qua chính mình trở thành kẻ “hư hỏng” quân “ăn cắp, ăn trộm” là “giặc nội xâm” kẻ thù của nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của Đảng.

Thực chất của tự soi, tự sửa chính là thường xuyên “tự phê bình”, tự điều chỉnh mình. Tự phê bình và phê bình là nguyên tắc quan trọng trong sinh hoạt đảng, là nhiệm vụ, giải pháp quan trọng thường xuyên để xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Tuy nhiên tự soi, tự sửa có phạm vi rộng hơn tự phê bình. Bởi vì, tự soi, tự sửa chính là việc mỗi cán bộ, đảng viên *không chỉ* tự mình nhìn lại chính mình, tự mình đánh giá, nhận xét về mình trong cả nhận thức và hành động xem đã thực hiện đúng, đủ tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu theo quy định của Đảng và Nhà nước chưa. *Mà còn* tự phát hiện sai phạm, yếu kém của bản thân, tìm nguyên nhân, xác định nhiệm vụ, giải pháp để ngăn ngừa, khắc phục, sửa chữa. Nói cách khác, cán bộ, đảng viên tự soi, tự sửa để tự chẩn đoán bệnh, lựa chọn thuốc phù hợp tự điều trị, tự cứu mình để sống có tự trọng, có liêm sỉ.

Chính vì vậy, tự soi, tự sửa thể hiện rõ nhất tinh thần tự nguyện, tự giác, chỉ có ở cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, dũng cảm, cầu thị đối với những hạn chế, khuyết điểm, với những thói hư, tật xấu của chính mình. Đây được coi là cuộc chiến không đối kháng, là cuộc chiến với chính bản thân cán bộ, đảng viên, là thử thách cam go thực sự, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải có tính trung thực, quyết tâm cao, bản lĩnh vững vàng, dũng khí lớn mới vượt qua để chiến thắng chính mình.

Tổng Bí thư đã chỉ rõ: “Tham nhũng thường diễn ra trong nội bộ, do người có chức, có quyền thực hiện. Phòng, chống tham nhũng là cuộc đấu tranh ngay trong

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.27, 74.

chính bản thân mỗi con người, trong mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình; liên quan đến lợi ích, chức vụ, danh vọng, uy tín của tổ chức, cá nhân”¹.

3. Tổng Bí thư đúc kết, rút ra những bài học có giá trị về những khó khăn, thách thức của cuộc chiến chống tham nhũng đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải tiếp tục nêu gương, tự soi, tự sửa

Theo Tổng Bí thư “phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là “chống giặc nội xâm”, tức là chống những thói hư, tật xấu, nhất là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tệ ăn bớt, ăn cắp, ăn chặn của công dưới nhiều hình thức; lấy tiền tài, của cải, vật chất do người khác “biếu xén”, “cho, tặng”, hối lộ,... với động cơ không trong sáng. Nó diễn ra đối với những người có chức, có quyền...

Vì vậy, đây là nhiệm vụ rất quan trọng, nhưng cũng vô cùng khó khăn, phức tạp, đòi hỏi chúng ta phải tiến hành một cách kiên quyết, kiên trì, liên tục, bền bỉ, “không nghỉ”, “không ngừng” ở tất cả các cấp, các ngành, các lĩnh vực; thực hiện đồng bộ các biện pháp trong đó có biện pháp chính trị, tư tưởng... với những bước đi vững chắc, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm. Phải xây dựng cho được một *cơ chế phòng ngừa chặt chẽ* để “không thể” tham nhũng, tiêu cực; một *cơ chế răn đe, trừng trị nghiêm khắc* để “không dám” tham nhũng, tiêu cực; xây dựng *văn hóa liêm chính* để “không muốn” tham nhũng, tiêu cực; và một *cơ chế bảo đảm* để “không cần” tham nhũng, tiêu cực”².

Nhắc lại tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng về “cán bộ là cái gốc của mọi công việc, là “then chốt của then chốt”, là “nguyên nhân của mọi nguyên nhân” và từ “Thực tế thời gian qua cho thấy, đằng sau những vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực, nhất là những vụ án đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, kéo dài đều có bóng dáng của một số cán bộ, công chức làm ngơ, dung túng, tiếp tay, bao che, đồng phạm, thậm chí là chủ mưu”, từ đó Tổng Bí thư trần trụi: “Hàng loạt cán bộ cấp cao, sĩ quan cấp tướng, tá bị khởi tố” trong các vụ án vừa qua là tại ai, tại cái gì? Tại cơ chế hay tại mình không chịu tu dưỡng, rèn luyện?” Khẳng định “Đây là bài học rất đau xót” từ đó xác định trách nhiệm của “mọi cán bộ, đảng viên phải luôn luôn tự soi, tự sửa, giữ gìn phẩm chất đạo đức, đừng vướng vào những chuyện tiêu cực,

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.36, 37.

bất luận hoàn cảnh nào cũng không động lòng tham, không ham hố vật chất, quyền lực; danh dự mới là điều thiêng liêng cao quý nhất, tiền bạc làm làm gì, chết có mang theo được đâu. Nếu ai chẳng may đã “nhúng chàm” thì cần *tự giác* báo cáo với tổ chức, chủ động khắc phục hậu quả gây ra để được khoan hồng¹. Đồng thời, Tổng Bí thư nhấn mạnh bài học kinh nghiệm về phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương, tự soi, tự sửa của người được giao chức vụ, quyền hạn: “Người được giao chức vụ, quyền hạn phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, thường xuyên tự soi, tự sửa; đồng thời phải tăng cường giám sát, kiểm soát có hiệu quả việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn”, “Mặt khác, phải xây dựng cho được văn hóa công vụ của mỗi ngành, cơ quan, đơn vị. Văn hóa công vụ sẽ bảo đảm tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, minh bạch, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ”².

Đặc biệt, từ thực tiễn cho thấy kinh nghiệm là cần phải chú trọng vai trò nêu gương, tự soi, tự sửa của “Đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hơn ai hết, phải có bản lĩnh vững vàng, có dũng khí đấu tranh; phải trung thực, liêm chính, “chí công vô tư”, thực sự là “*thanh bảo kiếm*” sắc bén của Đảng và Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”³.

4. Tổng Bí thư xác định phát huy vai trò của nêu gương, tự soi, tự sửa của cán bộ, đảng viên trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian tới là nhiệm vụ giải pháp ưu tiên, quan trọng

Trước thực trạng “Một số người chẳng những không gương mẫu trước quần chúng, mà còn nêu gương xấu trước quần chúng. Một số người vô tổ chức, vô kỷ luật, kéo bè kéo cánh, nịnh bợ cấp trên, chèn ép quần chúng và cấp dưới, cơ hội chủ nghĩa, thực dụng chủ nghĩa, gây mất đoàn kết nội bộ. Nhiều người có quan hệ trực tiếp với vật tư, hàng, tiền, đã lợi dụng chức quyền và điều kiện công tác để tham ô, buôn lậu, ăn cắp của công, ăn hối lộ, thông đồng với bọn gian thương, tư sản để làm giàu”⁴ và “Ngay trong chính lực lượng chống tham nhũng, tiêu cực, cơ quan bảo vệ pháp luật vừa qua cũng xảy ra những vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, gây bức xúc trong dư luận”, Tổng Bí thư trả lời: “Đây là những vấn đề rất

1, 2, 3, 4. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.38, 39, 40, 134.

đáng phải suy ngẫm, tại sao chúng ta chống tham nhũng, tiêu cực quyết liệt, xử lý nghiêm khắc nhiều cán bộ, đảng viên vi phạm như vậy mà sai phạm vẫn cứ tiếp diễn”, do đó đặt ra yêu cầu nhiệm vụ: “Đòi hỏi chúng ta hãy nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật để chỉ ra các nguyên nhân và tìm ra những giải pháp khắc phục hữu hiệu;... phải tiến hành thường xuyên, liên tục, kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, làm cho Đảng ta và hệ thống chính trị thật trong sạch, vững mạnh... Muốn thế, phải tập trung thực hiện thật tốt những nhiệm vụ, giải pháp sau: 1) Phải tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục làm tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; đấu tranh mạnh mẽ chống chủ nghĩa cá nhân, thói ích kỷ vụ lợi, “lợi ích nhóm””¹. Tổng Bí thư yêu cầu: “Cán bộ, đảng viên, trước hết là người lãnh đạo, phải gương mẫu chấp hành, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích... biết trọng liêm sỉ, giữ danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân có hành vi tham nhũng, tiêu cực”; Tổng Bí thư nhắc nhở cán bộ, đảng viên ghi nhớ lời răn dạy của cha ông để tự răn mình, tự soi, tự sửa: “Thiện căn ở tại lòng ta/Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài”; “Có tài mà cậy chi tài/Chữ tài liền với chữ tai một vần!”. Tránh tình trạng: “Chân mình còn lấm bê bê/Lại cầm bó đuốc đi rê chân người”; “Thượng bất chính, hạ tắc loạn!”; “Cấp trên ở chẳng chính ngôi/Cho nên ở dưới chúng tôi hỗn hào!”².

Đặc biệt, Tổng Bí thư nhấn mạnh nhiều lần khi chủ trì kết luận 36 phiên họp Ban Chỉ đạo, cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo từ 2013 - 2022³ yêu cầu: “Mỗi thành viên của Ban, mỗi cán bộ làm việc trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng phải

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.42-43, 136, 143.

hết sức gương mẫu, công tâm, trong sạch, thực hiện đúng bốn chữ: *liêm - dũng - chính - trực*... Tất cả 16 thành viên của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng phải là 16 tấm gương về giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; nhắc nhở gia đình, con cái giữ gìn và chấp hành đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước”¹; “các thành viên Ban Chỉ đạo phải đề cao trách nhiệm, thực sự nêu gương trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng để xứng đáng với niềm tin, tình cảm và nguyện vọng của nhân dân”²; “các thành viên Ban Chỉ đạo phải là những tấm gương thật sự mẫu mực, quyết liệt đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, có đủ bản lĩnh, phẩm chất, trình độ đảm nhiệm các nhiệm vụ được giao”³.

Đồng thời, yêu cầu hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực phải đảm bảo “*trọng tâm là phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của các tổ chức trong hệ thống chính trị trong phạm vi cả nước*”⁴.

Tổng Bí thư khẳng định: “Một vấn đề hết sức quan trọng là phải khẩn trương làm trong sạch đội ngũ của Đảng, khắc phục các hiện tượng sa sút, thoái hóa về phẩm chất, lối sống của cán bộ, đảng viên. Phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên là vấn đề có ảnh hưởng quyết định đến uy tín, danh dự của Đảng, tác động trực tiếp đến mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng. Quần chúng nhìn nhận, đánh giá Đảng nhiều khi thông qua phẩm chất, tư cách, lối sống của cán bộ, đảng viên... những cán bộ, đảng viên đã hư hỏng, sa đọa, đối với những tổ chức đảng đã rệu rã, không còn sức chiến đấu”⁵.

Cho nên, Tổng Bí thư yêu cầu: “Mỗi cán bộ, đảng viên phải học tập và noi gương đạo đức, tác phong của Bác Hồ, giữ gìn và nêu cao danh hiệu cao quý của người đảng viên cộng sản, nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, xứng đáng là người lãnh đạo và người đầy tớ trung thành của nhân dân... trung thực, không giả dối, nói ít làm nhiều, lời nói đi đôi với việc làm, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, luôn luôn gắn bó với nhân dân”⁶. Vì “phẩm chất đạo đức, lối sống của

1, 2, 3, 4, 5, 6. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sổđ*, tr.146, 152, 153, 153, 234, 216.

cán bộ, đảng viên là vấn đề có ảnh hưởng quyết định đến uy tín, danh dự của Đảng, tác động trực tiếp đến mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng”.

Trong cuốn sách, có nội dung tại phần **B. Rèn luyện suốt đời, thường xuyên tự soi, tự sửa**¹ là tổng hợp các bài viết thể hiện quan điểm của tác giả Nguyễn Phú Trọng về trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên phải kiên trì, cầu thị, dũng cảm, quyết tâm rèn luyện, tự soi tự sửa, tự phòng bệnh và tự chữa trị các bệnh do chủ nghĩa cá nhân gây ra, giữ gìn uy tín của cá nhân, uy tín của Đảng. Nhiều quan điểm của tác giả đưa ra trong các bài viết từ những năm 1973 - 1990 khi tác giả chưa giữ trọng trách là người đứng đầu Đảng ta, nhưng do có tầm nhìn chiến lược, sự sắc sảo về lý luận, tư duy logic biện chứng, nắm vững quy luật vận động của các quan hệ xã hội, bám sát thực tiễn nên hầu hết các căn bệnh làm hư hỏng cán bộ, đảng viên, giảm uy tín, danh dự của Đảng được tác giả chỉ ra đến nay vẫn là bệnh nan y, đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải tiếp tục nêu gương, tự soi, tự sửa mới chữa trị được. Cụ thể i) **“Bệnh sợ trách nhiệm”**: Tác giả nhắc lại lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Ai sợ phụ trách và không có sáng kiến thì không phải người lãnh đạo”², “Thái độ sợ trách nhiệm của một số cán bộ, đảng viên đang là một trở ngại cho công tác của Đảng và Nhà nước”³; ii) **“Của công, của riêng”**: “Mọi người đều có trách nhiệm giữ gìn của công, không được phung phí hoặc chiếm làm của riêng”⁴, “cán bộ, đảng viên càng phải gương mẫu giữ gìn, bảo vệ của công, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, không xâm phạm tài sản của Nhà nước, của nhân dân. Tôn trọng, giữ gìn, bảo vệ của công là trách nhiệm lớn lao, là phẩm chất cao quý của mỗi cán bộ, đảng viên”⁵; iii) **“Móc ngoặc”**: Tác giả phê phán “một số người đã vin vào tình thân thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, tăng cường tương trợ, hợp tác với nhau” để “bào chữa cho hành vi móc ngoặc xấu xa của mình, cho rằng việc làm của mình cũng là “nghĩa tình”, là “hợp tác”⁶ dẫn đến tình trạng “há miệng mắc quai”, “rút dây sợ động rừng” đã trói buộc một số người, làm cho việc chấp hành kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước không nghiêm, không triệt để”⁷. Vì thế, tác giả gọi những kẻ móc ngoặc là: “những con “sâu mọt” muốn đục khoét tài sản của Nhà nước, những “con sâu bọ

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđđ*, tr.465-522, 465, 468, 472, 473, 481, 482.

rầu nổi canh” làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của đội ngũ chúng ta”¹; iv) “**Tình đồng chí**”: Tác giả luận giải “Tình đồng chí giữa những người cộng sản được xây dựng trên cơ sở thế giới quan và nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa. Nó được xây dựng trên cơ sở những nguyên tắc tư tưởng và tổ chức của Đảng Cộng sản”², “là tình thương yêu trong sáng, chân thành, tôn trọng, quan tâm, thông cảm lẫn nhau, khiêm tốn, nhường nhịn nhau”³, nhưng “không có nghĩa là bao che, tha thứ lỗi lầm, khuyết điểm của đồng chí mình”⁴, càng không phải “thấy đồng chí mình được giao những trách nhiệm cao hơn thì ăn không ngon, ngủ không yên, tìm mọi cách đả kích, hạ uy tín của đồng chí mình... là nguyên nhân chủ yếu gây nên những tình trạng mất đoàn kết nơi này, nơi kia trong Đảng”⁵; v) “**Chức vụ và uy tín**”: Theo tác giả “Uy tín là điều kiện bảo đảm hiệu quả công tác của người lãnh đạo. Người lãnh đạo không có uy tín thì nói chẳng ai nghe, làm chẳng nên trò trống gì... Không có uy tín, làm sao anh ta có thể được cất nhắc và đề bạt?... Không phải hễ cứ có chức vụ là đã có uy tín, càng không phải đã có uy tín đầy đủ”⁶, “Thực tế đã cho biết, uy tín là sự phản ánh phẩm chất và năng lực của một người, do đó tất yếu nó phải do phẩm chất và năng lực quyết định”, trong đó yếu tố quan trọng nhất là “Sự gương mẫu, gương mẫu đến mức thước về các mặt, đặc biệt là về mặt chấp hành các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có lối sống trong sạch, tận tụy hy sinh vì tập thể”⁷; vi) “**Làm xiếc**”: Tác giả lý giải và khẳng định: từ “làm xiếc” được dùng để ám chỉ và phê phán những việc làm có tính xảo thuật và mảnh khóc vì lợi ích cá nhân, lợi ích cục bộ của một số người, một số cơ quan, đơn vị. Và cách dùng từ như vậy phải nói là rất “đắt”⁸, “hiện tượng “làm xiếc” như vậy đang diễn ra không phải ít. Nó đang gây ra biết bao tai hại cho đời sống kinh tế, xã hội ta, cho thuần phong mỹ tục của nhân dân ta, cho nền đạo đức mới, văn hóa mới của chúng ta. Nó làm hư hỏng không ít cán bộ, đảng viên ta... Chúng ta phải kiên quyết đấu tranh, làm tắt cả những gì có thể làm được để hạn chế và từng bước xóa bỏ những hiện tượng “làm xiếc”, những kiểu làm ăn dối trá trong đời sống kinh tế, xã hội ta”⁹; vii) “**Một sự thật nhức nhối**”: Vấn đề này tác giả trần trụi và cảnh báo cán bộ, đảng viên từ năm 1987 nhưng đến nay vẫn còn nguyên giá

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.482, 487, 488, 488, 490, 491-492, 493, 498, 502-503.

trị, vì “Cái bệnh sĩ diện, thích chơi sang lây lan vào cả một số cơ quan nhà nước, một số đơn vị kinh tế”¹, “Hiện tượng dùng tiền của của công để quà cáp biếu xén cho nhau, liên hoan chè chén, chiêu đãi, thù tiếp lẫn nhau, xảy ra khá phổ biến”², “Điều đáng nói là có những cán bộ cấp cao cũng phạm vào xa hoa, lãng phí. Có những vị ăn ở, đi lại quá cầu kỳ, kiêu cách và tốn kém”³; viii) “**Cái làm nên uy tín đảng viên**”: Tác giả chỉ rõ thực trạng: “có một bộ phận đảng viên đã không giữ được vai trò tiên phong, gương mẫu của mình, tự thủ tiêu vai trò của mình, thoái hóa, hư hỏng, không còn xứng đáng với tư cách và danh hiệu đảng viên; mang danh cộng sản hoặc nhân danh cộng sản, lợi dụng uy tín của Đảng, lợi dụng lòng tin của nhân dân đối với Đảng để làm những điều xấu xa, trái với đạo lý, làm hại uy tín của Đảng...; sống xa dân, vô trách nhiệm với dân, tự biến mình thành “quan cách mạng”, lộng quyền, tham nhũng, sống phè phỡn, đề đầu cuời cổ dân... Chính những người này đã làm hại thanh danh, uy tín của Đảng, làm giảm lòng tin của quần chúng đối với Đảng”⁴. Tác giả đặt ra câu hỏi “Làm thế nào để phát huy được vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên, củng cố được uy tín của Đảng?”⁵, đồng thời, tác giả nêu lời giải: “Trong điều kiện đổi mới hiện nay, cái quan trọng nhất thể hiện được vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên, làm nên uy tín đảng viên là: đảng viên phải có thái độ đúng đắn, tích cực, kiên định lập trường cách mạng, vững vàng, không dao động trước bất kỳ khó khăn, thử thách nào; phải có tri thức, nắm vững quy luật, biết vận dụng quy luật và có năng lực tổ chức thực tiễn; phải nêu gương chấp hành các chính sách và pháp luật của Nhà nước; cái làm nên uy tín đảng viên còn là sự gương mẫu, tinh thần hy sinh, tinh thần “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”. Không có cái đó, đảng viên không thể có uy tín nào hết; đảng viên phải có quan hệ tốt với quần chúng; phải có ý thức tổ chức kỷ luật, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất của Đảng trên cơ sở thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng”⁶.

Qua nghiên cứu cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch,*

1, 2, 3, 4, 5, 6. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.505, 506, 507, 512, 513, 514-521.

vững mạnh” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cho thấy *phát huy vai trò của nêu gương, tự soi, tự sửa của cán bộ, đảng viên trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực* là một trong những nội dung quan trọng xuyên suốt trong cuốn sách. Điều này xuất phát từ yêu cầu tất yếu khách quan của phòng, chống tham nhũng tiêu cực là chống cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất lợi dụng chức vụ, quyền hạn để “chiếm công vi tư”, “ăn cắp, ăn cướp, ăn trộm tài sản công”. Xuất phát từ vai trò, ý nghĩa của nhiệm vụ, giải pháp phát huy vai trò nêu gương, tự soi, tự sửa của cán bộ, đảng viên để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh; xuất phát từ thực tế “Suy cho cùng mọi thành bại đều do con người và tất nhiên sự nghiệp cách mạng thành bại cũng chủ yếu do cán bộ, đảng viên”¹ do đó, đòi hỏi “từng cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đặc biệt là người đứng đầu, người chủ trì phải tự giác, gương mẫu làm trước, tự kiểm điểm, soi lại mình, đơn vị mình, gia đình mình, cái gì tốt thì phát huy, cái gì khiếm khuyết thì tự điều chỉnh, cái gì xấu thì tự gột rửa, tự sửa mình. Mọi đảng viên đều phải làm như vậy, chứ không phải chỉ đứng ngoài mà “phán” hoặc “chờ xem”, coi như mình vô can”².

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.465, 318.

GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA BÀI VIẾT “RA SỨC HỌC TẬP, NỖ LỰC PHẤN ĐẤU VÀ RÈN LUYỆN, LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH”

PGS.TS. TÀO THỊ QUYÊN*

“**R**a sức học tập, nỗ lực phấn đấu và rèn luyện, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” là bài phát biểu chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị toàn quốc sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, triển khai Kết luận số 01-KL/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW. Hội nghị diễn ra sau thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, trong bối cảnh cả nước đang ra sức thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 131 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, 110 năm Ngày Bác ra đi tìm đường cứu nước, 80 năm Ngày Bác về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Bài viết được giới thiệu toàn văn trong cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

1. Giá trị lý luận của bài viết “Ra sức học tập, nỗ lực phấn đấu và rèn luyện, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thể hiện ở những nội dung sau đây:

Thứ nhất, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định vai trò, vị thế vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam:

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

“Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu là Vị lãnh tụ thiên tài của Đảng và dân tộc, Người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, Anh hùng giải phóng dân tộc, Người chiến sĩ cộng sản quốc tế mẫu mực, Danh nhân văn hóa thế giới. Người đã đi xa, nhưng di sản Người để lại cho Đảng ta, nhân dân ta là vô cùng đồ sộ và quý giá: Đó là thời đại Hồ Chí Minh; sự nghiệp Hồ Chí Minh; tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; một tấm gương sáng ngời để chúng ta học tập và noi theo. Người là biểu tượng cao đẹp nhất của chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng; kết tinh giá trị đạo đức, trí tuệ, khí phách, lương tri của dân tộc và thời đại. Trọn vẹn cuộc đời, Người đã hiến dâng cho Tổ quốc, đồng bào, cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội và giải phóng con người. Một cuộc đời đầy gian khổ hy sinh, nhưng vô cùng oanh liệt, cao thượng; vô cùng phong phú, trong sáng và đẹp đẽ. Một vĩ nhân đã đi vào lịch sử và trở thành huyền thoại ngay từ khi Người còn sống. Cuộc đời và sự nghiệp của Người đã trở thành biểu tượng cách mạng, khơi dậy khát vọng và niềm tin cho nhân dân Việt Nam và nhân dân tiến bộ thế giới trong cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do, hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội”¹.

Thứ hai, trên cơ sở đúc kết giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định yêu cầu, ý nghĩa và sự cần thiết của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với toàn Đảng, toàn dân ta. Trong đó, với cương vị là người đứng đầu Đảng ta, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu tiên phong, gương mẫu của các tổ chức đảng, các cơ quan nhà nước và cán bộ, đảng viên phải học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong quá trình tu dưỡng, rèn luyện, cống hiến, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Thứ ba, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đưa ra các định nghĩa ngắn gọn, súc tích, rõ ràng về các mệnh đề “Tư tưởng Hồ Chí Minh”; “Đạo đức Hồ Chí Minh” và “Phong cách Hồ Chí Minh”.

- *Về tư tưởng Hồ Chí Minh*, qua bài viết của Tổng Bí thư, chúng ta có thể hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh “là một hệ thống các quan điểm, nhận thức, tư tưởng chỉ đạo rất cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cách mạng và con đường đi lên của cách

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.398-399.

mạng Việt Nam trong thời đại ngày nay. Đó là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại”¹.

Dẫn lại những câu nói bất hủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh², Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định tính đúng đắn trong tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc phải gắn liền với chủ nghĩa xã hội; giải phóng dân tộc phải gắn liền với giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người, tức là phải tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, đồng chí Tổng Bí thư nhấn mạnh tư tưởng Hồ Chí Minh về yêu cầu quán triệt, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin trong quá trình cách mạng Việt Nam.

Điều quan trọng nhất mà Tổng Bí thư kết luận về phương diện lý luận khi đề cập tư tưởng Hồ Chí Minh đó là bài học về sức mạnh của nhân dân, về sự lãnh đạo của Đảng, về yêu cầu xây dựng Đảng thật sự chân chính, thật sự là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc. Trong bài viết của mình, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng viết: “Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân dưới sự lãnh đạo đúng đắn của một đảng cách mạng chân chính. Đảng có mạnh thì dân tộc mới mạnh, vì Đảng là đội tiên phong, là người lãnh đạo của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của toàn dân tộc”³.

- *Về đạo đức Hồ Chí Minh*, Tổng Bí thư viết: “*Đạo đức Hồ Chí Minh*: Là đạo đức cách mạng, là những phẩm chất cao quý của một người cách mạng. Đó là: *Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư*. *Cần*: Là cần cù, chăm chỉ, tận tụy, hết lòng hết sức vì công việc chung, vì nước, vì dân. *Kiệm*: Là tiết kiệm, không xa hoa, lãng phí, nhất là đối với của công. *Liêm*: Là thanh liêm, giữ liêm sỉ, danh dự, trong sạch, trong sáng. *Chính*: Là chính trực, ngay thẳng, khẳng khái, không quy lụy, cúi đầu, giữ sĩ khí của

1, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđđ*, tr.399, 401.

2. “Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một”; “Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi”; “Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”; “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”; “Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”; “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”; “Nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”; “*Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; Thành công, thành công, đại thành công!*”; “*Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản*”...

một người quân tử, chính khách. *Chí công vô tư*: Là làm việc vì sự nghiệp chung, đặt lợi ích công lên trên hết, trước hết; không tư lợi, vụ lợi, không vì lợi ích riêng. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, “quét sạch chủ nghĩa cá nhân”. Vì “chủ nghĩa cá nhân là giặc nội xâm”, “là kẻ thù hung ác”; “nó rất gian xảo, xảo quyệt, nó kéo người ta xuống dốc không phanh...”¹.

Nhắc lại định nghĩa về bốn phẩm chất cao quý của người cách mạng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng mong muốn chúng ta hiểu đầy đủ và rõ ràng hơn về yêu cầu tu dưỡng, rèn luyện để có được những phẩm chất đó.

- *Về phong cách Hồ Chí Minh*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ, đó là “lối sống, tác phong khiêm tốn, giản dị, cầu thị, gần dân, trọng dân, tin dân, học dân, làm việc gì cũng vì lợi ích của nhân dân; là đầy tớ của dân chứ không phải “làm quan nhân dân”, không được lên mặt “làm quan cách mạng”. Mỗi cán bộ, đảng viên phải tự giác học tập, ra sức tu dưỡng, rèn luyện để không ngừng nâng cao trình độ nhận thức, trở thành những con người có văn hóa, có liêm sỉ, “trung với nước, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”².

Thứ tư, đồng chí Tổng Bí thư nhấn mạnh yêu cầu rèn luyện, giáo dục đạo đức cách mạng đối với người lãnh đạo theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”³.

Từ đó, đồng chí Tổng Bí thư khẳng định vai trò hết sức quan trọng của công tác giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nhắc lại yêu cầu hiểu rõ các câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”⁴, “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”⁵, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng yêu cầu phải đặc biệt chú trọng công tác giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên, xây dựng được nhiều tấm gương người tốt, việc tốt: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”⁶.

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sổ*, tr.401, 401-402.

3, 4, 5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.5, tr.292; t.5, tr.280; t.5, tr.309; t.15, tr.672.

2. Giá trị thực tiễn của bài viết “Ra sức học tập, nỗ lực phấn đấu và rèn luyện, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thể hiện ở những nội dung sau đây:

Thứ nhất, đồng chí Tổng Bí thư tổng kết những thành tựu của việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đó là: “Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện một cách nghiêm túc, bài bản, chất lượng. Việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, gắn với trách nhiệm nêu gương có chuyển biến tích cực. Các cấp ủy, cán bộ, đảng viên, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, nhất là các đồng chí ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương đã thực hiện nêu gương bằng những việc làm, hành động cụ thể, với phương châm “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”, “học tập đi đôi với làm theo”. Công tác tuyên truyền với nhiều cách làm sáng tạo, có sức tác động, lan tỏa mạnh mẽ đến nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, nhân dân, làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh từng bước trở thành nền tảng tinh thần của xã hội. Công tác kiểm tra, giám sát được chú trọng, có tính giáo dục, răn đe cao, phòng ngừa các sai phạm”¹.

Đồng chí Tổng Bí thư chỉ rõ những kết quả tích cực của việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW đã góp phần đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có trách nhiệm và động cơ đúng đắn, tiên phong, gương mẫu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần tạo ra những đột phá trong việc phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ đất nước.

Đồng chí Tổng Bí thư khen ngợi nhiều tấm gương tập thể, cá nhân tiên tiến, điển hình từ phong trào học tập và làm theo Bác. Đồng chí cho rằng, những tấm gương

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.403-404.

đó đã có sức lan tỏa trong xã hội, khơi dậy tình cảm, động lực, tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc và mong muốn cống hiến, phụng sự đất nước trong mọi tầng lớp xã hội, cổ vũ toàn thể nhân dân ta kiên định, hăng hái, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng chí Tổng Bí thư hoan nghênh và biểu dương các tập thể, cá nhân tiên tiến, điển hình trong việc học tập và làm theo Bác và tỏ rõ mong muốn họ tiếp tục phát huy những thành tựu đã đạt được, nêu gương sáng, dẫn dắt, nhân rộng để mọi người noi theo, cùng tiến bộ.

Thứ hai, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng chỉ rõ những hạn chế trong việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW. Đó là: “Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có nơi, có lúc chưa quyết liệt, chưa kịp thời, chưa sát thực tế, chưa thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Việc cam kết tu dưỡng, rèn luyện, gắn với thực hiện trách nhiệm nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên hiệu quả chưa cao. Việc xác định khâu đột phá có nơi còn lúng túng. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có lúc còn bị động. Việc phát hiện, biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo Bác chưa kịp thời, chưa đầy đủ; việc tuyên truyền, quảng bá, cổ vũ những gương người tốt, việc tốt nhiều lúc còn thiếu sức thuyết phục. Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống chưa mạnh mẽ; việc tự phê bình và phê bình có nơi, có lúc còn làm qua loa, chiếu lệ, hình thức; tình trạng thiếu tự giác nhận khuyết điểm, đổ lỗi cho khách quan hoặc nể nang, né tránh, ngại va chạm còn diễn ra ở nhiều nơi. Công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt; phạm vi, đối tượng còn hẹp; hiệu quả cảnh báo, phòng ngừa vi phạm chưa cao...”¹.

Thứ ba, đồng chí Tổng Bí thư nhắc nhở các cấp ủy đảng, chính quyền và các cơ quan, đơn vị cần chú trọng quán triệt, tập trung làm tốt ba vấn đề: Học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- *Về học tập Bác*, đồng chí Tổng Bí thư cho rằng, đó là học tư tưởng, thế giới quan và nhân sinh quan cách mạng, đạo đức cách mạng và phong cách của người chiến sĩ cộng sản chân chính. Thúc đẩy việc học tập Bác trở thành lối sống, nếp nghĩ, cách làm của từng cán bộ, đảng viên và người dân. Làm cho tư tưởng, đạo đức,

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.405.

phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh thực sự thấm sâu vào đời sống xã hội, thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, cội nguồn sức mạnh to lớn, để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành mọi nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

Đồng chí Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Làm cho mỗi cán bộ, đảng viên thực sự thấm nhuần tư tưởng của Bác, thống nhất giữa tư tưởng và hành động, giữa lời nói và việc làm. Ai cũng tìm thấy ở đó những chuẩn mực đạo đức cần học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trở thành nhu cầu, lẽ sống tự nhiên, mong muốn vươn lên, hoàn thiện chính bản thân mình: Bản lĩnh, kiên định, tuyệt đối trung thành với mục tiêu, lý tưởng cách mạng; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; gần dân, tin dân, yêu dân, học dân, gần bó máu thịt với nhân dân, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”¹.

- *Về làm theo Bác*, Tổng Bí thư yêu cầu: “Là thúc đẩy, tạo chuyển biến mạnh mẽ từ “học tập” sang “làm theo”, hiện thực hóa bằng những chương trình hành động cụ thể, việc làm cụ thể, thiết thực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với đề cao chức trách, đạo đức công vụ của mỗi cán bộ, đảng viên; giải quyết hiệu quả các khâu đột phá và các vấn đề trọng tâm, bức xúc trong thực tiễn, trên nền tảng, kim chỉ nam là tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin trong mọi hành động.

Thấm nhuần tư tưởng của Bác về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tổ chức và cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thật sự “của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân”².

- *Về nêu gương*, đồng chí Tổng Bí thư chỉ rõ: “Là thực hiện đồng thời, gắn kết việc học tập với làm theo Bác và nêu gương. Phát huy hiệu quả mối quan hệ giữa ba nhiệm vụ này, trong đó đề cao vai trò, trách nhiệm *tiên phong, gương mẫu với nêu gương* của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, mà trước hết là các đồng chí ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng”³.

Đồng chí Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Mỗi cán bộ, đảng viên cần nghiêm túc thực hiện trách nhiệm nêu gương; người có chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.408, 408-409, 409.

phải gương mẫu trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác để quần chúng, nhân dân noi theo; phải thể hiện được tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, hết lòng vì nước, vì dân; có phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, thật sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể”¹.

Khẳng định ý nghĩa của việc mỗi cán bộ, đảng viên cần nêu gương, đồng chí Tổng Bí thư dẫn lại lời dạy của Bác: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”².

Đồng chí Tổng Bí thư nêu rõ phương châm kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống” trong quá trình thực hiện ba nhiệm vụ “học tập”, “làm theo” và “nêu gương”, trong đó “xây” là cơ bản, chiến lược; “chống” là quan trọng, cấp bách. Mỗi cán bộ, đảng viên cần đề cao tinh thần “nói đi đôi với làm”, “rèn luyện suốt đời”, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa”.

Thứ tư, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ mối quan hệ chặt chẽ giữa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với việc kiên quyết, kiên trì, tích cực phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi tệ tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Cũng trong bài viết này, đồng chí Tổng Bí thư khẳng định lại phương châm đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đó là: “Đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kiên trì, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với tinh thần không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không bị tác động bởi bất cứ tổ chức, cá nhân không trong sáng nào. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Nâng cao tính cảnh tỉnh, răn đe đối với những tư tưởng, biểu hiện tiêu cực; đồng thời khuyến khích, cổ vũ cán bộ, đảng viên suy nghĩ, hành động vì lợi ích chung, vì hạnh phúc của nhân dân, làm cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh”³. Từ đó, đồng chí Tổng Bí thư yêu cầu việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cần trở thành việc làm thường xuyên, nhu cầu văn hóa tinh thần trong Đảng, tạo dấu ấn rõ rệt về xây dựng văn hóa Đảng.

1, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.409, 410.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.1, tr.284.

**TỪ CUỐN SÁCH “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA
NGÀY Càng TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH” CỦA TỔNG BÍ THƯ
NGUYỄN PHÚ TRỌNG SOI CHIẾU VÀO TRÁCH NHIỆM NÊU GƯƠNG
CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY**

TS. VŨ THỊ HƯƠNG*

Với hơn 600 trang sách, trong đó có 22 bài viết, bài phát biểu được tuyển chọn từ hơn 500 bài viết, bài phát biểu về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và về việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định mạnh mẽ thông điệp quan trọng: *“Vấn đề căn cơ trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là phòng ngừa từ xa, từ sớm, mà trọng tâm là xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đặc biệt là phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên để trị tận gốc tham nhũng, tiêu cực”*. Từ thực tiễn phong phú của cách mạng Việt Nam hơn 90 năm qua, Đảng ta đã khẳng định, công tác cán bộ thực sự là “then chốt của then chốt”¹, phải thường xuyên xây dựng, chỉnh đốn Đảng, để Đảng ta “là đạo đức, là văn minh”². Cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ, “để trị tận gốc tham nhũng, tiêu cực”,

* Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.27.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.12, tr.403.

phải xuất phát từ “cái gốc của mọi công việc”¹, đó là cán bộ và công tác cán bộ, trong đó “Không chỉ đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong lĩnh vực kinh tế, mà quan trọng hơn phải chống tiêu cực trong cả lĩnh vực tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Hai cái này có liên quan đến nhau, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống thì mới dẫn đến tham nhũng, đây mới là cái gốc, cái cơ bản cần phải chống”, bởi lẽ, “Tham nhũng kinh tế làm mất tiền bạc, nhưng suy thoái, tiêu cực không chỉ làm mất cán bộ mà nặng hơn là làm giảm uy tín của Đảng, thậm chí có thể làm mất chế độ,... Tiền mất có thể thu hồi lại. Cán bộ mất phẩm chất chính trị, có thể trở thành phản bội Đảng, nhân dân thì nguy hiểm vô cùng...”².

1. Cán bộ và công tác cán bộ luôn là nhiệm vụ hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng. C. Mác khẳng định: “Muốn thực hiện tư tưởng thì cần có những con người sử dụng lực lượng thực tiễn”³. V.I. Lênin nhiều lần nhấn mạnh: Khi chủ trương, đường lối, chính sách và nhiệm vụ được Đảng vạch ra một cách đúng đắn, thì kết quả thực hiện hoàn toàn do đội ngũ cán bộ và công tác tổ chức cán bộ tạo nên. Chính cuộc đấu tranh cách mạng đã tôi luyện nên những người cộng sản kiên cường. Chỉ có qua việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng giao phó, chỉ có hoạt động trong tổ chức của Đảng, chỉ có “Tắm mình trong phong trào quần chúng và sử dụng vũ khí tự phê bình và phê bình, người cán bộ, đảng viên đã trưởng thành, được tôi luyện và có những phẩm chất cao quý tốt đẹp”. Trong công tác cán bộ, V.I. Lênin đặc biệt quan tâm phẩm chất đạo đức của cán bộ. Người nhấn mạnh cán bộ lãnh đạo phải có “uy tín tinh thần” trong tập thể được giao phụ trách. Uy tín đó, theo V.I. Lênin, “không phải bắt nguồn từ đạo đức trừu tượng, mà phải từ đạo đức của người chiến sĩ cách mạng, đạo đức của quần chúng cách mạng”⁴. V.I. Lênin cũng cảnh báo về nguy cơ một bộ phận cán bộ, đảng viên nắm giữ chức, quyền lãnh đạo không giữ vững được bản lĩnh chính trị, xa rời mục tiêu lý tưởng của Đảng, bị tiêm nhiễm bởi căn bệnh “kiêu ngạo cộng sản” hay bởi “những tập quán, quan hệ, thói quen, tâm lý... mang tính chất tiểu tư sản”, hoặc sa vào những tệ bệnh nguy hiểm,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.309.

2. Phát biểu kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng ngày 18/3/2021 và tại Phiên họp thứ 20 của Ban Chỉ đạo ngày 05/8/2021.

3. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.2, tr.181.

4. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, t.38, tr.95.

như tham ô, nhận hối lộ, bè phái, đặc quyền đặc lợi, thiếu trách nhiệm đối với công việc... Người nhấn mạnh: “Toàn bộ công việc của tất cả các cơ quan của chúng ta bị khốn khổ trước hết vì tệ quan liêu. Không ít những người cộng sản đã trở thành những cán bộ quan liêu”. Người đã cảnh báo rằng: “Nếu có cái gì sẽ làm tiêu vong chúng ta thì chính là cái đó”¹.

2. Tiếp thu và phát triển sáng tạo học thuyết Mác - Lênin phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh dành sự đặc biệt quan tâm đến công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng. Người khẳng định: “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”²; “muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”³. Người khẳng định, để làm tròn sứ mệnh của mình, Đảng không chỉ có lý luận tiên phong dẫn đường, là chủ nghĩa Mác - Lênin, mà Đảng còn phải tiêu biểu cho đạo đức và văn hóa. Đạo đức cách mạng là nền tảng, gốc rễ làm cho bản chất Đảng được giữ vững và phát huy, quyền lực không bị biến dạng và tha hóa, nhân cách đảng viên không bị suy thoái, hư hỏng; bảo đảm cho Đảng làm tròn sứ mệnh của đội tiên phong chiến đấu của giai cấp công nhân và của toàn dân tộc. Người cũng chỉ rõ, khi Đảng trở thành Đảng cầm quyền, Đảng phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn bởi tính hai mặt của quyền lực: một mặt, quyền lực có sức mạnh to lớn để cải tạo xã hội cũ, xây dựng cái mới trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, nếu biết sử dụng quyền lực; mặt khác, nó cũng có sức phá hoại rất ghê gớm, vì con người nắm quyền lực có thể thoái hóa, biến chất rất nhanh chóng, nếu đi vào con đường tham quyền lực, chạy theo quyền lực thì sẽ lợi dụng quyền lực, lạm quyền, lộng quyền tham nhũng. Do đó, để giữ vững vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, để Đảng thực sự “là đạo đức, là văn minh”⁴, Đảng phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, cán bộ, đảng viên phải luôn tiên phong, gương mẫu trước mọi nhiệm vụ, “đảng viên đi trước, làng nước đi sau”⁵.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nêu gương của người cán bộ, đảng viên được thể hiện ở những nội dung chủ yếu sau:

1. V. I. Lênin: *Toàn tập, Sđd*, t.54, tr.235.

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.309, 280.

4, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.403; t.14, tr.205.

Nêu gương thực hành “nói đi đôi với làm”.

“Nói đi đôi với làm” là thể hiện sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, tư tưởng và hành động, nhận thức và việc làm. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, “nói đi đôi với làm” chính là nguyên tắc đạo đức, lẽ sống, phương châm hoạt động của Người. Người luôn tự đặt ra yêu cầu nghiêm ngặt và tự thực hành “nói đi đôi với làm” nghiêm túc, lấy hiệu quả thực tế làm thước đo thực hiện yêu cầu đó. Người quan niệm: “Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”¹. “Nếu chính mình tham ô bảo người ta liêm khiết có được không? Không được. Mình trước hết phải siêng năng, trong sạch thì mới bảo người ta trong sạch, siêng năng được”². Tấm gương “nói đi đôi với làm” của Người bắt nguồn từ chính quan niệm, từ lòng dạ trong sáng, chính tâm, thật sự nêu gương của Người. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên trước hết phải giáo dục bằng tấm gương sống của chính mình, sau đó mới giáo dục bằng lời nói để cảm hóa, giáo dục người khác theo phương châm: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”³. Không chỉ đề cao nêu gương của bản thân, Người còn yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng phải luôn luôn tự kiểm điểm, tự phê bình những lời mình đã nói, những việc mình đã làm, để phát triển điều hay, sửa đổi khuyết điểm. Đồng thời, phải hoan nghênh người khác phê bình mình; việc gì cũng thiết thực, nói được, làm được.

Nêu gương trong mối quan hệ gắn bó với nhân dân, gần dân, tôn trọng nhân dân.

Kế thừa và phát triển tư tưởng “dĩ dân vi bản” trong truyền thống lịch sử của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định vị trí, vai trò hết sức quan trọng của nhân dân: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”⁴. Người chỉ rõ: Dân là “gốc của nước”, “Gốc có vững cây mới bền/Xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân”⁵. Người khẳng định: “Sự nghiệp cách mạng rộng lớn và khó thực hiện; nó không thể do một người hay một nhà làm mà tốt được”⁶, “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải là sự nghiệp

1, 2, 3, 4, 5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.16; t.8, tr.98; t.1, tr.284; t.10, tr.453; t.5, tr.502; t.2, tr.513.

của cá nhân anh hùng nào”¹, từ đó “có dân sẽ có tất cả”, “có dân việc gì cũng xong”. Người yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng, cần xây dựng phong cách quần chúng. Đó là việc luôn chú ý, quan tâm tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng và thấu hiểu mọi mặt của quần chúng; tin dân, tôn trọng dân, lắng nghe và giải quyết những kiến nghị chính đáng của dân; tiếp thu ý kiến, sửa chữa khuyết điểm; giáo dục, lãnh đạo quần chúng, đồng thời không ngừng học hỏi quần chúng, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân. Người phê phán những cán bộ quan liêu: “Miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc thì họ theo lối “quan” chủ. Miệng thì nói “phụng sự quần chúng”, nhưng họ làm trái ngược với lợi ích của quần chúng, trái ngược với phương châm và chính sách của Đảng và Chính phủ”².

Để xây dựng phong cách quần chúng, Người yêu cầu mọi quyết định của cơ quan lãnh đạo đều phải xuất phát từ yêu cầu của cuộc sống, những vấn đề thiết thực, bức xúc của nhân dân. Để có được quyết sách đúng, người cán bộ phải sâu sát quần chúng, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, bình tĩnh, chân thành tiếp thu ý kiến góp ý của quần chúng để sửa chữa khuyết điểm của mình. Một mặt, cán bộ phải có trách nhiệm vận động nhân dân, tuyên truyền, giác ngộ, cảm hóa nhân dân thực hiện nhiệm vụ chung, tự mình phải mực thước, làm gương và nêu gương để xứng đáng với sự tin cậy của quần chúng nhân dân. Mặt khác, mỗi cán bộ phải không ngừng học hỏi quần chúng, tôn trọng quyền làm chủ của quần chúng với phương châm là “người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”³.

Nêu gương trong giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc “phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁴. Theo Người, sự đoàn kết nhất trí trong Đảng, trước hết phải được xây dựng trên cơ sở cùng mục đích, lý tưởng thống nhất. Sự đoàn kết, thống nhất về mục đích, lý tưởng của Đảng là vấn đề cơ bản, cốt lõi bảo đảm cho sự đoàn kết vững chắc, song sự đoàn kết, thống nhất ấy phải được xây dựng, bồi đắp trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin. Người thường xuyên giáo dục và căn dặn cán bộ, đảng viên rằng: “Đảng ta vĩ đại, vì ngoài lợi ích của giai cấp,

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.672; t.7, t176.

3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.622.

của nhân dân, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích gì khác”¹. Đối với Đảng và nhân dân, chúng ta có nhiệm vụ vẻ vang là: “Suốt đời làm người con trung thành của Đảng, người đầy tớ tận tụy của nhân dân”².

Thực hành nêu gương trong giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu thực hiện “nói đi đôi với làm”, “đoàn kết không phải ngoài miệng mà phải đoàn kết trong công tác, trong tự phê bình và phê bình giúp nhau tiến bộ”³; phải thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình. Muốn xây dựng, củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong các tổ chức của Đảng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải luôn luôn tự học tập, rèn luyện, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức của người đảng viên cộng sản, tuyên truyền, vận động để mọi đảng viên, quần chúng nhân dân tự nhận thức được sự cần thiết phải đoàn kết, từ đó tự giác tham gia xây dựng, bảo vệ sự đoàn kết, thống nhất trong mọi tổ chức của Đảng; phải có chủ trương, chính sách, chế độ chăm lo lợi ích chính đáng của tất cả mọi người. Người căn dặn đội ngũ cán bộ, đảng viên phải là một tấm gương đoàn kết, mẫu mực từ lời nói đến việc làm vì lợi ích của dân, của nước, thực sự làm hạt nhân đoàn kết trong chi bộ đảng.

Nêu gương tự phê bình và phê bình.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”⁴ và Người cũng nhấn mạnh: “Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”⁵. Để Đảng tiếp tục làm tròn sứ mệnh tiên phong của mình, nhất định phải thường xuyên, hằng ngày, mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc tự phê bình và phê bình tại mỗi tổ chức cơ sở đảng phải tránh tình trạng “dĩ hòa vi quý”; đồng thời cũng tránh tâm lý sợ “phê bình cấp trên sẽ bị trù dập, phê bình đồng nghiệp sẽ bị mất lòng, phê bình cấp dưới sẽ bị

1, 2, 3, 4, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.12, tr.402; t.13, tr.68; t.12, tr.151; t.15, tr.672; t.5, tr.301.

mất phiếu” - đó là kiểu phê bình chiếu lệ, một chiều, mang tính hình thức, thực chất là nói cho qua chuyện hoặc nói để lấy lòng nhau. Tự phê bình và phê bình là rất cần thiết, quan trọng, phải làm thường xuyên, lâu dài, nhưng phải “đúng lúc, đúng cách” và “phải biết tôn trọng lẫn nhau”. Để thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình thì mỗi cán bộ, đảng viên cần hiểu rõ tầm quan trọng của tự phê bình và phê bình “như người ta cần không khí”¹; trong sinh hoạt của mỗi tổ chức, cần thường xuyên nâng cao ý thức tự phê bình và phê bình để giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, đồng thời kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị, trong cộng đồng để tạo uy tín, niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng, đối với chế độ.

Nêu gương xây dựng phong cách làm việc khoa học.

Phong cách làm việc là tổng hợp những phương pháp, cách thức, biện pháp, tác phong, lề lối làm việc để vận dụng các kiến thức, tri thức khoa học vào thực tiễn đem lại hiệu quả. Phong cách làm việc khoa học là vấn đề mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm. Người thường xuyên nhắc nhở và yêu cầu đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn luyện để có được phong cách này. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Người viết: “nếu mỗi cán bộ, mỗi đảng viên làm việc đúng hơn, khéo hơn, thì thành tích của Đảng còn to tát hơn nữa”². “*Đúng hơn*”, “*khéo hơn*” chính là cách làm việc khoa học.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, phong cách làm việc khoa học là làm việc phải có mục đích và kế hoạch rõ ràng, thiết thực. Muốn có kế hoạch khoa học thì người cán bộ phải “việc chính, việc gấp thì làm trước. Không nên luộm thuộm, không có kế hoạch, gặp việc nào, làm việc ấy”³. Hết sức tránh chuyện vạch ra “*chương trình công tác*” thì quá rộng rãi mà kém thiết thực⁴ và căn bệnh “đánh trống bỏ dùi” gây lãng phí tiền của, nhân lực và thời gian của nhân dân.

Phong cách làm việc khoa học là phải biết quý trọng thời gian, biết giờ nào làm việc ấy và có năng lực giải quyết công việc một cách tốt nhất trong một thời gian ngắn nhất. Người từng nói: “*Thời giờ cũng cần phải tiết kiệm như của cải*. Của cải nếu hết,

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.114; t.5, tr.272; t.5, tr.332; t.5, tr.463.

còn có thể làm thêm. Khi thời giờ đã qua rồi, không bao giờ kéo nó trở lại được”¹... Người cán bộ phải biết tiết kiệm thời gian của mình nhưng cũng phải biết tiết kiệm thời gian cho người khác. Cách tốt nhất là tập trung giải quyết dứt điểm từng công việc. Không nên “nay lần mai nữa” không ôm đồm, làm quá nhiều việc, những việc không dứt điểm, không hiệu quả. Người giải thích: “*Đích* nghĩa là nhằm vào đó mà bắn. Nhiều đích quá thì loạn mắt, không bắn trúng đích nào”².

Phong cách làm việc khoa học đòi hỏi khi xem xét và quyết định mọi việc đều phải điều tra, nghiên cứu, phân tích toàn diện, phải tôn trọng quy trình ra quyết định, tranh thủ ý kiến của tập thể lãnh đạo và quần chúng. Người chỉ rõ: “Gặp mỗi vấn đề, ta phải đặt câu hỏi: Vì sao có vấn đề này? Xử trí như thế này, kết quả sẽ ra sao? Phải suy tính kỹ lưỡng. Chớ hấp tấp, chớ làm bừa, chớ làm liều. Chớ gặp sao làm vậy”³. Theo đó, người cán bộ khi ra các quyết định phải có thông tin đầy đủ và bảo đảm có phương án thực thi hiệu quả, không chủ quan duy ý chí, phải xây dựng thói quen tôn trọng thực tế khách quan, không bóp méo sự thật, làm việc với tầm nhìn xa, trông rộng trên cơ sở dự báo khoa học về tình hình có liên quan để tránh bị động bất ngờ và tránh sa vào công việc mang tính sự vụ thiên cận.

Bên cạnh đó, cần xây dựng cách làm việc sáng tạo. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đòi hỏi người cán bộ phải không ngừng sáng tạo, đổi mới cái cũ, cái lạc hậu, cái không còn phù hợp và làm mới những cái chưa có trong tiền lệ, để tìm ra hướng đi mới, cách làm hay đem lại no ấm cho nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ phải “có tinh thần sáng tạo, tìm tòi cái mới, học tập cái mới, ủng hộ cái mới, thực hiện cái mới”⁴. Tính sáng tạo thể hiện ở chỗ, người cán bộ phải chủ động, sáng tạo trong cụ thể hóa quan điểm, đường lối của Đảng cho phù hợp với địa phương, đơn vị, đổi mới phương pháp công tác theo hướng hiện đại. Tuy nhiên, sự nhanh nhạy, năng động, sáng tạo phải thống nhất với nguyên tắc “tính Đảng” - nghĩa là phải đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Học và làm theo Bác, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; coi việc nêu gương là một phương thức lãnh đạo của Đảng. Trên thực tế, đảng viên của Đảng đã tỏ rõ tính tiên phong, gương mẫu. Trong cuộc kháng chiến chống

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.123; t.5, tr.463; t.5, tr.279; t.13, tr.70.

xâm lược, giành độc lập, tự do, thống nhất đất nước, đã có rất nhiều đảng viên bất chấp mọi nguy hiểm, gian khổ, sẵn sàng hy sinh vì độc lập, tự do cho Tổ quốc. Những tấm gương kiên trung của các thế hệ đảng viên đã xây dựng, lưu giữ trong nhân dân hình ảnh cao đẹp về Đảng Cộng sản Việt Nam - một đảng “tận tâm, tận lực phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”. Đảng sống trong lòng dân tộc không chỉ vì đường lối cách mạng đúng đắn mà còn vì đội ngũ đảng viên của Đảng luôn phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong mọi điều kiện, hoàn cảnh, đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết. Trong hòa bình xây dựng đất nước, đội ngũ đảng viên của Đảng đã phát huy vai trò tiên phong gương mẫu trên mọi lĩnh vực, gương mẫu trong đạo đức, lối sống, có trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (tháng 01/2021), đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: *“Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”*¹. Kết quả đó là do sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó có sự hy sinh quên mình và đóng góp quan trọng của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Tuy nhiên, hiện nay, một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái, biến chất, chưa thể hiện tính tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên. Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã chỉ rõ: “Nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu chưa thể hiện tính tiên phong, gương mẫu; còn biểu hiện quan liêu, cửa quyền, chưa thực sự sâu sát thực tế, cơ sở... Nhiều tổ chức đảng, đảng viên còn hạn chế trong nhận thức, lơ là, mất cảnh giác, lúng túng trong nhận diện và đấu tranh, ngăn chặn “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; việc đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phản tử cơ hội, bất mãn chính trị còn bị động, thiếu sắc bén và hiệu quả chưa cao. Trong khi đó, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” “chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.I, tr.25.

làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng; làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ”¹. Đại hội lần thứ XIII của Đảng tiếp tục nhận định: một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý do thiếu tu dưỡng, rèn luyện đã “phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa””².

Trước những yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới, nhất là việc củng cố, bồi đắp niềm tin của nhân dân đối với Đảng thì phát huy trách nhiệm nêu gương, tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Việc Đảng ban hành các nghị quyết, quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong thời gian gần đây, như: Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về những điều đảng viên không được làm”; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII “Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh””,... đã thể hiện quyết tâm chính trị của Đảng trong việc đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đồng thời tiếp tục khẳng định nêu gương là một trong những phương thức lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng của Đảng để Đảng ta, nhân dân ta và đất nước ta giành được những thắng lợi ngày càng to lớn hơn.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.12.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sdd, t.I, tr.92.

Trước những yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới, nhất là việc củng cố, bồi đắp niềm tin của nhân dân đối với Đảng thì yêu cầu đặt ra đối với toàn Đảng và cả hệ thống chính trị là phải phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên - là cái gốc của “quốc nạn” tham nhũng hiện nay, đồng thời phải phát huy trách nhiệm nêu gương, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên như khẳng định của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”*. Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ trên, cần thực hiện đồng bộ một số nội dung trọng tâm sau:

Một là, phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tu dưỡng, rèn luyện tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của người cán bộ, đảng viên.

Hai là, gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Ba là, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kịp thời khắc phục những bất cập, bịt kín những “khoảng trống”, “kẽ hở” để “không thể tham nhũng, tiêu cực”, từ đó hình thành những cơ chế, thể chế để cán bộ không thể tham nhũng, như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ: “phải xây dựng cho được một cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể tham nhũng”; “một cơ chế răn đe, trừng trị nghiêm khắc để “không dám tham nhũng”; và một cơ chế bảo đảm để “không cần tham nhũng”.

Bốn là, xây dựng cơ chế bảo vệ, khen thưởng, động viên kịp thời những người tích cực, dũng cảm phát giác, đấu tranh chống tham nhũng; đồng thời kiên quyết vạch trần, phê phán, bác bỏ các luận điệu xuyên tạc, lợi dụng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để kích động, chia rẽ, chống phá Đảng, Nhà nước ta. Xử lý nghiêm việc đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt, gây hậu quả xấu. Tăng cường phối hợp, kịp thời cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng; đồng thời chú trọng thông tin, tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt.

**PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA NHÂN DÂN TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG, TIÊU CỤC Ở NƯỚC TA HIỆN NAY - GIÁ TRỊ CỐT LÕI
TRONG CUỐN SÁCH “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG
VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY Càng TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”
CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG**

TS. LÊ THỊ THU MAI*

Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là cuộc đấu tranh nhằm chống lại các hành vi vi phạm pháp luật của những người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan công quyền và doanh nghiệp. Qua việc đấu tranh, phát hiện, xử lý những vụ việc tham nhũng, tiêu cực gần đây cho thấy tham nhũng, tiêu cực ngày càng tinh vi, có thể xảy ra ở nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều nơi, nhiều lĩnh vực. Để công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đạt hiệu quả, bên cạnh sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, sự đồng lòng, nhất trí của toàn Đảng, toàn dân, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Dựa vào nhân dân để chống tham nhũng, tiêu cực là một trong những bài học quý mà Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực - nhiều lần nhấn mạnh trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”*.

* Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Vai trò của nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Tham ô, lãng phí, quan liêu là một thứ “giặc ở trong lòng””¹ và biện pháp quan trọng hàng đầu để đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí chính là giáo dục tư tưởng cho quần chúng. Người nhấn mạnh việc phát huy vai trò giám sát của quần chúng nhân dân, động viên quần chúng nhân dân tố giác, không bao che, tiếp tay cho chúng là một trong những biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng rất quan trọng, bởi sự giám sát chặt chẽ của quần chúng nhân dân thông qua các hình thức khác nhau là cơ chế ngăn ngừa tham nhũng hữu hiệu; đồng thời, các phản ánh, kiến nghị kịp thời của nhân dân qua công tác giám sát sẽ giúp các cơ quan nhà nước có thẩm quyền sớm phát hiện các hành vi tham nhũng. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “*Nhiệm vụ của quần chúng* là phải hăng hái tham gia phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu”², vì “*phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu ắt phải dựa vào lực lượng quần chúng* thì mới thành công”³. Do đó, “*phải động viên quần chúng, phải thực hành dân chủ, phải làm cho quần chúng hiểu rõ, làm cho quần chúng hăng hái tham gia* thì mới chắc chắn thành công. Quần chúng tham gia càng đông, thành công càng đầy đủ, mau chóng”⁴.

Thực tiễn lịch sử Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đã khẳng định việc động viên, phát huy vai trò của nhân dân luôn là một trong những nhân tố góp phần quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Và trận chiến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiện nay cũng không nằm ngoài quy luật chung đó. Nhân dân là lực lượng vô cùng đông đảo và có sức mạnh to lớn giúp các cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý có hiệu quả đối với các vụ án, vụ việc tham nhũng.

Quán triệt quan điểm “Dân là gốc”, dựa vào nhân dân, phát huy mạnh mẽ vai trò, tinh thần trách nhiệm, sức sáng tạo và mọi nguồn lực của nhân dân trong việc tham gia vào công tác phòng, chống tham nhũng, trong cuốn sách *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, nhiều lần Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh tới vai trò của nhân dân trong cuộc đấu tranh này. Tổng Bí thư khẳng định: “*Sức mạnh và động lực to lớn của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là sự đồng tình, ủng hộ, hưởng ứng, tham gia tích cực của nhân dân và cả hệ thống*

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.7, tr.362.

chính trị, báo chí, mà nòng cốt là các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, như nội chính, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Nếu không dựa vào dân thì cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực khó có thể thành công. Dựa vào dân, lắng nghe dân, lắng nghe dư luận để chọn lọc tiếp thu cái đúng; phải “động viên quần chúng, phải thực hành dân chủ, phải làm cho quần chúng hiểu rõ, làm cho quần chúng hăng hái tham gia mới chắc chắn thành công”¹, như lời căn dặn của Bác Hồ kính yêu. Trong bài phát biểu kết luận tại Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018, Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Phải biết dựa vào dân, lắng nghe dân, cái gì mà quần chúng nhân dân hoan nghênh, ủng hộ thì chúng ta phải quyết tâm làm và làm cho bằng được; ngược lại, cái gì nhân dân không đồng tình, thậm chí căm ghét, phản đối thì chúng ta phải cương quyết ngăn ngừa, uốn nắn và xử lý nghiêm các sai phạm”². Tiếp đó, trong bài phát biểu kết luận tại Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020, người đứng đầu Đảng ta nêu rõ: “Phải quán triệt sâu sắc tư tưởng “*dân là gốc*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, dựa vào dân, lắng nghe dân, lắng nghe dư luận để chọn lọc tiếp thu cái đúng, nhưng không chạy theo dư luận”³.

Đồng tình, ủng hộ công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước ta, nhất là quan điểm phát huy vai trò của nhân dân trong công cuộc quan trọng này của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trung tướng Nguyễn Quốc Thước cho rằng: “Tổng Bí thư đã bắt nhịp và quy tụ được ý chí của toàn Đảng, toàn dân. Sức mạnh của Tổng Bí thư lúc này là ý chí, sức mạnh của toàn Đảng, toàn dân. Yêu cầu Đảng phải trong sạch, vững mạnh. Yêu cầu Đảng phải nhìn thẳng vào những sai lầm và loại bỏ chúng để làm cho Đảng trong sạch, từ đó lấy lại lòng tin của dân, của đảng viên đối với cơ quan lãnh đạo. Phải hành động để Đảng thật sự là Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người cầm cờ là như vậy! Tổng Bí thư đã chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Trung ương làm được những việc mà trước đây chưa làm được. Điều này cho thấy Tổng Bí thư đã lắng nghe dân, lắng nghe Đảng... từ đó phát động phong trào trực tiếp với Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng để đưa ra được vấn đề như vừa qua”⁴. GS.TS. Hoàng Chí Bảo cũng nhấn mạnh:

1, 2, 3, 4. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.21, 78, 105, 527.

“Tất cả đều lấy dân làm thước đo, lấy dân làm chuẩn mực, lấy lợi ích và quyền lực của dân làm mục tiêu phấn đấu của hành động. Vai trò của người đứng đầu - Tổng Bí thư thường xuyên thể hiện điều này. Đây là tấm gương để chúng ta học tập và noi theo, và cũng là một tấm gương được lòng dân”¹. Ông Đỗ Văn Ân (Hà Nội) cùng chung nhận định trên cho rằng: “Trong thời gian giữ cương vị người đứng đầu Đảng, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã để lại trong lòng người dân hình ảnh rất uy tín, tâm huyết với đất nước, luôn lấy dân làm thước đo, lấy dân làm chuẩn mực, lấy lợi ích và quyền lực của dân làm mục tiêu phấn đấu của hành động. Ông là tấm gương được lòng dân”².

Có thể thấy, ở Việt Nam, trong thời gian qua, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã có bước tiến mạnh, với quyết tâm chính trị cao, đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện, rõ nét, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, hưởng ứng, đánh giá cao, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Tuy nhiên, những diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường của thế giới và khu vực trong thời gian tới, cũng như tình hình trong nước cho thấy Việt Nam đang phải đối mặt với rất nhiều thách thức trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, do đó đòi hỏi phải nhận diện rõ vấn đề tham nhũng, tiêu cực; chỉ ra được những tác hại to lớn của tham nhũng, tiêu cực nhằm sớm phát hiện để có biện pháp phòng, chống hiệu quả.

Trong thực tế, vai trò của nhân dân trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng vẫn chưa thực sự phát huy hiệu quả. Chưa có cơ chế hợp lý để nhân dân trực tiếp tham gia vào công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng hiệu quả; ở nhiều nơi, việc quản lý tài chính, tài sản công, đất đai, tài nguyên, khoáng sản... chưa thực sự công khai, minh bạch để nhân dân dễ dàng tiếp cận, giám sát, từ đó có thể phát hiện kịp thời những sai sót, vi phạm... Bên cạnh đó, việc thực hiện quy chế dân chủ ở nhiều nơi còn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu, thậm chí còn có tình trạng vi phạm nghiêm trọng quyền dân chủ, làm cho quyền lực không được kiểm soát, tạo cơ hội cho tham nhũng càng lộng hành, gây bất bình trong nhân dân. Một bộ phận nhân dân chưa nhận thức được trách nhiệm công dân trong công tác phát hiện và tố giác tham nhũng nên còn thờ ơ, bàng quan.

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.531, 537.

Nhằm tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở nước ta hiện nay, trong cuốn sách “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nêu ra nhiều giải pháp quan trọng:

Thứ nhất, nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện cơ chế thật sự hiệu quả để nhân dân giám sát hoạt động của cán bộ, cơ quan nhà nước, giám sát hoạt động của cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, kiểm soát việc thực hiện quyền lực do nhân dân ủy quyền, nhằm thực hiện có hiệu quả nguyên tắc “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ, cần: “Phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân các cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng. Ủy ban Tư pháp của Quốc hội cần có kế hoạch giám sát đối với việc xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, nhất là các vụ, việc nghiêm trọng, phức tạp; tăng cường các phiên điều trần, giải trình về việc phát hiện và xử lý tham nhũng. Thực hiện cơ chế giám sát của công chúng và dư luận xã hội. Nghiên cứu để có những hình thức phù hợp mở rộng phạm vi tham gia của công chúng trong công tác phòng, chống tham nhũng, tăng cường sự giám sát của công chúng đối với việc thực thi quyền lực của các cơ quan bảo vệ pháp luật. Có các giải pháp phù hợp để nhân dân phản ánh, tố giác tham nhũng với các cơ quan nhà nước, như: tổ chức tốt công tác tiếp dân, mở hộp thư điện tử, lập đường dây nóng... Thiết lập cho bằng được một cơ chế giám sát, kiểm soát quyền lực thật sự có hiệu lực, hiệu quả, tránh để quyền lực quá lớn, tập trung và không được giám sát, dễ dẫn đến quan liêu, lạm quyền, phạm các sai lầm nghiêm trọng. Nếu không dựa vào dân thì cuộc chiến chống tham nhũng khó có thể thành công”¹.

Nâng cao trách nhiệm thực thi kiến nghị về giám sát đối với cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo hướng xây dựng cơ chế công khai việc tiếp thu, điều chỉnh của cơ quan và người có thẩm quyền đối với các kiến nghị giám sát của nhân dân; bổ sung các chế tài đối với trường hợp không tiếp nhận, hoặc tiếp nhận nhưng trả lời không đúng thời gian luật định của cơ quan, người có thẩm quyền; bổ sung các biện pháp theo dõi quá trình tiếp nhận, xử lý và trả lời việc tiếp nhận kiến nghị của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền đối với các kiến nghị giám sát của nhân dân.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.66.

Thứ hai, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động để nâng cao ý thức, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân đối với công tác phòng, chống tham nhũng. Theo Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, “Đây là nhiệm vụ không mới, nhưng rất quan trọng. Bởi tuyên truyền, giáo dục là một trong những biện pháp căn bản để nâng cao nhận thức, tinh thần, ý thức, đạo đức, xây dựng liêm chính, chống tha hóa, biến chất. Phải quán triệt, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; về sự nguy hại của tham nhũng, tiêu cực,... tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương”¹.

Tuyên truyền để nhân dân nhận diện rõ và có thái độ đấu tranh quyết liệt, không khoan nhượng đối với hành vi tham nhũng. Các cơ quan chức năng có trách nhiệm trực tiếp phát hiện, xử lý tham nhũng phải tiến hành kiên quyết, không khoan nhượng, không nương nhẹ, không bỏ lọt tội phạm tham nhũng để tạo sự tin tưởng, đồng thuận, ủng hộ của toàn xã hội đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Vận động mỗi người dân kiên quyết chống tham nhũng, không tiếp tay cho tham nhũng, có thái độ và hành vi chống tham nhũng, nhất là xóa bỏ tư tưởng “chi phí không chính thức”, “tiền bôi trơn” của người dân khi tham gia các thủ tục hành chính; khi bị nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc, người dân cần kịp thời phản ánh tình trạng với các cơ quan có thẩm quyền trong phòng, chống tham nhũng.

Thứ ba, đề cao vai trò giám sát của nhân dân thông qua nhiều hình thức khác nhau: thông qua đường dây điện thoại nóng, hòm thư góp ý, phản ánh, khiếu nại, tố cáo. Đặc biệt, quá trình hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận phải tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp phần hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là giám sát việc thực hiện các quy định về nêu gương, việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, người có chức vụ, quyền hạn; việc thực thi trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền trong phòng, chống tham nhũng nói chung và trong phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng nói riêng.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.135.

Trong hoạt động giám sát, phải tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân theo đúng nguyên tắc “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; biết dựa vào nhân dân, lắng nghe nhân dân. Vận động nhân dân chủ động, tích cực tham gia có hiệu quả trong việc giám sát công tác cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đại biểu dân cử, phát hiện, đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, biến chất, quan liêu, tham nhũng của cán bộ, công chức, đảng viên. Nâng cao chất lượng hoạt động và sự tham gia tích cực của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng vào công tác này.

Thứ tư, thực hiện tốt việc bảo vệ, khen thưởng người tố cáo hành vi tham nhũng. Để nhân dân yên tâm, tích cực phát hiện, tố giác hành vi tham nhũng, các cơ quan chức năng cần nêu cao trách nhiệm và có những biện pháp thiết thực bảo vệ người tố cáo, tố giác tham nhũng, không để xảy ra tình trạng người tố cáo bị trù dập, trả thù, ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường, lợi ích vật chất, tinh thần của người tố cáo và người thân của họ. Đồng thời, cần có những hình thức khen thưởng xứng đáng cả về vật chất và tinh thần cho những người có công trong việc tố cáo tham nhũng. Hiện nay, việc khen thưởng đối với người có thành tích trong tố cáo phát hiện tham nhũng chủ yếu về mặt tinh thần, về vật chất không đáng kể. Vì vậy, để khuyến khích người tố cáo, tố giác hành vi tham nhũng, thì đối với vụ việc tham nhũng về vật chất nên trích theo tỷ lệ phần trăm tài sản, tiền thu được từ các vụ việc tham nhũng do người tố cáo cung cấp để thưởng cho họ.

Cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng vô cùng phức tạp, khó khăn, phải tiến hành quyết liệt, bền bỉ, thường xuyên, không ngơi nghỉ, do đó cần thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiều giải pháp, trong đó đặc biệt chú trọng việc phát huy sức mạnh của nhân dân, dựa vào nhân dân như một giải pháp cơ bản, hiệu quả. Việc cuốn sách *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ra mắt bạn đọc vào thời điểm này vừa có ý nghĩa chính trị, vừa mang tính thời sự sâu sắc, giúp các ngành, các cấp, các địa phương, các tổ chức cơ sở đảng và nhân dân nắm vững, quán triệt và triển khai có hiệu quả công tác quan trọng này. Cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thể hiện tư tưởng nhất quán, kiên định và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng, về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nêu vấn đề gợi mở, định hướng và đóng góp nhiều giải pháp có giá trị quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiện nay, giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững, quán triệt và tổ chức thực hiện sâu rộng, hiệu quả, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh.

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

ThS. MAI THỊ THANH TÂM*

1. Một số vấn đề lý luận của công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

● Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là một trong những nội dung quan trọng trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ngay từ năm 2014, trong bài phát biểu kết luận tại Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh việc tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng là “nhiệm vụ không mới nhưng rất quan trọng”¹.

Thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng được xác định là nhiệm vụ của toàn hệ thống chính trị, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt hướng tới việc đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; là “biện pháp căn bản để nâng cao đạo đức, xây dựng liêm chính; chống tha hóa, biến chất”².

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.60.

Đối tượng của hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trước hết là toàn thể cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc hệ thống chính trị. Việc tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đối tượng này có ý nghĩa quan trọng góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực. Bên cạnh đó, cũng cần đặc biệt chú trọng đến việc tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quần chúng nhân dân “làm cho quần chúng khinh ghét tệ tham ô, lãng phí, quan liêu; biến hàng ức, hàng triệu con mắt, lỗ tai cảnh giác của quần chúng thành những ngọn đèn pha soi sáng khắp mọi nơi, không để cho tệ tham ô, lãng phí, quan liêu còn chỗ ẩn nấp”¹.

Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cần tập trung vào các nội dung cơ bản sau gồm: (1) Thực trạng, nguyên nhân, điều kiện tham nhũng và giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (2) Ý nghĩa, tầm quan trọng của phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và xây dựng đạo đức liêm chính; (3) Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức liêm chính và phòng, chống tham nhũng; (4) Quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (5) Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành (trọng tâm là các quy định mới về hành vi tham nhũng; phòng, chống tham nhũng ở khu vực ngoài nhà nước; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trong phòng, chống tham nhũng; các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng; kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; xử lý tham nhũng và hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng;...); (6) Kinh nghiệm phòng, chống tham nhũng trong lịch sử Việt Nam; (7) Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng; hợp tác quốc tế của Việt Nam trong phòng, chống tham nhũng; kinh nghiệm quốc tế về phòng, chống tham nhũng; (8) Tình hình, kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (9) Quyền, nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và công dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (10) Mô hình kinh nghiệm, gương tiêu biểu về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; (11) Các sự kiện, vấn đề chính trị - pháp lý - kinh tế - văn hóa - xã hội có chủ đề, nội dung về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.576.

Các hình thức thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực rất đa dạng như: tổ chức hội thảo, tọa đàm, hội nghị, lớp tập huấn; phát sóng tin tức, phóng sự, phim tài liệu, xây dựng chuyên trang, chuyên mục về phòng, chống tham nhũng trên đài phát thanh, truyền hình, báo in, báo mạng; biên soạn, phát hành tài liệu, sổ tay về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; lồng ghép nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các chương trình đào tạo;...

2. Thực tiễn công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam thời gian qua

Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam thời gian qua đã có nhiều đổi mới, thu được một số kết quả quan trọng như:

Thứ nhất, các cơ quan trong hệ thống chính trị đã chú trọng đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với nhiều hình thức đa dạng.

Ban Tuyên giáo Trung ương đã thực hiện tốt vai trò chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng nghiên cứu, đề xuất cơ chế bảo đảm cung cấp kịp thời, đúng pháp luật những thông tin về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho các cơ quan báo chí; lãnh đạo, chỉ đạo định hướng thông tin, tuyên truyền về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu giúp Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân về việc tham gia phát hiện và tố giác tham nhũng, tiêu cực gắn liền với việc biểu dương, vinh danh và khen thưởng thích đáng, kịp thời những người tố giác, phát hiện; biểu dương những kinh nghiệm hay, điển hình tốt, đồng thời lên án mạnh mẽ những hành vi tiêu cực, tham nhũng.

Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã được các cấp, ngành, địa phương triển khai rộng khắp trong phạm vi cả nước. Công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đặc biệt là việc công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế; “chủ động cung cấp thông tin về những vấn đề nhạy cảm,

dur luận quan tâm, cũng đã góp phần định hướng tốt dư luận xã hội và thể hiện sự công khai, minh bạch trong xử lý tham nhũng”¹.

Theo các báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng các năm 2016, 2017, 2018, 2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, cả nước đã tổ chức 147.693 lớp tập huấn, hội nghị, cuộc họp quán triệt, giới thiệu về phòng, chống tham nhũng với hơn 6,7 triệu lượt cán bộ, công chức, viên chức và người dân tham gia và xuất bản hơn 677.000 cuốn sách, tài liệu về phòng, chống tham nhũng.

Thứ hai, các cơ quan thông tấn, báo chí đã rất tích cực trong công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Phát biểu kết luận tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022 và định hướng hoạt động cho giai đoạn tới, đồng chí Tổng Bí thư đánh giá cao sự tham gia của cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trong đó nhấn mạnh: “Các cơ quan thông tấn, báo chí đã tích cực vào cuộc, đồng hành cùng Đảng, Nhà nước và các cơ quan chức năng trong phòng, chống tham nhũng; vừa tuyên truyền, vừa tích cực đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực xấu, thù địch về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”². Thống kê 40 tờ báo Trung ương và địa phương trong các năm từ 2016 - 2019, đã có trên 10.000 tin, bài phản ánh về các đề tài phòng, chống tham nhũng³. Trong thời gian qua, một số cơ quan thông tấn, báo chí cũng rất chú trọng đến việc lồng ghép nội dung về phòng, chống tham nhũng trong nhiều chuyên trang, chương trình như: Xây dựng Đảng, Đảng trong cuộc sống hôm nay, Đối diện, Vấn đề hôm nay,... góp phần đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước.

Thứ ba, việc lồng ghép nội dung giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ sở giáo dục đào tạo đã được tiến hành thường xuyên, phù hợp với từng cấp học, chương trình học.

Đối với cấp trung học phổ thông, việc lồng ghép, tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vào giảng dạy đã đặt trọng tâm vào việc giáo dục đạo đức

1, 2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.123.

3. Dẫn theo Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.II, tr.207.

liêm chính, kết hợp giảng dạy pháp luật về phòng, chống tham nhũng với thời lượng phù hợp. Đối với các trường đại học, học viện, cao đẳng đã nghiêm túc thực hiện đưa nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vào cả chương trình chính khóa và ngoại khóa, đảm bảo đủ thời lượng theo quy định.

Nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cũng đã được lồng ghép vào các chương trình sơ cấp, trung cấp, cao cấp lý luận chính trị, đáp ứng được yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

Tuy đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận nhưng thực tiễn công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu. Việc thông tin, tuyên truyền, phổ biến Luật phòng, chống tham nhũng ở một số nơi chủ yếu thực hiện qua việc sao, gửi văn bản pháp luật cho các đơn vị trực thuộc mà không có sự hướng dẫn hay giải thích cụ thể; ở một số nơi mới chỉ chú trọng tới đối tượng cán bộ chủ chốt mà chưa chú trọng tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân. Nội dung tuyên truyền ở một số nơi đơn điệu, thiếu hấp dẫn và chưa phù hợp với từng đối tượng. Bên cạnh đó, hoạt động tuyên truyền, phổ biến chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục mà chủ yếu tập trung vào giai đoạn sau khi Luật phòng, chống tham nhũng được ban hành. Việc tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhiều khi thiếu chiều sâu (chủ yếu tuyên truyền về các vụ việc tham nhũng; mà ít khi chú trọng tuyên truyền các quy định cụ thể của Luật phòng, chống tham nhũng hay các giải pháp phòng, chống tham nhũng)¹. Ngoài ra, việc lồng ghép phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vào chương trình đào tạo hiện nay mới chỉ chú trọng đến các kiến thức, nội dung cơ bản về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực mà chưa chú trọng giáo dục đạo đức, văn hóa liêm chính.

3. Định hướng tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Thứ nhất, công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cần bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

1. Xem Nguyễn Phương Vy: “Tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay”, bài viết in trong sách “*Những vấn đề pháp lý đặt ra trong phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay*”, Nxb. Lao động, Hà Nội, 2020, tr.275-276.

về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên cơ sở nắm bắt tình hình thực tế về công tác này ở cơ quan, đơn vị, địa phương. Thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phải thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, tập trung triển khai các hình thức, biện pháp thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng.

Các cơ quan có thẩm quyền cần phải tăng cường phối hợp, chủ động công khai, kịp thời cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng. Trước hết, cần tăng cường hơn nữa việc thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như: Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) *“Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”*; Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X *“Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”*; Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII; Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương *“Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế”*; Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư *“Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”*; Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018;...

Bên cạnh đó, cần tích cực tuyên truyền kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của cả nước và của địa phương, trong đó cần chủ động thông tin về kết quả kiểm tra, thanh tra, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm; về khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế; về những vấn đề nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm trong xử lý tham nhũng; đồng thời chú trọng thông tin tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, tập thể, cá nhân điển hình trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Hoạt động thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cần khắc phục tình trạng thông tin một chiều, thông tin không chính xác, mang tính kích động, gây hoang mang hoặc quy kết về tội danh, mức án trước khi xét xử. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, luận điệu vu cáo, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phần tử phản động qua đó giữ gìn đoàn kết nội bộ, giữ gìn niềm tin của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Đây cũng là nội dung mà đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thường xuyên đề cập đến trong

các bài phát biểu kết luận tại Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng những năm gần đây¹.

Thứ hai, chú trọng việc cung cấp thông tin về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho các cơ quan thông tin, báo chí và phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí trong thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các cơ quan chức năng phải chủ động cung cấp một cách kịp thời, đúng pháp luật cho các cơ quan báo chí những thông tin có liên quan đến tham nhũng². Chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực qua các phương tiện thông tin đại chúng, như Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các đài phát thanh và truyền hình của các địa phương, báo in, báo mạng,... Biện pháp này có ưu thế về mặt không gian, thời gian, kịp thời và liên tục, đưa các thông tin về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến tất cả các đối tượng trong xã hội.

Các cơ quan truyền thông cần đăng tin, bài định hướng đúng đắn dư luận xã hội để thấy rõ những kết quả tích cực của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cũng như những hạn chế, yếu kém, những khó khăn, phức tạp; khẳng định rõ quyết tâm của Đảng, Nhà nước và của cả hệ thống chính trị trong việc ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng. Khắc phục tình trạng thông tin một chiều, thông tin không chính xác, mang tính kích động, gây hoang mang hoặc quy kết về tội danh, mức án trước khi xét xử.

Cần có biện pháp bảo vệ, khen thưởng, động viên kịp thời những người làm báo tích cực, dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; đồng thời kiên quyết vạch trần, phê phán, bác bỏ các luận điệu xuyên tạc, lợi dụng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để kích động, chia rẽ, chống phá Đảng, Nhà nước ta; xử lý nghiêm việc đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt, gây hậu quả xấu³.

Thứ ba, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.

Tăng cường mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, các lớp tập huấn về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị. Là một đối tượng tương đối đặc biệt so với các đối tượng thông thường khác, vì đây là đối tượng đã giữ trọng trách nhất định trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị, hơn nữa là đối tượng có trình độ hiểu biết pháp luật

1, 2, 3. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.79, 108; 61; 45, 61, 79, 108, 136-137.

tương đối cao, nên việc đào tạo, bồi dưỡng cần phải thường xuyên được đổi mới cả nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo, bồi dưỡng, cụ thể như:

+ Nội dung đào tạo, bồi dưỡng phải đề cập đến những vấn đề cơ bản nhất của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, nội dung thiết thực phù hợp với yêu cầu của từng chức danh. Nội dung đào tạo phải được cập nhật thường xuyên, phải gắn lý luận với thực tiễn, bồi dưỡng cả kiến thức cơ bản và nghiệp vụ lãnh đạo điều hành, kỹ năng quản lý và kỹ năng xử lý các tình huống cụ thể.

+ Đổi mới phương pháp đào tạo, bồi dưỡng theo hướng: hạn chế thuyết trình quá nhiều, tránh cung cấp thông tin một chiều, cần có sự trao đổi, thảo luận cởi mở giữa giảng viên và học viên, giữa các học viên với nhau. Vì vậy, các phương pháp hỏi đáp, phỏng vấn nhanh, thảo luận nhóm, đóng vai, hỏi ý kiến chuyên gia, giải quyết tình huống pháp luật cần phải được tích cực áp dụng.

+ Đa dạng hóa các hình thức đào tạo, bồi dưỡng: hình thức đào tạo, bồi dưỡng có thể là các khóa bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới; các đợt tập huấn nghiệp vụ ngắn ngày, các buổi báo cáo chuyên đề về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; lồng ghép đào tạo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong chương trình sơ cấp, trung cấp, cao cấp lý luận chính trị tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, các trường chính trị tỉnh và các trung tâm chính trị huyện;...

Thứ tư, chú trọng giáo dục đạo đức liêm chính cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân nhằm hình thành văn hóa liêm chính trong xã hội.

Văn hóa liêm chính nhằm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tiêu cực là quá trình hình thành nên thói quen, cách ứng xử, việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trong xã hội (cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp...) trên cơ sở các chuẩn mực đạo đức và quy định pháp luật, không tham nhũng, tiêu cực¹. Việc xây dựng văn hóa liêm chính để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là một quá trình lâu dài, được hình thành trên cơ sở nghiêm túc thực hiện giáo dục đạo đức liêm chính cho các cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm hướng tới mục tiêu “Kiên trì xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và nhân dân”².

1. Xem Lê Văn Đức: “Xây dựng văn hóa liêm chính để phòng, chống tham nhũng”, bài viết in trong sách: *“Những vấn đề pháp lý đặt ra trong phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay”*, Sđd, tr.573.

2. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.205.

Trước hết, cần giáo dục đạo đức liêm chính, hình thành văn hóa liêm chính cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đúng như yêu cầu của Đại hội Đảng lần thứ XIII: “kiên trì giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, trước hết trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức”¹. Trong đó, cần giáo dục cho cán bộ, đảng viên về trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật; về các chuẩn mực đạo đức, nghề nghiệp trong mối quan hệ với đồng nghiệp, cấp trên, cấp dưới và đặc biệt với người dân. Văn hóa liêm chính đòi hỏi các cán bộ, công chức, viên chức khi giải quyết các công việc của người dân phải đúng mực với thái độ gần gũi với người dân, khi giao tiếp với công dân phải có thái độ lịch sự, nghiêm túc, khiêm tốn, tôn trọng, lắng nghe, ngôn ngữ giao tiếp phải rõ ràng; không được hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà cho nhân dân; công tâm, khách quan, tận tình hướng dẫn nhân dân thực hiện các quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật; không thiên vị, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân². Cần phải làm cho cán bộ, đảng viên hiểu rằng việc đưa, nhận hối lộ, tham ô hay việc thực hiện các hành vi khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của bản thân để làm lợi cho mình và gia đình, dù nhỏ (tham nhũng vặt) nhưng cũng được coi là hành vi “lệch chuẩn” xã hội, sẽ phải chịu sự lên án của cả xã hội và phải chịu những hình phạt nghiêm khắc của pháp luật. Từ đó, hình thành nên thái độ, ý thức “không muốn” tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức.

Bên cạnh đó, việc giáo dục những giá trị đạo đức liêm chính cho cán bộ, công chức, viên chức là cần thiết nhưng để nó có thể trở thành giá trị xã hội, trở thành văn hóa thì việc giáo dục đạo đức liêm chính cần được thực hiện sớm cho thế hệ trẻ. Cần tiếp tục thực hiện việc đưa các nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo. Việc giáo dục phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cần có sự kết hợp hài hòa giữa giáo dục những hiểu biết về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với giáo dục đạo đức, văn hóa liêm chính. Giáo dục đạo đức liêm chính là tiền đề để hình thành suy nghĩ, thái độ và hành vi, thói quen chống tiêu cực, tham nhũng, tiêu cực của thế hệ trẻ. Việc giáo dục này cần linh hoạt, nội dung và hình thức phù hợp với từng giai đoạn phát triển, tâm sinh lý từng lứa tuổi.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.II, tr.194.

2. Lê Văn Đức: “Xây dựng văn hóa liêm chính để phòng, chống tham nhũng”, bài viết in trong sách: *“Những vấn đề pháp lý đặt ra trong phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay”*, Sđd, tr.573.

PHÁT HUY VAI TRÒ BÁO CHÍ, TRUYỀN THÔNG TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC Ở VIỆT NAM

TS. ĐẶNG KIM OANH*

Báo chí, truyền thông là một binh chủng, là vũ khí tư tưởng sắc bén của Đảng, có nhiệm vụ tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, giáo dục, thuyết phục đông đảo quần chúng thực hiện đường lối của Đảng, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Thực hiện sứ mệnh cao cả đó, báo chí, truyền thông trở thành dòng thông tin chủ lưu định hướng tích cực, thông tin chính xác, kịp thời, khách quan, là bộ lọc tin cậy, được độc giả quan tâm, đón đọc. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng luôn xác định nhiệm vụ “chống giặc nội xâm” là nhiệm vụ quan trọng. Trong đó, báo chí, truyền thông là công cụ hữu hiệu. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tăng cường và có nhiều đổi mới; sự giám sát của các cơ quan dân cử; vai trò của Mặt trận Tổ quốc, của nhân dân và báo chí, truyền thông trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được phát huy tốt hơn... Các cơ quan thông tấn, báo chí đã tích cực vào cuộc, đồng hành cùng Đảng, Nhà nước và các cơ quan chức năng trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; vừa tuyên truyền, vừa tích cực đấu tranh, phát hiện tham nhũng, tiêu cực, vừa tích cực đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực xấu, thù địch về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp tăng cường giám sát”¹.

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.33.

1. Báo chí, truyền thông tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo luật định

Xã hội càng phát triển thì báo chí, truyền thông càng có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng trong đời sống hằng ngày của mỗi quốc gia, dân tộc. Theo thống kê, tính đến ngày 31/12/2020, cả nước có 779 cơ quan báo chí, trong đó có 142 báo (trung ương: 68, địa phương: 74; 112 báo có hoạt động báo điện tử); 612 tạp chí (trung ương: 520, địa phương: 92, 98 tạp chí có hoạt động tạp chí điện tử); 25 cơ quan báo chí điện tử độc lập (9 báo điện tử và 16 tạp chí điện tử). Cả nước có 72 cơ quan có giấy phép hoạt động phát thanh truyền hình với 2 đài quốc gia, 1 Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC, 64 đài địa phương, 5 đơn vị hoạt động truyền hình với tổng số 87 kênh phát thanh và 193 kênh truyền hình. Cùng với sự phát triển trên, đội ngũ nhân sự hoạt động trong lĩnh vực báo chí, truyền thông có trên 41.000 người, trong đó khối phát thanh truyền hình là 15.768 người. Cả nước có 21.132 người đã được cấp thẻ nhà báo¹. Theo thống kê, Việt Nam hiện có hơn 60 triệu người sử dụng internet, là quốc gia đứng thứ 18 trên thế giới về tỷ lệ người dân sử dụng internet và là 1 trong 10 nước có lượng người dùng Facebook và YouTube cao nhất thế giới².

Với một lực lượng hùng hậu như vậy, các cơ quan báo chí, truyền thông đã đóng vai trò quan trọng trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam, với hàng ngàn, hàng vạn sản phẩm mỗi năm ở các thể loại báo in, ảnh, phát thanh - truyền hình và báo điện tử, nhiều bài báo gây tiếng vang, được dư luận đánh giá cao, tăng thêm niềm tin của nhân dân với Đảng, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, tăng cao uy tín, tiềm lực đất nước, như Đại hội XIII của Đảng khẳng định: *“Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”*³.

Trước sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội với nhiều tác động tiêu cực, ẩn chứa những nguy cơ phức tạp, khó lường, càng đòi hỏi báo chí, truyền thông luôn

1. Báo cáo công tác báo chí năm 2020 và đánh giá khái quát giai đoạn 2016 - 2020, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021, Tài liệu Hội Nhà báo Việt Nam.

2. Xem “Thống kê internet Việt Nam 2020”, <https://vnetwork.vn/news/thong-ke-internet-viet-nam-2020>, ngày 19/02/2020.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.25.

phải khẳng định rõ vai trò, vị thế trong môi trường cạnh tranh, là dòng thông tin chủ lực, tin cậy, chính xác, kịp thời, khách quan, là bộ lọc tin cậy để nhân dân quan tâm, nhất là các thông tin phản ánh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có những vấn đề nhạy cảm, có sự khó khăn trong xây dựng đăng tải tin bài trên báo chí, truyền thông. Để thực hiện tốt vai trò báo chí, truyền thông tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Đảng, Nhà nước đã xây dựng và ban hành luật định. Điều 75, Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định trách nhiệm của cơ quan báo chí và nhà báo trong phòng, chống tham nhũng như sau: “1. Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm đấu tranh chống tham nhũng, đưa tin về hoạt động phòng, chống tham nhũng và vụ việc tham nhũng. 2. Cơ quan báo chí, nhà báo có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền cung cấp thông tin liên quan đến hành vi tham nhũng. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được yêu cầu có trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về báo chí và quy định khác của pháp luật có liên quan. 3. Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định khác của pháp luật về báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động phòng, chống tham nhũng và vụ việc tham nhũng”. Điều 13, Luật phòng, chống tham nhũng còn quy định cụ thể về việc họp báo, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; khoản 1 Điều 14, Luật phòng, chống tham nhũng quy định về trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, đơn vị cung cấp thông tin về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó cho cơ quan báo chí; khoản 1 Điều 15, Luật phòng, chống tham nhũng quy định về trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc người được phân công, người được ủy quyền hợp pháp để thực hiện trách nhiệm giải trình.

2. Báo chí, truyền thông với công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng, chống tham nhũng

Huy động sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Công tác thông tin tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng, chống tham nhũng đóng vai trò rất quan trọng trong việc hình thành, phát triển ý thức pháp luật và lối sống theo pháp luật. Trên thực tế, báo chí có nhiều hình thức, cách thức để tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng, chống tham nhũng. Báo chí truyền tải thông tin về phòng, chống tham nhũng thông qua rất nhiều kênh khác nhau: 1) Các xuất bản phẩm chính thức về phòng, chống

tham nhũng; 2) Các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin về các vụ việc tham nhũng; 3) Sách, báo lý luận, thực tiễn về phòng, chống tham nhũng; 4) Phim ảnh có nội dung về phòng, chống tham nhũng; 5) Giao tiếp giữa các cá nhân, các chuyên gia, nhà quản lý về phòng, chống tham nhũng; 6) Giáo dục, đào tạo về phòng, chống tham nhũng trên báo chí; 7) Các bài giảng, nói chuyện chuyên đề của các luật gia, chuyên gia về phòng, chống tham nhũng; 8) Đưa tin về xây dựng pháp luật, áp dụng pháp luật phòng, chống tham nhũng, v.v.. Thông qua các hình thức như: tọa đàm về pháp luật, các cuộc thi tìm hiểu về phòng, chống tham nhũng, đưa tin về các vụ việc tham nhũng, báo chí, truyền thông đã góp phần phản ánh thực tiễn thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, định hướng dư luận xã hội, ủng hộ, biểu dương người tốt, việc tốt trong phòng, chống tham nhũng, lên án, phê phán những biểu hiện tiêu cực, những hành vi tham nhũng, tạo niềm tin vào công lý, vào pháp luật trong mọi tầng lớp nhân dân.

Báo chí, truyền thông đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra các diễn đàn để người dân thực hiện quyền tự do ngôn luận, phản ánh những kiến nghị; đề xuất về chính sách, về những quy định pháp luật chưa thực sự phù hợp với thực tiễn cuộc sống. Việc vận động nhân dân tham gia phòng, chống tham nhũng nhằm mục tiêu “xây” và “chống”: “xây” là vận động nhân dân tham gia phòng ngừa tham nhũng; “chống” tham nhũng là vận động nhân dân giám sát cán bộ, đảng viên với hình thức theo dõi, phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin nhanh về hành vi tham nhũng. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ: “*Sức mạnh và động lực to lớn của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là sự đồng tình, ủng hộ, hưởng ứng, tham gia tích cực của nhân dân và cả hệ thống chính trị, báo chí*”¹.

3. Báo chí, truyền thông đóng vai trò quan trọng phát hiện các vụ tham nhũng

Phát biểu tại Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện quy chế, chương trình phối hợp trong công tác thông tin, tuyên truyền về nội chính và phòng, chống tham nhũng giữa Ban Nội chính Trung ương với Báo Nhân Dân, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam được tổ chức vào cuối năm 2021, đồng chí Phan Đình Trạc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Nội chính Trung ương, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.21.

về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực khắt định, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian qua có bước đột phá là nhờ sự đóng góp rất quan trọng của báo chí nói chung và của các cơ quan báo chí phối hợp nói riêng. Các cơ quan báo chí đã thể hiện rõ vai trò xung kích, đi đầu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, bảo vệ quyền lợi của nhân dân; là tai mắt của Đảng, là cầu nối giữa Đảng với nhân dân trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực hiện nay.

Các cơ quan truyền thông, báo chí là đồng minh hết sức quan trọng của người dân trong cuộc chiến chống tham nhũng. Thực tiễn ở Việt Nam những năm qua cho thấy, đa số các vụ việc tham nhũng lớn là do báo chí phát hiện, đưa tin, sau đó các cơ quan điều tra mới vào cuộc. Báo chí đã có vai trò rất quan trọng trong việc điều tra các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng. Nhiều vụ việc có dấu hiệu tham nhũng đã được báo chí phát hiện, ví dụ: Vụ “con bạc triệu đô” Bùi Tiến Dũng và tiêu cực lớn ở PMU18; vụ cán bộ lãnh đạo thị xã Đồ Sơn (Hải Phòng) chia chác hàng chục mảnh đất trị giá hàng tỷ đồng; vụ siêu lừa đảo Nguyễn Đức Chi cùng dự án Rusalka, Khánh Hòa; vụ lừa đảo do Nguyễn Lâm Thái cầm đầu; vụ tham nhũng của cựu đại biểu Quốc hội Mạc Kim Tôn; vụ “ăn chặn” tiền cứu trợ ở Hương Sơn (Hà Tĩnh); vụ đề án tin học hóa các hoạt động hành chính (Đề án 112); vụ Tượng đài Chiến thắng Điện Biên Phủ; vụ vi phạm trong giải phóng mặt bằng cầu Thanh Trì (Hà Nội); vụ chạy hạn ngạch (quota) dệt may tại Bộ Thương mại; vụ trục lợi bảo hiểm xảy ra tại Công ty Cổ phần bảo hiểm Petrolimex (PJICO); vụ Ban quản lý dự án đại lộ Đông - Tây và Môi trường nước Thành phố Hồ Chí Minh; dự án xây dựng cầu Bãi Cháy; vụ Vinashin... Gần đây là các vụ Dương Chí Dũng, Nguyễn Đức Kiên, Huỳnh Thị Huyền Như, Phạm Công Danh...

Báo chí, truyền thông với nhiều hình thức phát hiện những vụ việc tham nhũng, tiêu cực, chẳng hạn như qua Thư bạn đọc gửi đến cơ quan báo chí, phóng viên; thông qua việc tiếp nhận các phản ánh, tố cáo của người dân, báo chí xác minh tìm ra các tài liệu, chứng cứ xác thực để chuyển tới công luận và các cơ quan tư pháp. Thực hiện những biện pháp điều tra đặc thù của nghiệp vụ báo chí để phát hiện những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng. Trong vụ án Trịnh Xuân Thanh, báo chí đã có vai trò rất quan trọng trong việc phát hiện, điều tra vụ việc có dấu hiệu tham nhũng. Để kiểm soát quyền lực, việc đầu tiên là công khai, minh bạch, nếu cần phải giải trình, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ: “Tăng cường công

khai, minh bạch, giám sát, kiểm soát quyền lực; xây dựng văn hóa liêm chính, tiết kiệm để “không muốn”, “không cần” tham nhũng, tiêu cực”¹.

4. Báo chí, truyền thông giám sát việc thực thi pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nêu rõ: “Báo chí và các phương tiện thông tin đại chúng phải cổ vũ, động viên sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, huy động sức mạnh của toàn dân trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, “làm cho quần chúng khinh ghét tệ tham ô, lãng phí, quan liêu; biến hàng ức, hàng triệu con mắt, lỗ tai cảnh giác của quần chúng thành những ngọn đèn pha soi sáng khắp mọi nơi, không để cho tệ tham ô, lãng phí, quan liêu còn chỗ ẩn nấp” như Bác Hồ đã dạy”². Cơ quan báo chí có trách nhiệm tham gia vào việc phòng, chống tham nhũng; hợp tác với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong phòng, chống tham nhũng; khi đưa tin cần bảo đảm tính chính xác, trung thực, khách quan và phải chịu trách nhiệm về nội dung của thông tin đã đưa. Báo chí có vai trò quan trọng trong việc tạo áp lực để các cơ quan chức năng phải tăng cường trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, truy tố, xét xử hành vi tham nhũng. Ngoài ra, báo chí cũng phản ánh đa chiều, khách quan, công bằng về các vụ việc liên quan đến tham nhũng. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nêu rõ: “Các cơ quan thông tấn, báo chí đã tích cực vào cuộc, đồng hành cùng Đảng, Nhà nước và các cơ quan chức năng trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; vừa tuyên truyền, vừa tích cực đấu tranh, phát hiện tham nhũng, tiêu cực, vừa tích cực đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực xấu, thù địch về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”³.

Những năm gần đây, Đảng, Nhà nước đã thể hiện sự vinh danh với báo chí trong phòng, chống tham nhũng qua các giải báo chí. Tiêu biểu như Giải báo chí toàn quốc “Báo chí với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí” được dư luận đánh giá cao và có những tác động tích cực với xã hội và những người làm báo.

5. Một số giải pháp tăng cường phát huy vai trò của báo chí trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam

Thứ nhất, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các phóng viên báo chí đưa tin tham nhũng, chú trọng lương tâm của người cầm bút với đồng bào, Tổ quốc.

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.31, 40, 33.

Yếu tố quyết định đến hiệu quả của truyền thông trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng nằm ở chính việc xây dựng một đội ngũ làm truyền thông có đức và có tài. Nhiều phóng viên muốn câu like đưa tin chưa khách quan, chưa chính xác, làm sai lệch bản chất vụ việc, đưa ra những bình luận vượt quá thẩm quyền của báo chí. Có trường hợp do phóng viên báo chí hạn chế về năng lực, có động cơ cá nhân hoặc cạnh tranh, câu khách giữa các cơ quan báo chí, truyền thông. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn các nhà báo: Làm báo là làm chính trị. Chính trị phải đúng. Những người cầm bút cần phải có lương tri, trách nhiệm nghề nghiệp với đồng bào, với Tổ quốc Việt Nam. Cần tự hỏi mình viết cho ai, viết vì ai và viết để làm gì? Nhà báo cần trung thực, ngay thẳng, trong sạch để có sự tin tưởng của người dân. Báo chí khi cung cấp thông tin cần phải tuân thủ nguyên tắc tôn trọng sự thật, phản ánh đúng bản chất vấn đề. Khen ngợi, biểu dương cần đúng mực, không nên tô hồng, hoặc khi lên án, phê phán cũng không bôi đen. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nêu rõ: “tăng cường thông tin, tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, đấu tranh, phê phán các quan điểm sai trái, hành vi tham nhũng, tiêu cực; bảo vệ, khen thưởng, động viên những người làm báo dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực. Thiết lập cho được cơ chế để nhân dân giám sát, kiểm soát quyền lực thật sự có hiệu lực, hiệu quả, không để xảy ra tình trạng quan liêu, lạm quyền, lợi dụng quyền lực, phạm các sai lầm nghiêm trọng”¹.

Thứ hai, tiếp tục phát huy những mặt tích cực của báo chí trong việc đưa tin, bài về tham nhũng.

Báo chí có thuộc tính chung là phổ cập, thường ngày, kịp thời. Đây là những thuộc tính mà không phải thiết chế xã hội nào cũng có được. Những đặc tính này cho phép báo chí có thể ảnh hưởng mạnh đến nhận thức của mọi chủ thể trong xã hội về phòng, chống tham nhũng. Việc thực hiện tốt chức năng của báo chí có ý nghĩa quan trọng đến việc hình thành, phát triển ý thức pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Thông tin pháp luật có thể tăng cường hoặc làm suy yếu ý thức pháp luật, hành vi hay lối sống đang tồn tại; cũng có thể làm thay đổi ý thức pháp luật, hành vi hay lối sống theo pháp luật đã cũ; có thể hình thành ý thức pháp luật, hành vi và lối sống theo pháp luật mới. Mỗi người sẽ thu nhận thông tin pháp luật từ báo chí, qua bộ lọc của riêng họ. Vì vậy, cần phải cân nhắc các đặc điểm tâm lý - xã hội và những

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.50.

nhân tố khác trong việc truyền tải thông tin về phòng, chống tham nhũng, chẳng hạn như trình độ học vấn, nghề nghiệp, lợi ích, nhu cầu, đặc điểm tâm lý, địa vị xã hội...

Để phát huy tốt vai trò của báo chí cũng rất cần phải xây dựng nội dung, chương trình đưa tin phù hợp với đối tượng, xây dựng được kế hoạch phối hợp chặt chẽ trong hoạt động báo chí, và hoạt động xây dựng pháp luật, thực thi pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đồng thời cũng cần mở rộng dân chủ, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động xây dựng pháp luật, áp dụng pháp luật, bảo đảm phát triển bền vững. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nêu rõ: “Các cơ quan truyền thông cần đăng tin, bài định hướng đúng đắn dư luận xã hội để thấy rõ những kết quả tích cực của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, cũng như những hạn chế, yếu kém, những khó khăn, phức tạp; khẳng định rõ quyết tâm của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị trong việc ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng. Khắc phục tình trạng thông tin một chiều, thông tin không chính xác, mang tính kích động, gây hoang mang hoặc quy kết về tội danh, mức án trước khi xét xử. Bảo vệ, khen thưởng, động viên những người làm báo tích cực, dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng; xử lý nghiêm khắc việc đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt, gây hậu quả xấu. Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và các cơ quan chức năng phải chủ động cung cấp một cách kịp thời, đúng pháp luật cho các cơ quan báo chí những thông tin có liên quan đến tham nhũng”¹.

Thứ ba, trao quyền và tăng cường sự tham gia của người dân một cách thực chất trong hoạt động phòng, chống tham nhũng.

Báo chí phải được trao quyền, được đặt ở vị trí khách quan, độc lập để phản biện, đấu tranh chống tham nhũng. Những vụ tham nhũng lớn thường diễn ra ở khu vực công, do đó báo chí chỉ có thể độc lập phơi bày những vụ việc tham nhũng ra ánh sáng khi báo chí được nhìn nhận là một thiết chế xã hội, với sự đồng hành của người dân. Người dân được tham gia sâu hơn vào hoạt động quản lý nhà nước. Mỗi cá nhân, công dân không giản đơn là chủ thể chịu tác động thụ động từ chính sách, pháp luật, mà cần là chủ thể tích cực, chủ động, có bản lĩnh, có văn hóa trong việc thực thi pháp luật, trong đấu tranh chống tham nhũng. Sự tham gia của người dân có ý nghĩa rất quan trọng vừa bảo đảm dân chủ, vừa tạo lập sự ủng hộ, tin tưởng của người dân,

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, *Sđd*, tr.61.

vừa thông qua đó có thể giáo dục cho công chúng, vừa tận dụng được trí tuệ, chất xám, ý kiến của người dân. Không những thế, sự tham gia của người dân còn là điều kiện, là môi trường tốt cho văn hóa công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Yếu tố quyết định đến hiệu quả của truyền thông trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là việc xây dựng đội ngũ phóng viên, người làm báo có tâm, có tầm và có tài. Do vậy, cần chú trọng đào tạo và đào tạo lại các phóng viên báo chí chuyên sâu về lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, chú trọng đạo đức của người cầm bút, với tinh thần làm nghề vì lợi ích của Tổ quốc và nhân dân. Báo chí, truyền thông cần thực hiện tốt nhiệm vụ: “Chủ động, kịp thời cung cấp thông tin thiết yếu và tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân trong đấu tranh phòng, chống suy thoái đạo đức, lối sống, các thông tin về tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tệ nạn xã hội; biểu dương nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt”¹. “Kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục”². Thực tế chứng minh “phòng, chống tiêu cực mà trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tức là trị tận gốc của tham nhũng”³.

Trước sự cạnh tranh của truyền thông mạng xã hội, báo chí, truyền thông, mỗi nhà báo, phóng viên và toàn tòa soạn phải thực hiện những nguyên tắc chuẩn mực của nhà báo cách mạng. Chuẩn mực trong đưa tin, bình luận, phân tích và định hướng dư luận xã hội. Vấn đề nêu cao đạo đức nghề nghiệp được đặt lên hàng đầu, gắn với trách nhiệm làm nghề trở thành vấn đề nóng bỏng, sống còn của báo chí, truyền thông. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Một tờ báo có ảnh hưởng trong dân chúng rất mạnh”⁴. Đại hội XIII của Đảng nêu rõ: “tập trung đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý báo chí, phóng viên, biên tập viên có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức trong sáng và tinh thông nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.II, tr.142.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.I, tr.146.

3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.16.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.4, tr.465.

công tác tuyên truyền”¹. Đồng thời kiên quyết “*xử lý nghiêm theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với các cơ quan báo chí, phóng viên đăng tải thông tin chưa được xác minh, kiểm chứng, không có cơ sở, căn cứ, gây ảnh hưởng không tốt đến dư luận xã hội*”².

Báo chí, truyền thông cần bám sát thực tiễn sinh động, nhà báo, phóng viên cần xông pha nơi đầu sóng, ngọn gió, thông tin kịp thời, phân tích sâu sắc những diễn biến hằng ngày trên các lĩnh vực, ở khắp mọi miền của Tổ quốc; phản ánh, tuyên truyền, nhân lên các điển hình tiên tiến; chủ động đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, trì trệ, tham nhũng, lãng phí. Báo chí, truyền thông tích cực tham gia giám sát, phản biện, đóng góp ý kiến xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, nắm vững nguyên tắc “chống” phải bắt đầu từ “xây,” “chống” bằng thái độ “xây”, “xây” thật tốt cũng là để “chống” thật tốt. Báo chí, truyền thông chính thống cần lan tỏa thông tin tích cực, nâng cao nhận thức của nhân dân trước các thông tin sai sự thật. Báo chí, truyền thông có nhiệm vụ quan trọng là phản ánh trung thực dòng chảy chính của xã hội, lan tỏa năng lượng tích cực, các kinh nghiệm tốt, tạo đồng thuận và niềm tin xã hội, khơi dậy khát vọng Việt Nam hùng cường, thịnh vượng, tạo thành sức mạnh tinh thần để Việt Nam bứt phá vươn lên thành nước phát triển. Thực hiện “Đôi cánh cho Việt Nam bay lên thì một bên là sức mạnh tinh thần, một bên là sức mạnh vật chất dựa trên công nghệ”.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nêu rõ: “Tăng cường quản lý và định hướng hoạt động của các cơ quan báo chí”³, “tăng cường quản lý và phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên internet”⁴. Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại. Đó chính là định hướng cho báo chí, truyền thông bắt kịp thực tiễn của xã hội, trong đó có vấn đề nóng bỏng là phòng, chống tham nhũng. Do vậy, báo chí, truyền thông cùng lúc thực hiện hai vai trò vừa tuyên truyền, phổ biến, cổ vũ những nhân tố tích cực, vừa đấu tranh chống tiêu cực; lên án chống lại tham nhũng, tiêu cực trong xã hội. Chúng ta có thể thấy được rằng thực tế thì nạn tham nhũng, tiêu cực ngày càng nhiều mà chỉ có báo chí, truyền thông là kênh thông tin,

1, 2, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.II, tr.234.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t.I, tr.146.

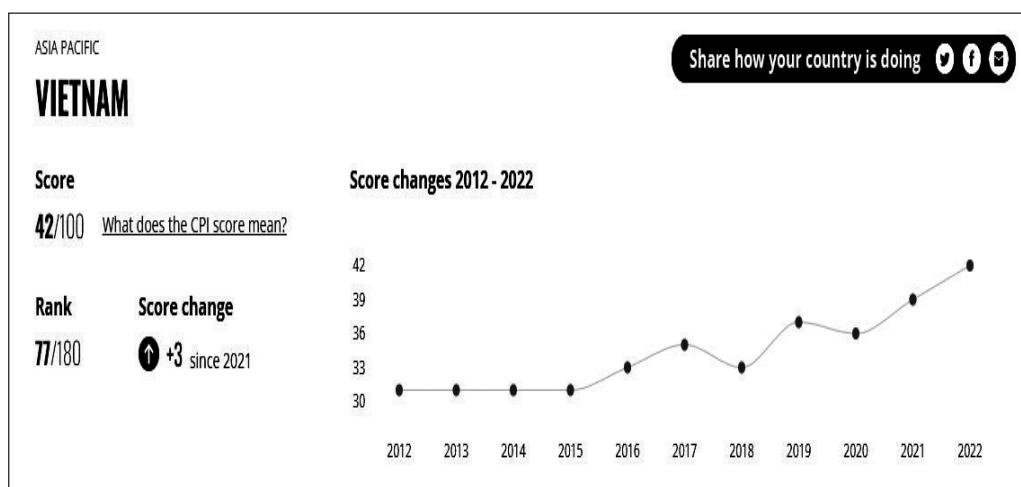
là tai mắt của nhân dân có thể đưa tin và lên án những hành vi tham nhũng đó nhanh chóng, chính xác và tin cậy. Công khai, trung thực khi đưa tin, báo chí sẽ giúp cho người dân có cái nhìn tổng quát hơn. Đặc biệt thông qua báo chí, người dân cũng có thể tố cáo, trình bày quan điểm về các vấn nạn tham nhũng hiện nay, cũng như giúp người dân ý thức nạn tham nhũng và từ đó có nếp sống lành mạnh hơn.

Hiện nay, tham nhũng, tiêu cực đã lan đến cả cuộc sống thường ngày, trên tất cả các lĩnh vực. Tham nhũng, tiêu cực vừa gây thiệt hại kinh tế, cản trở sự phát triển của đất nước, đi ngược lại chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, ảnh hưởng đến uy tín của Đảng. Đây là cuộc chiến đấu không lùi, là việc làm cần thiết. Đúng như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã trở thành phong trào, thành xu thế không thể đảo ngược, được đông đảo cán bộ, đảng viên, nhân dân đánh giá cao, bạn bè quốc tế ghi nhận”¹. Trong mặt trận đó, báo chí, truyền thông đóng vai trò đặc biệt quan trọng, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.13.

CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRẺ HỌC ĐƯỢC GÌ QUA VIỆC NGHIÊN CỨU TÁC PHẨM “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH” CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG?

ThS. NGUYỄN CÔNG TÂY*



*Biểu đồ thể hiện Chỉ số nhận thức về tham nhũng của Việt Nam
giai đoạn 2012 - 2022 do Tổ chức Minh bạch Quốc tế công bố.*

Nguồn: <https://www.transparency.org/en/cpi/2022/index/vnm>.

Căn cứ số liệu trên cho thấy, từ góc nhìn khách quan của quốc tế thông qua những dữ liệu khảo sát định lượng hiện đại đã phản ánh một tín hiệu hết sức tích cực về cuộc chiến chống tham nhũng, tiêu cực của Việt Nam. Cụ thể, điểm

* Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

số của Việt Nam có xu hướng tăng lên và năm 2022 có điểm số cao nhất (42 điểm) với thứ hạng cao nhất từ trước đến nay (hạng 77/180 quốc gia). So với các quốc gia dẫn đầu về sự minh bạch trên thế giới, điểm số và thứ hạng của Việt Nam còn khá khiêm tốn. Tuy nhiên, chúng ta có thể tự hào rằng, công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam đang thực sự ráo riết, quyết liệt với tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ bất kể người đó là ai, không chịu sức ép của bất kỳ cá nhân nào”. Kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam có được như hiện nay chắc chắn phải đề cập vai trò, tầm quan trọng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Số liệu trên được khảo sát thống kê vào giai đoạn 2012 - 2022 cũng trùng với thời kỳ Ban Chỉ đạo Trung ương được thành lập và hoạt động tích cực dưới sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Tháng 02/2023, tác phẩm *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng vừa ra mắt bạn đọc. Hơn 600 trang sách với 3 phần nội dung chính gồm: Phần thứ nhất: *Một số vấn đề rút ra từ thực tiễn công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam*; Phần thứ hai: *Nhất quán phương châm: Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc*; Phần thứ ba: *Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt*, người đọc sẽ cảm nhận sâu sắc tư tưởng nhất quán, kiên định về công tác xây dựng Đảng, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; cho thấy quá trình phát triển tư duy và hành động của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từ khi còn trẻ cho đến lúc giữ các cương vị lãnh đạo quan trọng của Đảng, Nhà nước cũng như những tình cảm, sự ủng hộ của nhân dân trong nước và bạn bè quốc tế với công cuộc chống “giặc nội xâm” này.

Cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức ở mọi ngành, nghề, lĩnh vực trong hệ thống chính trị của Việt Nam. Đối với cán bộ, công chức, viên chức trẻ, có thể rút ra một số bài học giá trị, cụ thể như sau:

1. Sự nghiên cứu, rèn luyện và ý thức phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phải khởi nguồn ngay từ khi còn trẻ

Tại mục “*B. Rèn luyện suốt đời, thường xuyên tự soi, tự sửa*” thuộc phần thứ hai, cuốn sách đã tập hợp các bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong suốt thời gian làm việc tại Tạp chí *Cộng sản*. Qua cuốn sách này, chúng ta nhận thấy Tổng Bí thư là người thích nghiên cứu từ khi còn trẻ đã có nhiều bài viết về vấn đề tham nhũng, tiêu cực. Và chính những sự chiêm nghiệm, đúc rút từ thực tiễn quá trình làm việc là hành trang quan trọng để Tổng Bí thư hun đúc quyết tâm, kiên trì với chủ trương, quan điểm, hành động “chống giặc nội xâm”. Tiêu biểu, có thể nhắc đến bài viết “*Bệnh sợ trách nhiệm*” đăng trên Tạp chí *Cộng sản* số tháng 11/1973 với bút danh Người Xây dựng. Thời điểm này, Tổng Bí thư chỉ mới 29 tuổi. Nội dung bài viết đề cập việc sợ trách nhiệm của một số cán bộ, đảng viên và Tổng Bí thư đã khẳng định: “Thái độ sợ trách nhiệm của một số cán bộ, đảng viên đang là một trở ngại cho công tác của Đảng và Nhà nước, làm cho công việc bị trì trệ, dậm chân tại chỗ, làm cho những nhân tố mới không phát huy được, những khuyết điểm và nhược điểm không được khắc phục kịp thời, và làm cho trình độ, năng lực công tác của cán bộ chậm được nâng cao”¹. Để khắc phục được bệnh sợ trách nhiệm, cần “nâng cao tinh thần trách nhiệm nghiêm túc, tính kiên quyết, tính nguyên tắc của cán bộ, đảng viên - nhất là những cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý”².

Đến năm 1978, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã có bài “*Của công, của riêng*” đăng trên Tạp chí *Cộng sản* số tháng 6. Với cách truyền tải ngắn gọn và sắc sảo, đồng chí đã thẳng thắn chỉ rõ thực trạng: “Đáng tiếc là đến nay, trong đội ngũ chúng ta vẫn có những cán bộ, đảng viên, kể cả một số cán bộ, đảng viên giữ những cương vị phụ trách trong các cơ quan của Đảng và Nhà nước, chưa nêu cao ý thức tôn trọng, giữ gìn và bảo vệ của công, thậm chí còn có những hành vi tham ô, chiếm dụng của công. Lợi dụng cương vị, quyền hạn của mình, họ tìm mọi “mưu ma chước quỷ” để sử dụng nhập nhằng, bừa bãi của công, xoay xở, bòn vét của công, chiếm của công làm của riêng”³. Đồng chí xác định rõ nguyên nhân của thực trạng này xuất phát từ: “Không nói chúng ta cũng biết, đó là những hành động mang nặng chủ nghĩa cá nhân, rất xấu, rất đáng chê trách. Ở những mức độ khác nhau, những hành động đó

1, 2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.468, 47, 474.

đều là xâm phạm đến thành quả lao động của nhân dân, là phung phí mồ hôi và cả xương máu của những người đã sản xuất ra và bảo vệ của cải vật chất của xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến bước phát triển của đất nước, đến việc cải thiện đời sống của nhân dân. Những hành động đó biểu hiện sự sa sút về mặt phẩm chất cách mạng, nêu gương xấu trước quần chúng, làm cho quần chúng chê trách, oán ghét”¹.

Với nhãn quan nhạy bén và sự chiêm nghiệm thực tế sâu sắc, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khi còn trẻ cũng đề cập tệ tham nhũng, lãng phí ở trong các bài viết khác như “Móc ngoặc” (năm 1978), “Tình đồng chí” (năm 1979)... Từ luận điểm này, cán bộ, công chức, viên chức trẻ có thể thực hành nêu gương sáng từ tinh thần ham học hỏi, nghiên cứu, lập luận sắc bén để từng bước hun đúc cho mình bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng. Sự nghiên cứu, rèn luyện và ý thức phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phải khởi nguồn ngay từ khi còn trẻ, như cái cây được hàng ngày vun trồng sẽ thực sự khỏe mạnh, tốt tươi. Cán bộ, công chức, viên chức trẻ phải dám nói, dám viết, thường xuyên thực hành tự phê bình, phê bình sâu sắc, kiên quyết chống lại những biểu hiện của tiêu cực.

2. Luôn trau dồi đạo đức, nghiêm túc thực hành “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” để phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống - gốc rễ của tệ tham nhũng

Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội, xuất hiện sớm và có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của loài người. Sự tác động của đạo đức gắn liền với tính ổn định, trật tự, khuôn phép, khởi nguồn từ nhận thức và hành vi đúng đắn của mỗi cá nhân cho đến thiết lập sự ổn định phát triển kinh tế - xã hội. Trong bất cứ xã hội nào, bất kỳ thời đại nào, bất kỳ chế độ nào, đạo đức cũng được coi là một giá trị vô cùng quan trọng. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định đạo đức cách mạng của người cộng sản: “Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc. Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính. Thiếu một mùa, thì không thành trời. Thiếu một phương, thì không thành đất. Thiếu một đức, thì không thành người...”². Nếu thiếu đạo đức, thì rất dễ dẫn đến tham nhũng, tiêu cực: “Trước nhất là cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to,

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.475.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.6, tr.117.

cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp “dĩ công vi tư”¹.

Trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng khẳng định rõ: “Tham nhũng là một loại hành vi tiêu cực do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện, là loại biểu hiện cụ thể của suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Tham nhũng và tiêu cực, nhất là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống có mối quan hệ gắn bó mật thiết, chặt chẽ với nhau”². Như vậy, gốc rễ của tham nhũng khởi phát từ sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. “Tiền bạc, tài sản có thể còn thu hồi được, nhưng nếu suy thoái về đạo đức, tư tưởng là mất tất cả. Vì vậy, phòng, chống tiêu cực, mà trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tức là trị tận gốc của tham nhũng”².

Tháng 02/1990, trong bài viết *“Cái làm nên uy tín đảng viên”* đăng trên Tạp chí *Cộng sản*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nói lên thực trạng thời bấy giờ: “Trước bước phát triển mới của cách mạng, bên cạnh số đông đảng viên vững vàng, không bị đồng tiền và danh vọng cám dỗ làm hoen ố phẩm chất, có một bộ phận đảng viên đã không giữ được vai trò tiên phong, gương mẫu của mình, tự thủ tiêu vai trò của mình, thậm chí có một số người thoái hóa, hư hỏng, không còn xứng đáng với tư cách và danh hiệu đảng viên”³. Như vậy, qua các bài viết đã cho thấy, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng luôn nhấn mạnh đến vai trò của đạo đức đối với quá trình phát triển của mỗi cán bộ, công chức, viên chức. Đối với chính bản thân mình “Là người chiến sĩ cộng sản trong hành trình 55 năm qua, đồng chí Nguyễn Phú Trọng luôn học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”; tác phong sâu sát cơ sở, gần gũi với đồng bào, đồng chí; trong công việc luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, thái độ nghiêm túc, phương pháp làm việc khoa học, quyết đoán, giữ vững nguyên tắc, phát huy dân chủ, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của cán bộ, đảng viên và nhân dân; được cán bộ, đảng viên, nhân dân tin tưởng, yêu quý, được bạn bè quốc tế trân trọng và đánh giá cao. Trong cuộc sống đời thường, đồng chí sống giản dị, khiêm tốn, mẫu mực, chân thành. Đồng chí là tấm gương sáng tiêu biểu để cán bộ, đảng viên chúng ta học tập,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.127.

2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.16, 512.

noi theo”¹. Đó là nhận xét của đồng chí Võ Văn Thưởng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư phát biểu tại Lễ trao Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng cho đồng chí Nguyễn Phú Trọng (ngày 02/02/2023).

Trong bối cảnh mới hiện nay, kinh tế thị trường đã tạo ra nhiều tác động tiêu cực đến phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên như: chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa cá nhân, lối sống chạy theo đồng tiền bất chấp đạo lý, tham nhũng, tội phạm... Đặc biệt, với những cán bộ, công chức, viên chức trẻ khi tuổi đời chưa nhiều, sự trải nghiệm trong công việc chưa sâu, bản lĩnh chính trị vẫn cần phải tiếp tục được hun đúc thì nếu không trau dồi đạo đức, không nghiêm túc thực hành “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” sẽ rất dễ sa vào tệ tham nhũng, tiêu cực. Từ tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại cũng như các lý lẽ phân tích hết sức sâu sắc của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, cán bộ, công chức, viên chức trẻ trong thời gian tới phải luôn trau dồi đạo đức, nghiêm túc thực hành “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” để phòng, chống sự suy soái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; phải thực hiện theo đúng quan điểm chỉ đạo của Tổng Bí thư tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII (ngày 15/12/2022): phải “luôn luôn trau dồi đạo đức cách mạng, khiêm tốn, giản dị, cầu tiến bộ; dưỡng tâm trong, rèn trí sáng, xây hoài bão lớn”. Nếu thực hành tốt đạo đức cách mạng, chúng ta sẽ triệt tiêu tận gốc rễ của tệ tham nhũng, lãng phí.

3. Không ngừng học tập suốt đời, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, củng cố thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Trong phần lớn các nội dung của cuốn sách, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ngoài việc đề cập đến vấn đề tham nhũng, tiêu cực thì còn thường xuyên trích dẫn các quan điểm, câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin. Có thể nhận thấy, Tổng Bí thư đã có một quá trình rèn luyện, phát triển về nhận thức hết sức đầy đủ và nhất quán, khẳng định phải gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: “Gắn phòng, chống tham nhũng, lãng phí với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo tư tưởng,

1. Đọc toàn văn phát biểu tại <https://dangcongsan.vn/xay-dung-dang/tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-la-tam-guong-sang-tieu-bieu-de-can-bo-dang-vien-hoc-tap-noi-theo-630898.html>.

đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Đảng đã khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Ở những bước ngoặt của cách mạng, trước những diễn biến phức tạp của tình hình, Đảng kịp thời có định hướng tư tưởng chính trị đúng đắn, uốn nắn những nhận thức lệch lạc, chống những luận điệu thù địch, tạo cơ sở cho sự thống nhất tư tưởng trong toàn Đảng và trong nhân dân”...

Cán bộ, công chức, viên chức trẻ là những người chưa có nhiều kinh nghiệm chuyên môn làm việc nên việc thường xuyên nâng cao năng lực của bản thân là vấn đề hết sức quan trọng. Tư tưởng học tập suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như tấm gương nghiên cứu của đồng chí Nguyễn Phú Trọng cần được áp dụng một cách triệt để. Cán bộ, công chức, viên chức trẻ có thể học ở nhiều môi trường, nhiều thời điểm khác nhau. Đơn cử, học từ ngay trong quá trình làm việc, tự bản thân rút ra những kinh nghiệm có giá trị từ chính những ưu/khuyết điểm; học ở quá trình làm việc với nhân dân, doanh nghiệp để thực sự phát huy tinh thần “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” khẳng định “lấy dân làm gốc”.

Việc củng cố nền tảng tư duy, phương pháp luận đối với cán bộ, công chức, viên chức trẻ cũng rất cần thiết. Cần phải xây dựng và phát triển văn hóa đọc trong hệ thống chính trị, đặc biệt là các sách lý luận chính trị, pháp luật. Tổ chức và lan tỏa các cuộc thi, hội nghị, hội thảo về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Biến các chủ trương, tư tưởng thành các hành động, phát động các phong trào học tập và làm theo tư tưởng của Bác một cách thiết thực, gần gũi. Trong quá trình làm việc, cán bộ, công chức, viên chức trẻ cần xây dựng nhân cách, ứng xử thực sự mang tình đồng chí. Trong bài viết “Tình đồng chí” đăng trên Tạp chí *Cộng sản* năm 1979, đồng chí Tổng Bí thư đã đưa ra nhận định: “Tình đồng chí giữa những người cộng sản không phải là tình cảm bông bột, nhất thời của những người cùng hội cùng thuyền. Tình đồng chí cũng không phải là sự thông cảm, cư xử mang giữa những người có hoàn cảnh đau khổ, hoặc nghèo túng giống nhau. Đối xử với nhau theo tình đồng chí là một biểu hiện quan trọng thuộc về phẩm chất của người cộng sản, là tư cách, là lương tâm của người cộng sản, cũng như lòng nhân ái, vị tha, chiến đấu hy sinh vì nhân dân, vì cách mạng là đạo đức lớn nhất, cao nhất, quán xuyên suốt cuộc đời của người cộng sản. Không thể có một đảng viên cộng sản chân chính mà không có tình cảm sâu sắc, chân thành đối với đồng chí,

hoặc chỉ thương yêu đồng chí lúc này, trong hoàn cảnh này, còn lúc khác, trong hoàn cảnh khác lại dửng dưng, nhạt nhẽo”¹.

*

* *

Đọc tác phẩm *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, cán bộ, công chức, viên chức trẻ có thể nhận thấy sự nhất quán giữa “nói đi đôi với làm”; sự thống nhất giữa ý chí và hành động; sự kiên trì, đấu tranh không ngừng, không nghỉ. Nhưng, bên cạnh sự quyết liệt trong công việc, đồng chí Tổng Bí thư cũng là người đối xử với mọi người rất gần gũi, thân thiện, đầy nhân ái, vị tha, xử lý mọi việc hết sức nhân văn, nhân nghĩa. Hoàn thiện nhân cách, trau dồi đạo đức, phát triển năng lực chuyên môn là một hành trình dài và đòi hỏi cán bộ, công chức, viên chức trẻ phải không ngừng nỗ lực, cố gắng. Từ sâu xa qua mỗi bài nói, bài viết trong cuốn sách, các cán bộ, công chức, viên chức trẻ rút ra được những bài học có giá trị và luôn coi đó là hành trang, là động lực để “dưỡng tâm trong, rèn trí sáng, xây hoài bão lớn”.

1. Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Sđd, tr.486.

MỤC LỤC

Trang

Phần thứ nhất

QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC VỀ CUỘC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG TÁC PHẨM “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”	5
--	----------

- Quán triệt quan điểm “lấy dân làm gốc” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay 7

GS.TS. LÊ VĂN LỢI

- Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam có phải là cuộc đấu giữa các “phe cánh” hay “đấu đá nội bộ”? Một số luận cứ phản bác 15

PGS.TS. PHẠM MINH TUẤN

- Mối quan hệ giữa công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị 23

GS.TSKH. PHAN XUÂN SƠN

- Mối quan hệ giữa “xây” và “chống” trong đấu tranh với tham nhũng, tiêu cực 35

PGS.TS. ĐẶNG QUANG ĐỊNH

- Vận dụng những giá trị cốt lõi của cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” vào thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay 44

ThS. NGUYỄN HOÀI ANH

HÀN ANH TUẤN

<ul style="list-style-type: none"> ● Mở rộng đấu tranh phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài Nhà nước: Chủ trương đúng đắn của Đảng 	58
TS. ĐỖ THU HUYỀN PGS.TS. VŨ CÔNG GIAO	
<ul style="list-style-type: none"> ● Vai trò của hệ thống chính trị và toàn xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam 	79
TS. TĂNG THỊ THU TRANG	
<ul style="list-style-type: none"> ● Nhất quán phương châm “Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc” trong cuốn sách <i>“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”</i> của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng 	90
TS. ĐẶNG VIỆT ĐẠT	
<ul style="list-style-type: none"> ● Phương châm “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiện nay 	103
PGS.TS. NGUYỄN VIỆT THẢO	
<ul style="list-style-type: none"> ● Quán triệt phương châm kiên quyết, kiên trì trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 	107
PGS.TS. NGUYỄN MINH HOÀN	
<ul style="list-style-type: none"> ● Ý nghĩa thông điệp chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” trong cuốn sách <i>“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”</i> 	119
NGUYỄN THỊ HỒNG QUÝ	
<ul style="list-style-type: none"> ● Xây dựng “thế trận lòng dân” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam 	127
TS. LÊ THANH BÌNH	
<ul style="list-style-type: none"> ● Cơ sở lý luận, thực tiễn của việc thi hành đồng bộ giữa kỷ luật đảng với kỷ luật hành chính và xử lý hình sự trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 	134
TS. TRẦN DUY HÙNG	
<ul style="list-style-type: none"> ● Quán triệt và vận dụng quan điểm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về tổng kết công tác xây dựng Đảng trong bài viết “Công tác xây dựng Đảng: Nên đánh giá thế nào cho đúng?” 	147
PGS.TS. NGUYỄN MINH TUẤN	

- Giá trị lý luận và thực tiễn của phương châm xây dựng Đảng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong bài viết “Quyết tâm cao, biện pháp quyết liệt, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng Đảng” 154
TS. BÙI THỊ LONG
- Cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng làm rõ nội dung gắn đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với nâng cao đạo đức cách mạng 162
PGS. TS. LÊ VĂN CƯỜNG
- Gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới 171
TS.GVCC. LÊ ĐÌNH MÙI
- Quán triệt và vận dụng quan điểm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về yêu cầu tăng cường xây dựng Đảng trong bài viết “Tăng cường xây dựng Đảng - Yếu tố quan trọng trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền và nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” 179
TRẦN VĂN PHÒNG
- Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của bài viết “Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh - Điều kiện bảo đảm, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng” 187
GS.TS. DƯƠNG XUÂN NGỌC
- Một vài suy nghĩ về công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam qua cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng 197
BÙI THỊ ÁNH HỒNG
TRẦN MINH NGỌC
- Phản bác những luận điệu sai trái, thù địch về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay 216
TS. LÊ THỊ CHIÊN
- Vấn đề phòng ngừa tham nhũng ở Việt Nam và Trung Quốc qua một số tác phẩm tiêu biểu của nhà lãnh đạo đứng đầu đảng cầm quyền ở hai nước 223
HUỖNH THANH MỘNG

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH CUỘC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG TÁC PHẨM “KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”	243
---	-----

- Giá trị cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đối với công tác đối ngoại hiện nay

TS. LÊ HOÀI TRUNG

- Trị tận gốc tham nhũng - Vấn đề đặc biệt quan tâm trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

ThS. PHẠM THỊ THINH

- Quan điểm “Hoàn thiện cơ chế phối hợp lực lượng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực” trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

TS. HOÀNG MINH HỘI

- Hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể” tham nhũng, tiêu cực - Thực trạng và giải pháp

PGS.TS. TRƯƠNG HỒ HẢI

- Hoàn thiện thể chế pháp luật bảo đảm “không thể”, “không dám” tham nhũng - Nhiệm vụ đặt ra từ cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”*

ThS. NGUYỄN HÀ GIANG

- Giải pháp cốt lõi để “không thể, không dám, không cần, không muốn” tham nhũng, tiêu cực trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng 297
TS. ĐINH THỊ HƯƠNG GIANG
- Xây dựng văn hóa liêm chính để phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay 305
PGS.TS. VŨ CÔNG GIAO
- Từ cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng suy nghĩ về căn bệnh sợ trách nhiệm trong cán bộ, đảng viên 318
NGUYỄN PHƯƠNG THÙY
- Một số suy nghĩ về phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên, củng cố uy tín của Đảng trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng 331
NGUYỄN ĐỨC HÀ
- Phát huy vai trò nêu gương, tự soi, tự sửa của cán bộ, đảng viên trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay - Một nội dung quan trọng trong cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng 342
PGS.TS. NGUYỄN THỊ BÁO
- Giá trị lý luận và thực tiễn của bài viết “Ra sức học tập, nỗ lực phấn đấu và rèn luyện, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” 355
PGS.TS. TÀO THỊ QUYÊN
- Từ cuốn sách *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng soi chiếu vào trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên hiện nay 363
TS. VŨ THỊ HƯƠNG

- Phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta hiện nay - Giá trị cốt lõi trong cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng 374
TS. LÊ THỊ THU MAI
- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực - Những vấn đề lý luận và thực tiễn 381
ThS. MAI THỊ THANH TÂM
- Phát huy vai trò báo chí, truyền thông trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam 390
TS. ĐẶNG KIM OANH
- Cán bộ, công chức, viên chức trẻ học được gì qua việc nghiên cứu tác phẩm “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng? 401
ThS. NGUYỄN CÔNG TÂY

**GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
CỦA TÁC PHẨM
“KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC
GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA
NGÀY Càng TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH”**

KỶ YẾU TỌA ĐÀM KHOA HỌC

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Số 6/86 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội, ĐT: 080 49221

Fax: 080 49222, Email: suthat@nxbctqg.vn, Website: www.nxbctqg.org.vn

Sách điện tử: www.stbook.vn, www.thuviencoso.vn